

1 *NEW YORK TIMES* BESTSELLER
THE CELESTINE PROPHECY

Lời giới thiệu: Giáo sư John Vu

Trần Tuyết dịch

LỜI TIÊN TRÍ

CELESTINE

HÀNH TRÌNH THỨC TỈNH TÂM LINH NHÂN LOẠI

JAMES REDFIELD

NHÀ XUẤT BẢN DÂN TRÍ



First News®
Where there's a will - there's a way

JAMES REDFIELD

LỜI TIÊN TRI CELESTINE

THE CELESTINE PROPHECY

NHÀ XUẤT BẢN DÂN TRÍ

Số 9 - Ngõ 26 - Phố Hoàng Cầu - Q. Đống Đa - TP. Hà Nội

VPGD: Số 278 Tôn Đức Thắng - Q. Đống Đa - TP. Hà Nội

ĐT: (024). 66860751 - (024). 66860752

Email: nxbdantri@gmail.com

Website: nxbdantri.com.vn

Chịu trách nhiệm xuất bản:

BÙI THỊ HƯƠNG

Chịu trách nhiệm nội dung:

LÊ QUANG KHÔI

Biên tập : Võ Thị Kim Thanh

Bìa : Phương Thảo

Trình bày : Bích Trâm

Thực hiện liên kết:

CÔNG TY TNHH VĂN HÓA SÁNG TẠO TRÍ VIỆT (First News)

Địa chỉ: 11H Nguyễn Thị Minh Khai, Q. 1, TP. HCM

In 5.000 cuốn, khổ 14,5 x 20,5 cm tại Công ty Cổ phần In Scitech
(D20/532H, Nguyễn Văn Linh, huyện Bình Chánh, TP. HCM).

XNĐKXB số 3690-2022/CXBIPH/3-93/DT ngày 19/10/2022 - QĐXB

số 2544/QĐXB-NXBDT cấp ngày 7/11/2022. In xong và nộp lưu chiểu
quý IV/2022. ISBN: 978-604-385-570-8.

BẤT CỨ AI TỪNG ĐỌC QUYỂN SÁCH NÀY ĐỀU NHẬN RA
SỰ HIỂN LỘ CỦA CHÂN LÝ. GIỜ ĐÂY, ĐẾN LƯỢT BẠN
TRẢI NGHIỆM **LỜI TIÊN TRI CELESTINE** - KIM CHỈ NAM
CHO THIÊN NIÊN KỶ KẾ TIẾP.

“Một quyển sách tuyệt vời về trải nghiệm cuộc sống. Tôi đọc liền mạch
và không thể dừng lại được.”

- Elisabeth Kubler-Ross, bác sĩ y khoa

“Quyển sách giúp thế giới xác định hướng đi trong thập niên tới.”

- Nhật báo *The Advocate*

“Đây là một quyển sách tâm linh kinh điển, một quyển sách đáng để
nghiên ngẫm, trân quý và trao tặng đến bạn bè.”

- Tiến sĩ Joan Borysenko, tác giả quyển sách *Fire in the Soul*

“Quyển sách là một dụ ngôn tuyệt vời, thuyết phục cả những người hoài
nghi nhất.”

- Thời báo *San Gabriel Valley*

“Mang đến nhiều giá trị đạo đức và sự giải đáp về tâm linh.”

- Nhật báo *Morning News*

“Mạch truyện nhanh ngay từ đầu... những thông điệp xuất hiện vào đúng
thời điểm.”

- Thời báo *Lexington Herald-Leader*

“Một dụ ngôn tâm linh hấp dẫn mô tả về sự tiến hóa trong nhận thức loài
người... giải bày được những cảm xúc và trải nghiệm mà tất cả chúng ta
cùng chia sẻ.”

- *MovingWords*

“Kim chỉ nam cho hành trình thấu hiểu ý nghĩa cuộc sống... Một tác phẩm xứng đáng nhận được nhiều lời khen ngợi.”

- Tạp chí *Calgary Herald*

“Sâu sắc, thú vị, và thúc đẩy sự chuyển hóa tâm linh.”

- Thời báo *The Phoenix*

“Các sự khai sáng được tiết lộ trong quyển sách khiến chúng ta suy ngẫm và thảo luận.”

- Thời báo *Aquarius*

“Thông điệp đưa ra mạnh mẽ như tất cả những chuyện ngụ ngôn và dụ ngôn sống mãi cùng năm tháng. Thông điệp này chạm đến khát vọng kiến tạo ý nghĩa cuộc đời trong mỗi chúng ta.”

- Thời báo *Toledo Blade*

“Một quyển sách hay chứa đựng nhiều triết lý sống mạnh mẽ. Tôi chân thành giới thiệu bạn quyển sách này. Hãy sở hữu ngay cho mình một quyển Lời tiên tri Celestine.”

- Tiến sĩ Avram Leiv, tạp chí *New Frontier*

“Quyển sách này đã, đang và sẽ tiếp tục chuyển hóa sâu sắc tâm thức và cuộc sống của tôi.”

- TerryCole Whittaker, tác giả quyển *Love and Power in a World Without Limits*

“Đây là tấm bản đồ thú vị nhất cho hành trình phát triển tâm linh mà tôi từng đọc.”

- Ken Keyes, Jr., tác giả quyển *Handbook to Higher Consciousness*

Lời giới thiệu của Giáo sư John Vu



Tôi biết đến quyển sách *Lời tiên tri Celestine* (*The Celestine Prophecy*) vào giữa thập niên 1990. Lúc đó, tôi thấy nhiều sinh viên trong trường cầm quyển sách này trên tay. Một sinh viên nói với tôi rằng đó là quyển sách nói về những lời tiên tri cho nhân loại. Một hôm sau, tôi thấy một số giáo sư trong trường cũng nói đến quyển sách nên tò mò đến ngay tiệm sách. Người bán sách kể với tôi rằng đây là quyển sách bán chạy nhất hiện giờ, tuần qua anh đã bán vài trăm quyển và phải gọi nhà xuất bản gửi thêm. Tôi mua quyển sách, mang về văn phòng với ý định đọc vài trang rồi mang về nhà đọc tiếp. Không ngờ, quyển sách hấp dẫn đến mức khiến tôi không thể ngừng được. Tôi đọc một mạch cho đến hết. Bây giờ tôi hiểu tại sao quyển sách này lại là sách bán chạy nhất trong năm (1996). Cho đến nay, quyển sách đã có số lượng bán rất cao, được dựng thành phim và trở thành nguồn cảm hứng cho nhiều nhạc sĩ sáng tác các bài nhạc đến nay vẫn đang thịnh hành.

Lời tiên tri Celestine là một hành trình trải nghiệm tâm linh vô cùng lý thú. Tác giả James Redfield đã mở ra cho người đọc một chân trời mới lạ khi theo chân nhân vật chính thực hiện hành trình tìm kiếm bản cổ thư chứa đựng những lời tiên tri cho nhân loại. Toàn bộ quyển sách kêu gọi sự thức tỉnh tâm linh thông qua những biến cố lạ lùng, trùng hợp cùng với những chuyển hóa nội tâm của nhân vật chính. Tác giả đã dẫn người

đọc đi từ bất ngờ này đến ngạc nhiên khác để giải thích các biến cố đã khiến tâm thức nhân loại thay đổi theo thời gian như thế nào và tương lai sẽ ra sao. Bản cổ thư, được tìm thấy trong khu tàn tích Celestine (Peru), đã tiên đoán từng giai đoạn phát triển tâm linh của nhân loại, qua các thời đại, qua các biến cố chính trị, xã hội, văn hóa... và đưa ra một viễn ảnh cho tương lai. Cổ thư này cho thấy khi xưa, mọi người tin rằng thế giới do các thần linh điều khiển; họ có quyền ban phúc, giáng họa, nên việc quy phục, tôn sùng thần linh là điều cần thiết để có một đời sống hạnh phúc, an lành. Theo thời gian, khi kiến thức phát triển qua các nghiên cứu khoa học, con người có thể giải thích mọi sự qua lăng kính của tư duy logic và thực nghiệm nên đời sống được xây dựng trên các lý thuyết chính trị, xã hội và kinh tế. Tuy nhiên, những lý thuyết này không đem lại sự an lành như mong muốn mà mang lại những hậu quả khác như chiến tranh, thù hận, bạo lực và môi sinh bị phá hoại. Do đó, con người đã phải sống trong lo âu, sợ hãi, và khắc khoải đi tìm một giải pháp khác tốt đẹp hơn. Tác giả đã viết: *“Chúng ta nhận ra rằng cuộc sống thật sự là một hành trình chứa đầy những khám phá thú vị, mầu nhiệm và đặc biệt cho mỗi cá nhân về mặt tâm linh, những khám phá mà tôn giáo hay hệ tư tưởng không thể soi rọi được tương tận và toàn vẹn. Chúng ta còn nhận thức thêm được rằng một khi lĩnh hội được ý nghĩa của những gì đang xảy ra, đồng thời tìm thấy một cách thức hữu hiệu để quá trình khai mở và chuyển hóa này luôn được duy trì, nhân loại sẽ đạt được một bước nhảy vọt đến một lối sống hoàn toàn mới, một lối sống mà loài người chúng ta đã luôn nỗ lực để đạt đến trong suốt chiều dài lịch sử”*.

Câu chuyện mở đầu bằng việc nhân vật chính gặp lại một người bạn gái cũ. Cô này đã kể cho anh nghe về một cổ thư chứa đựng những lời tiên tri cho nhân loại, được viết từ hàng ngàn năm trước nhưng mới được khám phá gần đây. Điều lạ lùng là những chuyên gia, những người nghiên cứu hay liên quan đến cổ thư này đều mất tích một cách bí ẩn. Cuộc gặp gỡ này khiến cho nhân vật chính tò mò, quyết định đi tìm hiểu về bản cổ thư. Toàn bộ quyển sách là một hành trình khám phá đầy mạo

hiểm, không khác gì hành trình đi tìm báu vật mất tích của Indiana Jones, nhưng đây là một hành trình tìm kiếm chính mình, được hướng dẫn, soi sáng bởi những lời tiên tri, để con người tìm về với con người thật của mình. Khi theo dõi các biến cố cùng sự chuyển hóa tâm linh của nhân vật chính, người đọc cũng cảm nhận được sự hiện hữu và vai trò của mình trong thế giới này để chuẩn bị cho một tâm thức mới và trải nghiệm mới. *Lời tiên tri Celestine* là một quyển sách về tâm linh, nhưng nó có thể dành cho mọi lứa tuổi, thích hợp cho thời đại ngày nay. Nhiều người sẽ cảm nhận được những điều sâu sắc trong quyển sách này và một số khác sẽ thích thú với những tình tiết, biến chuyển bất ngờ của một hành trình đầy phiêu lưu, mạo hiểm và vô cùng ý nghĩa.



- Giáo sư John Vu

*Nguyên Giám đốc Chương trình Đổi mới Công nghệ sinh học và
Tính toán tại Đại học Carnegie Mellon, nguyên kỹ sư trưởng
Boeing*

Lời nói đầu

Hơn nửa thế kỷ qua, một nhận thức mới siêu việt đang dần trở dậy trong tâm thức nhân loại. Nếu bạn đang cầm trên tay quyển sách này, chắc hẳn bên trong bạn đã cảm nhận được điều gì đó đang diễn ra trong thời điểm hiện tại.

Vào thời điểm lịch sử này, chúng ta dường như đặc biệt chú ý đến hành trình của đời mình. Chúng ta nhận thức rõ hơn về những sự kiện có ý nghĩa xảy ra trùng hợp một cách ngẫu nhiên trong cuộc sống của mình, những sự kiện xảy ra dường như rất đúng thời điểm, đưa đường dẫn lối cho chúng ta gặp gỡ những con người hữu duyên, khiến cuộc đời ta đột nhiên rẽ sang một hướng mới đầy hứng khởi.

Có lẽ hơn bất kỳ giai đoạn lịch sử nào khác, chúng ta dường như được trực giác mách bảo nhiều hơn về ý nghĩa của tất cả những sự việc xảy đến đây bí ẩn này. Chúng ta nhận ra rằng cuộc sống thật sự là một hành trình chứa đầy những khám phá thú vị, màu nhiệm và đặc biệt cho mỗi cá nhân về mặt tâm linh, những khám phá mà tôn giáo hay hệ tư tưởng không thể soi rọi được tường tận và toàn vẹn.

Chúng ta còn nhận thức thêm được rằng một khi lĩnh hội được ý nghĩa của những gì đang xảy ra, đồng thời tìm thấy một cách thức hữu hiệu để quá trình khai mở và chuyển hóa này luôn được duy trì, nhân loại sẽ đạt được một bước nhảy vọt đến một lối sống hoàn toàn mới, một lối sống mà loài người chúng ta đã luôn nỗ lực để đạt đến trong suốt chiều dài lịch sử.

Câu chuyện được chia sẻ sau đây hướng đến sự hiểu biết mới này. Nếu câu chuyện chạm đến trái tim bạn, làm sáng tỏ những thông điệp bạn nhận ra trong cuộc sống của mình, thì bạn hãy chia sẻ nhận thức mới của mình cho nhiều người khác nữa, vì cá nhân tôi cho rằng nhận thức tâm

linh mới mẻ này sẽ không được lan tỏa rộng rãi thông qua những chiến dịch quảng bá rầm rộ hoặc những xu hướng nhất thời, mà được trao truyền từ cá nhân này sang cá nhân khác, như một dạng thức lan tỏa tích cực giữa con người với nhau.

Tất cả những gì chúng ta cần làm ngay bây giờ là tạm thời gác lại một thời gian đủ lâu những nghi hoặc của bản thân và những mối bận tâm thường nhật để sự chuyển hóa diệu kỳ đó trở thành hiện thực của chính chúng ta.

James Redfield

Mùa thu năm 2018

Số lượng tới hạn

Tôi lái xe đến nhà hàng. Sau khi đỗ xe, tôi ngả người ra ghế nghỉ ngơi một lúc. Tôi biết Charlene đã đến và đang đợi bên trong để gặp tôi nói chuyện. Nhưng tại sao chứ? Cô ấy đã bật vô âm tín suốt sáu năm nay. Tại sao cô ấy lại xuất hiện vào đúng lúc này, khi tôi vừa trải qua một tuần trong rừng, suy ngẫm về hướng đi tiếp theo trong cuộc đời mình?

Tôi bước xuống xe, đi bộ đến nhà hàng. Phía sau tôi, những tia nắng cuối cùng của hoàng hôn buông dần xuống phía tây, phủ lên bãi đỗ xe ẩm ướt những vệt sáng màu vàng ánh da cam. Mới một giờ trước, mọi thứ đều bị tắm ướt bởi cơn dông ngắn bất chợt. Giờ đây, ánh hoàng hôn dần tắt phía xa khiến mọi thứ trông thật ảo diệu. Trời chiều mùa hè dịu mát và tươi mới trở lại. Trên cao, vầng trăng khuyết đang treo lơ lửng...

Vừa đi tôi vừa nhớ đến hình ảnh Charlene của những tháng ngày xưa cũ. Cô ấy vẫn còn xinh đẹp và đầy nhiệt huyết? Thời gian đã làm cô ấy thay đổi ra sao? Tôi sẽ nghĩ thế nào về Thủ bản mà cô ấy đã nói đến - cổ vật được tìm thấy ở Nam Mỹ khiến cô nóng lòng muốn kể cho tôi nghe?

“Em sẽ quá cảnh tại sân bay trong hai giờ”, cô nói qua điện thoại. “Anh đến gặp em ăn tối được không? Em đoán anh sẽ rất thích thú với những gì được viết trong Thủ bản này. Đây chính là thể loại thần bí mà anh quan tâm.”

Thể loại thần bí mà tôi quan tâm? Ý cô ấy là gì?

Bên trong nhà hàng rất đông khách. Vài người đang đợi bàn. Quản lý nhà hàng báo rằng Charlene đang đợi tôi rồi hướng dẫn tôi đến khu vực sân thượng ở phía trên nhà ăn chính.

Tôi đi lên cầu thang và thấy một đám đông đang tập trung quanh một bàn ăn. Trong đám đông đó có hai viên cảnh sát. Đột nhiên hai viên cảnh sát này quay lại, đi nhanh về phía tôi rồi chạy thẳng xuống cầu thang. Khi những người còn lại dần tản ra, tôi thấy phía sau họ là một phụ nữ vẫn đang ngồi tại bàn, có lẽ cô đang là tâm điểm của sự chú ý... Cô ấy chính là Charlene!

Tôi nhanh chóng tiến đến chỗ Charlene. “Charlene, có chuyện gì vậy? Em không sao chứ?”

Charlene quay đầu lại với vẻ mặt tức giận, nhưng khi nhìn thấy tôi, cô đứng dậy ngay, nở nụ cười rạng rỡ như ngày nào. Tôi để ý thấy tóc cô có chút thay đổi, nhưng gương mặt cô vẫn y hệt như trong trí nhớ của tôi: những đường nét thanh tú, khuôn miệng rộng, đôi mắt xanh to.

“Anh tin nổi không”, cô vừa nói vừa trao cho tôi cái ôm thân ái. “Mấy phút trước em vừa vào phòng vệ sinh thì ngoài này ai đó đã lấy mất túi xách của em.”

“Có gì trong đó không?”

“Không có gì quan trọng cả, chỉ vài quyển sách và tạp chí em mang theo đọc trong chuyến đi. Thật điên rồ. Những vị khách ở bàn khác nói có người vừa đi vào, cứ thế lấy chiếc túi rồi đi ra. Họ đã kể lại sự việc cho cảnh sát. Cảnh sát cho biết sẽ rà soát trong khu vực.”

“Có lẽ anh nên giúp cảnh sát tìm chiếc túi?”

“Không, không cần đâu. Quên chuyện đó đi anh. Em không có nhiều thời gian và em muốn nói chuyện với anh.”

Tôi gật đầu đồng ý. Charlene đề nghị chúng tôi ngồi xuống. Người phục vụ đến nên chúng tôi xem thực đơn rồi chọn món. Sau đó, chúng tôi nói chuyện, hỏi thăm nhau trong khoảng mười, mười lăm phút. Tôi cố không để cho Charlene thấy tình trạng đơn độc hiện tại của mình, nhưng

Charlene đã nhận ra vẻ đăm chiêu ở tôi. Cô chồm người về phía tôi và lại nở nụ cười quen thuộc.

“*Thật sự* thì đã có chuyện gì xảy ra với anh vậy?”, cô hỏi.

Tôi nhìn sâu vào mắt cô như cách cô đang nhìn tôi lúc này. “Em thật sự muốn nghe toàn bộ câu chuyện?”

“Tất nhiên rồi”, cô đáp.

“Ồ, thật ra hiện tại anh đang dành thời gian cho bản thân và đang sống cạnh bờ hồ. Anh đã luôn làm việc cật lực và giờ đây anh đang nghĩ đến việc thay đổi hướng đi đời mình.”

“Em nhớ trước đây anh đã kể về căn nhà bên hồ này. Em cứ tưởng anh và chị anh đã bán nó rồi.”

“Vẫn chưa, nhưng vấn đề là thuế tài sản. Khu đó quá gần thành phố, nên thuế cứ tiếp tục tăng.”

Cô gật gù. “Vậy sắp tới anh định làm gì?”

“Anh cũng chưa biết, chắc một việc gì đó khác.”

Cô nhìn tôi hiếu kỳ. “Có vẻ anh cũng như nhiều người, luôn thấy bất mãn và tìm kiếm điều gì đó?”

“Chắc vậy”, tôi đáp. “Mà sao em hỏi vậy?”

“Thủ bản nói vậy.”

Sự im lặng đột ngột bao trùm khi tôi đáp lại cái nhìn của cô.

“Kể anh nghe về Thủ bản này đi”, tôi nói.

Charlene ngả người ra ghế như để tập hợp các ý tưởng, rồi lại nhìn vào mắt tôi.

“Lúc nói chuyện qua điện thoại, em có kể với anh rằng em đã rời tòa soạn cách nay vài năm và chuyển sang làm cho một công ty nghiên cứu chuyên thực hiện các khảo sát cho Liên Hợp Quốc về những biến chuyển trong văn hóa và nhân khẩu học. Đợt công tác gần đây nhất của em là ở Peru.

“Trong thời gian ở đó để hoàn thành một số nghiên cứu tại Đại học Lima, em cứ nghe mọi người bàn tán xôn xao về việc đã phát hiện được một Thủ bản cổ xưa, nhưng không ai có thể cung cấp cho em bất kỳ thông tin chi tiết nào về Thủ bản đó, kể cả những người trong khoa khảo cổ học và nhân chủng học của trường. Khi em liên hệ chính phủ để tìm hiểu về Thủ bản, họ phủ nhận mọi thông tin.

“Có người nói với em rằng chính phủ đang dùng mọi cách để ngăn chặn việc lưu hành tài liệu này vì một số lý do. Dù vậy, bản thân người này cũng chỉ nghe người khác nói lại.”

Charlene tiếp tục: “Anh biết em mà, em là một người hiếu kỳ. Sau khi hoàn thành công việc, em quyết định ở lại Peru thêm vài ngày để xem có thể tìm được thông tin gì không. Ban đầu, mọi manh mối em theo đuổi đều đi vào ngõ cụt, nhưng khi em đang ăn trưa tại một quán cà phê bên ngoài Đại học Lima, em để ý thấy một linh mục đang âm thầm quan sát em. Sau vài phút, vị linh mục bước đến chỗ em ngồi và nói rằng sáng hôm đó ông có nghe nói em đang tìm hiểu về Thủ bản. Ông ấy không tiết lộ danh tính nhưng đồng ý trả lời mọi câu hỏi của em”.

Cô ngập ngừng giây lát trong khi vẫn nhìn tôi chăm chú. “Vị linh mục nói rằng Thủ bản có niên đại từ năm 600 trước Công nguyên và Thủ bản tiên đoán rằng sẽ có một cuộc chuyển hóa quy mô lớn trong xã hội loài người.”

“Khi nào cuộc chuyển hóa đó bắt đầu?”, tôi hỏi.

“Trong những thập niên cuối của thế kỷ hai mươi.”

“Thời của chúng ta?!”

“Đúng vậy, thời của chúng ta.”

“Đó là kiểu chuyển hóa gì?”, tôi hỏi lại.

Charlene có vẻ hơi lúng túng trong giây lát, nhưng sau đó cô nói tiếp: “Vị linh mục nói đó là một hình thức phục hưng trong tâm thức của chúng ta, đang diễn ra rất chậm. Bản chất cuộc chuyển hóa không liên quan đến tôn giáo, nhưng nó là sự chuyển hóa về mặt tâm linh. Chúng ta sẽ phát hiện ra điều gì đó thật mới mẻ về sự sống của loài người trên hành tinh này, về ý nghĩa sự tồn tại của chúng ta. Theo vị linh mục, những tri thức này sẽ tạo ra một sự thay đổi lớn lao trong nền văn hóa nhân loại”.

Charlene dừng lại lần nữa rồi nói tiếp: “Vị linh mục nói rằng Thủ bản được chia thành nhiều phần hoặc chương, mỗi phần dành riêng cho một sự khai sáng nhất định về cuộc sống. Thủ bản dự đoán trong khoảng thời gian này, con người sẽ lần lượt đạt đến những sự khai sáng nói trên, từ sự khai sáng này đến sự khai sáng khác. Trong quá trình đó, chúng ta chuyển dần từ lối sống hiện nay sang một nền văn hóa hoàn toàn tâm linh trên Trái đất này”.

Tôi lắc đầu, nhướn mày hoài nghi: “Em thật sự tin tất cả những điều này?”.

“À. Em nghĩ là...”

“Em nhìn xung quanh xem”, tôi ngắt lời, chỉ vào đám đông đang ngồi trong phòng ăn bên dưới. “Đây là thế giới hiện thực. Em có thấy sự thay đổi nào đang diễn ra không?”

Ngay khi tôi vừa nói xong, có một sự náo động xảy ra ở một bàn ăn cạnh bức tường ở cách xa chúng tôi. Tôi không rõ sự việc thế nào, nhưng âm thanh phát ra từ đó đủ lớn để khiến mọi người trong phòng im bật. Ban đầu tôi nghĩ chắc lại một vụ trộm khác xảy ra, nhưng một lúc sau tôi nhận ra đó chỉ là một cuộc cãi vã. Một người phụ nữ chừng ba mươi tuổi

có vẻ tức giận đang đứng nhìn chăm chăm vào người đàn ông ngồi đối diện.

“Không”, cô hét lên. “Vấn đề ở đây là mối quan hệ của chúng ta không diễn ra theo cách mà em mong muốn! Anh có hiểu không? Hoàn toàn không!” Sau khi tự trấn tĩnh, cô rút chiếc khăn ăn lên bàn và bỏ đi.

Charlene và tôi quay lại nhìn nhau, há hốc kinh ngạc vì sự xáo trộn diễn ra ngay khi chúng tôi đang thảo luận về những người ngồi bên dưới. Cuối cùng, Charlene hướng mắt về phía chiếc bàn mà người phụ nữ nọ vừa rời đi và nói: “Chính là thế giới hiện thực đang thay đổi”.

“Thay đổi như thế nào?”, tôi hỏi trong nỗi hoài nghi.

“Cuộc chuyển hóa đang bắt đầu với Sự Khai sáng Đầu tiên. Theo vị linh mục, sự khai sáng này trước tiên được biểu hiện ra một cách vô thức ở dạng một cảm giác bất mãn với cuộc sống.”

“Cảm giác bất mãn?”

“Vâng.”

“Vậy chúng ta đang tìm kiếm điều gì?”

“Chính là chỗ đó! Ban đầu, chúng ta không chắc mình muốn tìm kiếm điều gì. Theo Thủ bản, chúng ta bắt đầu lơ mơ nhận ra một loại trải nghiệm khác... những khoảnh khắc trong cuộc sống khi chúng ta cảm nhận điều gì đó khác biệt, sâu sắc và mang lại nhiều hứng khởi hơn. Tuy nhiên, chúng ta lại không thể xác định đó là cảm giác gì hay làm thế nào để duy trì cảm giác đó, và khi cảm giác đó kết thúc, chúng ta lại quay về với nỗi thất vọng và bất mãn với cuộc sống của mình - chúng ta quay về với cuộc sống dường như quá đổi bình thường trước đó.”

“Em có nghĩ sự bất mãn với cuộc sống hiện tại là nguyên nhân khiến người phụ nữ đó giận dữ đến vậy?”

“Vâng. Người phụ nữ đó cũng giống như chúng ta. Tất cả chúng ta đều đang tìm kiếm để có thể cảm thấy mãn nguyện hơn với cuộc sống của mình và không chấp nhận để cho bất kỳ điều gì khiến chúng ta thất vọng. Sự tìm kiếm không ngơi nghỉ này chính là nguyên nhân đằng sau thái độ ‘tôi-trước’ được bộc lộ rõ rệt trong những thập niên gần đây, và tác động đến tất cả mọi người, từ doanh nhân Phố Wall đến các băng đảng đường phố.”

Cô nhìn thẳng tôi. “Và khi điều này xuất hiện trong các mối quan hệ, chúng ta đòi hỏi nhau quá mức khiến các mối quan hệ hầu như không mang lại sự thỏa mãn.”

Nhận định của cô gợi lại cho tôi ký ức về hai mối quan hệ gần đây của mình. Cả hai cuộc tình đều bắt đầu nồng nhiệt và đều kết thúc chỉ trong vòng một năm. Khi tôi tập trung sự chú ý trở lại vào Charlene, cô vẫn đang kiên nhẫn chờ đợi.

“Chúng ta đang thật sự làm gì với những mối quan hệ tình cảm của mình?”, tôi hỏi.

“Em đã nói chuyện với vị linh mục một lúc lâu về điều này”, cô đáp. “Vị linh mục nói rằng khi hai người ở trong một mối quan hệ quá đòi hỏi lẫn nhau, mỗi người đều kỳ vọng đối phương sống trong thế giới của mình, luôn có mặt khi mình cần để cùng tham gia vào những hoạt động mà mình là người quyết định, thì một cuộc chiến giữa những ‘cái tôi’ chắc chắn sẽ xảy ra.”

Điều cô ấy nói khiến tôi vỡ lẽ. Hai mối quan hệ gần đây của tôi quả thật đã biến chuyển theo chiều hướng tiêu cực và trở thành những cuộc chiến quyền lực. Trong cả hai cuộc tình, mỗi quan hệ của chúng tôi đều nảy sinh nhiều mâu thuẫn. Mỗi quan hệ của chúng tôi tiến triển quá nhanh, vì vậy chúng tôi dường như không có thời gian để dung hòa những ý kiến khác nhau về những điều muốn làm, những nơi muốn đến, những thú vui cùng theo đuổi. Cuối cùng, việc ai là người dẫn dắt, ai là người đưa ra quyết định, đã trở thành một vấn đề không thể giải quyết.

Charlene tiếp tục: “Thủ bản nói rằng vì cuộc chiến giành quyền kiểm soát này mà chúng ta sẽ thấy rất khó để ở lâu bên một người như ta mong muốn”.

“Hình như chuyện này không liên quan đến tâm linh cho lắm”, tôi nhận định.

“Em cũng đã nói y như thế với vị linh mục”, Charlene đáp. “Ông ấy nói hãy nhớ rằng tuy đa phần những căn bệnh phát sinh gần đây trong xã hội đều có nguyên nhân từ sự bất mãn và cuộc tìm kiếm không mệt mỏi này, nhưng vấn đề chỉ là tạm thời, và sớm muộn sẽ kết thúc. Cuối cùng, chúng ta ngày càng tỉnh thức hơn về những gì mình thật sự tìm kiếm, về trải nghiệm khác biệt, sâu sắc mà chúng ta đã nói ở trên thật sự là gì. Khi nhận thức được trọn vẹn điều chúng ta thật sự tìm kiếm, chúng ta sẽ lĩnh hội được Sự Khai sáng Đầu tiên.”

Khi người phục vụ mang đồ ăn đến và rót thêm rượu vào ly, chúng tôi dừng cuộc trò chuyện vài phút để nếm thử thức ăn của nhau. Lúc rướn người qua bàn để lấy một miếng cá hồi từ đĩa của tôi, Charlene vừa chun mũi vừa cười khúc khích. Tôi cảm thấy thật dễ chịu khi ngồi cùng cô lúc này.

Tôi tiếp tục cuộc trò chuyện: “Vậy chúng ta đang thật sự tìm kiếm trải nghiệm gì? Sự Khai sáng Đầu Tiên là gì?”.

Cô ngáp ngừng, dường như không biết phải bắt đầu thế nào.

“Điều này thật khó giải thích”, cô nói, “nhưng vị linh mục diễn giải thế này. Ông ấy nói rằng Sự Khai sáng Đầu Tiên diễn ra khi chúng ta trở nên ý thức về những sự việc *tình cờ* xảy đến trong đời mình.”

Cô nghiêng người về phía tôi. “Anh đã bao giờ có linh cảm hoặc trực giác liên quan đến những việc mình muốn làm chưa? Một vài hướng đi anh muốn vạch ra trong cuộc sống? Và anh tự hỏi liệu điều đó có thể xảy ra như thế nào? Sau đó, anh quên bẵng đi những việc này và tập trung vào những việc khác, và đột nhiên khi anh gặp ai đó, đọc được điều gì đó

hoặc đi đến một nơi nào đó, anh được dẫn dắt để tìm thấy đúng những cơ hội mà anh đã hình dung ra từ trước?”

Cô nói tiếp: “Theo vị linh mục, những sự việc trùng hợp ngẫu nhiên đang diễn ra ngày càng thường xuyên hơn và khi xuất hiện, những sự việc tình cờ đó khiến ta vô cùng kinh ngạc vì vượt xa ngoài mong đợi. Ta cảm thấy mọi chuyện như đã được định sẵn, như thể cuộc đời ta được dẫn lối bởi một số nguồn lực không thể nào giải thích nổi. Trải nghiệm này khơi dậy trong ta những cảm xúc đầy bí ẩn và niềm hứng khởi đặc biệt. Kết quả là, chúng ta cảm thấy tràn đầy sức sống hơn bao giờ hết.

“Vị linh mục nói với em đây là trải nghiệm mà chúng ta đã mơ hồ nhận ra trong tâm trí mình và bây giờ chúng ta đang tìm kiếm bằng mọi cách để trải nghiệm đó xảy ra. Nhiều người ngày càng nhận ra trong cuộc sống của mình rằng sự vận động bí ẩn này thật sự tồn tại và mang một ý nghĩa nào đó, rằng một điều gì khác đang tiếp diễn bên dưới đời sống thường nhật. Nhận thức này là Sự Khai sáng Đầu Tiên”.

Cô nhìn tôi chờ đợi, nhưng tôi không nói gì.

“Anh có thấy vậy không?”, cô hỏi. “Sự Khai sáng Đầu Tiên là việc nhìn nhận lại và nhận ra điều bí ẩn vẫn hằng tồn tại bao trùm lên đời sống của mọi cá thể trên hành tinh này. Chúng ta đang trải nghiệm những tình huống trùng hợp ngẫu nhiên đầy bí ẩn, và dù chưa hiểu tường tận, ta biết rằng những chuyện khó tin đó thật sự đã diễn ra. Chúng ta giống như quay về thời thơ ấu, một lần nữa cảm nhận được rằng vẫn còn một khía cạnh cuộc sống mà chúng ta chưa khám phá, một quy trình khác đang vận hành đằng sau sân khấu cuộc đời này.”

Charlene chồm hẳn người về phía tôi, vừa hào hứng khua tay vừa nói.

“Em thật sự quan tâm đến những điều này?”, tôi hỏi.

Cô nói với vẻ mặt nghiêm túc: “Em nhớ có một thời gian, anh từng chia sẻ về những loại trải nghiệm như thế này”.

Câu nói của cô khiến tôi ngây người ra. Cô nói đúng. Thật sự tôi từng có giai đoạn trải qua những chuyện trùng hợp ngẫu nhiên như vậy và thậm chí đã cố gắng hiểu những chuyện đó theo hướng tâm lý học. Trên hành trình cuộc đời, cách nhìn cuộc sống của tôi đã thay đổi. Vì một lý do nào đó, tôi đã bắt đầu cho rằng những linh cảm này là thiếu trưởng thành và phi thực tế, và hầu như tôi không còn lưu tâm đến trực giác của mình nữa.

Tôi nhìn Charlene và nói một cách dè dặt: “Có thể vào thời điểm đó, anh đang đọc về triết học phương Đông hoặc Chủ nghĩa thần bí Cơ đốc giáo. Chắc vì vậy mà em nhớ anh có đề cập đến những điều này. Dù sao cái mà em gọi là Sự Khai sáng Đầu Tiên đã được đề cập đến nhiều lần, Charlene à. Bây giờ có gì khác? Làm sao mà việc nhận thức được những sự trùng hợp bí ẩn lại có thể dẫn đến một cuộc biến chuyển văn hóa?”.

Charlene nhìn xuống bàn trong giây lát rồi lại ngẩng lên nhìn tôi.

“Đừng hiểu nhầm ý em”, cô nói. “Chắc chắn nhận thức này đã được nhiều người trải nghiệm và mô tả trước đó. Thật ra, vị linh mục đã nhấn mạnh rằng Sự Khai sáng đầu Tiên này không phải là điều gì mới mẻ. Ông ấy nói trong suốt chiều dài lịch sử đã có những cá nhân nhận ra và tìm cách lý giải những sự trùng hợp ngẫu nhiên bí ẩn này, sau rất nhiều công trình nghiên cứu trong triết học và tôn giáo. Nhưng sự khác biệt giờ đây biểu hiện ở số lượng. Theo vị linh mục, cuộc chuyển hóa đang diễn ra trong giai đoạn này vì nhiều cá nhân có cùng nhận thức này trong cùng một thời điểm.”

“Điều ông ấy muốn nói chính xác là gì?”, tôi hỏi.

“Ông ấy nói Thủ bản chỉ ra rằng số lượng người nhận thức về những sự trùng hợp ngẫu nhiên sẽ bắt đầu gia tăng đột biến trong thập niên thứ sáu của thế kỷ hai mươi. Ông ấy nói con số này sẽ tiếp tục gia tăng cho đến gần thời điểm bắt đầu của thế kỷ tiếp theo, khi mà số lượng những cá nhân có cùng nhận thức như vậy đạt đến một ngưỡng nhất định - ngưỡng mà em nghĩ có thể hiểu là số lượng tới hạn.”

Cô tiếp tục: “Thủ bản tiên đoán rằng một khi chúng ta đạt đến số lượng tới hạn này, cả nền văn hóa sẽ bắt đầu xem xét nghiêm túc những trải nghiệm trùng hợp ngẫu nhiên. Tất cả chúng ta sẽ tự hỏi quy trình bí ẩn nào đang tiềm ẩn bên dưới đời sống con người trên hành tinh này. Khi có đủ số lượng người đặt ra câu hỏi đó trong cùng thời điểm, những sự khai sáng khác cũng sẽ được mọi người lĩnh hội, bởi theo Thủ bản, với một số lượng người nhất định cùng nghiêm túc đặt câu hỏi về những gì đang diễn ra trong cuộc sống, chúng ta sẽ bắt đầu tìm thấy câu trả lời. Những sự khai sáng khác sẽ dần được hé lộ theo trình tự”.

Cô dừng lại lấy chút thức ăn.

“Và khi chúng ta lĩnh hội thêm những sự khai sáng khác”, tôi hỏi, “thì cuộc chuyển biến văn hóa sẽ xảy ra?”

“Đó là những gì vị linh mục đã nói với em”, cô đáp.

Tôi nhìn Charlene trong giây lát, ngẫm nghĩ về ý tưởng số lượng tới hạn, rồi nói: “Em biết đấy, làm sao một Thủ bản được viết vào năm 600 trước Công nguyên lại có thể đề cập đến những kiến thức quá cao siêu như vậy?”.

“Em biết chứ”, cô đáp. “Em cũng tự hỏi điều đó. Nhưng vị linh mục đoán chắc với em rằng những học giả đầu tiên chuyển ngữ cho Thủ bản hoàn toàn bảo đảm về tính xác thực của Thủ bản. Chủ yếu vì Thủ bản được viết bằng tiếng Aram, ngôn ngữ cũng được sử dụng để viết phần lớn nội dung của kinh Cựu Ước.”

“Tiếng Aram ở Nam Mỹ sao? Làm sao Thủ bản xuất hiện ở đó vào năm 600 trước Công nguyên được?”

“Vị linh mục không biết điều đó.”

“Vậy giáo hội của ông ấy có ủng hộ Thủ bản không?”, tôi hỏi.

“Không”, cô đáp. “Ông ấy nói đa số các giáo sĩ đều quyết liệt ngăn chặn sự lưu hành của Thủ bản. Đó là lý do ông ấy không thể nói cho em biết danh tính của mình. Việc công khai nói về Thủ bản sẽ khiến ông ấy gặp nguy hiểm.”

“Ông ấy có nói tại sao đa số các giáo sĩ nhà thờ lại chống đối Thủ bản không?”

“Bởi Thủ bản thách thức toàn bộ nền tảng tôn giáo của họ.”

“Như thế nào?”

“Em không biết chi tiết. Ông ấy không bàn luận nhiều về điều này, nhưng rõ ràng những sự khai sáng khác mở rộng một số quan điểm truyền thống của nhà thờ theo cách đánh động những bậc trưởng lão, những người cho rằng mọi thứ đều đang ổn theo cách của nó.”

“Anh hiểu.”

Charlene tiếp tục: “Vị linh mục nhấn mạnh rằng ông ấy không nghĩ Thủ bản sẽ hủy hoại bất kỳ nguyên tắc nào của nhà thờ. Nếu như có một sự tác động nào đó, có lẽ Thủ bản chỉ đang làm sáng tỏ ý nghĩa của mọi thứ bằng những sự thật tâm linh này. Ông ấy đoán chắc rằng các vị lãnh đạo nhà thờ sẽ nhận ra thực tế này nếu họ đồng ý quay về cách nhìn cuộc sống như một bí ẩn cần khám phá và từ đó họ tiếp tục thấy ra những sự khai sáng khác”.

“Vị linh mục có đề cập có bao nhiêu sự khai sáng không?”

“Không, nhưng ông ấy có nói về Sự Khai sáng Thứ Hai. Ông ấy bảo Sự Khai sáng Thứ Hai là sự diễn dịch đúng hơn về lịch sử hiện đại, qua đó làm sáng tỏ hơn nữa về công cuộc chuyển hóa.”

“Ông ấy có nói chi tiết về điều này không?”

“Không, ông ấy không có thời gian. Ông ấy phải đi lo một số việc. Ông ấy và em đồng ý gặp lại nhau tại nhà ông ấy vào chiều hôm đó, nhưng

khi em đến thì không thấy ông ấy đâu cả. Em chờ suốt ba tiếng nhưng vẫn không gặp được. Cuối cùng, em đành phải đi để kịp chuyến bay về nhà.”

“Vậy em đã không nói chuyện với ông ấy thêm lần nào nữa?”

“Đúng vậy. Em đã không gặp lại ông ấy.”

“Và em chưa từng nghe bất kỳ lời xác nhận nào về Thủ bản từ chính phủ?”

“Vâng.”

“Việc này xảy ra cách nay bao lâu rồi?”

“Khoảng một tháng rưỡi.”

Trong một vài phút, chúng tôi ăn trong im lặng. Cuối cùng, Charlene nhìn lên và hỏi: “Vậy anh nghĩ sao?”.

“Anh không biết”, tôi đáp. “Một mặt, anh vẫn hoài nghi về quan điểm cho rằng loài người có thể thật sự thay đổi. Nhưng mặt khác, anh thấy hào hứng khi nghĩ đến việc có một tài liệu như vậy tồn tại trên đời.”

“Ông ấy có cho em xem bản sao hoặc bất kỳ vật gì khác không?”, tôi hỏi.

“Không. Tất cả những gì em có là các ghi chú của em.”

Chúng tôi lại im lặng.

“Anh biết đấy”, cô nói, “em đã nghĩ anh sẽ hào hứng khi nghe những chuyện này.”

Tôi nhìn cô rồi đáp: “Anh nghĩ mình cần một số bằng chứng cho thấy những gì được viết trong Thủ bản là đúng”.

Charlene lại phá lên cười.

“Gì vậy?”, tôi hỏi.

“Em cũng đã nói như vậy.”

“Với ai, vị linh mục sao?”

“Vâng.”

“Vậy ông ấy đã nói gì?”

“Ông ấy nói trải nghiệm chính là bằng chứng.”

“Ý ông ấy là gì?”

“Ý ông ấy là trải nghiệm của chúng ta hợp lý hóa những điều Thủ bản nói. Khi chúng ta thật sự lắng nghe những cảm nhận bên trong mình, quan sát cách thức cuộc sống đang diễn ra trong thời điểm hiện tại, chúng ta có thể thấy rằng những ý tưởng được đề cập trong Thủ bản hoàn toàn có ý nghĩa và đáng tin.” Cô ngập ngừng. “Anh có thấy vậy không?”

Tôi suy nghĩ trong giây lát. Những điều tôi vừa nghe có thật sự hợp lý không? Có phải mọi người đều như tôi, luôn bất mãn và không ngừng tìm kiếm, và nếu vậy, liệu sự bất mãn và tìm kiếm này có xuất phát từ sự khai sáng giản đơn, từ nhận thức giản đơn được phát triển trong ba mươi năm, rằng cuộc sống còn chứa đựng một ý nghĩa sâu sắc nào đó ngoài những điều chúng ta đã biết và trải nghiệm?

Sau cùng, tôi lên tiếng: “Anh không chắc nữa. Anh nghĩ mình cần thêm thời gian để nghĩ về điều này”.

*

Tôi tản bộ ra khu vườn bên cạnh nhà hàng và dừng lại phía sau một chiếc ghế dài đối diện đài phun nước. Ngay phía bên phải, tôi có thể nhìn thấy những ánh đèn nhấp nháy phản chiếu từ sân bay và nghe được tiếng gầm phát ra từ động cơ của một chiếc máy bay đang chuẩn bị cất cánh.

“Những bông hoa này đẹp thật!”, Charlene lên tiếng từ đằng sau tôi. Tôi quay lại và thấy cô đang đi dọc theo lối đi về phía mình. Vừa đi cô vừa say sưa ngắm nhìn những hàng hoa dạ yến thảo và thu hải đường bao quanh khu vực chỗ ngồi. Cô dừng lại, đứng ngay bên tôi. Tôi đưa tay choàng qua vai cô. Những kỷ niệm chợt ủa về trong tâm trí. Nhiều năm trước, khi cả hai cùng sống tại Charlottesville, Virginia, chúng tôi thường có những buổi tối trò chuyện cùng nhau. Đa phần, chúng tôi thảo luận về những học thuyết và sự phát triển tâm lý. Chúng tôi đều thấy hào hứng với những cuộc trò chuyện như thế và vui thích vì sự có mặt của nhau. Mỗi quan hệ của chúng tôi vẫn luôn trong trẻo và thuần khiết như vậy.

“Em không thể nào diễn tả hết được!”, Charlene hứng khởi bộc lộ. “Gặp lại anh mới tuyệt làm sao!”

“Anh cũng vậy”, tôi đáp. “Gặp lại em làm anh nhớ lại rất nhiều kỷ niệm.”

“Tại sao chúng ta không liên lạc với nhau suốt thời gian qua?”, cô thắc mắc.

Câu hỏi của Charlene làm tôi nhớ lại khoảng thời gian đó. Tôi gặp Charlene lần cuối là khi cô nói lời chào tạm biệt và rời khỏi xe tôi. Lúc đó, tôi đang có nhiều ý tưởng mới và đang trên đường trở về quê nhà để làm việc với những trẻ em bị bạo hành nghiêm trọng. Tôi nghĩ mình đã tìm ra cách có thể giúp những đứa trẻ này vượt qua những phản ứng dữ dội, những hành vi gây ám ảnh đang kìm hãm cuộc đời các em. Tuy vậy, khi thời gian qua đi, tôi nhận thấy phương pháp tiếp cận của mình đã không thành công. Tôi phải thừa nhận giới hạn hiểu biết của bản thân. Làm thế nào để con người giải phóng bản thân khỏi quá khứ của chính mình vẫn còn là một bí ẩn chưa được mở khóa với tôi.

Nhìn lại chặng đường sáu năm qua, giờ đây tôi càng chắc chắn rằng kinh nghiệm đó rất đáng giá. Tuy nhiên, tôi cũng cảm thấy thôi thúc muốn trải nghiệm chặng hành trình tiếp theo. Nhưng tôi nên đi đến đâu và làm gì? Kể từ ngày Charlene giúp tôi sáng tỏ những ý tưởng của mình về vấn đề

sang chấn tâm lý thời thơ ấu, tôi chỉ nghĩ về cô ấy một vài lần, và bây giờ, ngay lúc này, cô ấy lại xuất hiện trong đời tôi, và cuộc trò chuyện giữa chúng tôi vẫn đầy hào hứng không kém những lần trước.

“Anh nghĩ mình đã hoàn toàn bị cuốn vào công việc”, tôi nói.

“Em cũng vậy”, Charlene đáp. “Ở tòa soạn, em theo đuổi hết câu chuyện này đến câu chuyện khác. Em bận đến mức không có thời gian để ngược lên nhìn nữa. Em hầu như quên mọi thứ khác.”

Tôi siết chặt vai cô, ân cần nói: “Em biết không, Charlene, anh đã quên rằng chúng ta luôn trò chuyện thật ăn ý. Câu chuyện giữa chúng ta luôn diễn ra thật tự nhiên và thoải mái”.

Ánh mắt cô sáng lên, khóe môi thoáng nở nụ cười. Cô dường như có cùng cảm nhận với tôi. Liên sau đó, cô bật bạch: “Em biết chứ. Trò chuyện với anh giúp em nạp thêm rất nhiều năng lượng”.

Tôi đang định nói thêm vài lời thì thấy Charlene đang nhìn chăm chăm về phía lối vào nhà hàng. Khuôn mặt cô đột nhiên tái đi, lộ rõ vẻ bất an.

“Có chuyện gì vậy?”, tôi vừa nhìn theo hướng đó vừa sốt ruột hỏi. Vài người vừa trò chuyện vừa đi về phía bãi đỗ xe, dường như không có gì bất thường cả. Tôi quay lại nhìn Charlene. Trông cô vẫn có vẻ bồn chồn không yên.

“Sao vậy, Charlene?”, tôi lại hỏi.

“Nhìn qua dãy xe đầu tiên, anh có thấy người đàn ông đang mặc áo sơ mi màu xám không?”

Tôi lại nhìn về phía bãi đỗ xe. Một nhóm khác đang đi ra khỏi bãi.

“Người đàn ông nào vậy?”

Cô nhìn kỹ thêm lần nữa, rồi nói: “Em đoán ông ta đi rồi”.

Cô nhìn vào mắt tôi, nói: “Những vị khách ở các bàn khác đã mô tả người đàn ông lấy trộm túi xách của em mặc áo sơ mi màu xám, có mái tóc thưa mỏng và có râu. Hình như em vừa thấy ông ta lấp ló sau những chiếc xe ở đằng kia, theo dõi chúng ta”.

Bụng tôi thắt lại vì lo lắng. Tôi nói với Charlene rằng tôi sẽ quay lại ngay. Sau đó, tôi đến bãi đỗ xe xem xét, thận trọng không dám đi quá xa. Tôi không thấy đối tượng nào khả nghi giống như cô mô tả.

Khi tôi trở lại chỗ băng ghế, Charlene tiến đến gần tôi, khẽ hỏi: “Anh có cho rằng người đàn ông đó nghĩ em có bản sao của Thủ bản, và đó là lý do ông ta đã lấy trộm túi xách của em? Ông ta đang tìm mọi cách để lấy Thủ bản cho bằng được?”.

“Anh không biết”, tôi đáp. “Nhưng chúng ta sẽ gọi lại cho cảnh sát, tường thuật những gì em đã nhìn thấy. Anh nghĩ cảnh sát sẽ kiểm tra những hành khách trên chuyến bay của em.”

Chúng tôi đi vào trong và gọi cho cảnh sát. Khi họ đến, chúng tôi cung cấp thông tin về những gì đã xảy ra. Cảnh sát dành ra hai mươi phút để kiểm tra từng chiếc xe nhưng không thấy gì bất thường. Họ cũng đồng ý kiểm tra toàn bộ hành khách đi cùng chuyến bay với Charlene.

Sau khi cảnh sát rời đi, chỉ còn Charlene và tôi đứng trước đài phun nước.

“À, chúng ta đang nói về điều gì trước khi em nhìn thấy người đàn ông đó?”, cô hỏi.

“Em và anh đang nói về chúng ta”, tôi đáp. “Charlene, tại sao em lại liên lạc với anh để kể về tất cả những điều này?”

Cô nhìn tôi với vẻ lúng túng: “Em không biết. Khi em ở Peru và nghe vị linh mục kể về Thủ bản, tâm trí em cứ nghĩ đến anh”.

“Vậy sao?”

“Em đã không nghĩ nhiều về chuyện này”, cô tiếp tục, “nhưng sau đó, khi em trở về Virginia, mỗi lần nghĩ đến Thủ bản, em lại nghĩ đến anh. Em đã gọi anh vài lần nhưng không được. Đợt này, em được cử đi công tác tại Miami. Em phát hiện chuyến bay của em có chặng quá cảnh tại đây. Sau khi máy bay hạ cánh, em đã lục tìm số điện thoại của anh. Chúc năng trả lời tự động trong điện thoại của anh báo anh đang ở gần hồ và chỉ liên lạc với anh trong trường hợp khẩn cấp, nhưng em quyết định tốt hơn hết nên gọi cho anh.”

Tôi nhìn Charlene trong giây lát, không biết phải nói gì. Cuối cùng tôi đáp: “Tất nhiên, anh cảm thấy vui vì em đã gọi”.

Charlene liếc nhìn đồng hồ. “Giờ đã trễ rồi. Em nên trở lại sân bay.”

“Anh sẽ đưa em đi”, tôi đề nghị.

Tôi lái xe đưa Charlene đến sân bay. Chúng tôi dừng lại tại nhà ga trung tâm, sau đó đi bộ đến phòng chờ sân bay. Tôi thận trọng quan sát xung quanh xem có điều gì bất thường không. Khi chúng tôi đến, máy bay đang chuẩn bị cất cánh. Viên cảnh sát chúng tôi gặp trước đó đang quan sát từng hành khách. Khi chúng tôi đến gần, anh ấy nói đã quan sát tất cả hành khách đi cùng chuyến bay với Charlene nhưng không thấy hành khách nào có vẻ ngoài giống như tên trộm được mô tả cả.

Chúng tôi cảm ơn viên cảnh sát. Sau khi anh ấy đi khỏi, Charlene quay lại nhìn tôi, mỉm cười: “Em nghĩ đến lúc em phải đi rồi”. Vừa nói cô vừa rướn người lên ôm tôi tạm biệt. “Đây là số điện thoại của em. Giữ liên lạc nhé!”

“Nghe này”, tôi nghiêm túc nói. “Em phải hết sức cẩn thận. Nếu thấy bất cứ điều gì bất thường, em phải gọi cảnh sát ngay!”

“Đừng lo cho em”, cô đáp. “Em sẽ ổn mà.”

Trong một lúc, chúng tôi nhìn sâu vào mắt nhau.

“Em định làm gì với Thủ bản?”, tôi hỏi.

“Em không biết. Chắc em sẽ theo dõi thời sự để biết thêm thông tin về Thủ bản.”

“Nếu Thủ bản bị cấm lưu hành thì sao?”

Cô nhìn tôi rồi lại phá lên cười: “Em biết ngay mà. Em đã bảo từ đầu là anh sẽ quan tâm đến Thủ bản. Vậy sắp tới *anh* định làm gì?”.

Tôi nhún vai: “Anh không biết. Có thể anh sẽ tìm hiểu thêm về Thủ bản”.

“Tuyệt. Nếu anh tìm thấy được gì, chia sẻ với em nhé!”

Chúng tôi tạm biệt nhau. Tôi nhìn dõi theo Charlene. Cô ngoái đầu lại, vẫy tay chào lần cuối rồi mất hút sau hành lang để lên máy bay. Tôi đi ra xe để trở về căn nhà bên hồ, chỉ dừng lại một lần trên đường để đổ xăng.

Khi về đến nơi, tôi chưa vội vào nhà mà ngồi xuống chiếc ghế dưới mái hiên. Tiếng dế, tiếng ếch kêu rộn ràng phá tan sự tĩnh lặng của màn đêm. Ở phía xa xa, tôi còn nghe văng vẳng tiếng chim đớp muỗi. Bên kia hồ, vầng trăng huyền ảo đang lặn dần xuống phía tây. Trên mặt hồ như có một dải lụa vàng bông bênh, hắt về phía tôi một vệt sáng dài lấp lánh.

Những chuyện xảy ra tối nay thật thú vị, nhưng trong tôi vẫn còn nhiều hoài nghi về ý tưởng về một cuộc biến chuyển văn hóa. Giống như nhiều người, tôi sinh ra, lớn lên và sống trong hệ tư tưởng của xã hội vào thập niên sáu mươi và bảy mươi và những giá trị văn hóa tâm linh của thập niên tám mươi. Tuy vậy, thật khó để nhận định về những gì đang xảy ra. Làm thế nào một nhận thức mới nào đó có thể khiến toàn nhân loại thay đổi? Tất cả những điều này dường như phi thực tế và khó khả thi. Loài người đã sống trên hành tinh này suốt một thời gian dài. Tại sao đến tận bây giờ chúng ta mới đột nhiên đạt được sự khai sáng về sự tồn tại của mình? Tôi đắm chiêu nhìn xuống hồ một lúc, sau đó tắt đèn và đi vào giường đọc sách.

*

Sáng hôm sau, tôi giật mình thức dậy khi giấc mơ tồi qua vẫn còn sống động trong tâm trí. Trong một vài phút, tôi nhìn lên trần nhà định thần, nhớ lại toàn bộ giấc mơ. Trong giấc mơ, tôi cứ chạy mãi trong một khu rừng vô cùng xinh đẹp và rộng lớn, mãi miết kiếm tìm điều gì đó.

Trên hành trình tìm kiếm đó, tôi bị mắc kẹt trong nhiều tình huống mà bản thân cảm thấy đầy hoang mang và mất phương hướng, không biết phải đi tiếp thế nào. Kỳ diệu thay, ngay trong những khoảnh khắc đó, luôn có một người đột nhiên xuất hiện giúp tôi nhận ra mình cần đến nơi nào tiếp theo. Mọi việc như được an bài bởi định mệnh. Tôi chưa từng biết mình đang tìm kiếm điều gì, nhưng giấc mơ tồi qua đã khiến tôi tràn đầy niềm tin và hy vọng.

Tôi ngồi dậy, ngắm nhìn ánh nắng ban mai đang xuyên qua cửa sổ chiếu rọi vào căn phòng. Những tia nắng lấp lánh nhuộm vàng những hạt bụi bay lơ lửng trong không khí. Tôi đi tới kéo tấm rèm lên, nhìn ra khung cảnh bên ngoài. Ngày mới bắt đầu thật rực rỡ. Bầu trời trong xanh cùng những tia nắng vàng tỏa sáng muôn nơi. Một cơn gió thổi qua làm xào xạc những tán cây. Vào giờ này trong ngày, mặt hồ luôn gợn sóng, lấp lánh và hơi lạnh ủa qua có thể khiến bất kỳ ai ngụp lặn trong hồ cảm thấy giá buốt.

Tôi bước ra ngoài đến bên bờ hồ, nhảy xuống nước, ngụp sâu một lúc rồi ngẩng đầu lên, bơi đến giữa hồ. Tôi nằm ngửa ra trên mặt hồ ngắm nhìn dãy núi quen thuộc. Hồ nằm yên ả trong một thung lũng sâu, nơi có ba ngọn núi nhô cao sừng sững. Ông tôi đã phát hiện ra khu vực hồ và núi tuyệt đẹp này khi ông còn trẻ.

Nhiều năm đã trôi qua kể từ lần đầu ông tôi đặt chân đến dãy núi này. Lúc đó, ông tôi như một nhà thám hiểm nhỏ tuổi, một đứa trẻ xuất chúng lớn lên trong một thế giới còn nguyên sơ, hoang dã với báo, sư tử, lợn rừng và các bộ lạc người da đỏ sống trong những túp lều nguyên thủy trên sườn núi phía bắc. Khi ấy, ông tôi đã tự hứa rằng một ngày nào đó

ông sẽ đến sống trong thung lũng xinh đẹp này, nơi có tới bảy con suối và nhiều cây đại thụ. Và cuối cùng, ông cũng đã thực hiện được lời hứa, dựng một căn nhà gỗ nhỏ bên hồ và ông cháu tôi đã cùng đi dạo nơi đây không biết bao nhiêu lần. Tuy chưa bao giờ hiểu thấu được tình yêu ông dành cho thung lũng này, nhưng tôi luôn cố bảo tồn nơi đây, ngay cả khi nền văn minh đang dần xâm lấn và vây lấy nó.

Từ giữa hồ, tôi có thể thấy mỏm đá nhô ra trên sườn ngọn núi phía bắc. Hôm qua, theo thói quen giống như ông tôi, tôi trèo lên mỏm đá đó, ngắm nhìn quang cảnh rộng lớn, hít vào những mùi hương dịu nhẹ, lắng nghe tiếng gió vù vù thổi trên những ngọn cây để mong tìm lại chút bình yên trong tâm hồn. Ngồi trên đó, nhìn xuống khắp mặt hồ và những tán cây sum suê ở thung lũng bên dưới, tôi dần cảm thấy thoải mái hơn, như thể nguồn năng lượng và quang cảnh nơi đây đang giúp tôi xua tan những âu lo vướng bận trong tâm trí. Vài giờ sau, tôi đã gặp và trò chuyện với Charlene, nghe cô kể về Thủ bản.

Tôi bơi về bờ rồi dồn hết sức leo lên chiếc cầu gỗ phía trước nhà. Ngồi trên cầu, tôi nghĩ ngợi về tất cả những sự việc đang diễn ra. Tôi biết những điều này thật sự khó tin. Ý tôi là, ngay khi tôi đang tạm lánh giữa chốn đồi núi này, cảm thấy thật sự chán chường với đời mình, thì đột nhiên Charlene xuất hiện, giải thích nguyên nhân của tình trạng bất mãn của tôi và đề cập đến một tài liệu cổ xưa hứa hẹn hé lộ những bí mật sâu kín về sự tồn tại của loài người.

Tuy vậy, tôi cũng cảm thấy việc Charlene xuất hiện chính là một sự kiện trùng hợp mà Thủ bản đã nói đến, một sự trùng hợp mà dường như khó có thể là ngẫu nhiên. Tài liệu cổ xưa này có thật sự đúng không? Có phải chúng ta đang dần đạt đến ngưỡng tới hạn về số người nhận thức được những sự việc xảy ra trùng hợp như thế này không, mặc dù chúng ta vẫn còn nhiều nỗi hoài nghi và lý lẽ phủ nhận? Liệu rằng có phải đã đến lúc loài người có thể hiểu được hiện tượng này và nhờ đó cuối cùng nhận ra được mục đích thật sự của đời sống?

Tôi tự hỏi nhận thức mới này là gì, và liệu Thủ bản còn đưa ra những sự khai sáng nào nữa.

Lúc này, tôi đang đối mặt với tình huống phải ra quyết định. Thủ bản khiến tôi cảm thấy một hướng đi mới đang mở ra trong đời tôi, một sự mới mẻ làm tôi thích thú. Vấn đề là tôi cần phải làm gì bây giờ. Tôi có thể vẫn như tôi đang ở đây, lúc này, hoặc tôi có thể tìm ra một hướng đi để khám phá thêm nhiều điều nữa. Tôi bất chợt cảm thấy lo lắng về mối nguy hiểm có thể xảy ra. Ai đã lấy trộm túi xách của Charlene? Có phải đó là người đang tìm mọi cách để ngăn chặn việc khám phá Thủ bản? Làm thế nào để biết được tất cả những điều này?

Tôi nghĩ một lúc lâu về những rủi ro có thể xảy ra, nhưng rồi cuối cùng phần lạc quan trong tôi vẫn thắng thế. Tôi quyết định không lo lắng nữa. Tôi sẽ hết sức cẩn thận và từ từ tìm hiểu mọi chuyện. Tôi đi vào trong, gọi cho đại lý lữ hành có nội dung quảng cáo chiếm nhiều trang nhất trên các tạp chí. Nhân viên đại lý này cho biết anh ấy có thể sắp xếp cho tôi một chuyến đi đến Peru. Hiện tại, thật tình cờ, một chuyến bay có kết hợp với dịch vụ đặt phòng tại khách sạn ở Lima còn một chỗ trống do một hành khách hủy vé. Tôi có thể được giảm giá trọn gói nếu đi chuyến bay khởi hành trong ba giờ tới.

Trong ba giờ tới ư?

Thực tại rộng lớn

Tôi nhanh chóng sắp xếp hành lý rồi phóng xe như bay trên đường cao tốc. Khi đến sân bay, tôi chỉ còn đủ thời gian để lấy vé và kịp lên chuyến bay khởi hành đi Peru. Sau khi len lỏi đi xuống các dãy ghế ở phía sau và ngồi xuống ghế của mình ở vị trí cạnh cửa sổ, tôi đột nhiên cảm thấy người mệt mỏi, chân tay rã rời.

Tôi định chớp mắt một lúc, nhưng khi nhắm mắt lại và duỗi thẳng người ra, tôi nhận thấy mình không thể thư giãn. Tôi bất chợt cảm thấy lo lắng và mơ hồ về chuyến đi. Bay đến Peru mà không chuẩn bị gì cả ư? Điều này có điên rồ không? Đến Peru, tôi sẽ đi đâu, sẽ gặp ai?

Lúc còn ở hồ, tôi đã cảm thấy hoàn toàn tự tin về hành trình phía trước, nhưng ngay lúc này, sự tự tin đó dần tan biến, chỉ còn ngập tràn nỗi hoài nghi. Cả Sự Khai sáng Đầu tiên lẫn ý tưởng về cuộc chuyển biến văn hóa giờ đây lại dường như vô cùng viễn vông và phi thực tế. Suy nghĩ kỹ hơn về những điều này, tôi chợt thấy khái niệm Sự Khai sáng Thứ Hai có vẻ như cũng không hề tồn tại. Làm sao một quan điểm lịch sử mới lại giúp hình thành nên nhận thức của chúng ta về những sự việc xảy ra trùng hợp và giữ cho tâm thức cộng đồng luôn tỉnh thức về những sự việc này?

Tôi duỗi thẳng người hơn một chút nữa rồi hít một hơi thật sâu. Có lẽ đây sẽ là một chuyến đi vô ích và lãng phí nhưng chẳng hại gì cả, tôi tự kết luận như thế. Tôi chỉ đơn giản bay đến Peru, rồi sẽ lập tức quay trở về.

Máy bay đột ngột rung lên và bắt đầu lăn bánh vào đường băng. Tôi nhắm mắt, thấy hơi choáng trong lúc máy bay dần tăng tốc và bắt đầu cất cánh. Khi máy bay đạt được độ cao hành trình, tôi thở phào nhẹ nhõm và dần chìm vào giấc ngủ. Khoảng hơn ba mươi phút sau, máy bay rung lắc

mạnh khiến tôi bật dậy. Sau khi định thần, tôi quyết định đi vào phòng vệ sinh.

Khi len qua khu vực quầy bar, tôi để ý thấy một người đàn ông cao lớn mang cặp kính tròn đang đứng gần cửa sổ nói chuyện với một tiếp viên. Người đàn ông quay sang nhìn tôi giây lát, rồi tiếp tục cuộc trò chuyện. Ông ấy khoảng bốn mươi lăm tuổi, mái tóc màu nâu sẫm. Ban đầu, tôi tưởng mình có quen người đàn ông này, nhưng sau khi nhìn kỹ, tôi nhận ra không phải. Khi đi ngang qua chỗ hai người đang đứng, tôi có thể nghe thấy một phần câu chuyện.

“Tôi tưởng cô đã đến Peru nhiều lần nên có thể đã nghe kể về Thủ bản”, người đàn ông nói, “nhưng dù sao cũng cảm ơn cô.” Đoạn ông ấy quay người đi về phía trước máy bay.

Tôi sững người. Người đàn ông này đang nói về Thủ bản mà tôi đang tìm kiếm? Lúc này, tôi cảm thấy rối bời, không biết nên làm gì tiếp theo. Tôi đi vào phòng vệ sinh và suy xét lại mọi việc. Một phần trong tôi muốn quên hẳn chuyện này. Có thể ông ấy đang nói về chuyện khác, chẳng hạn một nội dung trong một cuốn sách nào đó.

Tôi quay về chỗ ngồi của mình, nhắm mắt để đầu óc dịu lại một chút. Tôi thấy cũng tốt khi lúc này mình đã không bắt chuyện với người đàn ông kia. Nhưng rồi tôi nhớ lại khoảnh khắc đầy hào hứng mình đã trải qua khi ở hồ. Biết đâu ông ấy thật sự có thông tin về Thủ bản thì sao? Sắp tới sẽ xảy ra chuyện gì? Nếu không tìm hiểu, tôi sẽ không bao giờ biết được.

Cuối cùng, sau một hồi đắn đo, tôi quyết định đi tìm người đàn ông đó. Tôi đứng dậy, đi về phía mấy dãy ghế trước. Sau một lúc nhìn quanh, tôi thấy người đàn ông đó đang ngồi ở ghế cạnh lối đi. Ngay sau lưng ông ấy là một ghế vẫn còn trống. Tôi đi ngược về phía sau, đến chỗ tiếp viên và nói rằng nếu ghế đó còn trống thì tôi muốn chuyển chỗ ngồi. Thu xếp đồ đạc xong, tôi đến chỗ chiếc ghế trống và ổn định chỗ ngồi. Vài phút sau, tôi vỗ nhẹ vai ông ấy.

“Chào ông”, tôi mở lời. “Khi này tôi có tình cờ nghe ông đề cập đến Thủ bản. Có phải ông đang nói về Thủ bản được tìm thấy ở Peru không?”

Người đàn ông tỏ vẻ ngạc nhiên. Sau một hồi đắn đo, ông ấy ngập ngừng đáp: “Đúng vậy”.

Tôi giới thiệu bản thân, giải thích rằng một người bạn của tôi đến Peru trong thời gian gần đây đã cho tôi biết về sự tồn tại của Thủ bản. Sau khi nghe tôi nói, ông ấy thở phào nhẹ nhõm, đoạn giới thiệu mình là Wayne Dobson, phó giáo sư bộ môn lịch sử tại Đại học New York.

Trong khi chúng tôi đang nói chuyện với nhau, tôi để ý thấy quý ông đang ngồi cạnh mình có vẻ khó chịu. Ông ấy ngả người ra ghế, trần trọc mãi mà không ngủ được.

“Ông đã từng nhìn thấy Thủ bản chưa?”, tôi hỏi vị giáo sư.

“Chỉ vài phần thôi”, ông ấy đáp. “Còn anh?”

“Tôi chưa từng nhìn thấy Thủ bản, nhưng đã nghe một người bạn của tôi kể về Sự Khai sáng Đầu tiên.”

Người đàn ông bên cạnh tôi ngọ nguậy, thay đổi tư thế liên tục.

Dobson thấy vậy liền từ tốn nói với ông ấy: “Chúng tôi xin lỗi vì đã quấy rầy ông. Liệu ông có phiền không nếu chúng ta đổi chỗ cho nhau?”.

“Vâng”, ông ấy đáp. “Như vậy sẽ thoải mái hơn.”

Sau đó, tôi, Dobson và vị hành khách đó đều đứng ra ngoài lối đi. Tôi nhanh chóng chuyển vào ngồi sát cửa sổ, còn Dobson ngồi ngay bên cạnh tôi.

“Kể tôi nghe những gì anh biết được về Sự Khai sáng Đầu tiên đi”, Dobson đề nghị.

Tôi ngáp ngừng trong giây lát, cố gắng tóm tắt lại những gì mình đã lĩnh hội.

“Tôi cho rằng Sự Khai sáng Đầu tiên chính là sự thức tỉnh của nhân loại trước những sự việc trùng hợp bí ẩn làm thay đổi cuộc sống của mỗi cá thể, là nhận thức được rằng song song với thực tại mình đang sống còn có một quy trình nào đó đang vận hành.”

Khi nói đến đây, tôi cảm thấy mình có chút ngớ ngẩn.

Dobson nhận ra sự không thoải mái của tôi, liền hỏi: “Vậy anh nghĩ gì về sự khai sáng này?”.

“Tôi không biết”, tôi đáp.

“Anh có nghĩ rằng sự khai sáng này dường như không phù hợp với nhận thức chung trong thời đại của chúng ta? Có phải anh thấy ổn hơn khi gạt đi toàn bộ ý tưởng này và quay về lối suy nghĩ thực tế thông thường?”

Tôi phá lên cười, gật đầu xác nhận.

“Đúng vậy. Đó là xu hướng chung của tất cả mọi người. Mặc dù thường nhận thấy rõ rằng vẫn còn điều gì đó đang diễn ra trong cuộc sống hiện tại, chúng ta lại hay quay về lối suy nghĩ quen thuộc xem những ý tưởng như vậy là ngoài tầm hiểu biết, và rồi gạt bỏ hoàn toàn sự nhận thức về tất cả những điều này. Đó là lý do tại sao Sự Khai sáng Thứ Hai lại cần thiết. Một khi chúng ta thấy được nền tảng lịch sử dẫn đến nhận thức của chúng ta, mọi việc dường như hợp lý.”

Tôi gật gù. “Vậy với tư cách là một nhà sử học, ông có cho rằng lời tiên đoán của Thủ bản về một cuộc chuyển hóa toàn cầu là hoàn toàn hợp lý?”

“Đúng vậy.”

“Theo nhìn nhận của một nhà sử học?”

“Chính xác. Nhưng anh phải xem xét lịch sử theo hướng đúng đắn.”

Dobson hít một hơi thật sâu rồi nói tiếp: “Tin tôi đi, tôi nói điều này với tư cách là một người đã mất rất nhiều năm nghiên cứu và giảng dạy lịch sử theo hướng hoàn toàn sai. Tôi từng chỉ lo tập trung vào những thành tựu công nghệ của nền văn minh và những nhân vật vĩ đại đã góp phần vào sự phát triển chung này”.

“Cách tiếp cận này có gì không đúng?”

“Cũng chẳng có gì không đúng cả. Tuy nhiên, cách tiếp cận này có những hạn chế nhất định. Điểm mấu chốt thật sự quan trọng là thế giới quan của mỗi thời kỳ lịch sử, suy nghĩ và cảm xúc của con người trong từng thời kỳ đó. Tôi phải mất một khoảng thời gian dài để hiểu rõ điều này. Lịch sử nên cung cấp tri thức về một bối cảnh rộng lớn hơn đời sống của chúng ta. Lịch sử không nên đơn thuần đề cập đến sự phát triển của công nghệ, mà còn cần đề cập đến sự tiến hóa trong nhận thức của loài người. Bằng việc thấu hiểu thực trạng đời sống của những người ở thời kỳ trước, chúng ta có thể thấy rõ tại sao trong hiện tại chúng ta lại có thế giới quan như vậy. Có thể nói rằng, khi xác định được điểm xuất phát của mình trong bức tranh tổng thể về sự phát triển của nền văn minh, chúng ta sẽ nhận thức được chúng ta đang đi về đâu.”

Dobson tạm dừng giây lát, sau đó nói thêm: “Giá trị mà Sự Khai sáng Thứ Hai mang lại chính là cách nhìn nhận mới về lịch sử này, ít nhất thì theo quan điểm phương Tây là vậy. Sự Khai sáng Thứ Hai đã đặt những lời tiên đoán của Thủ bản trong một bối cảnh rộng lớn hơn. Điều này khiến chúng ta tin rằng những lời tiên đoán đó hoàn toàn hợp lý và chắc chắn sẽ xảy ra”.

Tôi thắc mắc hỏi Dobson rằng ông ấy đã tìm thấy bao nhiêu sự khai sáng. Dobson cho biết ông ấy chỉ mới tìm thấy hai sự khai sáng đầu tiên. Trong một chuyến đi ngắn đến Peru hồi ba tuần trước, ông ấy đã nghe tin đồn về Thủ bản, sau đó đã tìm hiểu kỹ và phát hiện ra hai sự khai sáng này.

Dobson tiếp tục: “Khi ở Peru, tôi đã gặp vài người xác nhận sự tồn tại của Thủ bản. Tuy vậy, những người này có vẻ vô cùng sợ hãi khi nói về Thủ bản. Họ cho biết chính phủ đã mất dần kiên nhẫn và đang thi hành những biện pháp mạnh có thể đe dọa đến tính mạng đối với bất kỳ ai sao chép hoặc lan truyền thông tin về Thủ bản đến công chúng”.

Về mặt ông ấy trở nên nghiêm trọng. “Điều này khiến tôi lo lắng. Nhưng sau đó, một người phục vụ tại khách sạn đã nói với tôi rằng anh ấy có biết vị linh mục thường hay nói về Thủ bản. Người phục vụ này cho biết vị linh mục đó đang tìm mọi cách để chống lại nỗ lực ngăn chặn sự lan truyền Thủ bản từ chính phủ. Tôi đã nhanh chóng tìm đến nơi ở của vị linh mục này.”

Dobson đột nhiên dừng lại, bất ngờ hỏi tôi: “Anh có sao không?”. Chắc trong lúc nghe ông ấy kể chuyện, tôi đã vô tình để lộ sự kinh ngạc của mình.

“Một người bạn của tôi”, tôi đáp, “người đã kể cho tôi nghe về Thủ bản, đã lĩnh hội về sự khai sáng từ vị linh mục này. Cô ấy chỉ có một lần được nói chuyện với vị linh mục về Sự Khai sáng Đầu tiên. Hai người hẹn gặp lại nhau nhưng ông ấy đã không xuất hiện.”

Dobson ngẫm nghĩ một lúc rồi nói: “Có thể đó chính là vị linh mục tôi đang nói đến bởi tôi cũng không thể tìm thấy ông ấy ở đâu cả. Lúc tôi đến, căn nhà đã bị khóa và trông như bị bỏ hoang vậy”.

“Ông chưa từng gặp vị linh mục đó sao?”

“Chưa từng. Nhưng tôi quyết định nán lại đó một lúc, thăm dò xung quanh xem có manh mối gì không. Ở phía sau căn nhà, tôi thấy một nhà kho cũ đang để cửa mở. Không biết tại sao tôi lại quyết định đi vào bên trong nhà kho ấy để tìm hiểu. Cuối cùng, tôi đã tìm thấy bản dịch của Sự Khai sáng Đầu tiên và Sự Khai sáng Thứ Hai ở phía sau một đống rác, ngay bên dưới một cái bảng treo lỏng lẻo trên tường.”

Ông ấy chăm chú nhìn tôi.

“Ông chỉ tình cờ tìm thấy hai sự khai sáng này?”, tôi hỏi.

“Đúng vậy.”

“Lúc này, ông có mang theo tài liệu về hai sự khai sáng đó không?”

Dobson lắc đầu. “Không. Tôi đã quyết định nghiên cứu kỹ lưỡng các sự khai sáng này và đã để lại tài liệu cho một số đồng nghiệp.”

“Ông có thể tóm tắt về Sự Khai sáng Thứ Hai không?”, tôi đề nghị.

Dobson dừng lại một lúc lâu, sau đó mỉm cười, gật đầu đồng ý. “Tôi cho rằng đó là lý do chúng ta gặp nhau.”

Ông ấy chia sẻ: “Sự Khai sáng Thứ Hai đặt nhận thức hiện tại của chúng ta trong một bối cảnh lịch sử rộng lớn hơn. Sau tất cả, khi thiên niên chín mươi kết thúc, chúng ta sẽ kết thúc không chỉ thế kỷ hai mươi mà đồng thời cả một thời kỳ lịch sử một ngàn năm. Chúng ta sẽ khép lại toàn bộ thiên niên kỷ thứ hai. Trước khi người phương Tây chúng ta có thể biết được chúng ta đang ở đâu trong hiện tại và tiên liệu được những việc sẽ xảy đến trong tương lai, chúng ta phải hiểu được những gì thật sự đã và đang diễn ra trong suốt một ngàn năm nay”.

“Chính xác thì Thủ bản nói những gì?”, tôi hỏi.

“Thủ bản nói rằng vào cuối thiên niên kỷ thứ hai - chính là lúc này đây - chúng ta sẽ có thể xem xét cả một thời kỳ lịch sử một cách toàn diện, và sẽ nhận diện được mỗi bận tâm chung được phát triển trong suốt nửa cuối thiên niên kỷ này, thời kỳ được xem là Thời Hiện đại. Nhận thức của chúng ta về những sự trùng hợp ngẫu nhiên trong thời điểm hiện tại chính là sự thức tỉnh từ mỗi bận tâm chung đó.”

“Mỗi bận tâm này là gì?”, tôi thắc mắc.

Dobson nhìn tôi mỉm cười ý nhị. Bằng giọng pha chút bông đùa, ông hỏi tôi: “Anh đã sẵn sàng bước vào hành trình quay về toàn bộ thiên niên kỷ chưa?”.

“Tất nhiên rồi. Tôi đã sẵn sàng.”

“Tôi không thể nói tất cả trong một khoảng thời gian ngắn được. Anh nhớ những gì tôi đã chia sẻ chứ: để hiểu được lịch sử, anh phải hiểu được thế giới quan của chính anh được hình thành và phát triển từng ngày như thế nào, rằng nó đã được tạo ra từ hiện thực đời sống của những người sống trước anh. Nhân loại đã mất hàng ngàn năm tiến hóa để nhìn nhận cuộc sống theo cách hiện tại. Vì vậy, để thật sự hiểu được vị trí hiện tại của mình, anh phải đưa bản thân quay ngược về năm 1000 rồi từ đó đi về phía trước bằng cách trải nghiệm toàn bộ thiên niên kỷ theo cách như thể anh đang thật sự sống xuyên suốt cả thiên niên kỷ chỉ trong một đời người.”

“Tôi làm điều đó bằng cách nào?”

“Tôi sẽ hướng dẫn anh.”

Tôi ngập ngừng trong giây lát, nhìn xa xăm ra ngoài cửa sổ. Cảnh vật bên dưới đang mờ nhạt dần. Giờ đây, chắc đã đến lúc tôi bắt đầu một nhận thức mới.

“Tôi sẽ thử xem”, cuối cùng tôi lên tiếng.

“Được rồi”, Dobson đáp. “Hãy tưởng tượng bản thân anh đang sống trong năm 1000, trong thời kỳ chúng ta gọi là Thời Trung đại. Đầu tiên, anh phải hiểu rằng vào thời kỳ này, các giáo sĩ trong hệ thống nhà thờ Cơ Đốc giáo đang nắm quyền cai trị xã hội. Với vị thế của mình, những giáo sĩ này có sức ảnh hưởng rất lớn đối với tư tưởng của đại chúng. Trên tất cả, thế giới hiện thực được những giáo sĩ này mô tả hoàn toàn mang tính tâm linh. Họ đã áp đặt tư tưởng của mình lên toàn thể nhân loại và tạo ra một thực tại đời sống mà trong đó định mệnh của loài người đã được an bài bởi kế hoạch của Chúa.”

Ông ấy tiếp tục: “Hãy hình dung điều này. Anh nhận thấy mình thuộc về giai cấp của cha anh - cơ bản là giai cấp nông dân hoặc quý tộc - và anh biết rằng bản thân sẽ luôn bị giới hạn trong giai cấp này. Tuy vậy, bất kể

anh đang thuộc giai cấp nào hoặc đang làm một công việc cụ thể nào, anh nhanh chóng nhận ra rằng địa vị xã hội chỉ là thứ yếu so với hiện thực đời sống tâm linh được định hướng sẵn bởi các giáo sĩ.

“Anh phát hiện ra rằng cuộc sống chính là một bài kiểm tra tâm linh. Những giáo sĩ này giảng giải rằng Chúa đặt loài người ở trung tâm vũ trụ của ngài trong một thế giới toàn thể với một mục đích tồn tại duy nhất: đạt được hoặc đánh mất sự cứu rỗi linh hồn. Và trong bài kiểm tra này, anh phải lựa chọn chính xác giữa hai thế lực đối nghịch: ánh sáng thánh thiện của Chúa và bóng tối tội lỗi của quỷ dữ.

“Tuy nhiên, anh hãy hiểu rằng anh sẽ không đơn độc đối diện với thử thách. Trong thực tế, khi anh chỉ đơn thuần là một cá thể, anh không đủ năng lực để quyết định vị thế của mình trong thế giới này. Đây là thiên chức của các giáo sĩ. Những giáo sĩ này mang trọng trách diễn dịch Kinh Thánh và truyền đạt lại chi tiết những chỉ dẫn tối cao để giúp anh tự soi rọi chính mình, rằng liệu anh đang ở dưới mái vòm che chở của Chúa hay đang bị sai khiến bởi bóng tối tội lỗi của quỷ Satan. Nếu anh đi theo những chỉ dẫn đó, anh chắc chắn nhận được ân phúc ở thế giới bên kia. Nhưng nếu anh không đi theo con đường các giáo sĩ đã chỉ ra, thì điều gì sẽ xảy ra? Anh sẽ bị khai trừ khỏi giáo hội và sẽ phải lãnh nhận một hình phạt nào đó.”

Dobson chăm chú nhìn tôi. “Thủ bản nhấn mạnh rằng điều quan trọng cần hiểu ở đây là mọi khía cạnh trong đời sống của thế giới Thời Trung đại đều được định nghĩa theo phạm trù thế giới bên kia. Tất cả những hiện tượng tự nhiên và xã hội trong đời sống - từ sự xuất hiện tình cờ của một cơn dông bão hoặc một trận động đất đến sự thành công của các vụ mùa hoặc sự ra đi của một người thân - đều được sắp đặt bởi ý muốn của Chúa hoặc bàn tay của quỷ dữ. Những sự việc trên không liên quan đến thời tiết, các yếu tố địa lý, kỹ thuật canh tác hay bệnh tật. Tất cả các nhân tố này chỉ góp phần ảnh hưởng sau đó. Vào lúc này, anh đặt trọn niềm tin vào các giáo sĩ; thế giới anh đang sống đó hoàn toàn chỉ được vận hành bởi sức mạnh tâm linh.”

Ông ấy dừng lại nhìn tôi rồi hỏi: “Anh vẫn theo kịp đó chứ?”.

“Vâng. Tôi có thể hình dung ra được bức tranh hiện thực thời kỳ đó.”

“Được rồi. Bây giờ, anh hãy tưởng tượng bức tranh hiện thực đó đang dần bị xé toạc.”

“Ý ông là gì?”

“Thế giới quan của Thời Trung đại và thế giới quan của anh bắt đầu sụp đổ vào các thế kỷ mười bốn và mười lăm. Ban đầu, anh phát hiện ra rằng một số giáo sĩ có những hành vi sai phạm. Chẳng hạn, những giáo sĩ này đã bí mật phá vỡ lời thề về đức khiết tịnh hoặc nhận tiền hối lộ để bao che cho những viên chức chính phủ khi những người này không tuân theo một số điều răn trong Kinh Thánh.

“Những hành vi sai phạm này đã tác động mạnh đến nhận thức của anh, vì từ trước đến nay anh cứ cho rằng những giáo sĩ là cầu nối duy nhất giữa anh và Chúa. Hãy nhớ rằng chỉ các giáo sĩ mới được phép dịch Kinh Thánh và có thẩm quyền trong nhiệm vụ cứu rỗi linh hồn anh.

“Đột nhiên anh thấy mình đang ở giữa một cuộc nổi dậy. Một nhóm được Martin Luther dẫn dắt đang kêu gọi mọi người ly khai khỏi Giáo hội. Những người trong nhóm này cho biết rằng đạo đức của các giáo sĩ ngày càng xuống cấp trầm trọng, vì vậy họ yêu cầu chấm dứt sự thống trị tư tưởng của các giáo sĩ lên tâm trí con người. Những nhà thờ mới được thành lập dựa trên ý tưởng: mỗi người đều có quyền tiếp cận và dịch Kinh Thánh theo nguyện vọng cá nhân, không cần phải thông qua bất kỳ trung gian nào.

“Anh sẽ quan sát thấy rằng nhiều người dần mất niềm tin vào Giáo hội. Chính vì vậy, cuộc nổi dậy sẽ nhanh chóng giành được thắng lợi. Các giáo sĩ đang dần thất bại trong cuộc chiến này. Trong nhiều thế kỷ, các giáo sĩ đã luôn có quyền quyết định hướng đi cho nhân loại, và trước mắt anh lúc này, họ sắp đánh mất sự tín nhiệm của mình. Kết quả là, cả thế giới rơi vào tình trạng hoài nghi. Nhận thức chung của xã hội phương

Tây về bản chất của vũ trụ và mục đích tồn tại của loài người trên hành tinh này, đã luôn được soi sáng bởi sự mô tả chi tiết của các giáo sĩ, giờ đây đang dần sụp đổ; anh và tất cả những người khác trong nền văn hóa phương Tây bắt đầu sống trong cảnh bấp bênh, đầy biến động.

“Sau tất cả, anh đã luôn quen với việc có một thế lực ngoài bản thân quyết định hướng đi cho mình, và giờ đây, khi không có được sự dẫn dắt đó, anh cảm thấy vô cùng hoang mang, lạc lối. Nếu sự mô tả của các giáo sĩ về hiện thực đời sống và lý do cho sự tồn tại của loài người là sai, vậy sự mô tả đúng là gì, đó là điều anh thắc mắc.”

Dobson dừng lại giây lát. “Anh có thấy được sự sụp đổ này ảnh hưởng đến đời sống của con người vào thời đó không?”

“Chắc hẳn họ đã cảm thấy thật bất an”, tôi đáp.

Dobson tiếp tục: “Thật sự thì, một cuộc chấn động lớn đã diễn ra trong những năm tháng đó. Thế giới quan cũ bị thách thức khắp mọi nơi. Trong thực tế, trước thập niên 1600, các nhà thiên văn học đã chứng minh được một sự thật khác hoàn toàn với điều mà các giáo sĩ rao giảng, rằng mặt trời và những vì sao không chuyển động xung quanh Trái đất; Trái đất chỉ là một tiểu hành tinh xoay quanh một mặt trời nhỏ trong một dải ngân hà chứa hàng tỷ những ngôi sao”.

Ông ấy nghiêng người về phía tôi. “Đây là một khám phá quan trọng. Loài người không còn được đặt tại vị trí trung tâm trong vũ trụ của Thượng đế. Hãy xem xét sự tác động của nhận thức mới này. Giờ đây, khi quan sát các hiện tượng thời tiết, sự sinh trưởng của cỏ cây hay cái chết đột ngột của một ai đó, anh sẽ cảm thấy vô cùng hoang mang. Trong quá khứ, có lẽ anh đã đoán chắc rằng Chúa hoặc quỷ Satan chịu trách nhiệm cho những sự việc trên. Tuy nhiên, trong hiện tại, niềm tin vững chắc của anh đã sụp đổ hoàn toàn khi thế giới quan Thời Trung đại bị phá vỡ. Tất cả những giá trị vốn được anh xem là chân lý giờ đây cần được định nghĩa lại, đặc biệt là khía cạnh liên quan đến bản chất của Thượng đế và mối quan hệ của anh với Ngài.”

Dobson tiếp tục: “Với nhận thức này, Thời Hiện đại bắt đầu. Tinh thần dân chủ phát triển rầm rộ, đồng thời đại đa số dân chúng dần mất niềm tin vào Giáo hội và hoàng gia. Những định nghĩa về vũ trụ dựa trên đức tin hoặc sự trung thành với những điều răn trong Kinh Thánh không còn được chấp nhận như một lẽ đương nhiên. Mặc dù mất đi điểm tựa vững chắc cho niềm tin của mình, chúng ta cũng không muốn mạo hiểm đặt niềm tin vào một nhóm người mới để họ lại kiểm soát cuộc sống của mình như các giáo sĩ trước đây. Nếu đang sống trong thời kỳ đó, chắc hẳn anh sẽ dự phần vào việc tạo ra một thể thức mới - đó là khoa học”.

“Khoa học?”

Dobson phá lên cười. “Anh sẽ nhìn lại vũ trụ rộng lớn đầy bí ẩn này, và cũng như những nhà tư tưởng thời đó, anh sẽ nghĩ rằng chúng ta cần một phương pháp xây dựng nhận thức chung, một cách tiếp cận có hệ thống để khám phá thế giới này. Anh sẽ gọi cách tiếp cận mới này là phương pháp khoa học. Nói một cách đơn giản, nó là sự thử nghiệm một ý niệm về cách thức vận hành của vũ trụ bằng việc từng bước đi đến một kết luận cụ thể và cuối cùng trình bày kết luận đó cho những người khác để họ đồng ý hoặc phản biện.”

Dobson tiếp tục: “Sau đó, anh sẽ trang bị cho những nhà thám hiểm phương pháp khoa học nói trên để họ đi khám phá vũ trụ theo cách tiếp cận mới này. Anh sẽ trao cho họ sứ mệnh lịch sử: khám phá thế giới, tìm hiểu cách thức nó vận hành và ý nghĩa sự tồn tại của chúng ta ở đây.

“Lúc này, anh biết rằng mình đã không còn niềm tin chắc chắn về một vũ trụ được vận hành bởi Thượng đế. Chính vì lẽ đó, anh trở nên nghi ngờ vào bản chất thật sự của Ngài. Tuy nhiên, anh cảm thấy mình đã tìm được một phương pháp, một quy trình xây dựng nhận thức chung mà nhờ đó anh có thể khám phá bản chất của vạn vật xung quanh mình, kể cả Thượng đế và mục đích tồn tại thật sự của loài người trên hành tinh này. Vì vậy, anh đã gửi những nhà thám hiểm này ra ngoài không gian vũ trụ để tìm hiểu về bản chất thật sự của những gì đang diễn ra và sau đó họ sẽ quay về tường thuật lại những điều khám phá được cho anh”.

Ông ấy dừng lại nhìn tôi, rồi tiếp tục: “Thủ bản cho biết rằng từ thời điểm này, chúng ta bắt đầu có chung một mối bận tâm và nó chính là nền tảng cho sự thức tỉnh của loài người hiện nay. Những nhà thám hiểm được gửi ra ngoài không gian để tìm hiểu một cách toàn diện về ý nghĩa tồn tại của loài người, nhưng vì sự vận hành của vũ trụ vô cùng phức tạp, họ không thể trở về Trái đất trong một sớm một chiều”.

“Mối bận tâm chung mà ông nói là gì vậy?”

“Anh hãy đặt mình vào khoảng thời gian đó một lần nữa”, Dobson đáp. “Khi phương pháp khoa học không thể mang lại một sự nhìn nhận mới về Thượng đế và mục đích sự tồn tại của loài người trên hành tinh này, toàn bộ nền văn hóa phương Tây đã bị tác động sâu sắc. Trong khi chưa tìm được lời giải đáp cho câu hỏi của mình, chúng ta cần bắt tay vào làm những công việc khác. Kết quả là, một giải pháp có vẻ vô cùng hợp lý đã xuất hiện. Chúng ta nhìn nhau rồi nói: ‘Vậy thì, trong khi chờ đợi những nhà thám hiểm quay trở lại để giúp chúng ta giải đáp những thắc mắc về tâm linh, tại sao chúng ta không tìm cách để ổn định cuộc sống trong thế giới mới này? Chắc hẳn loài người đã học được đủ tri thức để có thể khai thác thế giới mới này vì lợi ích của chính mình, vậy tại sao chúng ta không nhân lúc này làm mọi việc để nâng cao chất lượng cuộc sống và tăng cảm giác an toàn của bản thân trong cuộc sống này?’.”

Ông ấy nhìn tôi và mỉm cười. “Và đó là những gì chúng ta đã làm. Trong bốn thế kỷ! Chúng ta đã rũ bỏ cảm giác bị mất phương hướng của mình bằng cách đứng dậy làm chủ cuộc sống của mình, tập trung vào việc chinh phục và tận dụng các nguồn lực Trái đất để cải thiện cuộc sống. Đến thời điểm hiện tại, khi thiên niên kỷ này sắp kết thúc, chúng ta mới có thể nhìn nhận lại những sự việc đã xảy ra. Sự tập trung ban đầu dần dần trở thành một mối bận tâm chung. Trên hành trình thiết lập sự an toàn tài chính, sự an toàn hữu hạn trong đời sống trần tục thay thế cho sự an toàn tâm linh đã mất, chúng ta đã hoàn toàn đánh mất chính mình. Câu hỏi về lý do chúng ta có mặt trên đời này và đời sống tâm linh đang thật sự vận hành như thế nào đang dần được đặt sang một bên và đồng thời bị chối bỏ.”

Dobson chăm chú nhìn tôi, sau đó tiếp tục: “Trong quá trình chúng ta tập trung hoàn toàn vào việc thiết lập một cuộc sống thoải mái hơn và dần xem cuộc sống như vậy đã là trọn vẹn, chúng ta không còn nhớ về câu hỏi mà chúng ta từng đặt ra lúc ban đầu. Chúng ta đã quên hẳn việc mình vẫn chưa biết được mục đích loài người chúng ta tồn tại là gì”.

*

Nhìn ra ngoài cửa sổ, phía xa bên dưới, tôi có thể thấy một thành phố lớn. So với hành trình bay, tôi đoán đó là Orlando, bang Florida. Tôi bị choáng ngợp bởi vô vàn đường nét và hình khối của những giao lộ chằng chịt cùng một hệ thống kết cấu hạ tầng được quy hoạch đồng bộ mà loài người chúng ta đã xây dựng trong suốt chiều dài lịch sử. Tôi nhìn sang Dobson, thấy ông nhắm mắt, có vẻ như đang ngủ. Trong suốt một giờ, Dobson đã chia sẻ về Sự Khai sáng Thứ Hai. Sau đó, trong khi chúng tôi dùng bữa trưa, tôi đã kể cho ông ấy nghe về Charlene và nguyên nhân khiến tôi quyết định bay đến Peru. Sau tất cả mọi việc, giờ đây tôi chỉ muốn dừng lại giây lát để ngắm nhìn những đám mây đang lơ lửng giữa bầu trời và nghiền ngẫm về những điều Dobson đã nói.

“Vậy anh nghĩ sao về những điều này?”, ông ấy đột nhiên hỏi tôi, dường như vẫn còn ngái ngủ. “Anh đã lĩnh hội được Sự Khai sáng Thứ Hai chưa?”

“Tôi không chắc nữa.”

Dobson khẽ gật đầu ra chiều hiểu được cảm giác mông lung của tôi. Ông nói tiếp: “Anh có thấy mình đã có nhận thức rõ ràng hơn về thế giới loài người không? Anh có nhận ra tất cả chúng ta đã điên cuồng lao về phía trước như thế nào? Sự khai sáng này giải đáp được rất nhiều. Trong số những người anh biết, có bao nhiêu người thuộc tuýp A, những người luôn chìm đắm trong công việc hoặc mắc những chứng bệnh liên quan đến tình trạng căng thẳng và không thể sống chậm lại được? Những người này không thể sống chậm lại vì họ đã dùng chính những công việc thường ngày để làm xao lãng chính mình, để cuộc sống chỉ còn là những

mối bận tâm thực tế. Họ làm vậy để né tránh việc đối diện với cảm giác mơ hồ bên trong mình về nguyên nhân tại sao họ tồn tại trên cuộc đời này”.

Dobson nói thêm: “Sự Khai sáng Thứ Hai đã mở rộng nhận thức của chúng ta về các thời kỳ lịch sử. Sự khai sáng này hướng dẫn chúng ta cách quan sát nền văn hóa không chỉ từ góc nhìn cuộc sống của cá nhân chúng ta mà trong bối cảnh của cả thiên niên kỷ. Sự Khai sáng Thứ Hai tiết lộ cho chúng ta về mối bận tâm mà mình vẫn luôn đau đầu, từ đó nó nâng chúng ta vượt lên trên mối bận tâm này. Anh vừa mới trải nghiệm một lịch sử dài hơn đời mình. Bây giờ thì anh đang sống trong một *thực tại rộng lớn hơn* thực tại của mình. Khi anh quan sát thế giới loài người ngay lúc này, anh có thể nhận thức rõ được mối bận tâm này, một nỗi ám ảnh sâu sắc với công cuộc phát triển kinh tế”.

“Nhưng như vậy thì có gì không tốt? Chẳng phải nhờ đó mà nền văn minh phương Tây đã phát triển lớn mạnh đó sao?”, tôi chống chế.

Dobson cười to. “Tất nhiên, anh nói đúng. Không ai nói những điều này là sai. Trong thực tế, Thủ bản đã nói rằng quá trình loài người tập trung vào phát triển kinh tế là một giai đoạn chuyển tiếp cần thiết trong công cuộc tiến hóa chung của toàn nhân loại. Tuy nhiên, giờ đây, chúng ta đã dành ra đủ thời gian cho việc xây dựng đời sống vật chất trên hành tinh này. Đã đến lúc loài người thức tỉnh khỏi vòng xoáy cuộc đời hữu hạn và xem xét lại câu hỏi muôn thuở về bản chất thật sự của toàn thể vũ trụ. Điều gì tồn tại đằng sau sự sống trên hành tinh này? Tại sao chúng ta lại có mặt ở đây?”

Tôi nhìn Dobson một hồi lâu, sau đó hỏi: “Vậy ông có nghĩ rằng những sự khai sáng còn lại sẽ đem đến cho chúng ta câu trả lời về mục đích sống thật sự của loài người?”.

Dobson ngẩng đầu lên, nghĩ ngợi. “Tôi cho rằng điều này đáng để xem xét lại. Tôi chỉ hy vọng phần còn lại của Thủ bản không bị phá hủy trước khi được chúng ta tìm thấy.”

“Làm sao chính phủ Peru nghĩ rằng họ có thể phá hủy một cổ vật quan trọng như vậy và xem như không có chuyện gì xảy ra?”, tôi hỏi.

“Họ sẽ bí mật hành động”, ông đáp. “Thông tin chính thức xác nhận Thủ bản không hề tồn tại.”

“Tôi nghĩ giới khoa học sẽ vô cùng tức giận về điều này.”

Dobson nhìn tôi đồng tình. “Đúng vậy. Đó là lý do tôi quay trở lại Peru. Tôi là người đại diện cho mười nhà khoa học nổi tiếng. Tất cả những vị này yêu cầu công khai bản gốc của Thủ bản. Tôi đã gửi thư đến các cơ quan có thẩm quyền trong chính phủ Peru để thông báo rằng tôi đang trên đường đến và rất mong nhận được sự hợp tác.”

“Tôi hiểu rồi. Tôi đang tự hỏi liệu chính phủ Peru sẽ phản ứng thế nào.”

“Có thể họ sẽ từ chối. Nhưng ít ra đây sẽ là một sự khởi đầu chính thức.”

Dobson tựa lưng vào ghế, đắm chiêu suy nghĩ, còn tôi chăm chú nhìn ra cửa sổ. Trong khi nhìn xuống quang cảnh bên dưới, tôi chợt nhận ra rằng những bộ phận cấu thành nên chiếc máy bay đang chở chúng tôi lúc này chứa đựng tất cả những thành tựu công nghệ trong suốt bốn thế kỷ qua. Chúng ta đã học được nhiều cách để khai thác các nguồn lực trên Trái đất. Tôi tự hỏi có bao nhiêu người trong rất nhiều thế hệ đã hết sức nỗ lực để tạo ra tất cả những thành tựu này và đạt đến trình độ hiểu biết mà có thể lắp ráp và vận hành một chiếc máy bay như thế; có bao nhiêu người đã dành cả cuộc đời mình chỉ để tập trung vào một khía cạnh nhỏ xíu hay chỉ một khâu chế tạo và chìm đắm trong mối bận tâm ấy suốt đời mình mà thậm chí không phút nào ngẩng đầu lên nhìn ra thế giới?

Đột nhiên, trong khoảnh khắc đó, tôi đã thấu hiểu trọn vẹn cả một chiều dài lịch sử mà Dobson và tôi đã thảo luận. Toàn bộ thiên niên kỷ qua hiện ra rõ ràng trong tâm trí tôi, như thể đó là một phần của lịch sử cuộc đời tôi vậy. Cách nay một ngàn năm, chúng ta tồn tại trong một thế giới mà loài người đã có ý niệm rõ ràng về Thượng đế và đời sống tâm linh. Về sau, chúng ta đã để mất sự nhận thức về những điều này, hoặc nói

đúng hơn, chúng ta biết rằng còn rất nhiều điều chưa khám phá về vũ trụ và loài người. Vì vậy, những nhà thám hiểm đã được gửi ra ngoài không gian để tìm ra chân lý và sẽ chia sẻ những điều họ khám phá được khi quay về Trái đất. Tuy nhiên, trong suốt một thời gian quá dài chờ đợi, chúng ta đã đắm chìm vào mối bận tâm cho công cuộc tạo dựng đời sống tiện nghi vật chất, và chúng ta bị cuốn vào vòng xoáy bất tận của những giá trị đời thường hữu hạn mang lại cho chúng ta sự thoải mái, dễ chịu.

Cuối cùng, chúng ta đã tạo dựng được một đời sống tiện nghi như mong muốn. Chúng ta phát hiện ra rằng chúng ta có thể làm nóng chảy các quặng kim loại và chế tạo được bất kỳ đồ dùng nào mình mong muốn. Chúng ta đã tìm ra và khai thác nhiều nguồn năng lượng, từ hơi nước, khí đốt, đến điện năng, năng lượng phân hạch. Chúng ta đã hệ thống hóa các quy trình canh tác nông nghiệp và những phương thức sản xuất hàng loạt, đồng thời điều khiển sự vận hành những hệ thống cửa hàng khổng lồ và phát triển mạng lưới phân phối hàng hóa rộng khắp.

Trong khi chờ đợi câu trả lời về chân lý cuộc đời, mỗi chúng ta đều bị thúc đẩy lao vào công cuộc phát triển đời sống vật chất nhằm thỏa mãn những khát vọng, hoài bão riêng và bảo đảm cho sự an toàn, ổn định trong cuộc sống của mình. Chúng ta quyết định tạo ra một đời sống thoải mái, dễ chịu hơn cho bản thân và con cái. Trong suốt bốn trăm năm, chúng ta chỉ bận tâm đến việc thiết lập một thế giới có đầy đủ mọi tiện nghi vật chất tân tiến. Vấn đề ở đây là chúng ta đã quá tập trung và mãi mê lao vào công cuộc chinh phục, khai thác tự nhiên để mang lại sự tiện nghi trong đời sống; chúng ta đã khiến những hệ thống tự nhiên trên hành tinh này bị ô nhiễm nghiêm trọng và đứng bên bờ vực thẳm. Chúng ta không thể tiếp tục phát triển theo cách này được.

Dobson nói đúng. Sự Khai sáng Thứ Hai giúp chúng ta nhận ra nhân loại đang thật sự sẵn sàng cho một nhận thức mới. Chúng ta đang đạt đến đỉnh cao trong mục tiêu phát triển văn hóa. Và khi chúng ta hoàn thành tham vọng mà cả tập thể loài người tập trung hướng đến trong suốt một giai đoạn lịch sử, nỗi ám ảnh xoay quanh công cuộc phát triển đời sống vật chất sẽ chấm dứt. Chúng ta sẽ ngày càng tỉnh thức hơn về những giá

trị thường hằng khác. Tôi hầu như có thể nhận thấy vòng xoáy của Thời Hiện đại đang chậm lại dần khi thiên niên kỷ này đi đến hồi kết thúc. Nỗi ám ảnh khiến chúng ta điên cuồng chạy đua theo những giá trị đời thường hữu hạn trong suốt bốn trăm năm qua đã được thỏa mãn. Chúng ta đã tạo ra vô số phương tiện vật chất để bảo đảm cho sự an toàn và tiện nghi trong cuộc sống và giờ đây, dường như chúng ta đã sẵn sàng để tìm ra nguyên nhân tại sao chúng ta đã làm tất cả những việc này.

Khi quan sát những khuôn mặt của hành khách xung quanh, tôi có thể nhận thấy bằng chứng về cuộc chạy đua điên cuồng, nhưng tôi cũng phát hiện ra những dấu hiệu thoáng qua của sự thức tỉnh trong nhận thức. Tôi tự hỏi liệu có bao nhiêu người đã thật sự lưu tâm đến những sự việc trùng hợp ngẫu nhiên đầy bí ẩn?

*

Máy bay nghiêng cánh về phía trước, bắt đầu hạ dần độ cao. Tiếp viên thông báo máy bay chuẩn bị đáp xuống Lima.

Tôi để lại thông tin khách sạn cho Dobson và hỏi về nơi ông ấy sẽ lưu trú trong những ngày tới. Ông ấy cho tôi biết tên khách sạn của mình và nói chúng tôi ở cách nhau chỉ vài cây số.

“Kế hoạch sắp tới của ông là gì?”, tôi hỏi.

“Tôi cũng đang nghĩ đây”, Dobson đáp. “Chắc tôi sẽ ghé đến Đại sứ quán Mỹ trước và tiện thể trình bày về lý do tôi có mặt ở đây.”

“Được đó.”

“Sau đó, tôi sẽ nói chuyện với các nhà khoa học Peru. Nhiều nhất có thể! Các nhà khoa học tại Đại học Lima từng nói với tôi rằng họ không biết thông tin gì về Thủ bản, nhưng còn một số nhà khoa học khác đang làm việc tại các khu tàn tích có thể sẵn lòng trao đổi. Còn anh thì sao? Kế hoạch của anh là gì?”

“Tôi cũng chưa biết”, tôi đáp. “Ông có phiền không nếu tôi ghé qua chỗ ông?”

“Không phiền. Tôi cũng định đề nghị vậy.”

Sau khi máy bay hạ cánh, chúng tôi lấy hành lý, rồi hẹn gặp lại tại khách sạn của Dobson. Tôi đi ra ngoài và gọi một chiếc taxi vào lúc chạng vạng tối. Không khí lúc này khô ráo và dễ chịu. Những luồng gió mát lồng lộng thổi.

Khi chiếc taxi chở tôi bắt đầu lăn bánh, tôi để ý thấy một chiếc taxi khác ở phía sau nhanh chóng rời khỏi vị trí đỗ xe, sau đó chạy theo chúng tôi, cùng nhập vào dòng xe trên đường. Chiếc xe này tiếp tục bám đuôi chúng tôi qua một vài ngã rẽ. Sự lo lắng đột ngột xâm chiếm lấy tôi. Tôi yêu cầu anh tài xế, anh này có thể nói được tiếng Anh, không chạy thẳng đến khách sạn mà chở tôi dạo quanh một vòng thành phố. Tôi nói mình thích ngắm cảnh. Anh ấy làm theo mà không hỏi gì thêm. Chiếc xe đó vẫn còn chạy theo sau. Chuyện gì đang xảy ra vậy?

Khi chúng tôi đến khách sạn, tôi bảo anh tài xế ở lại trong xe, còn tôi mở cửa xe bước ra ngoài, giả vờ như đang trả phí. Chiếc xe đó tấp vào lề đường, đỗ tại vị trí cách chúng tôi một khoảng xa. Người đàn ông trong xe bước ra, rồi chậm rãi đi về phía khách sạn.

Tôi nhanh chóng ngồi vào xe trở lại, đóng cửa, rồi bảo anh tài xế tiếp tục chạy thẳng. Khi chúng tôi rời đi, tôi nhìn lại thấy người đàn ông đó rẽ vào một con đường, và vẫn nhìn theo chúng tôi cho đến khi chúng tôi hoàn toàn mất hút. Ngay lúc này, tôi có thể thấy rõ khuôn mặt anh tài xế qua gương chiếu hậu. Anh ấy đang chăm chú quan sát tôi, tỏ vẻ đầy căng thẳng. “Xin lỗi anh”, tôi chân thành bày tỏ. “Tôi quyết định thay đổi khách sạn.” Tôi gượng cười, rồi đưa cho anh ấy tên khách sạn của Dobson. Tuy vậy, thật tình tôi chỉ muốn chạy nhanh đến sân bay và đáp ngay chuyến bay đầu tiên trở về nhà.

Khi chúng tôi sắp đến khách sạn của Dobson thì tôi bảo anh tài xế tấp xe vào lề. “Anh ở đây chờ tôi”, tôi nói với anh ấy. “Tôi sẽ quay lại ngay.”

Lúc này, phố xá đang có nhiều người qua lại, chủ yếu là người dân bản xứ. Nhưng thỉnh thoảng tôi cũng lướt qua một vài người Mỹ và người châu Âu. Tôi cảm thấy an tâm hơn khi nhìn thấy du khách đang đi trên đường. Khi chỉ còn khoảng năm mươi mét là đến khách sạn, tôi bất giác khựng lại. Dường như có điều gì đó bất ổn! Trong lúc dừng lại quan sát, tôi đột nhiên nghe thấy tiếng súng nổ đùng đùng cùng tiếng la hét thất thanh vang khắp nơi. Đám đông phía trước tôi chạy tán loạn, đổ nhào xuống mặt đường. Vì vậy, ngay sau đó, tôi có thể thấy rõ chuyện gì đang xảy ra ở lề đường phía bên kia. Dobson đang chạy về phía tôi, mắt ông trợn ngược, lộ rõ sự hãi hùng. Một toán người đang đuổi theo ông ấy từ phía sau. Một người đàn ông nổ súng bắn chỉ thiên, ra lệnh cho Dobson dừng lại.

Dobson chạy đến gần vị trí tôi đang đứng. Sau khi nhìn kỹ và nhận ra tôi, ông ấy lập tức hét lên: “Chạy mau! Chạy mau đi!”. Tôi hoảng loạn quay người, rồi chạy xuống một con hẻm. Ở ngay phía trước, một hàng rào gỗ thẳng đứng cao gần hai mét đang chắn ngang lối đi. Khi chạy đến chỗ hàng rào, tôi dùng hết sức bình sinh bật nhảy lên cao nhất có thể để với tay bắt lấy chóp trên cùng của các thanh gỗ và đưa chân phải lên trước, vòng qua bên kia. Khi kéo được chân trái lên theo rồi nhảy qua phía bên kia hàng rào, tôi ngay lập tức nhìn lại con hẻm. Dobson đang cầm đầu cầm cổ chạy thực mạng. Đạn bắn xối xả. Dobson bước loạng choạng, rồi ngã xuống.

Tôi thấy rồi bởi, cầm đầu chạy đi. Tôi nhảy qua nhiều đồng rác và những chồng thùng carton đang nằm ngổn ngang. Một lúc sau, dường như tôi nghe thấy những tiếng bước chân ở phía sau mình nhưng tôi không dám quay lại nhìn. Ở đằng trước, ngay cuối con hẻm có lối dẫn ra một con đường. Nhiều người đang qua lại trên đường, trông họ có vẻ vẫn chưa hay biết chuyện gì đang xảy ra. Khi chạy đến ngã rẽ vào con đường đó, tôi lấy hết dũng khí liếc nhìn lại phía sau, tìm tôi đập thành thịch. Nhưng tôi không thấy có ai đang chạy theo sau cả. Tôi nhanh chóng đi xuống lề đường bên tay phải, cố hòa vào dòng người đang qua lại tấp nập. Tại sao Dobson lại bỏ chạy? Tôi tự hỏi. Có phải ông ấy đã bị sát hại không?

“Đợi đã”, ai đó lên tiếng từ phía sau tôi. Tôi tiếp tục chạy nhưng ông ta đã bắt kịp và túm lấy cánh tay tôi. “Đợi đã! Tôi đã nhìn thấy tất cả. Tôi chỉ đang cố gắng giúp anh thôi.”

“Ông là ai?”, tôi hỏi, vẫn còn chưa kịp hoàn hồn.

“Tôi là Wilson James”, ông ta đáp. “Tôi sẽ giải thích sau. Chúng ta phải rời khỏi khu phố này ngay lập tức.”

Điều gì đó toát ra từ giọng nói và dáng vẻ của ông ấy làm tôi bình tâm trở lại, vì vậy, tôi quyết định đi theo ông ấy. Chúng tôi đi dọc lên con đường, rồi bước vào một cửa hàng bán các sản phẩm bằng da thuộc. Ông ấy gật đầu chào một người đàn ông đang đứng phía sau quầy hàng, sau đó dẫn tôi đến một căn phòng kín có mùi ẩm mốc ở phía sau. Ông ấy đóng cửa và khép màn lại.

Người đàn ông này khoảng sáu mươi tuổi, nhưng trông có vẻ trẻ hơn tuổi. Đôi mắt sáng, ánh lên sự tinh anh. Ông ấy có mái tóc đen và nước da nâu sẫm. Tuy ông ấy nói tiếng Anh giọng Mỹ, nhưng có vẻ là một người Peru chính hiệu. Ông ấy mặc quần jean và áo phông màu xanh da trời.

“Tạm thời, anh sẽ an toàn khi ở đây”, ông ấy trấn an tôi. “Tại sao những người đó lại đuổi theo anh?”

Tôi không trả lời.

“Có phải anh đến đây vì Thủ bản không?”, ông ấy hỏi.

“Sao ông biết?”

“Tôi đoán người đàn ông đi cùng anh cũng đến đây vì lý do đó?”

“Đúng vậy. Ông ấy tên là Dobson. Làm sao ông biết được hai chúng tôi có liên quan với nhau?”

“Tôi có một căn phòng ở phía trên con hẻm. Trong lúc đang nhìn ra ngoài cửa sổ, tôi thấy những người đó đuổi theo anh.”

“Bọn họ đã bắn trúng Dobson?”, tôi nóng lòng hỏi, nhưng trong thâm tâm lại sợ nghe câu trả lời.

“Tôi không biết nên không thể trả lời anh được”, ông ấy đáp. “Nhưng khi thấy anh đã thoát khỏi bọn họ, tôi liền chạy theo sau để gọi anh lại. Tôi nghĩ mình có thể giúp được gì đó.”

“Nhưng tại sao ông lại giúp tôi?”

Trong một lúc, ông ấy nhìn tôi như thể không biết phải trả lời thế nào. Sau đó, ông ấy tỏ vẻ ân cần. “Anh không hiểu được đâu. Khi đứng bên cửa sổ, tôi đã liên tục nghĩ về một người bạn cũ của mình. Anh ấy đã chết. Cái chết của anh ấy có liên quan đến việc anh ấy cho rằng mọi người nên biết về Thủ bản. Khi nhìn thấy những chuyện đang diễn ra tại con hẻm, tôi cảm thấy mình nên giúp anh.”

Ông ấy nói đúng. Tôi không hiểu tại sao nhưng tôi cảm thấy ông ấy đang rất thành thật. Tôi định hỏi thêm thì ông ấy nói tiếp: “Chúng ta có thể bàn về những chuyện này vào dịp khác. Tôi nghĩ bây giờ chúng ta nên chuyển đến một nơi an toàn hơn”.

“Đợi đã, ông Wilson”, tôi nói. “Tôi chỉ muốn tìm đường quay trở về Mỹ. Làm cách nào tôi có thể đi được?”

“Anh cứ gọi tôi là Wil”, ông đáp. “Tôi nghĩ anh không nên ra sân bay ngay lúc này. Nếu những người đó vẫn đang tìm kiếm anh, họ sẽ kiểm tra nơi đó. Tôi có một vài người bạn đang sống ở ngoại ô. Họ sẽ giúp anh ẩn náu. Có một vài cách để ra khỏi Peru mà anh có thể chọn. Khi anh đã sẵn sàng, họ sẽ hướng dẫn đường đi cho anh.”

Wil mở cửa phòng, kiểm tra bên trong cửa hàng, sau đó đi ra phía ngoài, nhìn quanh khắp con đường để xem có gì bất thường không. Khi quay trở vào, Wil ra hiệu cho tôi đi theo sau. Chúng tôi đi xuống đường để đến

chỗ một chiếc xe jeep màu xanh. Khi vào trong xe, tôi để ý thấy trên ghế phía sau, đồ ăn, lều và vài chiếc túi đã được chuẩn bị cẩn thận như thể dành cho một chuyến đi dài ngày.

Wil lái xe đi. Trên suốt hành trình, chúng tôi chỉ im lặng. Tôi ngả người ra sau ghế nghĩ ngợi. Nỗi sợ hãi xâm chiếm lấy tôi. Tôi chưa từng nghĩ mình sẽ rơi vào hoàn cảnh như vậy. Nếu tôi bị bắt, rồi bị tống vào nhà giam của Peru, hoặc bị sát hại ngay lúc này thì sao đây? Tôi phải nhận định lại tình cảnh của mình. Hiện tại, tôi không có quần áo, nhưng có tiền mặt và một thẻ ngân hàng. Chẳng hiểu sao, nhưng tôi cảm thấy tin tưởng Wil.

“Vì sao anh và người đàn ông kia, Dobson phải không, bị những người đó truy đuổi?”, Wil hỏi.

“Tôi cũng không biết gì nhiều”, tôi đáp. “Tôi đã gặp Dobson trên máy bay. Ông ấy là một nhà sử học. Ông ấy đến đây để điều tra về Thủ bản một cách chính thức. Ông ấy đại diện cho một nhóm những nhà khoa học khác.”

Wil có vẻ ngạc nhiên. “Vậy chính phủ có biết việc ông ấy đến không?”

“Có biết. Dobson đã gửi thư đến một số quan chức chính phủ mà ông ấy muốn hợp tác. Tôi không ngờ rằng họ lại tìm cách bắt giữ ông ấy. Thậm chí ông ấy còn không mang theo bản sao của Thủ bản.”

“Ông ấy có bản sao của Thủ bản à?”

“Chỉ hai sự khai sáng đầu tiên.”

“Làm thế nào những bản sao của Thủ bản lại có thể xuất hiện ở Mỹ? Từ đâu ông ấy có được những tài liệu đó?”

“Trong một chuyến đi trước đó, ông ấy được biết rằng một vị linh mục đang có thông tin về Thủ bản. Ông ấy không thể tìm thấy vị linh mục

nhưng sau đó đã phát hiện ra những bản sao của Thủ bản được giấu ở phía sau nhà của vị linh mục này.”

Wil thoáng buồn, thốt lên: “Jose”.

“Jose là ai?”, tôi hỏi.

“Anh ấy là người bạn tôi đã kể với anh, người đã bị sát hại. Anh ấy đã quyết tâm tìm đủ mọi cách để chia sẻ cho nhiều người thông tin về Thủ bản.”

“Vậy ông ấy đã gặp chuyện gì?”

“Anh ấy đã bị sát hại. Chúng tôi không biết được ai đã sát hại anh ấy. Thi thể của anh ấy được tìm thấy trong rừng, cách nhà anh ấy vài cây số. Tôi nghĩ chắc những kẻ đối đầu với anh ấy đã làm việc này.”

“Chính phủ sao?”

“Một số người trong chính phủ hoặc nhà thờ.”

“Nhà thờ của ông ấy sẽ can thiệp sâu vào việc này?”

“Rất có thể. Giáo hội đang bí mật chống lại Thủ bản. Một vài linh mục hiểu được nội dung của Thủ bản và bí mật ủng hộ tài liệu này, nhưng họ đều phải hết sức thận trọng. Jose đã công khai thảo luận về Thủ bản với bất kỳ người nào quan tâm. Trước khi Jose bị sát hại, tôi đã liên tục cảnh báo anh ấy hãy chia sẻ về Thủ bản một cách kín đáo hơn và ngừng việc cung cấp bản sao của Thủ bản cho những người tìm đến. Jose bảo rằng anh ấy đang làm những việc đúng đắn.”

“Thủ bản được phát hiện lần đầu vào lúc nào?”, tôi hỏi.

“Thủ bản được dịch lần đầu cách nay ba năm. Nhưng không người nào biết được Thủ bản được phát hiện lần đầu vào lúc nào. Chúng tôi cho rằng bản gốc của Thủ bản đã trôi nổi trong nhiều năm giữa các thổ dân da đỏ trước khi được Jose tìm thấy. Anh ấy đã tự mình tìm cách để dịch

tài liệu đó. Dĩ nhiên, sau khi nhà thờ biết được nội dung của Thủ bản, họ đã tìm mọi cách để cấm cản Thủ bản một cách triệt để. Hiện tại, chúng tôi chỉ đang giữ những bản sao của Thủ bản. Chúng tôi cho rằng những người đó đã phá hủy bản gốc.”

Wil lái xe đi về hướng đông. Lúc bấy giờ, chúng tôi đã ra khỏi thành phố và đang đi trên một con đường hẹp có hai làn đường. Chúng tôi vừa băng qua một khu vực có hệ thống tưới tiêu dày đặc, sau đó là một vài căn nhà gỗ nhỏ, rồi đến một cánh đồng rộng lớn có mạng lưới hàng rào vững chắc.

“Dobson đã chia sẻ với anh về hai sự khai sáng đầu tiên chưa?”, Wil hỏi.

“Ông ấy đã nói cho tôi về Sự Khai sáng Thứ Hai”, tôi đáp. “Một người bạn của tôi đã chia sẻ với tôi về Sự Khai sáng Đầu tiên. Trước đó cô ấy đã nói chuyện với một vị linh mục, tôi nghĩ có thể là Jose.”

“Anh có hiểu hai sự khai sáng này không?”

“Tôi nghĩ là có.”

“Anh có hiểu rằng những cuộc gặp gỡ đầy ngẫu nhiên thường chứa đựng những ý nghĩa sâu sắc hơn chúng ta tưởng?”

“Hình như là vậy”, tôi đáp, “chẳng hạn như toàn bộ chuyến đi này, những chuyện trùng hợp ngẫu nhiên cứ thế xảy ra.”

“Những chuyện này bắt đầu xảy ra một khi anh trở nên tỉnh thức hơn và có thể kết nối được với nguồn năng lượng.”

“Kết nối với nguồn năng lượng?”

Wil mỉm cười. “Đó là những gì được đề cập sâu hơn trong Thủ bản.”

“Tôi muốn nghe ông nói nhiều hơn về những điều này”, tôi bày tỏ.

“Chúng ta sẽ nói những chuyện này vào lúc khác”, vừa nói ông vừa gạt đầu ra hiệu rằng chúng tôi đã đến nơi, và ông rẽ sang một lối đi rải sỏi dẫn vào một căn nhà. Một căn nhà khung gỗ nhỏ khiêm tốn đang ở ngay phía trước, cách chúng tôi khoảng ba mươi mét. Wil lái xe đến chỗ một cái cây lớn ở bên phải căn nhà và dừng ở đó.

Ông ấy tiếp tục: “Tôi có một người bạn đang làm việc cho một chủ đất. Ông này sở hữu rất nhiều đất đai trong vùng và đã lo liệu cho chúng ta được ở căn nhà này. Người đàn ông đó rất có uy tín và đang bí mật ủng hộ Thủ bản. Anh sẽ được an toàn khi ở đây”.

Ánh đèn trước hiên nhà chập chờn. Một người đàn ông béo lùn, có vẻ là người Peru bản xứ, rảo bước nhanh về phía chúng tôi, vừa tươi cười hớn hở vừa nói đôi ba điều thú vị gì đó bằng tiếng Tây Ban Nha. Sau khi đến chỗ chiếc xe jeep, anh ấy đưa tay qua khung cửa xe đang mở, vỗ vào lưng Wil rồi liếc nhìn tôi đầy thiện cảm. Wil đề nghị anh ấy nói bằng tiếng Anh, rồi giới thiệu chúng tôi với nhau.

“Anh bạn này cần được giúp đỡ”, Wil nói với người đàn ông đó. “Anh ấy muốn quay trở lại Mỹ nhưng cần phải hết sức cẩn thận. Chắc tôi sẽ để anh ấy ở lại chỗ anh.”

Người đàn ông nhìn Wil chăm chú, rồi hỏi: “Ông định sẽ lại tiếp tục tìm kiếm Sự Khai sáng Thứ Chín sao?”

“Đúng vậy”, Wil đáp, rồi bước ra khỏi chiếc jeep.

Tôi mở cửa xe, đi vòng qua chiếc jeep. Wil và người đàn ông đó vừa trò chuyện vừa chậm rãi đi về phía căn nhà. Tôi không thể nghe được cuộc trò chuyện của họ.

Khi đi tới gần, tôi nghe người đàn ông đó nói: “Tôi sẽ bắt đầu chuẩn bị”. Sau đó, anh ấy rời đi. Wil quay lại nhìn tôi.

Tôi thắc mắc: “Tại sao anh ấy lại hỏi ông về Sự Khai sáng Thứ Chín?”.

“Còn một phần của Thủ bản vẫn chưa được tìm thấy. Bản gốc của tám sự khai sáng đã được phát hiện, nhưng sự khai sáng mà chúng ta đang đề cập đến, Sự Khai sáng Thứ Chín, vẫn chưa được tìm ra. Nhiều người vẫn đang tìm kiếm sự khai sáng này.”

“Ông có biết Sự Khai sáng Thứ Chín đang ở đâu không?”

“Tôi cũng không rõ lắm.”

“Vậy làm sao ông có thể tìm được?”

Wil mỉm cười. “Tương tự như cách Jose đã tìm được bản gốc của tám sự khai sáng, cũng như anh đã tìm thấy hai sự khai sáng đầu tiên và sau đó tình cờ gặp tôi. Nếu ta có thể kết nối và phát triển đủ năng lượng, thì những sự kiện trùng hợp ngẫu nhiên cứ tuần tự xảy ra một cách nhất quán.”

“Hãy chỉ cho tôi cách để điều đó xảy ra”, tôi đề nghị. “Điều ông vừa nói nằm trong sự khai sáng nào?”

Wil nhìn tôi như thể đang xem xét mức độ linh hội của tôi về Thủ bản. “Cách thức để kết nối nguồn năng lượng không chỉ được đề cập trong một sự khai sáng, mà ở trong tất cả sự khai sáng. Anh hãy nhớ lại Sự Khai sáng Thứ Hai đã mô tả như thế nào về việc những nhà thám hiểm được gửi ra ngoài vũ trụ, dùng phương pháp khoa học để khám phá ý nghĩa của cuộc sống loài người trên hành tinh này. Nhưng họ không thể quay trở lại ngay lập tức, đúng không?”

“Đúng vậy.”

“Những sự khai sáng còn lại chứa đựng những câu trả lời mà loài người vẫn luôn mong chờ trong suốt mấy trăm năm qua. Nhưng những lời giải đáp đó không đến từ những kết quả nghiên cứu khoa học. Những câu trả lời đến từ sự tìm kiếm trong nhiều lĩnh vực khác nhau. Tất cả những kết quả nghiên cứu và khám phá trong các lĩnh vực vật lý học, tâm lý học,

thần bí học và tôn giáo góp phần hình thành nên một nhận thức mới dựa trên nhận thức về những sự kiện trùng hợp xảy ra.

“Chúng ta đi vào nghiên cứu chi tiết ý nghĩa của những sự kiện trùng hợp, cách chúng vận hành và trong quá trình nghiên cứu này, chúng ta đồng thời xây dựng một thế giới quan tổng thể mới, thông qua từng sự khai sáng.”

“Tôi muốn nghe ông nói cụ thể về từng sự khai sáng”, tôi đề nghị. “Ông có thể giải thích cho tôi tất cả trước khi đi được không?”

“Tôi đã nhận ra rằng chúng ta không nhận thức sự khai sáng theo cách đó. Mỗi sự khai sáng phải được khám phá bằng một cách khác nhau.”

“Bằng cách nào?”

“Mọi việc chỉ đơn thuần xảy ra. Nếu tôi chia sẻ với anh, anh chỉ có được thông tin về từng sự khai sáng nhưng bản thân anh lại không được khai sáng. Anh phải khám phá các sự khai sáng bằng trải nghiệm của chính cuộc đời mình.”

Chúng tôi im lặng nhìn nhau. Wil mỉm cười. Sau khi nói chuyện với ông, tôi cảm thấy vô cùng phấn chấn.

“Tại sao ông lại tìm kiếm Sự Khai sáng Thứ Chín vào lúc này?”, tôi hỏi.

“Lúc này là thời điểm phù hợp. Ở đây tôi là người hướng dẫn; đồng thời, tôi nắm vững địa hình khu vực và tôi thấu hiểu được tất cả tám sự khai sáng ban đầu. Lúc đứng bên cửa sổ trong căn nhà trên con hẻm và suy nghĩ về Jose, tôi đã quyết định đi về phương bắc một lần nữa. Sự Khai sáng Thứ Chín hiện đang được cất giấu ở đó. Tôi biết chắc điều này. Tôi đã lớn tuổi rồi. Đồng thời, tôi còn hình dung ra viễn cảnh mình tìm thấy Sự Khai sáng Thứ Chín và hiểu được trọn vẹn thông điệp mà sự khai sáng này mang đến. Tôi biết rằng đây là sự khai sáng quan trọng nhất trong chín sự khai sáng. Sự Khai sáng Thứ Chín giúp khai mở tất cả

những sự khai sáng trước đó, đưa đến nhận thức cốt lõi về mục đích thật sự của cuộc sống loài người trên hành tinh này.”

Đột nhiên, Wil không nói nữa, nét mặt trầm hẳn xuống. “Lẽ ra tôi đã rời đi trước đó ba mươi phút rồi, nhưng lúc ấy trong lòng tôi lại thấp thỏm không yên, cảm giác như bỏ quên điều gì đó.” Wil lại im lặng trước khi nói tiếp. “Đúng lúc đó, *anh* xuất hiện.”

Chúng tôi nhìn nhau một lúc lâu.

“Ông có nghĩ rằng tôi sẽ đi với ông không?”, tôi hỏi.

“VẬY ANH NGHĨ SAO?”

“Tôi không biết”, tôi đáp, lòng rối bời với cảm giác không chắc mình muốn gì. Câu chuyện về chuyến đi Peru chợt lướt qua tâm trí tôi: Charlene, Dobson và bây giờ là Wil. Tôi đã đến Peru vì một chút hiếu kỳ và bây giờ tôi lại thấy mình đang trốn chạy. Một cuộc trốn chạy bất ngờ, không hề được định trước. Thậm chí, tôi còn không biết gì về những người đang truy đuổi mình. Sau tất cả, điều lạ lùng nhất là vào chính khoảnh khắc này, thay vì cảm thấy sợ hãi, tôi lại đang ngập tràn trong sự hứng khởi. Lẽ ra, tôi nên tập trung toàn bộ sức lực và tâm trí để kiếm đường trở về nhà, vậy mà ngay lúc này, tôi thật sự muốn đồng hành cùng Wil để bước vào một hành trình chắc chắn còn nhiều hiểm nguy hơn nữa.

Khi đang cân nhắc để đưa ra quyết định, tôi chợt nhận thấy rằng trong tình thế hiện tại, tôi không còn sự lựa chọn nào khác. Sự Khai sáng Thứ Hai đã chấm dứt mọi khả năng tôi quay trở lại vòng xoáy cũ với những mối bận tâm đời thường. Nếu tôi muốn duy trì sự tỉnh thức này, tôi chắc hẳn phải tiếp tục hành trình này.

“Tối nay, tôi định sẽ ở lại đây”, Wil thông báo. “Vì vậy, từ giờ đến sáng mai, anh sẽ có thêm thời gian để suy nghĩ trước khi quyết định.”

“Tôi đã quyết định rồi”, tôi trả lời Wil. “Tôi muốn đi cùng ông.”

Nhận thức về năng lượng

Vào mỗi sớm mai, khi bình minh vừa ló dạng, chúng tôi lại tiếp tục lên đường đi về hướng đông. Trong suốt hành trình, cả hai chúng tôi hầu như im lặng. Trước đó, Wil chỉ đề cập ngắn gọn rằng chúng tôi sẽ chạy xuyên qua dãy Andes để đi vào một khu vực được gọi là High Selva. Nơi đây có những chân đồi và cao nguyên được phủ xanh quanh năm.

Tôi có vài lần hỏi Wil về lai lịch cá nhân của ông ấy và về điểm đến sắp tới, nhưng ông ấy đều lịch sự từ chối trả lời, bảo rằng chỉ muốn tập trung lái xe. Cuối cùng, tôi cũng không nói thêm lời nào, chỉ lặng lẽ quan sát những cảnh vật dần hiện ra trước mắt. Khi xe chúng tôi lên đến những đỉnh núi cao chót vót, tôi đưa mắt nhìn xuống bên dưới và thật sự bị choáng ngợp bởi quang cảnh hùng vĩ, bao la.

Khoảng giờ trưa, chúng tôi đã đến được dãy núi cao cuối cùng. Chúng tôi dừng lại nghỉ ngơi, vừa ngồi trong xe thưởng thức vài chiếc bánh sandwich vừa ngắm nhìn thung lũng căn cõi, rộng lớn ngay phía trước. Ở bên kia thung lũng, những chân đồi thấp hơn được bao phủ bởi thảm thực vật xanh tươi mơn mớn. Trong khi đang dùng bữa, Wil cho biết chúng tôi sẽ qua đêm tại Vicente Lodge, một tòa nhà cổ được xây vào thế kỷ mười chín, trước đó thuộc về Nhà thờ Công giáo Tây Ban Nha. Wil giải thích thêm Vicente hiện thuộc quyền sở hữu của một người bạn của ông ấy và đang hoạt động như một khu nghỉ dưỡng chuyên tổ chức các hội thảo của giới khoa học và doanh nhân.

Sau khi Wil giải thích ngắn gọn về Vicente, chúng tôi lại tiếp tục lên đường mà không nói thêm lời nào. Một giờ đồng hồ sau, chúng tôi đến Vicente. Wil lái xe qua cánh cổng sắt lớn được nối liền với tường rào bằng đá, rồi tiếp tục cho xe chạy về hướng đông bắc trên một con đường

nhỏ rải sỏi dẫn vào tòa nhà chính. Tôi lại dò hỏi Wil thêm thông tin về Vicente và lý do chúng tôi có mặt tại đây. Trong những lần trước đó, Wil đơn giản cứ im lặng phớt lờ những thắc mắc của tôi, còn lần này, sau khi nghe câu hỏi, ông ấy đề nghị tôi hãy tập trung ngắm cảnh.

Ngay lập tức, tôi bị hút hồn bởi vẻ đẹp của Vicente. Xung quanh chúng tôi là những cánh đồng rực rỡ sắc màu, những vườn cây ăn trái trĩu quả và một đồng cỏ xanh tươi mơn mớn. Cỏ mọc um tùm ngay cả dưới gốc những cây sồi khổng lồ có độ cao từ ba mươi mét trở lên, sừng sững trên khắp vùng đồng cỏ ngút ngàn. Những cây đại thụ như vậy dường như luôn có một sức hút vô cùng đặc biệt, tuy tôi không thể lý giải được sức hút đó là gì.

Sau khi đi được khoảng gần hai ki-lô-mét, xe chúng tôi rẽ về hướng đông, leo lên một con dốc thoải thoải. Vicente nằm ngay trên đỉnh ngọn đồi phía trước. Đây là một tòa nhà lớn mang phong cách kiến trúc Tây Ban Nha, được xây dựng chủ yếu bằng gỗ kết hợp đá xám. Tòa nhà này có ít nhất khoảng năm mươi phòng và một mái hiên lớn che phủ toàn bộ mảng tường phía nam. Không gian sân vườn bao quanh tòa nhà thật đẹp với điểm nhấn là những cây sồi khổng lồ cùng thảm thực vật phong phú và những lối đi được trải đầy hoa và dương xỉ. Ở ngay bên dưới mái hiên và những bóng cây, nhiều nhóm người đang tụ tập, cùng nhau tán gẫu, chuyện trò.

Khi chúng tôi bước ra khỏi xe, Wil nán lại trong giây lát và ngắm nhìn quang cảnh xung quanh. Đứng trước tòa nhà và phóng tầm mắt về phía đông, tôi có thể thấy bề mặt địa hình của vùng đất này lài thấp dần rồi trải dài thành những đồng cỏ và những khu rừng bạt ngàn. Ở phía xa xa thấp thoáng một dãy chân đồi có màu tím pha xanh.

“Tôi sẽ đi vào trong xem họ đã chuẩn bị phòng cho chúng ta chưa.” Wil lên tiếng. “Sao anh không đi dạo một vòng thử xem? Đảm bảo anh sẽ thích nơi này.”

“Ông không đùa đấy chứ!”, tôi thốt lên kinh ngạc.

Trước khi đi, Wil quay lại nhìn tôi, rồi dặn: “Nhớ đến tham quan những khu vườn nghiên cứu. Tôi sẽ gặp lại anh vào giờ ăn tối”.

Chắc hẳn vì lý do nào đó Wil mới để tôi ở lại một mình thế này. Tuy vậy, tôi cũng chẳng bận tâm tìm hiểu lý do đó là gì. Hiện tại, dù không biết gì về những chuyện đang xảy ra, tôi vẫn cảm thấy cực kỳ phấn khích. Wil đã chia sẻ rằng vì Viciente mang lại nguồn thu đáng kể cho đất nước này, nên dù Thủ bản thường xuyên được thảo luận tại đây, chính phủ cũng chưa từng động đến nơi này.

Tôi bị thu hút bởi những cây cao lớn và một con đường lộng gió dẫn về phía nam, vì vậy, tôi quyết định đi theo lối đó. Khi đến chỗ hàng cây, tôi nhìn thấy phía trước có một lối đi bộ. Tôi men theo lối đi này đến một cánh cổng sắt nhỏ. Tôi dừng lại ở cổng, hít hà không khí trong lành và thưởng thức cảnh đẹp bên dưới. Chỉ cần bước xuống một vài bậc thềm đá nữa, tôi có thể đứng ngắm đủ loài hoa dại đua nở trên khắp một đồng cỏ rộng lớn. Ở phía xa xa, tôi nhìn thấy một vườn cây ăn trái, một con sông nhỏ đang lượn lờ chảy, và thêm nhiều diện tích đất rừng.

“Quang cảnh thật đẹp, đúng không?”, có tiếng người hỏi từ phía sau.

Tôi quay đầu lại. Một phụ nữ khoảng gần bốn mươi tuổi mang ba lô đang đứng đằng sau tôi.

“Đúng vậy”, tôi đáp. “Tôi chưa từng thấy quang cảnh nào đẹp như thế này cả.”

Trong một lúc, chúng tôi ngắm nhìn những cánh đồng rộng lớn và thảm thực vật nhiệt đới được trồng theo kiểu bậc thang trên sườn dốc ở ngay hai bên. Sau đó, tôi quay sang hỏi: “Cô có biết đường đi đến những khu vườn nghiên cứu không?”.

“Tôi cũng đang đi về hướng đó”, cô ấy đáp. “Tôi sẽ dẫn anh đi.”

Sau khi mỗi người tự giới thiệu, chúng tôi bước xuống những bậc thềm đá rồi đi theo con đường mòn về phía nam. Người phụ nữ ấy tên là Sarah

Lorner. Tuy cung cách có hơi nghiêm nghị, nhưng ở cô ấy vẫn toát lên phong thái của một thực nữ dịu dàng với đôi mắt xanh biếc và mái tóc màu hung đỏ. Vài phút trôi qua, chúng tôi vẫn bước đi trong im lặng.

“Anh đến đây lần đầu đúng không?”, cô ấy hỏi.

“Đúng vậy”, tôi đáp. “Tôi không biết nhiều về nơi này.”

“Trong khoảng một năm nay, tôi đã liên tục lui tới đây, vì vậy, tôi có thể chia sẻ cho anh một vài thông tin sơ bộ. Khoảng hai mươi năm trước, tòa nhà này đã trở nên nổi tiếng như một điểm đến quen thuộc của các nhà khoa học quốc tế. Một số tổ chức khoa học thường xuyên tụ họp tại đây, với sự tham gia chủ yếu của các nhà sinh vật học và vật lý học. Sau đó, cách đây một vài năm...”

Sarah ngập ngừng trong giây lát, rồi lại nhìn tôi. “Từ trước đến nay, anh đã bao giờ nghe về Thủ bản, một tài liệu cổ xưa được tìm thấy tại chính đất nước Peru này?”

“Tôi có biết đến Thủ bản và đã từng nghe về hai sự khai sáng đầu tiên”, tôi đáp. Tôi định chia sẻ thêm về sự hứng thú của mình đối với tài liệu quý giá này, nhưng cuối cùng, tôi đã kịp dừng lại, tự hỏi liệu có nên tin người phụ nữ này không.

“Có lẽ vì vậy mà giờ đây anh có mặt ở đây. Trông anh như thể đang tiếp nhận nguồn năng lượng tại mảnh đất này.”

Chúng tôi băng qua một cây cầu gỗ bắc ngang con sông nhỏ. “Cô đang nói đến nguồn năng lượng gì vậy?”, tôi hỏi.

Sarah dừng lại, tựa lưng vào thành cầu. “Anh có biết gì về Sự Khai sáng Thứ Ba không?”

“Tôi chưa biết gì cả.”

“Sự Khai sáng Thứ Ba đề cập đến một sự hiểu biết mới về thế giới vật chất của chúng ta. Sự khai sáng này cho biết loài người sẽ học cách nhận

thức về một dạng năng lượng vô hình vốn đã tồn tại từ trước. Tòa nhà Viciente trở thành địa điểm tụ họp cho những nhà khoa học quan tâm đến việc nghiên cứu và thảo luận về chủ đề đặc biệt này.”

“Vậy những nhà khoa học đó có cho rằng nguồn năng lượng này thật sự tồn tại?”, tôi hỏi.

Cô ấy xoay người lại, tiếp tục đi qua cây cầu, sau đó trả lời: “Chỉ vài người nghĩ vậy. Chúng tôi đã hứng chịu nhiều sự đả kích liên quan đến việc này”.

“Vậy cô là một nhà khoa học?”

“Tôi dạy môn vật lý tại một trường cao đẳng nhỏ ở Maine.”

“Vậy tại sao một số nhà khoa học lại không đồng ý với những quan điểm của cô?”

Sarah im lặng trong giây lát như thể đang nghĩ ngợi chuyện gì. “Anh phải hiểu về chiều dài lịch sử khoa học”, vừa nói cô ấy vừa liếc nhìn tôi. Có vẻ cô ấy đang thăm dò xem liệu tôi có muốn tìm hiểu sâu hơn về chủ đề này. Tôi gật đầu ra hiệu để cô ấy tiếp tục chia sẻ.

“Hãy dành chút thời gian để nhớ lại về Sự Khai sáng Thứ Hai. Sau sự sụp đổ của thế giới quan Thời Trung đại, những người phương Tây chúng ta chợt nhận ra mình đang sống trong một vũ trụ hoàn toàn lạ lẫm. Trong nỗ lực hiểu bản chất của vũ trụ này, chúng ta nhận thức được rằng bằng mọi giá phải tách rời sự thật khỏi những điều thần bí. Vì lẽ đó, các nhà khoa học đã chấp nhận một thái độ riêng cho việc này: sự hoài nghi khoa học. Trên thực tế, thái độ hoài nghi này luôn đòi hỏi những bằng chứng khoa học rõ ràng đối với bất kỳ một nhận định mới nào về cách thức vận hành của vũ trụ. Trước khi đặt niềm tin vào một nhận định mới nào đó, chúng ta luôn yêu cầu những bằng chứng hữu hình, có thể nhìn thấy, sờ, nắm hay chạm vào được. Bất kỳ nhận định nào không được kiểm chứng theo phương pháp khoa học đều tự khắc bị bác bỏ ngay.”

Sarah tiếp tục: “Thật vậy, thái độ này đã giúp chúng ta rất nhiều trong việc khám phá những hiện tượng vốn đã tồn tại hiển nhiên trong tự nhiên hoặc những sự vật mà mọi người đều có thể nhận biết dù họ có hoài nghi thế nào, chẳng hạn như hòn đá, thân thể hay cây cối. Chúng ta nhanh chóng bước vào thế giới vật chất và đặt tên cho tất cả sự vật, hiện tượng mình tìm thấy được, cố gắng dùng đủ mọi cách để khám phá cơ chế vận hành của vũ trụ. Cuối cùng, chúng ta kết luận rằng mọi chuyện xảy ra trong tự nhiên đều tuân theo một quy luật nhất định; mọi sự kiện xảy ra đều bắt nguồn từ một nguyên nhân cụ thể, trực tiếp và hoàn toàn lý giải được”. Cô ấy nhìn tôi mỉm cười, tỏ vẻ hiểu biết. “Anh thấy đó, trong thời đại của chúng ta, các nhà khoa học cũng áp dụng những cách thức tương tự như tất cả những người hoạt động ở những lĩnh vực khác. Chúng ta quyết định đồng hành cùng cả nhân loại để hướng đến việc làm chủ thế giới này, nơi chúng ta đang tồn tại. Điều chúng ta mong muốn là tạo ra một sự hiểu biết chung về vũ trụ để làm cho thế giới an toàn và có thể kiểm soát được, và thái độ hoài nghi giúp chúng ta luôn tập trung vào giải quyết những vấn đề cụ thể, để thế giới mà chúng ta sống trở nên an toàn hơn.”

Sau khi đi qua cây cầu, chúng tôi tản bộ trên một con đường ngoằn ngoèo, rồi tiếp tục băng qua một đồng cỏ nhỏ, cuối cùng đặt chân đến một khu vực được bao phủ bởi nhiều cây xanh.

Sarah tiếp tục chia sẻ: “Với quan điểm này, khoa học đã loại bỏ hoàn toàn sự mơ hồ và thần bí ra khỏi thế giới. Cuối cùng, dựa trên phương pháp luận của Isaac Newton, chúng ta kết luận rằng vũ trụ hoạt động như một cỗ máy khổng lồ, luôn vận hành theo một cách thức có thể dự đoán được. Đó là tất cả những gì chúng ta có thể kiểm chứng trong một khoảng thời gian dài. Chúng ta cho rằng những sự kiện rời rạc xuất hiện đồng thời không có mối liên hệ nhân quả nào với nhau và đơn giản chỉ xảy ra tình cờ.

“Sau đó, kết quả của hai nghiên cứu khoa học mới đã giúp chúng ta hiểu thêm về sự bí ẩn trong vũ trụ. Trong vài thập niên qua, chúng ta đã phần viết về cuộc cách mạng này trong ngành vật lý, nhưng những thay đổi

đều thật sự bắt nguồn từ kết quả hai nghiên cứu khoa học, một nghiên cứu trong cơ học lượng tử và một nghiên cứu của Albert Einstein.

“Toàn bộ công trình nghiên cứu của Einstein đã chỉ ra rằng những gì chúng ta xem như vật chất thật ra chủ yếu là không gian với dòng năng lượng chuyển động trong đó. Điều này đúng với cả thế giới của chúng ta. Vật lý lượng tử đã cho biết rằng khi quan sát những cấu trúc năng lượng ở mức độ càng nhỏ, chúng ta có thể phát hiện ra những kết quả đáng kinh ngạc. Những nghiên cứu đã tiết lộ rằng khi chúng ta chia tách năng lượng này thành những phần tử nhỏ hay còn gọi là những hạt cơ bản, sau đó cố gắng quan sát cách thức hoạt động của những hạt này, chúng ta sẽ nhận ra hoạt động quan sát đã làm thay đổi kết quả, như thể những hạt này bị ảnh hưởng bởi những mong đợi của những nhà khoa học trong suốt quá trình tiến hành thí nghiệm. Điều này cũng đúng kể cả trong những trường hợp khi những hạt này buộc phải xuất hiện ở những nơi hầu như không thể đến được, chẳng hạn như ở hai địa điểm trong cùng một lúc, hoặc đồng thời ở quá khứ và tương lai, đại loại như thế”.

Sarah dừng lại một chút và nhìn tôi. “Nói cách khác, bản chất của vũ trụ giống như một dạng năng lượng đơn thuần có thể dễ dàng được con người thay đổi tùy theo ý muốn - trái với lý thuyết trước đây của chúng ta về vũ trụ với mô thức vận hành cố định - như thể chỉ riêng với những mong đợi của mình, con người có thể điều khiển dòng năng lượng của mình tuôn chảy vào thế giới và tác động đến những hệ thống năng lượng khác. Tất nhiên, đó chính xác là những hiểu biết mà Sự Khai sáng Thứ Ba muốn thuyết phục chúng ta tin.”

Đoạn Sarah lắc đầu ngao ngán: “Nhưng thật không may, nhiều nhà khoa học đã không nghiêm túc xem xét quan điểm này. Họ vẫn còn nhiều hoài nghi và đang chờ những bằng chứng từ chúng tôi”.

“Này Sarah, ở đây, chúng tôi đang ở đây này”, một tiếng gọi vọng lại từ đằng xa. Nhìn qua những hàng cây xanh phía bên phải khoảng năm mươi mét, chúng tôi có thể thấy một người đang ra sức vẫy tay gọi.

Sarah nhìn tôi, rồi nói: “Trong vài phút tới, tôi sẽ đến đó để nói chuyện với những người này. Tôi đang mang theo một bản dịch của Sự Khai sáng Thứ Ba, vậy trong lúc tôi đi, anh có muốn tiện thể đọc một vài phần trong đó không?”.

“Chắc chắn rồi”, tôi đáp.

Cô ấy lấy ra một tập tài liệu từ chiếc ba lô đang đeo, đưa cho tôi, rồi rời đi.

Tôi nhận lấy tập tài liệu, nhìn quanh để tìm chỗ ngồi phù hợp. Tôi đang đứng trên một thảm rừng khá ẩm ướt với nhiều bụi cây nhỏ. Phía đông là một chỗ đất cao hơn, có vẻ như là một gò đất khác. Tôi quyết định đi về phía đó để tìm một nơi khô ráo.

Khi đứng trên đỉnh gò, tôi đã hoàn toàn bị choáng ngợp bởi vẻ đẹp lạ thường của một quang cảnh khác. Cách đó khoảng năm mươi mét, những cây sồi già xương xẩu đang đứng sừng sững giữa đất trời. Những tán lá của những cây sồi này đều xòe rộng trên đỉnh ngọn cây và cùng nhau tạo thành một mái vòm lớn. Thảm thực vật này còn có những cây lá rộng nhiệt đới cao từ một đến hai mét. Những chiếc lá của những cây này thường rộng đến hai mươi lăm xăng-ti-mét. Những cây lá rộng nhiệt đới đang nằm xen kẽ với những cây dương xỉ lớn và những bụi cây rậm rạp với nhiều bông hoa trắng. Tôi chọn một vị trí khô ráo và ngồi xuống. Tại đây, tôi có thể ngửi thấy mùi ẩm mốc của những chiếc lá, đồng thời hít hà làn hương của những bông hoa đang nở rộ.

Tôi mở tập tài liệu ra, sau đó đọc phần đầu bản dịch. Một phần giới thiệu ngắn gọn giải thích rằng Sự Khai sáng Thứ Ba đã mang lại một sự hiểu biết hoàn toàn mới về vũ trụ vật chất của chúng ta. Nội dung phần này diễn tả chính xác tóm tắt của Sarah. Sự khai sáng này dự đoán khi thiên niên kỷ thứ hai sắp đi đến hồi kết, chúng ta sẽ phát hiện rằng vạn vật trên thế giới này, bao gồm cả con người, đều sở hữu một nguồn năng lượng cơ bản vốn đã hoạt động bên trong và đồng thời sẽ lan tỏa ra bên ngoài.

Tôi suy ngẫm về ý tưởng này trong giây lát, sau đó lướt đến những nội dung mà tôi cảm thấy hứng thú: Thủ bản cho rằng nhận thức của loài người về nguồn năng lượng này bắt nguồn từ những cảm nhận tinh tế, sâu sắc đối với những vẻ đẹp xung quanh. Khi đang nghĩ ngợi về điều này, tôi nghe thấy tiếng bước chân từ con đường bên dưới. Tôi nhìn xuống và thấy Sarah đang đi đến. Sarah cũng đang đi về phía tôi và nhận ra tôi ngay.

“Nơi này thật tuyệt”, vừa đến gần tôi, cô ấy đã lên tiếng. “Anh đã đọc phần nội dung đề cập đến nhận thức về vẻ đẹp chưa?”

“Tôi đã đọc đến phần đó rồi, nhưng vẫn chưa hiểu rõ nội dung lắm.”

Sarah liền chia sẻ: “Thủ bản có đề cập chi tiết nội dung này ở những phần sau, nhưng bây giờ tôi sẽ giải thích ngắn gọn. Nhận thức về vẻ đẹp có thể được xem như một loại áp kế, đo mức độ nhận biết nguồn năng lượng của chúng ta. Thực tế là vậy, bởi một khi anh quan sát thấy nguồn năng lượng này đang tuôn chảy, anh đồng thời cũng nhận ra những vẻ đẹp đang hiện hữu”.

“Cô nói như thể mình nhìn thấy được nguồn năng lượng đó vậy”, tôi nhận định.

Cô ấy nhìn tôi như thể rất chắc chắn về khả năng này của bản thân.

“Đúng vậy, tôi có thể nhìn thấy nguồn năng lượng đó. Tuy nhiên, khả năng đầu tiên tôi phát triển là sự trân trọng sâu sắc hơn dành cho những vẻ đẹp đang hiện hữu xung quanh mình.”

“Nhưng khả năng này được kích hoạt như thế nào? Những vẻ đẹp có liên quan đến nhau không?”

Cô ấy lắc đầu. “Vẻ đẹp có thể đến từ những đối tượng khác nhau, nhưng những đối tượng này đều có một số đặc tính chung nhất định. Hãy suy nghĩ về điều này. Khi vẻ đẹp của đối tượng nào đó khiến chúng ta choáng ngợp, đối tượng đó hiện ra thật sắc nét và sống động với những dáng vẻ và sắc màu, có phải vậy không? Đối tượng đó thật sự nổi bật, tỏa

sáng, và hầu như có vẻ lấp lánh hơn so với những đối tượng khác mờ nhạt, ít thu hút hơn.”

Tôi gật đầu, tỏ vẻ đồng tình với những điều cô ấy chia sẻ.

Sarah tiếp tục: “Hãy nhìn quang cảnh mà xem! Tôi biết anh dường như bị hút hồn bởi vẻ đẹp đầy mê hoặc này. Tất cả chúng ta đều vậy cả. Nơi đây ngay lập tức thu hút anh một cách mãnh liệt. Những sắc màu và dáng vẻ dường như vô cùng sống động. Mức độ tiếp theo của sự nhận thức là khả năng nhìn thấy một trường năng lượng đang bao bọc xung quanh vạn vật”.

Chắc hẳn trông tôi có vẻ ngơ ngác trước những điều mới mẻ này, vậy nên cô ấy nhìn tôi, rồi bỗng phá lên cười. Sau đó, cô ấy nghiêm túc nói: “Có lẽ chúng ta nên đi đến những khu vườn nghiên cứu. Những khu vườn này ở phía nam, cách đây gần một cây số. Tôi nghĩ anh sẽ thấy thích thú khi đến đó”.

Tôi cảm ơn cô ấy vì đã dành thời gian để giải thích về Thủ bản cho một người hoàn toàn xa lạ như tôi, đồng thời đã dẫn tôi đi tham quan xung quanh Viciente từ nãy đến giờ. Cô ấy nhún vai, tỏ ý bảo tôi đừng bận tâm đến những chuyện này, sau đó bày tỏ: “Có vẻ như anh đồng tình với những nghiên cứu mà chúng tôi đang cố gắng thực hiện. Và trong hiện tại, chúng tôi đang nỗ lực kết nối cộng đồng ở đây. Để nghiên cứu này được tiếp tục, chúng tôi phải truyền bá thông tin đến Mỹ và những nơi khác. Chính quyền địa phương dường như không hoan nghênh chúng tôi cho lắm”.

Đột nhiên, có tiếng người gọi chúng tôi từ đằng sau: “Làm ơn cho hỏi chút!”. Chúng tôi quay lại và thấy ba người đàn ông đang vội vã đi về phía mình. Cả ba người có vẻ gần năm mươi tuổi và đang mặc những bộ quần áo trông trang nhã.

“Làm ơn chỉ giúp chúng tôi đường đi đến những khu vườn nghiên cứu!”, người cao nhất lên tiếng.

“Có thể cho tôi biết ông đang làm gì ở đây không?”, Sarah hỏi lại.

“Tôi và đồng nghiệp được chủ tòa nhà này cho phép đến những khu vườn để khảo sát, đồng thời trao đổi với một người đang tiến hành nghiên cứu gì đó tại đây. Chúng tôi đến từ Đại học Peru.”

“Nghe như ông không đồng tình với những khám phá của chúng tôi”, Sarah vừa cười vừa buông lời bông đùa, rõ ràng đang cố làm dịu đi bầu không khí.

“Hoàn toàn không phải vậy”, một người khác lên tiếng. “Chúng tôi chỉ thấy thật vô lý tại sao từ trước đến nay, khoa học không hề phát hiện ra nguồn năng lượng bí ẩn đó mà giờ đây lại xác nhận sự tồn tại của nguồn năng lượng.”

“Ông đã từng cố gắng quan sát nguồn năng lượng đó chưa?”, Sarah chất vấn.

Người đàn ông phớt lờ câu hỏi của Sarah, sau đó hỏi lại: “Cô có thể chỉ cho chúng tôi đường đi đến những khu vườn được không?”.

“Tất nhiên rồi”, Sarah đáp. “Các ông tiếp tục đi thẳng khoảng một trăm mét nữa, sau đó sẽ thấy một con đường rẽ về phía đông. Sau khi đi tiếp khoảng bốn trăm mét nữa trên con đường này, các ông sẽ thấy những khu vườn.”

“Cảm ơn”, người đàn ông cao lớn đáp lại, sau đó ba người vội đi.

“Cô đã chỉ sai đường cho họ”, tôi lên tiếng.

“Không hẳn vậy”, Sarah đáp. “Khu vực này còn có những khu vườn khác. Tại những khu vườn đó, một số người được bố trí để chia sẻ thông tin với những người còn nghi ngờ thế này. Chúng tôi vẫn thường xuyên được những người như vậy viếng thăm. Họ không chỉ là những nhà khoa học đến để tìm hiểu mà còn vì hiếu kỳ. Họ chưa sẵn sàng lĩnh hội những

gì chúng tôi đang chia sẻ... điều này cũng chỉ ra vấn đề vẫn đang tồn tại trong việc nghiên cứu và lĩnh hội tri thức khoa học.”

“Vậy nghĩa là sao?”, tôi không hiểu.

“Như tôi từng đề cập, thái độ hoài nghi trước đó đã giúp ích rất nhiều cho quá trình khám phá những hiện tượng hữu hình trong vũ trụ, chẳng hạn như cây cối, ánh nắng mặt trời hay dông bão, sấm sét. Nhưng với một nhóm hiện tượng khác tinh tế hơn mà chúng ta có thể quan sát, anh sẽ không thể nghiên cứu về chúng - trong thực tế, thậm chí anh còn không thể chứng minh được sự tồn tại của chúng trong thế giới của chúng ta - nếu anh không chấm dứt hoặc tạm gác sang một bên thái độ nghi ngờ của mình và đơn thuần cố gắng tìm mọi cách để nhận thức được chúng. Anh luôn dễ dàng quay lại phương pháp nghiên cứu cứng nhắc cũ.”

“Thú vị thật”, tôi nói.

Ở cuối khu rừng phía trước, tôi có thể nhìn thấy nhiều khu vườn. Mỗi khu vườn lại trồng một loại cây khác nhau. Phần lớn những cây trồng là những loại rau củ quả - đủ loại, từ chuối đến rau bina. Ở rìa phía đông của mỗi khu vườn, tôi thấy một lối đi rộng rãi đầy sỏi chạy thẳng về phía bắc, sau đó được nối liền với một con đường, có thể là quốc lộ. Ba căn nhà phụ làm bằng kim loại được dựng lên dọc theo con đường rải sỏi. Mỗi căn nhà đều có một nhóm gồm bốn, năm người làm việc gần đó.

“Vài người bạn của tôi đang ở chỗ đó”, vừa nói Sarah vừa chỉ tay về phía căn nhà ở gần chúng tôi nhất. “Chúng ta hãy đi đến đó. Tôi muốn anh gặp họ.”

Sarah giới thiệu tôi với ba người đàn ông và một người phụ nữ. Tất cả những người này đều đang tham gia nghiên cứu. Những người đàn ông nói với tôi vài câu, rồi lịch sự xin phép được tiếp tục công việc đang dang dở. Trong khi đó, người phụ nữ tên Marjorie, là một nhà sinh vật học, có vẻ thoải mái để trò chuyện.

Tôi bắt gặp ánh nhìn của Marjorie. “Chính xác là các vị đang nghiên cứu gì ở đây vậy?”, tôi thắc mắc hỏi.

Cô ấy có vẻ hơi bất ngờ trước câu hỏi của tôi, nhưng sau đó liền mỉm cười, rồi trả lời: “Tôi không biết phải bắt đầu nói từ đâu. Anh có biết về Thủ bản không?”.

“Tôi chỉ biết những sự khai sáng đầu tiên. Tôi vừa bắt đầu khám phá thêm Sự Khai sáng Thứ Ba.”

“Đó là lý do tất cả chúng tôi có mặt ở đây. Hãy đi theo tôi, tôi sẽ cho anh xem điều này.” Cô ấy ra hiệu cho tôi đi theo. Chúng tôi đi vòng quanh căn nhà bằng kim loại để đến một khu vườn trồng đậu. Tôi để ý thấy những cây trồng ở đây đều cực kỳ tươi tốt, không hề có bất cứ côn trùng gây hại hay chiếc lá héo úa nào. Cây ở đây đều được trồng ở chỗ đất mùn mềm và xốp. Tuy các cây được trồng gần nhau, nhưng mỗi cây đều được khoanh vùng cẩn thận, ở khoảng cách sao cho thân và lá của các cây không bao giờ chạm được vào nhau.

Cô ấy chỉ vào cây gần chỗ chúng tôi nhất. “Chúng tôi cố gắng nhìn nhận những cây này như những hệ thống năng lượng tổng thể, và nghĩ đến tất cả các thành phần cần thiết để những cây trồng này phát triển tươi tốt, như đất, chất dinh dưỡng, độ ẩm, ánh sáng. Chúng tôi đã phát hiện ra rằng hệ sinh thái tổng thể tồn tại xung quanh mỗi cây thật sự là một chỉnh thể sống. Và sự khỏe mạnh của mỗi phần riêng lẻ đều ảnh hưởng đến sự khỏe mạnh chung của một thể thống nhất.”

Cô ấy ngập ngừng giây lát trước khi tiếp tục: “Điểm cơ bản là một khi chúng ta bắt đầu suy nghĩ về tất cả những mối quan hệ năng lượng tồn tại xung quanh những cây này, chúng ta sẽ dần nhận thấy những kết quả kỳ diệu. Các cây trồng trong nghiên cứu của chúng tôi không cao lớn hơn nhiều, nhưng dựa trên tiêu chuẩn về dinh dưỡng, chúng khỏe mạnh hơn”.

“Đo lường bằng cách nào?”

“Chúng chứa nhiều protein, carbohydrate, vitamin và khoáng chất hơn.”

Cô ấy nhìn tôi, tỏ ra tràn trề hy vọng. “Nhưng đó không phải là điều kỳ diệu nhất! Chúng tôi nhận thấy rằng những cây được con người trực tiếp quan tâm nhiều nhất thậm chí còn phát triển tươi tốt hơn nhiều.”

“Quan tâm như thế nào?”, tôi hỏi.

Marjorie tiếp tục: “Thế này nhé, anh chú ý đến từng chi tiết dù là nhỏ nhất xung quanh khu đất trồng, kiểm tra sự phát triển của từng cây mỗi ngày. Những yếu tố đại loại như vậy. Chúng tôi đã tiến hành một thí nghiệm với một nhóm cây trồng nhất định: một số cây nhận được sự quan tâm đặc biệt, còn số khác thì không. Kết quả sau đó đã xác nhận tính đúng đắn của ý tưởng tôi vừa chia sẻ với anh. Thêm vào đó, chúng tôi đã triển khai ý tưởng và giao cho một chuyên viên nghiên cứu không chỉ quan tâm nhiều đến những cây này mà còn dồn hết tâm ý vào, yêu cầu chúng phát triển mạnh mẽ hơn. Chuyên viên nghiên cứu đó sẽ ngồi bên những cây này, hoàn toàn tập trung sự chú ý và quan tâm của mình vào sự phát triển của chúng”.

“Những cây này có phát triển mạnh mẽ hơn không?”

“Phát triển cực kỳ mạnh mẽ! Đồng thời, chúng còn mọc nhanh hơn nữa.”

“Kỳ diệu vậy sao!”

“Đúng vậy.” Giọng cô ấy bỗng nhỏ dần khi trông thấy một người đàn ông lớn tuổi hơn, có vẻ khoảng sáu mươi tuổi, đang đi về phía chúng tôi.

“Người đang đi đến là một chuyên gia dinh dưỡng vi lượng,” cô ấy dè dặt nói. “Lần đầu tiên ông ấy đến đây là vào năm ngoái. Sau đó ông ấy đã xin tạm nghỉ công tác ở Đại học Bang Washington. Ông ấy là giáo sư Hains. Ông ấy đã tiến hành một số nghiên cứu rất tuyệt vời.”

Khi giáo sư Hains đến, Marjorie giới thiệu tôi với ông ấy. Ông ấy có dáng người to lớn, khỏe mạnh, mái tóc màu đen điểm vài sợi bạc ở hai bên thái dương. Sau khi được Marjorie thuyết phục, vị giáo sư bắt đầu giải thích tóm tắt nghiên cứu của mình. Ông ấy chia sẻ với tôi rằng ông

ấy quan tâm nhất đến việc đánh giá khả năng hoạt động của các cơ quan trong cơ thể thông qua những xét nghiệm máu có độ nhạy cao, đặc biệt khi khả năng hoạt động này lại liên quan đến chất lượng của nguồn thức ăn mà cơ thể hấp thu.

Ông ấy cảm thấy thích thú nhất khi những kết quả của một nghiên cứu đã chỉ ra rằng những loại cây giàu dinh dưỡng được trồng ở VICENTE đã làm gia tăng đáng kể khả năng hoạt động của các cơ quan trong cơ thể. Sự gia tăng này vượt mức kỳ vọng cao nhất của chúng ta về tác dụng của các dưỡng chất đối với cơ thể, so với hiểu biết của chúng ta về cách thức hoạt động của các dưỡng chất trong hệ sinh lý con người. Có điều gì đó bí ẩn vốn dĩ luôn tồn tại trong cấu trúc của những cây trồng này đã tạo ra một sự tác động không thể nào lý giải được.

Tôi nhìn Marjorie, rồi hỏi: “Sự tập trung chú ý của chúng ta đã mang lại cho những cây trồng này những dưỡng chất đặc biệt, sau đó những cây trồng này lại giúp tăng cường sức khỏe cho những người ăn chúng, có đúng vậy không? Đây có phải là nguồn năng lượng được đề cập đến trong Thủ bản?”.

Marjorie nhìn sang giáo sư. Ông ấy nhìn tôi mỉm cười, rồi đáp: “Tôi không biết”.

Sau đó, tôi hỏi ông ấy về những nghiên cứu trong tương lai. Ông ấy chia sẻ rằng ông ấy muốn tạo ra một khu vườn tương tự khu vườn ở Đại học Bang Washington, sau đó tiến hành một số nghiên cứu dài hạn để xem liệu những người ăn những cây như vậy có được tăng cường năng lượng hoặc khỏe mạnh hơn trong suốt một thời gian dài hay không. Trong khi ông ấy đang nói, tôi cứ liên tục liếc nhìn về phía Marjorie. Đột nhiên, tôi thấy cô ấy cực kỳ xinh đẹp. Dù Marjorie đang mặc áo phông và quần jean rộng, thân hình cô ấy vẫn trông thật mảnh mai, thon thả. Mắt và tóc cô đều có màu nâu sẫm. Những lọn tóc xoắn nhẹ nhàng ôm lấy khuôn mặt cô.

Tôi cảm thấy một sức hút vô cùng mãnh liệt. Vào khoảnh khắc tôi nhận ra sức hút này, Marjorie quay đầu lại, nhìn sâu vào mắt tôi, sau đó cô ấy lùi về phía sau tôi một chút.

“Tôi phải đi gặp vài người. Có thể tôi sẽ gặp lại ông sau.” Cô ấy chào tạm biệt Hains, bẽn lẽn nhìn tôi mỉm cười, sau đó đi qua căn nhà bằng kim loại, bước xuống con đường rải sỏi.

Sau khi thảo luận thêm với vị giáo sư vài phút, tôi chúc ông ấy mọi điều tốt lành rồi tản bộ đến chỗ Sarah đang đứng. Cô ấy vẫn say sưa trò chuyện với một trong những nhà nghiên cứu khác, nhưng khi thấy tôi đi đến, cô ấy nhìn về phía tôi.

Khi tôi đến gần, người đàn ông đang trò chuyện với cô ấy nhìn tôi mỉm cười, sau đó sắp xếp lại những tờ ghi chú trên một chiếc bìa kẹp hồ sơ, rồi đi vào trong nhà.

“Anh có tìm thấy điều gì mới mẻ không?”, Sarah hỏi.

“Tất nhiên là có rồi”, tôi hào hứng nói. “Có vẻ như những nhà khoa học ở đây đang tiến hành những nghiên cứu thú vị.”

Trong lúc tôi nhìn băng quơ xuống đất, Sarah lên tiếng hỏi: “Marjorie đi đâu rồi?”.

Tôi ngược lên, bắt gặp nét bông đùa thoáng hiện trên khuôn mặt Sarah.

“Marjorie nói phải đi gặp người nào đó.”

“Anh đã làm cô ấy mất hứng đúng không?”, Sarah trêu tôi rồi phá lên cười.

Tôi cũng cười theo. “Chắc vậy. Nhưng tôi đâu có nói gì.”

“Anh không cần phải nói gì. Marjorie có thể phát hiện ra sự thay đổi trong trường năng lượng của anh. Điều này khá rõ ràng. Ngay lúc này, tôi cũng có thể nhận thấy sự thay đổi đó.”

“Sự thay đổi ở đâu?”

“Trong trường năng lượng bao quanh cơ thể anh. Nhiều người trong số chúng tôi đã học cách nhìn ra những trường năng lượng như vậy, ít nhất thấy được một số dấu hiệu nhất định. Khi một người có những suy nghĩ liên quan đến sắc dục, trường năng lượng của người đó xuất hiện như những vòng xoáy và thật sự hướng đến đối tượng thu hút.”

Điều thú vị này khiến tôi hoàn toàn ngỡ ngàng. Tôi đang định bình luận lại vài lời, nhưng ngay lúc đó, cả tôi và Sarah chợt nhìn thấy vài người đang bước ra từ căn nhà bằng kim loại.

“Đến lúc đi xem sự phóng chiếu năng lượng rồi đây”, Sarah cho biết.
“Anh sẽ muốn nhìn thấy những thí nghiệm này.”

Chúng tôi đi theo sau bốn cậu thanh niên, hình như là sinh viên, đến khu vườn trồng ngô. Khi chúng tôi đến gần, tôi nhận ra khu vườn bao gồm hai mảnh vườn tách biệt nhau, mỗi mảnh rộng khoảng ba mét vuông. Trong đó, một mảnh vườn có những cây ngô cao gần một mét, còn mảnh vườn kia chỉ có những cây ngô cao chưa đến bốn mươi xăng-ti-mét. Bốn cậu sinh viên đi về phía mảnh vườn có những cây ngô cao hơn. Sau đó, mỗi cậu ngồi xuống một góc mảnh vườn, mắt hướng vào bên trong. Cả bốn cậu dường như đều tập trung ánh nhìn vào những cây ngô này trong cùng một lúc. Phía sau tôi, mặt trời đang dát những tia nắng chiều vàng dịu lên mảnh vườn, trong khi khu rừng ở đằng xa kia đã chìm trong bóng tối.

Sarah đang đứng bên cạnh tôi. “Quá tuyệt vời”, cô ấy thốt lên. “Hãy nhìn xem! Anh có nhìn thấy không?”

“Nhìn thấy gì?”

“Những sinh viên đang phóng chiếu năng lượng của mình lên những cây ngô.”

Tôi chăm chú nhìn khung cảnh đó nhưng chẳng thấy gì khác lạ.

“Tôi chẳng thấy gì cả”, tôi đáp.

“Anh ngồi thấp xuống một chút”, Sarah đề nghị, “và tập trung nhìn vào khoảng trống giữa các sinh viên đó và những cây ngô”.

Trong một lúc, tôi nghĩ mình đã nhìn thấy một tia sáng lóe lên, nhưng tôi lại định ninh rằng đó chỉ là một dư ảnh, hoặc mắt tôi đang đánh lừa trí não tôi. Tôi cố gắng thêm vài lần để xem liệu mình có thể thấy được điều gì khác lạ không, rồi tôi bỏ cuộc, không cố nữa.

“Tôi không thể nhìn thấy gì cả”, vừa nói tôi vừa đứng dậy.

Sarah vỗ nhẹ vào vai tôi, tỏ ra thông cảm. “Đừng lo lắng về điều đó. Sự khởi đầu bao giờ cũng khó cả. Thông thường, anh cần trải qua vài lần thực nghiệm về cách anh tập trung ánh nhìn của mình.”

Một cậu sinh viên nhìn sang chúng tôi, ra hiệu giữ im lặng. Vì vậy, chúng tôi quay trở về căn nhà.

“Anh định ở lại Viciente lâu không?”, Sarah hỏi.

“Có lẽ là không”, tôi đáp. “Người đi cùng tôi sẽ lên đường tìm kiếm sự khai sáng cuối cùng của Thủ bản.”

Sarah có vẻ ngạc nhiên. “Tôi cho rằng tất cả các sự khai sáng của Thủ bản đều đang được cất giấu ở một số địa điểm nhất định, mặc dù trong thời điểm hiện tại, bản thân tôi chưa biết những sự khai sáng còn lại đang được cất giấu ở đâu. Tôi đã quá chú tâm đến sự khai sáng có liên quan với công việc của mình mà đã bỏ qua các sự khai sáng khác.”

Tôi chợt nhớ đến Sự Khai sáng Thứ Ba mà Sarah đã đưa nên lục tìm và thấy nó trong túi quần sau.

“Anh biết không”, Sarah lên tiếng. “Chúng tôi nhận ra rằng mình có thể nhìn thấy các trường năng lượng tốt nhất vào hai thời điểm đặc biệt trong ngày: bình minh và hoàng hôn. Nếu anh muốn, chúng ta có thể gặp nhau vào sáng sớm ngày mai và cố gắng thử nghiệm thêm một lần nữa.”

Cô ấy nhận lại tập tài liệu rồi nói tiếp: “Thôi thì thế này, tôi sẽ gửi cho anh một bản sao của bản dịch này để anh có thể luôn mang theo bên người”.

Tôi suy nghĩ vài giây về lời đề nghị của Sarah và thấy có lẽ như vậy cũng không gây hại gì.

“Được vậy thì tốt quá”, tôi bày tỏ. “Mà giờ tôi phải đi gặp ông bạn của mình để hỏi xem chúng tôi còn ở đây bao lâu.” Tôi nhìn Sarah mỉm cười. “Điều gì khiến cô nghĩ rằng tôi có thể học được cách nhìn thấy trường năng lượng?”

“Trực giác mách bảo vậy.”

Chúng tôi hẹn gặp lại nhau trên ngọn đồi vào sáu giờ sáng hôm sau. Sau đó, một mình tôi cuộc bộ thêm gần hai cây số nữa để đi về tòa nhà Viciente. Mặt trời đã dần khuất hẳn. Tuy vậy, những vệt nắng cuối cùng vẫn còn nhuộm màu lên những đám mây xám đang trôi lơ lửng dọc theo đường chân trời. Khung cảnh hiện lên thật huyền ảo với những dải sắc màu da cam. Tiết trời vẫn se se lạnh mặc dù chẳng có làn gió nào thổi qua.

Về đến tòa nhà, tôi thấy nhiều người đang xếp hàng dài ngay phía trước quầy phục vụ trong căn phòng ăn rộng lớn. Tôi cũng đang thấy đói nên đi đến phía trên hàng người đang đứng để xem bữa tối có những món gì. Wil và giáo sư Hains đang đứng trò chuyện gần đó.

“Chiều nay mọi chuyện diễn ra thế nào?”, Wil quay sang hỏi tôi.

“Tuyệt vời”, tôi đáp.

“Đây là ông William Hains”, Wil nói tiếp.

“Tôi biết. Chúng tôi đã gặp nhau rồi”, tôi đáp.

Vị giáo sư gật đầu xác nhận.

Tôi đề cập đến cuộc hẹn vào sáng sớm ngày mai với Sarah. Wil nghe và tỏ ý tán thành. Ông ấy còn muốn gặp thêm vài người để thảo luận nên sẽ ở đây đến chín giờ sáng mai.

Hàng người đang nhích dần lên phía trước nên những người đứng sau đề nghị tôi đứng vào hàng với Wil và giáo sư Hains. Tôi bước vào hàng và đứng cạnh giáo sư.

“VẬY anh nghĩ gì về những nghiên cứu mà chúng tôi đang tiến hành ở đây?”, giáo sư Hains hỏi tôi.

“Tôi cũng không biết nữa”, tôi đáp. “Tôi đang cố hấp thụ những điều này. Toàn bộ ý tưởng về trường năng lượng hoàn toàn mới mẻ đối với tôi.”

“Mọi người đều cảm thấy khó tin về sự tồn tại của nguồn năng lượng này”, ông ấy chia sẻ. “Tuy vậy, điều thú vị là từ trước đến nay, nguồn năng lượng này cũng chính là đối tượng tìm kiếm của khoa học: một thực thể hiện hữu bên dưới tất cả sự vật, hiện tượng. Đặc biệt, kể từ sau những nghiên cứu của Einstein, ngành vật lý vẫn không ngừng tìm kiếm để đi đến một học thuyết thống nhất về trường năng lượng. Tôi cũng không chắc liệu Thủ bản có mang lại những tri thức liên quan đến học thuyết này không nhưng ít ra thì Thủ bản đã khơi dậy niềm cảm hứng cho các nhà khoa học tiến hành thêm một số nghiên cứu thú vị.”

“Làm thế nào để khoa học chấp nhận ý tưởng này?”, tôi hỏi.

“Có một phương pháp đo lường được nguồn năng lượng này”, ông ấy đáp. “Thực chất, nguồn năng lượng này cũng không hẳn hoàn toàn xa lạ. Một số võ sư đã luôn đề cập đến một nguồn năng lượng sống hiện hữu bên dưới vạn vật, có liên quan đến sự thành công của những pha trình diễn ngoạn mục tưởng chừng như không thể thực hiện được như phá vỡ gạch chỉ bằng tay, hoặc ngồi bất động một chỗ trong khi bị bốn người đàn ông tìm mọi cách đẩy cho ngã. Chúng ta cũng đã từng xem những vận động viên thực hiện những động tác uyển chuyển, những pha nhào lộn, xoay người, treo người trên không trung đặc sắc bất chấp cả lực hút

của Trái đất. Tất cả những khả năng kỳ diệu đó đã chứng minh sự tồn tại của nguồn năng lượng bí ẩn mà chúng ta đang cố gắng tiếp cận để tìm hiểu. Tất nhiên, nhiều người sẽ không thừa nhận sự tồn tại của nguồn năng lượng này cho đến khi chính bản thân họ có thể thật sự nhìn thấy được nguồn năng lượng.”

“Ông từng quan sát thấy nguồn năng lượng này chưa?”, tôi thắc mắc hỏi.

“Tôi đã quan sát thấy một phần nào đó”, Hains đáp. “Điều này thật sự phụ thuộc vào những loại thức ăn tôi đưa vào cơ thể.”

“Phụ thuộc như thế nào?”

“Ở đây, những người có chế độ ăn giàu thực vật thường dễ dàng nhìn thấy những trường năng lượng này. Những người này chủ yếu ăn thức ăn từ những cây được phát triển khỏe mạnh mà họ tự tay trồng.”

Ông ấy chỉ tay về phía quầy phục vụ ở đằng trước. “Họ có phục vụ một ít loại thức ăn đó. Cảm ơn Chúa! May mà họ còn phục vụ thêm một số món cá và thịt gia cầm cho những người lớn tuổi nghiện ăn thịt như tôi. Tuy vậy, nếu tôi thay đổi chế độ ăn, tôi có thể nhìn thấy trường năng lượng đó.”

Tôi hỏi vậy tại sao suốt một khoảng thời gian dài, ông ấy không thay đổi chế độ ăn, chuyển sang thuần thực vật.

“Tôi cũng không biết”, ông ấy đáp. “Rất khó để từ bỏ những thói quen cũ.”

Hàng người nhích dần về phía trước và tôi chỉ chọn những món ăn được chế biến từ thực vật. Ba người chúng tôi đến ngồi tại một cái bàn lớn, trò chuyện trong suốt một giờ đồng hồ. Sau khi ăn xong, Wil và tôi bước ra ngoài, đi đến chỗ chiếc jeep để lấy đồ.

“Ông có nhìn thấy những trường năng lượng này không?”, tôi hỏi.

Ông ấy mỉm cười, gật đầu. “Phòng tôi ở tầng một”, Wil nói. “Anh ở tầng ba. Phòng 306. Anh có thể nhận chìa khóa phòng tại quầy lễ tân.”

*

Phòng tôi ở không có điện thoại, nhưng một nhân viên tôi gặp trên hành lang đã bảo đảm rằng bộ phận buồng phòng sẽ sắp xếp người đến gõ cửa phòng tôi vào đúng năm giờ sáng mai. Tôi thả người xuống giường thư giãn và nghĩ ngợi trong giây lát. Buổi chiều hôm nay thật dài. Nhiều chuyện ly kỳ đã xảy ra, và giờ tôi hiểu được sự im lặng của Wil. Ông ấy muốn tôi trải nghiệm Sự Khai sáng Thứ Ba theo cách của riêng mình.

Tôi thiếp đi lúc nào không hay. Điều tiếp theo tôi biết được là người nào đó đang đập mạnh cửa phòng tôi. Tôi liếc nhìn đồng hồ. Lúc bấy giờ là năm giờ sáng. Khi nhân viên buồng phòng gõ cửa một lần nữa, tôi đáp lại “Cảm ơn” đủ to để anh ấy có thể nghe được. Sau đó, tôi ngồi dậy, nhìn ra bên ngoài qua khung cửa sổ nhỏ. Một vài tia nắng nhẹ đầu tiên từ chân trời phía đông đang khẽ khàng chiếu rọi, báo hiệu một ngày mới bắt đầu.

Tôi bước xuống giường, vào phòng tắm để vệ sinh cá nhân, rồi nhanh chóng mặc quần áo, đi xuống tầng trệt. Phòng ăn đang mở cửa và có rất nhiều người qua lại. Tôi chỉ ăn trái cây, rồi vội vàng đi ra ngoài.

Những lớp sương mỏng manh trôi bồng bềnh trên mặt đất và giăng mắc nơi những đồng cỏ xa xa. Chim líu ríu chuyền cành và ríu rít gọi bầy. Khi tôi rời khỏi tòa nhà, mặt trời đang dần nhô lên từ chân trời phía đông. Những sắc màu trông thật đẹp mắt. Bầu trời xanh thăm thẳm, vắt ngang đường chân trời sáng hồng.

Tôi đến ngọn đồi sớm mười lăm phút. Vì hãy còn sớm so với giờ hẹn nên tôi tìm một gốc cây, ngồi xuống tựa lưng, thích thú ngắm nhìn những cành cây khẳng khiu chằng chịt đan chéo vào nhau ngay phía trên đầu. Vài phút sau, tôi nghe thấy có tiếng bước chân đang đi dọc con đường tiến về phía mình. Tôi nhìn về hướng đó và nghĩ rằng Sarah đang đến. Nhưng không phải. Đó là một người đàn ông lạ mặt chừng bốn mươi lăm

tuổi. Ông ấy rời khỏi con đường, đi về phía tôi và không biết tôi đang ở đây. Khi chỉ còn cách tôi khoảng ba mét, ông ấy giật mình khi nhìn thấy tôi, khiến tôi hơi lúng túng.

“Xin chào”, người đàn ông lên tiếng chào với chất giọng đặc sệt vùng Brooklyn. Ông ấy mặc quần jean, mang giày thể thao, vóc dáng cao lớn, trông rắn chắc và khỏe mạnh, mái tóc xoăn được cắt ngắn gọn gàng.

Tôi gật đầu chào lại.

“Xin lỗi vì đã đột ngột xuất hiện ở nơi này”, ông ấy ngại ngùng nói.

“Không sao đâu.”

Ông giới thiệu mình tên là Phil Stone. Tôi cũng tự giới thiệu và nói đang đợi một người bạn.

“Chắc ông cũng đang làm một số nghiên cứu ở đây”, tôi nói thêm.

“Không hẳn vậy”, ông ấy đáp. “Tôi làm việc cho Đại học Nam California. Chúng tôi đang tiến hành một số nghiên cứu ở một tỉnh khác về tình trạng suy thoái của rừng mưa nhiệt đới, nhưng bất cứ khi nào có cơ hội, tôi đều lái xe đến đây thư giãn. Tôi thích dạo chơi ở những khu rừng rất khác biệt này.”

Đoạn Phil nhìn quanh. “Anh có biết một số cây ở đây xấp xỉ năm trăm tuổi không? Đây thật sự là một khu rừng nguyên sinh quý hiếm. Mọi vật đều ở trong trạng thái cân bằng hoàn hảo: những cây cao lớn hơn đang hấp thụ ánh nắng mặt trời, giúp cho vô số loài thực vật nhiệt đới mọc chằng chịt bên dưới sinh trưởng mạnh mẽ. Các loài thực vật trong rừng mưa nhiệt đới đều sống lâu năm, nhưng phát triển theo những cách khác nhau. Về cơ bản, rừng rậm này giống như rừng già ở vùng ôn đới, chẳng hạn như ở Mỹ.”

“Tôi chưa từng thấy bất kỳ khu rừng nào giống như vậy ở Mỹ cả”, tôi chia sẻ.

“Tôi hiểu”, ông đáp. “Chỉ còn lại một số ít. Đa phần những khu rừng tôi biết đều bị chính phủ khai thác để bán cho các chủ thầu xây dựng, như thế tất cả những gì họ có thể khai thác trong một khu rừng như thế này chỉ là vài mét khối gỗ. Thật xấu hổ cho những kẻ chỉ muốn khai thác rừng theo cách đó. Hãy nhìn trường năng lượng ở đây!”

“Ông có thể thấy được trường năng lượng ở đây?”, tôi hỏi.

Ông ấy chăm chú nhìn tôi như thể đang cân nhắc xem nên trả lời thế nào.

“Đúng, tôi có thể thấy được”, cuối cùng ông ấy lên tiếng.

“Còn tôi thì chưa thấy được”, tôi bộc bạch. “Chiều hôm qua, khi quan sát một vài người tập trung thiền định với cây trong vườn, tôi đã thử nhìn nhưng không thấy gì cả.”

“Ồ, ban đầu tôi cũng không thể nhìn thấy những trường năng lượng rộng”, ông đáp. “Tôi phải bắt đầu bằng cách nhìn vào mấy ngón tay của mình.”

“Ý ông là sao?”

“Anh đến đằng kia với tôi, tôi sẽ hướng dẫn cho anh”, vừa nói ông ấy vừa chỉ tay đến một khu vực có những thân cây to mọc thưa thớt dưới nền trời trong xanh.

Khi chúng tôi đến nơi, ông ấy bảo: “Anh lùi lại phía sau một chút, chạm hai đầu ngón tay trở lại với nhau. Hãy xem bầu trời cao xanh kia là phong nền. Bây giờ, anh hãy để hai đầu ngón tay cách nhau khoảng ba xăng-ti-mét, sau đó nhìn vào khoảng không này qua khoảng giữa hai ngón tay. Anh có nhìn thấy gì không?”.

“Thấy bụi bay vô mắt tôi.”

“Bỏ qua chuyện đó đi”, ông ấy bảo. “Tạm thời anh đưa mắt khỏi tiêu điểm một chút, sau đó đưa hai đầu ngón tay lại gần hơn, rồi tách chúng ra.”

Trong khi ông ấy chia sẻ, tôi dịch chuyển các ngón tay, không chắc lắm về ý định của ông ấy khi bảo tôi đưa mắt khỏi tiêu điểm. Cuối cùng, tôi nhìn vô định vào khoảng không ở giữa các ngón tay. Khi hai đầu ngón tay dường như nhòe đi, tôi nhìn thấy cái gì đó giống như những dải khói đang bay lượn giữa hai đầu ngón tay.

“Kỳ lạ thật”, tôi kêu lên, sau đó giải thích những gì mình vừa nhìn thấy.

“Chính xác! Nó đó. Vậy là anh nhìn thấy rồi!”, ông ấy hào hứng. “Bây giờ anh cứ vọc nguồn năng lượng đó một chút đi.”

Tôi áp cả bốn ngón tay lại với nhau, sau đó là lòng bàn tay, rồi đến cẳng tay. Cứ mỗi lần như vậy, tôi lại nhìn thấy những dải năng lượng bay lượn ở khoảng giữa. Tôi hạ tay xuống, nhìn sang Phil.

“Ồ, anh muốn xem nguồn năng lượng của tôi sao?”, ông ấy vừa hỏi vừa đứng dậy, lùi vài bước về phía sau, chỉnh lại tư thế của đầu và toàn thân sao cho phía sau ông ấy là cả một bầu trời rộng lớn. Tôi cố gắng nhìn nguồn năng lượng đang tỏa ra từ ông ấy, nhưng tiếng động từ phía sau khiến tôi mất tập trung. Tôi quay lại và nhìn thấy Sarah.

Phil bước tới, tươi cười. “Đây là người mà anh đang đợi sao?”

Khi Sarah đến gần, cô ấy cũng nhìn chúng tôi mỉm cười. “Này, tôi biết ông đấy”, vừa nói cô ấy vừa giơ tay lên chào Phil.

Hai người vòng tay ôm nhau, sau đó Sarah nhìn tôi, rồi nói: “Xin lỗi. Tôi đến trễ. Vì lý do nào đó mà đồng hồ sinh học của tôi đã không hoạt động. Nhưng bây giờ, tôi biết được nguyên nhân tại sao rồi. Vì tôi đến trễ nên hai vị đã có cơ hội nói chuyện với nhau. Các anh đang làm gì đấy?”.

“Anh ấy vừa học được cách nhìn thấy các trường năng lượng giữa các ngón tay”, Phil chia sẻ.

Sarah nhìn tôi. “Năm ngoái, Phil và tôi cũng đến chính xác nơi này để học những điều tương tự.” Cô ấy liếc sang Phil. “Giờ chúng ta hãy đứng xoay lưng vào nhau. Có thể anh ấy sẽ nhìn thấy nguồn năng lượng tỏa ra giữa hai chúng ta.”

Sau đó, hai người đứng xoay lưng vào nhau ngay phía trước tôi. Tôi đề nghị hai người di chuyển lại gần tôi hơn. Hai người bước về phía tôi cho đến khi khoảng cách được rút ngắn chỉ còn khoảng hơn một mét. Vì đứng theo hướng ngược sáng nên hai người trở thành hai bóng đen, nổi bật lên giữa nền trời xanh thẫm. Tôi vô cùng kinh ngạc khi nhận thấy khoảng không giữa hai người dường như sáng hơn. Khoảng không đó màu vàng, hoặc cũng có thể là màu hồng pha chút vàng nhạt.

“Anh ấy thấy được nguồn năng lượng”, Phil đọc được biểu cảm trên khuôn mặt tôi nên lên tiếng.

Sarah quay người lại, rồi khoác tay Phil, sau đó hai người chậm rãi tiến về phía trước, đứng cách tôi một khoảng chừng ba mét. Bao quanh phần thân trên của họ là trường năng lượng màu hồng nhạt.

“Được rồi”, Sarah nghiêm giọng. Cô đi đến, ngồi xuống cạnh tôi. “Bây giờ hãy nhắm nhìn và cảm nhận vẻ đẹp của quang cảnh nơi đây.”

Tôi ngay lập tức bị choáng ngợp bởi những hình dáng và đường nét xung quanh. Tôi hầu như có thể tập trung trọn vẹn sự chú ý vào từng cây sồi cao sừng sững, không chỉ từng phần riêng lẻ, mà toàn bộ hình dáng của cây trong một lúc. Đập vào mắt tôi lúc này là những đường nét và cấu trúc độc đáo của từng cành cây, phiến lá. Tôi xoay người nhìn từng cây một, từ cây này sang cây khác. Khi làm vậy, tôi cảm nhận rõ ràng sự hiện hữu của mỗi cây sồi, như thể tôi lần đầu nhìn thấy chúng, hoặc ít ra đây là lần đầu tôi trân trọng vẻ đẹp của chúng một cách trọn vẹn.

Đột nhiên, những tán lá nhiệt đới bên dưới những cây sồi khổng lồ đã thu hút sự chú ý của tôi; một lần nữa, sự chú ý của tôi bị thu hút vào những hình thù độc đáo, đặc sắc của từng cây. Tôi cũng chú ý đến cách thức mà các loài cây phát triển cùng nhau, khiến tôi hình dung chúng

như những cộng đồng nhỏ vậy! Chẳng hạn, những cây chuối cao thường được bao quanh bởi những cây ráy thơm nhỏ mọc giữa những cây dương xỉ thậm chí còn thấp bé hơn. Khi tôi ngắm nhìn những quần thể sống nhỏ bé như thế này, tôi càng thêm choáng ngợp trước những đáng vẻ và sự hiện hữu độc nhất vô nhị của các loài thực vật.

Cách xa khoảng ba mét, một tán cây đặc biệt thu hút ánh nhìn của tôi. Tôi thường trồng loại cây này ở nhà. Đây là một dạng đặc trưng trong số các chủng loại đa dạng của loài cây ráy thơm. Tán lá có màu xanh đậm, xòe rộng ra bên ngoài với đường kính khoảng một mét. Cây này có vẻ rất tốt tươi, đầy sức sống.

“Hãy thông thả ngắm nhìn cây này”, Sarah đề nghị.

Tôi thư thái tập trung nhìn vào một điểm trong khoảng không rộng chừng mười lăm xăng-ti-mét ở giữa các bộ phận ở một bên thân cây. Dần dần, tôi bắt đầu nhận ra những dải ánh sáng mờ mờ. Sau đó, khi tôi điều chỉnh sự tập trung của mình một chút, tôi có thể thấy được một vòng ánh sáng trắng bao quanh cây đó.

“Lúc này, tôi đang nhìn thấy một số dải ánh sáng”, tôi hào hứng bộc lộ.

“Anh nhìn thêm xung quanh nữa đi”, Sarah đề nghị.

Tôi bước lùi lại và vô cùng kinh ngạc khi bao quanh mỗi cây trong tầm nhìn của mình là một trường ánh sáng trắng, có thể nhìn thấy hoàn toàn rõ ràng đến mức không có sắc màu hoặc hình dáng của bất kỳ cây nào bị che khuất cả. Tôi nhận ra mình đang nhìn thấy sự mở rộng phạm vi của vẻ đẹp độc đáo hiện hữu trong mỗi loài cây, như thể đây là lần đầu tôi quan sát những loài cây này, lần đầu tôi thường thức sự tồn tại và vẻ đẹp độc nhất vô nhị của chúng. Sau đó, vẻ đẹp thuần khiết từ những hình dáng, đường nét này được khuếch đại lên nhiều lần chính xác vào thời điểm tôi nhìn thấy những trường năng lượng.

“Hãy thử xem anh có thể nhìn thấy được gì”, Sarah lên tiếng. Cô ấy đến ngồi trước mặt tôi và nhìn vào cây ráy thơm. Vòng ánh sáng trắng bao

quanh cơ thể cô đang lan tỏa ra xung quanh và bao trùm lên cây ráy thơm. Đường kính trường năng lượng của cây ráy thơm mở rộng ra thêm vài xăng-ti-mét.

“Kỳ dị vậy!”, tôi hào hứng la lên khiến cả Phil và Sarah đều phá lên cười. Tôi cũng tự bật cười khi đã khám phá ra những hiện tượng lạ lùng thế này. Đồng thời, tôi cũng cảm thấy hoàn toàn thoải mái, khá sẵn sàng trong việc tiếp nhận hiện tượng kỳ lạ mà vài phút trước đó mình hoàn toàn nghi ngờ. Tôi phát hiện rằng nhận thức mới về những trường năng lượng này không hề khơi dậy cảm giác về điều gì đó siêu thực, mà thay vào đó, nó giúp cho những hiểu biết gần đây của tôi về những khía cạnh liên quan đến mình thêm vững chắc.

Cũng trong chính khoảnh khắc đó, vạn vật xung quanh tôi dường như đã đổi khác. Kinh nghiệm duy nhất mà tôi có liên quan đến trải nghiệm này có lẽ là một bộ phim mô tả vẻ đẹp tuyệt mỹ của một khu rừng, khiến cho khu rừng đó trông có vẻ thần bí và đầy cuốn hút. Vạn vật nơi đây, từ những hàng cây, chiếc lá đến bầu trời, giờ đây đều hiện lên nổi bật. Sự hiện diện của chúng và những dải ánh sáng lung linh huyền ảo khiến cho cuộc sống nơi đây, và có lẽ là sự nhận thức, vượt xa những giả định thông thường của chúng ta về một khu rừng đẹp. Sau khi nhận ra tất cả những điều này, chúng ta sẽ không bao giờ nhìn ngắm những khu rừng một cách hiển nhiên như trước.

Tôi nhìn về phía Phil. “Giờ ông hãy ngồi xuống và truyền năng lượng sang cây ráy thơm này đi”, tôi đề nghị. “Tôi muốn xem để so sánh.”

Phil có vẻ bối rối. “Tôi không thể làm được. Tôi không biết tại sao lại vậy”, ông ấy đáp.

Tôi nhìn qua Sarah.

“Một số người có thể làm được, còn số khác thì không”, cô ấy lên tiếng. “Chúng tôi cũng chưa hiểu được nguyên nhân tại sao. Marjorie phải sàng lọc trong số những sinh viên cao học của mình để xem người nào có thể làm được điều đó. Một vài nhà tâm lý học đang cố gắng liên kết khả

năng này với các đặc điểm tính cách nhưng kết quả cũng chưa đi đến đâu cả.”

“Để tôi thử xem sao”, tôi lên tiếng.

“Được thôi. Anh hãy thử xem”, Sarah đáp.

Tôi lại ngồi xuống và nhìn vào cây ráy thơm. Sarah và Phil đứng ngay bên phải tôi.

“Được rồi. Vậy tôi bắt đầu như thế nào?”

“Chỉ cần tập trung chú ý vào cây ráy thơm như thể anh đang truyền năng lượng vào để cây phát triển”, Sarah hướng dẫn.

Tôi nhìn vào cây ráy thơm, tưởng tượng nguồn năng lượng đang được truyền vào và làm cây cao lớn hơn. Sau vài phút, tôi nhìn sang Phil và Sarah.

Sarah nhăn mặt nhìn tôi, biểu lộ sự thông cảm: “Tôi rất lấy làm tiếc. Anh rõ ràng không nằm trong số ít người có khả năng này”. Tôi cau mày nhìn sang Phil.

Những tiếng la lối phẫn nộ từ con đường bên dưới đã cắt ngang cuộc hội thoại của chúng tôi. Nhìn qua những hàng cây, chúng tôi có thể thấy một nhóm những người đàn ông đang vừa đi vừa nói lớn tiếng.

“Những người này là ai vậy?”, Phil nhìn sang Sarah hỏi.

“Tôi cũng không biết”, cô ấy đáp. “Tôi đoán một số người không hài lòng với những nghiên cứu của chúng ta.”

Tôi đưa mắt ngăm nhìn khu rừng. Sao giờ đây mọi thứ dường như đã trở lại bình thường như trước vậy?

“Này, tôi không còn nhìn thấy những trường năng lượng nữa!”

“Điều gì đó đã làm cảm xúc của anh chùng xuống, đúng không?”, Sarah nhận định.

Phil mỉm cười, vỗ vai tôi. “Bây giờ, anh có thể nhìn thấy trường năng lượng vào bất kỳ thời điểm nào anh muốn. Điều này giống như anh học lái xe đạp vậy. Anh chỉ cần nhận ra vẻ đẹp vốn đang thật sự hiện hữu, và sau đó mỗi khi tập trung quan sát, anh đều có thể từ đó nhận ra thêm.”

Như chợt nhớ ra, tôi tự hỏi không biết bây giờ đã mấy giờ rồi. Mặt trời đã lên cao. Một làn gió nhẹ thoảng qua làm những hàng cây, tán lá xao động khẽ khàng. Tôi nhìn đồng hồ. Bây giờ là bảy giờ năm mươi phút sáng.

“Tôi nghĩ đã đến lúc mình phải quay lại rồi”, tôi nói.

Sarah và Phil cùng đi về với tôi. Tôi quay người nhìn lại sườn đồi được phủ kín bởi những tán cây xanh. “Nơi này thật đẹp”, tôi bộc bạch. “Thật buồn là ở Mỹ lại không có nhiều nơi như vậy.”

“Một khi anh nhìn thấy trường năng lượng ở những khu vực khác, anh sẽ nhận ra ngay sự dồi dào năng lượng ở khu rừng này”, Phil lên tiếng.

“Hãy nhìn những cây sồi này mà xem. Ở Peru, những cây sồi như vậy vô cùng quý hiếm, nhưng chúng lại phát triển ở đây tại Viciente. Một khu rừng bị tàn phá - đặc biệt là những cây lá rộng còn bị con người chặt bỏ để thay bằng những cây lá kim với mục đích kinh doanh - có trường năng lượng rất thấp. Và một thành phố nói riêng, chưa kể đến con người đang sinh sống trong đó, có một loại trường năng lượng hoàn toàn khác.”

Tôi vừa đi vừa cố chú tâm vào những hàng cây dọc hai bên đường, nhưng thật khó tập trung hoàn toàn trong lúc đang tản bộ.

“Hai người có chắc là tôi sẽ lại nhìn thấy những trường năng lượng này không?”, tôi thắc mắc hỏi.

“Tất nhiên rồi”, Sarah đáp. “Nếu trong lần đầu anh có thể nhìn thấy những trường năng lượng thì chắc chắn trong những lần tiếp theo anh

cũng có thể làm được vậy. Tôi chưa từng biết người nào lại thất bại trong những trải nghiệm sau đó cả. Có một chuyên gia nghiên cứu đồng thời cũng là một bác sĩ nhãn khoa đã từng đến đây một lần. Sau khi học được cách nhìn thấy những trường năng lượng, ông ấy tỏ ra vô cùng phấn khích. Ông ấy chuyên làm việc về những vấn đề bất thường liên quan đến thị lực, bao gồm cả những triệu chứng của các dạng mù màu và đưa ra kết luận rằng đối với một số người, một số cơ quan cảm thụ ánh sáng trong mắt không hoạt động. Ông ấy đã hướng dẫn những người này phương pháp nhìn ra những gam màu mà trước đó họ chưa bao giờ nhìn thấy. Ông ấy cho biết khả năng nhìn thấy những trường năng lượng cũng tương tự như việc kích thích một số cơ quan cảm thụ ánh sáng khác hoạt động. Theo lý thuyết, tất cả mọi người đều có thể làm được điều này.”

“Tôi ước mình có thể sống gần một nơi như thế này”, tôi bộc bạch.

“Tất cả chúng ta đều muốn vậy”, Phil đáp, sau đó nhìn sang Sarah. “Tiến sĩ Hains vẫn còn ở đây chứ?”

“Đúng vậy”, Sarah đáp. “Ông ấy không thể rời đi trong lúc này.”

Phil nhìn tôi. “Hiện tại, một nhà khoa học đang tiến hành một số nghiên cứu thú vị về lợi ích của nguồn năng lượng này.”

“Tuyệt. Tôi vừa nói chuyện với ông ấy vào ngày hôm qua”, tôi lên tiếng.

Phil tiếp tục: “Mới đây, ông ấy đã kể cho tôi nghe về một nghiên cứu mà ông đang muốn tiến hành. Trong nghiên cứu đó, ông ấy sẽ xem xét những tác động về mặt thể chất đối với những người sống gần những môi trường có nguồn năng lượng cao, chẳng hạn như khu rừng lúc này. Ông ấy sẽ sử dụng những phương pháp ước lượng tương tự như cách thức đo lường hiệu suất hoạt động của các cơ quan trong cơ thể”.

“Ồ, tôi đã nhận thấy sự tác động đó”, Sarah chia sẻ. “Cứ mỗi lần lái xe đến tòa nhà này, tôi bắt đầu cảm thấy tốt hơn rất nhiều. Mọi thứ như được khuếch đại lên. Tôi cảm thấy khỏe khoắn hơn. Suy nghĩ của tôi về mọi thứ trở nên rõ ràng, nhạy bén hơn. Và tất cả những sự khai sáng mà

tôi có được thông qua quá trình nhận thức này cùng với những kết quả mà sự tỉnh thức đó mang lại cho công việc chuyên môn trong ngành vật lý của tôi thật sự vô cùng tuyệt vời.”

“Cô đang nghiên cứu trên phương diện nào?”, tôi hỏi.

“Anh có nhớ tôi đã kể anh nghe rằng trong suốt quá trình tiến hành những thí nghiệm phức tạp trong lĩnh vực vật lý hạt nhân, các nhà khoa học có thể khiến cho những hạt hạ nguyên tử xuất hiện vào bất cứ lúc nào họ muốn không?”

“Đúng vậy. Tôi vẫn còn nhớ.”

“Tôi đã cố gắng mở rộng ý tưởng này với một số thí nghiệm do chính tôi tiến hành. Tôi làm việc này không phải để giúp các nhà khoa học nói trên giải quyết những vấn đề liên quan đến hạt hạ nguyên tử, mà để trả lời những câu hỏi trước đó tôi đã chia sẻ với anh: Tổng thể vũ trụ vật chất này - tôi gọi là tổng thể vì vạn vật trong nó được tạo thành từ nguồn năng lượng cơ bản giống nhau - đáp ứng được những kỳ vọng của chúng ta mức nào? Những kỳ vọng của chúng ta đóng góp bao nhiêu phần trăm trong việc tạo tác nên tất cả những sự kiện xảy ra trong cuộc đời mình?”

“Cô muốn nói đến những sự kiện trùng hợp ngẫu nhiên?”

“Đúng vậy. Hãy nghĩ về những sự kiện xảy ra trong cuộc đời anh. Lý thuyết cũ của Newton cho biết rằng mọi chuyện đều xảy ra tình cờ, rằng chúng ta có thể đưa ra những quyết định đúng đắn và chuẩn bị nhưng mọi sự kiện xảy ra đều có một tiến trình nhân quả riêng, không liên quan đến thái độ chủ quan của chúng ta. Sau những phát hiện gần đây của ngành vật lý hiện đại, chúng ta có thể chính thức đặt câu hỏi liệu rằng vũ trụ còn có thể hoạt động hiệu quả hơn thế này nữa không. Có thể về cơ bản, vũ trụ đang vận hành một cách tự động như một cỗ máy đơn thuần, nhưng sau đó cũng có thể hồi đáp một cách tinh tế đối với nguồn năng lượng tâm trí được chúng ta phóng chiếu lên. Tại sao lại không chứ? Ý tôi là nếu chúng ta có thể khiến cho các loài cây phát triển nhanh hơn, thì

chúng ta cũng có thể khiến cho một số sự kiện nhất định xảy ra nhanh hơn hoặc chậm hơn, phụ thuộc vào cách thức chúng ta suy nghĩ.”

“Thủ bản có nói về những điều này không?”

Sarah nhìn tôi mỉm cười. “Tất nhiên rồi. Chúng ta có được những ý tưởng này từ Thủ bản mà.”

Trong lúc chúng tôi đang đi, Sarah liên tục lục tìm trong chiếc ba lô của mình, cuối cùng lấy ra một tập tài liệu.

“Đây là một trong những bản dịch của Sự Khai sáng Thứ Ba. Tôi gửi anh”, vừa nói cô vừa đưa tập tài liệu cho tôi.

Tôi xem lướt qua tập tài liệu, sau đó đặt vào trong túi áo. Chúng tôi đang đi qua cây cầu. Tôi dừng lại trong giây lát, quan sát những sắc màu và hình dáng của những cây cối xung quanh. Tôi điều chỉnh lại sự tập trung và ngay lập tức thấy được những trường năng lượng bao quanh vạn vật đang hiện hữu trong tầm nhìn của mình. Cả Sarah và Phil đều có trường năng lượng rộng, dường như là dải sắc màu với sự trộn lẫn giữa màu vàng và xanh lá cây, mặc dù trường năng lượng của Sarah thỉnh thoảng lóe lên những tia sáng màu hồng nhạt.

Đột nhiên, cả Phil và Sarah đều dừng lại, sau đó chăm chú nhìn về phía đường mòn. Ở đằng trước, cách khoảng mười lăm mét, một người đàn ông đang đi nhanh về phía chúng tôi. Mặc dù trong lòng cảm thấy vô cùng lo lắng, tôi vẫn quyết tâm tập trung nhìn vào trường năng lượng. Khi ông ấy đến gần, tôi liền nhận ra ông ấy, chính là nhà khoa học cao lớn đến từ Đại học Peru, người đã hỏi đường ngày hôm qua. Tôi có thể phát hiện thấy một lớp ánh sáng đỏ đang bao quanh ông ấy.

Khi đến chỗ chúng tôi, ông ấy nhìn sang Sarah, rồi hỏi với vẻ cao ngạo: “Cô là một nhà khoa học?”.

“Đúng vậy”, Sarah đáp.

“Vậy làm sao cô có thể chấp nhận được thể loại khoa học như vậy? Tôi đã kiểm tra những khu vườn đó. Tôi không thể tin vào những nghiên cứu cầu thả, tùy tiện như thế này. Cô và những người đó đã không kiểm soát được công việc nghiên cứu này. Chắc hẳn còn nhiều cách giải thích hợp lý khác về sự phát triển của những loài cây trong khu vườn.”

“Không thể nào kiểm soát được tất cả thừa quý ông. Chúng tôi đang tìm kiếm những xu hướng phát triển chung.”

Tôi có thể cảm nhận được giọng điệu đanh thép hơn của Sarah.

“Nhưng việc công nhận rằng có một nguồn năng lượng hữu hình mới đang vận hành bên dưới cấu trúc hóa học của mọi thực thể sống là hoàn toàn ngớ ngẩn. Các vị không có bất cứ bằng chứng nào cho những kết luận này cả.”

“Chúng tôi đang tìm kiếm bằng chứng đây.”

“Nhưng làm sao các vị lại có thể công nhận sự tồn tại của điều gì đó trước khi tìm thấy được bằng chứng chứ!”

Cả hai người càng lúc càng to tiếng, âm điệu đầy giận dữ. Nhưng tôi cũng chỉ nghe loáng thoáng nội dung của cuộc tranh luận. Điều khiến tôi chú ý lúc này là cuộc chạm trán nảy lửa giữa hai trường năng lượng của họ. Khi cuộc tranh luận bắt đầu, Phil và tôi đứng ngay phía sau Sarah và người đàn ông này khoảng một mét, còn hai người họ đang đối đầu với nhau ở khoảng cách hơn một mét. Ngay lập tức, cả hai trường năng lượng của họ dường như trở nên dày đặc hơn và xáo động hơn, như thể bắt nguồn từ một làn sóng rung động có sẵn bên trong. Khi cuộc tranh luận đi đến cao trào, hai trường năng lượng bắt đầu hòa lẫn vào nhau. Khi một người nhấn mạnh quan điểm của mình, trường năng lượng của người đó tạo thành một làn sóng chuyển động dường như có thể hút lấy trường năng lượng của người còn lại, tương tự như cách hoạt động của một máy hút bụi. Nhưng rồi, ngay khi người còn lại phản công bằng cách bác bỏ những quan điểm của đối phương, người đó hút nguồn năng lượng trở lại về phía mình. Về phương diện động học của trường năng

lượng, khi một người giành chiến thắng trong một luận điểm, người đó dường như có thể lấy đi một phần trường năng lượng của đối thủ và kéo phần đó về trường năng lượng của mình.

Sarah tiếp tục tranh luận với người đàn ông: “Bên cạnh đó, chúng tôi vẫn luôn quan sát để hiểu rõ những hiện tượng xảy ra”.

Người đàn ông nhìn Sarah, tỏ vẻ khinh thường: “Các người vừa điên rồ vừa kém cỏi”. Sau đó, ông ấy bỏ đi.

“Ông già cổ lỗ sĩ!”, Sarah hét to lên. Tôi và Phil đều phá lên cười. Còn Sarah vẫn rất tức tối.

Sau đó, chúng tôi quay trở về tòa nhà Viciente. Sarah nói, tỏ vẻ vô cùng khó chịu: “Những người này chỉ giỏi khiến tôi bức mình”.

“Thôi quên chuyện đó đi”, Phil lên tiếng. “Những người như vậy cũng thường đến đây mà.”

“Nhưng tại sao lại có nhiều người như vậy chứ?”, Sarah tỏ ra gay gắt. “Và tại sao lại đến vào ngay lúc này?”

Khi chúng tôi về gần đến tòa nhà, tôi nhìn thấy Wil đang đứng ở ngay chỗ chiếc jeep. Cửa xe đang mở, và một số thiết bị đang nằm lăn lóc trên nắp ca pô. Wil ngay lập tức nhìn thấy tôi, sau đó ra hiệu cho tôi đến gần.

“Ồ. Cứ như thể tôi đang chuẩn bị cất cánh vậy”, tôi lên tiếng.

Lời bình luận của tôi phá vỡ bầu không khí im lặng từ nãy đến giờ. Kể từ khi tôi cố lý giải về những gì mình đã nhìn thấy liên quan đến trường năng lượng của Sarah trong cuộc tranh luận vừa qua, chúng tôi đã không nói thêm lời nào với nhau trong suốt khoảng mười phút. Rõ ràng, lời bình luận của tôi được đưa ra không đúng thời điểm, bởi ngay sau đó, Phil và Sarah chỉ ngẩng lên nhìn mông lung. Mỗi chúng tôi trầm tư suy nghĩ theo nhận thức của riêng mình.

“Rất hân hạnh được làm quen với anh”, Sarah vừa nói vừa bắt tay chào tạm biệt tôi.

Phil đang nhìn về phía chiếc jeep. “Đó có phải là Wil James không?”, ông ấy hỏi. “Đó có phải là người đi cùng với anh?”

“Chính là ông ấy. Sao ông lại hỏi vậy?”, tôi đáp.

“Tôi chỉ hỏi vậy thôi. Tôi có nhìn thấy ông ấy đi dạo xung quanh. Ông ấy biết người chủ của nơi này, và là một trong những người đầu tiên đề nghị tiến hành nghiên cứu về những trường năng lượng ở đây.”

“Vậy chúng ta cùng đến gặp ông ấy nhé”, tôi đề nghị.

“Chắc không được rồi. Tôi phải đi ngay bây giờ”, Phil đáp. “Tôi sẽ gặp lại các vị tại đây vào những dịp sau. Tôi biết các vị sắp lên đường.”

“Đúng vậy”, tôi đáp.

Sarah cắt ngang cuộc trò chuyện của chúng tôi, nói rằng cô cũng đang cần phải đi gấp và tôi có thể liên lạc với cô thông qua Vicente Lodge. Tôi giữ chân hai người lại trong một vài phút để bày tỏ lòng biết ơn của mình về những bài học quý giá.

Sarah trở nên nghiêm túc: “Khả năng nhìn thấy trường năng lượng mang lại cho chúng ta một phương cách mới để nhận thức về thế giới vật chất này. Khả năng này có thể phát triển thông qua phương thức lan truyền. Chúng tôi không hiểu được điều này, nhưng khi một người ở cùng những người có thể nhìn thấy được trường năng lượng, người đó cũng sẽ bắt đầu nhìn thấy được. Vì vậy, anh hãy chia sẻ cho nhiều người khác về khả năng này nhé”.

Tôi gật đầu đồng ý, sau đó nhanh chóng đi đến chỗ chiếc jeep. Wil mỉm cười chào tôi.

“Ông đã xong việc chưa?”, tôi hỏi.

“Tất cả hầu như đã ổn thỏa”, ông ấy đáp. “Mọi việc trong sáng nay tiến triển thế nào?”

“Khá thú vị”, tôi hào hứng bộc lộ. “Tôi có rất nhiều điều muốn chia sẻ với ông.”

“Hãy chia sẻ sau nhé. Chúng ta cần phải đi khỏi nơi này ngay. Mọi việc có vẻ không ổn rồi.”

Tôi đi đến gần ông ấy, nôn nóng hỏi: “Chuyện gì đang xảy ra vậy?”.

“Cũng không có gì nghiêm trọng”, ông ấy đáp. “Tôi sẽ giải thích sau. Anh vào thu xếp hành lý đi.”

Tôi đi vào tòa nhà, lấy một số vật dụng cá nhân của mình trong phòng. Trước đó, Wil đã nói với tôi rằng nhờ sự ưu đãi của chủ nhà, chúng tôi sẽ không phải chi trả khoản phí nào cả. Vì vậy, sau khi thu xếp đồ đạc, tôi liền đi xuống quầy lễ tân, đưa chìa khóa cho nhân viên, rồi nhanh chóng đi ra phía sau tòa nhà để đến chỗ chiếc jeep.

Wil đang kiểm tra động cơ ở dưới nắp ca pô. Khi thấy tôi đi đến, ông ấy đóng nắp ca pô lại.

“Được rồi. Chúng ta đi thôi”, Wil lên tiếng.

Xe chúng tôi rời khỏi bãi đỗ xe, sau đó chạy xuống con đường dẫn ra xa lộ. Trong lúc đó, một số xe khác cũng đang rời đi.

“Vậy chuyện gì đang xảy ra?”, tôi nóng lòng hỏi Wil.

“Một nhóm cán bộ địa phương đã đến đây cùng với một số người mà họ nói là nhà khoa học, phàn nàn về những người đang tham gia thảo luận tại trung tâm hội nghị này. Không phải họ cho rằng những hoạt động nghiên cứu đang được tiến hành ở đây là bất hợp pháp mà họ gọi một số trong những nhà khoa học đang làm việc ở đây không phải là ‘nhà khoa học chân chính’. Những cán bộ này có thể mang lại nhiều phiền phức và có thể buộc Viciente phải dừng hoạt động kinh doanh.”

Tôi ngẩng người ra nhìn Wil. Sau đó, ông ấy tiếp tục: “Anh thấy đó, tòa nhà này thường xuyên có vài nhóm người đến đặt phòng. Trong đó, chỉ một số ít người đến đây với mục đích tiến hành những nghiên cứu liên quan đến Thủ bản. Những nhóm người khác đến để thưởng thức vẻ đẹp của quang cảnh nơi đây. Nếu những cán bộ địa phương quá gay gắt và tạo ra bầu không khí tiêu cực, khách tham quan sẽ không đến đây nữa”.

“Nhưng tôi nhớ ông đã từng nói rằng những cán bộ địa phương sẽ không cản trở việc thu lợi nhuận về cho Viciente?”

“Tôi cũng nghĩ rằng họ sẽ không gây cản trở, nhưng có ai đó đã khiến họ quan ngại về Thủ bản. Liệu có nhà khoa học nào ở những khu vườn nghiên cứu hiểu chuyện gì đang xảy ra không?”

“Những nhà khoa học đó chắc cũng chưa hay biết chuyện gì. Họ chỉ đang tự hỏi tại sao đột nhiên có nhiều người xuất hiện tại đây với thái độ giận dữ.”

Wil không nói gì thêm. Xe chúng tôi chạy ra khỏi cổng, rẽ về hướng đông nam. Sau khi chạy được khoảng gần hai cây số, xe chúng tôi rẽ sang một con đường khác thẳng theo hướng đông về phía dãy núi ở đằng xa.

“Chúng ta sắp đi ngang qua những khu vườn nghiên cứu”, Wil lên tiếng.

Tôi nhìn thấy những khu vườn và căn nhà bằng kim loại đầu tiên. Khi chúng tôi đến gần, cửa nhà đang mở và tôi bất ngờ chạm mắt với một người đang đi ra. Đó là Marjorie. Cô ấy mỉm cười và nhìn về phía tôi khi xe chúng tôi đang lướt qua. Chúng tôi chạm mắt nhau một hồi lâu.

“Cô ấy là ai?”, Wil hỏi.

“Một người phụ nữ tôi gặp hôm qua”, tôi đáp.

Ông ấy gật gù, sau đó chuyển sang chủ đề khác: “VẬY anh đã xem qua Sự Khai sáng Thứ Ba chưa?”.

“Có người đã cho tôi một bản sao của bản dịch.”

Wil không nói thêm lời nào, có vẻ đang trầm tư. Sau đó, tôi lấy bản dịch ra, rồi tìm đến đoạn mình đọc trước đó. Từ đoạn đó trở về sau, Sự Khai sáng Thứ Ba trình bày chi tiết về bản chất của vẻ đẹp, mô tả rằng thông qua quá trình nhận ra những vẻ đẹp hiện hữu xung quanh, loài người học được cách quan sát những trường năng lượng. Sự khai sáng này cho biết một khi điều này xảy ra, nhận thức của loài người về vũ trụ vật chất sẽ nhanh chóng được chuyển hóa.

Chẳng hạn, chúng ta sẽ bắt đầu ăn nhiều hơn những loại thực phẩm vẫn còn dồi dào nguồn năng lượng sống. Chúng ta sẽ nhận thấy rằng một số khu vực nhất định sẽ tỏa ra nhiều năng lượng hơn những khu vực khác. Những môi trường tự nhiên, đặc biệt là những khu rừng già, có tần số rung động năng lượng cao nhất. Trong khi tôi đang định đọc tiếp những trang cuối, Wil đột nhiên lên tiếng.

“Kể tôi nghe những trải nghiệm anh có được tại những khu vườn”, ông ấy đề nghị.

Tôi cố gắng liên kết tốt nhất có thể chi tiết các sự kiện trong hai ngày vừa qua lại với nhau, bao gồm cả những người tôi đã gặp. Khi tôi kể về cuộc gặp gỡ giữa tôi và Marjorie, Wil nhìn tôi mỉm cười.

Sau đó, Wil hỏi tôi: “Vậy anh có chia sẻ với những người ở đó về những sự khai sáng khác và mối liên kết giữa những sự khai sáng đó với những nghiên cứu họ đang tiến hành tại những khu vườn?”.

“Tôi đã không nhắc đến hai sự khai sáng đầu tiên”, tôi đáp. “Ban đầu, tôi không chắc mình có thể tin tưởng họ. Sau này, tôi nhận ra họ còn biết nhiều hơn tôi.”

“Tôi nghĩ rằng nếu anh hoàn toàn thành thật chia sẻ với những người này, anh đã có thể cung cấp cho họ một số thông tin quan trọng rồi.”

“Ông đang nói đến những thông tin gì?”

Ông ấy nhìn tôi trù mến. “Chỉ mình anh biết mình muốn chia sẻ điều gì.”

Tôi không biết phải nói gì thêm nên đưa mắt nhìn ra quang cảnh bên ngoài. Đường đi ngày càng cheo leo, nhiều dốc đá hơn. Những tảng đá hoa cương lớn nhô ra dọc hai bên đường.

“Anh nghĩ sao nếu chúng ta gặp lại Marjorie khi xe chúng ta chạy ngang qua những khu vườn?”, Wil bất ngờ hỏi tôi.

Tôi đang định trả lời ông rằng “chuyện đó nếu xảy ra chắc cũng chỉ tình cờ”, nhưng rồi tôi đáp: “Tôi không biết nữa. Vậy ông nghĩ sao?”.

“Tôi không nghĩ mọi chuyện chỉ tình cờ xảy ra. Theo tôi, anh và cô ấy còn gặp lại nhau bởi hai người vẫn chưa giải quyết xong một số vướng mắc nào đó. Chẳng hạn, hai người còn điều gì đó chưa bày tỏ hết cho nhau.”

Quan điểm này khiến tôi vừa thích thú vừa hoang mang. Trên hành trình cuộc đời mình, tôi đã luôn tự trách mình vì tôi thường tỏ ra xa cách với những người tôi gặp, chỉ đưa ra những câu hỏi mà ít khi bộc lộ chính kiến hay cam kết với một quan điểm nào. Không hiểu sao bây giờ tôi đang có cảm giác tương tự.

Tôi cũng để ý thấy rằng tôi đang bắt đầu cảm nhận khác đi. Tại Vicente, tôi đã cảm thấy vô cùng phấn khích với những điều mình khám phá và tràn đầy năng lượng nhưng bây giờ thì cảm giác bất an trộn lẫn lo lắng đang xâm chiếm lấy tôi.

“Ông đang làm cảm xúc của tôi chùng xuống đó”, tôi lên tiếng phản nản.

Wil phá lên cười, rồi đáp lại: “Không phải tại tôi. Đó là kết quả của việc rời khỏi tòa nhà Vicente. Năng lượng ở nơi đó khiến anh bay bổng như một cánh diều. Anh nghĩ tại sao tất cả những nhà khoa học này lại bắt đầu chọn nơi đây là điểm đến cách nay vài năm? Họ không hiểu được tại sao mình lại thích Vicente đến vậy”.

Sau đó, ông ấy quay sang nhìn thẳng vào tôi. “Nhưng chúng ta biết nguyên nhân tại sao, đúng không?”

Ông ấy quan sát, kiểm tra đường đi rồi lại nhìn tôi, bày tỏ sự quan tâm: “Khi anh rời khỏi những nơi như thế, anh phải kích hoạt lại nguồn năng lượng nội tại của mình”.

Tôi liếc sang nhìn Wil đầy bối rối và ông ấy mỉm cười trấn an tôi. Sau đó, cả hai chúng tôi đều không nói thêm lời nào. Sau khi đi được khoảng gần hai cây số, ông ấy lên tiếng: “Kể tôi nghe thêm về những gì đã xảy ra ở những khu vườn đi”.

Tôi tiếp tục câu chuyện còn dang dở. Khi tôi chia sẻ rằng tôi thật sự đã nhìn thấy những trường năng lượng, ông ấy nhìn tôi với vẻ đầy hào hứng nhưng không nói gì.

“Ông có thể nhìn thấy những trường năng lượng như vậy không?”, tôi hỏi.

Ông ấy liếc nhìn tôi, rồi đáp: “Có thể. Anh nói tiếp đi”.

Trong lúc tôi kể một mạch, Wil chăm chú lắng nghe mà không xen vào một lời nào. Khi tôi kể đến cuộc tranh luận nảy lửa giữa Sarah và nhà khoa học người Peru cùng những xáo động trường năng lượng của hai người trong suốt quá trình diễn ra cuộc chạm trán, Wil cắt ngang lời tôi, rồi hỏi: “Sarah và Phil đã nói gì về điều đó?”.

“Không nói gì cả”, tôi đáp. “Cả hai người dường như không có một khung tham chiếu để có thể tranh luận.”

“Tôi không nghĩ vậy”, Wil bày tỏ. “Hai người đó đã quá phấn khích với Sự Khai sáng Thứ Ba đến mức họ chưa thể đi tiếp đến sự khai sáng tiếp theo. Sự cạnh tranh về năng lượng của loài người được đề cập trong Sự Khai sáng Thứ Tư.”

“Sự cạnh tranh về năng lượng sao?”, tôi tò mò hỏi.

Ông ấy chỉ cười, gật gù nhìn bản dịch tôi đang cầm trên tay.

Tôi đưa bản dịch lên, nhìn vào đúng chỗ tôi đang đọc giữa chừng. Đoạn văn đó rõ ràng đang đề cập đến Sự Khai sáng Thứ Tư. Nội dung cho biết rằng cuối cùng loài người sẽ nhìn nhận toàn thể vũ trụ này như một trường năng lượng vĩ đại. Trường năng lượng đó có thể duy trì sự sống và đáp ứng những kỳ vọng của chúng ta. Tuy nhiên, chúng ta cũng sẽ nhận thấy rằng mình đã đánh mất sự kết nối với nguồn năng lượng lớn lao này. Loài người chúng ta đã tự tách rời mình khỏi nguồn năng lượng đó, và chính vì vậy mà chúng ta đã cảm thấy yếu kém, thiếu thốn và bất an.

Để bù đắp cho sự thiếu hụt này, loài người chúng ta đã luôn tìm cách gia tăng nguồn năng lượng cá nhân bằng cách chỉ dựa vào một phương pháp duy nhất mà chúng ta biết được: tìm mọi cách đánh cắp nguồn năng lượng từ những người khác bằng những tác động tâm lý. Đó là sự cạnh tranh giành năng lượng vô thức tiềm ẩn bên trong tất cả mọi hình thức xung đột giữa người với người trên thế giới này.

Cuộc chiến quyền lực

Tôi bật dậy bởi một cú xóc mạnh khi chiếc jeep bị sụp ổ gà trên con đường gập ghềnh, đầy sỏi đá. Tôi liếc nhìn đồng hồ. Bây giờ là ba giờ chiều. Khi tôi đuổi thẳng người ra, cố gắng làm cho mình được tỉnh táo hoàn toàn, đột nhiên tôi cảm thấy đau lưng dữ dội.

Chuyến đi này khiến tôi thường xuyên rơi vào tình trạng kiệt sức. Sau khi rời khỏi Vicente, chúng tôi đã chạy xe liên tục suốt cả ngày dài, đã rẽ vào nhiều con đường khác nhau như thể Wil đang tìm kiếm một điều gì đó trong vô vọng. Chúng tôi đã qua đêm tại một nhà trọ nhỏ trên chiếc giường cứng ngắt với bề mặt lồi lõm. Tôi chỉ chợp mắt được trong giây lát. Ngày hôm sau, mọi chuyện diễn ra tương tự. Sau một ngày dài mệt mỏi như thế, giờ đây tôi cảm thấy phát ngán và sắp sửa lên tiếng phàn nàn.

Tôi nhìn sang Wil. Ông ấy đang tập trung hoàn toàn vào việc lái xe, đầy chăm chú và cảnh giác, nên tôi quyết định không nói gì cả. Ông ấy đã giữ nguyên thái độ nghiêm túc như vậy từ vài giờ trước. Nhưng rồi ông ấy đột nhiên dừng xe lại và nói chúng tôi cần nói chuyện.

“Anh có nhớ tôi đã chia sẻ rằng các sự khai sáng cần được khám phá lần lượt vào những thời điểm nhất định không?”, ông ấy nghiêm giọng hỏi.

“Tôi nhớ.”

“Vậy anh có tin rằng mỗi sự khai sáng sẽ lộ diện theo một cách riêng không?”

“Ồ, thì đúng là vậy mà”, tôi vừa nói vừa cười.

Wil nghiêm túc nhìn tôi. “Sự Khai sáng Thứ Ba được phát hiện khá dễ dàng. Chúng ta chỉ cần đến Vicente. Nhưng từ giờ trở đi, hành trình đến với những sự khai sáng còn lại sẽ khó khăn hơn nhiều.”

Ông ấy dừng lại giây lát, sau đó tiếp tục: “Tôi nghĩ chúng ta nên đi về phía nam để đến một ngôi làng nhỏ gần Quilabamba, một nơi được gọi là Cula. Tôi nghĩ anh nên đến đó để khám phá một khu rừng nguyên sinh khác. Tuy vậy, điều quan trọng nhất là anh phải luôn ở trong trạng thái tỉnh thức. Những sự việc trùng hợp ngẫu nhiên sẽ thường xuyên xuất hiện, nhưng anh phải thật sự chú tâm để nhận ra chúng. Anh có hiểu những gì tôi đang nói không?”.

Tôi trả lời rằng tôi tin mình hiểu và sẽ luôn ghi nhớ những điều ông ấy nói. Sau đó, chúng tôi chẳng nói thêm gì nữa. Tôi đã chìm sâu vào giấc ngủ lúc nào không hay, một giấc ngủ mà sau đó tôi ước giá như mình đã không ngủ mê mết để không phải trải qua cơn đau lưng như thế. Tôi đuổi thẳng người ra lần nữa và ngay lúc đó, Wil nhìn sang tôi.

“Chúng ta đang ở đâu vậy?”, tôi thắc mắc hỏi.

“Chúng ta sẽ gặp lại dãy Andes”, ông ấy đáp.

Quang cảnh thay đổi từ những ngọn đồi thấp sang những dãy núi cao rồi đến những thung lũng trải dài ở xa xa. Các loài thực vật càng lúc càng phát triển kém hơn, nghèo nàn và cằn cỗi hơn. Nơi chúng tôi vừa đến, cây cối thấp bé và yếu ớt hơn nên dường như dễ bị gió thổi ngã nghiêng. Tôi hít một hơi thật sâu. Không khí lúc này trong lành, dịu mát hơn.

“Anh nên khoác chiếc áo này vào”, Wil vừa nói vừa lấy từ trong một chiếc túi ra một chiếc áo gió cotton màu nâu. “Chiều nay trời sẽ trở lạnh đó.”

Ngay phía trước, khi xe sắp chạy vào một khúc quanh, chúng tôi nhìn thấy một giao lộ hẹp. Ở bên kia đường, một chiếc ô tô đang đỗ gần một trạm xăng và một cửa hàng có khung sơn màu trắng. Nắp ca pô của chiếc xe đó đang mở, một số dụng cụ nằm lẫn lóc trên một tấm vải đang phủ

lên bộ cản của xe. Khi xe chúng tôi chạy ngang qua, một người đàn ông tóc vàng bước ra khỏi cửa hàng, thoáng liếc nhìn chúng tôi. Người này có khuôn mặt tròn và đang mang một cặp kính gọng đen.

Tôi chăm chú nhìn anh ấy khi xe ở khoảng cách gần và tâm trí tôi bất chợt quay về thời điểm cách đây năm năm.

“Tôi biết là không phải”, tôi chia sẻ với Wil, “nhưng người đó trông có vẻ giống một người bạn đã từng làm việc với tôi. Trong nhiều năm qua, tôi chưa một lần may mắn nhớ đến anh ấy.”

Tôi để ý thấy Wil đang quan sát mình.

“Tôi đã bảo anh hãy chú tâm đến những sự kiện mà”, Wil lên tiếng. “Giờ chúng ta quay lại để xem liệu anh bạn ấy có cần hỗ trợ gì không. Hình như anh ta không phải là dân địa phương.”

Chúng tôi chạy thêm một đoạn nữa, tìm quãng đường đủ rộng để quay đầu xe. Khi trở lại cửa hàng, chúng tôi thấy anh ấy đang tự sửa chữa động cơ xe. Wil dừng lại trước máy bơm xăng, thò đầu ra cửa xe, lên tiếng hỏi: “Hình như xe anh đang bị gì hả?”.

Anh ấy đẩy cặp kính lên trên sống mũi, đúng là thói quen của anh bạn tôi ngày xưa.

“Đúng vậy”, anh ấy đáp. “Máy bơm nước của xe tôi bị hỏng.” Anh ấy trông khoảng bốn mươi tuổi, vóc dáng nhỏ nhắn, nói tiếng Anh bằng giọng Pháp với lối diễn đạt khá trang trọng.

Wil nhanh chóng xuống xe, giới thiệu chúng tôi với nhau. Người đàn ông bắt tay tôi rồi mỉm cười, khiến tôi có cảm giác rất quen thuộc. Anh ấy tên là Chris Reneau.

“Hình như anh là người Pháp thì phải”, tôi nói.

“Đúng vậy”, anh ấy đáp. “Nhưng tôi dạy môn tâm lý học tại Brazil. Tôi đến Peru để tìm kiếm thông tin về một tài liệu cổ xưa, một Thủ bản.”

Tôi ngập ngừng trong giây lát, đắn đo không biết liệu có nên tin tưởng người này không.

“Chúng tôi cũng ở đây vì lý do tương tự”, cuối cùng tôi lên tiếng.

Anh ấy chăm chú nhìn tôi, rồi hỏi: “Anh đã từng xem qua Thủ bản chưa? Anh có thể kể cho tôi nghe những gì anh biết được không?”.

Trước khi kịp trả lời câu hỏi của anh ấy, tôi nhìn thấy Wil bước ra khỏi cửa hàng. Cánh cửa đóng sập lại sau lưng ông ấy. Ông ấy nhìn tôi, rồi nói: “May thật! Người chủ bảo chúng ta có thể cắm trại ở khu vực này, đồng thời còn có thể thưởng thức một số món ăn nóng hổi nữa! Vậy là chúng ta có thể qua đêm ở đây rồi”. Ông ấy quay sang nhìn Reneau, bày tỏ sự mong đợi: “Anh có phiền không nếu chúng tôi qua đêm cùng chỗ với anh?”.

“Tất nhiên là không rồi”, anh ấy đáp. “Tôi rất sẵn lòng với sự hiện diện của các vị. Sáng mai họ mới chuyển máy bơm nước mới đến đây được.”

Trong khi Wil và Reneau bắt đầu trò chuyện sang lĩnh vực cơ giới và độ bền chiếc xe vượt đường trường của Reneau, tôi tựa người vào chiếc jeep, vừa cảm nhận hơi ấm từ ánh nắng mặt trời vừa miên man trong những ký ức thú vị về người bạn cũ mà Reneau đã khơi dậy trong tâm trí tôi. Bạn tôi là một người thích khám phá thế giới xung quanh, có vẻ có tính cách rất giống Reneau, và còn có niềm đam mê bất tận đối với việc đọc sách. Tôi hầu như tin chắc mình có thể nhắc lại những triết lý mà anh ấy yêu thích, nhưng thời gian có vẻ đã làm lu mờ đi những hồi ức đó trong tôi.

“Mang đồ đạc của chúng ta xuống chỗ cắm trại nào”, vừa nói Wil vừa vỗ nhẹ vào lưng tôi.

“Được thôi”, tôi băng quơ trả lời.

Wil mở cửa sau, lấy lều và túi ngủ đưa cho tôi, còn ông mang theo cả một túi xách chứa đầy quần áo. Reneau đang khóa xe lại. Ba chúng tôi đi

ngang qua cửa hàng, sau đó chậm rãi bước xuống một lối đi có nhiều bậc thang. Ở phía sau cửa hàng, sườn núi cheo leo đổ dốc. Chúng tôi rẽ sang bên trái, rồi men theo một con đường nhỏ hẹp. Sau khi đi được gần ba mươi mét, chúng tôi nghe thấy tiếng nước chảy. Khi đến gần hơn, chúng tôi nhìn thấy một dòng suối đang đổ xuống qua nhiều bậc đá. Không khí trở nên trong lành, mát mẻ hơn. Tôi có thể ngửi được mùi hương bạc hà nồng nàn trong gió.

Ở ngay phía trước, chúng tôi thấy một khoảng đất bằng phẳng và một hồ nước có đường kính khoảng gần tám mét được tạo thành từ dòng suối. Ai đó đã dọn dẹp địa điểm cắm trại và xếp những tảng đá xung quanh để chuẩn bị cho việc đốt lửa. Các thanh củi được chất thành đống ở một cây gần đó.

“Vây là tốt rồi”, vừa nói Wil vừa lấy chiếc lều của ông ấy ra. Chiếc lều này cỡ lớn, được thiết kế dành cho bốn người. Reneau đang dựng một chiếc lều nhỏ hơn cạnh Wil.

“Anh và Wil có phải là những nhà nghiên cứu không?”, Reneau lên tiếng hỏi tôi. Wil đã dựng lều xong và đang đi xem bữa tối được chuẩn bị thế nào.

“Wilson là người hướng dẫn”, tôi chia sẻ. “Hiện tại tôi cũng chưa làm được gì nhiều.”

Reneau nhìn tôi, tỏ vẻ khó hiểu.

Nhìn bộ dạng của anh ấy, tôi bất giác mỉm cười, sau đó hỏi lại: “Anh đã từng xem phần nào của Thủ bản chưa?”.

“Tôi đã xem qua hai sự khai sáng đầu tiên”, vừa nói anh ấy vừa tiến đến gần tôi. “Và tôi sẽ chia sẻ với anh vài điều. Tôi nghĩ mọi chuyện đang diễn ra đúng như những thông điệp mà Thủ bản đã đề cập. Chúng ta đang chuyển đổi toàn bộ hệ thống thế giới quan. Tôi có thể nhận thấy điều này trong lĩnh vực tâm lý học.”

“Ý anh là sao?”

Anh ấy hít một hơi thật sâu, sau đó nói liền một mạch: “Lĩnh vực nghiên cứu của tôi là về những xung đột và mâu thuẫn, tìm hiểu nguyên nhân tại sao loài người lại đối xử tàn bạo với nhau như vậy. Chúng tôi đã luôn hiểu rằng nạn bạo hành xảy ra khi con người cảm thấy bị thôi thúc phải kiểm soát và chi phối người khác. Tuy nhiên, trong thời gian gần đây, chúng tôi đã nghiên cứu về vấn đề này thông qua việc nhìn vào thế giới nội tâm con người, ở góc độ nhận thức của mỗi cá nhân. Chúng tôi không ngừng tìm kiếm những nhân tố bên trong thúc đẩy một người thực hiện hành vi kiểm soát người khác. Chúng tôi phát hiện rằng khi một người gặp gỡ một người và một cuộc hội thoại diễn ra - hàng tỷ cuộc hội thoại như thế diễn ra trên thế giới mỗi ngày - một trong hai điều có thể xảy đến. Người đó sẽ cảm thấy mình mạnh mẽ hơn hoặc yếu kém hơn khi cuộc hội thoại kết thúc, tùy thuộc vào những diễn biến đã xảy ra trong sự tương tác đó”.

Tôi nhìn Reneau, tỏ ra khó hiểu. Anh ấy có vẻ ngại ngùng khi đã vội vàng thuyết giảng một tràng dài về chủ đề này như vậy. Tôi đề nghị anh ấy tiếp tục chia sẻ.

Anh ấy nói tiếp: “Vì lý do này, mỗi người trong chúng ta dường như luôn muốn đứng ở vị thế thao túng người khác. Bất kể trong tình huống hay chủ đề bàn luận nào, chúng ta đều trang bị trước cho bản thân tất cả những lý lẽ cần thiết nhằm chiếm được ưu thế trong cuộc hội thoại. Mỗi người chúng ta đều tìm kiếm những phương cách để kiểm soát cục diện và duy trì vị thế thống lĩnh trong cuộc chạm trán. Nếu chúng ta thành công, tức là nếu quan điểm của chúng ta thắng thế, chúng ta dường như nhận được ‘một liều thuốc bổ tâm lý’, thay vì cảm thấy bản thân yếu kém.

“Nói cách khác, loài người chúng ta thường tìm cách thắng thế, tỏ ra khôn ngoan hơn và kiểm soát người khác không chỉ vì những mục tiêu hữu hình mà chúng ta luôn muốn đạt được trong thế giới bên ngoài, mà còn vì những cảm xúc bay bổng về mặt tâm lý mà sự thắng thế đó mang

lại. Đây là nguyên nhân dẫn đến vô số xung đột và mâu thuẫn không thể nào lý giải được trên thế giới cả ở cấp độ cá nhân lẫn quốc gia.

“Các chuyên gia trong lĩnh vực tâm lý học đều nhất trí cho rằng toàn bộ vấn đề này đang trôi dạt trong tâm thức cộng đồng. Loài người chúng ta dần nhận ra chúng ta đã và đang thao túng nhau nhiều như thế nào và kết quả là chúng ta cảm thấy cần phải đánh giá lại những động cơ thật sự của mình. Chúng ta đang tìm kiếm một cách thức khác để tương tác với nhau. Tôi nghĩ rằng sự nhìn nhận lại toàn bộ vấn đề này sẽ góp phần hình thành nên thế giới quan mới mà Thủ bản đã đề cập đến”.

Cuộc thảo luận của chúng tôi bị cắt ngang khi Wil quay trở lại. “Họ đã sẵn sàng phục vụ bữa tối cho chúng ta”, ông ấy thông báo.

Chúng tôi nhanh chóng quay về cửa hàng, sau đó đi xuống tầng hầm. Đây là một không gian sinh hoạt của gia đình chủ nhà. Chúng tôi đi qua phòng khách và vào phòng ăn. Trên bàn, món thịt hầm nóng hổi cùng nhiều loại rau củ và món trộn đã được chuẩn bị sẵn.

“Các vị ngồi xuống đây nào”, chủ nhà vừa lịch sự chào bằng tiếng Anh vừa vội vàng kéo ghế cho chúng tôi. Tôi để ý thấy có hai người đang đứng ngay sau ông ấy, một phụ nữ hơi lớn tuổi và một cô bé khoảng mười lăm tuổi. Có lẽ đây là vợ và con gái ông ấy.

Trong khi ngồi vào chỗ của mình, Wil vô tình hất tay làm rơi chiếc nĩa xuống sàn. Tất cả chúng tôi đều nghe thấy tiếng leng keng khá ồn ào. Chủ nhà trừng mắt nhìn vợ mình, khiến người vợ quay sang căn nhắc cô con gái sao chưa mau đi lấy một chiếc nĩa khác. Cô con gái vội chạy đi sang một phòng khác, sau đó quay trở lại với một chiếc nĩa, rồi ngập ngừng trao cho Wil. Cô bé cúi thấp người xuống, tay hơi run. Tôi bắt gặp ánh nhìn của Reneau từ phía đối diện bên kia bàn.

“Chúc các vị ăn ngon miệng”, chủ nhà lên tiếng, sau đó trao cho tôi một đĩa thức ăn. Trong suốt bữa ăn, Reneau và Wil trò chuyện với nhau về đời sống học thuật, những thách thức trong công tác giảng dạy và xuất bản. Chủ nhà đã rời khỏi phòng nhưng người vợ vẫn còn đứng ở cửa.

Khi vợ và con gái chủ nhà bắt đầu phục vụ món bánh tráng miệng, cô bé lại vô tình chạm khuỷu tay làm ngã ly nước của tôi, khiến nước tràn ra trên mặt bàn. Bà mẹ vội vàng chạy đến và trong cơn thịnh nộ, bà ấy quát một tràng tiếng Tây Ban Nha vào mặt cô con gái, rồi đẩy mạnh cô bé ra chỗ khác.

“Tôi vô cùng xin lỗi”, bà mẹ vừa lau chỗ nước trên bàn vừa rồi rít xin lỗi. “Con bé vụng về quá.”

Cô con gái không kiềm chế được nữa, lấy chiếc bánh trên đĩa ném vào người bà mẹ. Chiếc bánh không trúng bà mẹ mà lại rơi đập xuống giữa bàn, làm những chiếc ly, đĩa bằng sứ vỡ tan. Vào ngay lúc đó, chủ nhà quay trở lại.

Ông ấy giận dữ thét lên. Cô con gái hoảng loạn, chạy ra khỏi phòng.

“Tôi thật sự xin lỗi”, ông ấy nhanh chóng chạy lại bàn.

“Không sao đâu”, tôi đáp. “Thôi ông đừng trách phạt cô bé nhé.”

Wil đứng dậy, thanh toán hóa đơn, sau đó chúng tôi nhanh chóng rời đi. Từ này đến giờ, Reneau vẫn im lặng, không nói bất cứ lời nào, nhưng khi chúng tôi đi ra cửa rồi đi xuống triển ốc, anh ấy bắt đầu lên tiếng.

“Anh có để ý đến cô bé đó không?”, anh ấy vừa hỏi vừa chăm chú nhìn tôi. “Trường hợp của cô bé là một ví dụ điển hình của nạn bạo hành tâm lý. Đó là cách mà con người cảm thấy cần phải dùng đến để kiểm soát người khác khi sự lấn lướt của đối phương lên đến ngưỡng nhất định. Ông chủ nhà và bà vợ ông ấy hoàn toàn lấn lướt cô con gái. Anh có nhìn thấy cô bé đã khép nép và sợ hãi thế nào không?”

“Đúng vậy”, tôi đáp. “Nhưng dường như cô bé cũng đã hết chịu nổi rồi.”

“Chính xác! Bố mẹ cô bé đã luôn đối xử hà khắc với cô. Và từ nhận thức của mình, cô bé thấy không còn cách nào khác ngoài sự phản kháng bằng bạo lực. Đó là phương cách duy nhất cô bé có thể sử dụng để giành

lấy chút quyền kiểm soát cho bản thân. Nhưng điều không may là khi cô bé trưởng thành, vì những chấn thương tâm lý thời thơ ấu này, cô bé sẽ cho rằng bản thân cô bắt buộc phải nắm quyền kiểm soát và lấn lướt những người khác với mức độ tương tự. Suy nghĩ này sẽ ăn sâu vào tiềm thức, trở thành một đặc điểm tính cách và khiến cô bé trở thành một kẻ có xu hướng bạo hành giống như bố mẹ cô bây giờ, đặc biệt là khi cô tiếp xúc với những đối tượng yếu thế hơn, chẳng hạn như trẻ em.

“Trong thực tế, bố mẹ cô bé chắc chắn cũng đã từng trải qua chấn thương tâm lý thời thơ ấu tương tự như cô. Họ thấy mình phải trở thành người lấn lướt người khác trong hiện tại bởi cha mẹ họ từng đối xử với họ y như vậy. Đó chính là cách mà nạn bạo hành tâm lý được truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác.”

Reneau đột nhiên dừng lại, anh nói: “Tôi phải đi lấy túi ngủ còn ở trên xe. Tôi sẽ nhanh chóng chạy theo sau”.

Tôi gật đầu, sau đó Wil và tôi tiếp tục đi đến địa điểm cắm trại.

“Anh và Reneau đã trò chuyện rất lâu”, Wil nhận định.

“Đúng vậy”, tôi đáp.

Ông ấy mỉm cười. “Thật ra, Reneau hầu như đã nói từ đầu đến cuối. Anh chỉ lắng nghe và trả lời một vài câu hỏi trực tiếp từ anh ấy nhưng không chia sẻ gì nhiều.”

“Tôi hoàn toàn chú tâm đến những điều anh ấy nói”, tôi lên tiếng biện minh.

Wil phớt lờ sự biện minh của tôi, sau đó tiếp tục: “Anh có nhìn thấy dòng năng lượng chuyển động qua lại giữa các thành viên trong gia đình đó không? Hai vợ chồng đó đang hút cạn năng lượng của cô con gái vào bản thân họ cho đến khi cô bé gần như kiệt quệ”.

“Tôi quên quan sát dòng chảy năng lượng rồi”, tôi đáp.

“À, vậy anh có cho rằng chính Reneau cũng muốn nhìn thấy dòng chảy năng lượng đó không? Anh nghĩ thế nào về việc chúng ta tình cờ gặp Reneau trên đường?”

“Tôi không biết nữa.”

“Anh có nghĩ rằng chuyện này mang một ý nghĩa nào đó không? Trong khi chúng ta đang chạy xe trên đường, anh lại nhìn thấy một người khiến anh nhớ về một người bạn cũ và khi gặp anh ấy, chúng ta tình cờ biết được rằng anh ấy cũng đang đi tìm Thủ bản. Có phải chuyện này dường như không đơn thuần là sự trùng hợp ngẫu nhiên?”

“Đúng vậy.”

“Cuộc gặp gỡ này diễn ra vì nó có thể mang lại cho anh một số thông tin cần thiết, khiến anh lại tiếp tục hành trình khám phá từ đây. Vậy việc xảy ra tiếp theo có phải là anh cũng sẽ cung cấp một số thông tin hữu ích cho Reneau không?”

“Vâng, tôi cũng nghĩ vậy. Ông nghĩ tôi nên chia sẻ điều gì với anh ấy?”

Wil lại nhìn tôi trêu mếu, rồi từ tốn đáp: “Sự thật”.

Tôi chưa kịp nói thêm lời nào, Reneau đã trở lại.

“Tôi mang theo đèn pin, phòng khi chúng ta cần đến”, anh ấy lên tiếng.

Tôi bất thần nhận ra cảnh chạng vạng đang hiện ra trước mắt. Tôi đưa mắt nhìn về phía tây. Tuy mặt trời đã khuất bóng nhưng nền trời vẫn còn nhuộm một màu cam sáng rực. Một vài đám mây hơi rắng đỏ đang lững lờ trôi phía chân trời. Trong giây lát, tôi nghĩ mình đã nhìn thấy một trường ánh sáng trắng bao quanh những cây ở ngay trước mặt, nhưng cảnh tượng đó mờ ảo dần đi.

“Ánh hoàng hôn mới đẹp làm sao”, tôi ngỡ ngàng thốt lên. Sau đó, tôi nhận ra Wil đã đi về lều từ lúc nào, còn Reneau đang lấy túi ngủ ra khỏi bao đựng.

“Đúng vậy.” Reneau đồng tình với tôi với vẻ lơ đãng, không hề ngước lên nhìn xem thế nào.

Tôi đi đến chỗ anh ấy đang ngồi.

Anh ấy ngước lên nhìn tôi, rồi nói: “Có điều này tôi chưa có dịp hỏi anh, anh đã từng xem qua sự khai sáng nào chưa?”.

“Tôi chỉ được nghe mô tả về hai sự khai sáng đầu tiên”, tôi đáp. “Nhưng hai ngày trước, chúng tôi vừa ở Viciente Lodge, gần Satipo. Lúc chúng tôi ở đó, một trong những người đang nghiên cứu về Thủ bản đã đưa cho tôi một bản sao của bản dịch Sự Khai sáng Thứ Ba. Rất thú vị.”

Mắt anh ấy sáng lên. “Anh có mang theo tài liệu đó không?”

“Có đây. Anh có muốn xem không?”

Anh ấy tỏ ra rất hào hứng, nhận lấy tài liệu và mang vào trong lều để đọc. Tôi tìm thấy một vài que diêm và một xấp giấy báo cũ để đốt đồng lửa. Thấy ánh sáng của đồng lửa, Wil trườn ra ngoài lều.

“Reneau đâu rồi?”, ông ấy hỏi.

“Anh ấy đang đọc bản dịch của sự khai sáng mà Sarah đã đưa cho tôi”, tôi đáp.

Wil bước ra khỏi lều, đi đến và ngồi xuống trên một khúc gỗ có bề mặt nhẵn được đặt gần đồng lửa. Tôi cũng đi đến ngồi cùng ông ấy. Cuối cùng, bóng tối đã hoàn toàn chiếm lĩnh nơi đây. Vạn vật bị che khuất và tôi chỉ còn nhìn thấy những đường nét của những cây ở bên trái, ánh sáng mờ mờ từ trạm xăng ở phía sau chúng tôi và ánh lửa lập lòe, thấp thoáng trong lều Reneau. Trong màn đêm, khu rừng trở nên sống động với bản hòa tấu của những thanh âm, trong số đó có một vài thanh âm tôi chưa từng được nghe bao giờ.

Khoảng ba mươi phút sau, Reneau bước ra khỏi lều và cầm theo chiếc đèn pin. Anh ấy đi đến chỗ chúng tôi và ngồi xuống bên trái tôi. Wil

đang ngập ngừng ngập dài.

“Sự khai sáng này thật tuyệt vời”, Reneau hào hứng thốt lên. “Có ai đã thật sự nhìn thấy những trường năng lượng đó không?”

Tôi kể lại ngắn gọn về trải nghiệm của mình, bắt đầu từ thời điểm chúng tôi đặt chân đến Vicente ra sao, sau đó đến thời điểm tôi đã tận mắt nhìn thấy những trường năng lượng như thế nào.

Anh ấy lặng thinh trong giây lát, rồi lên tiếng hỏi: “Vậy những nhà nghiên cứu ở đó đang thật sự tiến hành những thí nghiệm phóng chiếu năng lượng của họ lên các cây trồng và tác động đến sự phát triển của cây sao?”.

“Sự phóng chiếu năng lượng tích cực cũng tác động đến hàm lượng dinh dưỡng của cây”, tôi thêm vào.

“Nhưng sự khai sáng này còn chứa đựng thông điệp ở mức độ rộng lớn hơn”, anh ấy tự chiêm nghiệm. “Sự Khai sáng Thứ Ba cho biết rằng toàn bộ vũ trụ của chúng ta được tạo thành từ chính nguồn năng lượng này. Và chúng ta có thể tác động đến không chỉ đời sống của thực vật mà vạn vật trong thế giới này thông qua cách thức chúng ta vận hành nguồn năng lượng bên trong mình, khía cạnh duy nhất chúng ta có thể kiểm soát được.” Anh ấy dừng lại trong một phút. “Tôi đang tự hỏi liệu chúng ta tác động như thế nào đến người khác với nguồn năng lượng bên trong mình?”

Wil quay sang nhìn tôi, mỉm cười.

“Tôi sẽ kể anh nghe những gì tôi đã thấy được”, tôi chia sẻ. “Tôi đã chứng kiến một cuộc tranh luận giữa hai người và năng lượng của họ đã có những biến chuyển thật lạ lùng.”

Reneau lại đẩy gọng kính lên. “Hãy kể tôi nghe đi.”

Ngay lúc này, Wil liền đứng dậy, rồi lên tiếng: “Tôi nghĩ mình nên vào lều nghỉ ngơi. Ngày hôm nay trôi qua thật dài”.

Hai chúng tôi chào tạm biệt Wil và ông ấy đi về lều của mình. Sau đó, tôi cố gắng mô tả đầy đủ nhất cuộc tranh luận giữa Sarah và nhà khoa học kia, đặc biệt nhấn mạnh vào những biến chuyển trong trường năng lượng của hai người.

“Khoan, chờ chút đã”, Reneau đột nhiên ngắt lời tôi. “VẬY anh đã thật sự nhìn thấy trường năng lượng của hai người đang hút lẫn nhau sao? Hay nói cách khác, trong suốt quá trình tranh luận, mỗi người đang cố gắng giành giật năng lượng của đối phương?”

“Đúng vậy”, tôi đáp.

Anh ấy nghĩ ngợi trong giây lát. “Chúng ta phải phân tích khía cạnh này một cách toàn diện. Trong một cuộc tranh luận giữa hai người để xem ai là người có quan điểm đúng đắn hơn, mỗi người đều cố gắng bằng mọi cách thắng người kia về mặt lý lẽ, thậm chí dùng mọi thủ đoạn để hạ bệ, chà đạp đối phương chỉ với mục đích giành được chiến thắng.”

Đột nhiên Reneau nhìn lên. “Đúng vậy! Chính xác là vậy!”

“Ý anh là sao?”

“Nếu biết quan sát sự chuyển động của nguồn năng lượng này một cách có phương pháp, chúng ta sẽ nhận ra con người nhận được những gì khi chúng ta ganh đua, tranh luận và làm tổn hại lẫn nhau. Khi chúng ta kiểm soát người khác, chúng ta nhận được năng lượng từ họ. Chúng ta cảm thấy tràn đầy năng lượng trước sự thiếu hụt năng lượng của người khác. Trạng thái thỏa mãn này thúc đẩy chúng ta tiếp tục lấn lướt người khác. Này anh bạn! Tôi phải học được cách nhìn thấy những trường năng lượng như thế. VICIENTE LODGE ở đâu vậy? Làm sao tôi đến được nơi đó?”

Tôi mô tả chung chung về vị trí của Vicente, nhưng đồng thời cũng bảo anh ấy hãy hỏi lại Wil để được chỉ dẫn cụ thể đường đi đến đó.

“Được rồi. Sáng mai tôi sẽ hỏi ông ấy”, Reneau nói với vẻ quyết tâm.
“Chắc bây giờ tôi đi ngủ một chút. Tôi muốn khởi hành càng sớm càng tốt.”

Anh ấy chúc tôi ngủ ngon, rồi đi vào lều của mình, để lại tôi một mình cùng tiếng củi lửa cháy tí tách xen lẫn với những thanh âm đặc thù của đêm khuya.

Khi tôi tỉnh giấc, Wil đã ra ngoài lều từ lúc nào. Tôi có thể ngửi thấy mùi hương thơm lừng đặc trưng của yến mạch. Tôi lăn ra khỏi túi ngủ, nhìn ra bên ngoài qua cửa lều. Wil đang ngồi bên đồng lửa và nấu bữa sáng. Tôi nhìn quanh nhưng không thấy Reneau đâu, cả lều của anh ấy cũng không còn ở đó nữa.

Tôi bước ra ngoài, đi đến bên đồng lửa, rồi lên tiếng hỏi Wil: “Reneau đi đâu rồi?”.

“Anh ấy đã thu xếp xong đồ đạc”, Wil trả lời. “Anh ấy đang quay về kiểm tra xe để đảm bảo mọi thứ đều sẵn sàng. Anh ấy sẽ khởi hành ngay khi máy bơm nước được thay xong.”

Wil đưa cho tôi một chén cháo yến mạch nóng hổi và chúng tôi ngồi trên một khúc gỗ thưởng thức bữa sáng.

“Đêm qua hai anh thức khuya nói chuyện với nhau à?”, Wil hỏi.

“Cũng không khuya lắm”, tôi đáp. “Tôi đã kể cho anh ấy tất cả những gì tôi biết.”

Ngay lúc đó, chúng tôi nghe thấy tiếng động từ con đường phía trước. Reneau đang vội vàng chạy xuống chỗ chúng tôi.

“Mọi thứ đã sẵn sàng. Tôi đang chuẩn bị lên đường”, Reneau nói. “Tôi phải nói lời tạm biệt rồi.”

Chúng tôi trò chuyện vài phút, sau đó Reneau quay ngược trở lên, rồi rời đi. Wil và tôi thay phiên nhau vệ sinh cá nhân trong nhà vệ sinh của chủ trạm xăng, sau đó chúng tôi thu dọn hành lý, đổ đầy xăng, rồi khởi hành đi thẳng về hướng bắc.

“Cula cách đây có xa không?”, tôi hỏi.

“Nếu may mắn, chúng ta sẽ đến đó trước khi trời tối”, ông ấy đáp. Sau đó ông ấy hỏi tôi: “VẬY anh đã học được điều gì từ Reneau?”.

Tôi chăm chú nhìn ông ấy. Có vẻ ông ấy đang mong chờ một câu trả lời xác đáng từ tôi. “Tôi không biết”, tôi đáp.

“Reneau đã truyền đạt lại tư tưởng gì cho anh vậy?”

“Mặc dù gần như vô thức, mỗi người trong chúng ta đều có xu hướng muốn kiểm soát và chi phối người khác. Trong các cuộc tranh luận, chúng ta đều muốn giành lấy phần hơn trong trường năng lượng giữa hai bên. Dù bằng cách nào đi nữa, khi giành được ưu thế trong cuộc chiến, chúng ta cũng cảm thấy tốt hơn.”

Wil đang nhìn thẳng ra con đường ở phía trước, có vẻ ông ấy vừa chợt nhớ đến một điều gì khác.

“Tại sao ông lại hỏi tôi điều đó?”, tôi thắc mắc. “Có phải điều tôi vừa nói được đề cập trong Sự Khai sáng Thứ Tư không?”

Ông ấy nhìn tôi. “Không hẳn là vậy. Anh đã nhìn thấy dòng năng lượng chuyển động giữa hai người tranh luận với nhau. Tuy nhiên, tôi tự hỏi anh sẽ cảm thấy thế nào khi tình huống đó xảy ra với chính anh?”

“VẬY ông hãy cho tôi biết ông cảm thấy như thế nào đi!”, tôi bắt đầu cáu. “Ông kết tội tôi vì đã không chia sẻ gì nhiều! Còn ông thì sao chứ? Ông cũng chẳng hé răng nửa lời! Trong những ngày qua, tôi đã cố gắng tìm hiểu về những trải nghiệm mà ông có được với Thủ bản. Nhưng phản ứng của ông chỉ khiến tôi mất hứng thôi!”

Ông ấy phá lên cười, sau đó nhìn tôi. “Anh có nhớ ban đầu chúng ta đã cam kết gì với nhau không? Tôi có lý do cho sự im lặng của mình. Mỗi sự khai sáng liên quan đến cách chúng ta giải mã về những sự kiện đã xảy ra trong đời mình. Đó là một hành trình liên tục giúp anh ngày càng tỉnh thức hơn về bản thể đích thực và mục đích tồn tại của cá nhân anh trong vũ trụ này. Tôi muốn đợi cho đến khi chúng ta lĩnh hội được sự khai sáng đó rồi mới thảo luận về cuộc đời của cá nhân tôi. Anh hiểu chứ?”

Qua giọng điệu của Wil, tôi cảm nhận được lòng nhiệt thành của ông ấy dành cho hành trình khám phá này. Tôi mỉm cười, đáp: “Vâng, tôi hiểu rồi”.

Sau đó, trong cả buổi sáng, chúng tôi tiếp tục chuyển đi trong im lặng. Bầu trời trong xanh, cao vợi vợi. Những tia nắng chói chang chiếu khắp muôn nơi. Thỉnh thoảng, khi xe leo lên mấy con đường dốc xuyên qua những dãy núi, chúng tôi nhìn thấy những đám mây dày đặc đang trôi lơ lửng ngay trước mặt, khiến cho kính chắn gió xe bị mờ đi do hơi nước ngưng tụ. Vào giờ trưa, chúng tôi dừng chân lại giữa đất trời bao la. Trước mắt chúng tôi hiện ra một quang cảnh hùng vĩ tuyệt đẹp với núi rừng và thung lũng trải dài về phía đông.

“Anh có đói không?”, Wil lên tiếng hỏi.

Tôi gật đầu. Ông ấy liền lấy từ chiếc túi ở ghế sau ra hai cái bánh sandwich được gói ghém cẩn thận. Sau khi đưa cho tôi một cái, ông ấy hỏi: “Anh thấy quang cảnh này thế nào?”.

“Tuyệt đẹp.”

Ông ấy mỉm cười rồi chăm chú nhìn tôi, có vẻ như đang quan sát trường năng lượng của tôi vậy.

“Ông đang làm gì thế?”, tôi thắc mắc.

“Chỉ đang nhìn thôi”, ông ấy đáp. “Những nơi đặc biệt như những đỉnh núi như thế này có thể tiếp thêm năng lượng cho bất kỳ người nào ngồi trên đó. Nhìn anh, tôi có thể thấy rằng những quang cảnh núi rừng hình như luôn có sức hút mạnh mẽ đối với anh.”

Tôi kể cho Wil nghe về thung lũng của ông tôi, về dãy núi, về quang cảnh hồ khi nhìn từ trên đỉnh núi và cả cảm nhận đặc biệt mà tôi có được khi đứng trước quang cảnh thiên nhiên tuyệt vời đó. Đó là cảm giác vô cùng tinh tảo và tràn đầy năng lượng và Charlene cũng đã đến tìm tôi trong ngày hôm đó.

“Có thể việc anh lớn lên ở đó là sự chuẩn bị cho những gì xảy ra tại đây, ngay lúc này”, ông ấy nhận định.

Tôi định hỏi thêm ông ấy về nguồn năng lượng đến từ những quang cảnh núi non hùng vĩ, nhưng ngay lúc đó, ông ấy nói tiếp: “Khi một khu rừng nguyên sinh phát triển trên một ngọn núi, nguồn năng lượng ở đó được khuếch đại lên, thậm chí gấp nhiều lần”.

“Có phải khu rừng nguyên sinh mà chúng ta chuẩn bị đi đến cũng nằm trên một ngọn núi không?”, tôi hỏi.

“Anh hãy tự mình quan sát đi”, ông ấy đáp. “Anh có thể nhìn thấy đó.”

Ông ấy chỉ về phía đông. Tôi có thể nhìn thấy cách nơi này khoảng vài cây số, có hai dãy núi chạy song song nhau, sau đó tụ lại tạo thành một hình chữ V. Trong không gian giữa hai dãy núi, tôi thấy một thị trấn nhỏ. Đồng thời, tại điểm giao nhau, có hai vách đá dựng thẳng đứng, vươn lên thành một đỉnh núi cao chót vót. Đỉnh núi đó dường như cao hơn một chút so với đỉnh núi chúng tôi đang đứng và khu vực quanh chân núi có vẻ cũng xanh hơn, như thể được bao phủ bởi những tán cây tươi tốt hơn.

“Khu vực xanh tốt đó sao?”, tôi hỏi.

“Đúng vậy”, Wil đáp. “Khu vực đó trông giống như Vicente vậy, thậm chí chứa đựng nguồn năng lượng dồi dào và đặc biệt hơn.”

“Đặc biệt như thế nào?”

“Tạo điều kiện thuận lợi cho việc lĩnh hội một trong những sự khai sáng khác.”

“Bằng cách nào?”

Ông ấy khởi động chiếc jeep, rồi cho xe quay trở lại đường đi. “Tôi cược rằng tự anh sẽ khám phá ra điều đó.”

Trong khoảng một giờ đồng hồ, cả hai chúng tôi không nói thêm gì nhiều. Sau đó, tôi dần chìm vào giấc ngủ. Một lúc sau, Wil ra sức lay tôi dậy.

“Dậy nào”, ông ấy giục liên hồi. “Chúng ta sắp đến Cula rồi.”

Tôi ngồi thẳng người dậy. Ở ngay phía trước, trong thung lũng nơi hai con đường giao nhau, tôi nhìn thấy một thị trấn nhỏ. Hai dãy núi mà chúng tôi đã nhìn thấy trước đó đang chạy dài ở hai bên. Cây cối mọc trên hai dãy núi này trông cực kỳ xanh tươi và cao lớn như ở Viciente.

“Tôi muốn nói với anh vài điều trước khi chúng ta lái xe đi vào khu vực đó”, Wil lên tiếng. “Tuy nằm gần khu rừng có nguồn năng lượng dồi dào, nhưng thị trấn này vẫn còn kém phát triển hơn nhiều so với những nơi khác ở Peru. Nơi này được biết đến là nơi có nhiều thông tin về Thủ bản, nhưng vào lần cuối có mặt tại nơi này, tôi chỉ nhìn thấy toàn những loại người tham lam, không hề cảm nhận được nguồn năng lượng và cũng chẳng hiểu gì về những sự khai sáng. Những người đó chỉ muốn tiền hoặc danh tiếng mà họ có thể nhận được thông qua việc tìm thấy Sự Khai sáng Thứ Chín.”

Tôi đưa mắt nhìn về phía ngôi làng. Ngôi làng đó có khoảng bốn, năm con đường lớn nhỏ. Những căn nhà lớn nằm dọc hai con đường chính giao nhau tại trung tâm thị trấn, còn phần lớn những căn nhà ở đây đều nhỏ, nằm trên những con đường nhỏ hẹp. Nhiều chiếc xe đang đỗ tại điểm giao nhau giữa hai con đường.

“Tại sao tất cả những người này đều tập trung ở đây?”, tôi hỏi.

Ông ấy cười lớn. “Vì đây là một trong những trạm dừng chân cuối cùng để đổ xăng và mua thêm một số nhu yếu phẩm trước khi đi sâu vào lòng núi.”

Ông ấy nổ máy, rồi lái xe chậm rãi vào thị trấn, sau đó dừng lại trước một trong những căn nhà lớn. Tôi không đọc được biển báo bằng tiếng Tây Ban Nha, nhưng những sản phẩm được vẽ trên cửa kính cho tôi biết đó là một cửa hàng tạp hóa.

“Anh chờ tôi một chút”, ông ấy lên tiếng. “Tôi muốn vào trong đó mua vài thứ.”

Tôi gật đầu và Wil biến mất vào bên trong cửa hàng. Khi nhìn xung quanh, tôi thấy một chiếc xe tải đỗ lại bên kia đường, rồi một vài người bước xuống xe. Trong số đó, tôi thấy một phụ nữ có tóc sẫm màu, mặc một chiếc áo khoác lính. Tôi vô cùng kinh ngạc khi nhận ra đó chính là Marjorie. Cô ấy và một cậu thanh niên khoảng hai mươi tuổi đang băng qua đường ngay phía trước tôi.

Tôi mở cửa và bước xuống xe. “Marjorie”, tôi gọi lớn.

Marjorie đứng lại, nhìn quanh. Vừa trông thấy tôi, cô ấy liền mỉm cười. “Chào anh”, cô ấy lên tiếng. Khi cô ấy chuẩn bị đi về phía tôi, cậu thanh niên liền kéo tay cô lại.

“Robert đã bảo chúng ta không được nói chuyện với bất kỳ người nào mà”, cậu thanh niên cố gắng nói thật nhỏ để tôi không nghe thấy.

“Không sao đâu”, Marjorie đáp. “Chị có quen anh này. Thôi đi vào bên trong nào.”

Cậu thanh niên nhìn tôi bằng ánh mắt đầy hoài nghi, sau đó đi vào trong cửa hàng. Tôi bối rối giải thích với Marjorie về những gì đã xảy ra giữa chúng tôi tại khu vườn. Cô ấy phá lên cười, nói rằng Sarah đã thuật lại

mọi chuyện cho cô ấy. Trước khi cô ấy kịp chia sẻ thêm, Wil từ cửa hàng bước ra, mang theo rất nhiều nhu yếu phẩm.

Tôi giới thiệu hai người với nhau, sau đó, chúng tôi nói chuyện trong vài phút, rồi Wil mang nhu yếu phẩm đặt ở sau xe.

“Tôi có ý này”, Wil lên tiếng. “Chúng ta hãy kiếm chỗ nào đó để ăn.”

Tôi nhìn xung quanh và thấy một quán nhỏ, hình như là một quán cà phê. “Quán kia có vẻ được đó”, tôi nói.

“Tôi cũng không biết thế nào”, Marjorie chia sẻ. “Tôi e là tôi phải đi ngay.”

“Cô định đi đâu vậy?”, tôi hỏi.

“Tôi phải đi ngược lại vài cây số, về hướng tây. Tôi định đến gặp một nhóm nghiên cứu về Thủ bản ở đó.”

“Sau khi ăn tối xong, chúng tôi có thể đưa cô trở lại nơi đó”, Wil đề nghị.

“Vâng, vậy cũng được.”

Wil nhìn tôi, rồi nói: “Tôi còn phải đi lấy thêm một thứ nữa. Hai vị vào quán gọi món trước đi. Tôi sẽ gọi món sau. Tôi đi vài phút thôi”.

Marjorie và tôi đồng ý, sau đó chúng tôi đứng lại đợi cho những chiếc xe khác đi qua. Wil bước xuống đường, đi về hướng nam. Đột nhiên, cậu thanh niên đi cùng Marjorie lúc nãy bước ra khỏi cửa hàng và đến trước mặt chúng tôi.

“Chị đang đi đâu đó?”, cậu ấy vừa nói vừa kéo tay Marjorie.

“Anh này là một người bạn của chị”, cô ấy đáp. “Chị và anh ấy đang chuẩn bị đi ăn, rồi anh ấy sẽ đưa chị về sau.”

“Chị đừng tin bất kỳ người nào ở đây cả. Robert sẽ không thích việc này đâu.”

“Không sao đâu mà”, Marjorie đáp.

“Em muốn chị đi với em! Ngay bây giờ!”

Tôi tóm lấy cánh tay cậu ấy, kéo ra khỏi Marjorie. “Cậu không nghe cô ấy nói gì sao?”, tôi nhấn giọng. Cậu ấy bước lùi lại, nhìn tôi, rồi đột nhiên trông có vẻ rụt rè hẳn. Cậu ấy quay người, đi trở lại về phía cửa hàng.

“Đi thôi”, tôi lên tiếng.

Chúng tôi băng qua đường, đẩy cửa bước vào quán ăn nhỏ. Khu vực ăn là một căn phòng chỉ có tám cái bàn. Tôi ngửi thấy toàn mùi dầu mỡ và thuốc lá. Có một bàn trống ở bên trái. Khi chúng tôi đi đến chỗ cái bàn, vài người ngược lên nhìn chúng tôi rồi quay trở lại làm việc của mình.

Cô phục vụ chỉ nói được tiếng Tây Ban Nha, nhưng Marjorie thông thạo ngôn ngữ này nên đã gọi món cho cả hai chúng tôi. Một lúc sau, Marjorie quay sang nhìn tôi trù mến.

Tôi cũng nhìn cô ấy và cười thân mật: “Cậu thanh niên đi với cô là ai vậy?”.

“Đó là Kenny”, cô ấy đáp. “Tôi chẳng hiểu sao cậu ấy lại thế. Cảm ơn anh vì đã giúp tôi.”

Cô ấy đang nhìn thẳng vào mắt tôi, và lời nhận xét của cô ấy khiến tôi cảm thấy phẫn chấn hơn hẳn. “Làm sao cô kết nối được với nhóm đó vậy?”, tôi hỏi.

“Robert Jensen là một nhà khảo cổ học. Ông ấy thành lập một nhóm để cùng tiến hành nghiên cứu về Thủ bản và tìm kiếm Sự Khai sáng Thứ Chín. Ông ấy đã đến Vicente vài tuần trước và trở lại đó cách đây vài ngày... Tôi...”

“Sao vậy?”, tôi thắc mắc.

“Thật ra là, ở Vicente, tôi đã bị vướng trong mối quan hệ tình cảm với một người và tôi muốn chấm dứt mối quan hệ đó. Rồi tôi gặp Robert. Tôi cảm thấy bị thu hút bởi ông ấy và những nghiên cứu của ông ấy cũng rất ấn tượng. Robert đã thuyết phục tôi rằng chúng tôi có thể đưa những nghiên cứu của chúng tôi tại các khu vườn phát triển lên tầm cao mới thông qua việc lĩnh hội Sự Khai sáng Thứ Chín. Ông ấy nói mình đang trên đường tìm kiếm sự khai sáng đó và chia sẻ rằng đây là công việc mang lại cho ông ấy nhiều cảm hứng nhất từ trước đến nay. Sau đó, Robert đề nghị tôi tham gia một vị trí trong nhóm nghiên cứu trong vài tháng và tôi đã nhận lời...” Cô ấy lại ngáp ngừng, đưa mắt nhìn xuống bàn. Tôi thấy cô ấy có vẻ không được thoải mái nên đổi đề tài.

“Cô đã đọc được bao nhiêu sự khai sáng rồi?”

“Chỉ có một sự khai sáng mà tôi đã lĩnh hội được ở Vicente thôi. Robert còn có thêm một số sự khai sáng khác nhưng anh ấy cho rằng chúng ta phải từ bỏ mọi niềm tin truyền thống của chính mình trước khi có thể hiểu được những sự khai sáng đó. Ông ấy cho rằng mọi người nên lĩnh hội những khái niệm cốt lõi từ ông ấy thì tốt hơn.”

Chắc hẳn tôi đã cau mày nên cô ấy liền nói thêm: “Hình như anh không đồng tình lắm với những điều tôi vừa nói, phải không?”.

“Tôi không tin lắm vào những luận điệu của ông ấy.”

Cô ấy lại nhìn vào mắt tôi. “Tôi cũng băn khoăn về điều đó. Có thể khi anh đưa tôi về, anh hãy thử nói chuyện với ông ấy xem, và chia sẻ cho tôi biết suy nghĩ của anh.”

Cô phục vụ mang thức ăn đến bàn chúng tôi. Sau khi cô này đi khỏi, tôi nhìn thấy Wil đang bước vào cửa. Ông ấy nhanh chóng đi đến bàn chúng tôi.

“Tôi phải đi gặp một vài người ở cách đây khoảng hơn một cây số”, ông ấy lên tiếng. “Trong hai giờ đồng hồ tới, tôi sẽ không có mặt tại đây. Lát

nữa, anh hãy lái xe đưa Marjorie về. Tôi sẽ đi quá giang ai đó.” Ông ấy nhìn tôi và cười. “Sau đó, chúng ta sẽ gặp lại ở đây.”

Tôi định kể cho ông ấy về Robert Jensen, nhưng rồi đã không nói gì.

“Được rồi”, tôi đáp.

Ông ấy nhìn sang Marjorie. “Rất vui được gặp cô. Giá mà tôi có thể ở lại và trao đổi với cô được nhiều hơn.”

Cô ấy ngại ngùng nhìn Wil: “Hẹn ông những dịp sau nhé”.

Ông ấy gật đầu, đưa chìa khóa xe cho tôi và rời đi.

Sau khi ăn được một lúc, Marjorie ngẩng lên và nói: “Có vẻ ông ấy là một người biết rõ mục đích sống của mình. Làm sao anh gặp được ông ấy vậy?”.

Tôi kể cho cô ấy nghe chi tiết về những trải nghiệm đầu tiên của mình khi vừa đặt chân đến Peru. Trong khi tôi chia sẻ, cô ấy lắng nghe một cách chăm chú. Quả thật, cô ấy lắng nghe chăm chú đến mức khiến tôi cảm thấy thật sự thoải mái khi chia sẻ câu chuyện cũng như những hiểu biết và cảm nhận chân thật của mình đối với những tình tiết, sự việc kịch tính. Cô ấy dường như chú tâm hoàn toàn vào những gì tôi đang nói, tập trung lắng nghe từng câu, từng chữ.

“May thật”, cô ấy lên tiếng khi nghe tôi chia sẻ, “anh có cho rằng mình đang gặp nguy hiểm không?”

“Không, tôi không nghĩ vậy”, tôi đáp. “Nơi này nằm ở vị trí không quá xa Lima.”

Cô ấy vẫn nhìn tôi như chờ đợi tôi sẽ nói gì thêm. Vì vậy, cho tới khi chúng tôi ăn xong, tôi đã tóm tắt ngắn gọn những sự kiện xảy ra tại Viciente, đến đoạn tôi và Sarah đi khảo sát những khu vườn nghiên cứu.

“Đó là nơi tôi đã gặp cô”, tôi nói, “và cô đã lập tức rời đi.”

“Ồ, mọi chuyện cũng không hẵn như vậy”, cô ấy đáp. “Chỉ vì tôi không biết anh là người thế nào, nên khi tôi nhận ra cảm xúc của anh, tôi nghĩ tốt nhất mình nên rời khỏi đó.”

“À, tôi xin lỗi”, tôi cười ngại ngùng, “vì đã không kiểm soát được năng lượng của mình.”

Cô ấy nhìn đồng hồ. “Tôi nghĩ bây giờ mình nên quay trở lại. Nhóm nghiên cứu chắc đang thắc mắc không biết tôi ở đâu.”

Tôi thanh toán hóa đơn, sau đó chúng tôi bước ra ngoài rồi đi về phía chiếc jeep của Wil. Trời về đêm trở lạnh, chúng tôi có thể nhìn thấy hơi thở của nhau. Khi chúng tôi vào trong xe, Marjorie lên tiếng: “Anh hãy quay đầu xe, chạy ngược về hướng bắc trên con đường này. Tôi sẽ cho anh biết khi nào cần rẽ hướng”.

Tôi gật đầu, nhanh chóng quay đầu xe lại, sau đó cứ nhắm phía trước mà chạy thẳng.

“Hãy kể tôi nghe về trang trại mà chúng ta sắp đến”, tôi đề nghị.

“Tôi nghĩ Robert đã thuê trang trại đó. Rõ ràng, nhóm của ông ấy đã sử dụng trang trại một thời gian dài trong suốt quá trình nghiên cứu về những sự khai sáng. Từ khi đến đó, tôi thấy mọi người đã chuẩn bị sẵn nhu yếu phẩm, phương tiện di chuyển và những trang thiết bị cần thiết khác. Trong nhóm có vài người khá dữ dằn.”

“Sao ông ấy lại mời cô vào nhóm?”, tôi hỏi.

“Ông ấy nói cần một người có thể giúp ông ấy dịch sự khai sáng cuối cùng ngay sau khi sự khai sáng đó được tìm thấy. Ít ra thì đó là những gì ông ấy đã chia sẻ khi ở Viciente. Còn ở đây, ông ấy chỉ nói về nhu yếu phẩm và sự chuẩn bị cho chuyến đi sắp tới.”

“Ông ấy đã lên kế hoạch đi đâu?”

“Tôi không biết”, cô ấy đáp. “Ông ấy chưa bao giờ trả lời khi tôi hỏi đến việc đó.”

Sau khi xe chạy được khoảng hai cây số, cô ấy chỉ tay về một ngã rẽ ở bên trái, rồi chúng tôi đi vào một con đường hẹp đầy sỏi đá. Đây là một con đường quanh co men theo sườn núi trước khi đổ xuống một thung lũng bằng phẳng. Ngay phía trước, tôi thấy một căn nhà ván kiên cố được dựng lên giữa trang trại. Đằng sau căn nhà, tôi thấy một vài chuồng gia súc và những căn nhà phụ. Trên một đồng cỏ được rào xung quanh, ba con đà mã đang đứng nhìn chúng tôi.

Xe chúng tôi chạy chậm lại rồi dừng hẳn. Vài người đi đến, đứng quanh chiếc xe và chăm chăm nhìn chúng tôi, không hề mỉm cười. Tôi để ý thấy một máy phát điện chạy bằng xăng đang nổ rền rã ở bên hông căn nhà. Sau đó, cánh cửa mở ra. Một người đàn ông có tóc sẫm màu, trông cao ráo và rắn rỏi xuất hiện, đi về phía chúng tôi.

“Đó là Robert”, Marjorie lên tiếng.

“Vâng”, tôi đáp, vẫn cảm thấy mạnh mẽ và tự tin.

Chúng tôi bước ra khỏi xe vừa đúng lúc Jensen đi đến. Ông ấy nhìn Marjorie.

“Tôi đã rất lo cho cô”, ông ấy lên tiếng. “Tôi nghe nói cô đã tình cờ gặp một người bạn.”

Tôi tự giới thiệu và ông ấy bắt tay tôi thật chặt.

“Tôi là Robert Jensen”, ông ấy nói. “Rất vui vì hai vị đều ổn cả. Vào trong đi.”

Ở bên trong, một vài người đang tất bật sắp xếp các vật dụng. Một người đang mang một cái lều và dụng cụ cắm trại ra phía sau. Nhìn qua phòng ăn, tôi để ý thấy hai phụ nữ người Peru ở trong bếp, đang đóng gói thức

ăn. Jensen ngồi vào một cái ghế trong phòng khách và chỉ vào hai cái ghế bảo chúng tôi ngồi.

“Tại sao ông lại nói rằng ông cảm thấy vui vì chúng tôi ổn cả?”, tôi thắc mắc.

Ông ấy nghiêng người về phía tôi, hỏi lại với vẻ chân thành: “Anh đến khu này bao lâu rồi?”.

“Chỉ mới từ chiều hôm nay.”

“Vậy nên anh chưa biết đây là một nơi nguy hiểm. Rất nhiều người lần lượt mất tích. Anh đã nghe nói về Thủ bản và về việc Sự Khai sáng Thứ Chín bị thất lạc chưa?”

“Tôi đã nghe qua. Thật ra thì...”

“Vậy anh nên nắm rõ tình hình đang diễn ra”, ông ấy ngắt lời tôi. “Công cuộc tìm kiếm sự khai sáng cuối cùng đang diễn biến xấu đi. Một số người cực kỳ nguy hiểm cũng đã tham gia vào cuộc tìm kiếm này.”

“Họ là ai?”, tôi hỏi.

“Đó là những người hoàn toàn không quan tâm đến giá trị khảo cổ học của cuộc tìm kiếm này. Họ chỉ muốn tìm ra sự khai sáng để phục vụ cho mục đích riêng.”

Một người đàn ông cao lớn, có râu và bụng phệ đã cắt ngang cuộc hội thoại của chúng tôi và đưa cho Jensen một danh sách. Sau đó, hai người thảo luận ngắn gọn chuyện gì đó bằng tiếng Tây Ban Nha.

Jensen lại nhìn tôi. “Anh cũng ở đây để tìm kiếm sự khai sáng bị thất lạc, đúng không?”, ông ấy hỏi. “Anh có biết mình sắp dẫn thân vào một hành trình như thế nào không?”

Tôi tỏ ra lúng túng và cảm thấy khó khăn trong việc bày tỏ những suy nghĩ của mình. “Thật ra... tôi chỉ muốn tìm hiểu thêm về toàn bộ Thủ

bản. Tôi chưa được xem phần lớn nội dung của tài liệu này.”

Ông ấy ngồi thẳng người trên ghế, rồi nói: “Anh có nhận thấy rằng Thủ bản là một cổ vật của chính phủ và việc lưu hành những bản sao của Thủ bản là bất hợp pháp, nếu chưa được sự cho phép của chính phủ không?”.

“Đúng vậy, nhưng một số nhà khoa học không đồng tình với việc này. Họ cảm thấy chính phủ đang tìm cách đàn áp...”

“Anh có cho rằng đất nước Peru có quyền kiểm soát những báu vật khảo cổ được tìm thấy trên lãnh thổ của mình không? Liệu chính phủ có biết việc anh có mặt tại đất nước này không?”

Tôi chẳng biết trả lời thế nào. Nỗi lo lắng lại đột ngột xâm chiếm tâm trí tôi.

“Này, đừng hiểu lầm ý tôi”, ông ấy vừa nói vừa cười. “Tôi đứng về phía anh mà. Nếu anh có được một nguồn hỗ trợ nào đó của giới học thuật từ bên ngoài đất nước Peru này thì hãy cho tôi biết. Nhưng tôi đoán có lẽ anh cũng chỉ đang tìm hiểu thôi.”

“Đại khái là vậy”, tôi đáp.

Tôi để ý thấy Marjorie đang chuyển sự tập trung chú ý từ tôi sang Jensen. “Vậy theo ông anh ấy nên làm gì?”, cô ấy hỏi.

Jensen đứng dậy, mỉm cười. “Tôi có thể sắp xếp cho anh một vị trí trong nhóm của chúng tôi. Chúng tôi cần thêm nhiều người hơn. Tôi cho rằng nơi chúng tôi sắp đến khá an toàn. Và ở đây, anh cũng có thể kiếm đường quay về nhà bất kỳ lúc nào nếu mọi chuyện không được suôn sẻ.”

Ông ấy chăm chú nhìn tôi. “Nhưng anh phải sẵn lòng làm đúng theo mọi điều tôi nói, từng bước trong hành trình.”

Tôi liếc nhìn sang Marjorie. Cô ấy vẫn đang chăm chú nhìn Jensen. Lúc này, tôi cảm thấy rối bời. Có lẽ tôi nên cân nhắc về lời đề nghị của Jensen. Nếu ông ấy có uy tín đối với chính phủ thì đây có thể là cơ hội

duy nhất để tôi trở về Mỹ một cách hợp pháp. Có lẽ bấy lâu nay tôi đã luôn tự lừa dối mình. Có lẽ Jensen nói đúng và tôi thật sự đang đưa mình vào tình thế khó khăn.

“Tôi cho rằng anh nên cân nhắc về lời đề nghị của Robert”, Marjorie nhận định. “Thật sự nguy hiểm nếu anh ở đây một mình.”

Dù biết rằng ý kiến của cô ấy có thể đúng, tôi vẫn luôn đặt niềm tin vào Wil và những gì chúng tôi đang thực hiện. Tôi muốn bày tỏ suy nghĩ này nhưng lại không biết làm thế nào để diễn đạt thành lời. Lúc này, tôi không thể nào suy nghĩ rõ ràng được nữa.

Đột nhiên, người đàn ông cao lớn lúc nãy lại bước vào phòng, rồi đi đến nhìn ra bên ngoài cửa sổ. Jensen lập tức đứng dậy và cũng nhìn về hướng đó. Một lúc sau, ông ấy quay sang Marjorie, nói với vẻ thân mật: “Có người đang đến chỗ chúng ta. Cô đi gọi Kenny ra đây giúp tôi nhé”.

Cô ấy gật đầu và rời đi. Nhìn qua cửa sổ, tôi có thể thấy đèn pha của một chiếc xe tải đang rọi về phía trước. Chiếc xe đó chạy chậm lại rồi đỗ ngay bên ngoài hàng rào, cách chúng tôi khoảng mười lăm mét.

Jensen mở cửa ra và ngay lúc đó, tôi nghe thấy tiếng ai đó ở bên ngoài nhắc đến tên tôi.

“Ai vậy?”, tôi lên tiếng hỏi.

Jensen nghiêm mặt nhìn tôi. “Anh hãy tuyệt đối im lặng”, ông ấy nói. Ông ấy và người đàn ông cao lớn bước ra ngoài và đóng cửa lại. Nhìn qua cửa sổ, tôi có thể thấy một bóng người đồ dài ngay phía sau đèn xe. Thoạt tiên, tôi nghĩ mình nên ở lại trong nhà. Những phán đoán của Jensen về tình thế hiện tại của tôi khiến tôi có linh cảm xấu về những điều có thể xảy đến. Nhưng tôi lại cảm thấy người đang đứng ở chỗ xe tải có gì đó quen thuộc. Tôi mở cửa bước ra ngoài. Ngay khi Jensen nhìn thấy tôi, ông ấy lập tức quay lại, đi về phía tôi.

“Anh đang làm gì vậy? Quay trở lại vào trong đi.”

Ngay phía trên máy phát điện, tôi khá chắc tên tôi lại vừa được nhắc đến.

“Đi vào bên trong, ngay lập tức!”, Jensen nhấn giọng. “Đó có thể là một cái bẫy.” Ông ấy đứng trước mặt tôi, che khuất tầm nhìn của tôi với chiếc xe tải. “Đi vào bên trong, ngay lập tức!”

Tôi cảm thấy hoàn toàn rối bời và hoảng loạn, không biết nên đưa ra quyết định như thế nào. Khi đó, vị khách lạ đó tiến lại gần chỗ tôi hơn. Nhìn qua người Jensen, tôi có thể thấy được hình dáng của người đàn ông này. Tôi nghe thấy rõ ràng: “... lại đây nào, tôi cần nói chuyện với anh!”. Và rồi khi ông ấy đến gần hơn nữa, tôi lập tức nhận ra đó chính là Wil. Tôi liền băng ngang qua Jensen, đến chỗ ông ấy.

“Anh vẫn ổn chứ?”, Wil liền hỏi. “Chúng ta cần phải rời khỏi nơi này.”

“Nhưng còn Marjorie thì sao?”, tôi hỏi lại.

“Hiện giờ chúng ta chưa thể làm gì cho cô ấy”, Wil đáp. “Chúng ta tốt nhất nên rời khỏi đây.”

Trong lúc chúng tôi chuẩn bị lên đường, Jensen lên tiếng gọi to: “Anh nên ở lại đây. Anh sẽ không đi được ngay lúc này”.

Tôi quay đầu nhìn về phía ông ấy.

Wil dừng lại và nhìn sang tôi, chờ tôi quyết định nên đi theo ông ấy hay ở lại.

“Chúng ta đi thôi”, tôi nói dứt khoát.

Khi chúng tôi bước ngang qua chiếc xe tải mà Wil đã lái đến, tôi để ý thấy hai người đàn ông khác đang ngồi chờ ở ghế trước trong xe. Khi chúng tôi đến chỗ chiếc jeep, Wil bảo tôi đưa chìa khóa xe cho ông ấy. Sau đó, chúng tôi nhanh chóng lái xe rời đi. Chiếc xe tải của hai người bạn của Wil chạy ngay sau chúng tôi.

Wil quay sang nhìn tôi. “Jensen nói với tôi rằng anh đã quyết định ở lại cùng nhóm ông ấy. Chuyện gì đã xảy ra vậy?”

“Làm sao ông biết được tên ông ấy?”, tôi lắp bắp hỏi.

“Tôi vừa nghe được mọi thông tin về người đàn ông này”, Wil đáp. “Ông ấy làm việc cho chính phủ Peru. Ông ấy là một nhà khảo cổ thực thụ, nhưng để được độc quyền nghiên cứu Thủ bản, ông ấy đã cam kết sẽ giữ bí mật toàn bộ thông tin liên quan đến tài liệu cổ xưa này, đồng thời, sẽ không lên đường tìm kiếm sự khai sáng bị thất lạc. Rõ ràng, ông ấy đã quyết định làm trái với thỏa thuận này. Có thông tin đồn đại rằng ông ấy đang chuẩn bị để nhanh chóng lên đường tìm kiếm Sự Khai sáng Thứ Chín. Khi tôi biết được ông ấy là người ở cùng nhóm nghiên cứu với Marjorie, tôi nghĩ tốt hơn hết mình nên đến đây. Ông ấy đã nói với anh những gì?”

“Ông ấy bảo rằng tôi đang gặp nguy hiểm, vì vậy tôi nên gia nhập nhóm ông ấy. Ông ấy sẽ giúp tôi rời khỏi đất nước này nếu đó là điều tôi muốn.”

Wil lắc đầu. “Ông ấy thật sự đã tóm được anh.”

“Ý ông là sao?”

“Lẽ ra anh nên cảm nhận trường năng lượng của mình. Hầu như toàn bộ năng lượng của anh đã được chuyển sang ông ấy.”

“Tôi không hiểu ý ông.”

“Hãy nhớ lại cuộc tranh luận giữa Sarah và nhà khoa học nọ tại Viciente... Nếu anh đã chứng kiến và thấy rằng khi một trong hai người đã đánh bại đối thủ bằng những lý lẽ xác đáng và thắng thế trong cuộc tranh luận, năng lượng của người thua bị hút về phía người thắng, khiến cho người này trở nên kiệt quệ, suy yếu và dường như bị bủa vây trong một mớ cảm xúc hỗn độn. Anh có thể nhận thấy rõ điều này ở tình trạng

của cô con gái trong gia đình người Peru khi ấy”, ông ấy cười, “và thần sắc của anh hiện giờ.”

“Ông nhìn thấy điều đó xảy ra với tôi sao?”, tôi hỏi.

“Đúng vậy”, ông ấy đáp. “Rất khó để anh có thể chấm dứt sự kiểm soát của ông ấy đối với mình. Tôi đã ngẫm nghĩ trong giây lát và tin chắc rằng ban đầu anh đã không có ý định gia nhập nhóm ông ấy.”

“Ôi Chúa ơi”, tôi bàng hoàng la lên. “Người đàn ông đó chắc hẳn có tâm địa xấu.”

“Không hẳn vậy”, Wil nhận định. “Có lẽ ông ấy cũng không hoàn toàn có ý thức về những việc mình đang làm. Ông ấy cho rằng mình đúng khi luôn tìm cách kiểm soát hoàn cảnh và rõ ràng, từ rất lâu, ông ấy đã nhận ra bản thân luôn có khả năng kiểm soát tốt mọi việc khi chỉ cần tuân theo một chiến lược nhất định. Đầu tiên, ông ấy sẽ giả vờ xem anh là bạn, sau đó tìm ra những điểm bất ổn trong những việc anh đang làm, chẳng hạn như trong trường hợp của anh, ông ấy bảo rằng anh đang ở trong tình thế nguy hiểm. Trên thực tế, ông ấy đã ngấm ngấm hủy hoại sự tự tin trong anh, khiến anh do dự khi dẫn thân trên hành trình riêng của mình, rồi đến một lúc nào đó, anh chợt nhận ra mình đang gắn chặt vận mệnh cuộc đời với ông ấy. Ngay khi điều này xảy ra, ông ấy đã thu tóm được anh.”

Wil nhìn thẳng tôi. “Đây chỉ là một trong nhiều chiến lược mà con người sử dụng để đánh cắp năng lượng của người khác. Sau này, anh sẽ lĩnh hội về những cách thức còn lại trong Sự Khai sáng Thứ Sáu.”

Tôi đã không hoàn toàn chú tâm vào những chia sẻ của Wil vì đang mãi miết nghĩ về Marjorie. Tôi thật sự chẳng muốn để cô ấy ở lại nơi đó chút nào.

“Ông có nghĩ rằng chúng ta nên cố gắng đưa Marjorie đi cùng không?”, tôi hỏi.

“Không phải bây giờ”, ông ấy đáp. “Tôi nghĩ hiện giờ cô ấy không gặp bất kỳ nguy hiểm nào cả. Chúng ta có thể lái xe trở lại trang trại vào ngày mai và trước khi rời khỏi đây, chúng ta hãy tìm cách nói chuyện với cô ấy.”

Chúng tôi im lặng trong vài phút, sau đó Wil lên tiếng hỏi: “Anh có hiểu ý tôi khi tôi chia sẻ rằng Jensen không thật sự nhận thức được những gì ông ấy đang làm? Cũng giống như đa số mọi người, ông ấy chỉ đang làm những gì khiến bản thân cảm thấy mạnh mẽ nhất”.

“Không, tôi không hiểu lắm.”

Wil có vẻ trầm tư. “Đa số mọi người vẫn chưa hoàn toàn nhận thức được vấn đề này. Chúng ta chỉ biết rằng bản thân cảm thấy yếu kém và khi kiểm soát được người khác, chúng ta cảm thấy tốt hơn. Chúng ta không nhận ra rằng ngay khi bản thân cảm thấy tốt hơn thì thay vào đó, người kia cảm thấy mình yếu kém đi. Đó là năng lượng mà chúng ta đã đánh cắp từ người khác. Một số người dành cả đời mình cho cuộc kiếm tìm mãi miết và tranh giành năng lượng từ người khác.”

Ông ấy nhìn tôi với ánh mắt hấp háy. “Tuy vậy, thỉnh thoảng cuộc sống vận hành theo một chiều hướng khác. Vào một thời điểm nào đó, chúng ta gặp được một người tự nguyện san sẻ một phần năng lượng của họ cho chúng ta.”

“Ông đã nhận ra được những gì?”

“Hãy nhớ lại lúc anh và Marjorie đang ăn tại nhà hàng trong thị trấn và tôi bước vào.”

“Vâng.”

“Tôi không biết lúc đó hai người đang nói chuyện gì với nhau, nhưng rõ ràng năng lượng của cô ấy đang được truyền sang anh. Khi tôi bước vào, tôi có thể nhận thấy điều này ngay lập tức. Hãy nói cho tôi nghe cảm nhận của anh trong suốt khoảng thời gian đó.”

“Tôi cảm thấy rất phấn chấn”, tôi chia sẻ. “Thực tế là, tôi bỗng nhiên nhận thức được thật rõ ràng về những trải nghiệm và các khái niệm mà tôi tiếp thu được bấy lâu. Tôi có thể dễ dàng bày tỏ những suy nghĩ, cảm xúc của mình. Nhưng tại sao lại như vậy?”

Ông ấy mỉm cười. “Thỉnh thoảng, có người nào đó tự nguyện giao phó cho chúng ta quyền chủ động, chúng ta được toàn quyền sử dụng năng lượng của họ, giống như cách mà Marjorie đã cư xử với anh. Điều này khiến chúng ta cảm thấy mình hoàn toàn tự chủ. Tuy vậy, anh sẽ nhận ra rằng đặc ân này không phải là mãi mãi. Đa số mọi người, kể cả Marjorie, không có đủ nội lực để luôn trao đi món quà năng lượng. Đây là nguyên nhân khiến hầu hết các mối quan hệ cuối cùng đều chuyển sang cuộc chiến quyền lực. Con người liên kết các nguồn năng lượng về mình, và rồi cạnh tranh lẫn nhau để giành quyền kiểm soát các nguồn năng lượng đó. Kết cục là, kẻ thất bại trong cuộc chiến này luôn là người phải trả giá.”

Ông ấy đột nhiên dừng lại và nhìn sang tôi, rồi tiếp tục chia sẻ: “Anh đã lĩnh hội được Sự Khai sáng Thứ Tư chưa? Hãy suy nghĩ về những sự việc đã xảy đến với anh. Anh đã quan sát và nhận thấy rằng luôn có sự luân chuyển năng lượng giữa mọi người với nhau và đã tự hỏi về ý nghĩa thật sự của điều này. Sau đó, khi chúng ta tình cờ gặp Reneau, anh ấy đã giúp anh biết thêm rằng các nhà tâm lý đang tiến hành nghiên cứu để tìm ra nguyên nhân khiến con người luôn tìm mọi cách để kiểm soát người khác.

“Anh đã tận mắt chứng kiến tất cả những điều này thực tế diễn ra như thế nào trong gia đình chủ nhà người Peru. Anh đã thấy rõ rằng việc kiểm soát được người khác khiến bản thân cảm thấy mình mạnh mẽ và thông thái, trong khi người bị kiểm soát như bị hút hết nguồn năng lượng sống của mình. Bản chất sự việc sẽ chẳng khác đi nếu chúng ta tự nhủ rằng mình làm tất cả những điều này vì lợi ích của đối phương, hoặc đây là con cái của mình nên mình cần kiểm soát chúng mọi lúc mọi nơi. Sự hủy hoại trong cuộc sống vẫn luôn xảy ra như vậy.

“Sau đó, anh tình cờ gặp Jensen và đã nếm trải được cảm giác bị kiểm soát thật sự là như thế nào. Anh đã thấy được rằng khi một người kiểm soát anh về mặt tâm lý, thực tế là họ chiếm giữ tâm trí anh. Điều này không có nghĩa là tâm trí của anh bị mất năng lực để tranh luận với Jensen, mà anh không còn năng lượng hay nói cách khác là sự sáng suốt trong tâm trí để có thể tranh luận. Tất cả năng lượng tâm trí của anh đã được chuyển sang Jensen. Không may thay, thể loại bạo hành tâm lý này đã diễn ra xuyên suốt trong nền văn hóa loài người. Những kẻ bạo hành thường tự gán cho mình những mục đích cao đẹp”.

Tôi chỉ gật đầu. Wil đã tóm tắt lại trải nghiệm của tôi một cách chính xác.

“Anh hãy cố gắng nhìn nhận Sự Khai sáng Thứ Tư trong một tổng thể”, Wil tiếp tục. “Hãy chiêm nghiệm xem sự khai sáng này liên hệ như thế nào với những điều mà anh đã biết trước đó. Sự Khai sáng Thứ Ba đã cho thấy thế giới hữu hình mà chúng ta đang sống thật ra là một hệ thống năng lượng rộng lớn. Và bây giờ, Sự Khai sáng Thứ Tư chỉ rõ thêm rằng trong suốt một thời gian dài, loài người chúng ta vẫn luôn cạnh tranh lẫn nhau một cách vô thức để giành lấy phần năng lượng duy nhất mà chúng ta đã khai mở: phần năng lượng luân chuyển qua lại giữa chúng ta. Đây là lý do khiến xung đột vẫn luôn xảy ra giữa chúng ta trên mọi bình diện và cấp độ: từ những mâu thuẫn vụn vặt trong gia đình và nơi làm việc đến những cuộc chiến tranh lớn nhỏ giữa các quốc gia. Đây là hệ quả tất yếu của cảm giác bất an và yếu kém vốn tồn tại bên trong mỗi người, khiến chúng ta cảm thấy cần phải đánh cắp năng lượng của người khác để bản thân cảm thấy tốt hơn.”

“Khoan đã”, tôi lên tiếng phản đối. “Một số cuộc chiến tranh buộc phải diễn ra. Đó là những cuộc chiến vì chính nghĩa.”

“Tất nhiên là vậy”, Wil đáp. “Tuy nhiên, nguyên nhân duy nhất khiến tất cả các cuộc xung đột không thể sớm được giải quyết là vì một bên vẫn cứ gây hấn bất chấp đúng sai để tranh giành năng lượng về mình.”

Ngay lúc đó, Wil như chợt nhớ ra điều gì. Sau một hồi lục tìm trong một chiếc túi, ông ấy lấy ra một tập giấy được kẹp lại với nhau.

“Suýt nữa tôi quên!”, ông ấy kêu lên. “Tôi đã tìm thấy một bản sao của Sự Khai sáng Thứ Tư.”

Ông ấy đưa tập giấy cho tôi rồi tiếp tục nhìn ra phía trước, tập trung lái xe và không nói gì thêm. Tôi nhặt chiếc đèn pin nhỏ mà Wil đã để trên tấm lót sàn xe lên rồi đọc tài liệu ngắn gọn này trong vòng hai mươi phút. Tài liệu cho biết rằng khi lĩnh hội được Sự Khai sáng Thứ Tư, chúng ta sẽ nhìn nhận thế giới loài người như một cuộc chiến vĩ mô, là cuộc chiến tranh giành năng lượng, và năng lượng cũng chính là quyền lực.

Tuy nhiên, phần tiếp theo của sự khai sáng cho biết rằng một khi hiểu được bản chất của cuộc chiến này, chúng ta sẽ nhận thức được ngay những giá trị vượt lên trên những xung đột. Chúng ta sẽ bắt đầu tự giải phóng mình khỏi cuộc cạnh tranh chỉ đơn thuần vì năng lượng này... bởi cuối cùng, chúng ta sẽ có khả năng tiếp nhận được năng lượng của chính mình từ một nguồn khác.

Tôi nhìn sang Wil. “Nguồn năng lượng khác nào vậy?”, tôi hỏi.

Ông ấy chỉ cười mà không nói gì.

Thông điệp từ những nhà thần bí học

Sáng hôm sau, tôi thức dậy khi vừa nghe thấy tiếng sột soạt của Wil. Chúng tôi đã qua đêm tại nhà một trong hai người bạn của ông ấy. Tôi thấy Wil ngồi trên một chiếc võng ngay ở giữa phòng và đang vội vã mặc quần áo. Bên ngoài, trời vẫn còn tối.

“Hãy nhanh chóng thu dọn hành lý”, ông ấy khề khàng nói.

Chúng tôi lập tức thu xếp đồ đạc và đi ra đi vào vài chuyến để mang ra xe jeep những nhu yếu phẩm mà Wil đã mua trước đó. Trung tâm thị trấn ở cách chỗ chúng tôi chỉ gần một trăm mét nhưng thi thoảng mới xuất hiện một vài tia sáng đèn xuyên qua màn đêm tối tăm. Dấu hiệu báo bình minh duy nhất là một vệt sáng nhẹ ở bầu trời phía đông. Ngoài tiếng riu rít gọi bầy của một vài chú chim, không còn âm thanh nào khác.

Sau khi chúng tôi hoàn tất mọi việc, tôi ngồi lại trong xe trong khi Wil đứng dưới mái hiên trò chuyện với một trong hai người bạn trông vẫn còn vẻ ngái ngủ. Đột nhiên, chúng tôi nghe thấy tiếng động từ phía giao lộ. Khi quay đầu nhìn về hướng đó, chúng tôi nhìn thấy ánh sáng đèn của ba chiếc xe tải đang đi vào trung tâm thị trấn.

“Có thể đó là nhóm của Jensen”, Wil lên tiếng. “Chúng ta hãy đi đến đó để xem những người này đang định làm gì, nhưng phải hết sức cẩn thận.”

Chúng tôi băng qua vài con đường, sau đó đi vào một con hẻm nhỏ dẫn đến trục đường chính, cách nơi đỗ của ba chiếc xe tải khoảng ba mươi mét. Chúng tôi thấy hai chiếc xe tải đang được đổ xăng, còn chiếc kia đỗ ngay trước cửa hàng. Khoảng bốn, năm người đang tụ tập gần đó. Tôi

nhìn thấy Marjorie bước ra khỏi cửa hàng, sau đó đặt một số thứ lên chiếc xe đang đỗ ở đó, rồi cô ấy vừa thong thả đi về phía chúng tôi vừa nhìn vào những cửa hàng trên đường đi.

“Anh hãy đến chỗ Marjorie, hỏi xem cô ấy có muốn đi cùng chúng ta không”, Wil nói khẽ. “Tôi sẽ đợi anh ở đây.”

Tôi rảo bước nhanh qua góc đường, rồi đi về phía Marjorie. Đến gần chỗ cô ấy, tôi vô cùng hoảng hốt. Đằng sau cô ấy, ở ngay trước cửa hàng, tôi thấy một vài người trong nhóm của Jensen đang mang những khẩu súng tự động. Một lúc sau, cảm giác sợ hãi trong tôi tăng lên dữ dội. Nhìn qua bên kia đường, tôi phát hiện một số binh sĩ có vũ trang đang khom người, từ từ tiếp cận nhóm của Jensen.

Vào đúng lúc Marjorie nhìn thấy tôi, những người trong nhóm của Jensen cũng đã trông thấy những binh sĩ kia và liền chạy tản ra tứ phía. Hàng loạt tiếng súng nổ ra. Marjorie nhìn tôi và tôi thấy sự hoảng loạn trong mắt cô. Tôi tức tốc chạy đến, kéo cô ấy rời khỏi nơi đó. Chúng tôi khom người, rón rén đi vào con hẻm kế đó, trong khi vẫn tiếp tục nghe thấy càng nhiều tiếng súng hơn xen lẫn những tiếng la hét phẫn nộ bằng tiếng Tây Ban Nha. Chúng tôi vấp phải một chồng thùng carton và bổ nhào xuống đất. Mặt tôi hầu như chạm vào mặt cô ấy.

“Đi thôi nào.” Vừa nói xong, tôi lập tức đứng dậy. Marjorie cố đứng lên nhưng không được nên đã kéo tôi ngồi xuống trở lại, rồi chúng tôi hướng mắt nhìn về phía cuối con hẻm. Chúng tôi nhìn thấy hai người đàn ông có súng đang nấp ở đó, quay lưng về phía chúng tôi và quan sát con đường kế tiếp. Chúng tôi tê cứng người vì hoảng sợ. Cuối cùng, hai người này băng qua con đường đó để đi về phía khu rừng.

Tôi biết đã đến lúc chúng tôi phải quay trở lại nhà của người bạn của Wilson, chỗ chiếc xe jeep. Tôi đoán chắc rằng Wil sẽ đi đến đó. Chúng tôi lại lom khom rẽ vào con đường kế tiếp. Tiếng súng lẫn tiếng la hét đầy giận dữ vẫn vang lên ở phía bên phải chúng tôi, nhưng khi nhìn ra hướng đó, chúng tôi chẳng thấy một bóng người nào cả. Tôi lại nhìn

sang bên trái, không có ai và cũng chẳng thấy bóng dáng Wil. Tôi cho rằng ông ấy chạy ngay phía trước chúng tôi.

“Chúng ta hãy chạy băng qua đường, về hướng rừng”, tôi bảo Marjorie, lúc này có vẻ khá tỉnh táo và rất quyết tâm. “Sau đó”, tôi nói tiếp, “chúng ta sẽ đi men theo bìa rừng, rồi đi về hướng bên trái. Chiếc jeep đang đỗ ở hướng đó.”

“Được”, cô ấy đồng tình.

Chúng tôi lập tức băng qua đường, rồi nhắm thẳng đến vị trí cách căn nhà khoảng ba mươi mét. Nhìn từ xa, chúng tôi thấy chiếc jeep vẫn còn ở đó, nhưng xung quanh rất vắng lặng. Trong lúc chuẩn bị băng qua con đường cuối cùng, chúng tôi quan sát thấy một chiếc xe quân sự đang rẽ vào góc đường ở bên trái, rồi chậm rãi tiến về phía căn nhà. Cùng lúc đó, tôi nhìn thấy Wil chạy băng qua sân, nhanh chóng leo lên chiếc jeep, khởi động máy và lái xe đi theo hướng ngược lại. Chiếc xe quân sự đuổi theo sau.

“Chết tiệt!”, tôi tức tối kêu lên.

“Bây giờ chúng ta phải làm gì đây?”, Marjorie lên tiếng hỏi, vẻ hoảng loạn lại hiện lên trên khuôn mặt cô ấy.

Nhiều tiếng súng liên tiếp vang lên từ các con đường ở phía sau chúng tôi, lần này gần chúng tôi hơn. Trước mặt chúng tôi là khu rừng rậm phủ xanh sườn núi và trải dài lên tới đỉnh núi cao sừng sững ngay phía trên thị trấn, là một trong những đỉnh núi thuộc dãy núi chạy về hướng bắc - nam. Đây chính là đỉnh núi mà tôi đã nhìn thấy vào lúc trước.

“Ta hãy leo lên đỉnh núi”, tôi nói. “Nhanh lên!”

Chúng tôi men theo sườn núi để leo lên. Sau khi leo được vài trăm mét, chúng tôi dừng lại, nhìn xuống về phía thị trấn. Những chiếc xe quân sự dường như đang đỗ về các ngã tư đường và rất đông binh lính đang tiến

hành lục soát từng nhà. Từ khu vực chân núi ngay bên dưới chúng tôi, tôi nghe thấy những tiếng người la lên nhưng nghe như bị chặn họng.

Chúng tôi vội vã tiếp tục leo lên. Trong lúc này, chúng tôi chỉ biết chạy càng xa càng tốt.

*

Cả buổi sáng, chúng tôi mãi miết leo lên đỉnh núi về hướng bắc, chỉ dừng lại và cúi người thấp xuống khi một chiếc xe nào đó chạy qua cùng chiều ở bên trái chúng tôi. Đa số xe lưu thông ở đây là những chiếc xe jeep quân sự, cùng loại xe bọc thép mà chúng tôi thấy trước đó, tuy vậy, thỉnh thoảng cũng có những chiếc xe dân sự chạy ngang qua. Trớ trêu thay, ở giữa núi rừng hoang sơ thế này, con đường đơn độc này lại là điểm mốc, là chốt an ninh duy nhất.

Ngay phía trước, hai dãy núi song song đang tiến đến gần nhau. Những vách núi ngày càng cheo leo, hiểm trở hơn. Những mỏm đá nhô ra bảo vệ cho thung lũng ở giữa. Đột nhiên, khi bất chợt nhìn qua hướng bắc, chúng tôi thấy một chiếc jeep đang đến gần, hình như là chiếc jeep của Wil. Nhưng rồi chiếc xe bất ngờ rẽ sang một con đường nhỏ quanh co xuống dưới thung lũng.

“Có vẻ đó là Wil”, tôi vừa nói vừa căng mắt nhìn thật kỹ.

“Chúng ta đi xuống dưới đó thôi”, Marjorie lên tiếng.

“Khoan đã. Nếu đó là một cái bẫy thì sao? Có khi nào những người đó đã bắt được ông ấy, rồi sử dụng chiếc jeep để nhử chúng ta ra ngoài?”

Mặt cô ấy tối sầm lại.

“Cô hãy ở yên tại đây”, tôi nhấn mạnh. “Tôi sẽ đi xuống đó trước, còn cô hãy dõi theo tôi để xem xét tình hình. Nếu mọi việc đều ổn, tôi sẽ ra hiệu cho cô xuống sau.”

Cô ấy miễn cưỡng đồng ý, và tôi bắt đầu men theo dốc núi cheo leo để đi xuống nơi chiếc jeep đang đỗ. Nhìn xuyên qua tán lá, tôi thoáng thấy một bóng người bước ra khỏi chiếc jeep nhưng không thể biết đó là ai. Bằng cách bám vào những bụi cây và thân cây, tôi cố gắng đu người qua những móm đá, thỉnh thoảng trượt chân ngã xuống những chỗ có lớp đất mùn dày bên dưới.

Cuối cùng, tôi nhìn thấy chiếc xe ở trên con dốc đối diện, cách chỗ tôi đang đứng khoảng một trăm mét. Người lái xe đang tựa vào chỗ tẩm chăn bùn phía sau, vì vậy, tôi không thể nào nhìn thấy được người đó. Tôi di chuyển sang bên phải để nhìn rõ hơn. Đó chính là Wil. Tôi liền cố hết sức để di chuyển thật nhanh thêm về bên phải, nhưng tôi lại bị hụt chân và cả người tôi trượt xuống. Vào phút chót, tôi đã tóm được một thân cây và kéo người lên trở lại. Ruột gan tôi thắt lại vì sợ hãi, vì ngay bên dưới tôi là một vách núi thẳng đứng khoảng mười mét. Quả thật là tôi vừa thoát chết trong gang tấc.

Vẫn bám chặt vào thân cây, tôi nhướn người lên và cố gắng thu hút sự chú ý của Wil. Ông ấy đang khảo sát khu vực đỉnh núi ngay phía trên tôi, sau đó ông đưa mắt nhìn xuống bên dưới và lập tức nhận ra tôi. Ông ấy men theo các bụi cây, tìm đường đi đến chỗ tôi. Tôi chỉ cho ông ấy hướng đi xuống thung lũng bên dưới.

Ông ấy quan sát thung lũng bên dưới, rồi la lên: “Tôi không nhìn thấy con đường nào có thể băng qua chỗ anh được. Anh sẽ phải di chuyển xuống thung lũng, rồi từ đó đi qua chỗ tôi”.

Tôi gật đầu và định ra tín hiệu cho Marjorie thì nghe thấy tiếng một chiếc xe đang đến gần. Wil nhảy lên chiếc jeep, nhanh chóng quay lại con đường chính. Tôi lập tức leo lên sườn dốc. Nhìn qua những tán lá, tôi có thể thấy Marjorie đang đi đến chỗ tôi.

Đột nhiên, từ phía sau cô ấy, tôi nghe thấy nhiều tiếng la hét bằng tiếng Tây Ban Nha cùng những tiếng bước chân người đang chạy. Marjorie đang nấp ngay bên dưới một móm đá. Tôi lập tức chuyển hướng, rón rén

chạy về phía bên trái. Vừa chạy, tôi vừa cố nhìn qua những hàng cây để tìm xem Marjorie đang ở đâu. Ngay khi vừa thấy Marjorie, tôi nghe tiếng cô la thất thanh. Hai binh sĩ đang kéo tay cô ấy, cưỡng ép cô ấy đứng dậy.

Tôi tiếp tục khom người chạy lên sườn dốc. Tâm trí tôi in đậm vẻ mặt kinh hãi của cô ấy. Ngay khi đến được đỉnh núi, tôi tiếp tục chạy nhanh về hướng bắc. Trống ngực tôi đập liên hồi. Tôi cảm thấy vô cùng hoảng loạn và sợ hãi.

Sau khi chạy được gần hai cây số, tôi dừng lại nghe ngóng. Tôi chẳng nghe thấy bất kỳ động tĩnh nào ở phía sau. Nằm xuống và duỗi thẳng người, tôi cố gắng thư giãn và suy nghĩ một cách rõ ràng, nhưng hình ảnh Marjorie bị bắt trong trạng thái đầy khiếp đảm chiếm trọn tâm trí tôi. Tôi dẫn vật bản thân vì đã để cô ấy ở lại một mình trên đỉnh núi. Tôi nên làm gì bây giờ đây?

Tôi ngồi dậy, hít thở một hơi thật sâu, sau đó tập trung nhìn về con đường trên dãy núi còn lại. Trong lúc chạy, tôi đã chẳng nhìn thấy chiếc xe nào chạy qua cả. Tôi chăm chú hết sức để lắng nghe một lần nữa: vẫn không có động tĩnh gì ngoại trừ những âm thanh quen thuộc của núi rừng. Dần dần, tôi bắt đầu bình tĩnh trở lại. Thật ra, Marjorie chỉ bị bắt thôi mà. Cô ấy chẳng phạm tội gì cả ngoại trừ việc bỏ chạy khi nghe thấy tiếng súng nổ. Có lẽ cô ấy sẽ chỉ bị tạm giam cho đến khi danh tính của cô, một nhà khoa học hợp pháp, được xác thực.

Sau khi chạy một quãng đường dài về hướng bắc, tôi bắt đầu cảm thấy đau ở vùng thắt lưng. Toàn thân tôi dính bẩn và mệt rũ rời. Cơn đói liên tục kéo đến làm ruột gan tôi cồn cào. Trong suốt hai giờ liền, tôi đã mài miết đi, không suy nghĩ và cũng không thấy bóng dáng một ai.

Sau đó, tôi nghe thấy những tiếng bước chân chạy ở phía sườn núi bên phải. Tôi bất động, tập trung lắng nghe thêm lần nữa, nhưng mọi thứ bỗng im bật. Những hàng cây nơi đây cao lớn hơn, cùng tạo thành một tấm màn chắn ngăn ánh nắng mặt trời chiếu đến mặt đất. Vì thế, những

bụi cây thấp trở nên thưa thớt dần. Ở đây, tôi có thể nhìn ra xa trong phạm vi khoảng năm mươi, sáu mươi mét. Chẳng có điều gì bất thường xảy ra cả. Tôi khễ khàng đi về phía bên phải, bước qua một tảng đá lớn và vài bụi cây. Ba tảng đá khổng lồ khác đang chắn ngang đường tôi đi và tôi di chuyển qua hai tảng đá đầu tiên rồi dừng lại nghe ngóng. Mọi thứ vẫn yên ắng. Tôi bước vòng qua tảng đá thứ ba. Có tiếng cành cây bị gãy kêu răng rắc sau lưng tôi. Tôi từ từ quay đầu nhìn lại.

Tôi nhìn thấy người đàn ông cao lớn có râu rậm mà tôi đã gặp ở trang trại của Jensen đang đứng cạnh tảng đá. Ông ấy tỏ ra hoảng hốt, nhìn tôi với ánh mắt đầy sợ hãi, cánh tay ông ấy run lên khi chìa súng vào bụng tôi. Ông ấy dường như đang cố nhớ ra tôi là ai.

“Chờ đã”, tôi lắp bắp kêu lên, “tôi có quen Jensen.”

Ông ấy nhìn tôi kỹ hơn, rồi liền hạ súng xuống. Ngay lúc đó, chúng tôi nghe thấy tiếng người chạy từ khu rừng ở phía sau. Người đàn ông này lập tức chạy ngang qua tôi về hướng bắc, tay vẫn ôm khư khư khẩu súng trường. Theo bản năng, tôi vội vã chạy theo sau ông ấy. Hai chúng tôi cố hết sức bình sinh chạy nhanh nhất có thể, vừa di chuyển lắt léo qua những cái cây và tảng đá trên suốt dọc đường vừa thỉnh thoảng quay đầu liếc nhìn lại phía sau.

Sau khi chạy được khoảng vài trăm mét, ông ấy đột nhiên bị vấp ngã và tôi chạy vượt lên trước. Tôi sụp người xuống giữa hai tảng đá để nghỉ mệt, đồng thời chăm chú nhìn về phía sau để xem có điều gì bất thường xảy ra không. Tôi nhìn thấy một binh sĩ, cách tôi khoảng gần năm mươi mét, đang chìa súng về phía người đàn ông cao lớn đang cố gượng đứng dậy. Trước khi tôi kịp lên tiếng cảnh báo, binh sĩ đó đã xả súng. Những viên đạn từ phía sau bay thẳng vào ngực ông ấy. Máu bắn ra tung tóe, văng cả vào người tôi. Nhiều tiếng súng liên tục nổ ra, vang lên khắp đất trời.

Trong giây lát, người đàn ông đứng bất động, hai mắt dần đờ đẫn đi và rồi cả người ông ấy đổ về phía trước và ngã sụp xuống đất. Không còn

tâm trí để nhận định tình hình nữa, tôi cuống cuống chạy về hướng bắc, ngược hướng với binh sĩ kia và sao cho luôn có những hàng cây che chắn giữa tôi và nơi vừa xảy ra vụ nổ súng. Con đường dốc càng lúc càng gồ ghề, lởm chởm đá và có nhiều chỗ dốc đứng.

Toàn thân tôi run lên vì kiệt sức và bồn loạn khi tôi cố sức leo lên giữa các mỏm đá. Một lúc sau, do sơ suất, tôi trượt chân ngã và khi cố gượng đứng dậy, tôi lấy hết dũng khí nhìn lại phía sau. Binh sĩ lúc này đang tiến đến gần thi thể của người đàn ông. Tôi rón rén đi vòng sau một tảng đá, vì ngay khi ấy, tôi thấy anh ta ngược lên, cứ như đang nhìn về phía tôi vậy. Tôi hạ thấp người xuống, trườn qua một vài tảng đá nữa. Con dốc thoải thoải dẫn đến một chỗ đất bằng phẳng. Vị trí này khuất tầm nhìn của binh sĩ đó nên tôi liền đứng dậy, rồi cầm đầu cầm cổ chạy đi, băng qua giữa các tảng đá và cây. Tâm trí tôi hoàn toàn trống rỗng. Tôi chỉ bận tâm đến một việc duy nhất là phải làm sao để thoát thân. Tuy không dám quay đầu nhìn lại nhưng tôi quả quyết rằng binh sĩ đó đang đuổi theo tôi.

Sườn núi dốc về phía trước và tôi cố gắng tìm đường leo lên, cảm thấy toàn thân rệu rã, gần như sắp kiệt quệ. Leo hết chặng dốc đó, tôi đến được một chỗ đất bằng phẳng khác, được bao phủ bởi nhiều cây cao và những bụi rậm tươi tốt. Ở ngay phía sau những cây cao và bụi rậm này là một vách đá dựng đứng. Trước khi đi tiếp, tôi phải xem xét thật kỹ lưỡng để tìm những vị trí trên vách đá mà tôi có thể bám tay và đặt chân lên. Tôi đã cố gắng bao nhiêu để leo lên đỉnh núi, nên giờ đây tim tôi chùng hẫng xuống khi nhìn thấy cảnh tượng hiện ra trước mặt. Một vách núi dựng đứng cao hơn ba mươi mét đang chắn ngang đường đi của tôi, khiến tôi không thể đi tiếp được nữa.

Mọi chuyện như thế là kết thúc. Số phận tôi xem như đã được định đoạt. Tôi nghe tiếng những hòn đá kêu lạo xạo ở đằng sau, có nghĩa là binh sĩ đó đang đuổi sát phía sau tôi. Tôi khụy gối xuống, cảm thấy hoàn toàn kiệt sức sau tất cả mọi chuyện. Tôi thở ra một hơi thật dài, giống như một chiến binh thở ra chút hơi sức cuối cùng còn lại trước khi chấp nhận đầu hàng. Tôi biết rằng những phát súng sắp nổ ra ngay bây giờ. Và thật kỳ lạ, vào giờ phút cơn ác mộng sắp đến hồi kết thúc, tôi điềm nhiên đón

nhận cái chết đến với mình. Trong khi chờ đợi thời khắc đó, tôi bất chợt hồi tưởng về những kỷ niệm tuổi thơ trong những ngày Thánh lễ Chúa nhật và những suy tưởng ngây thơ đầu đời của tôi về Chúa. Cái chết sẽ xảy đến với tôi như thế nào? Tôi cố gắng để tâm hồn mình rộng mở để đón nhận trải nghiệm này.

Sau một khoảng thời gian chờ đợi dường như rất dài mà tôi không còn có ý niệm về thời gian, đột nhiên tôi nhận ra rằng chẳng có điều gì thật sự xảy ra cả! Tôi nhìn quang cảnh xung quanh và lần đầu tiên nhận ra mình đang đứng trên đỉnh cao nhất của dãy núi. Những sườn núi và vách đá khác đều thấp hơn đỉnh này và từ đây, tôi có thể nhìn toàn cảnh ra mọi hướng.

Có cái gì đó chuyển động trong tầm mắt khiến tôi chú ý. Ở đằng xa, bên dưới sườn núi về hướng nam, tôi nhìn thấy một bóng người đang di chuyển về phía xa khỏi tôi. Đó chính là binh sĩ mà tôi đang cố tìm cách để trốn thoát. Anh ta đeo trên vai cây súng của người đàn ông trong nhóm Jensen.

Những điều vừa trông thấy khiến người tôi ấm trở lại và đột nhiên tôi bật cười một tràng trong hòng. Chúa ơi! Tôi đã sống sót rồi! Tôi quay người lại, ngồi xuống, vắt tréo chân, tận hưởng trạng thái hoàn toàn an lạc này. Tôi muốn ngồi ở đây mãi mãi. Tôi bỗng nhận ra hôm ấy là một ngày tuyệt đẹp với bầu trời trong xanh cao vời vợi và ngập tràn những tia nắng rực rỡ, lấp lánh.

Trong khi ngồi ở đó, tôi vô cùng kinh ngạc khi thấy những ngọn đồi màu tím ở đằng xa bỗng trở nên gần đến thế. Hay đúng ra, có thể đó chỉ là cảm giác của riêng tôi. Tâm thức tôi lúc đó cũng khiến tôi nhận ra rằng những đám mây đang ở thật gần, trôi bồng bềnh ngay trên đỉnh đầu, gần đến mức dường như tôi chỉ cần vươn tay là chạm được vào chúng vậy!

Trong khi đang với tay lên bầu trời, tôi cảm nhận có điều gì đó khác lạ đang xảy ra bên trong cơ thể mình. Cánh tay tôi vươn lên cao nhẹ bằng và lưng, cổ và đầu tôi duỗi thẳng mà chẳng cần chút cố gắng nào. Từ từ

thế ngồi vắt tréo chân, tôi đứng dậy mà chẳng cần chống tay, người vươn thẳng một cách tự nhiên. Cảm giác bao trùm của tôi lúc đó là một sự nhẹ nhõm hoàn toàn.

Nhìn về những dãy núi ở xa xa, tôi thấy một mặt trăng ban ngày đang sắp lặn. Vầng trăng khuyết ấy đang treo lơ lửng phía trên đường chân trời, trông tựa như một cái chén úp ngược. Trong một khoảnh khắc, tôi chợt hiểu ra tại sao mặt trăng đó lại có hình dạng như vậy. Ở cách xa chúng ta hàng triệu cây số, mặt trời chỉ chiếu sáng cho phần bên trên của mặt trăng đang lặn xuống này. Tôi có thể nhận ra được đường ranh giới chính xác giữa mặt trời và bề mặt mặt trăng. Bằng cách nào đó, sự nhận biết này đã giúp mở rộng hơn nữa nhận thức của tôi về thế giới bên ngoài.

Tôi có thể hình dung được mặt trăng đó khi đã lặn xuống dưới đường chân trời và những người sống ở tây bán cầu sẽ nhìn thấy chính xác hình dạng của nó ra sao. Sau đó, tôi mừng tượng mặt trăng sẽ trông như thế nào khi nó ở vị trí đối xứng ở bên kia quả địa cầu, ngay bên dưới vị trí hiện tại của tôi. Những người đang ở khu vực đó sẽ nhìn thấy một mặt trăng tròn đầy vì mặt trời ở ngay trên đầu tôi sẽ chiếu qua Trái đất và rọi trực diện lên mặt trăng.

Một cảm giác lạ lùng chạy dọc sống lưng. Lưng tôi dường như thẳng ra hơn nữa khi tôi mừng tượng ra, à không, tôi cảm nhận được một khoảng không ở ngay trên đầu mình và cũng cảm nhận một khoảng không y như thế khi hình dung mình đang ở bên kia quả địa cầu. Lần đầu tiên trong đời, tôi nhận biết được hình cầu của Trái đất không phải bằng một khái niệm đơn thuần mà bằng trải nghiệm thật sự.

Ở một bình diện nào đó, nhận thức mới mẻ này khiến tôi cảm thấy vô cùng hứng khởi, nhưng ở một bình diện khác, tôi cũng nhận ra rằng tất cả những điều này thật ra là một hiện thực bình thường và tự nhiên một cách hoàn hảo. Trong khoảnh khắc hiện tại, tôi không mong muốn gì hơn là đắm chìm trong trạng thái bông bênh, trôi nổi giữa một khoảng không gian vô tận, không bị giới hạn ở bất cứ hướng nào. Tôi đứng trên đôi

chân của mình mà chẳng hề cảm thấy phải cố gắng một chút nào để kháng cự lại lực hút của Trái đất, mà lúc này, tôi chỉ có cảm giác như mình đang được nâng bổng lên bằng một động năng nào đó ở bên trong. Tôi nhận thấy mình giống như một quả bóng đã được bơm đủ khí heli nên có thể bay bổng trên không và đôi chân tôi hầu như không phải chạm đất. Điều này tương tự như khi bạn đang ở trong tình trạng thể lực hoàn hảo. Chẳng hạn như sau một năm khổ công tập luyện, bạn nhận ra một cách rõ rệt rằng tất cả các bộ phận trong cơ thể đang phối hợp với nhau rất nhịp nhàng và cơ thể bạn bỗng nhiên nhẹ nhàng và thanh thoát.

Tôi lại ngồi xuống trên mỏm đá và một lần nữa, cảm thấy mọi vật dường như rất gần: mỏm đá gồ ghề mà tôi đang ngồi trên đó, những cây cao lớn ở sâu bên dưới, trên sườn dốc và trên những ngọn núi khác nhô lên phía chân trời. Đồng thời, khi quan sát những tán lá cây đang đung đưa trong gió, tôi nhận ra mình không chỉ nhìn thấy sự hiện hữu sống động của các sự vật, hiện tượng ở xung quanh mình mà tôi còn có cảm giác rằng những tán lá đang đung đưa trong gió đó như chòm râu hay mái tóc của tôi vậy.

Tôi cảm nhận mọi thực thể xung quanh tôi đều là một phần của tôi. Khi tôi ngồi trên đỉnh núi và đưa mắt nhìn xuống toàn bộ quang cảnh bên dưới, tôi có cảm giác chính xác rằng cái mà từ trước đến nay tôi vốn xem là cơ thể mình thật ra chỉ là một bộ phận, có thể gọi là cái đầu, trong một cơ thể lớn hơn nhiều. Cơ thể thật sự đó là một chỉnh thể bao gồm tất cả mọi đối tượng mà tôi có thể nhìn thấy được trong vũ trụ này. Trong khoảnh khắc đó, tôi đã nhìn thấy toàn thể vũ trụ đang biểu hiện ra qua đôi mắt của tôi.

Nhận thức này khơi dậy những hồi ức bên trong tôi. Tâm trí tôi quay ngược trở về quá khứ, về thời điểm bắt đầu hành trình đến đất nước Peru này, rồi xa hơn nữa, về thời thơ ấu và cuối cùng trở về khoảnh khắc tôi được sinh ra. Tôi nhận ra một thực tế rằng cuộc đời tôi không chỉ được bắt đầu từ khi tôi còn là một bào thai trong bụng mẹ và sau đó xuất hiện trên hành tinh này. Tôi đã hiện diện trong thế giới này từ rất sớm, từ thời

điểm hình thành phần lớn *cơ thể tôi*, cơ thể đích thực mà cá nhân tôi là một phần trong đó. Và cơ thể lớn đó chính là vũ trụ.

Trong cuộc đời mình, tôi chưa từng thấy hứng thú với những nghiên cứu khoa học về sự tiến hóa, nhưng ngay lúc này đây, khi tâm trí tôi lại tiếp tục quay ngược về quá khứ, tôi lần lượt nhớ ra tất cả những tri thức mà tôi đã đọc được liên quan đến chủ đề này, bao gồm cả những cuộc đối thoại giữa tôi với anh bạn tôi, người có vẻ ngoài rất giống Reneau. Tôi nhớ ra rằng sự tiến hóa chính là lĩnh vực mà Reneau rất quan tâm.

Ngay lúc này, tôi thấy tất cả tri thức của tôi hầu như hòa làm một với những trải nghiệm quá khứ. Những điều gì đó gợi cho tôi nhớ lại những chuyện đã xảy ra trong quá khứ, và rồi sự hồi tưởng đó lại mang đến cho tôi một cách nhìn mới về sự tiến hóa.

Tôi đã chiêm nghiệm về vũ trụ từ sự bùng nổ của vật chất đầu tiên hình thành nên vũ trụ và sau đó nhận ra rằng vật chất đó hoàn toàn không chứa đựng bất kỳ thành phần rắn nào cả. Điều này cũng đã được mô tả trong Sự Khai sáng Thứ Ba. Vật chất đơn thuần là năng lượng rung động ở một tần số nhất định. Ban đầu, vật chất chỉ xuất hiện trong dạng thức rung động đơn giản nhất: nguyên tố hóa học mà chúng ta gọi là hydro. Vào thuở khai thiên lập địa, vũ trụ của chúng ta chỉ chứa đựng nguyên tố hydro này.

Tôi đã quan sát những nguyên tử hydro bắt đầu bị hút vào nhau ra sao, cứ như thể quy luật vận hành chính yếu của dòng chảy năng lượng là sự thôi thúc tạo lập nên một dạng thức phức tạp hơn. Và khi sự tập hợp các nguyên tố hydro đạt đến một mật độ dày đặc nhất định, các nguyên tố hydro bắt đầu nóng lên, rồi cháy sáng, sau đó trở thành một vật thể mà chúng ta gọi là vì sao. Trong sự cháy sáng này, các nguyên tố hydro nóng chảy, sau đó nhảy vào kết hợp với những nguyên tố có mức rung động cao hơn.

Khi tiếp tục quan sát, tôi nhận thấy rằng những vì sao đầu tiên này già đi và cuối cùng nổ tung. Những nguyên tử hydro còn lại bị bắn ra trong vũ

trụ và vũ trụ khi đó sẽ bao gồm các nguyên tử hydro này cùng với những nguyên tố mới được tạo ra. Toàn bộ quá trình này không ngừng được lặp lại như thế. Các nguyên tử hydro bị hút lại gần nhau, cho đến khi chúng đạt đến một nhiệt độ nóng chảy nhất định, những vì sao mới được hình thành, rồi lại đến lượt những nguyên tố mới nóng chảy tiếp tục kết hợp với những nguyên tử mới khác để tạo ra vật chất có mức rung động ngày càng cao hơn nữa.

Quy trình hình thành vũ trụ cứ tiếp diễn như vậy. Mỗi thế hệ vì sao mới được hình thành tạo ra những nguyên tử mới chưa từng tồn tại trước đó, cho đến một lúc, một phổ vật chất rất rộng được hình thành - từ những nguyên tố hóa học cơ bản - và phân tán ra khắp nơi. Đến giai đoạn này, vật chất trong vũ trụ đã tiến hóa từ nguyên tố hydro, với mức rung động năng lượng đơn giản nhất, thành carbon, dạng vật chất có mức rung động năng lượng cực kỳ cao. Đây chính là giai đoạn nền tảng, chuẩn bị cho bước tiếp theo trên hành trình tiến hóa.

Khi mặt trời được hình thành, các tập hợp vật chất bị hút vào trong quỹ đạo của quả cầu lửa này và Trái đất của chúng ta, một trong số các hành tinh đó, chứa tất cả các nguyên tố mới vừa được tạo ra, bao gồm cả carbon. Khi Trái đất dịu mát hơn, các chất khí được sản sinh trong quá trình nóng chảy trên diện rộng di chuyển dần đến bề mặt, rồi hòa trộn vào nhau để tạo thành hơi nước. Sau nhiều cơn mưa lớn liên tiếp, các đại dương được hình thành trên lớp vỏ cần cỗi ban đầu của Trái đất. Khi nước đã bao phủ phần lớn bề mặt Trái đất, bầu trời trong xanh dần. Mặt trời chiếu rọi những tia nắng chói chang, cháy bỏng và đầy bức xạ lên khắp hành tinh còn rất sơ khai này.

Đồng thời, qua những trận dông bão dữ dội định kỳ quét ngang qua Trái đất, vật chất trong các ao hồ và các vũng cạn đã có bước nhảy vọt từ mức rung động năng lượng của nguyên tố carbon sang một trạng thái tồn tại thậm chí còn phức tạp hơn: đó là axit amin. Tuy nhiên, trong lần đầu tiên, dạng vật chất có mức rung động năng lượng mới này đã không duy trì ổn định sự rung động bên trong chính nó. Dạng vật chất này phải tiếp tục hấp thụ những vật chất khác để bảo toàn mức rung động năng lượng

của nó. Chúng cần phải ăn. Bằng cách này, sự sống đã bước vào giai đoạn tiến hóa mới.

Tại thời điểm này, sự sống vẫn chỉ giới hạn trong các đại dương, được phân chia thành hai dạng thức khác nhau. Dạng thức đầu tiên được chúng ta gọi là thực vật. Thực vật sống nhờ vào các nguyên tố vô cơ, bằng cách tận dụng bầu khí quyển sơ khai giàu carbon dioxide, chuyển đổi các nguyên tố vô cơ này thành thức ăn. Là một sản phẩm phụ, thực vật đã bắt đầu thải ra khí oxy tự do vào thế giới. Đời sống thực vật phát triển ra nhanh chóng trên diện rộng qua nhiều môi trường sống khác nhau, bắt đầu từ đại dương và sau cùng vào đến đất liền.

Dạng thức còn lại được chúng ta gọi là động vật. Động vật chỉ tiêu thụ các sinh vật hữu cơ để duy trì mức rung động năng lượng. Theo như tôi quan sát, đây là thời kỳ các loài động vật sinh sôi, phát triển trong lòng các đại dương. Thời kỳ này được biết đến với tên gọi “Thời kỳ của Cá”. Sau đó, khi các loài thực vật đã thải ra một lượng khí oxy vừa đủ vào bầu khí quyển, các loài sinh vật biển bắt đầu di cư lên đất liền.

Tôi nhìn thấy những loài động vật lưỡng cư - nửa cá, nửa loài khác - bắt đầu rời khỏi môi trường nước và sử dụng phổi để hít thở trong bầu khí quyển mới. Rồi tôi nhìn thấy các động vật trên hành tinh chuyển sang bước tiến hóa tiếp theo thành các loài bò sát, sinh sống trên khắp Trái đất. Thời kỳ này được xem là kỷ nguyên của khủng long. Trong thời kỳ tiến hóa tiếp theo, những loài động vật có vú máu nóng xuất hiện và cũng sinh sống trên khắp Trái đất. Tôi nhận ra rằng mỗi khi một loài sinh vật mới xuất hiện, sự sống trên hành tinh chúng ta lại dịch chuyển lên một mức rung động năng lượng cao hơn. Cuối cùng, sự tiến hóa này đi đến hồi kết thúc. Sự xuất hiện của loài người chính là đỉnh điểm của quá trình tiến hóa.

Loài người. Khi nghĩ đến loài người, quá trình quan sát của tôi đột nhiên dừng lại. Chỉ trong một khoảnh khắc, tôi đã nhìn thấy được toàn bộ câu chuyện về sự tiến hóa, câu chuyện về sự hình thành và dần dần tiến hóa của các dạng thức vật chất trên hành tinh này. Đường như tất cả đều diễn

tiến theo một kế hoạch đã được vạch sẵn từ trước. Các dạng thức vật chất sẽ phải tiến hóa lên mức rung động năng lượng cao hơn nhằm tạo ra những điều kiện chính xác cho sự xuất hiện của loài người, cho từng cá nhân riêng lẻ.

Trong khi ngồi trên đỉnh núi, tôi hầu như đã có thể nhìn thấy được cách thức mà sự tiến hóa này được mở rộng hơn nữa trong đời sống của loài người. Bằng cách nào đó, sự tiến hóa cao hơn liên quan đến việc trải nghiệm những sự kiện trùng hợp ngẫu nhiên trong cuộc đời. Những sự kiện này chứa đựng điều gì đó, dẫn dắt chúng ta tiến xa hơn trên hành trình của mình, đồng thời tạo ra mức rung động năng lượng cao hơn nữa, và sự rung động ở mức cao này lại càng thúc đẩy sự tiến hóa. Tuy nhiên, mặc dù đã cố gắng hết sức, tôi vẫn chưa hoàn toàn lĩnh hội được sự tiến hóa này.

Tôi đã ngồi thật lâu trên đỉnh núi cheo leo và tận hưởng cảm giác bình an trọn vẹn. Sau đó, tôi đột nhiên nhận ra mặt trời đang bắt đầu lặn xuống phía tây. Đồng thời, khi nhìn về phía tây bắc, tôi để ý thấy một nơi có vẻ là một thị trấn ở cách đây khoảng hai cây số. Tôi có thể nhìn thấy những mái nhà lô nhô. Ở dãy núi phía tây có một con đường hình như ở ngay bên cạnh khu dân cư đó.

Tôi đứng dậy, bắt đầu leo xuống dốc núi. Tôi cười thành tiếng. Tôi vẫn còn cảm giác hòa làm một với quang cảnh nơi đây và bằng cách đó, tôi thấy mình đang bước đi bên cạnh cơ thể mình, và hơn thế nữa, tôi đang khám phá từng phần trên cơ thể của chính mình. Cảm giác này thật sự tuyệt vời.

Tôi tìm đường đi xuống những sườn dốc đứng, và đi vào giữa rừng cây. Những vệt nắng chiều giăng kín lối đi trong khu rừng. Sau khi leo xuống được nửa đường, tôi đến một khu vực có rất nhiều cây có tán rộng và khi đứng giữa nơi đó, tôi cảm nhận rõ một sự thay đổi đang diễn ra bên trong cơ thể mình. Tôi cảm thấy thư thái, nhẹ nhõm hơn và mọi thứ hòa hợp một cách hoàn hảo. Tôi dừng lại, rồi chăm chú nhìn vào những cây cao lớn cùng những bụi cây thấp bên dưới, tập trung cảm nhận vẻ đẹp và

những đường nét, hình dáng. Tôi có thể nhìn thấy một vùng ánh sáng trắng và cả những vùng sáng màu hồng bao quanh mỗi cây.

Tôi tiếp tục đi, sau đó nhìn thấy một dòng suối tỏa ra ánh sáng màu xanh nhạt cho không gian xung quanh nó. Bên trong tôi dâng lên một cảm giác bình yên khó tả, như trong một giấc mơ. Cuối cùng, tôi đến một thung lũng. Tôi tìm đường băng qua thung lũng, rồi leo lên dốc núi ở phía trước cho đến khi tôi nhìn thấy con đường kẻ bên thị trấn. Sau khi ngồi nghỉ trên mặt đường lờm chờm đá, tôi cố sức nâng người đứng lên, rồi đi dọc theo con đường đó về phía bắc.

Ở ngay phía trước, tôi nhìn thấy một người đàn ông mặc áo choàng linh mục, khiến tôi vui mừng khôn xiết. Với cảm giác rất an toàn, tôi đi đến gần ông ấy để bắt chuyện. Tôi cảm thấy mình ý thức được từng lời nói và hành vi của mình. Một cảm giác bình an trọn vẹn đang xâm chiếm toàn bộ con người tôi. Nhưng ông ấy đột nhiên biến mất, khiến tôi vô cùng kinh ngạc. Ở ngay bên phải, tôi nhìn thấy một con đường khác dẫn lối ngược về thung lũng. Nhưng khi dõi mắt nhìn theo hướng đó, tôi chẳng thấy một bóng người nào cả. Tôi tiếp tục chạy về phía trước trên con đường chính, nhưng cũng chẳng thấy ai. Tôi đã nghĩ đến việc quay trở lại và chọn con đường mình đã lướt qua lúc này, nhưng tôi biết thị trấn đang ở ngay phía trước nên quyết định đi tiếp. Tuy vậy, tôi vẫn đắn đo cân nhắc việc chọn con đường kia thêm vài lần nữa trước khi quyết định.

Sau khi đi được khoảng một trăm mét và chuẩn bị vòng sang một khúc quanh khác, tôi chợt nghe thấy tiếng động cơ rất lớn của nhiều chiếc xe đang chạy về phía mình. Nhìn xuyên qua giữa những thân cây, tôi có thể thấy một hàng xe quân sự đang nối đuôi nhau tiến đến với tốc độ rất cao. Tôi ngập ngừng trong một thoáng chốc, nghĩ rằng có thể mình nên đứng nguyên tại vị trí này, nhưng rồi tôi nhớ lại vụ xả súng đã xảy ra ngay trên núi và cảm thấy vô cùng sợ hãi.

Chỉ trong tích tắc, tôi đã phóng sang bên phải con đường và nằm yên bất động. Tôi đếm có mười chiếc xe jeep chạy qua. Vị trí tôi đang nằm hoàn

toàn lộ thiên, nên chỉ hy vọng rằng không ai trong số họ nhìn sang chỗ tôi. Xe trước chạy cách xe sau khoảng sáu mét. Tôi có thể ngửi thấy mùi khói xe và quan sát biểu hiện trên từng khuôn mặt.

May mắn thay, không ai phát hiện sự có mặt của tôi cả. Sau khi đoàn xe đi khuất hẳn, tôi liền trườn đến sau một thân cây lớn. Hai tay tôi run cầm cập. Cảm giác bình an trọn vẹn và kết nối với vạn vật xung quanh hoàn toàn tan biến. Cảm giác lo lắng thường trực trước kia lại quay về, cào xé ruột gan tôi. Cuối cùng, tôi đứng dậy, rồi thận trọng từng bước đi về phía con đường. Khi lại nghe thấy tiếng xe đang đến gần, tôi hồi hải quay người chạy xuống con dốc. Thêm hai chiếc xe jeep chạy qua. Tim tôi như muốn rút ra ngoài vậy.

Lúc này, tôi đang ở phía ngoài con đường, tìm cách thoát khỏi nơi này theo con đường mà tôi đã đi để đến đây. Tôi đi thận trọng từng bước. Sau khi nghe ngóng và quan sát cẩn thận, tôi quyết định đi xuyên qua khu rừng cạnh bên con đường, rồi rẽ hướng để quay về thung lũng. Tôi cảm thấy cơ thể mình trở lại nặng nề như trước. Tôi tự hỏi mình đang làm gì thế này. Tại sao tôi lại đi trên con đường đó? Chắc hẳn tôi đã bị quẫn trí mất rồi, sau khi bị vụ xả súng trên núi làm cho hoảng loạn, sau đó lại rơi vào trạng thái hưng phấn cực độ. Hãy sống với thực tại nào, tôi nhắc nhở chính mình. Mình phải hết sức cẩn thận. Nếu phạm phải bất kỳ một sai lầm nào dù là nhỏ nhất, mình có thể sẽ bị toi mạng ngay bởi chính những người ở đây.

Tôi cảm thấy toàn thân ớn lạnh. Ở ngay phía trước, cách chỗ tôi đứng khoảng ba mươi mét, tôi nhìn thấy vị linh mục lúc này. Ông ấy đang ngồi ở một gốc cây lớn có nhiều tảng đá bao quanh. Tôi chăm chăm nhìn ông ấy. Sau một lúc, ông ấy mở mắt ra, rồi nhìn thẳng vào tôi. Tôi hơi do dự, nhưng ông ấy mỉm cười, ra hiệu cho tôi đến gần.

Tôi thận trọng tiến đến chỗ vị linh mục. Ông ấy vẫn ngồi yên bất động. Ông ấy khoảng năm mươi tuổi, vóc dáng mảnh khảnh, dong dỏng cao. Mái tóc ông ấy cắt ngắn và màu nâu sẫm, giống hệt màu mắt.

“Hình như anh đang cần được giúp đỡ”, vị linh mục lên tiếng bằng tiếng Anh chuẩn.

“Ông là ai?”, tôi hỏi.

“Tôi là Cha Sanchez. Còn anh là ai?”

Tôi liền giải thích cho ông ấy biết tôi là ai và tôi từ đâu đến. Ngay lúc ấy, tôi cảm thấy đầu óc quay cuồng, một bên đầu gối tôi khuỵu xuống, rồi tôi ngồi bệt hẳn xuống đất.

“Anh cũng có mặt trong vụ việc xảy ra tại Cula, phải không?”, ông ấy hỏi.

“Cha biết gì về vụ việc đó?”, tôi thận trọng hỏi lại, đang suy xét xem liệu có nên tin ông ấy không.

“Tôi biết rằng một số người trong chính phủ đã vô cùng tức giận”, ông ấy đáp. “Những người đó không muốn Thủ bản được công khai.”

“Tại sao lại thế?”, tôi thắc mắc.

Vị linh mục liền đứng dậy, nhìn thẳng vào tôi, rồi đề nghị: “Anh hãy đi cùng tôi. Giáo xứ của tôi ở cách đây chỉ khoảng gần một cây số. Anh sẽ được an toàn khi ở đó”.

Hai chân tôi đau nhức, rã rời, rõ ràng là tôi không còn sự lựa chọn nào khác. Tôi gật đầu đồng ý. Vị linh mục chậm rãi dẫn tôi đi xuống con đường với cung cách đầy trân trọng và chú tâm. Ông ấy cân nhắc từng lời mình nói ra.

“Những binh sĩ đó vẫn đang truy lùng anh sao?”, một lúc sau, ông ấy lên tiếng hỏi.

“Tôi cũng không rõ”, tôi đáp.

Trong vài phút, ông ấy không nói thêm lời nào, sau đó tiếp tục hỏi: “Vậy anh đang trên đường tìm kiếm Thủ bản?”.

“Cũng không hẳn vậy”, tôi đáp. “Hiện tại, tôi chỉ muốn sống sót và trở về nhà.”

Vị linh mục gật đầu, tỏ ra hiểu ý tôi. Ông ấy bắt đầu khiến tôi cảm thấy tin tưởng. Sự quan tâm chân thành và ấm áp của ông ấy đã chạm đến trái tim tôi. Ông ấy làm tôi nhớ đến Wil. Cuối cùng, chúng tôi đã đến được giáo xứ của vị linh mục. Khu vực này bao gồm một cụm những căn nhà nhỏ trông ra một khoảng sân bên trong và một nhà thờ nhỏ. Quang cảnh nơi đây thật đẹp. Khi chúng tôi bước vào bên trong, vị linh mục chỉ bảo cho những người mặc áo tu khác một số việc bằng tiếng Tây Ban Nha và những người này hồi hả chạy đi. Tôi cố nhìn theo xem họ đi đâu, nhưng rồi tình trạng mệt mỏi đã nhấn chìm tôi. Vị linh mục dẫn tôi đi vào một trong những căn nhà.

Bên trong căn nhà, tôi thấy một phòng khách nhỏ và hai phòng ngủ. Lửa đang bập bùng cháy trong lò sưởi. Một vị linh mục khác bước vào ngay sau chúng tôi, mang theo một khay gồm có súp và bánh mì. Trong khi tôi ăn một cách chậm rãi vì mệt, Cha Sanchez lịch sự ngồi trên chiếc ghế bên cạnh tôi. Khi tôi ăn xong, ông ấy khuyên tôi nên đi nghỉ sớm. Tôi lập tức nghe theo. Khi vừa nằm xuống giường, tôi đã chìm sâu vào giấc ngủ lúc nào không hay.

*

Tôi đi ra khoảng sân phía trước căn nhà và ngay lập tức nhận thấy rằng khuôn viên này được giữ gìn vô cùng sạch sẽ. Trên những lối đi rải sỏi, các bụi cây và hàng giậu được trồng thẳng tắp. Mỗi cây dường như được đặt tại một vị trí phù hợp sao cho có thể làm tôn lên vẻ đẹp tự nhiên của cảnh quan tổng thể. Các cây không được cắt tỉa, để có hình dáng tự nhiên.

Tôi vươn thẳng người và cảm thấy khá bí bách với chiếc áo sơ mi được hồ cứng đang mặc trên người. Chiếc áo được may bằng vải cotton thô,

có phần hơi cọ xát vào cổ tôi. Tuy vậy, chiếc áo sạch sẽ và được ủi phẳng phiu. Sáng nay, tôi đã được đánh thức bởi tiếng động khi hai vị linh mục đang rót nước nóng vào một cái chậu và để sẵn những bộ quần áo mới tinh tươm, được xếp ngay ngắn. Sau khi tắm gội và mặc quần áo, tôi bước sang phòng bên và thấy những chiếc bánh nướng nóng hổi và một ít trái cây sấy khô đã được bày sẵn trên bàn. Tôi nhanh chóng ngồi xuống và ăn ngẫu nhiên, trong khi hai vị linh mục đứng ngay bên cạnh. Sau khi tôi ăn xong, hai vị linh mục rời khỏi đó và tôi bước ra sân, đến chỗ tôi đang đứng ngay lúc này.

Tôi băng qua sân và đến ngồi trên một ghế đá, quay mặt hướng vào khoảng sân. Mặt trời đang dần lên cao trên đỉnh ngọn cây, tỏa xuống những tia nắng ấm áp trên mặt tôi.

“Anh ngủ có ngon không?”, có tiếng người nào đó đang hỏi tôi từ đằng sau. Tôi liền quay người lại và thấy Cha Sanchez đang nhìn tôi cười, dáng người thẳng đứng, đầy uy nghi.

“Thưa rất ngon”, tôi đáp.

“Tôi ngồi đây với anh nhé?”

“Vâng.”

Không ai trong chúng tôi nói lời nào trong vài phút, khiến tôi bắt đầu cảm thấy không thoải mái lắm. Có một vài lần, tôi nhìn sang ông ấy, chuẩn bị nói điều gì đó, nhưng lại thôi khi thấy ông ấy đang nhìn về hướng mặt trời, mặt ông ấy hơi ngả ra sau, hai mắt nhắm lại.

Cuối cùng, ông ấy lên tiếng: “Anh đã tìm thấy một nơi tuyệt vời khi ngồi ở đây”. Rõ ràng, ông ấy đang nói đến vị trí của chiếc ghế đá, nơi tôi chọn để ngồi vào giờ này, buổi sáng.

“Tôi muốn xin Cha lời khuyên”, tôi mở lời. “Cách nào an toàn nhất để tôi quay về Mỹ?”

Ông ấy nghiêm túc nhìn tôi. “Thật tình, tôi không biết. Điều này tùy thuộc vào mức độ chính phủ đánh giá anh nguy hiểm như thế nào. Hãy kể tôi nghe cơ duyên nào khiến anh có mặt trong vụ việc xảy ra tại Cula.”

Tôi kể lại toàn bộ câu chuyện cho ông ấy nghe, từ lần đầu tiên tôi được nghe về Thủ bản. Trạng thái hưng phấn mà tôi đã trải nghiệm trên đỉnh núi dường như khó tin và sẽ khiến tôi có vẻ như đang khoe khoang, nên tôi chỉ nói qua loa về khoảnh khắc đó. Tuy nhiên, Sanchez ngay lập tức hỏi tôi thêm về trải nghiệm này.

“Anh đã làm gì sau khi binh sĩ đó không tìm ra anh và rời khỏi nơi đó?”, ông ấy hỏi.

“Tôi chỉ ngồi trên đỉnh núi trong vài giờ đồng hồ”, tôi đáp, “cảm thấy hoàn toàn thư thái và nhẹ nhõm.”

“Anh còn cảm nhận điều gì nữa?”, ông ấy tiếp tục hỏi.

Ban đầu, tôi hơi lúng túng, sau đó quyết định chia sẻ chi tiết cho ông ấy nghe. “Thật khó để mô tả về trải nghiệm này”, tôi cố gắng hồi tưởng. “Tôi cảm thấy vô cùng phấn chấn khi ở trong một trạng thái hoàn toàn kết nối với vạn vật xung quanh, khiến tôi cảm thấy bình yên một cách trọn vẹn và vô cùng tự tại. Mọi cảm giác mệt mỏi tan biến.”

Cha Sanchez mỉm cười. “Anh đã có được một trải nghiệm thần bí. Nhiều người cũng đã thuật lại những trải nghiệm tương tự khi họ ở trong khu rừng gần đỉnh núi đó.”

Tôi khẽ gật đầu.

Sau đó, ông ấy quay người sang tôi để có thể nhìn thẳng vào tôi. “Đây là trải nghiệm mà các nhà thần bí thuộc mọi tôn giáo đã luôn mô tả. Anh đã đọc được thông tin nào liên quan đến những trải nghiệm như thế này chưa?”

“Thưa một số thông tin, cách đây vài năm”, tôi đáp.

“Nhưng chỉ đến hôm qua anh mới thật sự trải nghiệm và chứng thực được điều đó, phải không?”

“Vâng, tôi cho là vậy.”

Một vị linh mục trẻ đi đến, gật đầu chào tôi, rồi thì thầm điều gì đó vào tai Sanchez. Sanchez gật đầu đáp lại và vị linh mục trẻ quay đi. Sanchez đưa mắt nhìn theo vị linh mục trẻ. Anh ấy băng qua khoảng sân, rồi đi vào một khuôn viên trông giống như công viên, cách vị trí của tôi khoảng ba mươi mét. Lần đầu tiên, tôi để ý thấy khuôn viên này và nhận ra nơi đó cũng cực kỳ sạch sẽ và có rất nhiều loại cây khác nhau được trồng xung quanh. Vị linh mục trẻ đi loanh quanh trong khuôn viên, liên tục dừng lại như đang tìm kiếm gì đó. Đến một vị trí, anh ấy ngồi xuống. Vị linh mục trẻ dường như đang chú tâm thực hiện một bài thực hành nào đó.

Sanchez chợt mỉm cười. Trên khuôn mặt ông ấy thoáng hiện vẻ hài lòng. Sau đó, ông ấy chuyển sự tập trung chú ý về phía tôi.

“Tôi cho rằng anh có thể sẽ gặp nguy hiểm nếu tìm mọi cách để trở về Mỹ trong lúc này”, ông ấy lên tiếng. “Tuy vậy, tôi sẽ cố gắng tìm hiểu thông tin về tình hình hiện tại và nghe ngóng tin tức về những người bạn của anh.” Ông ấy đứng dậy, rồi nhìn thẳng vào tôi. “Bây giờ tôi phải đi làm một số việc. Anh hãy hiểu rằng chúng tôi sẽ tìm cách giúp đỡ anh nhiều nhất có thể. Từ giờ trở đi, tôi hy vọng anh sẽ cảm thấy thoải mái khi ở đây. Anh hãy thư giãn và nghỉ ngơi để sớm hồi phục sức khỏe.”

Tôi gật đầu.

Ông ấy đưa tay vào túi áo, lấy ra một tập tài liệu rồi đưa cho tôi. “Đây là Sự Khai sáng Thứ Năm. Sự khai sáng này mô tả về trải nghiệm thần bí mà anh vừa có được. Tôi đoán anh sẽ bị cuốn hút khi đọc về sự khai sáng này.”

Tôi miễn cưỡng nhận lấy tập tài liệu, trong khi ông ấy tiếp tục nói. “Anh hiểu như thế nào về sự khai sáng gần đây nhất mà anh đã đọc được?”, ông ấy hỏi.

Tôi lưỡng lự trước khi trả lời. Trong lúc này, tôi chẳng muốn nghĩ gì đến Thủ bản hay sự khai sáng nào. Cuối cùng, tôi trả lời ông ấy: “Tôi đọc trong sự khai sáng đó rằng loài người đang bị mắc kẹt trong một hình thức cạnh tranh nhất định để giành lấy năng lượng của nhau. Khi chúng ta có thể khiến người khác đồng tình với chúng ta, họ sẽ gắn kết cuộc sống của họ với chúng ta và truyền năng lượng của họ sang chúng ta. Chính điều này khiến chúng ta cảm thấy mạnh mẽ hơn”.

Ông ấy mỉm cười. “Như vậy có phải tất cả chúng ta đều đang cố gắng kiểm soát và thao túng lẫn nhau để tranh giành năng lượng, vì chúng ta đều thiếu hụt năng lượng, và vấn đề cốt lõi nằm ở đó?”

“Đúng vậy.”

“Nhưng hẳn là có giải pháp cho vấn đề này, chẳng hạn như một nguồn năng lượng khác để thay thế?”

“Đó là những gì mà sự khai sáng cuối cùng muốn nhắn gửi đến chúng ta.”

Ông ấy gật đầu, rồi chậm rãi đi vào nhà thờ.

Trong một vài phút sau đó, tôi dồn trọng tâm về phía trước, đặt hai khuỷu tay lên hai đầu gối mà không nhìn đến bản dịch sự khai sáng. Tôi vẫn chưa sẵn sàng để đọc tài liệu này. Những sự việc xảy ra trong hai ngày vừa qua đã hủy hoại sự nhiệt tâm tìm kiếm Thủ bản của tôi. Thay vào đó, ngay lúc này, tôi chỉ suy nghĩ đến việc làm thế nào để quay về Mỹ. Đột nhiên, khi nhìn về phía khuôn viên có nhiều cây ở đằng trước, tôi thấy vị linh mục trẻ đang đứng lên khỏi vị trí hiện tại của mình, rồi từ từ di chuyển sang một vị trí khác cách đó khoảng sáu mét. Lần này anh ấy cũng quay mặt về phía tôi, rồi ngồi xuống vị trí đó.

Tôi cảm thấy hiếu kỳ muốn biết vị linh mục trẻ đang làm gì. Sau đó, tôi chợt nhận ra rằng có thể anh ấy đang thực hành một điểm khai sáng nào đó được nói đến trong Thủ bản. Vì vậy, tôi nhìn vào trang đầu tiên và bắt đầu đọc.

Sự Khai sáng Thứ Năm đề cập đến một sự hiểu biết mới vốn được các truyền thống tâm linh gọi là sự tỉnh thức thần bí. Sự khai sáng này chỉ ra rằng trong suốt những thập niên cuối cùng của thế kỷ hai mươi, sự tỉnh thức này sẽ dần dần được biết đến rộng rãi như một cách thức hiện hữu mà chúng ta có thể thực hành để đạt đến. Đó chính là cảnh giới giác ngộ hoàn toàn mà những nhà thực hành tâm linh thần bí bậc cao của nhiều tôn giáo nói đến. Đại đa số vẫn biết đến sự tỉnh thức này như một khái niệm nhận thức và xem nó là một khía cạnh tâm linh để đàm đạo và tranh luận trong những cuộc trà dư tửu hậu. Tuy vậy, ngày càng có nhiều người thật sự trải nghiệm sự tỉnh thức. Bất chợt vào những khoảnh khắc nào đó trong cuộc đời, những cá nhân đó rơi vào trạng thái tỉnh thức đặc biệt này. Thủ bản cho biết rằng trải nghiệm nhận thức tuyệt vời này chính là chìa khóa giúp chúng ta nhận ra khả năng chấm dứt tất cả những xung đột của loài người trên toàn thế giới, bởi xuyên suốt trải nghiệm này, chúng ta tiếp nhận được một nguồn năng lượng khác, nguồn năng lượng mà một khi đã trải nghiệm sự tỉnh thức, chúng ta sẽ học được cách tiếp nhận nó vào bất kỳ lúc nào chúng ta muốn.

Tôi ngừng đọc và nhìn về phía vị linh mục trẻ. Anh ấy đang mở mắt, có vẻ đang nhìn thẳng về phía tôi. Tôi gật đầu chào, mặc dù không nhìn rõ được những biểu hiện trên khuôn mặt anh ấy. Thật ngạc nhiên, anh ấy gật đầu chào lại tôi, rồi nhìn tôi mỉm cười. Sau đó, anh ấy đứng dậy và đi về phía bên trái tôi, tiếp tục đi thẳng đến căn nhà ở ngay hướng đó. Vị linh mục trẻ không nhìn tôi, trong khi tôi nhìn theo anh ấy băng qua khoảng sân rồi bước vào nhà.

Ngay lúc ấy, tôi nghe thấy những tiếng bước chân ở ngay đằng sau nên liền quay đầu nhìn lại. Tôi thấy Sanchez vừa ra khỏi nhà thờ và đang đi về phía tôi. Đến chỗ tôi, ông ấy nhìn tôi mỉm cười.

“Tôi đã giải quyết xong công việc. Những việc đó cũng không mất nhiều thời gian lắm”, ông ấy lên tiếng. “Anh có muốn đi tham quan xung quanh khuôn viên này không?”

“Vâng, tôi rất muốn đi xem”, tôi đáp. “Tôi muốn nghe về khu vực tĩnh tâm đó.” Tôi chỉ về phía khuôn viên mà vị linh mục trẻ đã tĩnh tọa lúc nãy.

“Chúng ta hãy đi đến đó”, ông ấy đề nghị.

Trong khi chúng tôi thong thả đi qua khoảng sân nhỏ, Sanchez chia sẻ rằng giáo xứ này đã tồn tại trên bốn trăm năm và được thành lập bởi một nhà truyền giáo đặc biệt người Tây Ban Nha. Nhà truyền giáo này cảm thấy rằng phương cách tốt nhất để cải đạo cho các thổ dân da đỏ là kết nối từ trái tim đến trái tim, không phải thông qua con đường bạo lực. Cách tiếp cận này đã thành công. Sau đó, một phần vì sự thành công của phương pháp truyền giáo này và một phần vì nơi này quá xa xôi hẻo lánh, giáo xứ chỉ còn một mình vị linh mục đó trụ lại đây, tiếp tục hành trình tâm linh theo cách riêng của mình.

“Chúng tôi đã kế thừa truyền thống tâm linh của ông ấy. Đó là thực hành quay vào bên trong để tìm cầu chân lý”, Sanchez chia sẻ.

Cảnh quan tại khu vực tĩnh tâm được bố trí hài hòa, sạch và đẹp một cách hoàn hảo. Ngay trước mặt là một khu rừng rậm rạp khoảng nửa hecta đã được phát quang cho đẹp mắt. Bên dưới các tán cây, các loại cây bụi và cây có hoa được trồng rải rác trên những lối đi có rải sỏi mịn. Tương tự như ở khoảng sân bên trong, các bụi cây ở đây cũng được trồng cách nhau một khoảng vô cùng hợp lý, sao cho vẻ đẹp độc đáo của mỗi cây đều được hiển bày trọn vẹn nhất.

“Anh muốn chúng ta ngồi ở chỗ nào?”, Sanchez hỏi.

Tôi quan sát xung quanh để tìm vị trí phù hợp. Ở ngay phía trước chúng tôi có một vài vị trí thích hợp cho việc ngồi tĩnh tâm - những góc riêng tư dường như hoàn hảo để hướng vào bên trong. Tất cả những vị trí đó đều

mở ra khoảng không gian xung quanh, với nhiều bụi cây xinh đẹp, những tảng đá và nhiều cây cao lớn với những hình dáng độc đáo khác nhau. Một vị trí ở bên trái chúng tôi, nơi vị linh mục trẻ đã ngồi sau khi chuyển vị trí, có nhiều mòm đá hơn những vị trí còn lại.

“Vị trí đó thì sao?”, tôi lên tiếng.

Ông ấy gật đầu đồng ý. Chúng tôi đi đến đó và ngồi xuống. Sanchez hít thở sâu trong vài phút. Sau đó, ông ấy nhìn sang tôi.

“Hãy mô tả chi tiết hơn về trải nghiệm anh đã có được trên đỉnh núi đó”, ông ấy đề nghị.

Sau một hồi đắn đo, tôi lên tiếng: “Tôi cũng không có gì nhiều để chia sẻ thêm. Trải nghiệm đó không kéo dài lâu”.

Vị linh mục nhìn tôi với vẻ mặt nghiêm nghị. “Không thể nào phủ nhận giá trị của trải nghiệm thần bí đó chỉ vì trải nghiệm đó đã kết thúc khi anh lại rơi vào cảm giác sợ hãi. Nếu như trải nghiệm đó có thể được đạt đến thêm lần nữa thì sao?”

“Cha nói cũng có lý”, tôi đáp. “Nhưng làm sao tôi có thể hoàn toàn tập trung để cảm nhận được sự kết nối với toàn thể vũ trụ trong khi biết rằng có người đang truy sát mình chứ?”

Ông ấy phá lên cười, sau đó nhìn tôi bằng ánh mắt trù mến.

“Các vị đang nghiên cứu về Thủ bản tại giáo xứ này sao?”, tôi hỏi.

“Đúng vậy”, ông ấy đáp. “Tại đây, chúng tôi hướng dẫn mọi người cách thức để có được trải nghiệm tương tự như anh đã từng có tại đỉnh núi. Anh có muốn nếm trải lại cảm giác đó không?”

Tiếng của một người nào đó từ khoảng sân bên trong cắt ngang cuộc hội thoại giữa hai chúng tôi: một vị linh mục đang gọi Sanchez. Sanchez chào tôi, sau đó đi vào khoảng sân, rồi nói chuyện với vị linh mục vừa gọi ông ấy. Tôi ngồi xuống lại vị trí của mình, rồi tôi đưa mắt ngắm nhìn

những hàng cây, tảng đá ở ngay bên mình, không tập trung hoàn toàn vào đối tượng nhất định nào. Tôi gần như có thể nhìn thấy một vùng ánh sáng bao quanh bụi cây gần nhất, nhưng khi cố gắng nhìn những tảng đá theo cách tương tự, tôi lại chẳng thấy được gì.

Sau đó, tôi thấy Sanchez đang đi trở lại khu vực này.

“Bây giờ, tôi có việc phải đi”, ông ấy lên tiếng khi đi đến chỗ tôi. “Tôi sẽ đi vào thị trấn để tham dự một cuộc họp, vì vậy, tôi có thể nghe ngóng thêm một số tin tức liên quan đến những người bạn của anh, hoặc ít nhất nắm được tình hình về khả năng anh có thể an toàn lên đường ngay trong lúc này không.”

“Được vậy thì tốt quá”, tôi hào hứng. “Cha sẽ trở về trong hôm nay chứ?”

“Không đâu”, ông ấy đáp. “Chắc sáng mai tôi mới về đến đây được.”

Chắc tôi đã vô tình bộc lộ ra tâm trạng bất an của mình nên ngay sau đó, vị linh mục đến gần tôi và đặt tay lên vai tôi, cố gắng trấn an. “Đừng quá lo lắng. Anh sẽ được an toàn khi ở đây. Cứ tự nhiên như ở nhà nhé. Anh có thể đi tham quan xung quanh đây. Anh cứ tự nhiên nói chuyện với các linh mục ở đây, tuy vậy, hãy hiểu rằng tùy thuộc vào trình độ nhận thức của từng người, anh sẽ dễ dàng tiếp xúc với một số vị hơn.”

Tôi gật đầu, tỏ ý rằng mình đã hiểu được những lời dặn dò của ông ấy.

Ông ấy mỉm cười, sau đó đi vòng ra phía sau nhà thờ, rồi leo lên một chiếc xe tải cũ mà trước đó tôi chưa hề nhìn thấy. Sau vài lần khởi động, chiếc xe đã nổ máy. Vị linh mục lái xe ra khỏi nhà thờ, rồi cho xe chạy thẳng vào con đường hướng về phía dãy núi.

Trong những giờ đồng hồ sau, tôi vẫn ngồi yên tại vị trí của mình, cảm thấy dễ chịu khi quan sát những dòng suy nghĩ chạy qua trong tâm trí. Marjorie có được an toàn không? Wil đã trốn thoát được chưa? Có một vài lần, tôi bất giác nhớ lại cảnh tượng người đàn ông trong nhóm của

Jensen đã bị sát hại như thế nào. Tuy vậy, ngay sau đó, tôi lập tức xua đi ký ức kinh hoàng đó và cố gắng bình tâm trở lại.

Khoảng gần giờ trưa, tôi để ý thấy một vài vị linh mục đang sắp xếp một chiếc bàn dài với nhiều món ăn ở chính giữa khoảng sân trong. Khi mọi thứ đã được chuẩn bị xong, nhiều vị linh mục khác đến. Họ tự lấy thức ăn cho vào đĩa mình, rồi đến ngồi ăn tự nhiên trên những chiếc ghế đá. Họ vừa ăn vừa chuyện trò rôm rả, tuy vậy, tôi chỉ nghe được loáng thoáng vài câu. Một vị linh mục ngược lên nhìn thấy tôi, liền ra hiệu cho tôi đến tham gia cùng mọi người.

Tôi gật đầu đáp lại vị linh mục, sau đó bước vào trong sân, rồi lấy cho mình một đĩa thức ăn gồm vài chiếc bánh ngô và một số loại đậu. Các vị linh mục dường như rất chú ý đến sự hiện diện của tôi, nhưng không vị nào lên tiếng trò chuyện với tôi cả. Tôi đưa ra vài lời bình phẩm về những món ăn, nhưng các vị linh mục chỉ mỉm cười hoặc bày tỏ vài cử chỉ lịch sự để đáp lại. Nếu tôi nhìn thẳng vào mắt các vị ấy, họ sẽ lập tức nhìn xuống để tránh cái nhìn của tôi.

Tôi ngồi ăn một mình trên một chiếc ghế đá. Thức ăn không mặn nhưng vị hơi nồng bởi các loại gia vị. Bữa trưa kết thúc, và trong lúc các vị linh mục đang xếp chồng các đĩa trên bàn, một vị linh mục khác đi ra từ nhà thờ và vội vàng đến lấy thức ăn. Khi đã lấy xong phần của mình và đang nhìn quanh để kiếm chỗ ngồi, anh ấy liền bắt gặp ánh mắt của tôi. Anh ấy mỉm cười chào tôi. Tôi nhanh chóng nhận ra anh ấy chính là vị linh mục trẻ đã ngồi ở khu vực tĩnh tâm và nhìn tôi trước đó. Tôi mỉm cười đáp lại. Anh ấy lập tức đến gần và chào tôi bằng thứ tiếng Anh không được lưu loát.

“Tôi có thể ngồi cùng với anh không?”, anh ấy hỏi.

“Tất nhiên rồi”, tôi thân thiện đáp lại.

Anh ấy ngồi xuống và bắt đầu ăn một cách chậm rãi. Anh ấy nhai thức ăn rất kỹ, thỉnh thoảng lại ngược lên nhìn tôi. Vóc dáng anh ấy nhỏ nhắn

nhưng thân hình khá rắn chắc, mái tóc màu đen khói và mắt màu nâu nhạt.

“Thức ăn có hợp với anh không?”, anh ấy lên tiếng hỏi.

Tôi đặt đĩa thức ăn trên đùi, trên đĩa còn vài mẩu bánh ngô.

“Ồ, vâng, rất ngon”, tôi vừa nói vừa lấy một mẩu bánh cho vào miệng. Tôi lại nhìn sang vị linh mục, thấy anh ấy đang nhai thật chậm rãi và kỹ nên tôi cũng cố gắng làm theo như vậy. Rồi tôi quan sát xung quanh và vô cùng ấn tượng khi thấy tất cả các vị linh mục đều đang ăn theo cách tương tự.

“Rau củ mà chúng ta đang ăn được trồng tại giáo xứ này phải không?”, tôi thắc mắc. Anh ấy ngáp ngừng một lúc trước khi trả lời tôi, trong khi vẫn đang nhai thức ăn một cách từ tốn.

“Đúng vậy. Thức ăn có vai trò vô cùng quan trọng.”

“Các vị có thiên định với cây cối ở đây không?”, tôi hỏi.

Vị linh mục trẻ nhìn tôi với vẻ kinh ngạc. “Anh đã đọc Thủ bản rồi sao?”, anh ấy hỏi.

“Đúng vậy. Tôi đã đọc được bốn sự khai sáng đầu tiên.”

“Vậy anh có tự trồng rau củ quả không?”, anh ấy hỏi.

“Ồ không. Tôi chỉ vừa học được tất cả những điều này.”

“Anh có nhìn thấy được những trường năng lượng không?”

“Thỉnh thoảng, tôi có nhìn thấy được.”

Chúng tôi ngồi yên lặng trong vài phút, trong khi anh ấy tiếp tục nhai kỹ thức ăn.

“Chúng ta hấp thu năng lượng trước hết thông qua quá trình nạp thức ăn vào cơ thể”, anh ấy chia sẻ.

Tôi gật đầu đồng tình.

“Nhưng để hấp thụ được toàn bộ năng lượng có trong thức ăn, chúng ta phải thật sự trân trọng, ừm...”

Anh ấy có vẻ đang chắt vật tìm kiếm từ tiếng Anh phù hợp để diễn đạt điều mình muốn nói, “thưởng thức từng hương vị món ăn”, cuối cùng anh ấy cũng tìm ra từ phù hợp. “Thưởng thức thức ăn là điều quan trọng nhất. Anh phải thật sự cảm kích trong khi đang ăn. Đây là lý do tại sao chúng tôi cầu nguyện trước bữa ăn. Mục đích không chỉ là bày tỏ lòng biết ơn mà quan trọng hơn, làm cho việc ăn uống trở thành một trải nghiệm thiêng liêng, để toàn bộ năng lượng có trong thức ăn có thể được hấp thụ vào cơ thể.”

Anh ấy tiếp tục chăm chú nhìn tôi, như thể muốn biết liệu tôi có lĩnh hội được những điều anh ấy vừa chia sẻ không.

Tôi gật đầu mà không bình luận thêm lời nào. Anh ấy trầm tư như đang suy nghĩ về điều gì đó.

Từ những điều anh ấy vừa chia sẻ, tôi suy luận ra rằng phương thức bày tỏ sự trân trọng đối với thức ăn một cách có chủ ý này là ý nghĩa thật sự đằng sau nghi thức đọc kinh tạ ơn trong một số truyền thống tôn giáo. Lợi ích đạt được thông qua đó là khả năng hấp thụ được mức năng lượng cao nhất từ thức ăn.

“Tuy vậy, việc tiếp nhận năng lượng từ thức ăn chỉ là bước đầu tiên”, anh ấy tiếp tục chia sẻ. “Sau khi năng lượng của cá nhân anh được gia tăng theo cách này, anh sẽ trở nên tinh nhạy hơn với năng lượng vốn tồn tại trong vạn vật xung quanh... và anh sẽ học được cách hấp thu năng lượng vào cơ thể mình mà không nhất thiết phải thông qua đường ăn uống.”

Tôi gật đầu, tiếp tục tỏ ra đồng tình với những chia sẻ của vị linh mục trẻ này.

“Vạn vật xung quanh chúng ta”, anh ấy nói tiếp, “đều có năng lượng ở bên trong. Tuy vậy, mỗi loại vật chất lại sở hữu một dạng thức năng lượng đặc thù. Đó là nguyên nhân tại sao một số nơi lại giúp gia tăng năng lượng nhiều hơn những nơi khác. Điều này tùy thuộc vào mức độ hòa hợp giữa cá nhân anh và nguồn năng lượng tại nơi đó.”

“Đó có phải là cách thức mà anh đã áp dụng khi ngồi tĩnh tâm ở đó?”, tôi thắc mắc. “Với mục đích gia tăng năng lượng cá nhân?”

Anh ấy mỉm cười. “Đúng vậy.”

“Anh thực hiện điều đó như thế nào?”, tôi hỏi.

“Anh phải thật sự mở lòng ra, kết nối với vạn vật xung quanh, sử dụng khả năng trực cảm của mình, trân trọng thưởng thức những vẻ đẹp đang hiện hữu. Tương tự như khả năng nhìn thấy những trường năng lượng, nhưng anh cần hòa nhập với vạn vật ở một mức sâu hơn nữa, để anh có thể cảm nhận được trạng thái hoàn toàn viên mãn.”

“Tôi không chắc mình có thể hiểu được điều anh vừa chia sẻ.”

Anh ấy nhún mày, ngạc nhiên với sự chậm hiểu của tôi. “Anh có muốn quay trở lại khu vực tĩnh tâm đó không, để tôi có thể hướng dẫn cho anh?”

“Được thôi”, tôi đáp. “Sao lại không chứ?”

Anh ấy đi trước dẫn đường. Chúng tôi băng qua khoảng sân và trở lại khu vực tĩnh tâm. Khi chúng tôi đến nơi, anh ấy đột nhiên dừng lại và quan sát xung quanh, như thể đang khảo sát toàn bộ khu vực.

“Ở đằng kia”, anh ấy vừa nói vừa chỉ đến một vị trí ở chỗ tiếp giáp với khu rừng rậm.

Chúng tôi đi theo một lối đi khá quanh co, len giữa những cây cao và bụi cây. Vị linh mục đã chọn được một vị trí ở trước một thân cây lớn. Cái cây to lớn này mọc trên một gò đồi, được tạo nên bởi nhiều tảng đá, khiến thân cây trông như đang trụ vững trên đá. Rễ của cây to lớn này quấn quanh những tảng đá trước khi cắm sâu xuống đất. Từ những bụi cây hình bán nguyệt ở ngay trước cái cây, tôi thoáng ngửi thấy một mùi hương lạ ngọt ngào tỏa ra từ những đóa hoa vàng rực rỡ. Khu rừng rậm xanh tốt đã trở thành bức phong nền hoàn hảo cho cảnh vật nơi đây.

Vị linh mục trẻ chỉ cho tôi một vị trí đã được dọn sạch sẽ giữa những bụi cây, đối diện một cây có những cành nhánh xương xẩu. Tôi đi đến và ngồi xuống. Anh ấy cũng bước đến và ngồi xuống ngay bên cạnh tôi.

“Anh có thấy cây này đẹp không?”, anh ấy hỏi.

“Đẹp chứ.”

“Vậy thì, ừm... hãy cảm nhận vẻ đẹp đó... ừm...”

Vị linh mục dường như lại chật vật tìm từ để diễn đạt. Sau một hồi trầm tư suy nghĩ, anh ấy lên tiếng hỏi: “Cha Sanchez kể tôi nghe rằng anh đã có một trải nghiệm đặc biệt trên đỉnh núi, anh có nhớ rõ những cảm nhận của mình vào lúc đó không?”.

“Tôi có cảm giác thật thanh thoát, yên bình và kết nối với vạn vật xung quanh.”

“Cảm giác kết nối đó ra sao?”

“Thật khó để mô tả”, tôi đáp. “Như thế toàn bộ quang cảnh xung quanh là một phần của tôi vậy.”

“Nhưng cảm giác của anh thì sao?”

Tôi nghĩ ngợi trong một lúc. Đó là cảm giác gì nhỉ? Và ngay khi đó, cảm giác đó quay trở lại.

“Tình yêu thương”, tôi đáp. “Tôi cảm nhận một tình yêu thương đối với vạn vật.”

“Đúng vậy”, anh ấy tỏ ra đồng tình. “Chính xác là cảm giác đó. Bây giờ, anh hãy cảm nhận tình yêu thương vạn vật đó với cái cây này.”

“Nhưng mà chờ đã”, tôi kháng cự. “Tình yêu thương là cảm xúc chỉ tự nhiên xảy đến. Tôi không thể cố ép bản thân yêu thương một đối tượng nào đó được.”

“Anh không cần phải làm thế”, anh ấy chia sẻ. “Anh chỉ cần cho phép tình yêu thương bước vào thế giới của anh. Tuy nhiên, để thực hiện được điều này, anh phải giữ cho mình có một tâm thế đúng đắn sao cho tình yêu thương vạn vật đó sống dậy trong anh và tập trung tâm trí để cảm nhận cảm giác đó thêm một lần nữa.”

Tôi tập trung nhìn vào cái cây ở ngay trước mặt, rồi hoàn toàn chú tâm để hồi tưởng những cảm nhận mà tôi đã có trên đỉnh núi. Dần dần, tôi bắt đầu cảm thấy được vẻ đẹp của từng đường nét của cái cây và trân trọng sự hiện hữu của nó. Sự trân trọng, cảm kích của tôi đối với cái cây ngày càng lớn dần lên, và đến một lúc, tôi thật sự cảm nhận được tình yêu thương dành cho cây. Trạng thái cảm xúc đó giống hệt như tình yêu thương của một cậu bé đối với người mẹ của mình hay cảm xúc trong trẻo đầu đời của một cậu thiếu niên dành cho cô bạn thuở thiếu thời đặc biệt của mình. Tuy tôi chỉ đang ngắm nhìn cái cây trước mặt, nhưng cảm giác yêu thương đặc thù này đang hiện hữu trong tôi như một cảm xúc nền tảng cho mọi cảm nhận khác. Tôi đang thật sự cảm thấy yêu thương vạn vật xung quanh.

Sau đó, tôi để ý thấy vị linh mục trẻ đang ngồi cách xa tôi hơn lúc nãy và đang chăm chú quan sát tôi.

“Tuyệt lắm”, anh ấy lên tiếng. “Anh đang tiếp nhận nguồn năng lượng.”

Tôi nhận thấy anh ấy đang không tập trung nhìn vào một chỗ.

“Làm sao anh biết được điều đó?”, tôi thắc mắc hỏi.

“Vì tôi có thể nhìn thấy trường năng lượng của anh đang mở rộng ra.”

Tôi nhắm mắt lại và tập trung để tìm lại cảm giác bình yên tốt cùng mà mình đã trải nghiệm trên đỉnh núi, nhưng tôi dường như không thể nào có lại được trải nghiệm đó lần thứ hai. Từ lúc này đến giờ, tôi vẫn liên tục cảm nhận được cảm giác yêu thương, trân trọng và kết nối, nhưng cường độ cảm xúc suy giảm dần dần. Cảm giác thất bại bắt đầu khiến tôi thấy nản lòng.

“Chuyện gì đã xảy ra vậy?”, anh ấy đột nhiên hỏi. “Năng lượng của anh suy giảm.”

“Tôi cũng chẳng hiểu lý do tại sao”, tôi bộc bạch. “Tôi không thể nào trải nghiệm lại những cảm nhận trọn vẹn và sâu sắc đó được.”

Anh ấy không nói gì, tiếp tục quan sát tôi, ban đầu còn tỏ ra thích thú, nhưng sau đó đã trở nên mất kiên nhẫn.

“Cảm giác mà anh đã có được trên đỉnh núi là một món quà, một sự đột phá, một cái nhìn mới mẻ. Bây giờ, anh phải tự mình học cách đạt đến trạng thái đó, bằng sự khai mở từng bước một.”

Anh ấy lùi ra xa tôi thêm một chút, rồi lại nhìn thẳng vào tôi. “Bây giờ, anh hãy thử làm lại nào.”

Tôi nhắm mắt lại và cố gắng đi vào chiều sâu của cảm nhận. Cuối cùng, trạng thái cảm xúc tuyệt vời đó lại tràn ngập trong tôi một lần nữa. Tôi hoàn toàn chú tâm vào trạng thái đó, cố gắng cảm nhận tinh tế từng chút một sự gia tăng cường độ cảm xúc. Tôi đã dành tình yêu thương trọn vẹn cho cái cây ở trước mặt.

“Tuyệt lắm”, anh ấy đột nhiên lên tiếng. “Anh đang tiếp nhận và đồng thời trao truyền năng lượng cho cái cây.”

Tôi nhìn thẳng vào mắt anh ấy. “Tôi đang truyền năng lượng cho cái cây sao?”

“Khi anh trân trọng cảm nhận vẻ đẹp và sự độc đáo của vạn vật”, anh ấy giải thích, “anh đang tiếp nhận năng lượng vào mình. Còn khi sự rung động trong anh đạt đến ngưỡng mà anh cảm thấy tình yêu thương dào dạt, năng lượng của tình yêu thương đó sẽ được anh truyền lại cho cái cây một cách tự nhiên.”

Tôi đã ngồi đối diện cái cây trong nhiều giờ đồng hồ liền. Khi tôi càng tập trung sự chú ý và cảm nhận vẻ đẹp của những đường nét, màu sắc của cái cây, tôi càng tiếp nhận thêm nhiều tình yêu thương hơn nữa. Đây là một trải nghiệm khác thường, một trải nghiệm mà tôi chưa từng được nếm trải bao giờ. Tôi đã hình dung nguồn năng lượng bên trong mình dâng tràn và tuôn chảy ra bên ngoài và sau đó tràn sang cái cây, nhưng tôi không nhìn thấy được nguồn năng lượng đó. Tôi vẫn duy trì sự chú tâm vào cái cây, nhưng đồng thời cũng thấy vị linh mục đứng dậy và đang chuẩn bị rời khỏi nơi này.

“Anh đã nhìn thấy gì khi tôi đang truyền năng lượng cho cái cây?”, tôi lên tiếng hỏi.

Anh ấy mô tả lại chi tiết những gì mình nhìn thấy được từ này đến giờ và tôi nhận ra rằng những điều anh ấy chia sẻ cũng tương tự như những hiện tượng mà tôi đã tận mắt chứng kiến trong lúc Sarah phóng chiếu năng lượng lên cây ráy thơm tại VICENTE. Tuy Sarah đã thành công trong việc trao truyền năng lượng yêu thương sang cây ráy thơm, nhưng rõ ràng cô ấy đã không ý thức rằng những xúc cảm yêu thương là vô cùng cần thiết cho sự phóng chiếu năng lượng. Cô ấy chắc hẳn đã đạt đến trạng thái yêu thương một cách tự nhiên mà không nhận thức được điều đó.

Vị linh mục trẻ đang đi trở lại khoảng sân bên trong và dần dần khuất khỏi tầm nhìn của tôi. Tôi vẫn ngồi lại khu vực tĩnh tâm cho đến lúc trời nhá nhem tối.

Khi tôi bước vào trong nhà, hai vị linh mục gật đầu chào tôi một cách lịch sự. Bên trong lò sưởi, một ngọn lửa lớn ấm áp đang cháy bập bùng, làm xua tan đi cảm giác giá lạnh của tiết trời đêm. Một vài ngọn đèn dầu chiếu sáng căn phòng phía trước. Mùi thơm từ món rau củ hay súp khoai tây đang tỏa khắp không gian căn phòng. Tôi nhìn thấy trên bàn một chiếc bát sứ, vài chiếc thìa, một chiếc đĩa với bốn lát bánh mì.

Một trong hai vị linh mục quay người lại, lẳng lặng rời khỏi phòng mà không nhìn lại tôi. Vị linh mục còn lại đang nếm món ăn được nấu trong một chiếc nồi lớn đặt ngay phía trước lò sưởi. Cán của chiếc vá lộ ra bên dưới nắp nồi. Ngay khi thấy tôi nhìn về phía đó, vị linh mục này liền lên tiếng hỏi: “Anh cần gì thêm nữa không?”.

“Không đâu. Thế này đã tốt lắm rồi”, tôi trả lời. “Cảm ơn anh.”

Anh ấy gật đầu đáp lại, sau đó đi khỏi căn nhà và để tôi ở lại một mình. Tôi đi đến chỗ chiếc nồi đang sôi sùng sục và mở nắp ra. Món súp khoai tây nóng hổi đang tỏa mùi thơm ngào ngạt và trông rất ngon lành. Tôi múc đầy bát, rồi ngồi xuống bàn, sau đó lấy trong túi ra bản sao của Thủ bản mà Sanchez đã đưa cho tôi. Tôi đặt tài liệu này bên cạnh đĩa thức ăn để có thể vừa nhâm nhi món súp nóng hổi vừa đọc lướt qua nội dung đó. Nhưng món súp khoai tây quá ngon, khiến tôi chỉ tập trung thưởng thức món ăn này. Sau khi ăn xong, tôi đặt bát đĩa vào một cái chậu lớn, rồi ngồi nhìn như thôi miên vào ngọn lửa đang bập bùng cháy trước mặt cho đến khi ngọn lửa dần tàn lụi. Tôi đi đến vặn nhỏ các ngọn đèn dầu, sau đó đi vào giường ngủ.

Sáng hôm sau, khi bình minh vừa ló dạng, tôi tỉnh giấc trong trạng thái hoàn toàn khoan khoái và dễ chịu. Ở bên ngoài, màn sương sớm đang giăng mắc khắp cả khoảng sân. Tôi bắt đầu nhóm lửa, rồi đặt thêm vài mẩu than vào bên trong lò sưởi, sau đó quạt mạnh liên tục cho đến khi ngọn lửa bùng cháy lên. Tôi đang định đi xuống bếp để xem có món gì để điểm tâm không thì nghe tiếng chiếc xe tải của Sanchez.

Tôi lập tức đi ra ngoài để xem tình hình thế nào. Từ phía sau nhà thờ, ông ấy đang tiến đến gần chỗ tôi, một tay đeo ba lô, tay kia ôm vài kiện hàng.

“Tôi có một số tin tức cho anh đây”, ông ấy vừa nói vừa ra hiệu cho tôi cùng đi vào trong nhà.

Vài vị linh mục khác bước vào, mang theo những chiếc bánh ngô nóng hổi, bột yến mạch và một ít trái cây sấy khô. Sanchez mỉm cười chào họ, rồi ngồi vào bàn với tôi, trong khi những vị linh mục vội vã chạy đi.

“Tôi đã tham dự một cuộc họp cùng một số vị linh mục thuộc Hội đồng Miền Nam”, ông ấy lên tiếng. “Chúng tôi có mặt ở đó để thảo luận về Thủ bản. Trong khi cuộc họp đang diễn ra, chính phủ có những động thái gây hấn. Đây là lần đầu tiên một nhóm linh mục công khai ủng hộ Thủ bản thông qua một cuộc họp. Khi chúng tôi chỉ vừa bắt đầu cuộc họp, người đại diện của chính phủ đã gõ cửa và yêu cầu được tham gia.”

Ông ấy dừng lại một lúc, lấy thức ăn cho vào đĩa, rồi đưa vài miếng lên miệng, nhai một cách chậm rãi. “Người đại diện”, ông ấy tiếp tục, “bảo đảm chính phủ chỉ có ý định bảo vệ Thủ bản khỏi sự khai thác của những thế lực bên ngoài. Người này cũng thông báo với chúng tôi rằng tất cả các bản sao của Thủ bản mà người dân Peru đang nắm giữ cần phải được cấp giấy phép lưu hành. Người đại diện bày tỏ thiện chí, chia sẻ rằng ông ấy hiểu được mối bận tâm của chúng tôi, nhưng đồng thời cũng đề nghị chúng tôi hãy tuân thủ quy định của chính phủ và giao nộp lại các bản sao của Thủ bản. Ông ấy hứa hẹn rằng sau khi sao chép lại Thủ bản, chính phủ sẽ trao trả lại tài liệu cho chúng tôi ngay.”

“Vậy Cha có giao nộp các tài liệu cho chính phủ không?”, tôi hỏi.

“Tất nhiên là không rồi.”

Trong vài phút sau đó, cả hai chúng tôi chỉ ăn trong im lặng. Tôi cố gắng nhai thật chậm và thật kỹ, thưởng thức trọn vẹn hương vị của món ăn.

“Chúng tôi đã lên tiếng hỏi về vụ bạo lực xảy ra tại Cula”, ông ấy tiếp tục, “và người đại diện này đã trả lời rằng đây là hành động đáp trả cần thiết đối với người đàn ông tên là Jensen. Một số đối tượng trong nhóm của ông ta là những điệp viên nước ngoài có trang bị vũ khí. Ông ấy bảo rằng những điệp viên này đã lên kế hoạch lòng sục và có ý định đánh cắp những phần chưa được phát hiện của Thủ bản, đồng thời sẽ tìm mọi cách để mang tài liệu này ra khỏi đất nước Peru. Đây là lý do khiến chính phủ buộc phải bắt giữ họ. Người đại diện này không hề đề cập đến anh và những người bạn của anh.”

“Vậy Cha có tin vào những lời biện minh của người đại diện chính phủ không?”

“Không. Chúng tôi không hề tin vào những lời lẽ đó. Sau khi người này rời khỏi, chúng tôi tiếp tục thảo luận với nhau. Chúng tôi nhất trí sẽ theo nguyên tắc: im lặng hành động. Chúng tôi sẽ tiếp tục làm thêm nhiều bản sao nữa, sau đó sẽ phân phát tài liệu một cách thận trọng.”

“Những vị đứng đầu nhà thờ sẽ cho phép các vị hành động như thế chứ?”, tôi thắc mắc.

“Chúng tôi cũng không biết chắc điều này”, Sanchez trả lời. “Những bậc lão niên trong nhà thờ đã lên tiếng phản đối Thủ bản, nhưng cho đến thời điểm này, họ vẫn chưa thật sự nghiêm túc điều tra về những người có liên quan đến Thủ bản. Hiện tại, chúng tôi chủ yếu bận tâm đến một vị hồng y giáo chủ tên là Sebastian, đang sống tại một khu vực khá xa ở phía bắc. Vị này có tầm ảnh hưởng rất lớn và hiện đang kịch liệt phản đối Thủ bản. Nếu ông ấy thuyết phục những vị đứng đầu giáo hội đưa ra những lời cáo buộc công khai đối với Thủ bản, chúng tôi buộc phải thực thi một quyết định vô cùng thú vị đây.”

“Tại sao ông ấy lại kịch liệt phản đối Thủ bản vậy?”

“Bởi ông ấy đang lo sợ.”

“Ông ấy lo sợ điều gì?”

“Đã lâu tôi không nói chuyện với ông ấy và chúng tôi luôn né tránh đề cập đến Thủ bản. Nhưng theo suy đoán của tôi thì ông ấy cho rằng con người chỉ nên sống trong vũ trụ này với một niềm tin tuyệt đối dành cho tôn giáo mà không cần những hiểu biết về tâm linh. Ông ấy nghĩ rằng sự hiểu biết về Thủ bản sẽ hủy hoại nhận thức của con người về những giá trị nền tảng trong hiện tại và những hệ thống quyền lực hiện có trên thế giới.”

“Làm sao Thủ bản ảnh hưởng đến mức đó?”

Ông ấy mỉm cười và hơi ngả đầu về phía sau. “Sự thật giải phóng con người.”

Tôi vừa quan sát ông ấy, vừa nghiền ngẫm để hiểu được ngụ ý của ông ấy, trong khi ăn nốt những mẩu bánh và trái cây còn lại trên đĩa. Ông ấy ăn thêm một vài mẩu nhỏ nữa, rồi ngả người ra sau ghế.

“Anh trông có vẻ khỏe khoắn hơn”, ông ấy nhận xét. “Anh có nói chuyện với vị linh mục nào ở đây không?”

“Tôi đã nói chuyện với một vị linh mục”, tôi đáp lại. “Thông qua anh ấy, tôi đã học được phương pháp kết nối với nguồn năng lượng. Tôi... quên hỏi tên của anh ấy. Anh ấy là vị linh mục trẻ đã ngồi ở khu vực tĩnh tâm trong lúc chúng ta đang thảo luận với nhau trong sân vào sáng hôm qua, Cha còn nhớ không? Sau đó, tôi đã có dịp trò chuyện với anh ấy, và anh ấy đã hướng dẫn cho tôi làm thế nào để tiếp nhận và trao truyền lại năng lượng.”

“Anh ấy tên là John”, Sanchez lên tiếng, rồi gật đầu ra hiệu cho tôi tiếp tục chia sẻ.

“Đó là một trải nghiệm tuyệt vời”, tôi hào hứng bày tỏ. “Bằng cách hồi tưởng lại tình yêu thương mà mình đã từng mở lòng và cảm nhận được trong quá khứ, tôi có thể khai mở được suối nguồn yêu thương. Tôi đã ngồi cả ngày trong khu vực tĩnh tâm, đắm chìm trong cảm giác tuyệt vời đó. Tôi đã không đạt đến được trạng thái mà mình đã từng trải nghiệm

trên đỉnh núi, nhưng tôi cảm nhận được niềm hân hoan, an lạc cũng gần như vậy.”

Sanchez trông có vẻ nghiêm túc hơn. “Trong suốt chiều dài lịch sử, chúng ta đã không hiểu được đúng vai trò của tình yêu thương. Tình yêu thương không phải là một phẩm chất đạo đức mà chúng ta phải trau dồi để được xã hội công nhận là người tốt, hay là một trách nhiệm cộng đồng mang ý nghĩa mơ hồ mà chúng ta phải gánh vác để biến thế giới thành một nơi chốn tốt đẹp hơn bằng cách hy sinh những lạc thú cá nhân. Trạng thái kết nối với nguồn năng lượng mang lại cảm giác hưng phấn, sau đó đến trạng thái an lạc tốt cùng, rồi cuối cùng là tình yêu thương dành cho vạn vật. Việc mỗi chúng ta luôn giữ cho mình tràn đầy năng lượng để duy trì tình yêu thương chắc chắn sẽ mang lại niềm an lạc cho cả thế giới, nhưng bản thân chúng ta là đối tượng trực tiếp được thụ hưởng tình yêu thương đó. Đây là điều tuyệt vời nhất mà chúng ta có thể mang đến cho cuộc đời mình.”

Tôi đồng tình với những chia sẻ của ông ấy, rồi để ý thấy ông ấy đã dịch chuyển ghế ra phía sau thêm một chút. Ông ấy đang chăm chú nhìn tôi, nhưng vẫn thỉnh thoảng liếc ra xung quanh.

“Vậy trường năng lượng hiện tại của tôi trông như thế nào?”, tôi hỏi.

“Trường năng lượng của anh có vẻ rộng lớn hơn nhiều”, ông ấy nhận xét. “Tôi đoán rằng anh đang cảm thấy rất tuyệt vời.”

“Đúng vậy.”

“Tốt lắm. Đây chính là những gì chúng tôi đang cố gắng thực hiện tại nơi này.”

“Hãy kể tôi nghe cụ thể những việc gì”, tôi đề nghị.

“Chúng tôi đào tạo một số linh mục, sau đó phái họ đến những khu vực rừng núi để cải đạo cho những thổ dân da đỏ. Đây là một sứ mệnh đơn độc, vì vậy, những linh mục này phải có sức mạnh nội tại lớn lao. Tất cả

các linh mục ở đây đều được tuyển chọn kỹ càng và đều đáp ứng được một yêu cầu: cá nhân mỗi linh mục đã trải nghiệm được trạng thái tâm linh huyền bí.”

Ông ấy tiếp tục chia sẻ: “Tôi đã liên tục nghiên cứu về trải nghiệm này trong nhiều năm, thậm chí trước cả khi Thủ bản được tìm thấy. Tôi tin rằng khi một người đã thật sự ở trong trạng thái huyền bí đó, sau đó họ có thể quay trở lại trạng thái này và gia tăng mức năng lượng cá nhân một cách dễ dàng hơn. Những người khác cũng có thể đạt đến trạng thái kết nối hoàn toàn nhưng sẽ mất nhiều thời gian hơn. Cảm giác từng có trong trải nghiệm này càng sâu đậm thì việc trở lại trạng thái đó càng dễ dàng, như anh đã lĩnh hội và làm được. Sau đó, chúng ta dần dần trở về trạng thái bình thường”.

“Khi một người đang trải nghiệm trạng thái thần bí, trường năng lượng của người đó sẽ trông như thế nào?”

“Trường năng lượng của người đó sẽ mở rộng ra bên ngoài hơn và có một chút thay đổi về màu sắc.”

“Thay đổi về màu sắc như thế nào?”

“Thông thường, màu sắc trường năng lượng của người đó sẽ chuyển từ màu trắng đục sang màu xanh lá cây và xanh da trời. Nhưng điều quan trọng nhất là trường năng lượng của người đó được mở rộng ra. Chẳng hạn, trong những khoảnh khắc mà anh trải nghiệm trạng thái thần bí trên đỉnh núi, trường năng lượng của anh đã lan tỏa ra khắp vũ trụ. Về bản chất, anh đã kết nối và thu hút về mình nguồn năng lượng từ toàn thể vũ trụ rộng lớn, và nguồn năng lượng đó, sau khi được tiếp nhận vào cơ thể anh, đã gia tăng một cách đáng kể. Khi đó, trường năng lượng của anh mở rộng ra, nguồn năng lượng từ đó lan tỏa và bao trùm lên vạn vật, ở khắp mọi nơi. Anh có thể nhớ lại được cảm giác đó tuyệt vời như thế nào không?”

“Vô cùng tuyệt vời”, tôi hào hứng bày tỏ. “Tôi cảm thấy dường như toàn vũ trụ là thân thể của mình. Tôi là một bộ phận của thân thể đó, có thể là

cái đầu, hoặc chính xác hơn, có lẽ là đôi mắt.”

“Đúng vậy”, ông ấy đồng tình, “và vào chính xác thời điểm đó, trường năng lượng của anh và trường năng lượng của vũ trụ hòa làm một. Vũ trụ trở thành thân thể của anh.”

“Tôi đã có một trải nghiệm lạ lùng vào lúc đó”, tôi bộc bạch. “Tôi gần như nhớ rõ rằng phần thân thể rộng lớn của tôi, tức vũ trụ mà tôi đang sống đây, đã trải qua quá trình tiến hóa như thế nào. Tôi chứng kiến toàn bộ những sự kiện xảy ra từ thuở khai thiên lập địa, từ khi những ngôi sao đầu tiên được hình thành từ những nguyên tố hydro đơn giản nhất, và sau đó chúng tiến hóa thành những dạng vật chất phức tạp hơn qua những thể hệ kế tiếp trong hệ mặt trời. Tôi không nhìn thấy được từng dạng vật chất riêng lẻ. Tôi nhìn thấy vật chất trong một chỉnh thể trường năng lượng, tiến hóa dần từ tần số rung động thấp sang tần số rung động cao hơn. Sau đó... sự sống bắt đầu hình thành, rồi tiến hóa đến một mức rung động mà loài người được sinh ra...”

Tôi đột nhiên dừng lại và ông ấy lập tức nhận ra sự thay đổi trạng thái của tôi.

“Có điều gì không ổn sao?”, ông ấy thắc mắc.

“Ký ức về lịch sử tiến hóa của tôi dừng lại ở đó”, tôi giải thích, “với sự xuất hiện của loài người. Tôi cảm thấy như thể câu chuyện về sự tiến hóa vẫn còn đang tiếp diễn, nhưng tôi đã không lĩnh hội được diễn tiến tiếp theo của nó.”

“Đúng vậy. Câu chuyện tiến hóa vẫn còn đang tiếp diễn”, ông ấy lên tiếng khẳng định. “Loài người đang không ngừng đưa sự tiến hóa của vũ trụ lên những mức cao hơn với những tần số rung động năng lượng cao hơn, hay nói cách khác là trường năng lượng ngày càng phức tạp hơn.”

“Bằng cách nào?”, tôi cảm thấy vô cùng hiếu kỳ.

Vị linh mục mỉm cười nhưng không trả lời câu hỏi của tôi. “Sau này, chúng ta sẽ thảo luận kỹ hơn về chủ đề này. Bây giờ, tôi phải đi kiểm tra vài việc. Tôi sẽ gặp lại anh sau một giờ đồng hồ nữa.”

Tôi gật đầu. Ông ấy lấy một quả táo trên bàn và rời đi. Tôi theo sau ông ấy đi ra bên ngoài. Sau đó, tôi nhớ đến bản sao của bản dịch Sự Khai sáng Thứ Năm đang ở trong phòng ngủ nên nhanh chóng đi vào lấy tài liệu đó. Từ lúc đặt chân đến giáo xứ này, tôi đã rất ấn tượng về khu rừng nơi Sanchez ngồi tĩnh tâm khi tôi gặp ông ấy lần đầu tiên. Vào lúc đó, khi cơ thể tôi thậm chí đang mệt mỏi rã rời, còn tinh thần đang trong trạng thái hoảng loạn, tôi vẫn nhận thấy nơi ấy đẹp lạ thường. Vì vậy, tôi bước xuống con đường dẫn về hướng tây, cho đến khi tôi trở lại chính xác vị trí mà vị linh mục đã ngồi, sau đó tôi ngồi xuống và tĩnh tâm.

Sau khi ngồi xuống, quay lưng vào một cái cây, tôi để tâm trí thật rộng lặng và dành vài phút để nhìn ra quang cảnh xung quanh. Buổi sáng hôm nay thật rực rỡ và mát mẻ! Tôi quan sát thấy một làn gió đang thổi qua, làm xao động những cành cây ở ngay phía trên đầu. Tôi hít vài hơi thật sâu và cảm nhận bầu không khí trong lành làm sao! Trong khi vẫn cảm nhận được tiếng gió lao xao vỗ về, tôi lấy bản dịch của Sự Khai sáng Thứ Năm ra và tìm đến trang mà tôi đã đọc đến trước đó. Tuy nhiên, trước khi tìm thấy được trang này, tôi chợt nghe thấy tiếng động cơ của một chiếc xe tải.

Tôi đặt tài liệu xuống cạnh gốc cây, rồi cố phán đoán xem âm thanh đó đến từ hướng nào. Tiếng động cơ xe phát ra từ khu vực giáo xứ. Khi chiếc xe đến gần hơn, tôi nhận ra ngay chiếc xe tải của Sanchez và người cầm lái cũng chính là ông ấy.

“Tôi đoán có thể anh đang ở đây”, ông ấy lên tiếng ngay sau khi vừa đỗ xe tại vị trí tôi đang đứng. “Lên xe đi. Chúng ta cần phải rời khỏi nơi này.”

“Chuyện gì đã xảy ra vậy?”, tôi vừa hỏi vừa leo lên chỗ ngồi của hành khách.

Ông ấy nhanh chóng lái xe về phía con đường chính. “Một vị linh mục đã nói với tôi rằng anh ấy đã nghe được một cuộc hội thoại giữa những người dân trong làng. Một số quan chức chính phủ đang ở trong thị trấn. Họ đang hỏi thông tin về tôi và về giáo xứ.”

“VẬY Cha nghĩ họ đang muốn gì?”

Ông ấy nhìn tôi trấn an. “Tôi không rõ nữa. Tôi cũng không chắc liệu họ có để chúng ta được yên không. Tôi cho rằng chúng ta cần đề phòng mọi tình huống có thể xảy ra. Chúng ta nên lái xe đi vào khu vực rừng núi. Một linh mục của chúng tôi đang sống gần thánh địa Machu Picchu. Ông ấy là Cha Carl. Chúng ta sẽ được an toàn khi đến trú chân tại nhà ông ấy và chờ cho đến lúc chúng ta có thể phán đoán được tình hình.” Ông ấy mỉm cười. “Dù sao, tôi cũng muốn anh chiêm ngưỡng thánh địa Machu Picchu.”

Tôi đột nhiên trở nên cảnh giác. Phải chăng ông ấy đã chấp nhận một sự thỏa thuận nào đó và đang trên đường giao nộp tôi cho ai đó có thẩm quyền? Tôi quyết định rằng mình sẽ tiếp tục theo dõi một cách thận trọng và cảnh giác cho đến khi có được câu trả lời chắc chắn.

“Anh đã đọc xong bản dịch của Sự Khai sáng Thứ Năm chưa?”, ông ấy lên tiếng hỏi.

“Tôi đã đọc phần lớn nội dung”, tôi đáp.

“Anh đã từng hỏi về sự tiến hóa của loài người. Anh đã đọc xong phần đó chưa?”

“Tôi chưa.”

Ông ấy tạm ngừng chú ý đến đường đi và quay sang nhìn tôi chăm chú. Tôi vờ như không để ý.

“Có chuyện gì không ổn sao?”, ông ấy lên tiếng hỏi.

“Không có gì”, tôi đáp. “Khi nào chúng ta mới đến được thánh địa Machu Picchu?”

“Trong vòng bốn giờ đồng hồ nữa.”

Tôi định giữ im lặng, để cho Sanchez đọc thoại, để ông ấy đừng quan sát tôi nữa. Tuy vậy, tôi vẫn cảm thấy vô cùng hiếu kỳ về công cuộc tiến hóa.

“VẬY loài người sẽ đạt đến chỗ tiến hóa cao hơn như thế nào?”, tôi quay sang hỏi ông ấy.

Ông ấy liếc nhìn tôi. “Anh nghĩ như thế nào về điều đó?”

“Tôi cũng không rõ”, tôi đáp. “Tuy vậy, khi ngồi trên đỉnh núi, tôi đã nghĩ rằng sự tiến hóa của loài người có thể liên quan đến những sự kiện trùng hợp ngẫu nhiên mà sự Khai sáng Đầu tiên đã đề cập đến.”

“Chính xác là vậy”, ông ấy xác nhận. “Điều này cũng nhất quán với những tiên đoán được đề cập trong các sự khai sáng còn lại, có đúng thế không?”

Tôi tỏ ra bối rối. Tôi hầu như lĩnh hội được nguyên lý nhưng chưa thật sự lĩnh hội được hoàn toàn. Tôi vẫn ngồi im lặng.

Ông ấy lên tiếng: “Hãy xâu chuỗi các sự khai sáng lại với nhau. Sự Khai sáng Đầu tiên xuất hiện khi chúng ta xem xét những sự kiện trùng hợp ngẫu nhiên một cách nghiêm túc. Những sự kiện trùng hợp này khiến chúng ta cảm thấy rằng có một điều gì khác sâu sắc thuộc khía cạnh tâm linh đang vận hành đằng sau mọi việc chúng ta làm.

“Sự Khai sáng Thứ Hai mở rộng nhận thức của chúng ta đến những khía cạnh thực tế hơn. Chúng ta nhận ra rằng loài người đã quá bận tâm đến những giá trị vật chất, đã hoàn toàn tập trung vào việc kiểm soát hoàn cảnh sống giữa vũ trụ bao la này nhằm tìm kiếm sự an toàn cho bản thân.

Sau đó, chúng ta hiểu được rằng chúng ta đang dần cởi mở hơn, cho thấy một mức độ thức tỉnh hơn về những gì đang thật sự diễn ra trong vũ trụ.

“Sự Khai sáng Thứ Ba mở ra một cách nhìn mới về cuộc sống. Sự khai sáng này nhìn nhận vũ trụ hữu hình mà chúng ta đang sống như một nguồn năng lượng thuần túy. Bằng cách nào đó, nguồn năng lượng này có cùng tần số với cách suy nghĩ của chúng ta.

“Tiếp đó, Sự Khai sáng Thứ Tư đã phơi bày xu hướng đánh cắp năng lượng giữa con người với nhau thông qua việc kiểm soát, điều khiển tâm trí lẫn nhau. Chúng ta tham gia vào tội ác này bởi bản thân thường xuyên cảm thấy cạn kiệt năng lượng và mất kết nối. Dĩ nhiên, vấn đề thiếu hụt năng lượng này có thể được giải quyết một khi chúng ta kết nối được với nguồn năng lượng bậc cao hơn. Vũ trụ có thể đáp ứng tất cả nhu cầu của chúng ta nếu chúng ta thật sự mở lòng đón nhận những món quà vô giá đó. Sự Khai sáng Thứ Năm bắt đầu được hé lộ từ chính sự chiêm nghiệm này”.

Ông ấy tiếp tục chia sẻ: “Trong trường hợp của anh, trong một khoảnh khắc của trải nghiệm thần bí, anh đã thấy được năng lượng ở tần số rung động cao nhất mà một cá nhân có thể đạt đến. Tuy vậy, đây chỉ là một trạng thái tỉnh thức tạm thời, giống như một cú nhảy vọt lên trước nhân loại trong một khoảnh khắc nhất thời, cho người đó trong phút chốc thấy được viễn cảnh tương lai. Chúng ta không thể nào duy trì trạng thái đó trong một khoảng thời gian dài như mong muốn. Một khi chúng ta quay trở lại đời sống hằng ngày, giao tiếp với mọi người ở mức độ nhận thức thông thường hoặc tiếp tục cố gắng sinh tồn trong một thế giới vẫn còn đầy rẫy những mâu thuẫn, chúng ta liền bị đánh bật ra khỏi trạng thái nhận thức cao đó và lập tức trở về bản ngã quen thuộc với mức độ nhận thức cũ.

“Thực tế diễn ra tiếp theo là từ mức độ nhận thức cũ, chúng ta từng bước khám phá lại những điều mình đã lĩnh hội được một cách trọn vẹn và đầy đủ trong khoảnh khắc tỉnh thức và bắt đầu hành trình quay ngược lại để tìm về sự hiểu biết tột cùng mà chúng ta đã từng đạt đến. Tuy vậy,

để thực hiện được điều này, chúng ta phải học cách nạp đầy năng lượng cho bản thân một cách có ý thức bởi chính trạng thái năng lượng tràn đầy sẽ đưa đến những sự kiện trùng hợp ngẫu nhiên, và sự chiêm nghiệm những sự kiện trùng hợp ngẫu nhiên sẽ đưa chúng ta ngày càng đến gần hơn với mức độ nhận thức cao nhất mà chúng ta gọi là trạng thái tỉnh thức vĩnh viễn”.

Chắc hẳn tôi đã tỏ ra khó hiểu nên ông ấy giải thích thêm: “Hãy suy ngẫm về điều này: sau mỗi sự kiện xảy ra do một cơ duyên nào đó dẫn dắt chúng ta tiến lên một bước trên hành trình của mình, chúng ta sẽ càng gần hơn với bản thể đích thực của mình. Chúng ta ngày càng cảm thấy như thể bản thân đang gần đạt đến những gì mà định mệnh đang đưa đường chỉ lối cho chúng ta hướng đến. Khi điều này xảy ra, cấp độ năng lượng tương ứng đã khiến cho sự kiện trùng hợp ngẫu nhiên xảy ra ban đầu được thiết lập bên trong chúng ta. Chúng ta có thể bị suy giảm năng lượng và rơi trở lại cấp độ năng lượng thấp hơn khi chúng ta bất an hay sợ hãi, nhưng cấp độ năng lượng cao ban đầu, ngưỡng giới hạn mới mà chúng ta đã đạt được, có thể dễ dàng được khôi phục. Chúng ta đã trở thành một con người mới mẻ. Chúng ta tồn tại ở một cấp độ năng lượng cao hơn, cấp độ có tần số rung động cao hơn.

“Bây giờ chắc anh đã thấy được hành trình tiến hóa của chúng ta? Chúng ta đạt đến cấp độ năng lượng cao hơn, rồi trưởng thành hơn, sau đó tiếp tục đạt đến một cấp độ năng lượng cao hơn nữa và trưởng thành hơn nữa, cứ như thế. Đây là cách thức loài người chúng ta không ngừng tiến hóa trong vũ trụ, đưa vũ trụ tiến hóa lên những tần số rung động năng lượng ngày càng cao hơn”.

Ông ấy dừng lại trong giây lát, sau đó có vẻ đang nghĩ ngợi xem còn điều gì ông ấy muốn thêm vào. “Hành trình tiến hóa đã và đang diễn ra một cách vô thức trong suốt chiều dài lịch sử loài người. Điều này giải thích tại sao nền văn minh nhân loại không ngừng phát triển và tại sao loài người ngày càng lớn mạnh hơn, sống lâu hơn và mọi thứ cứ tiến triển như thế. Tuy nhiên, giờ đây, chúng ta đang dần tỉnh thức hơn về toàn bộ hành trình tiến hóa này. Đây là những sự khai sáng mà Thủ bản

đang chỉ ra cho chúng ta. Đây là tất cả ý nghĩa đằng sau toàn bộ quá trình dịch chuyển nhận thức của toàn nhân loại hướng đến sự tỉnh thức toàn cầu về tâm linh.”

Tôi đang lắng nghe hết sức chăm chú, hoàn toàn bị cuốn vào những thông điệp mà Sanchez liên tục chia sẻ từ này đến giờ. “Vậy chúng ta chỉ cần giữ cho mình tràn đầy năng lượng, như cách tôi đã học được từ John, và sau đó những sự kiện trùng hợp ngẫu nhiên bắt đầu xuất hiện một cách ngày càng nhất quán hơn, có đúng không?”

“Đúng vậy. Tuy nhiên, mọi việc không hề dễ dàng như anh nghĩ. Trước khi có thể duy trì sự kết nối liên tục với nguồn năng lượng bậc cao, chúng ta còn phải vượt qua một chướng ngại nữa. Sự khai sáng tiếp theo, Sự Khai sáng Thứ Sáu, sẽ giúp chúng ta giải quyết vấn đề này.”

“Cách giải quyết như thế nào?”

Ông ấy nhìn thẳng vào tôi. “Chúng ta phải nhìn trực diện vào cách thức mà chúng ta đang dùng để kiểm soát người khác. Sự Khai sáng Thứ Tư tiết lộ một điều rằng loài người chúng ta luôn cảm thấy thiếu hụt năng lượng và luôn tìm cách kiểm soát lẫn nhau để giành lấy nguồn năng lượng đang luân chuyển giữa chúng ta. Sau đó, Sự Khai sáng Thứ Năm đã chỉ ra rằng chúng ta còn có thể kết nối với một nguồn năng lượng thay thế khác, nhưng chúng ta không thể nào liên tục duy trì sự kết nối với nguồn năng lượng này nếu chúng ta, từng cá nhân, không nhận thức rõ ràng về phương cách mà mình vẫn luôn sử dụng để kiểm soát người khác và thật sự quyết tâm từ bỏ phương cách đó. Vì bất kỳ khi nào chúng ta rơi vào thói quen cố hữu này, chúng ta sẽ ngay lập tức mất kết nối với nguồn năng lượng bậc cao.

“Việc từ bỏ thói quen cố hữu này không phải là một chuyện dễ dàng vì ngay từ đầu, thói quen này đã luôn được duy trì một cách vô thức. Chìa khóa quan trọng để chúng ta có thể từ bỏ thói quen muốn kiểm soát người khác là chúng ta soi rọi nó bằng sự nhận thức sáng suốt, và chúng ta luôn nhận thức được rằng bản thân đã học được phương cách kiểm

soát này từ thời thơ ấu, khi chúng ta thu hút sự chú ý, để năng lượng dịch chuyển theo hướng mình muốn, và rồi chúng ta bị kẹt trong phương cách này. Phương cách này được chúng ta sử dụng lặp đi lặp lại. Tôi gọi đây là *vở kịch kiểm soát*, một vở kịch mà các diễn viên cứ đóng vai của mình một cách vô thức.

“Tôi ví cuộc chiến kiểm soát năng lượng giữa con người với nhau như một vở kịch vì vở kịch này có một phân cảnh quen thuộc mà chúng ta đã nghĩ ra kịch bản trong thời thơ ấu. Sau đó, chúng ta thực hiện vai diễn này trong cuộc sống hằng ngày từ ngày này sang tháng nọ một cách hoàn toàn vô thức. Chúng ta chỉ biết được rằng những sự việc tương tự cứ xảy đến, lặp đi lặp lại trong đời mình. Vấn đề là ở chỗ nếu chúng ta cứ tiếp tục để một phân cảnh nhất định lặp đi lặp lại, thì những phân cảnh khác của bộ phim thật sự về cuộc đời mình, những cuộc phiêu lưu khám phá bắt đầu từ những sự kiện trùng hợp ngẫu nhiên, không thể nào xảy đến được. Nếu cứ lặp lại một kịch bản chỉ với mục đích giành quyền kiểm soát năng lượng, chúng ta đang ngăn không cho bộ phim thật sự của đời mình diễn ra.”

Sanchez giảm tốc độ, thận trọng cho xe chạy chậm về phía trước, đi qua quãng đường lồi lõm những vết lún bánh xe. Tôi nhận ra bản thân đang cảm thấy vô cùng bối rối. Tôi chưa lĩnh hội được hoàn toàn cách lý giải của Sanchez về vở kịch kiểm soát. Tôi cảm thấy thôi thúc muốn bày tỏ cảm nghĩ của mình với ông ấy ngay lúc này, nhưng rồi lại thôi. Tôi nhận ra mình vẫn còn cảm thấy xa cách với ông ấy nên cũng nghĩ mình không nên bộc bạch những suy nghĩ cá nhân của mình.

“Anh hiểu những gì tôi chia sẻ chứ?”, ông ấy hỏi.

“Tôi cũng chẳng rõ”, tôi đáp lại cụt lùn. “Tôi cũng không biết bản thân tôi có đang diễn vở kịch kiểm soát nào không.”

Ông ấy quay sang nhìn tôi bằng ánh mắt trù mến nhất, sau đó bật cười thành tiếng một cách thoải mái. “Thật vậy sao?”, ông ấy dò hỏi. “Thế thì tại sao anh lại luôn có vẻ xa cách quá vậy?”

Buông bỏ quá khứ

Ở phía trước, con đường dần thu hẹp lại, sau đó bất thành hình uốn cong quanh vách đá thẳng đứng của dãy núi khổng lồ trước mặt. Chiếc xe bật nảy lên vài lần khi chạy qua những hòn đá lớn, rồi chậm lại trước khi rẽ sang khúc quanh. Ngay bên dưới, dãy Andes đang đứng sừng sững với những đỉnh núi xám màu hùng vĩ, được bao phủ bởi những lớp mây trắng xóa như tuyết mùa đông.

Tôi quay sang nhìn Sanchez. Ông ấy đang cúi người về phía trước, có vẻ căng thẳng. Trong cả ngày hôm nay, chúng tôi đã leo lên trèo xuống nhiều dốc và vực sâu, rồi không ít lần chạy trên những đoạn đường đèo rất hẹp vì những tảng đá rơi xuống do sạt lở. Tôi muốn thảo luận thêm với ông ấy về chủ đề liên quan đến vở kịch kiểm soát, nhưng bây giờ có vẻ không phải là lúc thích hợp. Tôi nghĩ Sanchez lúc này đang cần năng lượng cho việc lái xe, đồng thời, tôi cũng còn cảm thấy mơ hồ, chưa thật rõ về khía cạnh mình muốn đặt câu hỏi. Tôi đã đọc xong phần nội dung còn lại của Sự Khai sáng Thứ Năm. Phần này mô tả chính xác những điểm mà Sanchez vừa chia sẻ với tôi. Tôi thật sự tâm đắc với ý tưởng về việc từ bỏ thói quen kiểm soát nguồn năng lượng, đặc biệt nếu sự từ bỏ này có thể làm gia tăng tốc độ tiến hóa trong cuộc đời tôi. Tuy vậy, tôi vẫn chưa lĩnh hội được cách thức hoạt động của vở kịch kiểm soát.

“Anh đang suy nghĩ gì vậy?”, Sanchez lên tiếng hỏi.

“Tôi đã đọc xong Sự Khai sáng Thứ Năm”, tôi đáp. “Và tôi đang suy nghĩ về vở kịch kiểm soát. Tôi cũng nghĩ đến những nhận xét của Cha về tôi lúc này và tôi đoán Cha đã cho rằng vở kịch kiểm soát của tôi có phần nào đó liên quan đến thái độ xa cách của tôi, có phải vậy không?”

Ông ấy không đáp lại lời nào, vẫn đang chăm chú nhìn con đường phía trước. Ở cách chúng tôi khoảng ba mươi mét, một chiếc xe tải lớn đang

chắn ngang lối đi. Một người đàn ông và một người phụ nữ đang đứng trên một mỏm đá nhô ra cách chiếc xe khoảng năm mét. Hai người quay lại nhìn chúng tôi.

Sanchez dừng xe lại, chăm chú nhìn họ trong giây lát, rồi mỉm cười. “Tôi biết người phụ nữ”, ông ấy nói. “Đó là Julia. Vậy là ổn rồi. Chúng ta hãy đến trò chuyện với họ.”

Cả hai người đều có làn da ngăm và hình như là người Peru. Người phụ nữ có vẻ lớn tuổi hơn, gấp nghe năm mươi, còn người đàn ông xấp xỉ ba mươi. Khi chúng tôi vừa bước ra khỏi xe, người phụ nữ liền đi đến chỗ chúng tôi.

“Chào Cha Sanchez!”, cô ấy lên tiếng khi đang đi đến gần chúng tôi.

“Chị vẫn khỏe chứ, Julia?”, Sanchez chào lại. Hai người ôm nhau, sau đó Sanchez giới thiệu tôi với Julia. Đến lượt Julia giới thiệu người đi cùng cô ấy, Rolando.

Julia và Sanchez không nói thêm lời nào, hai người quay lưng đi về phía mỏm đá nơi Julia và Rolando đứng lúc nãy. Rolando đang chăm chú nhìn tôi, vì vậy, theo bản năng, tôi lập tức quay đi, bước về phía mỏm đá cùng với Julia và Sanchez. Rolando liền đi theo sau, vẫn nhìn tôi như thể anh ấy muốn nói một điều gì đó. Tuy có vẻ ngoài trẻ trung nhưng nước da anh ấy đỏ au. Có điều gì đó khiến tôi cảm thấy bất an.

Trong lúc chúng tôi đang đi đến mỏm đá, đã một vài lần, anh ấy có vẻ như muốn nói với tôi điều gì nhưng tôi đều nhìn sang hướng khác, tiếp tục rảo bước nhanh về phía trước. Anh ấy không nói một lời nào. Khi chúng tôi đến chỗ mỏm đá nhô ra, tôi ngồi xuống ở rìa ngoài tảng đá để anh ấy không thể ngồi xuống cạnh tôi. Ở phía trên tôi khoảng tám mét, Julia và Sanchez đang cùng ngồi trên một tảng đá lớn.

Rolando đi đến vị trí gần tôi nhất có thể. Tuy tôi muốn giữ khoảng cách vì anh ấy cứ nhìn tôi chăm chăm, nhưng cũng cảm thấy một chút hiếu kỳ về anh bạn này.

Anh ấy bắt gặp ánh nhìn của tôi, liền lên tiếng hỏi: “Anh có mặt ở đây vì Thủ bản sao?”.

Một lúc sau, tôi mới trả lời. “Tôi đã nghe kể về tài liệu đó.”

Anh ấy tỏ vẻ chưa hiểu. “Vậy anh đã nhìn thấy Thủ bản chưa?”

“Một phần nào đó”, tôi đáp. “Còn anh thì sao, anh cũng quan tâm đến Thủ bản?”

“Tôi muốn tìm hiểu về Thủ bản”, anh ấy đáp, “nhưng tôi chưa từng được xem bản sao chép nào cả.” Chúng tôi cùng im lặng một lát.

“Anh đến từ Mỹ à?”, anh ấy hỏi.

Câu hỏi này khiến tôi cảm thấy bất an, vì vậy, tôi quyết định không trả lời.

Thay vào đó, tôi lại hỏi: “Thủ bản có liên quan đến những di tích tại thánh địa Machu Picchu sao?”.

“Tôi không cho là vậy”, anh ấy trả lời. “Chỉ có điều, Thủ bản được viết vào cùng thời điểm thánh địa Machu Picchu được xây.”

Tôi không nói thêm lời nào, đưa mắt nhìn ra xa, thưởng thức quang cảnh hùng vĩ của dãy núi Andes ở ngay trước mặt. Nếu tôi vẫn cứ im lặng, trước sau gì anh ấy cũng sẽ lên tiếng tiết lộ về những việc anh ấy và Julia đang thực hiện tại nơi này và những việc đó liên quan thế nào đến Thủ bản. Cứ thế, chúng tôi tiếp tục im lặng trong hai mươi phút nữa. Cuối cùng, Rolando đứng dậy và đi đến chỗ Sanchez và Julia.

Tôi cảm thấy bối rối, không biết nên làm gì tiếp theo. Tôi đã tránh ngồi cùng Sanchez và Julia vì tôi có linh cảm rằng hai người đó đang muốn nói chuyện riêng với nhau. Trong gần ba mươi phút tiếp theo sau đó, tôi vẫn ngồi yên tại vị trí của mình, mắt nhìn chăm chăm vào những đỉnh núi đá ở trước mặt, đồng thời tai dòng lên cố lắng nghe xem những người đó đang nói gì. Chẳng người nào trong số họ chú ý đến sự hiện

diện của tôi cả. Cuối cùng, tôi quyết định đi đến chỗ họ, nhưng khi tôi vừa đứng lên thì thấy họ đã đứng dậy và bắt đầu đi về phía chiếc xe của Julia. Tôi liền băng qua những tảng đá để đến chỗ họ.

“Hai người họ phải đi rồi”, Sanchez lên tiếng khi tôi vừa đến nơi.

“Tôi rất lấy làm tiếc rằng chúng ta đã không có thời gian để trò chuyện với nhau”, Julia bày tỏ. “Hy vọng chúng tôi sẽ sớm gặp lại anh.” Cô ấy nhìn tôi bằng ánh mắt đầy thiện cảm, y hệt như cách Sanchez thường nhìn tôi. Khi tôi gật đầu đáp lại, cô ấy hơi ngẩng đầu lên, rồi nói thêm: “Không hiểu sao tôi có linh cảm rằng chúng ta sẽ sớm gặp lại nhau”.

Trong khi chúng tôi rảo bước xuống con đường lờm chờm đá, tôi cảm thấy mình cần đáp lại Julia bằng một câu gì đó nhưng đầu óc tôi lại hoàn toàn trống rỗng. Khi chúng tôi đi đến chỗ chiếc xe, Julia chỉ khẽ gật đầu, rồi nhanh chóng chào tạm biệt. Julia và Rolando bước lên xe, sau đó cô ấy bắt đầu nổ máy, rồi lái xe về hướng bắc theo con đường mà Sanchez và tôi đã đi đến. Tôi cảm thấy khó hiểu về toàn bộ sự việc vừa xảy ra.

Sau khi chúng tôi vào trong xe, Sanchez hỏi tôi: “Có phải Rolando đã cho anh biết tin tức về Wil không?”.

“Đâu có!”, tôi la lên. “Hai người đó đã gặp Wil sao?”

Sanchez quay sang nhìn tôi, vẻ khó hiểu: “Đúng vậy, họ đã gặp ông ấy tại một ngôi làng ở cách đây khoảng sáu mươi cây số về phía đông”.

“Vậy Wil có nhắc gì đến tôi không?”

“Julia cho biết rằng Wil có nói đến việc hai người đã lạc nhau. Chị ấy bảo Wil chủ yếu nói chuyện với Rolando. Anh chưa kể cho Rolando nghe về thân phận thật sự của mình sao?”

“Tôi chưa kể gì cả. Tôi đã không biết liệu mình có nên tin anh ấy không.”

Sanchez chăm chăm nhìn tôi, tỏ ra vô cùng hoang mang. “Tôi đã bảo với anh rồi mà, rằng cứ yên tâm trò chuyện với hai người này. Tôi đã thân quen với Julia trong nhiều năm. Chị ấy đang sở hữu một công việc kinh doanh tại Lima, nhưng kể từ khi phát hiện ra Thủ bản, chị ấy đã lên đường tìm kiếm Sự Khai sáng Thứ Chín. Julia chẳng bao giờ đi cùng người nào không đáng tin cậy. Chẳng có gì nguy hiểm ở đây. Vậy là lần này anh đã bỏ lỡ mất cơ hội có được những thông tin quan trọng.”

Sanchez nhìn tôi với vẻ mặt nghiêm túc. “Đây là một ví dụ điển hình về sự cản trở quá trình tiến hóa của một vở kịch kiểm soát”, ông ấy nhận định. “Hình như anh đã quá xa cách đến mức không để cho một sự việc ngẫu nhiên quan trọng có cơ hội được xảy ra.”

Chắc hẳn đúng như vậy, tôi đã tỏ ra quá phòng thủ. Ông ấy lên tiếng trấn an: “Điều này cũng bình thường thôi. Mọi người đều đóng một vai nào đó trong vở kịch theo cách của riêng mình. Ít nhất thì bây giờ anh đã hiểu được bản thân đang đóng một vai như thế nào”.

“Tôi vẫn chưa hiểu!”, tôi nói. “Chính xác là tôi đang làm gì?”

“Hãy tìm hiểu về cách thức anh kiểm soát người khác và hoàn cảnh”, ông ấy bắt đầu phân tích. “Để giành lấy năng lượng về mình, anh tạo ra trong tâm trí mình một vở kịch, trong đó, vai diễn mà anh đang đóng rút lui về một góc, tỏ ra bí ẩn và vô cùng thận trọng. Anh tự nhủ rằng mình nên hết sức đề phòng nhưng đồng thời, anh hành xử như thể đang hy vọng người nào đó sẽ bị lôi kéo vào vở kịch và họ cũng sẽ cố gắng tìm hiểu về những chuyện đang xảy ra với anh. Khi người nào đó rơi vào vở kịch của anh, anh sẽ giữ thái độ mập mờ. Điều này khiến họ cảm thấy vô cùng khó hiểu, nên họ sẽ tìm cách đi sâu vào để giải tỏa thắc mắc của họ về những cảm nhận thật sự của anh.

“Khi những người đó tham gia vào vở kịch kiểm soát của anh, họ dành cho anh toàn bộ sự chú ý và bằng cách đó, năng lượng của họ được truyền sang cho anh. Anh càng khiến họ cảm thấy hứng thú và hiếu kỳ, anh càng nhận được nhiều năng lượng từ họ. Không may thay, khi anh

chơi trò lạnh lùng, xa cách, cuộc đời anh có xu hướng tiến hóa chậm lại rất nhiều vì anh cứ lặp đi lặp lại cùng một phân cảnh. Nếu anh cởi mở hơn với Rolando, bộ phim cuộc đời anh chắc hẳn đã được nâng lên một cấp độ cao hơn theo một hướng đi mới có ý nghĩa.”

Cảm xúc của tôi chùng xuống. Sự việc này chẳng qua là một ví dụ khác về những gì Wil đã chỉ ra khi ông ấy thấy tôi không hoàn toàn thoải mái trong việc chia sẻ thông tin cho Reneau. Cả Wil và Sanchez đều nói đúng, tôi có xu hướng che giấu những suy nghĩ thật của mình. Tôi đưa mắt nhìn ra ngoài cửa sổ. Xe chúng tôi đang chạy lên con dốc cao hơn để tiến gần đến những đỉnh núi. Sanchez tiếp tục tập trung nhìn đường để bảo đảm rằng xe không đâm vào vách núi. Khi xe tiến vào con đường ít quanh co hơn, ông ấy nhìn sang tôi và nói: “Đối với mỗi chúng ta, bước đầu tiên để thoát khỏi vở kịch của chính mình là nhìn nhận lại vở kịch kiểm soát nào đó của mình bằng một nhận thức hoàn toàn sáng suốt. Chúng ta không thể tiến hóa xa hơn nếu chưa thật sự nhìn trực diện vào chính mình và quan sát những việc chúng ta đang làm để thao túng người khác với mục đích giành lấy năng lượng. Anh vừa nhận thức được những điều này ở chính mình”.

“Vậy bước tiếp theo là gì?”, tôi nôn nóng hỏi.

“Mỗi chúng ta phải quay trở lại quá khứ của mình, trở lại thời thơ ấu sống bên gia đình và nhìn nhận lại cách thức hình thành thói quen kiểm soát của chính mình. Việc nhận thức được nguồn gốc của thói quen giúp chúng ta có ý thức hơn trong từng hành động kiểm soát của mình. Hãy nhớ rằng hầu như mọi thành viên trong gia đình chúng ta đều tham gia vở kịch kiểm soát theo cách của riêng mình, ai nấy đều cố gắng thu hút năng lượng của những đứa trẻ trong gia đình. Đây là nguyên nhân khiến mỗi người đều phải sớm tạo ra một vở kịch kiểm soát ngay từ đầu. Chúng ta phải nghĩ ra một chiến lược để giành lại năng lượng. Quá trình hình thành và phát triển những vở kịch lặp đi lặp lại của mỗi người luôn liên quan đến các thành viên trong gia đình họ. Tuy vậy, một khi chúng ta nhận thức được nguyên lý vận hành năng lượng này, chúng ta có thể

vượt thoát những chiến lược kiểm soát như thế và nhìn thấy những gì đang thật sự diễn ra.”

“Vậy theo Cha, điều gì đang thật sự diễn ra?”

“Mỗi người phải tự giải mã lại trải nghiệm thời thơ ấu của chính mình dưới góc nhìn tiến hóa, góc nhìn tâm linh và khám phá ra bản thể đích thực của mình. Một khi chúng ta làm được điều này, vở kịch kiểm soát sẽ dần bị loại bỏ và thay vào đó, đời sống thật sự có ý nghĩa của chúng ta bắt đầu.”

“Vậy tôi nên bắt đầu như thế nào?”

“Trước tiên, anh cần hiểu được cách thức hình thành vở kịch kiểm soát của chính mình. Kể cho tôi về cha của anh.”

“Cha tôi là một người đàn ông tử tế, vui vẻ và tài năng, nhưng...” Tôi ngập ngừng, không muốn chia sẻ về điều gì đó không hay về cha mình. Tôi sẽ cảm thấy mình có vẻ vô ơn nếu làm như vậy.

“Nhưng sao?”, Sanchez vặn hỏi.

“À thì”, tôi đáp, “ông ấy hay chỉ trích tôi. Trong mắt ông ấy, tôi hầu như chưa từng làm việc gì đúng cả.”

“Ông ấy đã chỉ trích anh như thế nào?”, Sanchez hỏi.

Hình ảnh cha tôi khi còn trẻ, mạnh mẽ và cứng rắn, hiện về trong tâm trí tôi. “Ông ấy hay chất vấn tôi, rồi lại bắt bẻ những lỗi sai trong câu trả lời của tôi.”

“Và điều gì đã xảy ra với nguồn năng lượng của anh?”

“Tôi đoán mình đã cảm thấy kiệt quệ, vì vậy, tôi luôn cố gắng tránh kể cho ông ấy nghe bất cứ chuyện gì.”

“Ý anh là anh đã trở nên khó hiểu và xa cách khi luôn cố gắng trình bày với ông ấy một việc nào đó theo cách mà anh vừa muốn ông ấy chú ý đến anh, lại vừa chỉ muốn bộc lộ vừa đủ nhằm tránh sự chỉ trích của ông ấy. Ông ấy là một người hay chất vấn, vì vậy, với ông ấy, anh đã dùng chiến thuật giữ khoảng cách?”

“Vâng, tôi nghĩ vậy. Nhưng thế nào là một người chất vấn?”

“Người chất vấn là một loại vở kịch kiểm soát khác. Để giành lấy năng lượng về mình, họ tạo ra một vở kịch với nhiều câu hỏi để thăm dò thế giới của đối phương chỉ nhằm một mục đích là tìm kiếm những lỗi sai. Một khi tìm được lỗi sai, họ chỉ trích mặt sai sót đó trong đời sống cá nhân của người kia. Nếu chiến lược này thành công, người chất vấn sẽ lôi kéo được người bị chỉ trích vào trong một vở kịch kiểm soát. Người bị chỉ trích đột nhiên cảm thấy mất tự tin những khi ở gần người chất vấn và họ sẽ để tâm nhiều hơn đến suy nghĩ và hành vi của người chất vấn, nhằm hết sức tránh để không gây ra bất kỳ sai phạm nào khiến người chất vấn chú ý đến. Sự nhượng bộ này mang lại cho người chất vấn năng lượng mà họ mong muốn.”

Tôi nhớ lại mình đã nếm trải chính xác những cảm xúc như vậy, và người mà tôi nghĩ đến ngay lúc ấy là Jensen.

“Vậy cha tôi là một người chất vấn sao?”, tôi xác minh lại.

“Có vẻ là vậy.”

Trong một lúc, tôi lạc trong những suy nghĩ về vở kịch kiểm soát của mẹ tôi. Nếu cha tôi là một người chất vấn, vậy mẹ tôi thuộc kiểu người nào?

Sanchez hỏi tôi đang nghĩ gì vào lúc này.

“Tôi đang tự hỏi về vở kịch kiểm soát của mẹ tôi”, tôi trả lời. “Thật ra có bao nhiêu loại vở kịch kiểm soát vậy?”

“Để tôi giải thích về những loại được đề cập đến trong Thủ bản”, Sanchez chia sẻ. “Mọi người đều thao túng người khác để tranh giành năng lượng. Những vở kịch kiểm soát diễn ra theo hai xu hướng: gây hấn chủ động, buộc người khác phải tập trung sự chú ý vào mình; hoặc gây hấn thụ động, lợi dụng sự cảm thông hay hiếu kỳ của người khác để thu hút sự quan tâm của họ. Chẳng hạn, người nào đó đe dọa anh bằng lời nói hay vũ lực, khiến anh như bị dồn vào chân tường. Vì cảm thấy lo sợ về điều gì xấu sẽ xảy đến với mình, anh buộc phải chú tâm hoàn toàn vào người gây hấn và như thế, tất cả năng lượng của anh được truyền sang cho anh ta. Người gây hấn này lôi kéo anh vào một thể loại kịch mang tính gây hấn nhiều nhất mà Sự Khai sáng Thứ Sáu đã gọi là vở kịch kiểm soát của kẻ đe dọa.”

Ông ấy tiếp tục phân tích: “Mặt khác, nếu người nào đó kể với anh những sự việc khủng khiếp đã xảy đến với họ cùng ngụ ý rằng anh cũng có một phần trách nhiệm, và rằng nếu anh từ chối giúp đỡ, những sự việc khủng khiếp này sẽ tiếp tục diễn ra, thì khi đó, họ đang tìm cách kiểm soát anh ở mức độ thụ động nhất mà Thủ bản gọi là vở kịch kiểm soát của những nạn nhân. Anh hãy dành thêm một ít thời gian suy ngẫm về thể loại kiểm soát này, anh đã từng có những mối quan hệ nào mà những lúc ở bên những người đó, họ đều khiến anh cảm thấy tội lỗi, mặc dù anh biết rằng chẳng có lý do gì khiến anh phải cảm thấy như vậy cả”.

“Vâng, tôi đã từng có những mối quan hệ như vậy.”

“Đó là do anh đã bước vào vở kịch kiểm soát của những ‘nạn nhân’. Mọi lời nói và hành động của họ đều khiến anh rơi vào tình trạng hoài nghi chính mình, tự dằn vặt bản thân vì đã không đủ tốt với họ. Đây là nguyên nhân khiến anh cảm thấy tội lỗi trong những lúc ở bên cạnh họ.”

Tôi gật đầu đồng tình.

Ông ấy tiếp tục: “Chúng ta luôn có thể quan sát và đánh giá vở kịch của bất kỳ người nào theo các mức trong thang đo từ gây hấn chủ động đến gây hấn thụ động. Nếu một người nào đó gây hấn chủ động ở mức độ

tin tức, tìm thấy những lỗi sai của anh rồi từ từ từng bước ngấm ngấm làm suy yếu thể giới của anh và dần dần kéo năng lượng về phía họ, như trường hợp của cha anh, thì người đó là người chất vấn. Thể loại gây chấn động hơn vở kịch của người bị hại là vở kịch của người xa cách, như anh vậy. Tóm lại, các vở kịch kiểm soát được xếp theo thứ tự giảm dần như sau: kẻ đe dọa, người chất vấn, người xa cách và nạn nhân. Anh đã hiểu rõ về vở kịch kiểm soát chưa?”.

“Tôi nghĩ mình đã hiểu. Cha có cho rằng mọi người đều rơi vào một trong các mức độ kiểm soát người khác này không?”

“Đúng vậy. Một số người sử dụng nhiều hơn một mức độ kiểm soát người khác, nhưng đa số chúng ta đều sử dụng một loại vở kịch kiểm soát chủ yếu mà mình có xu hướng lặp đi lặp lại. Đó là loại vở kịch kiểm soát mà chúng ta đã áp dụng hiệu quả với các thành viên trong gia đình trong những năm đầu đời của mình.”

Tôi đột nhiên tìm thấy câu trả lời. Mẹ tôi đã đối xử với tôi theo đúng cách thức mà cha tôi đã áp dụng. Tôi nhìn sang Sanchez, rồi lên tiếng: “Tôi biết mẹ tôi thuộc kiểu người nào rồi. Mẹ tôi cũng là một người chất vấn”.

“Vậy thì, anh đã tiếp nhận một liều lượng gấp đôi”, Sanchez nhận định. “Thảo nào, anh lại tỏ ra lạnh lùng, xa cách đến vậy. Tuy nhiên, ít nhất cha mẹ anh đã không bạo hành anh. Ít ra, anh chưa từng cảm thấy lo sợ về sự an toàn của mình.”

“Vậy chuyện gì sẽ xảy ra trong trường hợp đó?”

“Anh sẽ bị mắc kẹt trong vở kịch của nạn nhân. Anh có thấy được cách thức vận hành của vở kịch này không? Nếu anh là một đứa trẻ và ai đó đang rút cạn năng lượng của anh bằng cách đe dọa xâm hại thân thể anh, thì vở kịch của người lạnh lùng chẳng hề phát huy tác dụng. Anh không thể giành lấy năng lượng của người kia thông qua chiến thuật xa cách. Họ chẳng bận tâm đến những gì xảy ra bên trong anh cả. Anh bị họ lấn lướt hoàn toàn. Vì vậy, anh buộc phải trở nên thụ động hơn, sau đó anh

thử áp dụng cách tiếp cận của nạn nhân: vừa kêu gọi lòng thương xót của họ, vừa khiến họ cảm thấy tội lỗi về những mối nguy hại mà họ đang gây ra.”

“Nếu vở kịch nạn nhân không phát huy tác dụng, nếu còn là một đứa trẻ, anh sẽ chịu đựng tất cả, cho đến khi anh đủ lớn để bộc lộ cơn phẫn nộ trước sự bạo hành đó và dùng vũ lực để chống lại vũ lực.” Ông ấy tạm dừng trong giây lát. “Như cô bé trong câu chuyện mà anh đã kể cho tôi nghe, cô con gái trong gia đình chủ nhà người Peru đã phục vụ bữa tối cho anh.”

“Một người thường hành động theo một thái cực để giành lại năng lượng chú ý của mọi người trong gia đình mình. Sau đó, chiến lược này dần trở thành phương thức kiểm soát chủ yếu những khi họ muốn thu hút năng lượng từ mọi người. Và vở kịch này cứ thế thường xuyên lặp lại.”

“Tôi có thể hiểu được sự hình thành vở kịch kiểm soát của kẻ đe dọa”, tôi chia sẻ, “nhưng còn vở kịch kiểm soát của người chất vấn được phát triển ra sao?”

“Anh sẽ làm gì nếu như anh là một đứa trẻ và các thành viên trong gia đình ít khi ở gần bên anh hoặc thường xuyên bỏ mặc anh vì quá bận rộn với công việc hay những việc khác?”

“Tôi cũng không biết.”

“Nếu anh sử dụng chiến thuật xa cách, anh sẽ không thể khiến họ chú ý đến anh. Họ sẽ không bận tâm. Có phải anh sẽ dùng đến chiến thuật thăm dò hay bí mật quan sát để cuối cùng tìm ra và bắt bẻ những lỗi sai của họ, để gây sự chú ý và giành lấy năng lượng từ họ? Đây là cách thức kiểm soát mà người chất vấn áp dụng.”

Tôi bắt đầu lĩnh hội được cốt lõi của vấn đề này. “Những người lạnh lùng tạo ra những người chất vấn!”

“Đúng vậy.”

“Và những người chất vấn lại tạo ra những người lạnh lùng! Và những kẻ đe dọa tạo ra những nạn nhân, hoặc nếu cách thức kiểm soát này thất bại, thì những kẻ đe dọa tiếp tục tạo ra những kẻ đe dọa khác!”

“Chính xác là vậy. Đây là cách thức vận hành khiến cho những vở kịch kiểm soát không ngừng tiếp diễn. Tuy vậy, anh hãy xem xét điều này: chúng ta có xu hướng nhận ra những vở kịch này ở người khác nhưng lại cho rằng bản thân chúng ta không hề phải dùng đến những phương thức kiểm soát người khác như vậy. Trước khi tiến về phía trước, mỗi người trong chúng ta phải thoát khỏi ảo tưởng này. Ít nhất trong một vài giai đoạn nhất định, đa số chúng ta đều bị mắc kẹt vào một vở kịch kiểm soát nào đó. Vì vậy, chúng ta phải lùi lại và quan sát bản thân đủ lâu để phát hiện ra vở kịch kiểm soát của mình là gì.”

Tôi im lặng một lúc. Cuối cùng, tôi lại quay sang nhìn Sanchez, rồi lên tiếng hỏi: “Vậy chuyện gì sẽ xảy ra một khi chúng ta nhận ra được vở kịch kiểm soát của mình?”.

Sanchez từ từ lái xe chậm lại để có thể nhìn thẳng vào mắt tôi. “Chúng ta thật sự tự do để vượt lên khỏi vai diễn vô thức mà mình vẫn luôn thể hiện. Như tôi đã nói từ trước, chúng ta có thể tìm thấy một ý nghĩa lớn lao hơn cho cuộc đời mình, một sự lý giải về mặt tâm linh cho câu hỏi tại sao chúng ta lại sinh ra trong một gia đình nào đó. Chúng ta có thể bắt đầu nhận diện rõ hơn con người đích thực của mình.”

*

“Chúng ta sắp đến nơi rồi”, Sanchez nói. Xe chúng tôi đang chạy trên một con đường giữa hai đỉnh núi. Khi chúng tôi đi ngang qua một khối đá khổng lồ bên tay phải, tôi nhìn thấy một căn nhà nhỏ ở phía trước. Căn nhà này tựa lưng vào vách một ngọn núi hùng vĩ khác.

“Xe ông ấy không có ở đây”, Sanchez lên tiếng.

Chúng tôi đỗ xe, sau đó đi về phía căn nhà. Sanchez mở cửa ra, rồi bước vào bên trong, còn tôi vẫn đứng chờ bên ngoài. Tôi hít vài hơi thật sâu.

Không khí ở đây loãng và vô cùng dịu mát. Ở ngay trên đầu, những đám mây đen kịt kéo về dày đặc, giăng kín cả bầu trời. Trời tối sầm lại như thể sắp đổ cơn mưa.

Sau đó, Sanchez quay trở lại cửa, thông báo: “Không có người nào ở bên trong cả. Chắc ông ấy đang ở khu tàn tích rồi”.

“Chúng ta đi đến đó như thế nào?”

Đột nhiên, ông ấy trông vô cùng mệt mỏi. “Khu tàn tích đó ở ngay phía trước, cách đây gần một cây số”, ông ấy vừa nói vừa trao cho tôi chìa khóa xe. “Đi theo con đường này để băng qua ngọn núi kế tiếp, sau đó anh sẽ nhìn thấy khu tàn tích ở ngay bên dưới. Anh lái xe đi nhé. Tôi muốn ở lại đây và thiền.”

“Được rồi, tôi đi liền đây.” Sau đó, tôi nhanh chóng bước đến chỗ chiếc xe đang đỗ.

Tôi lái xe băng qua một thung lũng nhỏ, sau đó cho xe chạy lên núi, mong chờ được thưởng thức quang cảnh sắp hiện ra trước mắt. Quả thật, quang cảnh ở đây không làm tôi thất vọng. Khi xe chạy lên đến đỉnh, tôi ngắm nhìn vẻ đẹp tráng lệ của toàn bộ khu tàn tích tại Machu Picchu: một khu phức hợp có nhiều ngôi đền, được xây bằng những khối đá nặng hàng tấn được đục gọt và mài nhẵn, xếp chồng khít lên nhau trên khắp khu vực núi. Mặc dù ở trong khung cảnh trời mây xám xịt, quần thể kiến trúc này vẫn hiện ra với vẻ đẹp vô cùng ngoạn mục.

Tôi dừng xe lại, cố hấp thụ thật nhiều nguồn năng lượng tuyệt vời này trong khoảng mười, mười lăm phút. Một vài nhóm người đang đi loanh quanh trong khu tàn tích. Tôi nhìn thấy một người đàn ông mặc trang phục lấp ló chiếc cổ áo trông như của linh mục đang đi ra từ tàn tích một ngôi đền và tiến về phía một chiếc xe đang đỗ gần đó. Vì ông ấy ở cách xa tôi và mặc một chiếc áo khoác da thay vì áo choàng linh mục nên tôi không chắc liệu đó có phải là Cha Carl không.

Tôi khởi động xe và lái đến gần chỗ ông ấy. Nghe thấy tiếng động cơ, ông ấy ngược lên nhìn và mỉm cười, hẳn là đã nhận ra xe của Sanchez. Khi nhìn thấy tôi đang ở trong xe, ông ấy tỏ ra quan tâm và tiến lại gần. Ông ấy có thân hình thấp béo và khuôn mặt mũm mĩm, với mái tóc màu nâu sẫm và đôi mắt xanh thẳm. Ông ấy khoảng chừng ba mươi tuổi. “Tôi đến đây cùng với Cha Sanchez”, tôi lên tiếng, sau đó bước xuống xe và tự giới thiệu. “Cha Sanchez hiện đang ở nhà Cha.”

Ông ấy bắt tay tôi: “Tôi là Cha Carl”.

Tôi liếc nhìn những tàn tích ở đằng sau ông ấy. Ở cự ly gần, những khối đá được cắt vừa khít đó thậm chí trông ấn tượng hơn nhiều.

“Đây là lần đầu tiên anh đến khu tàn tích?”, ông ấy hỏi.

“Đúng vậy”, tôi đáp. “Từ lâu, tôi đã nghe kể về nơi này nhưng chưa từng nghĩ mình sẽ có cơ hội đặt chân đến đây.”

“Đây là một trong những trung tâm năng lượng cao nhất trên thế giới”, ông ấy chia sẻ.

Tôi chăm chú nhìn ông ấy. Rõ ràng, ông ấy đang nói đến cùng loại năng lượng được đề cập đến trong Thủ bản. Tôi gật đầu đồng tình, sau đó giải bày: “Tôi đang ở giai đoạn tập trung gia tăng năng lượng một cách tỉnh thức, đồng thời, đối diện với vở kịch kiểm soát của chính mình”. Tôi cảm thấy bản thân có một chút khoe khoang khi bày tỏ những điều này, nhưng cũng thấy thoải mái khi chia sẻ thành thật như thế.

“Có vẻ anh cũng không quá lạnh lùng hay xa cách”, ông ấy nhận xét.

Tôi thoáng giật mình. “Làm sao Cha biết được đó là vở kịch kiểm soát của tôi?”, tôi hỏi lại.

“Tôi đã phát triển một trực giác về khía cạnh này. Đó là nguyên nhân tôi có mặt ở đây.”

“Cha giúp những người khác nhận diện phương cách kiểm soát của họ sao?”

“Đúng vậy, và nhận ra bản thể đích thực của họ.” Ánh mắt ông ấy sáng lên, đầy vẻ chân thành. Ông ấy hoàn toàn thẳng thắn, không chút ngại ngùng khi hé lộ về bản thân cho một người lạ như tôi.

Tôi vẫn im lặng, nên ông ấy lên tiếng hỏi: “Anh đã lĩnh hội được năm sự khai sáng đầu tiên chưa?”.

“Tôi đã đọc được phần lớn nội dung trong đó”, tôi đáp, “và cũng đã thảo luận với một vài người về những sự khai sáng này.”

Vừa nói xong câu này, tôi đột nhiên nhận ra rằng hiểu biết của mình vẫn còn quá mơ hồ. “Tôi nghĩ mình đã lĩnh hội được năm sự khai sáng đầu tiên”, tôi nói thêm. “Đối với Sự Khai sáng Thứ Sáu, tôi vẫn chưa thật sự thấu suốt.”

Ông ấy gật đầu, sau đó chia sẻ: “Đa số những người tôi đã tiếp xúc thậm chí còn chưa từng nghe về Thủ bản. Những người đó đến nơi này và cảm thấy như được khai mở bởi trường năng lượng ở đây. Chỉ riêng sự cảm nhận đó thôi đã làm cho họ muốn nhìn nhận lại cuộc đời mình”.

“Cơ duyên gì khiến Cha gặp và chia sẻ với họ?”

Ông ấy nhìn tôi với vẻ thông hiểu. “Họ hầu như tự tìm đến tôi.”

“Cha nói rằng Cha hỗ trợ họ tìm ra bản thể đích thực của mình, bằng cách nào vậy?”

Ông ấy hít một hơi thật sâu, rồi tiếp tục chia sẻ: “Chỉ bằng một cách duy nhất. Mỗi người chúng ta phải quay trở về những trải nghiệm đầu đời khi sống cùng gia đình mình, trở về thời gian và không gian nơi mình đã trải qua thời thơ ấu và xem xét lại tất cả những chuyện đã xảy ra. Một khi có được nhận thức rõ ràng về vở kịch kiểm soát của bản thân, chúng ta có thể tập trung nhìn vào sự thật của gia đình mình ở mức nhận thức cao

hơn, để nhận ra những giá trị tâm linh vượt lên trên sự xung đột năng lượng. Sự nhận thức về sự thật này mang lại cho cuộc sống của chúng ta nguồn năng lượng dồi dào, bởi vì sự thật đó cho chúng ta biết được bản thể đích thực của mình, con đường mình đang đi và ý nghĩa của những việc mình đang làm”.

“Cha Sanchez cũng đã chia sẻ với tôi về điều này”, tôi bộc bạch. “Tôi muốn biết thêm về cách thức để tìm ra sự thật này.”

Ông ấy kéo dây kéo chiếc áo khoác lên để tránh những cơn gió lạnh của buổi chiều muộn. “Sau này chúng ta có thể trò chuyện thêm”, ông ấy lên tiếng. “Bây giờ, tôi muốn đi gặp Cha Sanchez.”

Tôi đưa mắt nhìn ra khu tàn tích. Ông ấy nói thêm: “Anh muốn khám phá khu tàn tích này bao lâu tùy thích. Tôi sẽ gặp lại anh tại nhà sau nhé”.

Trong một tiếng rưỡi sau đó, tôi đã đi dạo xung quanh khu tàn tích. Tôi nán lại lâu hơn ở một số điểm vì ở đó tôi thấy thư thái và dồi dào năng lượng hơn những điểm khác. Với niềm hứng khởi dâng trào, tôi cảm thấy vô cùng hiếu kỳ về nền văn minh bí ẩn đã sản sinh ra những ngôi đền này. Làm thế nào những người thời đó lại có thể dịch chuyển và đặt những tảng đá khổng lồ này khít lên nhau như vậy? Tất cả những chuyện này dường như không tưởng.

Khi sự hứng thú của tôi với khu tàn tích bắt đầu hạ nhiệt, tôi chuyển sang suy nghĩ về hoàn cảnh hiện tại của mình. Mặc dù hoàn cảnh mà tôi đang phải đối diện không hề thay đổi, nhưng tôi chợt nhận ra rằng cảm giác sợ hãi không còn bủa vây tâm trí tôi như trước. Sự tin tưởng đối với Sanchez đã làm tôi thấy yên lòng. Trước đây, tôi thật sự ngu ngốc khi nghi ngờ ông ấy. Và bây giờ, tôi còn cảm thấy quý mến Cha Carl nữa.

Khi màn đêm buông xuống, tôi liền quay trở lại xe và lái xe về nhà Cha Carl. Khi về đến nơi, tôi nhìn thấy hai người đang đứng cạnh nhau ở trong nhà. Khi bước vào nhà, tôi nghe thấy những tiếng cười đùa vui vẻ. Cả hai đang bận rộn chuẩn bị bữa tối ở trong bếp. Cha Carl quay sang

chào tôi, rồi dẫn tôi đến một cái ghế. Tôi ngồi thả lỏng trước ngọn lửa lớn đang cháy bập bùng bên trong lò sưởi, sau đó đưa mắt nhìn quanh căn nhà.

Căn phòng khá rộng rãi, các mặt tường được ốp bằng những tấm ván lớn đã hơi ngả màu. Tôi nhìn thấy hai căn phòng khác, rõ ràng là phòng ngủ, được liên kết với nhau bằng một hành lang hẹp. Căn nhà được thắp sáng bởi những bóng đèn tiết kiệm năng lượng và tôi còn nghe thấy tiếng máy phát điện đang chạy khá êm.

Khi bữa ăn đã sẵn sàng, tôi được mời đến ngồi vào một cái bàn có thớt gỗ thô ráp. Sanchez đề nghị đọc vài lời kinh cầu nguyện, sau đó chúng tôi bắt đầu dùng bữa. Cha Sanchez và Cha Carl tiếp tục trao đổi với nhau. Sau khi xong bữa, chúng tôi đến ngồi cạnh nhau trước lò sưởi.

“Cha Carl đã từng trò chuyện với Wil”, Sanchez lên tiếng.

“Khi nào, thưa Cha?”, tôi liền hỏi lại, cảm thấy hào hứng hẳn lên.

“Cách đây vài ngày, Wil đã đi ngang qua nơi này”, Cha Carl trả lời. “Tôi đã từng gặp ông ấy vào năm ngoái và lần này, ông ấy đến đây để cung cấp cho tôi một số thông tin. Ông ấy cho rằng mình đã biết được người đứng đằng sau chính phủ trong các hành động chống lại Thủ bản.”

“Người đó là ai?”, tôi thắc mắc.

“Hồng y giáo chủ Sebastian”, Sanchez chen ngang vào.

“Ông ấy đang làm những gì?”, tôi tiếp tục hỏi.

“Rõ ràng, ông ấy đang sử dụng sức ảnh hưởng của mình đối với chính phủ để gia tăng áp lực quân sự nhằm chống đối Thủ bản. Ông ấy đã luôn muốn kìm dìm hành động thông qua chính phủ hơn là gây áp lực để chia bè kết phái trong nội bộ nhà thờ. Bây giờ, ông ấy đang tăng cường nỗ lực để đàn áp Thủ bản một cách quyết liệt hơn. Thật không may, nỗ lực của ông ấy có thể đang phát huy tác dụng.”

“Ý Cha là sao?”, tôi vẫn chưa hiểu lắm.

“Ngoại trừ một số ít linh mục thuộc Hội đồng Miền Bắc và vài cá nhân khác như Julia và Wil, hầu như không còn ai khác có được các bản sao của Thủ bản cả.”

“Vậy các nhà khoa học ở Viciente thì sao?”, tôi hỏi.

Trong một lúc, cả hai vị linh mục đều im lặng, sau đó Cha Carl lên tiếng: “Wil đã kể tôi nghe rằng chính phủ đã đình chỉ hoạt động khu du lịch Viciente. Tất cả các nhà khoa học ở đó đều bị bắt giữ, đồng thời, toàn bộ dữ liệu nghiên cứu của họ bị tịch thu”.

“Cộng đồng khoa học có chấp nhận chuyện này không?”, tôi thắc mắc.

“Họ còn có sự lựa chọn nào khác đây?”, Sanchez bày tỏ. “Bên cạnh đó, phần lớn các nhà khoa học cũng không ủng hộ những nghiên cứu này. Rõ ràng, chính phủ đã tuyên truyền rằng những nhà nghiên cứu tại Viciente đã vi phạm pháp luật.”

“Tôi không tin được rằng chính phủ lại có thể làm những chuyện này mà không vấp phải sự phản đối nào.”

“Rõ ràng chính phủ đã làm như vậy”, Cha Carl đáp. “Tôi đã gọi vài nơi để kiểm tra và nhận được những thông tin tương tự. Mặc dù cố gắng bưng bít mọi chuyện, chính phủ vẫn công khai dùng biện pháp mạnh để xử lý vấn đề này.”

“Vậy theo Cha, chuyện gì sẽ xảy ra tiếp theo?”, tôi hỏi cả hai vị linh mục.

Cha Carl nhún vai, còn Cha Sanchez trả lời: “Tôi không biết. Chuyện này phụ thuộc vào những gì Wil tìm thấy được sắp tới đây”.

“Sao lại vậy?”, tôi hỏi.

“Hình như ông ấy sắp tìm ra phần còn lại bị thất lạc của Thủ bản, Sự Khai sáng Thứ Chín. Có thể khi ông ấy tìm thấy được sự khai sáng đó, sẽ có rất nhiều người trên thế giới quan tâm và trực tiếp can thiệp vào chuyện này.”

“Vậy ông ấy có nói ông ấy đi đâu để tìm ra sự khai sáng bị thất lạc này không?”, tôi hỏi Cha Carl.

“Ông ấy cũng không biết chính xác nơi cất giữ sự khai sáng đó, nhưng ông ấy nói trực giác mách bảo ông ấy nên đi xa hơn về hướng bắc, gần Guatemala.”

“Trực giác đang mách bảo ông ấy sao?”

“Đúng vậy, anh sẽ lĩnh hội được khía cạnh này sau khi anh nhận thức rõ về bản thể đích thực của mình và tiếp tục khám phá Sự Khai sáng Thứ Bảy.”

Tôi quan sát hai vị linh mục. Họ toát lên sự bình thản đến lạ. “Làm sao hai vị luôn có thể giữ được sự điềm tĩnh như thế?”, tôi hỏi. “Nếu như người của chính phủ đột ngột đến đây và bắt giữ cả ba chúng ta thì sao?”

Hai vị linh mục nhìn tôi một hồi lâu, sau đó Cha Sanchez lên tiếng. “Đừng nhầm lẫn giữa sự điềm tĩnh và sự thiếu thận trọng. Vẻ ngoài điềm tĩnh cho thấy chúng tôi đang kết nối tốt với nguồn năng lượng như thế nào. Bất kể tình huống bên ngoài biến động ra sao, chúng tôi vẫn duy trì sự kết nối với nguồn năng lượng bởi đây là việc làm thiết yếu trong mọi hoàn cảnh. Anh hiểu điều tôi vừa chia sẻ chứ?”

“Tôi hiểu”, tôi đáp, “tất nhiên đây là điều thiết yếu. Tôi cho rằng mình gặp khó khăn trong việc giữ cho bản thân luôn kết nối với nguồn năng lượng.”

Cả hai vị linh mục đều mỉm cười.

“Việc duy trì sự kết nối với nguồn năng lượng sẽ dễ dàng hơn một khi anh nhận thức được rõ ràng bản thể đích thực của mình”, Cha Carl chia sẻ.

Sau đó, Cha Sanchez đứng dậy, thông báo rằng ông sẽ đi rửa chén đĩa.

Tôi nhìn sang Cha Carl. “Vâng”, tôi nói, “vậy tôi nên làm gì để bắt đầu nhận thức về bản thể đích thực của mình?”

“Cha Sanchez đã chia sẻ với tôi rằng anh đã thấu hiểu được vở kịch kiểm soát của cha mẹ anh”, ông ấy đáp.

“Đúng vậy. Cha mẹ tôi đều là người chất vấn nên đã biến tôi thành người lạnh lùng, xa cách.”

“Được rồi, bây giờ anh phải nhìn lại cuộc chiến năng lượng trong gia đình anh và tìm hiểu nguyên nhân thật sự khiến anh được sinh ra trong một gia đình như vậy.”

Tôi ngậy người ra nhìn ông ấy.

“Hành trình tìm ra bản thể tâm linh đích thực của anh đòi hỏi anh phải nhìn nhận lại toàn bộ cuộc đời mình như một câu chuyện dài, để có thể nhận ra được ý nghĩa sâu sắc đằng sau mọi chuyện. Hãy bắt đầu bằng việc đặt câu hỏi cho chính mình: Tại sao tôi lại sinh ra trong một gia đình như vậy? Mục đích của chuyện này có thể là gì?”

“Tôi không thể biết được”, tôi nói.

“Cha anh là một người chất vấn; ông ấy còn thuộc mẫu người nào nữa không?”

“Ý Cha là, ông ấy đại diện cho cách thức nào sao?”

“Đúng vậy.”

Tôi ngẫm nghĩ trong giây lát, rồi nói: “Cha tôi thật sự tin rằng chúng ta nên tận hưởng từng giây phút sống bằng sự chính trực, nhưng đồng thời cũng nên tận dụng mọi cơ hội mà cuộc sống ban tặng. Như Cha đã biết, hãy sống trọn vẹn nhất có thể”.

“Ông ấy có làm được như vậy không?”

“Trong chừng mực nào đó, tuy nhiên, không hiểu sao dường như ông ấy luôn gặp vận rủi trong những thời điểm ông ấy nghĩ mình sắp có thể tận hưởng cuộc sống được nhiều nhất.”

Cha Carl nhắm hờ mắt lại, có vẻ đang trầm ngâm suy nghĩ. “Ông ấy tin rằng con người sinh ra để tận hưởng cuộc sống, nhưng bản thân ông ấy lại không thể biến niềm tin đó thành hiện thực.”

“Đúng vậy.”

“Anh có biết tại sao lại như vậy không?”

“Tôi cũng không rõ lắm. Tôi luôn cảm thấy hình như vận may đã không tìm đến ông ấy.”

“Phải chăng ông ấy chưa tìm ra được cách thức phù hợp để sống trọn vẹn theo niềm tin đó?”

“Cũng không hẳn vậy.”

“Còn mẹ anh thì sao?”

“Mẹ tôi đã mất rồi.”

“Anh có thể nhận thấy cuộc đời mẹ anh đại diện cho cách thức nào không?”

“Vâng, cuộc đời bà ấy thuộc về nhà thờ. Bà ấy đại diện cho đức tin Cơ Đốc.”

“Theo cách nào?”

“Bà ấy tin rằng con người sinh ra để phụng sự cộng đồng và tuân theo những điều răn của Chúa.”

“Vậy bà ấy có sống theo những điều răn của Chúa không?”

“Bà ấy sống đúng với từng câu chữ, ít nhất là vâng theo mọi sự chỉ dạy của cha ở nhà thờ.”

“Mẹ anh có thuyết phục được cha anh cũng sống theo như vậy không?”

Tôi cười thành tiếng. “Mẹ tôi đã không thành công lắm. Mẹ tôi muốn cha tôi đi lễ hằng tuần và tham gia vào các chương trình cộng đồng. Tuy nhiên, như tôi đã chia sẻ với Cha, cha tôi theo tinh thần tự do tín ngưỡng.”

“Vậy anh nghiêng về phía nào giữa hai thái cực của cha và mẹ?”

Tôi nhìn ông ấy. “Tôi chưa từng nghĩ về điều này.”

“Có phải cả hai người đều muốn anh trung thành với niềm tin cá nhân của họ? Có phải đó chính là lý do khiến họ luôn kiểm tra, chất vấn anh, vì mỗi người đều muốn bảo đảm rằng anh chỉ vâng lời họ và không bị ảnh hưởng bởi những giá trị mà người kia theo đuổi? Có phải cả hai người đều muốn anh nghĩ rằng cách thức của cá nhân họ là tốt nhất?”

“Đúng vậy. Cha nói rất đúng.”

“Vậy anh đã phản ứng thế nào?”

“Tôi luôn tránh bày tỏ quan điểm của mình.”

“Cả cha và mẹ anh đều giám sát anh để xem liệu anh có đang sống đúng theo những giá trị mà họ mong đợi ở anh về cách sống hay không. Và vì anh không thể làm hài lòng cả hai, nên anh dùng chiến thuật xa cách.”

“Quả đúng như vậy”, tôi xác nhận.

“Chuyện gì đã xảy ra với mẹ anh vậy?”, ông ấy hỏi.

“Mẹ tôi bị bệnh Parkinson. Bà mất sau một thời gian dài lâm trọng bệnh.”

“Cho đến lúc ấy, mẹ anh vẫn luôn trung thành với những giáo điều của mình hay sao?”

“Vâng”, tôi đáp. “Trung thành trọn đời.”

“Vậy bà ấy đã để lại cho anh những giá trị nào?”

“Ý Cha là sao?”

“Anh vẫn đang tìm kiếm ý nghĩa mà cuộc đời mẹ anh đã để lại cho anh, tìm kiếm điều gì khiến anh sinh ra là con của bà và anh sinh ra để lĩnh hội những điều gì. Mỗi con người, dù có ý thức về điều này hay không, đều được sinh ra để tìm thấy một ý nghĩa nào đó và cách mỗi người sống cuộc đời mình cho thấy nhận thức của họ về điều đó. Anh phải cố gắng lĩnh hội ý nghĩa này từ những điều bà ấy đã truyền dạy cho anh, đồng thời, hãy chiêm nghiệm về cuộc đời bà ấy, rằng cuộc đời bà ấy lẽ ra đã có thể tốt đẹp hơn như thế nào. Những điều anh chiêm nghiệm được từ cuộc đời của mẹ mình là một phần trong quá trình tiến hóa của anh.”

“Tại sao chỉ là một phần thôi?”

“Vì những điều anh chiêm nghiệm được từ cuộc đời của cha anh là phần còn lại.”

Tôi vẫn còn cảm thấy mơ hồ.

Ông ấy đặt tay lên vai tôi. “Chúng ta không chỉ đơn thuần là những tạo vật bằng xương bằng thịt của cha mẹ mình mà chúng ta còn là những tạo vật tâm linh. Anh được sinh ra bởi hai con người như vậy, và cuộc đời họ đã có những tác động không thể nào tránh khỏi lên con người hiện tại của anh. Để khám phá ra bản thể đích thực của mình, anh phải thừa nhận rằng con người thật sự của anh đã bắt đầu từ đâu đó ở giữa những sự thật về cha và mẹ anh. Đó là nguyên nhân khiến anh sinh ra trong gia đình

mình: để phát triển nhận thức lên một bậc cao hơn từ khởi điểm nhận thức của cha mẹ anh. Con đường tiến hóa của anh chính là hành trình khám phá ra một sự thật lớn lao hơn, từ một sự tổng hòa của hai hệ thống niềm tin của cha mẹ mình.”

Tôi gật đầu.

“Vậy anh có thể chia sẻ về những gì cha mẹ anh đã truyền dạy cho anh không?”

“Tôi cũng không chắc lắm”, tôi đáp lại.

“Anh nghĩ sao về những điều đó?”

“Cha tôi cho rằng con người sinh ra để sống trọn vẹn nhất cuộc đời mình, trân quý và tận hưởng tối đa những gì mà cá nhân mình được ban tặng, và ông ấy theo đuổi lẽ sống này cho đến cuối đời. Mẹ tôi thì đặt trọn niềm tin vào đức hy sinh. Bà đã dành trọn cuộc đời mình để phụng sự người khác mà gạt bỏ nhu cầu cá nhân. Mẹ tôi cảm thấy mình đang sống đúng theo những lời răn dạy trong Kinh Thánh.”

“Còn anh thì sao, anh cảm thấy thế nào về những giá trị này?”

“Thật sự, tôi cũng không biết nữa.”

“Vậy anh chọn sống theo quan điểm của cha anh hay mẹ anh?”

“Tôi không theo quan điểm nào cả. Ý tôi là, cuộc sống không đơn giản như vậy.”

Ông ấy phá lên cười. “Anh lại đang tỏ ra khó hiểu rồi.”

“Chẳng qua là tôi không biết thôi.”

“Nhưng nếu anh buộc phải đưa ra lựa chọn thì sao?”

Tôi đắn đo suy nghĩ một hồi, cố gắng thành thật với bản thân hết sức có thể, và rồi câu trả lời chợt xuất hiện trong tâm trí tôi.

“Cả hai quan điểm đều đúng”, tôi đáp, “và đều không đúng.”

Mắt ông ấy sáng lên. “Cụ thể là như thế nào?”

“Tôi không hoàn toàn chắc chắn. Nhưng tôi cho rằng một cuộc đời đúng đắn phải là sự tổng hòa của hai quan điểm đó.”

“Vậy thì câu hỏi tiếp theo được đặt ra cho anh là bằng cách nào”, Cha Carl tiếp tục. “Bằng cách nào một người có thể dung hòa được hai quan điểm này trong cuộc đời mình? Thông qua mẹ anh, anh nhận được tri thức rằng cuộc đời là một hành trình tâm linh. Thông qua cha anh, anh lĩnh hội được rằng cuộc đời là một cuộc phiêu lưu kỳ thú, đồng thời cũng là hành trình hoàn thiện bản thân.”

“Cho nên, cuộc đời tôi là sự kết hợp của hai quan điểm sống này?”, tôi cắt ngang lời ông ấy.

“Đúng vậy, đối với cá nhân anh, tìm câu trả lời cho câu hỏi tâm linh này sẽ là mục đích của anh. Cả cuộc đời anh sẽ là một hành trình tìm kiếm để hoàn thiện bản thân bằng một cách thức có thể dung hòa được hai quan điểm sống. Đây là vấn đề mà cha và mẹ anh để lại cho anh. Đây là câu hỏi mở ra sự tiến hóa tiếp theo của bản thân anh, câu hỏi mà anh có thể phải tìm kiếm cả đời mình để tìm ra câu trả lời.”

Ý tưởng mà ông ấy vừa chia sẻ đã khuấy động tâm trí tôi, thôi thúc tôi suy nghĩ sâu hơn về điều này. Cha Carl định nói thêm điều gì khác, nhưng ngay lúc này đây, tôi chẳng thể nào chú tâm để nghe thêm điều nào nữa. Ngọn lửa đang yếu dần giúp tôi từ từ cảm nhận lại sự bình yên. Tôi nhận ra mình đang thấm mệt.

Cha Carl ngồi thẳng người lên, rồi nói: “Tôi thấy anh cũng sắp cạn kiệt năng lượng rồi đấy. Nhưng trước khi chúng ta tạm dừng tại đây, cho phép tôi đưa ra một gợi ý. Anh có thể đi ngủ và không bao giờ bận tâm thêm nữa về những gì chúng ta vừa đề cập. Anh có thể quay lại nhìn nhận vở kịch kiểm soát của mình, hoặc anh có thể thức dậy vào sáng mai và tiếp tục theo đuổi nhận thức mới này về con người đích thực của anh.

Nếu anh chọn làm như thế, anh có thể dẫn thân vào giai đoạn tiếp theo trên hành trình tiến hóa của đời mình, bằng cách nhìn nhận lại một cách thấu đáo tất cả mọi chuyện đã xảy đến với anh kể từ khi anh sinh ra. Nếu anh nhìn nhận lại cuộc đời mình như một câu chuyện, bắt đầu từ lúc anh được sinh ra cho đến thời điểm hiện tại, anh sẽ có thể nhận ra rằng mình đã không ngừng tìm kiếm câu trả lời cho câu hỏi định mệnh này. Anh sẽ có thể nhìn thấy được điều gì đã thúc đẩy mình đến đất nước Peru này, và anh nên làm gì tiếp theo”.

Tôi gật đầu đáp lại, rồi lại nhìn ông ấy chăm chú. Ánh mắt của ông ấy đầy vẻ trù mến và quan tâm. Tôi cũng có cùng cảm giác ấm áp này mỗi khi bắt gặp ánh nhìn của Wil hay Sanchez.

“Chúc anh ngủ ngon”, Cha Carl chào tạm biệt, sau đó đi vào phòng ngủ và đóng cửa lại. Tôi trải túi ngủ ra sàn, rồi chìm vào giấc ngủ lúc nào không hay.

*

Sau khi thức dậy, người đầu tiên tôi nghĩ đến là Wil. Tôi muốn hỏi Cha Carl xem ông ấy có biết gì về kế hoạch của Wil không. Trong khi tôi vẫn còn nằm trong túi ngủ để tận hưởng hơi ấm và suy nghĩ về mọi chuyện, Cha Carl khẽ bước vào và bắt đầu nhóm lại ngọn lửa.

Tôi kéo khóa túi ngủ xuống. Nghe thấy tiếng động, ông ấy liền quay sang nhìn về phía tôi.

“Chào buổi sáng”, ông ấy lên tiếng. “Anh ngủ có ngon không?”

“Rất ngon”, tôi đáp và đứng dậy.

Ông ấy rải bụi nhùi lên trên đồng than, rồi chất lên trên những thanh củi lớn.

“Wil có chia sẻ gì về dự định sắp tới của ông ấy không?”, tôi hỏi.

Cha Carl đứng dậy và nhìn thẳng vào tôi. “Ông ấy nói sẽ đi đến nhà của một người bạn để chờ thêm những tin tức mà ông ấy đang cần, hẳn đó là những thông tin về Sự Khai sáng Thứ Chín.”

“Ông ấy còn chia sẻ thêm gì nữa không?”

“Wil còn nói với tôi ông ấy nghĩ rằng Cha Sebastian có ý định tự mình tìm ra Sự Khai sáng Thứ Chín và có vẻ như mọi chuyện sắp đi đến kết cục. Wil cho rằng người nào kiểm soát được sự khai sáng cuối cùng này sẽ quyết định việc Thủ bản có được công bố rộng rãi và chia sẻ để nhân loại được lĩnh hội không.”

“Tại sao lại vậy?”

“Thật sự, tôi cũng không rõ lắm. Wil là một trong những người đầu tiên tìm thấy và đọc được các sự khai sáng này. Ông ấy có thể lĩnh hội các sự khai sáng này nhiều hơn bất kỳ người nào khác đang còn sống. Tôi đoán ông ấy cảm thấy rằng sự khai sáng cuối cùng này sẽ làm sáng tỏ tất cả những sự khai sáng trước đó và làm cho Thủ bản sẽ dễ dàng được chấp nhận hơn.”

“Cha có cho rằng điều ông ấy linh cảm là đúng không?”, tôi hỏi.

“Tôi không biết”, ông ấy đáp. “Tôi chưa lĩnh hội được nhiều như ông ấy. Tôi chỉ hiểu được nội dung liên quan đến sứ mệnh của cuộc đời mình thôi.”

“Sứ mệnh của cuộc đời Cha là gì vậy?”

Ông ấy dừng lại trong giây lát, rồi trả lời: “Như tôi đã chia sẻ, sứ mệnh của cuộc đời tôi là giúp con người khám phá ra bản thể đích thực của mình. Sau khi đọc Thủ bản, sứ mệnh này càng trở nên rõ ràng với tôi hơn. Sự Khai sáng Thứ Sáu có ý nghĩa đặc biệt đối với tôi. Sự thật cuộc đời tôi là tôi sinh ra để giúp người khác lĩnh hội được sự khai sáng này. Và tôi đang làm điều đó hiệu quả vì bản thân tôi đã tự mình chiêm nghiệm để lĩnh hội được sự khai sáng này”.

“Vậy vở kịch kiểm soát của Cha là gì?”, tôi hỏi.

Ông ấy nhìn tôi với vẻ thú vị. “Tôi thuộc kiểu người chất vấn.”

“Cha kiểm soát người khác bằng cách tìm ra những lỗi sai trong lối sống của họ?”

“Đúng vậy. Cha tôi đóng vai người bị hại, còn mẹ tôi theo mô thức lạnh lùng. Cha mẹ tôi hoàn toàn không đoái hoài gì đến tôi cả. Cách duy nhất để tôi có thể thu hút được năng lượng chú ý từ cha mẹ mình là soi mói những việc họ làm và sau đó chỉ ra những điều chưa tốt.”

“Và Cha bắt đầu tìm cách xử lý vở kịch kiểm soát của chính mình vào lúc nào?”

“Cách đây khoảng mười tám tháng, khi tôi gặp Cha Sanchez, tôi đã bắt đầu nghiên cứu về Thủ bản. Sau khi thật sự xem xét lại cuộc đời cha mẹ mình, tôi đã nhận ra rằng chính những trải nghiệm của tôi khi sống với cha và mẹ đã chuẩn bị cho tôi hành trang trên con đường thực hiện sứ mệnh đời mình. Anh biết không, cha tôi đại diện cho kiểu người sống vì những thành tựu. Mọi nỗ lực của ông ấy đều hướng đến những mục tiêu. Ông ấy lên kế hoạch cho từng phút của cuộc đời mình và nhìn nhận giá trị bản thân dựa trên những kết quả mình đạt được. Mẹ tôi lại là người luôn tin vào trực giác và những điều thần bí. Bà ấy một mực tin rằng mỗi người chúng ta đều sẽ nhận được những chỉ dẫn về mặt tâm linh và chúng ta sinh ra để đi theo sự dẫn lối này.”

“Cha của Cha suy nghĩ thế nào về quan điểm sống của bà ấy?”

“Ông ấy cho rằng niềm tin đó thật sự điên rồ.”

Tôi mỉm cười nhưng không bình luận gì cả.

“Anh có thể thấy hai quan điểm sống khác biệt của cha mẹ tôi đã ảnh hưởng đến tôi như thế nào không?”, Cha Carl hỏi.

Tôi lắc đầu. Tôi chưa lĩnh hội được điều này.

Ông ấy chia sẻ: “Vì chịu ảnh hưởng từ cha tôi nên tôi đã tiếp thu quan điểm cho rằng chúng ta sinh ra để đạt đến những thành tựu: xác định những mục tiêu quan trọng và tìm mọi cách để hoàn thành những mục tiêu đó. Nhưng đồng thời, mẹ tôi xuất hiện trong đời tôi để giúp tôi nhận ra rằng cuộc sống là một hành trình tâm linh và mỗi người cần phải lắng nghe trực giác mách bảo và đi theo tiếng nói nội tâm đó. Tôi nhận ra cuộc đời mình là sự đúc kết từ cả hai quan điểm sống trên. Tôi đang nỗ lực tìm hiểu về cách để chúng ta nghe được tiếng nói nội tâm dẫn dắt chúng ta đến với sứ mệnh đặc biệt dành cho mình và nhận ra được đó là sứ mệnh quan trọng tối thượng của cuộc đời mình khi việc theo đuổi sứ mệnh này mang lại cho chúng ta cảm giác hạnh phúc và mãn nguyện”.

Tôi gật đầu đáp lại những chia sẻ của ông ấy.

Ông ấy tiếp tục: “Bây giờ, chắc anh đã hiểu được tại sao tôi cảm thấy hứng thú với Sự Khai sáng Thứ Sáu. Khi đọc được sự khai sáng này, tôi đã biết ngay rằng sứ mệnh của tôi là giúp người khác nhận ra bản thể đích thực của họ để từ đó mỗi người có thể tìm ra sứ mệnh đời mình”.

“Cha có biết Wil đã tìm ra sứ mệnh đời mình như thế nào không?”

“Ông ấy từng chia sẻ với tôi một vài thông tin về khía cạnh này. Vợ kịch kiểm soát của Wil là lạnh lùng, xa cách, giống như anh vậy. Đồng thời, tương tự như trường hợp của anh, cha mẹ ông ấy đều thuộc kiểu người chất vấn và mỗi người đều tìm cách áp đặt triết lý sống của mình lên ông ấy. Cha của Wil, một tiểu thuyết gia người Đức, cho rằng mục đích tối thượng của loài người là đạt đến sự hoàn hảo. Ông ấy chỉ ủng hộ những nguyên tắc nhân văn thuần khiết. Tuy vậy, các đảng viên Đảng Quốc xã đã lợi dụng quan điểm nền tảng về sự hoàn hảo này để hợp lý hóa những cuộc thảm sát đồng loại đẫm máu mà họ đã gây ra với các luận điệu sai trái rằng họ chỉ đang tiêu diệt những người thuộc chủng tộc hạ đẳng.

“Sau khi nền tảng hệ tư tưởng mà ông ấy theo đuổi bị sụp đổ, ông ấy đã phải đưa vợ mình và Wil di cư sang Nam Mỹ. Vợ ông ấy là người gốc Peru, đã lớn lên và học tập tại Mỹ. Bà ấy cũng là một nhà văn, nhưng về

cơ bản, triết lý sống của bà ấy lại mang hơi hướng phương Đông. Bà ấy cho rằng mục đích của cuộc đời là đạt đến sự khai sáng tâm linh. Khi linh hội được tăng nhận thức cao hơn, con người sẽ tìm thấy sự bình yên trong tâm hồn và vượt ra khỏi mọi ràng buộc với thế giới vật chất này. Theo quan điểm của bà ấy, cuộc sống không phải là để vươn đến sự hoàn hảo; ngược lại, cuộc sống là hành trình buông bỏ ham muốn đạt đến sự hoàn hảo hay một cảnh giới nào đó... Anh có nhận thấy hai hệ tư tưởng trái chiều đó đã ảnh hưởng đến Wil như thế nào không?”

Tôi lắc đầu.

Cha Carl tiếp tục: “Ông ấy bị đưa vào một tình thế khó xử khi đứng giữa hai tư tưởng hoàn toàn đối lập. Cha ông ấy một mực ủng hộ hệ tư tưởng phương Tây, luôn phấn đấu để đạt đến sự hoàn hảo, còn mẹ ông ấy theo triết lý của phương Đông, luôn tâm niệm rằng mục đích duy nhất của cuộc sống là không gì khác ngoài việc hướng đến sự bình yên trong tâm hồn.

“Cha mẹ của Wil đã chuẩn bị cho Wil để ông ấy bước vào con đường thực hiện sứ mệnh của mình: dung hòa những điểm khác biệt trong hai hệ tư tưởng thuộc nền văn hóa phương Đông và phương Tây, từ khi ông ấy còn chưa biết sứ mệnh của mình là gì. Đầu tiên, Wil đã học để trở thành một kỹ sư, hướng đến mục tiêu hoàn thiện chính mình. Đồng thời, ông ấy cũng trở thành một người dẫn dắt tinh thần ở mức độ cơ bản, giúp đỡ người khác tìm thấy sự an lạc nội tâm bằng cách nhận ra những vẻ đẹp trong cuộc sống. Ông ấy đã đi đến nhiều vùng miền khác nhau trong đất nước Peru để thực hiện sứ mệnh này.

“Tuy vậy, chỉ khi dấn thân vào hành trình tìm kiếm Thủ bản, ông ấy mới hoàn toàn tỉnh thức để nhận ra sứ mệnh đặc biệt của mình. Thủ bản đã đề cập trực tiếp đến câu hỏi chính yếu của cuộc đời ông ấy. Các sự khai sáng đã hé lộ ra rằng tư tưởng của cả hai nền văn hóa phương Đông và phương Tây thật sự có thể được hợp nhất thành một nhận thức cao hơn. Thủ bản cho chúng ta thấy quan điểm phương Tây, cho rằng cuộc sống cần hướng đến sự hoàn hảo, liên tục phát triển để không ngừng tiến hóa,

là hoàn toàn đúng đắn; trong khi đó, triết lý phương Đông cũng hoàn toàn đúng khi nhấn mạnh rằng chúng ta phải từ bỏ mong muốn kiểm soát của bản ngã. Thế giới không thể phát triển chỉ bằng tư duy logic. Loài người cần phải đạt đến một sự tỉnh thức toàn diện hơn và sự kết nối hoàn toàn về mặt tâm linh với Thượng đế, bởi chỉ khi đó, hành trình tiến hóa hướng đến sự hoàn thiện của chúng ta mới có thể tiếp nhận được sự hướng dẫn từ bản thể đã hoàn thiện hơn của mình.

“Khi Wil dần khám phá ra các sự khai sáng, cuộc đời ông ấy đã trở nên xuôi chèo mát mái hơn. Ông ấy gặp được Jose, vị linh mục đầu tiên tìm thấy và dịch Thủ bản. Ngay sau đó, ông ấy gặp lại chủ của khu du lịch VICIENTE và đã nhận được sự hỗ trợ để bắt đầu nghiên cứu Thủ bản tại đây. Trong cùng thời gian đó, Wil cũng đã gặp Julia, khi cô ấy đang sở hữu một công việc kinh doanh nhưng cũng dành thời gian hướng dẫn những người đến tham quan các khu rừng nguyên sinh.

“Wil tìm thấy ở Julia rất nhiều sự đồng cảm. Cả hai nhanh chóng trở nên thân thiết vì họ phát hiện ra ở nhau những điểm tương đồng trên hành trình tìm cầu chân lý. Cha của Julia quan tâm và thích bàn luận về đề tài tâm linh nhưng các tư tưởng của ông mang tính chủ quan và ‘đồng bóng’. Ngược lại, mẹ cô ấy là một giảng viên môn thuyết trình ở trường đại học, là người giỏi hùng biện nên luôn đòi hỏi người khác phải có tư duy rõ ràng. Vì lẽ đó, Julia cảm thấy bản thân có thiên hướng muốn tìm hiểu về khía cạnh tâm linh và cô luôn đòi hỏi những thông tin mà cô tiếp nhận phải rõ ràng và chuẩn xác.

“Wil muốn hướng đến một triết lý tâm linh hợp nhất hai hệ tư tưởng phương Tây và phương Đông, còn Julia muốn tìm ra một cách lý giải hoàn toàn thông tuệ cho câu hỏi của cuộc đời cô. Thủ bản dường như đáp ứng được mong mỏi của cả hai người”.

“Bữa sáng đã sẵn sàng”, Sanchez lên tiếng gọi từ dưới bếp.

Tôi quay lại nhìn, cảm thấy ngạc nhiên. Tôi không nhận ra Sanchez đã thức dậy từ lúc nào. Cha Carl và tôi tạm dừng cuộc trò chuyện, đứng lên

để ngồi vào bàn cùng ăn sáng với Sanchez. Bữa ăn hôm nay gồm có trái cây và ngũ cốc. Sau khi dùng bữa xong, Cha Carl đề nghị tôi cùng tản bộ đến khu tàn tích với ông ấy. Tôi đồng ý, thật sự rất muốn trở lại quần thể đó một lần nữa. Cả hai chúng tôi nhìn sang Cha Sanchez. Ông ấy lịch sự từ chối, giải thích rằng ông ấy cần phải lái xe xuống núi để gọi vài cuộc điện thoại.

Bên ngoài, bầu trời xanh trong vắt tựa pha lê, mặt trời chiếu những tia nắng vàng rực rỡ trên khắp các đỉnh núi. Chúng tôi rảo bước về phía đó.

“Cha có biết cách nào để liên lạc với Wil không?”, tôi hỏi.

“Không”, ông ấy đáp. “Wil đã không kể gì về những người bạn của ông ấy. Chỉ còn cách duy nhất là lái xe đến Iquitos, một thị trấn ở gần biên giới phía bắc, nhưng tôi cho rằng việc đi đến đó ngay lúc này có vẻ không an toàn lắm.”

“Tại sao ông ấy lại đến đó?”, tôi ngạc nhiên hỏi.

“Ông ấy cảm thấy hành trình tìm kiếm Sự Khai sáng Thứ Chín sẽ dẫn dắt ông ấy đi đến thị trấn đó. Nhiều khu tàn tích đã được phát hiện gần đó. Đồng thời, Hồng y giáo chủ Sebastian cũng có một giáo xứ ở khu vực lân cận.”

“Cha có cho rằng Wil sẽ tìm ra sự khai sáng cuối cùng này không?”

“Tôi không biết.”

Trong một vài phút, chúng tôi chỉ đi cùng nhau trong im lặng. Sau đó, Cha Carl lên tiếng hỏi: “Anh đã có dự tính gì về hướng đi sắp tới của mình chưa?”.

“Ý Cha là sao?”

“Cha Sanchez chia sẻ rằng ban đầu anh tỏ ý muốn quay trở về Mỹ ngay lập tức, nhưng trong thời gian gần đây, anh lại tỏ ra quan tâm đến hành

trình khám phá các sự khai sáng. Vậy bây giờ anh cảm thấy như thế nào?”

“Tôi vẫn cảm thấy hơi bất an”, tôi đáp, “nhưng không hiểu sao tôi cũng muốn tiếp tục hành trình này.”

“Tôi hiểu cảm nhận của anh khi nhìn thấy một người bị sát hại ngay bên mình.”

“Đúng vậy.”

“Và anh vẫn muốn ở lại đây sao?”

“Không”, tôi nói. “Tôi muốn tìm cách thoát khỏi đây, để được an toàn... nhưng không hiểu sao lúc này tôi vẫn ở đây.”

“Anh có nghĩ tại sao lại như vậy không?”, ông ấy hỏi.

Tôi chăm chú nhìn biểu cảm trên khuôn mặt ông ấy. “Tôi không biết. Theo Cha thì sao?”

“Anh có nhớ tối hôm qua chúng ta đã thảo luận đến chỗ nào không?”

Tôi vẫn còn nhớ một cách chính xác. “Chúng ta đã tìm ra câu hỏi mà cha mẹ tôi để lại cho tôi để tiếp tục tìm kiếm câu trả lời: tìm thấy sự khai sáng tâm linh giúp đưa đến sự hoàn thiện bản thân, ý thức khám phá sự thật và trạng thái viên mãn. Cha cũng nói rằng nếu tôi nhìn nhận thấu đáo về hành trình tiến hóa của cuộc đời mình từ khi sinh ra cho đến bây giờ, thì việc tìm kiếm câu trả lời cho câu hỏi sẽ giúp tôi có được nhận thức rõ ràng về cuộc đời mình và lý giải được mọi chuyện đang xảy đến với tôi trong hiện tại.”

Ông ấy mỉm cười đầy bí ẩn. “Chính xác, điều này được đề cập trong Thủ bản.”

“Điều này xảy ra cụ thể như thế nào?”

“Mỗi chúng ta phải xem xét lại những bước ngoặt then chốt trong đời mình và giải mã lại những sự kiện đó dưới ánh sáng của nhận thức về hành trình tiến hóa.”

Tôi lắc đầu. Tôi vẫn chưa lĩnh hội được điều ông ấy vừa chia sẻ.

“Hãy cố gắng xâu chuỗi những mối quan tâm của anh trong từng giai đoạn cuộc đời, những người quan trọng với anh, những sự kiện trùng hợp ngẫu nhiên đã xảy ra trong đời anh; những con người, sự việc đó đã dẫn dắt anh đi đến đâu.”

Tôi ngẫm lại cuộc đời mình từ thời thơ ấu đến thời điểm hiện tại nhưng không tìm thấy một mô thức rõ ràng nào.

“Từ nhỏ đến khi trưởng thành, anh đã sử dụng quỹ thời gian của mình như thế nào?”, ông ấy hỏi.

“Tôi không biết. Tôi nghĩ mình cũng giống như mọi đứa trẻ bình thường khác. Tôi đọc rất nhiều.”

“Anh thường đọc những thể loại nào?”

“Những thể loại phiêu lưu hay thần bí, chẳng hạn như khoa học viễn tưởng, truyện ma, đại loại là vậy.”

“Những chuyện gì đã xảy ra trong cuộc đời anh sau đó?”

Tôi nghĩ đến ảnh hưởng của ông tôi lên cuộc đời mình, và tôi đã kể cho Cha Carl nghe về cái hồ và những ngọn núi.

Ông ấy gật gù, hình như đã hiểu ra điều gì. “Và khi anh trưởng thành, chuyện gì đã xảy ra?”

“Tôi đi học đại học xa nhà. Ông tôi đã qua đời khi tôi không ở bên ông.”

“Anh đã học chuyên ngành gì tại trường đại học?”

“Xã hội học.”

“Tại sao anh lại chọn chuyên ngành này?”

“Tôi đã gặp một vị giáo sư. Tôi rất thích ông ấy. Sự am hiểu sâu sắc về bản chất con người của ông ấy đã truyền cảm hứng cho tôi. Tôi quyết định theo học với ông ấy.”

“Chuyện gì đã xảy ra sau đó?”

“Tôi tốt nghiệp và đi làm.”

“Anh có thích công việc của mình không?”

“Tôi rất thích. Tôi đã gắn bó với công việc này một thời gian dài.”

“Và sau đó, việc gì xảy ra khiến anh chuyển hướng?”

“Tôi cảm thấy có gì đó chưa trọn vẹn trong công việc mình đang làm. Tại thời điểm đó, tôi đang làm việc với những thanh thiếu niên mắc hội chứng rối loạn cảm xúc. Tôi đã tin rằng mình biết cách giúp các đối tượng này thoát khỏi những sang chấn tâm lý trong quá khứ và loại bỏ được những hành vi, cách biểu hiện cảm xúc hoặc thói quen thiếu kiểm soát. Tôi đã nghĩ mình có thể hỗ trợ những thanh thiếu niên này bước tiếp trên hành trình của đời mình. Nhưng cuối cùng, tôi đã nhận ra cách tiếp cận của mình vẫn còn những điểm thiếu sót nào đó.”

“Sau đó thì sao?”

“Tôi đã xin thôi việc.”

“Và chuyện gì đã xảy ra?”

“Một người bạn cũ đã liên lạc với tôi và kể cho tôi nghe về Thủ bản.”

“Đó có phải là thời điểm anh đã quyết định đến Peru không?”

“Đúng vậy.”

“Anh suy nghĩ gì về trải nghiệm của mình ở đây?”

“Tôi nghĩ mình thật điên rồ”, tôi đáp. “Tôi nghĩ mình có thể không may bị giết chết.”

“Nhưng anh nghĩ gì về cách mà những sự việc lần lượt xảy đến với anh trong chuyến đi này?”

“Tôi cũng chưa hiểu rõ lắm.”

“Khi Cha Sanchez kể với tôi về những chuyện đã xảy đến với anh kể từ lúc anh đặt chân đến Peru”, ông ấy chia sẻ, “tôi thật sự cảm thấy thích thú về chuỗi sự kiện trùng hợp ngẫu nhiên đã đưa đường dẫn lối cho anh tiếp cận được những sự khai sáng khác nhau của Thủ bản đúng vào những thời điểm anh cần đến từng sự khai sáng.”

“Theo Cha, điều này có ý nghĩa gì?”, tôi hỏi.

Ông ấy dừng lại, rồi nhìn thẳng vào tôi. “Điều này có nghĩa rằng anh đã thật sự sẵn sàng vào những thời điểm đó. Anh cũng giống như tất cả chúng tôi ở đây. Cuộc đời anh đang đi đến giai đoạn mà anh cần đến sự khai sáng của Thủ bản để đi tiếp hành trình tiến hóa của cuộc đời mình.

“Hãy suy nghĩ về điều này: những sự kiện trong cuộc đời anh xảy ra nối tiếp nhau một cách trùng khớp như thế nào. Ngay từ đầu, anh đã cảm thấy thích thú với những chủ đề thần bí, và mối quan tâm này cuối cùng đã đưa đẩy anh đến sự lựa chọn ngành học về bản chất con người. Anh có từng nghĩ tại sao mình lại dường như tình cờ gặp được vị giáo sư hướng dẫn của mình không? Ông ấy đã giúp anh nhận thức rõ về mối quan tâm của mình và dẫn dắt anh đến với việc khám phá bí mật lớn lao: thực trạng của loài người trên hành tinh này, ý nghĩa tột cùng của đời sống. Sau đó, khi anh đạt đến một trình độ nhận thức nhất định, anh đã nhận ra rằng việc tìm ra ý nghĩa cuộc sống có liên quan đến việc anh phải vượt thoát ra khỏi những mô thức cũ trong quá khứ, để từ đó tiến lên tầm nhận thức mới trên hành trình tiến hóa của mình. Đó là nguyên nhân khiến anh chọn công việc giúp đỡ những thanh thiếu niên này.

“Tuy vậy, giờ đây anh có thể hiểu được rằng anh cần những sự khai sáng để anh có thể nhận thức rõ về những gì còn thiếu sót trong phương pháp tiếp cận của anh trong công việc trị liệu cho những thanh thiếu niên đó. Để có thể tiến hóa trên hành trình của đời mình, tất cả chúng ta, và những thanh thiếu niên mắc hội chứng rối loạn cảm xúc đó, đều phải thực hiện từng bước một quy trình như sau: kết nối đủ nguồn năng lượng; nhận thức rõ được những vở kịch kiểm soát đã trở thành thói quen vô thức của bản thân, mà anh gọi là ‘những biểu hiện, hành vi, hoặc cảm xúc thiếu kiểm soát’. Bằng cách này, chúng ta mới có thể tiến lên phía trước trong hành trình chuyển hóa tâm linh của mình, quá trình mà anh đang dành rất nhiều sự quan tâm để nhận thức rõ về nó.

“Hãy nhìn nhận lại tất cả những sự kiện này ở một tầm nhận thức cao hơn. Tất cả những mối quan tâm đó đã dẫn dắt anh đi về phía trước trong quá khứ của mình, tất cả những gì xảy ra trong từng giai đoạn trưởng thành đều chuẩn bị cho việc anh xuất hiện tại nơi đây, bây giờ, và anh đang ở giai đoạn khám phá những sự khai sáng. Anh đã không ngừng tìm kiếm trên hành trình tiến hóa trong suốt cuộc đời mình để hoàn thiện bản thân về mặt tâm linh, và nguồn năng lượng mà anh đã tiếp nhận được từ quang cảnh thiên nhiên tại nơi anh lớn lên, nguồn năng lượng mà ông của anh đã luôn muốn anh hấp thụ, cuối cùng đã mang lại cho anh dũng khí để anh quyết định đi đến Peru. Anh đang ở đất nước này bởi đây là nơi anh cần đến để tiếp tục hành trình tiến hóa của mình. Suốt cả cuộc đời, anh đã đi một chặng đường dài để đến được chính xác thời điểm này.”

Cha Carl mỉm cười, rồi tiếp tục chia sẻ: “Khi anh thấu suốt một cách nhất quán và tường tận về cuộc đời mình như thế, anh sẽ đạt đến mức nhận thức mà Thủ bản gọi là sự tỉnh thức thấu tỏ về hành trình tâm linh của mình. Thủ bản cho biết rằng tất cả chúng ta phải trải qua một khoảng thời gian đủ dài cần thiết cho quá trình buông bỏ quá khứ. Đa số chúng ta đều mang theo một vở kịch kiểm soát mà bản thân cần phải vượt thoát khỏi nó, vì một khi thực hiện được điều này, chúng ta có thể lĩnh hội được tầng ý nghĩa cao hơn lý giải tại sao chúng ta lại được sinh ra bởi

cha mẹ mình với những thiên hướng và phẩm chất như vậy, đồng thời sẽ giúp chúng ta nhận ra được sứ mệnh của đời mình từ những sự chuẩn bị trước đó - là tất cả những khúc quanh, bước ngoặt mà chúng ta đã đi qua trong đời. Tất cả chúng ta đều sinh ra với một mục đích, một sứ mệnh tâm linh. Chúng ta liên tục tìm kiếm và theo đuổi sứ mệnh của mình mà không hoàn toàn nhận thức rõ về nó. Một khi chúng ta soi rọi được hoàn toàn sứ mệnh của đời mình bằng ánh sáng tinh thức, cuộc đời của chúng ta mới bắt đầu thật sự chuyển hóa.

“Trong trường hợp của anh, anh đã tìm thấy được mục đích tâm linh này. Từ thời điểm này trở đi, anh phải tiến về phía trước, cho phép những sự kiện trùng hợp ngẫu nhiên dẫn dắt anh ngày càng nhận biết rõ hơn về những phương cách đúng đắn để theo đuổi sứ mệnh của mình. Đó là lý do duy nhất đưa anh đến đây. Kể từ khi đến Peru, anh đã được dẫn dắt bởi nguồn năng lượng của Wil và Cha Sanchez. Nhưng bây giờ, đã đến lúc anh học cách tự đi trên hành trình tiến hóa của riêng mình... trong trạng thái đã thức tỉnh”.

Ông ấy định chia sẻ thêm vài điều với tôi, nhưng cả hai chúng tôi đều dừng lại khi nhìn thấy chiếc xe tải của Sanchez đang tiến đến từ phía sau. Sanchez đỗ xe ở bên đường, rồi hạ cửa kính xe xuống.

“Chuyện gì đã xảy ra vậy?”, Cha Carl lên tiếng hỏi.

“Tôi phải thu xếp để trở về giáo xứ ngay”, Sanchez đáp. “Quân đội chính phủ đang ở đó... và còn có cả Hồng y giáo chủ Sebastian nữa.”

Hai chúng tôi liền nhảy lên xe, sau đó Sanchez lái xe quay về nhà Cha Carl. Trên đường đi, Sanchez kể rằng quân đội chính phủ đến giáo xứ để tịch thu tất cả bản sao của Thủ bản, đồng thời, có thể sẽ đóng cửa giáo xứ.

Chúng tôi về đến nhà Cha Carl và nhanh chóng đi vào bên trong. Cha Carl vội vàng thu xếp đồ đạc. Tôi đứng yên một chỗ, cân nhắc xem nên làm gì. Trong khi tôi vẫn đứng quan sát, Cha Carl tiến đến gần Cha Sanchez, rồi lên tiếng: “Tôi nghĩ mình nên đi với Cha”.

Sanchez quay lại hỏi: “Cha chắc chứ?”.

“Tôi chắc. Tôi cho rằng mình nên làm vậy.”

“Mục đích của Cha là gì?”

“Tôi cũng chẳng biết nữa.”

Sanchez chăm chú nhìn ông ấy trong giây lát, rồi lại tiếp tục thu xếp đồ đạc. “Nếu Cha nghĩ đó là phương án tốt nhất, vậy hãy cùng lên đường thôi.”

Tôi đứng tựa vào khung cửa. “Tôi nên làm gì bây giờ?”, tôi hỏi.

Cả hai vị linh mục đều nhìn tôi.

“Tùy anh”, Cha Carl đáp.

Tôi chăm chăm nhìn vào một điểm.

“Anh sẽ phải tự đưa ra quyết định”, Sanchez xen vào.

Tôi cảm thấy vô cùng bất ngờ khi hai người họ không đưa ra lời khuyên nào cụ thể. Nếu tôi đi với họ, chắc chắn tôi sẽ bị quân đội Peru bắt giữ. Nhưng làm sao tôi có thể ở lại đây một mình được chứ?

“Thật sự là tôi chẳng biết mình nên làm gì cả”, tôi giải bày. “Hai vị phải giúp tôi. Ở đây còn người nào có thể giúp tôi ẩn náu không?”

Hai vị linh mục nhìn nhau.

“Tôi không nghĩ ra người nào có thể giúp anh lúc này cả”, Cha Carl đáp.

Tôi đưa mắt nhìn cả hai người, nỗi lo lắng càng lúc càng dâng lên trong tôi.

Cha Carl nhìn tôi mỉm cười, rồi trấn an: “Hãy luôn điềm tĩnh. Hãy luôn nhớ mình là ai”.

Sanchez đi đến một cái túi, rồi lấy ra một tập tài liệu. “Đây là bản sao của Sự Khai sáng Thứ Sáu”, ông ấy nói. “Có lẽ sự khai sáng này sẽ giúp anh đưa ra quyết định đúng đắn.”

Khi tôi nhận tập tài liệu, Sanchez nhìn sang Cha Carl, rồi nói: “Khi nào Cha có thể lên đường?”.

“Tôi cần liên hệ với một vài người”, Cha Carl đáp. “Có thể trong vòng một giờ đồng hồ nữa.”

Sanchez quay sang nhìn tôi. “Anh hãy đọc và suy nghĩ trong giây lát, sau đó chúng ta sẽ nói chuyện với nhau.”

Trong lúc hai người tiếp tục thu xếp đồ đạc, tôi lẳng lặng đi ra bên ngoài, sau đó ngồi lên một tảng đá lớn và mở Thủ bản ra đọc. Những nội dung được đề cập trong Sự Khai sáng Thứ Sáu hoàn toàn tương tự với những chia sẻ của Cha Sanchez và Cha Carl. Quá trình buông bỏ quá khứ là quá trình nhận thức về những phương cách giành quyền kiểm soát mà mỗi người đã phát triển trong thời thơ ấu của mình. Thủ bản cho biết một khi có thể vượt thoát thói quen độc hại này, chúng ta sẽ tìm thấy bản thể sáng suốt của mình, bản thể hoàn thiện, tiến hóa hơn của chính mình.

Trong vòng chưa đầy ba mươi phút, tôi đã đọc xong toàn bộ nội dung của Sự Khai sáng Thứ Sáu. Cuối cùng, tôi đã lĩnh hội được sự khai sáng nền tảng này: chúng ta có thể đạt đến trọn vẹn trạng thái tâm thức đặc biệt mà ngày càng có nhiều người bắt đầu lơ mờ nhận ra, rằng hành trình tiến về phía trước của cuộc đời mình đang được dẫn dắt bởi những sự kiện ngẫu nhiên đầy bí ẩn. Nhưng trước hết, chúng ta phải thức tỉnh về con người thật sự của mình.

Vừa ngay lúc đó, Cha Carl đang đi vòng quanh nhà. Khi nhìn thấy tôi, ông ấy liền bước đến chỗ tôi đang ngồi.

“Anh đã đọc xong chưa?”, ông ấy hỏi, vẫn với vẻ ấm áp và thân thiện thường ngày.

“Tôi đã đọc xong.”

“Anh có phiền không nếu tôi ngồi đây cùng anh trong giây lát?”

“Tất nhiên là không.”

Ông ấy ngồi xuống bên phải tôi. Sau một hồi im lặng, ông ấy lên tiếng hỏi: “Anh có nhận ra rằng anh đang bắt đầu hành trình khám phá?”.

“Chắc vậy, nhưng bây giờ tôi phải làm sao đây?”

“Bây giờ, anh phải đặt niềm tin vào những điều xảy đến với mình.”

“Làm sao tôi có thể đặt niềm tin hoàn toàn trong khi tôi đang cảm thấy sợ hãi như vậy?”

“Anh phải hiểu được mỗi nguy hiểm thật sự là gì. Sự thật mà anh đang tìm kiếm quan trọng không kém sự tiến hóa của toàn vũ trụ bởi chính sự thật mà anh khám phá sẽ cho phép quá trình tiến hóa được tiếp diễn.

“Anh không nhận thấy sao? Cha Sanchez đã kể cho tôi nghe về trải nghiệm tỉnh thức của anh trên đỉnh núi. Khi đó, anh đã có được tầm nhìn về quá trình tiến hóa. Anh đã nhìn thấy được xuyên suốt con đường đi của sự tiến hóa bắt đầu từ nguyên tố hydro với tần số rung động đơn giản, đến sự hình thành của những dạng vật chất phức tạp hơn và cuối cùng là sự xuất hiện của con người. Anh đã tự hỏi rằng liệu loài người có đang tiếp tục tiến hóa không. Bây giờ, anh đã tìm ra câu trả lời: con người được sinh ra trong bối cảnh lịch sử phù hợp với mỗi cá nhân và mỗi người đều đang trên đường tìm kiếm một mục đích sống dành cho riêng mình. Những người đã thức tỉnh nhận ra mục đích sống sẽ kết nối với nhau để cùng thiết lập nên một cộng đồng tỉnh thức.

“Những đứa trẻ được sinh ra trong cộng đồng này sẽ dung hòa hai mục đích sống của cha và mẹ bằng một mục đích sống lớn lao hơn, theo sự dẫn dắt của những sự kiện trùng hợp ngẫu nhiên xảy ra với mình. Tôi chắc rằng anh đã lĩnh hội được điều này trong Sự Khai sáng Thứ Năm:

mỗi khi chúng ta tiếp nhận được đủ nguồn năng lượng, một sự kiện trùng hợp ngẫu nhiên xảy ra sẽ dẫn dắt chúng ta tiến lên phía trước trên hành trình của cuộc đời mình. Bằng cách đó, chúng ta thiết lập một mức năng lượng cao hơn bên trong mình, và như thế, chúng ta ‘nâng cấp’ chính mình lên một tần số rung động cao hơn. Con cái chúng ta sẽ tiếp nhận tần số rung động mới này của chúng ta và sau đó lại nâng tần số này lên cao hơn nữa. Đây chính là cách thức mà loài người tiếp tục tiến hóa.

“Sự khác biệt hiện nay, của thế hệ đã tiến hóa hơn này, là loài người chúng ta tỉnh thức hơn để sẵn sàng tiến hóa và tìm kiếm những cách thức để đẩy nhanh quá trình này. Dù anh có trở nên sợ hãi, anh cũng không có sự lựa chọn nào khác cho hiện tại. Một khi anh nhận thức được ý nghĩa thật sự của cuộc sống, anh sẽ không thể nào xóa bỏ nhận thức đó. Nếu anh cứ cố theo đuổi những mục tiêu khác cho cuộc đời mình, anh sẽ luôn cảm thấy mình đang bỏ lỡ một điều gì đó.”

“Nhưng bây giờ tôi nên làm gì đây?”

“Tôi không biết. Chỉ anh mới biết được điều đó. Nhưng tôi đề nghị rằng trước hết, anh nên cố gắng nạp lại năng lượng cho bản thân.”

Cha Sanchez đang bước vòng qua góc nhà, đi đến chỗ chúng tôi. Hình như ông ấy không muốn cắt ngang cuộc thảo luận nên cố bước thật khẽ và không nhìn thẳng vào chúng tôi. Tôi cố gắng bình tâm trở lại và tập trung nhìn vào những đỉnh núi xung quanh nhà. Tôi hít vào một hơi thật sâu và nhận ra rằng từ này đến giờ, tôi hoàn toàn đắm chìm trong nỗi sợ hãi của mình, như thể tôi đang đi trong một đường hầm với góc nhìn bị bó hẹp vậy. Tôi đã hoàn toàn mất kết nối với vẻ đẹp và sự hùng vĩ của quang cảnh rừng núi nơi đây.

Khi tôi chú tâm quan sát cảnh vật xung quanh, trân trọng thưởng thức những vẻ đẹp đang hiện hữu một cách có ý thức, tôi dần dần nếm trải lại cảm giác kết nối quen thuộc mình từng có. Đột nhiên, vạn vật dường như hiện ra sống động hơn, lung linh hơn. Tôi bắt đầu cảm thấy mình trở nên nhẹ bẫng, cơ thể tôi như đang bông bênh.

Tôi đưa mắt nhìn Cha Sanchez, sau đó quay sang nhìn Cha Carl. Cả hai người cũng đang chăm chú nhìn tôi. Tôi biết rằng họ đang quan sát trường năng lượng của tôi.

“Trông tôi hiện giờ thế nào?”

“Hình như anh đã cảm thấy tốt hơn”, Sanchez đáp. “Anh cứ ngồi đây và nạp thêm nhiều năng lượng nữa. Chúng ta vẫn còn hơn hai mươi phút để thu xếp hành lý.”

Ông ấy mỉm cười bí hiểm. “Sau đó, anh sẽ sẵn sàng để bước vào chuyến phiêu lưu.”

Đi theo dòng chảy

Hai vị linh mục đã quay vào nhà, còn tôi ngồi yên thêm vài phút sau đó để thưởng thức vẻ đẹp của những dãy núi trước mặt và hấp thụ thêm năng lượng vào bên trong. Đột nhiên, tôi không còn tập trung chú ý được nữa, tôi mơ màng nghĩ đến Wil. Bây giờ ông ấy đang ở đâu? Ông ấy sắp tìm ra Sự Khai sáng Thứ Chín chưa?

Tôi hình dung Wil đang cầm trong tay Sự Khai sáng Thứ Chín và chạy băng qua một khu rừng rậm, các binh sĩ đang đuổi theo ông ấy từ tứ phía. Tôi thoáng nghĩ Sebastian là người sắp đặt cuộc rượt đuổi này. Trong ý nghĩ thoáng qua đó, tôi vẫn nhận thức rõ rằng Sebastian, dù là một hồng y giáo chủ đầy quyền uy, đã phạm phải sai lầm. Ông ấy đã hiểu sai ở khía cạnh nào đó về sự tác động của các sự khai sáng lên toàn nhân loại. Tôi cảm thấy rằng một người nào đó sẽ thuyết phục được ông ấy nhìn nhận mọi chuyện khác đi nếu chúng ta tìm ra được phần nội dung Thủ bản đã khiến ông ấy hiểu sai và lo sợ.

Khi tôi đang trong dòng suy tưởng đó, Marjorie bất chợt xuất hiện trong tâm trí tôi. Cô ấy hiện giờ đang ở đâu? Tôi thấy viễn cảnh được gặp lại cô ấy. Làm sao để điều này có thể xảy ra đây?

Tiếng cửa trước đóng lại đưa tôi trở về thực tại. Tôi lại rơi vào tình trạng thiếu sức sống và lo lắng. Sanchez đi vòng qua góc nhà, về phía chỗ tôi đang ngồi. Ông ấy đang cố đi nhanh.

Ông ấy ngồi xuống cạnh tôi, rồi lên tiếng hỏi: “Anh đã quyết định xong chưa?”.

Tôi lắc đầu.

“Anh trông không được khỏe”, ông ấy nhận xét.

“Vâng, tôi thấy mình không được khỏe.”

“Có thể anh đang hấp thụ năng lượng không đúng cách.”

“Ý Cha là sao?”

“Tôi sẽ chia sẻ với anh cách mà cá nhân tôi hấp thụ năng lượng. Trước khi anh nghĩ ra một phương pháp riêng cho mình, phương pháp này sẽ có ích cho anh.”

Tôi gật đầu, ra hiệu cho ông ấy tiếp tục chia sẻ.

Cha Sanchez chậm rãi nói: “Đầu tiên, tôi tập trung chú ý vào môi trường xung quanh. Tôi nghĩ anh cũng đã thực hiện bước này. Sau đó, tôi cố gắng nhớ lại mọi vật đã trông như thế nào những khi tôi ở trạng thái tràn trề năng lượng. Tôi thực hiện bước này bằng cách hồi tưởng lại những sắc màu tỏa sáng rực rỡ như thế nào lúc đó, sự hiện hữu sống động của những vẻ đẹp và hình dạng độc đáo của cảnh vật xung quanh, đặc biệt là cây cối. Anh vẫn đang theo kịp đó chứ?”.

“Vâng, tôi đang cố gắng làm theo đây.”

Ông ấy tiếp tục: “Bước tiếp theo, tôi cố gắng trải nghiệm cảm giác gần gũi của sự xúc chạm mà dù một vật nào đó đang ở cách xa nhưng ta vẫn cảm nhận được mình đang chạm vào nó, kết nối với nó. Sau đó, tôi hít vào thật sâu để đưa cảm giác đó vào trong cơ thể mình”.

“Đưa nó vào theo hơi thở sao?”

“Cha John chưa giải thích điều này với anh sao?”

“Cha John chưa từng nhắc đến bước này.”

Sanchez tỏ ra khó hiểu. “Có thể anh ấy định sẽ chia sẻ điều này với anh vào dịp sau. Anh ấy thường hay thoát ẩn thoát hiện như vậy. Có những lúc đang trong giờ dạy, anh ấy đột nhiên rời đi, để học trò ở lại tự chiêm nghiệm về những kiến thức vừa học được, sau đó anh ấy quay trở lại vào

đúng thời điểm để hướng dẫn thêm điều gì đó. Tôi đoán rằng anh ấy định sẽ gặp lại anh để tiếp tục trao đổi nhưng chúng ta đã rời đi quá sớm.”

“Tôi muốn nghe về kỹ thuật này”, tôi bày tỏ.

“Anh có còn nhớ cảm giác hoàn toàn thư thái mà anh đã trải nghiệm được trên đỉnh núi không?”, ông ấy hỏi.

“Tôi vẫn còn nhớ”, tôi đáp.

“Để trải nghiệm được cảm giác thư thái này một lần nữa, tôi đã hít vào thật sâu để hấp thu nguồn năng lượng mình vừa kết nối được vào bên trong.”

Tôi vẫn đang làm theo những chỉ dẫn của Sanchez. Chỉ mới lắng nghe quy trình tiếp nhận năng lượng của ông ấy thôi, tôi đã có thể gia tăng được sự kết nối của mình với vạn vật xung quanh. Mọi thứ trở nên sống động và đẹp dễ hơn. Thậm chí, những tảng đá cũng dường như đang tỏa ra ánh sáng trắng mờ ảo. Trường năng lượng của Sanchez màu xanh lam và có phạm vi rộng. Trong lúc này, ông ấy đang hít vào thật sâu nguồn năng lượng tinh thức, cố gắng duy trì mỗi hơi thở trong khoảng năm giây trước khi thở ra. Tôi quan sát và làm theo ông ấy.

“Trong khi hít vào”, ông ấy tiếp tục chia sẻ, “chúng ta hình dung rằng mỗi luồng hơi kéo theo năng lượng vào và làm tràn đầy bên trong chúng ta, tương tự như khi bơm một quả bóng bay vậy. Bằng cách ấy, chúng ta sẽ thật sự cảm thấy mình tràn đầy năng lượng, nhẹ nhàng và thư thái hơn.”

Sau khi hít vào vài hơi theo cách mà Sanchez vừa mô tả, tôi bắt đầu trải nghiệm được chính xác cảm giác hoàn toàn thư thái đó.

“Sau khi hấp thụ thật nhiều năng lượng vào bên trong cơ thể qua hơi thở”, Sanchez tiếp tục, “tôi sẽ kiểm tra xem mình có đang trải nghiệm cảm giác hoàn toàn thư thái không. Như tôi đã chia sẻ với anh, cảm giác

hoàn toàn thư thái này là một cách đo lường xác thực mức độ kết nối của tôi với vạn vật.”

“Có lẽ Cha đang nói đến tình yêu thương?”

“Đúng vậy. Như chúng ta từng thảo luận tại giáo xứ, tình yêu thương không phải là một khái niệm thuộc phạm trù tri thức, cũng không phải là một sự áp đặt liên quan đến khía cạnh đạo đức hay bất kỳ dạng thức nào khác. Tình yêu thương là một cảm xúc nền tảng, hiện hữu khi một người nào đó kết nối được với nguồn năng lượng có sẵn trong vũ trụ, tất nhiên là nguồn năng lượng của Thượng đế.”

Cha Sanchez nhìn tôi chăm chăm, ánh mắt ông ấy hơi trầm tư. “Đúng rồi”, ông ấy lên tiếng, “anh đã đạt đến trạng thái đó. Đây là mức năng lượng anh cần đạt đến. Tôi đang hỗ trợ anh một chút phương pháp, nhưng bản thân anh đã có thể tự mình duy trì mức năng lượng này.”

“Ý Cha là Cha sẽ hỗ trợ cho tôi một vài phương pháp?”

Cha Sanchez lắc đầu. “Lúc này anh đừng lo về việc đó. Anh sẽ học được thêm về phương pháp sau, trong Sự Khai sáng Thứ Tám.”

Cha Carl đang rảo bước quanh nhà. Ông ấy đưa mắt nhìn cả hai chúng tôi, tỏ vẻ hài lòng. Sau đó, ông ấy đi đến chỗ chúng tôi, nhìn sang tôi, rồi lên tiếng hỏi: “Anh đã quyết định xong chưa?”.

Câu hỏi của ông ấy làm khuấy động tâm trí tôi; tôi cố gắng để nguồn năng lượng bên trong mình không bị suy giảm.

“Đừng rơi trở lại vào vở kịch xa cách của anh”, Cha Carl nhắc nhở. “Ở đây, anh không thể nào né tránh việc bày tỏ quan điểm của mình được. Vậy anh suy nghĩ gì về những việc anh cần làm trong thời gian tới?”

“Tôi chẳng có suy nghĩ nào trong đầu cả”, tôi đáp. “Đó chính là vấn đề.”

“Anh chắc chứ? Dòng suy nghĩ của anh sẽ biến chuyển một khi anh kết nối được với nguồn năng lượng.”

Tôi nhìn ông ấy, tỏ ra khó hiểu.

“Anh thường xuyên tua đi tua lại những từ ngữ quen thuộc trong tâm trí với nỗ lực dùng tư duy logic để kiểm soát hoàn cảnh”, ông ấy giải thích. “Những ngôn từ sẽ ngừng chạy trong tâm trí khi anh từ bỏ vở kịch kiểm soát của mình. Khi bên trong anh tràn đầy năng lượng, những loại suy nghĩ khác đến từ bản thể hoàn thiện hơn của anh sẽ thâm nhập vào tâm trí anh. Những loại suy nghĩ này đến từ trực giác. Chúng dường như xuất hiện theo một cách thức khác. Chúng chỉ đến từ phía sau tâm trí anh, đôi khi dưới dạng những mộng tưởng hay một ảo ảnh tuyệt vời lướt qua trong tâm trí. Những hình ảnh lướt qua này xuất hiện để hướng dẫn anh, đưa đường chỉ lối cho anh.”

Tôi vẫn không hiểu.

“Hãy kể chúng tôi nghe về những suy nghĩ của anh khi chúng tôi để anh ngồi lại đây một mình lúc này.”

“Tôi không chắc mình nhớ được tất cả không nữa”, tôi bộc bạch.

“Anh hãy cố nhớ lại xem.”

Tôi tập trung nhớ lại những suy nghĩ của mình lúc đó. “Tôi nhớ mình đã nghĩ về Wil, rằng liệu ông ấy đã tìm được Sự Khai sáng Thứ Chín chưa, và tôi nghĩ về cuộc thập tự chinh của Sebastian nhằm chống lại Thủ bản.”

“Còn gì nữa không?”

“Tôi đã nghĩ về Marjorie, không biết chuyện gì đã xảy ra với cô ấy. Nhưng tôi không hiểu làm sao việc nhìn lại những điều này có thể giúp tôi biết được mình nên làm gì tiếp theo chứ.”

“Để tôi giải thích nào”, Cha Sanchez lên tiếng. “Khi anh tiếp nhận đủ nguồn năng lượng cần thiết, anh ở trong trạng thái sẵn sàng để dẫn thân vào hành trình một cách có ý thức, sẵn sàng xuôi theo dòng chảy tiến

hóa. Bằng cách đó, anh sẽ tạo ra những sự kiện trùng hợp ngẫu nhiên, để chúng dẫn dắt anh tiến về phía trước. Anh sẽ tham gia vào hành trình tiến hóa theo một cách thức rất rõ ràng. Đầu tiên, như tôi đã chia sẻ, anh cần hấp thu đủ nguồn năng lượng, sau đó anh nhớ lại câu hỏi nền tảng của cuộc đời mình - câu hỏi mà cha mẹ anh đã để lại cho anh - bởi chính câu hỏi này sẽ mang lại cho anh một bức tranh toàn cảnh về hành trình tiến hóa của mình. Tiếp đó, anh cần phải đặt bản thân vào trọng tâm của hành trình bằng cách khám phá câu trả lời cho từng câu hỏi nhỏ nảy sinh tức thời mà anh hiện đang phải đối mặt trong cuộc sống hiện tại. Những câu hỏi nhỏ này luôn liên quan đến câu hỏi lớn của anh và sẽ giúp anh xác định được vị trí mình đang đi trên hành trình tìm kiếm của cuộc đời mình.”

Ông ấy tiếp tục: “Một khi anh đã trở nên luôn có ý thức để nhận biết những câu hỏi xuất hiện trong mỗi thời điểm hiện tại, anh sẽ luôn được trực giác mách bảo về những việc mình cần làm, những nơi mình cần đến. Anh sẽ có được trực cảm về chặng tiếp theo trên hành trình này. Luôn luôn như vậy. Nếu có lần nào mọi chuyện không xảy ra như thế thì nguyên nhân duy nhất là vì anh đã đưa ra câu hỏi không đúng. Anh thấy đó, vấn đề trong cuộc sống không nằm ở câu trả lời mà ở cách anh nhận diện ra những câu hỏi của mình vào mỗi thời điểm hiện tại. Một khi anh đặt ra những câu hỏi đúng, anh sẽ luôn có câu trả lời sau đó.

“Sau khi anh đã có được trực giác về những chuyện có thể xảy đến trong thời gian tới”, ông ấy nói tiếp, “thì bước tiếp theo là anh phải hết sức chú tâm và lắng nghe trực giác. Những sự kiện trùng hợp ngẫu nhiên sớm muộn gì cũng sẽ xuất hiện để hướng dẫn anh đi tiếp hành trình thông qua trực giác. Anh vẫn đang theo kịp đó chứ?”.

“Vâng.”

Ông ấy tiếp tục: “Vậy anh đã hiểu tại sao những suy nghĩ về Wil, Sebastian và Marjorie lại quan trọng đối với cá nhân anh? Hãy suy nghĩ về lý do tại sao những suy nghĩ này lại xuất hiện ngay trong thời điểm hiện tại, trong mối tương quan với câu chuyện đời anh. Anh biết rằng

xuất phát từ nền tảng gia đình mình, anh đã sớm có mong muốn tìm cách để biến đời sống tâm linh thành một chuyến phiêu lưu kỳ thú giúp anh hoàn thiện nội tâm, có đúng vậy không?”.

“Đúng vậy.”

“Khi anh trưởng thành, anh trở nên hứng thú với những chủ đề thần bí, vì thế anh đã học ngành xã hội học và làm việc với nhiều người, mặc dù anh không nhận thức được rõ về nguyên nhân tại sao mình lại dấn thân vào những chuyện này. Sau khi trở nên tỉnh thức hơn, anh đã nghe kể về Thủ bản và đã lên đường đi đến Peru. Tại đây, anh đã lần lượt tìm ra các sự khai sáng và mỗi sự khai sáng lại khai mở cho anh một vài khía cạnh về con đường tâm linh mà anh đang theo đuổi. Bây giờ, vì anh đã có được một nhận thức rõ ràng về hành trình tiến hóa, anh có thể đạt đến mức độ tỉnh thức hoàn toàn, bằng cách luôn nhận diện được những câu hỏi mình đang đối mặt trong từng thời điểm hiện tại và lắng nghe trực giác, sau đó, đón nhận câu trả lời khi nó xuất hiện.”

Tôi vẫn chăm chú nhìn ông ấy.

“Vậy ngay lúc này, anh đang có những câu hỏi nào?”, ông ấy hỏi.

“Tôi muốn biết về những sự khai sáng còn lại”, tôi đáp. “Đặc biệt, tôi muốn biết về Wil, liệu ông ấy sắp tìm ra Sự Khai sáng Thứ Chín chưa. Tôi cũng muốn biết những chuyện gì đã xảy ra với Marjorie. Và tôi còn muốn biết thêm về Sebastian.”

“Trực giác mách bảo anh điều gì liên quan đến những câu hỏi đó?”

“Tôi không biết. Tôi chỉ nghĩ đến viễn cảnh được gặp lại Marjorie, hình dung Wil đang bị quân đội chính phủ truy đuổi ráo riết. Những suy nghĩ này nói lên điều gì?”

“Anh nhìn thấy Wil đang bị truy đuổi ở đâu?”

“Trong một khu rừng rậm.”

“Có thể cảnh tượng đó chỉ dẫn cho anh về nơi anh nên đến. Iquitos nằm trong một khu rừng rậm. Còn Marjorie thì sao?”

“Tôi thấy mình gặp lại cô ấy.”

“Còn Sebastian?”

“Tôi có ý nghĩ mơ hồ rằng Sebastian chống đối Thủ bản vì ông ấy đã hiểu nhầm một số việc, rằng ông ấy có thể sẽ thay đổi quan điểm nếu ai đó có thể hiểu thấu những suy nghĩ của ông ấy, biết được ông ấy lo sợ điều gì về Thủ bản.”

Hai vị linh mục quay sang nhìn nhau, tỏ vẻ thích thú.

“Điều đó có nghĩa gì vậy?”

Cha Carl đáp lại bằng một câu hỏi khác: “Anh nghĩ thế nào?”.

Lần đầu tiên từ sau khoảnh khắc trên đỉnh núi, tôi cảm thấy tràn đầy năng lượng và tin tưởng. Tôi nhìn hai người và tuyên bố: “Tôi nghĩ tất cả những điều trên ngụ ý rằng tôi nên đi đến khu rừng rậm, sau đó tìm hiểu về những khía cạnh trong Thủ bản mà nhà thờ không đồng tình”.

Cha Carl phá lên cười. “Chính xác! Anh có thể sử dụng chiếc xe tải của tôi.”

Tôi gật đầu đồng ý, sau đó chúng tôi đi vòng ra phía trước nhà để đến chỗ đỗ xe. Hành lý cá nhân của tôi, với cả đồ ăn và nước uống, đã được xếp sẵn trên xe của Cha Carl. Trên xe của Cha Sanchez, mọi thứ cũng đã được chuẩn bị sẵn sàng.

“Tôi muốn nhắn nhủ với anh vài điều”, Sanchez lên tiếng. “Hãy nhớ thường xuyên dừng lại bất cứ khi nào anh cảm thấy cần kết nối với nguồn năng lượng. Hãy giữ cho mình luôn ở trong trạng thái tràn đầy năng lượng và yêu thương. Một khi anh luôn ở trong trạng thái yêu thương này, bất kể chuyện gì hoặc người nào cũng không thể hút ra được khỏi anh mức năng lượng nhiều hơn khả năng anh có thể thay thế vào.

Thực tế, phần năng lượng tuôn chảy ra khỏi anh sẽ tạo thành một dòng chảy để luân chuyển năng lượng trở lại vào anh với cùng tốc độ. Anh sẽ không bao giờ rơi vào tình trạng cạn kiệt năng lượng. Tuy nhiên, anh phải luôn tỉnh thức, nhận biết quá trình trao đổi năng lượng để quá trình này diễn ra hiệu quả. Điều này đặc biệt quan trọng khi anh tương tác với mọi người.”

Cha Sanchez dừng lại. Vừa ngay lúc đó, như một sự trùng khớp, Cha Carl đến chỗ tôi và nói: “Anh đã đọc được các sự khai sáng khác, nhưng vẫn chưa đọc Sự Khai sáng Thứ Bảy và Sự Khai sáng Thứ Tám. Sự Khai sáng Thứ Bảy nói về quá trình tiến hóa đi đến tỉnh thức của mỗi cá nhân, về việc luôn ý thức với từng sự kiện trùng hợp ngẫu nhiên để nhận được mọi câu trả lời mà vũ trụ mang đến cho anh”.

Ông ấy đưa cho tôi một tập tài liệu mỏng. “Đây là Sự Khai sáng Thứ Bảy. Sự khai sáng này được trình bày ngắn gọn và khái quát”, ông ấy tiếp tục, “nhưng sự khai sáng này sẽ giúp chúng ta hiểu được làm sao những sự việc, con người nào đó lại đột nhiên xuất hiện vào một thời điểm nhất định, làm sao những suy nghĩ lại nảy sinh như những chỉ dẫn mang tính định hướng đúng vào lúc chúng ta cần. Còn về Sự Khai sáng Thứ Tám, anh sẽ tự mình tìm thấy phần Thủ bản đó vào thời điểm thích hợp. Sự khai sáng này sẽ giải thích làm thế nào chúng ta có thể giúp được những người khác khi họ chính là những người mang đến câu trả lời mà chúng ta đang tìm kiếm. Và sâu xa hơn nữa, Sự Khai sáng Thứ Tám còn mô tả một chuẩn mực đạo đức hoàn toàn mới, một chuẩn mực chi phối toàn bộ cách ứng xử giữa con người với nhau, theo hướng tạo điều kiện cho mọi người cùng tiến hóa.”

“Sao Cha không chia sẻ cho tôi Sự Khai sáng Thứ Tám ngay bây giờ?”, tôi thắc mắc.

Cha Carl mỉm cười, đặt tay lên vai tôi. “Vì chúng tôi cảm thấy đây chưa phải là thời điểm thích hợp. Chúng tôi cũng phải nghe theo trực giác của chính mình. Anh sẽ đến với Sự Khai sáng Thứ Tám ngay khi anh đưa ra đúng câu hỏi.”

Tôi đáp lại rằng tôi đã hiểu. Sau đó, cả hai vị linh mục vòng tay ôm tôi và chúc tôi lên đường may mắn. Cha Carl nhấn mạnh rằng chúng tôi sẽ sớm gặp lại nhau thôi, và chắc chắn tôi sẽ nhận được những câu trả lời mà tôi cần tìm khi đến đây.

Trong lúc chúng tôi chuẩn bị đi đến xe của mình, Sanchez đột nhiên quay lại, nhìn thẳng vào tôi: “Trực giác mách bảo rằng tôi có vài điều cần chia sẻ với anh. Sau này, anh sẽ hiểu rõ hơn những điều tôi sắp nói đây. Anh hãy để bản thân được dẫn dắt bởi trực cảm đối với những vẻ đẹp sống động và sắc màu rực rỡ. Những nơi chốn và con người đem đến cho anh những câu trả lời sẽ trông có vẻ rực rỡ và hấp dẫn anh hơn”.

Tôi gật đầu đáp lại, sau đó leo lên chiếc xe tải của Cha Carl, rồi lái xe theo sau hai người xuống con đường gập ghềnh đá. Sau khi chạy được vài cây số, chúng tôi đến gần một ngã ba đường. Sanchez đưa tay ra ngoài cửa xe, vẫy chào tạm biệt tôi khi ông ấy và Cha Carl chuẩn bị thẳng tiến về hướng đông. Tôi nhìn theo hai người trong giây lát, sau đó rẽ sang hướng bắc, chạy về phía lưu vực sông Amazon.

*

Cảm giác bồn chồn đang dâng lên trong tôi. Những cảm xúc tuyệt vời trong ba giờ đồng hồ trước đó đã là quá khứ. Giờ đây, tôi đang ở trước một giao lộ, cảm thấy khó khăn khi phải lựa chọn giữa hai ngã rẽ.

Con đường bên trái tôi là một lựa chọn. Theo bản đồ, con đường này sẽ chạy dọc theo các sườn núi phía bắc trong khoảng gần hai trăm cây số, sau đó bẻ góc sang hướng đông về phía Iquitos. Con đường bên phải chạy về phía đông, sau đó tiếp tục bẻ góc sang phải rồi đi xuyên qua khu rừng rậm và cuối cùng cũng đến Iquitos.

Sau khi hít một hơi thật sâu để thư giãn và bình tâm trở lại, tôi liếc nhìn nhanh vào gương chiếu hậu. Không thấy bóng người nào ở đằng sau. Quả thật, trong hơn một giờ đồng hồ qua, tôi chẳng thấy bất kỳ chiếc xe hay người dân địa phương nào trên đường cả. Tôi cố gắng xua đi cảm

giác bất an. Tôi hiểu rằng nếu muốn đưa ra sự lựa chọn đúng đắn, tôi phải ở trong tâm trạng thư thái và kết nối với xung quanh.

Tôi tập trung nhìn quang cảnh trước mặt. Con đường xuyên qua khu rừng rậm ở bên phải chạy giữa nhiều cây cao. Một vài tảng đá khổng lồ nằm rải rác trên đường, bao quanh bởi những bụi cây nhiệt đới lớn. Con đường ở bên trái uốn qua những ngọn núi có vẻ tương đối trống trải. Nhìn theo hướng đó, tôi chỉ thấy một cây duy nhất, phần còn lại của quang cảnh chỉ toàn là đá lởm chởm với rất ít cây cối.

Tôi lại nhìn sang con đường bên phải, tập trung tâm trí để cảm nhận những cảm xúc yêu thương. Những cây cao lớn và bụi cây đều tươi xanh mơn mớn. Tôi cũng nhìn sang con đường bên trái và cố gắng kích hoạt sự kết nối tương tự. Ngay lập tức, tôi nhìn thấy một thảm cỏ đầy hoa ở bên đường. Trên nền cỏ úa và mọc không đều nhau, những cánh hoa trắng trắng đung đưa nhẹ tạo nên một cảnh trí thật độc đáo khi nhìn từ xa. Tôi tự hỏi tại sao lúc đầu mình lại không hề chú ý đến sự hiện hữu của những cánh hoa mỏng manh đó. Bây giờ thì trông chúng thật rực rỡ. Tôi mở rộng phạm vi chú ý để bao quát toàn bộ quang cảnh ở hướng đó. Những hòn đá và những viên sỏi nâu dường như cũng ánh lên tông màu đẹp nhất của nó và đều mang vẻ đẹp độc đáo riêng. Toàn bộ quang cảnh hiện lên thật rực rỡ với đa dạng các gam màu từ sắc vàng ánh da cam đến sắc tím và thậm chí cả sắc đỏ thẫm nữa.

Tôi lại nhìn sang con đường bên phải, đưa mắt quan sát từng cây cao và bụi cây thấp. Tuy quang cảnh ở đây mang nét đẹp riêng nhưng có vẻ kém rực rỡ hơn so với quang cảnh ở con đường bên trái. Làm sao tôi lại cảm thấy như vậy nhỉ, tôi tự hỏi. Đầu tiên, con đường bên phải dường như thu hút tôi hơn. Nhưng khi tôi nhìn về con đường bên trái, trực giác của tôi lên tiếng mạnh mẽ hơn. Sự đa dạng của những hình dáng và sắc màu thu hút tôi.

Tôi đã bị thuyết phục bởi con đường bên trái. Tôi lập tức khởi động xe và thẳng tiến về hướng đó. Tôi cảm thấy chắc chắn về sự lựa chọn của mình. Con đường này hơi gập ghềnh vì lởm chởm đá và có nhiều ổ gà.

Những lúc nảy người lên, tôi cảm thấy toàn thân nhẹ bẫng. Tôi đặt trọng lượng cơ thể lên phần thân dưới, đồng thời giữ thẳng lưng và cổ. Hai tay tôi đặt trên tay lái nhưng không tựa sức nặng lên đó.

Trong suốt hai giờ đồng hồ, tôi không gặp sự cố nào. Tôi vừa thông thả lái xe vừa nhấm nháp đồ ăn mà Cha Carl đã gói ghém sẵn. Dọc đường đi, tôi cũng chẳng thấy bóng dáng người hay xe nào. Xe liên tục leo lên dốc rồi lại xuống dốc theo những ngọn đồi nối tiếp nhau. Khi xe ở trên một đỉnh đồi, tôi quan sát thấy hai chiếc xe cũ đang đỗ trên đường ở bên phải. Hai chiếc xe đó đang đỗ ở lề đường, kề bên một cụm cây thấp. Tôi không thấy chủ hai chiếc xe đâu cả nên đoán hai chiếc xe này có thể đã bị bỏ lại. Ở phía trước con đường đó có một lối rẽ sang bên trái, dẫn xuống một thung lũng rộng lớn. Từ đỉnh đồi, tôi có thể phóng tầm nhìn ra xa đến vài cây số.

Tôi lập tức dừng xe lại. Ngay giữa thung lũng, khoảng ba, bốn chiếc xe quân đội đang đỗ dọc hai bên đường. Một nhóm binh sĩ đang đứng giữa những chiếc xe. Tôi đột nhiên cảm thấy sợ hãi. Cơ ớn lạnh chạy dọc sống lưng tôi. Họ đang chặn đường lại để tra xét. Tôi lùi xe ra khỏi đỉnh đồi, rồi đỗ xe ở ngay sau hai tảng đá lớn. Sau đó, tôi nhanh chóng rời khỏi xe, rồi rảo bước về lại đỉnh đồi để quan sát xem chuyện gì đang diễn ra dưới thung lũng. Một chiếc xe đang từ đó chạy ra theo hướng đối diện.

Đột nhiên, tôi nghe thấy một tiếng động từ đằng sau. Tôi lập tức quay lại nhìn. Đó là Phil, nhà nghiên cứu sinh thái mà tôi đã gặp tại Viciente.

Ông ấy cũng tỏ ra vô cùng ngạc nhiên. “Anh đang làm gì ở đây vậy?”, ông ấy vừa hỏi vừa bước nhanh đến chỗ tôi.

“Tôi đang trên đường đi đến Iquitos”, tôi đáp.

Mặt ông ấy lập tức lộ rõ vẻ lo lắng. “Chúng tôi cũng vậy, nhưng chính phủ ngày càng trở nên quyết liệt hơn trong việc đàn áp Thủ bản. Chúng tôi đang xem xét tình hình trước khi quyết định liệu có nên mạo hiểm băng qua rào chắn này không. Chúng tôi có tất cả bốn người.” Ông ấy

nhìn sang bên trái, rồi gật đầu ra hiệu. Tôi nhìn thấy vài người đàn ông đang bước ra từ lùm cây.

“Sao anh lại đi đến Iquitos?”, ông ấy hỏi.

“Tôi đang đi tìm Wil. Chúng tôi bị lạc nhau ở Cula. Sau đó, tôi nghe phong thanh rằng ông ấy có thể đang trên đường đi đến Iquitos để tìm kiếm phần còn lại của Thủ bản.”

Phil tỏ ra vô cùng hoảng sợ. “Ông ấy không nên liều lĩnh như vậy! Quân đội ngăn cấm việc lưu giữ mọi tài liệu liên quan đến Thủ bản. Anh có biết gì về những chuyện đã xảy ra ở Viciente không?”

“Tôi biết được một số thông tin, vậy ông đã nghe được những gì?”

“Khi sự việc xảy ra, tôi đã không có mặt ở đó, nhưng tôi biết rằng chính phủ đã nhanh chóng nhập cuộc và bắt giam bất cứ ai đang giữ các bản sao của Thủ bản. Tất cả du khách đều bị tạm giữ để tra hỏi. Dale và những nhà khoa học còn lại đã bị áp giải đi nơi khác. Không người nào biết tin tức gì về họ cả.”

“Ông có biết được nguyên nhân tại sao chính phủ lại quyết liệt chống đối Thủ bản không?”, tôi hỏi.

“Tôi không biết, nhưng khi thấy tình hình đang trở nên bất ổn, tôi đã quyết định trở lại Iquitos để tiếp tục thu thập dữ liệu nghiên cứu, sau đó tôi sẽ lảng lạng rời khỏi đất nước này.”

Tôi kể cho ông ấy thật chi tiết về những chuyện đã xảy ra với Wil và bản thân tôi sau khi chúng tôi rời khỏi Viciente, đặc biệt là vụ xả súng trên đỉnh núi.

“Chúa tôi!”, ông ấy la lên. “Vậy mà các vị vẫn còn loanh quanh ở đây để tìm kiếm Thủ bản sao?”

Nhận định của ông ấy khiến sự tự tin trong tôi sụt giảm hẳn, nhưng tôi điềm tĩnh nói: “Vâng, nhưng nếu chúng ta không làm gì cả, chính phủ sẽ

mạnh tay đàn áp Thủ bản một cách triệt để; thế giới sẽ không tiếp cận được những tri thức quý giá này, trong khi tôi cho rằng các sự khai sáng này vô cùng có giá trị”.

“Quan trọng đến mức phải đánh cược cả tính mạng sao?”, ông ấy hỏi.

Tiếng động cơ xe đã thu hút sự chú ý của chúng tôi. Những chiếc xe tải nối đuôi nhau chạy băng qua thung lũng và đang hướng về phía chúng tôi.

“Chết tiệt”, ông ấy rủa thầm. “Họ đang đến đây.”

Trước khi kịp chạy đi tìm nơi ẩn náu, chúng tôi còn nghe thấy tiếng động cơ xe từ hướng khác nữa.

“Họ đã bao vây chúng ta!”, Phil kêu lên hoảng hốt.

Tôi vội vàng chạy về phía chiếc xe tải và nhanh chóng nhét gói đồ ăn vào trong một ba lô nhỏ. Rồi tôi lấy các tệp đựng mọi tài liệu liên quan đến Thủ bản ra và cũng cất vào ba lô. Nhưng ngay sau đó, tôi đã nghĩ lại và quyết định giấu tất cả tài liệu dưới ghế xe.

Tiếng động cơ càng lúc càng lớn. Tôi liền băng qua đường sang bên phải, cầm cuí chạy theo cùng hướng với Phil. Khi chạy xuống sườn dốc, tôi đã nhìn thấy Phil và những người cùng đi đang núp đằng sau những tảng đá. Tôi cũng chạy đến núp ở đó cùng với họ. Tôi thầm mong đoàn xe quân đội sẽ chạy ngang qua, không dừng lại. Ở đây, tôi không nhìn thấy được chiếc xe của mình. Hy vọng các binh sĩ đó cũng nghĩ rằng những chiếc xe cũ của chúng tôi không có chủ.

Những chiếc xe tải chạy từ hướng nam đến trước, dừng lại ngay bên cạnh những chiếc xe của chúng tôi.

“Đứng yên. Cảnh sát đây!”, có tiếng hét lên. Chúng tôi chết lặng khi một số binh sĩ đang tiến đến chỗ chúng tôi từ phía sau. Tất cả bọn họ đều được trang bị vũ khí và hành động một cách thận trọng. Các binh sĩ lục

soát kỹ khắp người chúng tôi, lấy đi tất cả mọi thứ, sau đó ra lệnh buộc chúng tôi phải quay lại. Khi về đến chỗ đỗ xe, tôi nhìn thấy rất đông binh sĩ đang lục soát những chiếc xe của chúng tôi. Phil và những người cùng đi với ông ấy đã bị áp giải lên một chiếc xe quân đội. Chiếc xe này nhanh chóng rời đi. Khi chiếc xe này chạy ngang qua, tôi nhìn thấy Phil trông thảm hại, không còn thần sắc.

Tôi bị dẫn đi theo hướng ngược lại. Đến đỉnh đồi, họ buộc tôi ngồi xuống đất. Một vài binh sĩ đứng đó, mỗi người đều đeo một khẩu súng tự động trên vai. Cuối cùng, một viên sĩ quan tiến đến, ném các bản sao của Thủ bản xuống đất ngay trước mặt tôi, rồi ông ta ném chìa khóa xe của Cha Carl lên trên tập tài liệu.

“Đây có phải là tài liệu của ông không?”, ông ta lớn tiếng hỏi.

Tôi nhìn ông ta mà không trả lời.

“Những chìa khóa này được tìm thấy trong người ông”, ông ta nói.

“Chúng tôi đã tìm thấy những tài liệu này ở trong xe. Tôi hỏi ông một lần nữa, những tài liệu đó có phải là của ông không?”

“Trước khi gặp được luật sư, tôi sẽ không nói bất kỳ lời nào”, tôi trả lời lấp bắp. Nghe tôi nói vậy, viên sĩ quan cười với vẻ mỉa mai. Ông ta quay sang những binh sĩ khác căn dặn điều gì đó rồi rời đi. Những binh sĩ này áp giải tôi đến một chiếc jeep, rồi bắt tôi ngồi vào hàng ghế trước ở ngay bên cạnh người lái. Hai binh sĩ khác ngồi vào hàng ghế sau, vũ khí luôn trong tư thế sẵn sàng. Các binh sĩ còn lại đang leo lên chiếc xe tải thứ hai ở đằng sau chúng tôi. Một lúc sau, cả hai xe đều chạy thẳng theo hướng bắc, về phía thung lũng.

Những suy nghĩ lo lắng lấp đầy tâm trí tôi. Họ định đưa tôi đi đâu đây? Tại sao tôi để mình rơi vào tình cảnh như vậy? Các vị linh mục đã chuẩn bị cho tôi chu đáo về mọi mặt, vậy mà tôi đã không cầm cự được đến một ngày. Nhớ lại khi ở giao lộ, tôi đã cảm thấy chắc chắn biết bao về lựa chọn đường đi của mình. Con đường này đã hấp dẫn trực giác của

tôi, khiến tôi tin chắc mình đã lựa chọn đúng. Tôi đã phạm sai lầm ở đâu chẳng?

Tôi hít một hơi thật sâu và cố gắng bình tâm trở lại. Tôi tự hỏi liệu chuyện gì sẽ xảy ra đây. Tôi nghĩ tôi sẽ khẳng định rằng mình không biết gì cả, giả vờ là một du khách bị lạc đường, có nghĩa là tôi vô hại. Tôi sẽ khai rằng mình chỉ vô tình gặp những người kia và chỉ mong được trở về nhà.

Hai tay tôi đặt trên đùi và hơi run. Một binh sĩ ngồi đằng sau tôi đưa cho tôi một bi đông nước. Tôi nhận lấy chiếc bi đông nhưng chẳng còn tâm trạng nào để uống cả. Binh sĩ đó còn khá trẻ và khi tôi gửi lại chiếc bi đông, anh ta nhìn tôi mỉm cười. Không có chút ác ý nào trên khuôn mặt anh ta. Đột nhiên, khuôn mặt Phil với vẻ khiếp sợ hiện ra trong tâm trí tôi. Họ sẽ làm gì ông ấy?

Tôi chợt nghĩ rằng cuộc gặp gỡ Phil trên đỉnh đồi là một sự kiện trùng hợp ngẫu nhiên. Sự tái ngộ này mang ý nghĩa gì đây? Nếu không bị bắt giữ giữa đường, chúng tôi sẽ trao đổi với nhau những gì? Nếu chúng tôi có cơ hội trò chuyện, tôi sẽ nhấn mạnh về tầm quan trọng của Thủ bản, còn ông ấy có lẽ đã cảnh báo tôi về mối hiểm nguy đang rình rập và sẽ khuyên tôi nên thoát khỏi nơi đây bằng cách nào đó để không bị bắt giữ. Thật không may, lời cảnh báo của ông ấy đã đến với tôi quá trễ.

Trong suốt vài giờ sau đó, tôi và các binh sĩ trong xe im lặng không nói lời nào. Địa hình bên ngoài càng lúc càng bằng phẳng. Không khí cũng ấm dần. Binh sĩ trẻ đưa cho tôi một hộp đựng một khẩu phần ăn dã chiến, hình như bên trong là món thịt bò băm, nhưng một lần nữa, tôi chẳng thể nuốt thứ gì vào bụng. Sau khi mặt trời lặn, bầu trời tối sập rất nhanh.

Chiếc xe cứ băng băng đi. Đầu óc trống rỗng, tôi chỉ nhìn chăm chăm về phía trước, chỗ ánh sáng chiếu ra từ đèn pha của xe, sau đó tôi thiếp đi lúc nào không hay. Trong giấc ngủ chập chờn, tôi mơ thấy mình đang cầm đầu chạy thực mạng để trốn chạy khỏi một mối hiểm nguy mơ hồ

giữa hàng trăm đồng lửa lớn. Tôi ở trong mơ tin chắc rằng một chiếc chìa khóa bí mật nào đó đang được giấu ở quanh đây. Chiếc chìa khóa đó sẽ giúp tôi mở cánh cửa đến với tri thức và giữ cho tôi được an toàn. Trong lúc đang mài miết tìm kiếm, tôi đột nhiên nhìn thấy chiếc chìa khóa ở gần một trong các đồng lửa. Tôi lập tức lao người vào để lấy chiếc chìa khóa!

Tôi chợt tỉnh giấc, mồ hôi chảy đầm đìa. Những binh sĩ quay sang nhìn tôi, vẻ lo lắng. Tôi lắc lắc đầu để tỉnh táo trở lại, sau đó tựa người vào cửa xe. Sau đó rất lâu, tôi chỉ chăm chú nhìn ra ngoài cửa xe, lặng ngẫm những hình thù tối đen của quang cảnh bên ngoài, đồng thời cố gắng kìm nén cơn hoảng loạn đang chực chờ bùng phát bên trong. Ngay lúc này, tôi đang ở trong tình cảnh chỉ có một thân một mình, đang bị bắt giữ, đang lao vào bóng tối ở trước mặt và không một ai biết đến những cơn ác mộng mà tôi đã và đang trải qua!

Đến khoảng giữa đêm, chiếc xe dừng lại trước một tòa nhà lớn có ánh sáng mờ mờ. Tòa nhà này gồm hai tầng, được xây bằng những khối đá được cắt gọt kỹ lưỡng. Chúng tôi bước dọc theo một lối đi ngang qua cửa chính, rồi đi vào một cửa phụ. Kế đó, chúng tôi bước xuống những bậc thang dẫn đến một hành lang hẹp. Các bức tường bên trong cũng được xây bằng đá và trần nhà được ghép lại từ những thanh gỗ lớn kết hợp với những tấm ván thô. Những bóng đèn treo trên trần nhà soi sáng lối đi. Sau đó, chúng tôi bước qua một cánh cửa khác, rồi tiến vào một khu vực buồng giam. Một người trong số các binh sĩ đã đi đầu trước đó bây giờ đuổi theo kịp chúng tôi. Anh ta bước đến mở cửa một trong các buồng giam, rồi ra hiệu cho tôi bước vào.

Nhìn vào trong, tôi thấy ba chiếc giường xếp, một bàn gỗ và một lọ hoa. Tôi ngạc nhiên khi thấy buồng giam trông rất sạch sẽ. Khi tôi bước vào, một thanh niên người Peru khoảng mười tám, mười chín tuổi khẽ đưa mắt nhìn tôi từ sau cánh cửa. Binh sĩ lúc này khóa cửa lại và rời đi. Tôi ngồi xuống một chiếc giường, trong lúc đó, anh thanh niên đi đến, vịn đèn dầu lên. Khi ánh đèn hắt lên khuôn mặt anh ấy, tôi nhận ra anh ấy là người Ấn Độ.

“Anh có thể nói được tiếng Anh không?”, tôi lên tiếng hỏi.

“Được, một chút”, anh ấy đáp.

“Chúng ta đang ở đâu đây?”

“Gần Pullcupa.”

“Đây có phải là một nhà giam không?”

“Không phải, chính phủ đưa mọi người đến đây để thẩm tra về Thủ bản.”

“Anh ở đây được bao lâu rồi?”, tôi hỏi.

Anh ấy ngược lên nhìn tôi với đôi mắt màu nâu sẫm, hơi rụt rè. “Hai tháng.”

“Họ đã làm gì với anh?”

“Họ cố gắng thuyết phục tôi không nên tin vào Thủ bản và khai ra những người đang giữ các bản sao của tài liệu này.”

“Thuyết phục anh bằng cách nào?”

“Bằng cách nói chuyện với tôi.”

“Chỉ nói chuyện thôi, không đe dọa gì sao?”

“Chỉ nói chuyện thôi”, anh ấy nhắc lại.

“Họ có nói khi nào sẽ thả anh không?”

“Không.”

Tôi dừng lại, nghĩ ngợi trong giây lát. Một lúc sau, anh ấy nhìn tôi dò hỏi: “Anh bị bắt khi đang giữ những bản sao của Thủ bản à?”.

“Đúng vậy. Anh cũng thế sao?”

“Vâng. Tôi sống gần khu vực này, trong một trại trẻ mồ côi. Thầy hiệu trưởng của tôi đang giảng dạy về những điều được đề cập đến trong Thủ bản. Ông ấy cho phép tôi dạy lại một số điều cho các em nhỏ. Ông ấy đã trốn thoát được, còn tôi lại bị bắt giữ.”

“Anh đã đọc được bao nhiêu sự khai sáng rồi?”, tôi hỏi.

“Tất cả những sự khai sáng đã được tìm thấy”, anh ấy đáp. “Còn anh thì sao?”

“À, tôi cũng đã xem qua những sự khai sáng đó, ngoại trừ Sự Khai sáng Thứ Bảy và Thứ Tám. Tôi đã có được Sự Khai sáng Thứ Bảy nhưng chưa kịp đọc nội dung thì đã bị các binh sĩ này bắt giữ.”

Anh thanh niên ngáp một hơi, rồi hỏi: “Bây giờ chúng ta ngủ, được chứ?”.

“Được”, tôi lơ đãng đáp lại. “Tất nhiên rồi.”

Tôi đặt lưng xuống giường và nhắm mắt lại. Tâm trí tôi đang bồn loạn. Tôi nên làm gì bây giờ? Tôi đã làm gì để cuối cùng bị bắt giữ thế này? Tôi có thể thoát khỏi nơi này được không? Tôi cứ miên man suy nghĩ về những chiến lược trốn thoát và những tình huống mình có thể gặp phải. Cuối cùng, tôi chìm vào giấc ngủ lúc nào không biết.

Tôi lại rơi vào một giấc mơ với rất nhiều tình tiết sống động. Tôi vẫn đang mài miết tìm kiếm chiếc chìa khóa đó, nhưng lần này, tôi bị lạc trong một khu rừng sâu. Tôi đã bước đi trong vô định rất lâu, chỉ mong nhận được những tín hiệu chỉ dẫn nào đó. Một lúc sau, một trận dông bão lớn ầm ầm kéo đến, mưa tuôn xối xả và chẳng mấy chốc, vạn vật nơi đây chìm trong biển nước. Trong suốt trận lũ này, tôi bị đẩy xuống một vực sâu, rồi bị cuốn vào một dòng nước chảy xiết theo một hướng ra xa khỏi hướng tôi đang đi. Tôi có nguy cơ bị nhấn chìm bất cứ lúc nào. Tôi cố hết sức bình sinh bơi ngược dòng, nỗ lực giành lấy từng khoảnh khắc sống. Cuối cùng, tôi đã bám được vào một vách đá, may mắn thoát khỏi dòng nước chảy xiết trong gang tấc. Tôi rướn người leo lên vách đá, rồi

men theo những sườn dốc thẳng đứng bao quanh con sông. Tôi dần leo lên cao hơn, cao hơn nữa và cuối cùng đến một độ cao mà những khu vực xung quanh đó có địa hình còn hiểm trở hơn. Tuy tôi đã tập trung toàn bộ ý chí, sức lực và kỹ năng để vượt qua các vách núi, nhưng rồi đến một lúc, tôi lại thấy mình đang ngồi vắt vẻo trên một vách đá cheo leo mà chẳng thể nào tiến lên được nữa. Tôi đưa mắt nhìn xuống địa hình bên dưới và bỗng chợt nhận ra rằng dòng sông mà tôi đã đánh vật với nó để sống sót giờ đây đã ra khỏi khu rừng và đang lững lờ trôi qua một bãi bồi xinh đẹp và một đồng cỏ ngát xanh. Trên đồng cỏ đó, ngay giữa những khóm hoa đa sắc, tôi nhìn thấy chiếc chìa khóa bí ẩn. Sau đó, tôi bị trượt chân té ngã. Tôi kinh hồn bạt vía hét toáng lên, rồi cứ thế rơi xuống, rơi xuống mãi cho đến khi rơi tòm xuống dòng sông, rồi chìm hẳn.

Tôi ngồi bật dậy và thở hổn hển. Anh thanh niên người Ấn Độ, rõ ràng đã thức dậy trước đó, liền đi đến chỗ tôi.

“Anh có sao không vậy?”, anh ấy tỏ ra lo lắng.

Tôi cố gắng điều hòa nhịp thở, rồi đưa mắt nhìn quanh để định thần xem mình đang ở đâu. Tôi cũng nhận ra căn buồng này có một cửa sổ nhỏ và nhìn ra bên ngoài, tôi thấy trời đã sáng.

“Chỉ là một cơn ác mộng thôi”, tôi đáp.

Anh ấy nhìn tôi mỉm cười, có vẻ hài lòng khi nghe câu trả lời của tôi.

“Những cơn ác mộng thường chứa đựng những thông điệp quan trọng nhất”, anh ấy nhận định.

“Những thông điệp sao?”, tôi hỏi lại, rồi ngồi dậy mặc áo vào.

Anh ấy tỏ vẻ lúng túng khi đưa ra lời giải thích. “Sự Khai sáng Thứ Bảy đề cập đến những giấc mơ.”

“Đến khía cạnh nào của những giấc mơ vậy?”

“Sự khai sáng đã chia sẻ về cách để, ừm...”

“Lý giải những giấc mơ sao?”

“Đúng vậy.”

“Cụ thể là gì?”

“Sự khai sáng nói rằng hãy so sánh câu chuyện trong giấc mơ với câu chuyện của cuộc đời anh.”

Tôi suy ngẫm trong giây lát, cảm thấy khá mơ hồ về sự hướng dẫn này.

“Theo anh, cụ thể là so sánh như thế nào?”

Anh chàng người Ấn liền nhìn thẳng vào mắt tôi. “Anh có muốn giải mã giấc mơ của mình không?”

Tôi gật đầu và chia sẻ với anh ấy về những gì tôi đã trải nghiệm.

Anh ấy chăm chú lắng nghe, rồi nói: “Hãy so sánh các tình tiết câu chuyện đó với cuộc đời anh”.

Tôi nhìn thẳng vào anh ấy. “Tôi nên bắt đầu từ đoạn nào đây?”

“Ngay từ đầu. Anh đang làm gì khi vừa bắt đầu mơ?”

“Tôi đang mài miết đi tìm một chiếc chìa khóa ở trong một khu rừng.”

“Vào lúc đó, anh đã cảm thấy như thế nào?”

“Cảm thấy mất phương hướng.”

“Hãy so sánh tình huống này với hoàn cảnh thực tế của anh.”

“Có thể có sự liên quan với tình huống thực tế của tôi”, tôi đáp. “Tôi đang trên đường tìm kiếm những câu trả lời về Thủ bản, và quả thật, tôi cũng đang cảm thấy mất phương hướng.”

“Còn chuyện gì khác đang xảy ra trong đời thực của anh?”, anh ấy tiếp tục hỏi.

“Tôi bị kẹt lại ở đây”, tôi đáp. “Tuy đã tìm mọi cách để không rơi vào tình huống này nhưng cuối cùng, tôi vẫn bị bắt giữ. Bây giờ tôi chỉ hy vọng gặp được người nào đó có khả năng giúp tôi trở về Mỹ.”

“Hiện tại, anh vẫn đang tìm cách tranh đấu với nghịch cảnh sao?”

“Tất nhiên rồi.”

“Chuyện gì đã xảy đến tiếp theo trong giấc mơ?”

“Tôi vùng vẫy để không bị cuốn theo dòng chảy.”

“Tại sao anh lại làm vậy?”, anh ấy vặn hỏi.

Tôi bắt đầu theo kịp sự dẫn dắt của anh ấy. “Vì ngay lúc đó, tôi đinh ninh rằng dòng sông sẽ nhấn chìm tôi.”

“Vậy nếu anh không vật lộn với dòng nước đó thì sao?”

“Có lẽ nó sẽ tiếp tục cuốn tôi đi, sau đó mang tôi đến nơi có chiếc chìa khóa. Anh đang muốn nói gì vậy? Rằng nếu tôi không tìm cách chống lại nghịch cảnh, tôi có thể vẫn tìm thấy những câu trả lời mình cần tìm sao?”

Anh ấy lại tỏ ra lúng túng. “Tôi chẳng có ý gì cả. Giấc mơ đang nói với anh đấy thôi.”

Tôi ngẫm nghĩ trong giây lát. Cách lý giải này của tôi có thật sự đúng không?

Anh chàng người Ấn ngược lên nhìn tôi, rồi lên tiếng hỏi: “Nếu anh lại rơi vào giấc mơ đó, anh sẽ làm gì khác đi không?”.

“Tôi sẽ không vật lộn với dòng nước đó, mặc dù có vẻ như sắp bị nhấn chìm. Tôi sẽ nhận thức mọi việc rõ ràng hơn.”

“Mối đe dọa đối với anh hiện giờ là gì?”

“Tôi cho rằng đó là những người lính trong quân đội chính phủ. Tôi đang bị họ bắt giữ.”

“Vậy thông điệp gì đang được nhắn gửi đến anh?”

“Anh có nghĩ rằng thông điệp của giấc mơ đó là hãy nhìn vào khía cạnh tích cực của vụ bắt giữ này?”

Anh ấy không trả lời, chỉ mỉm cười.

Tôi vẫn đang ngồi trên giường và tựa lưng vào tường. Sự giải mã này khiến tôi cảm thấy vô cùng phấn chấn. Nếu đây là sự giải mã chính xác thì tốt cuộc, tôi chẳng hề phạm sai lầm nào khi đưa ra quyết định tại giao lộ đó cả. Mọi chuyện xảy ra đều là những biến cố cần thiết trên hành trình tiến hóa của đời tôi.

“Anh tên là gì vậy?”, tôi hỏi.

“Pablo”, anh ấy đáp.

Tôi mỉm cười và giới thiệu bản thân, rồi tôi kể vắn tắt cho anh ấy nghe về nguyên nhân đã đưa mình đến Peru và những sự việc xảy ra trên suốt hành trình. Pablo vẫn đang ngồi trên giường anh ấy, khoanh tay trên đầu gối và chăm chú lắng nghe câu chuyện của tôi. Pablo có mái tóc đen cắt ngắn và người trông rất gầy.

“Tại sao anh lại đến khu vực này?”, anh ấy hỏi.

“Để tìm kiếm thông tin về Thủ bản”, tôi đáp.

“Cụ thể là nội dung gì của Thủ bản?”, anh ấy hỏi tiếp.

“Để tìm kiếm Sự Khai sáng Thứ Bảy và một vài người bạn, Wil, Marjorie... Đồng thời, tôi cũng muốn tìm hiểu nguyên nhân tại sao nhà thờ lại ra sức đàn áp Thủ bản đến vậy.”

“Ở đây cũng có nhiều vị linh mục mà anh có thể tiếp xúc để nói chuyện”, anh ấy chia sẻ.

Tôi nghĩ ngợi giây lát về câu nói vừa rồi của anh ấy, rồi lên tiếng hỏi: “Sự Khai sáng Thứ Bảy còn nói gì thêm về những giấc mơ không?”.

Pablo chia sẻ rằng những giấc mơ xuất hiện để báo hiệu cho chúng ta về những điều thật sự có ý nghĩa mà chúng ta đang bỏ lỡ trong cuộc sống của mình. Sau đó, anh ấy còn nói thêm một vài điều, nhưng thay vì lắng nghe, tôi miên man suy nghĩ về Marjorie. Khuôn mặt cô ấy hiện lên rõ nét trong tâm trí tôi. Tôi tự hỏi bây giờ cô ấy đang ở đâu, rồi tôi mừng tượng ra cảnh cô ấy vừa chạy về phía tôi vừa mỉm cười rạng rỡ.

Đột nhiên, tôi nhận ra Pablo đã ngừng nói từ lâu. Tôi liền nhìn sang anh ấy. “Xin lỗi, tâm trí tôi lại đang lang thang rồi”, tôi chân thành bộc bạch. “Anh đang nói đến đâu rồi nhỉ?”

“Không sao đâu”, anh ấy đáp. “Vậy anh đang nghĩ đến chuyện gì?”

“Tôi chỉ đang nghĩ đến một người bạn. Chẳng có gì quan trọng.”

Anh ấy nhìn tôi như vẫn muốn tôi trả lời câu hỏi, nhưng đột nhiên, chúng tôi nghe thấy tiếng người nào đó ở bên ngoài cửa buồng giam. Nhìn qua các chấn song, chúng tôi thấy một binh sĩ đang mở khóa chốt ở cửa.

“Đã đến giờ ăn sáng”, Pablo nói.

Binh sĩ đó mở cửa, khẽ nghiêng đầu ra hiệu cho chúng tôi bước ra ngoài hành lang. Pablo dẫn đường và chúng tôi đi dọc xuống dãy hành lang đá. Sau đó, chúng tôi đi đến chỗ cầu thang, bước lên các bậc thang để đến một nhà ăn nhỏ. Khoảng bốn, năm binh sĩ đang đứng tại góc phòng, trong khi một vài người dân thường, hai người đàn ông và một phụ nữ, đang đứng xếp hàng để chờ nhận thức ăn.

Tôi chợt đứng khựng lại, không tin được vào mắt mình. Người phụ nữ đó chính là Marjorie. Ngay lúc đó, cô ấy cũng đã nhìn thấy tôi. Cô ấy

đưa tay lên bụm miệng, mở to mắt hết cỡ vì quá ngạc nhiên. Tôi liếc nhìn binh sĩ đang đứng đằng sau tôi. Anh ta bước đến chỗ các binh sĩ khác ở góc phòng, vừa cười vừa nói bằng quơ điều gì đó bằng tiếng Tây Ban Nha. Tôi bước theo sau Pablo và chúng tôi đi băng qua căn phòng, đến đứng vào cuối hàng.

Marjorie đang đến lượt lấy thức ăn. Hai người đàn ông còn lại mang khay thức ăn của họ đến một cái bàn, rồi ngồi xuống trò chuyện với nhau. Một vài lần, Marjorie đưa mắt nhìn quanh, và khi bắt gặp ánh nhìn của tôi, cô ấy cố kìm lại, không nói lời nào. Lần thứ hai chúng tôi nhìn sang nhau, Pablo trông thấy và đoán ngay rằng chúng tôi đã biết nhau từ trước nên nhìn tôi dò hỏi. Marjorie mang khay thức ăn đến một cái bàn. Sau khi lấy thức ăn, chúng tôi đi đến ngồi cùng cô ấy. Những binh sĩ vẫn đang trò chuyện với nhau, có vẻ không để ý đến chúng tôi.

“Ôi Chúa ơi! Gặp lại anh, em vui quá!”, cô ấy khẽ kêu lên. “Làm sao anh lại xuất hiện ở đây vậy?”

“Anh đã ở cùng với vài vị linh mục trong một thời gian”, tôi đáp. “Sau đó, anh quyết định lên đường đi tìm Wil, và anh đã bị bắt giữ vào ngày hôm qua. Em ở đây bao lâu rồi?”

“Những binh sĩ đó đã tìm thấy em trên đỉnh núi”, cô ấy đáp.

Tôi để ý thấy Pablo đang chăm chú nhìn hai chúng tôi, nên tôi tạm dừng, giới thiệu anh ấy với Marjorie.

“Tôi đoán đây chắc hẳn là cô Marjorie”, anh ấy lên tiếng.

Hai người trao đổi vài điều với nhau, rồi tôi tiếp tục hỏi Marjorie: “Chuyện là sao vậy?”.

“Cũng không có gì”, cô ấy đáp. “Em thậm chí còn không hiểu được tại sao mình bị bắt giữ nữa. Hằng ngày, em đều bị một linh mục hoặc một viên sĩ quan chất vấn. Những người đó liên tục tra hỏi về những mối quan hệ của em tại VICENTE và liệu em có biết các bản sao của Thủ bản

được cất giữ ở đâu không. Họ cứ hỏi đi hỏi lại như vậy từ ngày này sang ngày khác!”

Marjorie mỉm cười, khiến tôi cảm thấy muốn bảo vệ cho cô ấy và nhận ra cô ấy thật sự cuốn hút tôi. Cô ấy liếc tôi một phát thật bén và hai chúng tôi cùng cười. Sau đó, chúng tôi chỉ tập trung ăn mà không nói thêm lời nào. Một lúc sau, tôi để ý thấy cánh cửa mở ra và một vị linh mục ăn mặc chỉnh tề bước vào. Người đàn ông đi cùng vị linh mục có vẻ là một sĩ quan cao cấp.

“Đó là vị linh mục đứng đầu”, Pablo lên tiếng.

Thấy viên sĩ quan bước vào, các binh sĩ lập tức chỉnh đốn tư thế để nghe lệnh. Viên sĩ quan nói vài điều gì đó với họ, rồi ông ấy cùng vị linh mục tiến về phía các dãy bàn ăn. Vị linh mục đi đến chỗ tôi, dừng lại và nhìn thẳng vào mắt tôi. Chúng tôi tiếp xúc bằng mắt với nhau trong khoảng vài giây. Rồi tôi nhìn sang chỗ khác và tiếp tục gấp thức ăn, vì tôi không muốn tạo sự chú ý. Viên sĩ quan và vị linh mục đi qua căn bếp, rồi bước ra ngoài qua cánh cửa ở phía đó.

“Người đó có phải là một trong những linh mục đã tra hỏi em không?”, tôi hỏi Marjorie.

“Không”, Marjorie đáp. “Em chưa từng nhìn thấy ông ấy.”

“Tôi biết vị linh mục này”, Pablo lên tiếng. “Ông ấy vừa mới đến hôm qua. Ông ấy là Hồng y giáo chủ Sebastian.”

Tôi giật nảy người. “Đó là Sebastian sao?”

“Hình như anh đã nghe về ông ấy?”, Marjorie nhận định.

“Đúng vậy”, tôi đáp. “Ông ấy là nhân vật chính đằng sau thế lực nhà thờ chống đối Thủ bản. Anh cứ đinh ninh rằng ông ấy đang ở giáo xứ của Cha Sanchez.”

“Cha Sanchez là ai vậy?”, Marjorie thắc mắc.

Tôi chưa kịp kể cho cô ấy nghe mọi chuyện thì binh sĩ lúc này đã dẫn chúng tôi đến đang bước về phía bàn ăn, ra hiệu cho Pablo và tôi đi theo sau.

“Đến giờ tập thể dục rồi”, Pablo nói.

Marjorie và tôi đưa mắt nhìn nhau. Ánh mắt cô biểu lộ một nội tâm bất an.

“Em đừng quá lo”, tôi trấn an. “Anh sẽ kể tiếp cho em nghe mọi chuyện vào bữa ăn tối. Mọi việc sẽ ổn cả thôi.”

Trong lúc rời đi, tôi tự hỏi liệu tinh thần lạc quan của mình có thiếu thực tế không. Những binh sĩ này có thể thủ tiêu không để lại dấu vết bất kỳ ai trong chúng tôi vào bất kỳ lúc nào. Chúng tôi được dẫn vào một hành lang ngắn, rồi bước qua một cánh cửa để tiến đến một cầu thang dẫn ra bên ngoài. Chúng tôi đi xuống các bậc thềm, rồi bước ra một khoảng sân nhỏ được bao quanh bởi những bờ tường đá cao. Binh sĩ đó đứng canh ngay tại lối vào. Pablo gật đầu ra hiệu cho tôi đi dạo quanh khoảng sân cùng anh ấy. Trong lúc chúng tôi đang tản bộ, Pablo thỉnh thoảng cúi xuống, hái một vài cành hoa trên các luống hoa dọc các bờ tường.

“Sự Khai sáng Thứ Bảy còn đề cập đến nội dung gì nữa không?”, tôi hỏi.

Anh ấy cúi xuống, hái thêm một cành hoa. “Sự khai sáng này nói rằng chúng ta không chỉ được dẫn lối bởi những giấc mơ mà bởi cả những suy nghĩ hay mộng tưởng nữa.”

“Đúng vậy, Cha Carl đã từng đề cập đến khía cạnh này. Hãy chia sẻ với tôi về cách thức mà những mộng tưởng có thể dẫn dắt chúng ta.”

“Những mộng tưởng cho chúng ta thấy một viễn cảnh, một sự kiện trong tương lai, và điều này ngụ ý rằng viễn cảnh hay sự việc đó có thể xảy ra. Nếu thật sự để tâm và chiêm nghiệm, chúng ta có thể chuẩn bị sẵn sàng cho việc rẽ sang bước ngoặt mới này trên hành trình của đời mình.”

Tôi nhìn anh ấy và nói: “Anh biết không, Pablo, một cảnh tượng đã xuất hiện trong tâm trí tôi: tôi tình cờ gặp lại Marjorie. Sau đó, mọi việc đã xảy ra đúng như vậy”.

Anh ấy mỉm cười.

Một cảm giác lạnh buốt chạy dọc sống lưng tôi. Quả thật là tôi đang ở đúng nơi tôi cần đến. Một số linh cảm của tôi đã trở thành sự thật. Tôi đã vài lần thấy viễn cảnh được gặp lại Marjorie và bây giờ, chuyện đó đã xảy ra. Những sự kiện trùng hợp ngẫu nhiên đang đưa đường dẫn lối cho tôi. Tôi cảm thấy nhẹ nhõm hơn rất nhiều.

“Tôi thường không có những suy nghĩ hay mộng tưởng như thế này”, tôi nhận định.

Pablo thận trọng quan sát xung quanh, rồi nói: “Sự Khai sáng Thứ Bảy cho biết rằng tất cả chúng ta đều có rất nhiều những suy nghĩ như vậy. Chẳng qua chúng ta không nhận ra đó thôi. Để nhận diện được những suy nghĩ đó, chúng ta phải ở vị trí của một người quan sát. Khi một suy nghĩ như vậy xuất hiện, chúng ta phát hiện ra ngay và phải tự hỏi tại sao. Tại sao suy nghĩ đó lại đến ngay lúc này? Suy nghĩ đó có liên quan gì đến những câu hỏi lớn của cuộc đời tôi? Khi ở vị trí người quan sát, chúng ta có thể từ bỏ mong muốn kiểm soát mọi việc. Từ đó, chúng ta có xu hướng đi theo dòng chảy tiến hóa”.

“Nhưng còn những suy nghĩ tiêu cực thì sao?”, tôi vặn hỏi. “Những viễn cảnh đáng sợ về những việc tồi tệ có thể xảy ra, chẳng hạn như một người thân yêu của chúng ta gặp nạn, hoặc một ước nguyện không thành?”

“Rất đơn giản”, Pablo đáp lại. “Sự Khai sáng Thứ Bảy chia sẻ rằng những viễn cảnh đáng sợ nên bị ngăn chặn ngay khi chúng xuất hiện. Sau đó, anh nên để cho một viễn cảnh khác với kết quả tươi sáng xuất hiện trong tâm trí. Dần dần, những viễn cảnh tiêu cực hầu như sẽ không bao giờ xảy đến nữa. Trực giác của anh sẽ chỉ linh cảm về những điều tích cực. Theo Thủ bản, nếu một viễn cảnh tiêu cực bất chợt xuất hiện

sau đó, anh nên thận trọng xem xét và không dễ dàng tin theo sự dẫn dắt của viễn cảnh đó. Chẳng hạn, nếu một ý nghĩ xảy đến rằng anh sẽ gặp tai nạn xe, sau đó một người xuất hiện, rồi đề nghị lái xe giúp anh, thì anh không nên nhận lời.”

Chúng tôi đã đi được một vòng sân và đang tiến đến gần người lính gác cổng. Chúng tôi im lặng đi ngang qua anh ta. Vừa ra đến bên ngoài, Pablo bước đến hái một cành hoa, còn tôi hít vào một hơi thật sâu. Không khí ấm và ẩm ướt; thảm thực vật nhiệt đới bên ngoài bức tường sum suê và xanh tốt. Tôi nghe thấy một vài con muỗi đang vo ve.

“Vào đi!”, binh sĩ đang dẫn chúng tôi đi bất ngờ ra lệnh.

Anh ta giục chúng tôi vào trong, nhưng khi Pablo đi vào trước để tôi theo sau thì anh ta đột nhiên dang tay chặn tôi lại.

“Không phải anh”, anh ta lên tiếng rồi hất đầu ra hiệu cho tôi đi xuống hành lang, sau đó dẫn tôi đi lên những bậc thềm, rồi đi qua cánh cửa mà chúng tôi đã đi vào đêm hôm trước để ra bên ngoài. Ở bãi đỗ xe, Cha Sebastian đang ngồi vào hàng ghế sau của một chiếc xe. Người lái xe liền đóng cửa xe lại. Trong giây lát, Sebastian đưa mắt nhìn tôi lần nữa, rồi quay sang nói vài điều với người lái xe. Chiếc xe nhanh chóng rời đi.

Tôi bị thúc và dẫn đi về phía trước tòa nhà. Chúng tôi bước vào bên trong một văn phòng. Anh ta ra hiệu cho tôi ngồi xuống một chiếc ghế gỗ ở vị trí đối diện một chiếc bàn kim loại màu trắng. Vài phút sau đó, một vị linh mục thấp người, có mái tóc màu vàng hung ở độ tuổi khoảng ba mươi bước vào và ngồi xuống phía bên kia chiếc bàn mà không hề bận tâm đến sự hiện diện của tôi. Trong một phút, ông ấy xem lướt qua một tập tài liệu, sau đó ngược lên nhìn tôi. Ông ấy có vẻ ngoài trí thức khi mang một gọng kính tròn, viền vàng.

“Anh đã bị bắt cùng với một số tài liệu bất hợp pháp”, ông ấy nghiêm giọng thông báo. “Tôi có mặt ở đây để tiếp tục điều tra về vụ việc. Tôi rất mong nhận được sự hợp tác từ anh.”

Tôi gật đầu.

“Anh đã nhận được những bản dịch này từ đâu?”

“Thật sự tôi không hiểu”, tôi bày tỏ. “Tại sao các bản sao của một văn bản cổ xưa lại là những tài liệu bất hợp pháp?”

“Chính phủ Peru có những lý do riêng”, ông ấy đáp. “Anh hãy trả lời câu hỏi của tôi.”

“Tại sao giáo hội lại can thiệp vào những chuyện này?”, tôi thắc mắc.

“Vì Thủ bản này đi ngược lại với những truyền thống tôn giáo của chúng tôi”, ông ấy đáp. “Tài liệu này xuyên tạc chân lý về bản chất tâm linh của chúng tôi. Anh đã nhận được...”

“Nghe này”, tôi cắt ngang lời ông ấy. “Tôi chỉ đang cố hiểu những chuyện này. Tôi chỉ là một du khách quan tâm đến Thủ bản. Tôi chẳng gây hại cho bất kỳ người nào cả. Tôi chỉ muốn biết tại sao Thủ bản lại khiến chính phủ của ông có thái độ đề phòng như vậy.”

Ông ấy dăm chiêu suy nghĩ, như thể đang cố đưa ra chiến lược tốt nhất để xử lý trường hợp của tôi. Tôi cố tình đi sâu vào chi tiết.

“Giáo hội cảm thấy Thủ bản sẽ khiến nhiều người lầm đường lạc lối”, ông ấy thận trọng trả lời. “Thủ bản ngụ ý rằng con người có thể tự quyết định về cách sống của mình thay vì nghe theo những điều răn dạy.”

“Những điều răn dạy nào vậy?”

“Chẳng hạn như những điều răn dạy về việc tôn kính cha mẹ mình.”

“Ý ông là sao?”

“Thủ bản cho rằng nguyên nhân những vấn đề chúng ta gặp phải là từ cha mẹ, như vậy là phá hỏng các giá trị gia đình.”

“Tôi cho rằng Thủ bản đã chỉ ra những cách thức để chấm dứt những oán xưa cũ”, tôi đáp lại. “Đồng thời, Thủ bản giúp mọi người nhìn nhận tích cực hơn về quãng đời thơ ấu của mình.”

“Không phải như vậy”, ông ấy phản ứng lại. “Thủ bản đang dẫn mọi người đi sai đường. Không nên có một sự nhìn nhận tiêu cực nào ngay từ đầu.”

“Cha mẹ chúng ta không bao giờ phạm sai lầm sao?”

“Cha mẹ đã luôn nỗ lực làm tốt nhất có thể. Con cái phải tha thứ cho cha mẹ mình.”

“Chẳng phải đó là những gì Thủ bản đang cố gắng làm sáng tỏ sao? Chẳng phải khi nhìn nhận tích cực về thời thơ ấu của mình, chúng ta sẽ dễ dàng tha thứ hơn sao?”

Ông ấy giận dữ gào lên. “Nhưng những tuyên bố của Thủ bản này đại diện cho đẳng quyền năng nào? Làm sao chúng ta có thể xác định tài liệu này đáng tin cậy đến đâu?”

Ông ấy đi lại quanh chiếc bàn, sau đó nhìn chăm chăm vào tôi, vẫn tỏ ra vô cùng giận dữ. “Anh không biết mình đang đề cập đến vấn đề gì đâu”, ông ấy nghiêm giọng. “Anh có phải là một học giả nghiên cứu về tôn giáo không? Tôi cho là không phải. Anh chính là bằng chứng rõ ràng và trực tiếp về sự hỗn loạn mà Thủ bản này đang gây ra. Anh không hiểu rằng trật tự của thế giới này chỉ có thể được thiết lập thông qua luật lệ và quyền lực sao? Sao anh lại có thể nghi ngờ xác quyết của nhà cầm quyền đối với vấn đề này được?”

Tôi không nói gì. Thái độ này của tôi dường như càng khiến ông ấy điên tiết hơn. “Tôi cần nói với anh điều này”, ông ấy nhấn mạnh, “với tội danh của mình, anh có thể bị tuyên phạt nhiều năm tù giam. Anh đã từng ở trong nhà tù của chính quyền Peru chưa? Với bản tính hiếu kỳ của một người Mỹ chính gốc, anh có đang nóng lòng muốn tìm hiểu xem liệu nhà tù của chúng tôi trông như thế nào không? Tôi có thể sắp xếp chuyện này

cho anh! Anh có hiểu những lời tôi đang nói không? Tôi có thể sắp xếp được chuyện này!”

Ông ấy đặt tay lên trán và dừng lại, hít một hơi thật sâu. Rõ ràng là ông ấy đang cố bình tâm trở lại. “Tôi có mặt ở đây để điều tra những người đang giữ các bản sao của Thủ bản và từ đâu họ có được những tài liệu đó. Tôi hỏi lại anh một lần nữa, anh nhận được các bản dịch đó từ đâu?”

Cơn thịnh nộ của ông ấy đã khiến tôi cảm thấy vô cùng lo lắng. Tôi đang làm cho mọi chuyện trở nên tồi tệ hơn bằng tất cả những câu hỏi của mình. Liệu ông ấy sẽ xử lý thế nào nếu tôi vẫn không chịu hợp tác? Tuy nhiên, làm sao tôi có thể khiến Cha Sanchez và Cha Carl bị liên lụy được?

“Tôi cần thêm thời gian để suy nghĩ trước khi đưa ra câu trả lời”, tôi đáp lại.

Trong phút chốc, ông ấy như thể sắp bùng lên một trận lôi đình khác. Nhưng rồi ông ấy đã bình tĩnh lại và bây giờ thì trông ông ấy có vẻ rất mệt mỏi.

“Tôi sẽ cho anh thời gian suy nghĩ đến sáng ngày mai”, ông ấy thông báo, sau đó ra hiệu cho binh sĩ đang đứng chờ ở cửa đưa tôi đi. Tôi bước theo sau binh sĩ đó xuống hành lang, rồi đi thẳng về buồng giam.

Tôi lẳng lặng bước vào buồng và đi đến nằm trên chiếc giường của mình, cảm thấy không còn chút sức lực nào. Khi ấy, Pablo đang nhìn ra ngoài cửa sổ qua các chấn song.

“Anh đã nói chuyện với Cha Sebastian sao?”, anh ấy khẽ hỏi.

“Không, một vị linh mục khác. Ông này muốn biết người nào đã đưa tập tài liệu cho tôi.”

“Vậy anh đã trả lời thế nào?”

“Tôi chẳng nói gì cả. Tôi muốn có thêm thời gian suy nghĩ. Ông ấy cho phép tôi suy nghĩ đến ngày mai.”

“Ông ấy có nói gì về Thủ bản không?”, Pablo hỏi.

“Tôi nhìn vào mắt Pablo và lần này anh ấy không cúi đầu xuống như mọi khi. “Ông ấy nói đại khái rằng Thủ bản sẽ phá hoại hệ thống quyền lực truyền thống”, tôi đáp. “Sau đó, ông ấy dùng dùng nỗi giận và buông lời hăm dọa tôi.”

Pablo trông có vẻ rất ngạc nhiên. “Ông ấy có tóc màu nâu và mang mắt kính gọng tròn, đúng không?”

“Đúng vậy.”

“Ông ấy là Cha Costous”, Pablo xác nhận. “Anh còn nói thêm gì nữa không?”

“Tôi nói mình không đồng ý với ông ấy rằng Thủ bản có thể phá hoại truyền thống”, tôi đáp. “Ông ấy đe dọa sẽ tống tôi vào tù. Anh có cho rằng ông ấy sẽ làm vậy không?”

“Tôi không biết”, Pablo trả lời. Anh ấy đi lại chiếc giường của mình và ngồi xuống đối diện tôi. Tôi biết anh ấy đang bận tâm suy nghĩ về một điều gì khác, nhưng vì tôi đang cảm thấy quá mệt mỏi và lo sợ nên nhắm nghiền mắt lại. Một lúc sau, Pablo lay gọi tôi dậy.

“Đã đến giờ ăn trưa”, anh ấy nói.

Chúng tôi đi theo một binh sĩ lên cầu thang, rồi đi đến phòng ăn. Bữa trưa hôm nay gồm có một đĩa thịt bò cùng với khoai tây. Một lúc sau, hai người đàn ông mà chúng tôi đã gặp trước đó xuất hiện. Marjorie không đi cùng họ.

“Marjorie đang ở đâu?”, tôi khẽ hỏi hai người đàn ông. Hai người này có vẻ lo sợ rằng tôi sẽ tiếp tục nói chuyện với họ, còn những binh sĩ ở đó trừng mắt nhìn tôi.

“Tôi đoán họ không biết nói tiếng Anh”, Pablo nhận định.

“Cô ấy đang ở đâu chứ?”, tôi tự hỏi.

Pablo nói điều gì đó đáp lại tôi, nhưng lần này tôi cũng chẳng để tâm lắng nghe. Tôi đột nhiên hình dung ra cảnh mình đang chạy trốn. Tôi đang lao xuống một con đường, rồi phóng qua một cánh cổng để được tự do.

“Anh đang nghĩ gì vậy?”, Pablo hỏi.

“Tôi đang thoáng nghĩ đến cảnh mình thoát được khỏi nơi này”, tôi đáp.
“Anh đang định nói gì?”

“Đợi đã”, Pablo nghiêm giọng. “Đừng vội gạt đi suy nghĩ của anh. Suy nghĩ đó có thể có ý nghĩa quan trọng. Anh trốn thoát bằng cách nào vậy?”

“Tôi chạy như bay xuống một con hẻm hay một con đường gì đó, sau đó băng qua một cánh cổng. Tôi có linh cảm rằng cuộc trốn thoát ấy thành công.”

“Vậy anh nghĩ gì về cảnh đó?”, Pablo hỏi.

“Tôi không biết”, tôi đáp. “Viễn cảnh đó dường như chẳng ăn nhập gì với những gì chúng ta đang nói đến.”

“Anh có nhớ chúng ta đang nói chuyện gì không?”

“Có chứ. Tôi đang thắc mắc chuyện gì xảy ra với Marjorie.”

“Anh không nghĩ rằng có mối liên hệ giữa Marjorie và những suy nghĩ của anh sao?”

“Tôi không nhìn ra được mối liên hệ nào rõ ràng ở đây cả.”

“Vậy có mối liên hệ nào tiềm ẩn không?”

“Tôi không nhận thấy mối liên hệ nào cả. Làm sao chuyện tôi trốn thoát lại liên quan đến Marjorie được? Anh có nghĩ rằng cô ấy đã trốn thoát không?”

Anh ấy tỏ ra tư lự. “Suy nghĩ của anh chỉ cho biết về việc trốn chạy của anh.”

“Ồ, đúng vậy nhỉ”, tôi kêu lên. “Có thể tôi sẽ trốn chạy một mình.” Tôi chột khựng lại, nhìn thẳng vào mắt anh ấy. “Hoặc có thể tôi sẽ trốn chạy *cùng* cô ấy.”

“Tôi cũng có cùng phán đoán”, anh ấy tỏ ra đồng tình.

“Nhưng bây giờ cô ấy đang ở đâu chứ?”

“Tôi không biết.”

Chúng tôi không ăn nữa và cả hai cùng im lặng. Tôi đã cảm thấy đói nhưng hình như thức ăn khiến tôi bị chướng bụng. Không hiểu sao, tôi cảm thấy mệt mỏi và lơ đãng. Cảm giác đói cũng đột nhiên biến mất.

Tôi để ý thấy Pablo cũng không ăn gì thêm.

“Tôi nghĩ chúng ta nên đi về phòng”, Pablo đề nghị.

Tôi gật đầu đồng ý, sau đó anh ấy ra hiệu cho binh sĩ phụ trách đưa chúng tôi quay trở lại buồng giam. Khi về đến nơi, tôi lập tức nằm dài ra giường. Pablo ngồi quan sát tôi.

“Năng lượng của anh có vẻ đang bị suy giảm”, anh ấy nhận định.

“Đúng vậy”, tôi đáp. “Tôi không biết mình đang gặp vấn đề gì nữa.”

“Anh vẫn luôn tiếp nhận thêm năng lượng đó chứ?”, anh ấy hỏi.

“Tôi nghĩ là không”, tôi đáp. “Tôi cũng chẳng ăn được bao nhiêu cả.”

“Nhưng anh không nhất thiết phải dung nạp nhiều thức ăn nếu anh đang hấp thụ năng lượng từ vạn vật xung quanh.” Anh ấy dang cánh tay ra phía trước để nhấn mạnh sự hấp thụ năng lượng đến từ vạn vật.

“Tôi biết chứ. Tuy vậy, tôi cảm thấy khó khăn khi tiếp nhận năng lượng yêu thương trong tình cảnh thế này.”

Anh ấy nhìn tôi, tỏ vẻ khó hiểu. “Nhưng nếu không làm như vậy, anh sẽ gây hại cho chính mình.”

“Ý anh là sao?”

“Cơ thể anh đang ở một tần số rung động nhất định. Nếu anh để năng lượng bên trong rơi xuống mức thấp, cơ thể anh sẽ gặp nhiều nguy cơ. Đây là mối liên hệ giữa mức độ căng thẳng và bệnh tật. Tình yêu thương là giải pháp tối ưu giúp chúng ta duy trì được tần số năng lượng cao. Tình yêu thương giữ cho chúng ta luôn khỏe mạnh. Đây là một khía cạnh quan trọng.”

“Anh hãy cho tôi vài phút thực tập”, tôi đề nghị.

Tôi thử làm theo phương pháp mà Cha Sanchez đã dạy cho tôi. Ngay lập tức, tôi cảm thấy khỏe ra. Những đồ vật xung quanh tôi hiện lên sống động. Tôi nhắm mắt lại, rồi tập trung vào những cảm nhận bên trong.

“Tuyệt lắm”, tôi nghe giọng anh ấy thật hào hứng.

Tôi mở mắt ra và nhìn thấy Pablo đang cười rạng rỡ. Khuôn mặt và vóc dáng của Pablo vẫn còn vẻ ngây thơ, non trẻ, nhưng ánh mắt của anh ấy đã thể hiện thần thái của một người trưởng thành có trí tuệ.

“Tôi có thể nhìn thấy dòng năng lượng đang đi vào cơ thể anh”, anh ấy hào hứng chia sẻ.

Tôi nhận ra một màn năng lượng màu xanh bao quanh cơ thể Pablo. Những cành hoa vừa được anh ấy cắm trong chiếc lọ ở trên bàn dường như cũng đang tỏa ra ánh sáng lung linh, rực rỡ.

“Để lĩnh hội trọn vẹn Sự Khai sáng Thứ Bảy và thật sự hòa nhập vào dòng chảy tiến hóa”, anh ấy chia sẻ, “chúng ta phải hợp nhất tất cả các sự khai sáng thành một cách thức hiện hữu duy nhất.”

Tôi không đáp lại lời nào.

“Anh có thể tổng kết lại những thay đổi nào đã xảy đến trong cuộc sống của anh sau khi anh lĩnh hội được các sự khai sáng không?”

Tôi ngẫm nghĩ trong giây lát. “Tôi nghĩ rằng tôi đã bừng tỉnh ra và thế giới xung quanh tôi bỗng trở nên bí ẩn và nhiệm mầu. Nó dường như chứa đựng mọi điều chúng ta cần, nếu chúng ta đủ thông tuệ và thật sự muốn dẫn thân trên hành trình tiến hóa của đời mình.”

“Nếu vậy thì chuyện gì sẽ xảy ra sau đó?”, anh ấy tiếp tục hỏi.

“Sau đó, chúng ta sẽ sẵn sàng đi theo dòng chảy tiến hóa.”

“Làm thế nào chúng ta có thể bắt đầu gia nhập vào quá trình tiến hóa?”

Tôi lại nghĩ ngợi một lúc. “Bằng cách luôn liên hệ đến những vấn đề mà bản thân đang vướng mắc trong hiện tại”, tôi chia sẻ. “Sau đó, hãy chú ý đến những tín hiệu xung quanh. Đó có thể là những tín hiệu chỉ dẫn đường đi mà chúng ta nhận được trong một giấc mơ, một linh cảm, hoặc trong ánh sáng lung linh của vạn vật.”

Tôi lại trầm tư suy nghĩ, cố gắng nhìn xuyên suốt tất cả các sự khai sáng thành một tổng thể nhất quán, rồi nói thêm: “Chúng ta tích lũy năng lượng, rồi khi đã có được tinh thần sáng suốt, chúng ta nhìn nhận về bản thân trong tình hình hiện tại, liên hệ đến những câu hỏi mà chúng ta đang tìm kiếm câu trả lời, rồi chúng ta lắng nghe những điều trực giác mách bảo thông qua những tín hiệu nào đó, cho chúng ta biết nơi mình cần đến hoặc những việc mình cần làm. Kết quả là, những sự kiện trùng hợp ngẫu nhiên sẽ xuất hiện và chỉ dẫn đường đi cho chúng ta.”

“Đúng vậy! Đúng vậy!”, Pablo hào hứng bộc lộ. “Đó chính là cách thức để gia nhập vào dòng chảy tiến hóa. Và sau mỗi lần chúng ta được các sự kiện trùng hợp ngẫu nhiên đưa đường dẫn lối đến những nhận thức mới, chúng ta lại phát triển hơn, trở thành một con người toàn vẹn hơn, đạt đến tần số rung động năng lượng cao hơn.”

Anh ấy nghiêng người về phía tôi, và tôi thấy một trường năng lượng lạ thường đang bao quanh anh ấy. Anh ấy đang tỏa sáng rạng rỡ, không còn vẻ ngại ngùng hay non trẻ thường thấy nữa. Nguồn năng lượng dường như đang tuôn chảy tràn đầy bên trong anh ấy.

“Pablo, chuyện gì vừa xảy đến với anh vậy?”, tôi ngạc nhiên hỏi. “So với khi chúng ta gặp nhau lần đầu, anh trông có vẻ tự tin, thông tuệ và viên mãn hơn rất nhiều.”

Anh ấy phá lên cười. “Khi anh mới đến, tôi để cho nguồn năng lượng của mình được phân tán. Ban đầu, tôi cho rằng anh có thể giúp tôi kết nối dòng chảy năng lượng, nhưng sau đó, tôi nhận ra rằng anh chưa học được cách để làm điều đó. Anh cần lĩnh hội Sự Khai sáng Thứ Tám để phát triển khả năng này.”

Tôi cảm thấy khó hiểu. “Thế tôi đã bỏ lỡ điều gì vậy?”

“Anh phải nhận thức được rằng trong thực tế, tất cả những câu trả lời đột nhiên xuất hiện trên hành trình của cuộc đời anh một cách bí ẩn đều đến từ những người khác. Hãy nghĩ về tất cả những điều anh đã lĩnh hội được kể từ khi anh đặt chân đến Peru. Có phải tất cả câu trả lời anh nhận được đều thông qua những người mà anh gặp tình cờ một cách bí ẩn không?”

Tôi im lặng, suy ngẫm về những gì anh ấy vừa chia sẻ. Anh ấy nói hoàn toàn đúng. Nhân duyên đưa đẩy tôi gặp gỡ đúng những người tôi cần gặp vào đúng thời điểm: Charlene, Dobson, Wil, Dale, Marjorie, Phil, Reneau, Cha Sanchez, Cha Carl và bây giờ là Pablo.

Pablo thêm vào: “Cứ cho rằng Thủ bản được viết bởi một người nào đó, nhưng không phải tất cả những người anh gặp đều có đủ năng lượng hay

độ thông tuệ để trao thông điệp họ lĩnh hội được cho anh. Bản thân anh phải giúp họ làm điều này bằng cách truyền năng lượng của anh cho họ”. Anh ấy dừng lại một lát rồi nói tiếp: “Anh đã kể tôi nghe rằng anh đã học được cách phóng chiếu năng lượng của mình lên một cái cây bằng cách tập trung thường thức vẻ đẹp của cây đó, anh còn nhớ không?”.

“Vâng.”

“Vậy anh hãy áp dụng cách thức đó đối với con người. Khi ai đó được trao truyền năng lượng, năng lượng đó sẽ giúp họ nhận ra chân lý đời mình. Sau đó, họ có thể chia sẻ chân lý đó với anh.”

“Cha Costous là một ví dụ”, anh ấy tiếp tục. “Ông ấy có một thông điệp quan trọng cho anh, nhưng anh đã không giúp ông ấy bộc lộ thông điệp đó. Anh đã liên tục đòi hỏi những câu trả lời từ ông ấy và chính điều này đã tạo ra một cuộc chiến giành năng lượng giữa hai người. Khi ông ấy cảm nhận được điều đó, vở kịch thời thơ ấu mà ông ấy ở trong vai ‘kẻ đe dọa’ đã kiểm soát cuộc hội thoại.”

“Vậy đáng lý ra tôi nên nói những gì?”, tôi thắc mắc.

Pablo không trả lời câu hỏi của tôi. Chúng tôi lại nghe tiếng người nào đó đang đứng ở cửa.

Cha Costous bước vào.

Ông ấy gật đầu chào Pablo, khẽ mỉm cười. Pablo tươi cười đáp lại, như thể anh ấy thật sự quý mến vị linh mục này. Cha Costous chuyển ánh nhìn về phía tôi, khuôn mặt ông ấy trở nên nghiêm nghị. Tôi lại rơi vào trạng thái hoảng loạn và lo lắng cồn cào.

“Hồng y giáo chủ Sebastian yêu cầu gặp anh”, ông ấy lên tiếng. “Anh sẽ được chuyển đến Iquitos vào chiều nay. Tôi khuyên anh nên thành thật trả lời tất cả những câu hỏi của ông ấy.”

“Tại sao ông ấy lại muốn gặp tôi?”, tôi thắc mắc.

“Vì chiếc xe tải anh đang lái thuộc sở hữu của một vị linh mục trong giáo hội chúng tôi. Chúng tôi cho rằng anh nhận được các bản sao của Thủ bản từ ông ấy. Nếu một vị linh mục trong giáo hội lại coi thường luật lệ thì đây sẽ là một vụ việc vô cùng nghiêm trọng.” Ông ấy nghiêm mặt nhìn tôi, tỏ ra rõ ràng và dứt khoát.

Tôi liếc nhìn sang Pablo, anh ấy gật đầu, ra hiệu cho tôi tiếp tục chia sẻ.

“Ông cho rằng Thủ bản đang ngầm phá hoại tôn giáo của các ông sao?”, tôi nhẹ nhàng hỏi Cha Costous.

Ông ấy nhìn tôi với vẻ trịch thượng. “Tôn giáo không chỉ của chúng tôi; tôn giáo của tất cả mọi người. Có phải anh nghĩ rằng thế giới này không được vận hành theo một kế hoạch nào cả? Sự thật là Chúa nắm quyền kiểm soát tất cả. Người đã an bài định mệnh của chúng ta. Nhiệm vụ của chúng ta là tuân thủ những luật lệ mà Người quy định. Công cuộc tiến hóa chẳng qua là một chuyện hoang đường. Tương lai do Chúa tạo ra theo ý muốn của Người. Nếu con người có thể tự mình tiến hóa thì ý muốn của Chúa sẽ chẳng còn đóng vai trò gì trong toàn bộ quá trình tiến hóa đó nữa hay sao? Điều này chỉ khiến con người trở nên ích kỷ và ngày càng xa cách nhau. Con người sẽ cho rằng sự tiến hóa của cá nhân mình mới là điều quan trọng nhất, chứ không phải là bản kế hoạch mà Chúa đã vạch sẵn trước đó. Con người sẽ đối xử với nhau theo một cách thức thậm chí còn tồi tệ hơn bây giờ nữa.”

Tôi chẳng nghĩ ra thêm được câu hỏi nào nữa. Vị linh mục dừng lại, nhìn tôi trong giây lát, sau đó ân cần nhắn nhủ: “Tôi hy vọng anh sẽ hợp tác với Hồng y giáo chủ Sebastian”.

Ông ấy quay sang nhìn Pablo, tỏ ra tự hào về cách xử lý của mình đối với những câu hỏi của tôi. Pablo chỉ mỉm cười và gật đầu đáp lại ông ấy. Sau khi vị linh mục bước ra ngoài, một binh sĩ liền khóa cửa lại. Pablo ngồi xuống giường mình, rồi nghiêng người về phía tôi với vẻ mặt tươi cười rạng rỡ và vẫn phong thái ấy, phong thái tự tin của một người đã hoàn toàn chuyển hóa.

Tôi nhìn anh ấy trong giây lát, rồi mỉm cười.

“Anh nghĩ gì về những chuyện vừa xảy ra?”, anh ấy hỏi.

Tôi cố tỏ ra hài hước: “Tôi cảm thấy mình đang rơi vào tình huống phức tạp hơn tôi nghĩ”.

Anh ấy cười thành tiếng. “Anh nghĩ về điều gì khác nữa?”

“Tôi không hiểu. Anh đang muốn dẫn dắt cuộc trò chuyện của chúng ta đi đến đâu vậy?”

“Anh đang muốn tìm kiếm câu trả lời cho những câu hỏi nào khi quyết định đi đến đây?”

“Tôi đang đi tìm Marjorie và Wil.”

“Vậy anh đã tìm được một người. Anh còn câu hỏi nào khác không?”

“Tôi cảm thấy các vị linh mục đang chống lại Thủ bản không phải vì họ có ác ý mà chẳng qua là họ đang hiểu nhầm một khía cạnh nào đó. Tôi muốn tìm hiểu về góc nhìn của họ. Không hiểu sao tôi có suy nghĩ rằng chúng ta có thể thuyết phục các vị linh mục chấm dứt sự đàn áp đối với Thủ bản.” Ngay khi vừa chia sẻ những điều này, tôi đột nhiên hiểu ra dụng ý của Pablo. Tôi đã gặp được Costous tại đây và ngay bây giờ, nghĩa là tôi đã có cơ hội tìm ra nguyên nhân vì sao ông ấy lại phản đối Thủ bản đến vậy.

“Vậy anh đã nhận được thông điệp gì?”, anh ấy tiếp tục hỏi.

“Thông điệp ư?”

“Đúng vậy, thông điệp mà anh lĩnh hội được.”

Tôi chăm chú nhìn anh ấy. “Ý tưởng về việc tham gia vào công cuộc tiến hóa mà theo các vị ấy là rất đáng quan ngại này, phải không?”

“Đúng vậy”, anh ấy đáp.

“Tôi có thể hiểu được khía cạnh này”, tôi thêm vào. “Ý tưởng về sự tiến hóa về mặt vật chất cũng đã đủ làm cho các vị ấy thấy tồi tệ. Bây giờ, công cuộc tiến hóa này lại còn mở rộng ra trong đời sống hằng ngày, trong quyết định của mỗi cá nhân, ảnh hưởng đến toàn bộ lịch sử loài người. Các vị ấy thật sự khó lòng chấp nhận viễn cảnh này. Họ cho rằng loài người sẽ điên cuồng chạy theo công cuộc tiến hóa. Điều này làm tha hóa mối quan hệ giữa con người với nhau. Thật khó trách tại sao các vị ấy lại ra sức chống lại Thủ bản.”

“Anh có thể thuyết phục các vị linh mục này thay đổi góc nhìn về Thủ bản không?”, Pablo hỏi.

“Không... Ý tôi là, tôi không biết liệu mình có đủ khả năng để thuyết phục được họ không nữa.”

“Vậy một người như thế nào mới có thể thuyết phục được các vị linh mục này?”

“Người đó phải có quyết tâm muốn biết sự thật. Người đó phải nhận thức được loài người nên đối xử với nhau như thế nào nếu tất cả chúng ta đều lĩnh hội các sự khai sáng và tham gia vào hành trình tiến hóa.”

Pablo tỏ ra hài lòng.

“Sao vậy?”, tôi vừa hỏi vừa cười theo anh ấy.

“Cách thức loài người đối xử với nhau sẽ được đề cập chi tiết trong sự khai sáng tiếp theo, Sự Khai sáng Thứ Tám. Câu hỏi về nguyên nhân tại sao các vị linh mục lại ra sức chống đối Thủ bản đã tìm được câu trả lời, và rồi, đến lượt câu trả lời này lại làm nảy sinh một câu hỏi khác.”

“Đúng vậy”, tôi đáp. Sau một hồi trầm tư suy nghĩ, tôi nói: “Tôi nhất định phải tìm ra Sự Khai sáng Thứ Tám. Tôi phải thoát khỏi nơi này”.

“Anh đừng quá vội vàng”, Pablo cảnh báo. “Trước khi tiếp tục hành trình này, anh phải bảo đảm rằng mình đã lĩnh hội trọn vẹn Sự Khai sáng Thứ

Bảy.”

“Anh có cho rằng tôi đã lĩnh hội được Sự Khai sáng Thứ Bảy không?”, tôi hỏi lại. “Tôi vẫn đang theo đúng dòng chảy tiến hóa đó chứ?”

Anh ấy đáp: “Anh sẽ lĩnh hội trọn vẹn sự khai sáng này nếu anh luôn giữ những câu hỏi của mình trong tâm trí. Thậm chí những người chưa tỉnh thức vẫn có thể tình cờ tìm thấy những câu trả lời và với nhận thức mới, họ nhìn nhận lại những sự kiện trùng hợp ngẫu nhiên trong quá khứ. Sự Khai sáng Thứ Bảy ứng nghiệm khi chúng ta có thể nhận ra được những câu trả lời khi chúng xuất hiện. Sự khai sáng này giúp chúng ta có những trải nghiệm hằng ngày sâu sắc và trọn vẹn hơn.

“Chúng ta phải ý thức rằng mọi chuyện xảy ra đều mang một ý nghĩa và chứa đựng một thông điệp liên quan đến câu trả lời mình đang tìm kiếm. Đặc biệt, điều này cũng đúng với những sự việc được xem là tồi tệ. Sự Khai sáng Thứ Bảy cho biết chúng ta phải vượt qua một thách thức: luôn nhìn thấy được mặt tích cực trong mọi chuyện xảy ra, dù chuyện đó có vẻ tiêu cực đến thế nào. Ban đầu, anh đã vướng mắc vào suy nghĩ rằng sớm muộn gì anh cũng sẽ bị bắt, chính suy nghĩ tai hại này đã làm hỏng tiến trình mọi việc diễn ra. Nhưng giờ đây, anh đã nhận ra rằng việc anh xuất hiện ở đây là việc tất yếu nên xảy ra. Đây là nơi anh sẽ tìm thấy câu trả lời cho những câu hỏi của mình”.

Những gì anh ấy vừa chia sẻ hoàn toàn hợp lý. Ngoài ra, nếu tôi có thể nhận được những lời giải đáp tại nơi này và đạt đến tần số rung động năng lượng cao hơn trên hành trình tiến hóa của mình thì Pablo chắc chắn cũng đang đạt được những điều tương tự trong hành trình tiến hóa của anh ấy.

Đột nhiên, chúng tôi nghe thấy tiếng người nào đó đang đi dọc hành lang. Pablo nhìn tôi với vẻ mặt nghiêm trọng.

“Nghe này”, anh ấy lên tiếng. “Hãy nhớ kỹ những điều tôi đã chia sẻ với anh. Trên chặng tiếp theo của hành trình, anh phải lĩnh hội được Sự Khai sáng Thứ Tám. Sự khai sáng này đề cập đến Nguyên tắc Ứng xử Mới:

loài người chúng ta cần đối xử với nhau ra sao để các thông điệp được lan tỏa ngày càng sâu rộng hơn nữa. Tuy vậy, anh hãy luôn nhớ đừng hành động quá hấp tấp, vội vàng. Hãy luôn bình tĩnh nhìn nhận tình cảnh của mình trong hiện tại. Những câu hỏi của anh ngay trong thời điểm hiện tại là gì?”

“Tôi muốn biết Wil đang ở đâu”, tôi đáp. “Đồng thời, tôi muốn tìm ra Sự Khai sáng Thứ Tám và cả Marjorie nữa.”

“Trực giác mách bảo anh điều gì về Marjorie?”

Tôi nghĩ ngợi trong giây lát. “Rằng tôi sẽ trốn thoát..., cả hai chúng tôi sẽ thoát khỏi nơi này.”

Chúng tôi nghe thấy người nào đó đang đứng ngay ngoài cửa.

“Vậy tôi có đem đến thông điệp nào cho anh không?”, tôi vội quay sang hỏi Pablo.

“Tất nhiên rồi”, anh ấy đáp. “Khi anh đến đây, tôi vẫn chưa hiểu được tại sao mình lại có mặt ở nơi này. Tôi biết rằng mình cần phải truyền đi thông điệp về Sự Khai sáng Thứ Bảy, nhưng tôi không tin mình có khả năng để làm điều đó. Tôi cho rằng mình vẫn chưa lĩnh hội trọn vẹn sự khai sáng này. Chính nhờ sự xuất hiện của anh, tôi đã nhận ra mình hoàn toàn có thể làm được. Đó là một trong những thông điệp anh đã mang lại cho tôi.”

“Nói như vậy, tôi còn đem đến cho anh một thông điệp khác nữa sao?”

“Đúng thế. Trực giác đã mách bảo anh rằng các vị linh mục có thể được thuyết phục để chấp nhận Thủ bản. Đây cũng là một thông điệp dành cho tôi. Điều này khiến tôi nhận ra mình có mặt ở đây để thuyết phục Cha Costous.”

Anh ấy không nói thêm lời nào nữa. Ngay lúc đó, một binh sĩ mở cửa ra, ra hiệu cho tôi đi ra ngoài.

Tôi quay sang nhìn Pablo.

“Tôi muốn nói thêm về một trong những nội dung mà sự khai sáng tiếp theo sẽ đề cập đến”, anh ấy vội lên tiếng.

Binh sĩ này nhìn trừng trừng vào mặt anh ấy, rồi nắm lấy cánh tay tôi, kéo tôi ra khỏi cửa và đóng sầm cửa lại. Trong lúc tôi bị áp giải đi, Pablo nhìn ra qua những chấn song.

“Sự Khai sáng Thứ Tám cảnh báo một điều”, anh ấy nói với theo tôi, “rằng quá trình tiến hóa của anh sẽ bị dừng lại... Điều này xảy ra khi anh đặc biệt say mê một người nào đó.”

Nguyên tắc ứng xử mới

Tôi được dẫn lên các bậc thềm, sau đó bước ra bên ngoài chan hòa ánh nắng rực rỡ. Lời cảnh báo của Pablo vẫn còn văng vẳng bên tai tôi. Đặc biệt say mê một người nào đó? Anh ấy đang muốn nhắc nhở tôi điều gì?

Sau đó tôi tiếp tục được dẫn xuống một lối đi, rồi tiến về phía khu vực đỗ xe. Ở đó, hai binh sĩ khác đang đứng bên cạnh một chiếc jeep quân đội. Khi nhìn thấy chúng tôi đang đi đến, hai binh sĩ chăm chú dõi theo nhất cử nhất động của chúng tôi. Khi tôi đến gần chiếc xe hơn và nhìn vào trong xe, tôi thấy một người đang ngồi ở hàng ghế sau. Tôi không thể nào tin được vào mắt mình. Đó chính là Marjorie! Cô ấy trông có vẻ xanh xao, nhợt nhạt và vô cùng lo lắng. Trước khi hai chúng tôi kịp chạm mắt nhau, binh sĩ ở phía sau kéo cánh tay tôi, sau đó đẩy tôi ngồi vào vị trí bên cạnh cô ấy. Hai binh sĩ còn lại leo lên hàng ghế phía trước. Binh sĩ ngồi ở ghế người lái quay lại liếc nhìn chúng tôi, sau đó nổ máy, rồi cho xe chạy thẳng về hướng bắc.

“Các ông có nói được tiếng Anh không?”, tôi hỏi hai binh sĩ.

Binh sĩ có vóc dáng lực lưỡng ngồi ở ghế hành khách ngáy ra nhìn tôi, nói băng quơ vài câu bằng tiếng Tây Ban Nha mà tôi không tài nào hiểu được, rồi quay mặt đi một cách thiếu lịch sự.

Tôi quay sang Marjorie. “Em ổn chứ?”, tôi thì thầm hỏi.

“Em... ừm...” Giọng cô ấy lạc đi, tôi nhìn thấy hai hàng nước mắt lăn dài trên má cô ấy.

“Mọi chuyện sẽ ổn thôi”, tôi vòng tay qua vai cô ấy, cố gắng trấn an. Cô ấy ngước lên nhìn tôi, mỉm cười gượng gạo, rồi tựa đầu vào vai tôi.

Những xúc cảm đặc biệt đang trào dâng bên trong tôi.

Trong suốt một giờ đồng hồ, chiếc xe chồm lên, chúi xuống liên tục trên con đường đất đá gập ghềnh. Chúng tôi càng lúc càng chạy sâu vào khu vực có nhiều bụi cây, trông giống như một khu rừng rậm. Sau đó, chiếc xe vòng qua một khúc quanh, thảm thực vật dày đặc lúc này giờ đây đang mở lối cho chúng tôi tiến vào một thị trấn nhỏ. Những tòa nhà có khung gỗ nằm dọc hai bên đường.

Ở phía trước, cách chúng tôi khoảng một trăm mét, một chiếc xe tải lớn đang nằm chắn ngang giữa đường. Vài binh sĩ ra hiệu cho xe chúng tôi dừng lại. Phía sau họ, một vài chiếc xe khác cũng đang nhấp nháy đèn pha. Tôi trở nên tỉnh táo hơn. Khi xe chúng tôi dừng lại, một binh sĩ liền tiến đến gần, rồi nói vài điều gì đó mà tôi không hiểu. Tôi chỉ nghe được duy nhất một từ: “xăng”. Hai binh sĩ đi cùng chúng tôi ra khỏi chiếc jeep và đứng trò chuyện với các binh sĩ khác. Thỉnh thoảng, hai người liếc nhìn chúng tôi. Họ vẫn luôn mang theo súng bên mình.

Tôi để ý thấy một con đường nhỏ rẽ về bên trái. Khi tôi ngẩng nhìn từng cửa hàng, từng ô cửa, những cảm xúc lạ kỳ chợt trỗi dậy từ bên trong. Hình dáng, màu sắc của mỗi tòa nhà đột nhiên trở nên nổi bật với vẻ đẹp riêng.

Tôi khẽ gọi tên Marjorie. Marjorie từ từ ngược lên, nhưng cô ấy chưa kịp nói lời nào, một vụ nổ lớn đã bất ngờ xảy ra, khiến cho chiếc jeep rung lắc mạnh. Ở phía trước chúng tôi, một đám cháy đang bùng phát dữ dội. Khói lửa bốc lên nghi ngút. Các binh sĩ bị hất văng xuống đường. Trong thoáng chốc, khói bụi, tro tàn bao trùm cả khu vực, che khuất tầm nhìn của chúng tôi.

“Chạy thôi!”, tôi hét lên, rồi nhanh chóng kéo Marjorie ra khỏi xe. Giữa sự hỗn loạn, bát nháo này, chúng tôi vội vàng chạy thật nhanh xuống con đường mà tôi đã quan sát trước đó. Những tiếng gào thét, kêu la vẫn còn vang vọng ở phía sau chúng tôi. Trong cảnh mịt mờ khói bụi, chúng tôi

cứ cảm đầu cảm cổ chạy. Sau khi chạy được khoảng năm mươi mét, tôi đột nhiên nhìn thấy một cánh cửa đang mở ở phía bên trái.

“Vào trong đó!”, tôi hét lên. Cả hai chúng tôi liền chạy vào bên trong cánh cửa. Tôi lập tức đóng cửa lại cẩn thận. Khi đưa mắt nhìn quanh, tôi thấy một phụ nữ trung niên đang chăm chăm nhìn chúng tôi. Chúng tôi vừa xông vào nhà người khác.

Tôi nhìn cô ấy, cố nở một nụ cười. Thật kỳ lạ, người phụ nữ này chẳng hề tỏ ra sợ hãi hay giận dữ khi thấy hai người lạ đột nhập vào nhà mình. Ngược lại, cô ấy còn hơi nhếch miệng cười với vẻ thú vị, cứ như là cô ấy chấp nhận sự việc đang diễn ra, như thể cô ấy đã đoán trước về sự hiện diện của chúng tôi và bây giờ đang nghĩ cần phải *làm gì đó*. Trên chiếc ghế bên cạnh cô ấy, một bé gái khoảng bốn tuổi đang ngồi chễm chệ.

“Nhanh nào!”, cô ấy thốt lên bằng tiếng Anh. “Họ đang đi tìm hai vị!” Cô dẫn chúng tôi đi ra phía sau căn phòng khách bày biện ít đồ đạc, sau đó đi qua một hành lang, rồi bước xuống một cầu thang gỗ để đến một tầng hầm dài. Cô bé được mẹ dắt theo bên mình. Chúng tôi nhanh chóng băng qua tầng hầm, sau đó bước lên vài bậc thang khác để tiến đến một cánh cửa dẫn ra một con hẻm ở bên ngoài.

Người phụ nữ vội mở khóa cửa một chiếc xe nhỏ đã đỗ ở đó từ trước, rồi giục chúng tôi vào trong xe. Cô bảo chúng tôi nằm xuống hàng ghế sau, rồi phủ lên chúng tôi một chiếc mền. Sau đó, hình như cô ấy lái xe tiến về hướng bắc. Từ đầu đến giờ, tôi chưa nói lời nào, chỉ làm theo sự hướng dẫn của người phụ nữ này. Sau khi bình tâm trở lại và tiếp nhận đầy năng lượng, tôi nhận thức được hoàn toàn mọi chuyện. Linh cảm của tôi về một cuộc trốn chạy đang thật sự diễn ra.

Marjorie đang nằm bên cạnh tôi, hai mắt cô ấy nhắm nghiền.

“Em ổn không?”, tôi thì thầm vào tai cô ấy.

Cô ấy ngược lên nhìn tôi với đôi mắt ngấn lệ, khẽ gật đầu.

Khoảng mười lăm phút sau, người phụ nữ lên tiếng: “Bây giờ các vị có thể ngồi dậy được rồi”.

Tôi giở tấm chăn ra, đưa mắt nhìn xung quanh. Có vẻ chúng tôi vẫn ở trên con đường có vụ nổ xảy ra, chỉ là ở cách xa nơi đó về hướng bắc.

“Cô là ai vậy?”, tôi lên tiếng hỏi.

Người phụ nữ quay đầu lại nhìn tôi và mỉm cười. Cô ấy khoảng bốn mươi tuổi, có thân hình cân đối với mái tóc đen bồng bênh ngang vai.

“Tôi là Karla Deez”, cô ấy đáp. “Đây là con gái tôi, Mareta.”

Cô bé mỉm cười, quay xuống nhìn chúng tôi bằng đôi mắt tròn xoe. Cô bé cũng có mái tóc đen nhánh, dài ngang vai.

Tôi giới thiệu về mình và Marjorie, rồi hỏi: “Sao cô lại giúp chúng tôi?”.

Karla cười lớn. “Có phải hai vị đang trốn chạy khỏi các binh sĩ vì Thủ bản không?”

“Đúng vậy, nhưng sao cô biết?”

“Tôi cũng biết về Thủ bản mà.”

“Cô đang đưa chúng tôi đi đâu vậy?”, tôi thắc mắc.

“Tôi không biết”, cô ấy đáp. “Anh phải chỉ đường giúp tôi.”

Tôi liếc nhìn sang Marjorie. Cô ấy đang chăm chú lắng nghe câu trả lời của tôi. “Thật sự, ngay bây giờ, tôi cũng không biết mình nên đi đâu”, tôi đáp. “Trước khi bị bắt, tôi đang trên đường đi đến Iquitos.”

“Sao anh lại muốn đến đó?”, Karla hỏi.

“Tôi đang đi tìm một người bạn. Ông ấy đang trên đường tìm kiếm Sự Khai sáng Thứ Chín.”

“Đó là một hành trình nguy hiểm.”

“Tôi biết.”

“Chúng ta sẽ đi đến đó, đồng ý không nào, Mareta?”

Cô bé khúc khích cười, rồi trả lời với giọng điệu người lớn: “Tất nhiên rồi”.

“Nguyên nhân của vụ nổ là gì vậy?”, tôi thắc mắc.

“Tôi cho rằng một chiếc xe tải chở ga đã gây ra vụ nổ này”, cô ấy đáp.
“Trước đó, một sự cố tương tự cũng đã xảy ra, một vụ rò rỉ khí ga.”

Tôi vẫn chưa hết thắc mắc tại sao Karla lại chẳng hề có chút đắn đo mà đã lập tức ra tay giúp đỡ chúng tôi, vì vậy, tôi nhắc lại câu hỏi khi nãy.
“Làm sao cô biết chúng tôi đang trốn chạy khỏi các binh sĩ đó?”

Cô ấy hít một hơi thật sâu. “Hôm qua, nhiều xe quân sự đã chạy ngang qua làng chúng tôi, sau đó thẳng tiến về hướng bắc. Vụ việc bất thường này khiến tôi nhớ lại sự cố cách đây hai tháng: những người bạn của tôi đã bị các binh sĩ bắt đi. Tôi và những người bạn của mình đã cùng nhau nghiên cứu về Thủ bản. Chúng tôi là những người duy nhất trong làng này có được tất cả tám sự khai sáng. Các binh sĩ đã đến và đưa những người bạn của tôi đi. Đến thời điểm hiện tại, tôi vẫn chưa nghe được tin tức nào về họ cả.”

“Khi quan sát đoàn xe quân sự vào ngày hôm qua”, cô ấy nói tiếp, “tôi đoán chắc rằng các binh sĩ đang tiếp tục truy tìm các bản sao của Thủ bản và sẽ có nhiều người khác cần sự giúp đỡ, giống như những người bạn của tôi. Tôi luôn hình dung viễn cảnh mình sẽ giúp những người như vậy bằng cách nào nếu có cơ hội. Tất nhiên, tôi cũng từng cảm thấy ngờ ngợ rằng liệu một suy nghĩ bất chợt nảy ra trong tâm trí mình vào một thời điểm nhất định có nói lên điều gì không. Vì vậy, khi hai vị đột nhiên xuất hiện ở nhà tôi, tôi không cảm thấy bất ngờ.”

Cô ấy ngừng lại một lát, rồi hỏi: “Anh đã từng có những linh cảm như vậy chưa?”.

“Rồi”, tôi đáp.

Karla giảm dần tốc độ. Chúng tôi sắp đến một giao lộ.

“Tôi nghĩ chúng ta nên rẽ phải”, cô ấy đề nghị. “Tuy đường đi sẽ dài hơn nhưng an toàn hơn.”

Khi Karla rẽ hướng sang phải, Mareta bị trượt qua trái, cô bé phải bám chặt tay xuống ghế cho khỏi ngã. Cô bé khúc khích cười. Marjorie nhìn cô bé, tỏ ra thán phục.

“Mareta mấy tuổi rồi?”, Marjorie lên tiếng hỏi Karla.

Karla hơi nhúu mày, nhưng sau đó nhẹ nhàng nói: “Làm ơn đừng nói về Mareta như thể con bé không có mặt ở đây. Nếu cô xem bé như người lớn, hãy trực tiếp hỏi bé”.

“Ồ, tôi xin lỗi”, Marjorie có vẻ ái ngại.

“Cháu năm tuổi ạ”, Mareta đồng dục trả lời.

“Hai vị đã tìm hiểu về Sự Khai sáng Thứ Tám chưa?”, Karla hỏi.

“Tôi vẫn chưa”, Marjorie đáp. “Tôi chỉ mới nghiên cứu Sự Khai sáng Thứ Ba thôi.”

“Tôi đang tìm hiểu về Sự Khai sáng Thứ Tám”, tôi bộc bạch. “Cô có bản sao hay tài liệu nào về sự khai sáng này không?”

“Không”, Karla đáp. “Tất cả các bản sao của Thủ bản đã bị các binh sĩ đó tịch thu rồi.”

“Có phải Sự Khai sáng Thứ Tám nói về cách chúng ta đối xử với trẻ con không?”

“Đúng vậy. Sự khai sáng này khuyên rằng loài người nên học cách đối xử với nhau. Ngoài ra, sự khai sáng này còn bàn luận về nhiều khía cạnh khác nữa, chẳng hạn như cách thức để phóng chiếu năng lượng lên người khác và làm thế nào để không bị sa vào một mối quan hệ đam mê.”

Đây là lần thứ hai tôi lại được nghe lời cảnh báo này. Tôi định nhờ Karla giải thích rõ hơn về những nội dung đó, nhưng Marjorie đã lên tiếng trước.

“Hãy kể chúng tôi nghe chi tiết về Sự Khai sáng Thứ Tám”, cô ấy đề nghị.

Karla bắt đầu giải thích: “Sự Khai sáng Thứ Tám đề cập đến một cách thức sử dụng năng lượng mới trong mối quan hệ với con người nói chung, nhưng nội dung được đề cập đến đầu tiên là cách thức để tương tác với trẻ nhỏ”.

“Chúng ta nên nhìn nhận trẻ em như thế nào mới đúng?”, tôi hỏi.

“Chúng ta nên nhìn nhận trẻ em với thái độ tôn trọng nhất, vì trẻ em là những bản thể hoàn thiện nhất mà con người chúng ta hướng đến trên hành trình tiến hóa. Tuy vậy, để học được cách tiến hóa, bọn trẻ cần nguồn năng lượng liên tục và vô điều kiện từ chúng ta. Điều tồi tệ nhất mà chúng ta có thể gây ra cho những đứa trẻ là rút cạn nguồn năng lượng của chúng thông qua việc tìm cách thay đổi chúng. Như anh biết đó, chính điều này đã tạo nên những vở kịch kiểm soát bên trong bọn trẻ. Tuy vậy, để tránh cho bọn trẻ không ‘học được’ những cách thức thao túng khác nhau, người lớn chúng ta cần trao truyền tất cả năng lượng cần thiết cho trẻ bất kể chuyện gì xảy ra. Đó là nguyên nhân tại sao bọn trẻ nên được tham gia vào những cuộc hội thoại của chúng ta, đặc biệt khi chúng ta nói về chúng. Đồng thời, anh nên cân nhắc về việc có con nếu anh không thể bảo đảm mình có thể chịu trách nhiệm bằng cách dành toàn tâm toàn ý cho chúng.”

“Thủ bản đã đề cập đến tất cả những nội dung này sao?”, tôi hỏi.

“Đúng vậy”, cô ấy đáp, “và Thủ bản còn nhấn mạnh rằng chúng ta cần phải vô cùng cân nhắc việc mình nên sinh mấy đứa con.”

Tôi cảm thấy khó hiểu. “Tại sao việc sinh mấy con lại quan trọng đến vậy?”

Ngay lúc đó, tuy vẫn đang chăm chú lái xe, cô ấy quay lại nhìn tôi trong giây lát. “Vì bất kể một người lớn nào cũng chỉ có thể tập trung năng lượng và trao sự chú ý cho một đứa trẻ trong một thời gian nhất định. Nếu một người lớn phải chăm lo cho nhiều trẻ trong một lúc, người lớn đó sẽ cảm thấy quá tải và không thể trao đủ năng lượng cho mỗi trẻ. Những đứa trẻ khi ấy sẽ bắt đầu cạnh tranh lẫn nhau để giành lấy thời gian của người lớn.”

“Cuộc chiến giữa các anh chị em với nhau”, tôi nhận định.

“Đúng vậy, nhưng Thủ bản nhấn mạnh rằng vấn đề này đáng lưu tâm hơn mọi người nghĩ nhiều. Người lớn thường đề cao ý tưởng về gia đình đông con, trong đó bọn trẻ cùng nhau trưởng thành. Tuy nhiên, trẻ em nên học để hiểu biết về thế giới thông qua người lớn, không phải từ những trẻ khác. Trong rất nhiều nền văn hóa, trẻ em thường tự tập thành bè phái. Thủ bản cho biết loài người chúng ta dần dần sẽ hiểu được rằng nếu chúng ta không thể đảm bảo rằng trong mọi thời điểm, một đứa trẻ được ít nhất một người lớn dành sự tập trung chú ý hoàn toàn, thì chúng ta không nên mang đứa trẻ đó vào thế giới này.”

“Nhưng khoan đã”, tôi vội lên tiếng. “Trong phần lớn các gia đình, cả cha và mẹ đều phải đi làm để trang trải cuộc sống. Chẳng phải nội dung này của Thủ bản phủ nhận quyền có con của những cặp vợ chồng đó sao?”

“Không hẳn như vậy”, cô ấy đáp. “Thủ bản nói rằng loài người sẽ học được cách mở rộng phạm vi gia đình ra khỏi ranh giới của các mối quan hệ huyết thống. Điều này có nghĩa là, một người lớn khác không phải cha mẹ của trẻ cũng có thể dành cho trẻ sự chú ý. Không nhất thiết tất cả nguồn năng lượng dành cho trẻ phải đến từ cha mẹ. Trong thực tế, trẻ

nên nhận được năng lượng từ nhiều nguồn khác nhau. Tuy vậy, bất kỳ người nào chăm sóc trẻ phải dành trọn vẹn sự quan tâm chú ý của mình cho trẻ trên cơ sở một người lớn và một trẻ em.”

“Thật vậy, chắc hẳn cô cũng đang áp dụng điều này”, tôi nhận định.
“Mareta trông có vẻ khá chững chạc.”

Karla cau mày lại và nghiêm giọng nói: “Đừng nói với tôi, hãy nói với bé”.

“Ồ, vâng.” Tôi nhìn sang cô bé. “Cháu hành xử như một người lớn vậy, Mareta à.”

Cô bé tỏ vẻ ngượng ngùng, nhìn sang hướng khác. Một lúc sau, cô bé khẽ đáp lại: “Cháu cảm ơn chú”. Karla quàng tay sang ôm cô bé.

Karla nhìn tôi với vẻ tự hào: “Trong hai năm gần đây, tôi luôn cố gắng áp dụng những chỉ dẫn được đề cập trong Thủ bản với Mareta, có đúng vậy không con gái yêu?”.

Cô bé mỉm cười và gật đầu.

“Tôi luôn cố gắng trao truyền năng lượng cho Mareta và luôn nói cho bé nghe sự thật về mọi tình huống xảy ra bằng ngôn ngữ đơn giản mà bé có thể hiểu được. Khi con hỏi tôi những câu hỏi của trẻ thơ, tôi luôn nhìn nhận những thắc mắc đó một cách nghiêm túc, tránh đi theo chiều hướng đáp lại bằng những câu trả lời gây ảo tưởng chỉ để thỏa mãn niềm vui thích của người lớn.”

Tôi mỉm cười. “Cô đang muốn nói đến những câu chuyện tưởng tượng đại loại như ‘những chú cò mang những đứa trẻ sơ sinh đến cho cha mẹ chúng’ sao?”

“Đúng vậy, tuy nhiên những câu chuyện dân gian này cũng không mang lại tác động tiêu cực lắm. Trẻ có thể dễ dàng nhận ra sự thật vì nội dung của những câu chuyện này không hề thay đổi. Điều tồi tệ hơn chính là

những lời nói bóp méo sự thật mà người lớn cao hứng nghĩ ra tức thời chỉ vì họ muốn có chút niềm vui, và vì họ tin rằng sự thật quá phức tạp nên trẻ sẽ không thể nào hiểu được. Nhưng suy nghĩ này hoàn toàn không đúng; chúng ta luôn có cách để mô tả sự thật theo mức độ hiểu biết của trẻ. Người lớn luôn có cách, chỉ cần họ để tâm suy nghĩ.”

“Vậy Thủ bản nói gì về vấn đề này?”

“Thủ bản nói rằng chúng ta nên luôn tìm mọi cách để nói với trẻ sự thật.”

Tôi không đồng tình lắm với quan điểm này. Tôi thuộc kiểu người thích đùa đùa bọn trẻ.

“Tôi nghĩ bọn trẻ hiểu được những câu đùa của người lớn”, tôi tranh luận. “Tất cả những nguyên tắc ứng xử này dường như thúc đẩy bọn trẻ trưởng thành sớm và lấy đi phần nào niềm vui của trẻ nhỏ.”

Cô ấy nhìn thẳng vào tôi, tỏ ra nghiêm nghị. “Mareta trải qua vô vàn niềm vui trong thời thơ ấu của mình. Chúng tôi chạy nhảy, đuổi bắt nhau và cùng chơi tất cả những trò chơi tưởng tượng dành cho trẻ thơ. Điểm khác biệt là con bé biết được khi nào chúng tôi đang chơi trò tưởng tượng.”

Tôi gật đầu. Tất nhiên, tôi hoàn toàn đồng tình với những gì cô ấy vừa chia sẻ.

Karla nói tiếp: “Mareta trông có vẻ tự tin như vậy bởi tôi đã luôn đồng hành cùng bé. Tôi luôn dành trọn sự chú ý cho con bất cứ khi nào con cần. Trong những trường hợp tôi không thể sắp xếp được thời gian, chị tôi đang sống ở nhà kế bên sẽ sang giúp. Những thắc mắc của Mareta luôn được người lớn lắng nghe và giải đáp. Bởi luôn được quan tâm một cách chân thành, bé không bao giờ cảm thấy bản thân cần phải có những hành vi gây chú ý hay để chứng tỏ bản thân. Con luôn nhận được nguồn năng lượng cần thiết, vì vậy, con mặc nhiên hiểu rằng mình phải luôn nhận được đủ năng lượng vào mọi thời điểm. Chính nhờ điều này, con sẽ dễ dàng lĩnh hội được cách thức làm thế nào để chuyển tiếp từ giai đoạn

tiếp nhận năng lượng từ người lớn đến giai đoạn hấp thu năng lượng từ vũ trụ - chủ đề mà chúng ta vẫn luôn thảo luận”.

Tôi chú ý quan sát địa hình bên ngoài. Bây giờ, chúng tôi đang đi xuyên qua khu rừng rậm. Tuy tầm nhìn đã bị che khuất, nhưng tôi biết rằng mặt trời đang dần lặn xuống ở phía chân trời xa xa.

“Chúng ta sẽ đến Iquitos trong tối nay chứ?”, tôi hỏi.

“Không”, Karla đáp. “Nhưng chúng ta có thể qua đêm tại nhà một người quen của tôi.”

“Ở gần đây sao?”, tôi hỏi.

“Đúng vậy, đó là nhà một người bạn của tôi. Ông ấy làm việc cho một chi cục kiểm lâm.”

“Ông ấy làm việc cho chính phủ sao?”

“Một phần rừng Amazon là khu vực cần được bảo vệ. Ông ấy là một cán bộ địa phương nhưng có tầm ảnh hưởng. Ông ấy tên là Juan Hinton. Đừng lo lắng. Ông ấy tin vào Thủ bản và chính phủ chưa bao giờ đụng đến ông ấy cả.”

Khi chúng tôi đến nơi, trời đã tối hẳn. Bao quanh nơi chúng tôi đứng là một khu rừng sống động với nhiều thanh âm đa dạng và không khí khá ẩm ướt. Trước mặt chúng tôi là một căn nhà gỗ lớn có đèn chiếu sáng trưng ở cuối khoảng rừng trống, bên dưới những tán cây rậm rạp. Ở cạnh đó có hai căn nhà lớn khác và một vài chiếc jeep đang đỗ gần đó. Một chiếc xe khác đang được sửa chữa trên cầu nâng và hai người đàn ông đang sửa xe ở bên dưới.

Một người đàn ông Peru gầy gò, ăn mặc sang trọng đáp lại tiếng gõ cửa của Karla. Ông ấy tươi cười tiếp đón Karla, nhưng ngay khi nhìn thấy Marjorie, Mareta và tôi đang đứng ở bậc thềm, nụ cười liền tắt trên môi ông ấy. Nét mặt ông ấy trở nên căng thẳng và tỏ vẻ không hài lòng khi

trao đổi với Karla bằng tiếng Tây Ban Nha. Karla dường như đang cố gắng nài nỉ ông ấy, nhưng nhìn điệu bộ và cách phản ứng của ông ấy, tôi có thể nhận thấy rằng ông ấy không muốn chúng tôi ở lại.

Sau đó, khi nhìn qua khe cửa, tôi thấy một người phụ nữ đang đứng ở tiền sảnh. Tôi tiến đến gần hơn để nhìn rõ khuôn mặt của người phụ nữ đó. Ngạc nhiên thay, đó chính là Julia. Khi tôi chăm chăm nhìn về phía cô ấy, cô ấy quay đầu lại. Nhìn thấy tôi, cô ấy tỏ ra vô cùng kinh ngạc và vội đi đến chỗ người đàn ông đang đứng ở cửa rồi đặt tay lên vai ông ấy, thì thầm vào tai ông ấy điều gì đó. Người đàn ông liền gật đầu, rồi mở cửa ra với vẻ miễn cưỡng. Tất cả chúng tôi tự giới thiệu khi Hinton dẫn chúng tôi đi vào khu vực sinh hoạt của căn nhà. Julia nhìn tôi, nói: “Chúng ta lại gặp nhau”. Cô ấy mặc một chiếc quần kaki có các túi hộp và một chiếc áo phông màu đỏ tươi.

“Đúng vậy, chúng ta lại gặp nhau”, tôi hào hứng đáp lại.

Ông quản gia người Peru đi đến chỗ Hinton. Khoảng một phút sau, hai người đi đến một khu vực khác của căn nhà. Julia ngồi xuống chiếc ghế cạnh một chiếc bàn cà phê, rồi ra hiệu cho chúng tôi ngồi xuống chiếc trường kỷ đối diện cô ấy. Marjorie có vẻ lo lắng. Cô ấy chăm chăm nhìn tôi. Hình như Karla cũng nhận thấy tâm trạng bất an của Marjorie. Cô ấy liền tiến đến gần, nắm tay Marjorie, rồi lên tiếng đề nghị: “Đi uống trà nóng nào”.

Khi hai người bước đi, Marjorie vội liếc nhìn tôi. Tôi mỉm cười trấn an cô ấy và vẫn dõi theo hai người cho đến khi họ rẽ hướng để đi vào nhà bếp. Sau đó, tôi quay sang, ngồi đối diện với Julia.

“Vậy anh nghĩ chuyện này có ý nghĩa gì?”, cô ấy hỏi.

“Chuyện này là chuyện gì?”, tôi đáp lại, tâm trí vẫn còn lang thang.

“Chuyện chúng ta lại tình cờ gặp nhau.”

“Ồ... Tôi không biết.”

“Tại sao bây giờ anh lại đồng hành với Karla và các vị đang đi đâu vậy?”

“Cô ấy đã cứu chúng tôi. Marjorie và tôi đã bị quân đội Peru bắt giữ. Trong lúc chúng tôi chạy trốn, cô ấy đã xuất hiện để giúp đỡ chúng tôi.”

Julia tỏ vẻ sững sốt, sau đó nghiêm giọng. “Hãy kể tôi nghe những chuyện đã xảy ra.”

Tôi tựa người ra ghế, kể cho cô ấy nghe toàn bộ câu chuyện, bắt đầu từ khi tôi lái xe của Cha Carl đến lúc tôi bị bắt giữ và cuối cùng đã trốn thoát được.

“Vậy Karla đồng ý đưa anh và Marjorie đến Iquitos sao?”, Julia hỏi.

“Đúng vậy.”

“Tại sao anh lại muốn đi đến đó?”

“Wil đã thông báo với Cha Carl rằng ông ấy sẽ lên đường đi đến Iquitos. Rõ ràng, Wil đã có linh cảm sẽ tìm thấy Sự Khai sáng Thứ Chín. Đồng thời, không hiểu sao chính Sebastian cũng đang có mặt ở đó.”

Julia gật gù. “Đúng vậy, Sebastian có một giáo xứ ở gần Iquitos. Đó là nơi mà ông ấy tạo dựng danh tiếng sau khi cải đạo cho thổ dân da đỏ.”

“Còn chị thì sao?”, tôi thắc mắc. “Chị đang làm gì ở đây vậy?”

Julia chia sẻ rằng cô ấy cũng đang tìm kiếm Sự Khai sáng Thứ Chín, nhưng cô ấy vẫn chưa nhận được bất kỳ tín hiệu chỉ dẫn nào. Không hiểu sao cô ấy liên tục suy nghĩ về người bạn cũ của mình, Hinton, vì vậy, cô ấy đã lên đường đi đến đây.

Tôi không còn tập trung được để tiếp tục lắng nghe nữa. Marjorie và Karla đã rời khỏi nhà bếp và đang đứng trò chuyện ở tiền sảnh, mỗi người cầm trên tay một tách trà nóng. Marjorie bắt gặp ánh nhìn của tôi nhưng không nói gì.

“Cô ấy đã đọc được phần lớn nội dung trong Thủ bản chưa?”, Julia hướng ánh nhìn về phía Marjorie và lên tiếng hỏi.

“Cô ấy chỉ mới đọc Sự Khai sáng Thứ Ba thôi”, tôi đáp.

“Chúng tôi có thể giúp cô ấy rời khỏi Peru nếu cô ấy muốn.”

Tôi quay người lại, nhìn cô ấy. “Bằng cách nào?”

“Ngày mai, Rolando sẽ rời khỏi đây để lên đường đi Brazil. Một vài người bạn của chúng tôi đang làm việc tại Đại sứ quán Mỹ ở đó. Những người này có thể đưa Marjorie trở về Mỹ. Chúng tôi đã giúp một số người Mỹ trở về nước theo cách đó.”

Tôi nhìn cô ấy và miễn cưỡng gật đầu. Tôi nhận ra trong lòng mình đang có những xúc cảm lẫn lộn sau khi nghe Julia chia sẻ những điều này. Một mặt, tôi biết rằng việc Marjorie rời khỏi đây là tốt nhất cho cô ấy. Nhưng mặt khác, tôi vẫn muốn cô ấy ở lại, tiếp tục đồng hành cùng tôi. Tôi cảm thấy tuyệt vời hơn, hứng khởi hơn khi có cô ấy ở bên mình.

“Tôi nghĩ tôi cần phải trao đổi với cô ấy”, cuối cùng tôi lên tiếng.

“Tất nhiên rồi”, Julia đáp. “Chúng ta có thể nói chuyện sau.”

Tôi đứng dậy, đi về phía Marjorie. Karla đang quay trở lại nhà bếp. Marjorie đang đi tới đi lui ở một góc tiền sảnh khuất tầm nhìn. Khi tôi tiến đến gần, cô ấy đang đứng tựa lưng vào tường.

Tôi vội kéo Marjorie vào lòng. Cảm giác xao xuyến trời dậy trong tôi.

“Em cảm nhận được nguồn năng lượng này chứ?”, tôi thì thầm vào tai cô ấy.

“Thật tuyệt diệu”, cô ấy thốt lên. “Điều này có nghĩa là gì?”

“Anh không biết. Giữa chúng ta có sự liên kết nào đó.”

Tôi liếc nhìn xung quanh. Không ai có thể nhìn thấy chúng tôi. Chúng tôi liền trao cho nhau một nụ hôn say đắm.

Khi tôi lùi lại để ngắm nhìn khuôn mặt Marjorie, tôi nhận ra cô ấy đã trông khác hẳn, có vẻ mạnh mẽ hơn. Tôi chợt nhớ lại ngày đầu chúng tôi gặp nhau tại Vicente và cuộc trò chuyện giữa chúng tôi tại nhà hàng ở Cula. Thật kỳ lạ, tôi luôn cảm thấy tràn đầy năng lượng mỗi khi Marjorie có mặt hay có sự xúc chạm với tôi.

Cô ấy ôm chặt tôi hơn. “Kể từ ngày chúng ta gặp nhau tại Vicente”, cô ấy bật bạch, “em đã luôn muốn ở gần bên anh. Em không biết phải nghĩ sao về điều đó nữa, nhưng em đã tiếp nhận được một nguồn năng lượng rất tuyệt vời. Em chưa bao giờ trải qua cảm giác kỳ diệu đến vậy.”

Tôi nhìn thấy Karla đang tiến lại gần với nụ cười thật tươi. Karla thông báo rằng bữa tối đã sẵn sàng, vì vậy, chúng tôi nhanh chóng đi đến phòng ăn. Một bữa tiệc buffet thịnh soạn đã được chuẩn bị với nhiều trái cây tươi, các loại rau củ và bánh mì. Mọi người tự lấy phần ăn cho mình và cùng ngồi quanh một chiếc bàn lớn. Sau khi Mareta hát xong một bài thánh ca, chúng tôi dành khoảng một tiếng rưỡi đồng hồ để ăn và trò chuyện với nhau. Hinton không còn thái độ căng thẳng ban đầu, thay vào đó, ông ấy trở nên vui vẻ và hòa nhã, giúp chúng tôi tạm quên đi cảm giác căng thẳng của những kẻ trốn chạy. Tôi quay sang nhìn Marjorie, cô ấy đang thoải mái nói cười. Ngay lúc này, ngồi bên cô ấy, tôi cảm thấy lòng mình ngập tràn tình yêu thương ấm áp.

Sau khi ăn tối xong, Hinton đưa chúng tôi quay trở lại khu vực sinh hoạt để dùng món bánh trứng tráng miệng cùng rượu trái cây. Marjorie và tôi ngồi trên chiếc trường kỷ, chia sẻ với nhau về quá khứ và những trải nghiệm đáng nhớ trong cuộc đời mỗi người. Chúng tôi dường như thân thiết hơn. Trở ngại duy nhất trong mối quan hệ của chúng tôi là cô ấy sống ở bờ tây, còn tôi sống ở miền nam nước Mỹ. Sau một thoáng ưu tư, Marjorie nói chúng tôi nên tạm gác vấn đề này sang một bên, rồi tiếp tục nói cười vui vẻ.

“Em rất nóng lòng muốn được cùng anh trở lại Mỹ”, cô ấy hào hứng nói. “Chúng ta sẽ vui biết bao khi được cùng nhau đi bất cứ đâu.”

Tôi ngả người ra sau, rồi nghiêm túc nhìn cô ấy: “Julia nói với anh rằng chị ấy có thể thu xếp cho em quay về Mỹ ngay bây giờ”.

“Ý anh là cả hai chúng ta cùng quay về, phải không?”, cô ấy hỏi lại.

“Không, anh... anh không thể quay về trong lúc này.”

“Tại sao?”, cô ấy vặn hỏi. “Em không thể rời đi nếu không có anh đi cùng. Nhưng em cũng không thể ở lại đây thêm một giây phút nào nữa. Em sẽ phát điên mất.”

“Em sẽ rời đi trước. Anh sẽ đi sau.”

“Không!”, cô ấy cao giọng. “Em không thể chịu được điều này!”

Karla đã trở lại sau khi cho Mareta đi ngủ. Cô ấy liếc nhìn chúng tôi, rồi vội đưa mắt sang hướng khác. Hinton và Julia vẫn còn đang nói chuyện với nhau, có vẻ không hề hay biết về sự bùng nổ của Marjorie.

“Làm ơn”, Marjorie cố nài nỉ. “Chúng ta hãy quay về cùng nhau.”

Tôi liền quay mặt đi.

“Được thôi!”, cô ấy thẳng thừng lên tiếng. “Vậy anh hãy ở lại!” Vừa dứt lời, cô ấy đứng bật dậy, dùng dưng đi về phòng ngủ.

Lòng tôi thắt lại khi nhìn theo Marjorie. Nguồn năng lượng mà tôi đã tiếp nhận được khi ở cùng cô ấy bỗng chốc tiêu tan. Tôi đột nhiên cảm thấy vô cùng mệt mỏi và rối bời. Tôi cố gắng quên đi mọi chuyện. Tôi tự nhủ rằng dù sao tôi cũng chỉ mới quen biết cô ấy trong thời gian gần đây nhưng đồng thời, tôi cũng nghĩ rằng có lẽ cô ấy đúng. Có lẽ tôi nên trở về nhà. Tôi có thể làm được gì nếu tiếp tục ở lại đất nước này chứ? Nếu quay trở về Mỹ, tôi có thể vận động hoặc làm gì đó để hỗ trợ cho Thủ bản, và tất nhiên, tôi sẽ giữ được mạng sống của mình. Tôi dậm đứng

lên, chuẩn bị đi theo cô ấy, nhưng không hiểu sao tôi lại ngồi xuống. Tôi thật sự không biết nên làm gì vào lúc này.

“Tôi có thể nói chuyện với anh một lúc không?” Đột nhiên, Karla lên tiếng đề nghị. Tôi không để ý rằng cô ấy đang đứng ngay bên cạnh trường kỷ.

“Tất nhiên rồi”, tôi đáp.

Cô ấy ngồi xuống và nhìn tôi trù mến. “Tôi đã nghe thấy câu chuyện giữa hai người”, cô ấy chậm rãi lên tiếng. “Và tôi nghĩ rằng trước khi đưa ra quyết định, có thể anh sẽ muốn nghe Sự Khai sáng Thứ Tám, nói về sự đắm chìm trong những mối quan hệ đam mê hay phụ thuộc vào người khác.”

“Vâng, tôi rất muốn tìm hiểu về nội dung đó.”

“Trong giai đoạn đầu của quá trình tỉnh thức và tiến hóa, chúng ta có thể đột nhiên bị chững lại hoặc trở nên thiếu sáng suốt nếu chúng ta rơi vào một mối quan hệ đam mê.”

“Cô đang muốn nói đến trường hợp của Marjorie và tôi sao?”

“Để tôi giải thích cho anh quá trình này”, cô ấy nói. “Và anh sẽ tự biết câu trả lời cho chính mình.”

“Được.”

“Trước hết, tôi muốn chia sẻ với anh là chính tôi cũng đã trải qua một khoảng thời gian vô cùng khó khăn để lĩnh hội được nội dung này của sự khai sáng. Vì vậy, tôi vô cùng biết ơn giáo sư Reneau.”

“Reneau sao?”, tôi kêu lên. “Tôi có quen anh ấy. Chúng tôi đã gặp nhau khi tôi đang tìm hiểu Sự Khai sáng Thứ Tư.”

“Vâng”, cô ấy đáp, “chúng tôi gặp nhau khi cả hai cùng tiếp nhận Sự Khai sáng Thứ Tám. Anh ấy đã ở lại nhà tôi trong vài ngày.”

Tôi gật gù, cảm thấy ngạc nhiên và thú vị.

“Anh ấy đã chia sẻ rằng khái niệm mối quan hệ đam mê được đề cập trong Thủ bản giải thích nguyên nhân tại sao những cuộc chiến giành năng lượng luôn xảy ra trong những mối quan hệ tình cảm. Chúng ta vẫn luôn đau đầu tìm hiểu điều gì khiến cho những xúc cảm hạnh phúc và thăng hoa trong tình yêu tan biến, khiến cho tình yêu nồng cháy thuở ban đầu lại dần biến thành những trận tranh cãi nảy lửa. Bây giờ, chúng ta đã hiểu tường tận về vấn đề này. Đó là kết quả của sự tương tác dòng chảy năng lượng giữa hai người trong cuộc.

“Khi tình yêu bắt đầu, cả hai đều vô thức trao truyền năng lượng cho nhau và cả hai đều có những cảm xúc thăng hoa và bay bổng. Chúng ta đặt tên cho trạng thái say sưa ngây ngất này là ‘tâm trạng khi yêu’. Không may thay, nếu mỗi người đều mong đợi đối phương sẽ tiếp tục mang đến cho mình cảm giác đặc biệt này, bản thân họ sẽ tự động bị ngắt kết nối với nguồn năng lượng vô hạn trong vũ trụ và hai người sẽ ngày càng phụ thuộc vào nguồn năng lượng của nhau. Đến một lúc, khi mỗi người đều không còn khả năng duy trì nguồn năng lượng, họ sẽ chấm dứt việc trao truyền năng lượng cho nhau, đồng thời sẽ quay trở lại vở kịch xưa cũ của mình nhằm mục đích kiểm soát và thao túng nguồn năng lượng của đối phương. Tại thời điểm đó, mối quan hệ tình cảm của họ dần thoái hóa, cuối cùng chỉ còn là những cuộc chiến tranh giành năng lượng thường xuyên xảy ra.”

Cô ấy ngáp ngừng trong giây lát như thể muốn kiểm tra xem liệu tôi đã hoàn toàn lĩnh hội được khía cạnh này chưa, rồi nói thêm: “Reneau giải thích cho tôi nguyên nhân tại sao chúng ta rất dễ rơi vào chứng nghiện cảm xúc trong tình yêu ở góc độ tâm lý. Anh có muốn nghe không?”.

Tôi gật đầu, ra hiệu cho Karla tiếp tục chia sẻ. “Reneau chỉ ra rằng vấn đề này xuất phát từ gia đình chúng ta. Trong giai đoạn đầu đời, vì lúc nào cũng ở trong cuộc chiến tranh giành năng lượng nên mỗi chúng ta đều chưa thể hoàn tất một quá trình tâm lý quan trọng. Chúng ta chưa thể hợp nhất được phần năng lượng đối lập bên trong mình.”

“Phần năng lượng đối lập bên trong mình sao?”

“Trong trường hợp của tôi”, cô ấy tiếp tục, “tôi chưa thể nào hợp nhất được phần năng lượng nam tính bên trong tôi. Trong trường hợp của anh, anh chưa thể nào hợp nhất được phần năng lượng nữ tính bên trong anh. Vì chưa thể tiếp cận được phần năng lượng đối lập bên trong mình nên chúng ta dễ dàng say mê người khác giới. Anh biết đó, nguồn năng lượng thần bí mà chúng ta có thể hấp thụ được từ bên trong mình có cả phần nam tính và phần nữ tính. Đến một lúc nào đó, chúng ta đều có thể khai mở được nguồn năng lượng vô hạn này, nhưng vào giai đoạn đầu của sự tiến hóa, chúng ta phải hết sức thận trọng. Quá trình hợp nhất này cần xảy ra đúng thời điểm. Nếu chúng ta quá nóng vội kết nối với một người nào đó để tiếp nhận phần nam tính hoặc nữ tính mà mình đang thiếu, chúng ta sẽ tự ngắt kết nối chính mình khỏi nguồn năng lượng từ vũ trụ.”

Tôi nói rằng tôi chưa hoàn toàn hiểu những điều cô ấy vừa chia sẻ.

Karla lên tiếng giải thích: “Hãy hình dung quá trình hợp nhất này diễn ra như thế nào trong một gia đình lý tưởng. Khi ấy, anh có thể hiểu được những gì tôi vừa chia sẻ. Trong bất kỳ gia đình nào, vào giai đoạn đầu đời, trẻ phải tiếp nhận năng lượng từ những người lớn xung quanh. Thông thường, trẻ sẽ dễ dàng kết nối và hợp nhất năng lượng với cha hoặc mẹ, người chăm sóc cùng giới với mình, nhưng sẽ gặp khó khăn trong việc hấp thụ năng lượng từ người chăm sóc khác giới vì những đặc tính đối lập.

“Chẳng hạn, chúng ta hãy xem xét trường hợp của các bé gái. Trong giai đoạn đầu đời, để có thể hợp nhất được phần năng lượng nam tính bên trong, tất cả các bé gái đều thích gần gũi với cha mình. Các bé gái luôn quấn quýt và muốn người cha ở bên mình trong mọi thời điểm. Thủ bản giải thích rằng các bé gái muốn hấp thụ phần năng lượng nam tính vì đây là đặc tính bổ sung cho phần nữ tính của mình. Sự tiếp nhận năng lượng này mang lại cho các bé gái cảm giác mãn nguyện và hân hoan. Tuy vậy, các bé gái lại lầm tưởng rằng con đường duy nhất để có được phần năng

lượng này là sở hữu phần nam tính của cha mình và bám rịt lấy cha mình mọi lúc mọi nơi.

“Điều thú vị là, các bé gái luôn cảm thấy rằng bản thân có thể sở hữu và toàn quyền sử dụng phần năng lượng này, vì vậy, các bé gái luôn muốn điều hướng người cha theo ý mình như thể đó là phần nam tính bên trong mình. Các bé gái đều xem người cha như một siêu anh hùng, hoàn hảo và đầy phép thần thông, có thể đáp ứng tất cả nhu cầu của mình trong mọi tình huống. Trong một gia đình lý tưởng hơn, điều này sẽ dẫn đến những cuộc chiến giành năng lượng giữa bé gái và cha mình. Từ đó, các vở kịch được hình thành khi cô con gái nhỏ học cách hành xử sao cho có thể thao túng cha mình, thông qua đó, cô bé sẽ nhận được phần năng lượng mình mong muốn.

“Tuy nhiên, trong một gia đình lý tưởng, người cha sẽ không để mình bị cuốn vào cuộc chiến này. Tuy không thể đáp ứng tất cả nguyện vọng của con gái mình, ông ấy vẫn tiếp tục mối quan hệ một cách chân thành và duy trì đủ nguồn năng lượng cần thiết để trao cho cô con gái nhỏ một cách vô điều kiện. Ở đây, chúng ta cần nhận thức rõ một điều quan trọng: trong một gia đình lý tưởng, người cha sẽ vẫn tiếp tục cởi mở và gần gũi với con gái mình. Cô bé vẫn tiếp tục xem cha mình là một siêu nhân toàn năng, nhưng nếu người cha thành thật giải thích cho con hiểu về con người thật sự của mình, về những việc mình đang làm và tại sao mình làm những việc đó, thì cô con gái nhỏ có thể hợp nhất được tính cách và sở trường đặc trưng của người cha, đồng thời không còn những ảo tưởng về cha của mình. Cuối cùng, cô con gái sẽ nhận ra cha mình cũng là một con người bình thường như mọi người, với tất cả những điểm mạnh và điểm yếu riêng. Khi thiết lập được góc nhìn thực tế này về cha mình, cô con gái sẽ dễ dàng chuyển tiếp từ giai đoạn tiếp nhận phần năng lượng nam tính từ cha mình đến giai đoạn hấp thụ phần năng lượng này như một phần trong nguồn năng lượng tổng thể luôn sẵn có trong vũ trụ”.

Karla tiếp tục: “Tuy vậy, chúng ta phải đối mặt với một vấn đề quan trọng, là cho đến tận bây giờ, phần lớn cha mẹ vẫn sa vào cuộc chiến giành năng lượng với con cái mình. Vấn đề này đã và đang tác động tiêu

cực đến tất cả chúng ta. Vì tham gia vào những cuộc chiến quyền lực, tất cả chúng ta đều không nhận ra được cách để giải quyết vấn đề thiếu hụt năng lượng đối lập này. Chúng ta đều bị mắc kẹt ở giai đoạn tìm kiếm ở bên ngoài mình phần năng lượng đối lập, ở người khác giới mà chúng ta xem là hoàn hảo và lý tưởng, để tiếp nhận phần năng lượng mình còn thiếu từ họ. Anh có nhận thấy vấn đề đó không?”.

“Vâng”, tôi đáp. “Tôi nghĩ mình đã hiểu.”

Cô ấy tiếp tục chia sẻ: “Xét về khả năng tiến hóa thông qua nhận thức, chúng ta phải đối mặt với một vấn đề nan giải. Như tôi đã đề cập, theo Sự Khai sáng Thứ Tám, trong giai đoạn đầu của quá trình tiến hóa, chúng ta sẽ tự động nhận được phần năng lượng đối lập. Phần năng lượng này đến một cách tự nhiên từ nguồn năng lượng vô hạn trong vũ trụ. Tuy vậy, chúng ta phải hết sức thận trọng vì nếu một người khác giới nào đó xuất hiện và sẵn lòng trao phần năng lượng này trực tiếp cho chúng ta, chúng ta có thể dễ dàng ngắt kết nối với nguồn năng lượng đích thực và quay lại lối sống cũ lúc nào không hay”. Vừa nói xong, cô ấy đột nhiên mỉm cười.

“Sao cô lại cười?”, tôi hỏi.

“Reneau từng thực hiện một phép so sánh”, cô ấy lên tiếng. “Anh ấy nói rằng trước khi chúng ta học được cách để tránh rơi vào cạm bẫy của lối sống cũ nói trên, chúng ta cứ đi loanh quanh trong thế giới này như một nửa chưa hoàn thiện. Anh biết đó, chúng ta trông giống như những chữ C vậy. Chúng ta dễ dàng bị cuốn hút bởi người khác giới. Chúng ta mong đợi một nửa còn lại để ghép vào chúng ta, tạo thành một hình tròn toàn vẹn. Chúng ta mong đợi người kia sẽ mang đến cho chúng ta những xúc cảm thăng hoa và một nguồn năng lượng dồi dào để chúng ta cảm thấy bản thân toàn vẹn như thể được kết nối hoàn toàn với toàn vũ trụ. Trong thực tế, chúng ta chỉ có thể kết đôi với một nửa chưa hoàn thiện khác cũng đang tìm kiếm một nửa còn lại từ bên ngoài.

“Reneau chia sẻ rằng đây là một mối quan hệ đồng phụ thuộc điển hình và bản thân mối quan hệ này đã có những vấn đề tiềm ẩn sớm muộn gì cũng bắt đầu nảy sinh.”

Karla ngáp ngừng, như thể cô ấy mong đợi sự phản hồi nào đó từ tôi. Nhưng tôi chỉ gật đầu đáp lại.

“Anh thấy đó, trong mối quan hệ này, cả hai đều tin rằng khi đến với nhau, họ sẽ tạo thành một chữ O, có nghĩa là một con người toàn vẹn. Vấn đề ở đây là: ‘con người toàn vẹn’ đó được tạo thành từ hai người, một người cung cấp phần năng lượng nữ tính và người còn lại cung cấp phần năng lượng nam tính. Thực chất, đó là sự hợp thành của hai cái đầu, có nghĩa là hai cái tôi. Trong mối quan hệ này, cả hai đều muốn điều khiển ‘con người toàn vẹn’ này theo góc nhìn của mình. Vì vậy, tương tự như vở kịch thời thơ ấu, cả hai đều ra sức đòi hỏi lẫn nhau, nhìn nhận đối phương như thể là mình. Sự ảo tưởng về chính thể hoàn thiện này luôn khiến cho mối quan hệ biến thành một cuộc chiến quyền lực. Cuối cùng, để toàn quyền dẫn dắt chính thể hoàn thiện này đi theo chiều hướng mình mong muốn, mỗi người dần dần không còn lắng nghe, thậm chí không thừa nhận sự hiện diện của đối phương nữa. Tuy vậy, tất nhiên là chiều hướng này sẽ không thể tiếp diễn lâu dài. Trong quá khứ, có thể một trong hai người đã sẵn lòng chiều theo ý đối phương. Người phục tùng thường là phụ nữ, thỉnh thoảng là đàn ông. Nhưng giờ đây, chúng ta đang ngày càng tỉnh thức hơn. Không ai trong chúng ta còn muốn sống một cuộc đời phục tùng người khác nữa.”

Tôi chợt nhớ đến sự Khai sáng Đầu tiên. Sự khai sáng này đã đề cập đến những cuộc chiến quyền lực trong những mối quan hệ tình cảm. Và tôi cũng nhớ đến phản ứng bùng nổ của người phụ nữ mà tôi và Charlene đã chứng kiến tại nhà hàng. “Vậy là xong! Đừng trông mong gì ở những mối quan hệ tình cảm!”, tôi nhận định.

“Ồ không, chúng ta vẫn có thể xây dựng một mối quan hệ tình cảm”, Karla phản hồi. “Nhưng trước tiên, mỗi chúng ta phải tự hoàn thiện chính mình. Chúng ta phải thiết lập được một kênh kết nối ổn định với

toàn vũ trụ. Chúng ta cần một khoảng thời gian nhất định để thiết lập và duy trì sự kết nối với nguồn năng lượng vô hạn này, để rồi sau đó, chúng ta sẽ không bao giờ phải đối mặt trở lại vấn đề này nữa, và chúng ta sẽ phát triển được ‘mối quan hệ thiêng liêng’ như Thủ bản nói đến. Là một con người toàn vẹn, chúng ta xây dựng một mối quan hệ tình cảm với một con người toàn vẹn khác, tạo ra một ‘người siêu đẳng’... mà trong mối quan hệ toàn vẹn đó, mỗi người chúng ta không bao giờ bị kéo ra xa khỏi hành trình tiến hóa của cá nhân mình.”

“Có phải cô cho rằng đây chính là vấn đề trong mối quan hệ giữa Marjorie và tôi? Mối quan hệ của chúng tôi sẽ kéo mỗi người ra khỏi hành trình tiến hóa của riêng mình?”

“Đúng vậy.”

“Vậy chúng tôi có thể làm gì để không lặp lại vở kịch muôn thuở của những mối quan hệ tình cảm?”

“Hãy củng cố lại cảm giác ‘yêu từ ánh nhìn đầu tiên’ trong một khoảng thời gian, bằng việc học cách duy trì những mối quan hệ không tính dục với những người bạn khác giới. Trong lúc đó, hãy luôn nhớ mình đang theo một quy trình. Anh hãy chỉ thiết lập mối quan hệ này với những người sẵn sàng bộc lộ bản thân hoàn toàn, luôn thành thật chia sẻ với anh lý do và cách thức của những việc họ đang làm, tương tự như mối quan hệ giữa trẻ với người chăm sóc khác giới trong suốt thời thơ ấu trong một gia đình lý tưởng. Bằng cách thấu hiểu con người thật sự bên trong của những người bạn khác giới, chúng ta có thể chấm dứt những phóng chiếu phi thực tế của bản thân lên những người thuộc giới tính đó. Chính sự nhìn nhận sáng tỏ này sẽ giải phóng chúng ta khỏi những ảo tưởng sai lầm, giúp chúng ta kết nối lại với toàn vũ trụ.”

Cô ấy tiếp tục chia sẻ: “Đồng thời, hãy nhớ rằng đây không phải là một chuyện dễ dàng, đặc biệt nếu chúng ta buộc phải thoát khỏi mối quan hệ đồng phụ thuộc hiện tại. Đó là tình huống chúng ta thật sự bị rút khỏi nguồn năng lượng. Một quá trình đầy tổn thương, nhưng nhất định phải

được thực hiện. Hiện tượng ‘đồng phụ thuộc’ không phải là một chứng bệnh xa lạ gì. Tất cả chúng ta đều đồng phụ thuộc ở một mức độ nào đó, và tất cả chúng ta đều đang nỗ lực để lớn mạnh lên, thoát ra khỏi nó.

“Hãy bắt đầu tự trải nghiệm lại cảm giác hân hoan, hạnh phúc tốt cùng mà anh từng nếm trải vào khoảnh khắc đầu tiên của một mối quan hệ đồng phụ thuộc. Anh phải thật sự cảm nhận được sự gắn kết với người ấy ở bên trong. Từ sự khởi đầu đó, anh tiếp tục hành trình tiến hóa và có thể tìm thấy mối quan hệ tình cảm đặc biệt thật sự phù hợp với mình”.

Cô ấy dừng lại trong giây lát. “Và biết đâu được, nếu anh và Marjorie cùng tiến hóa từ sự khởi đầu như vậy, có thể cả hai sẽ nhận ra mình thật sự thuộc về nhau. Tuy vậy, anh hãy biết rằng: mối quan hệ giữa anh và cô ấy sẽ không thể tiến triển trong hoàn cảnh hiện tại.”

Khi thấy Hinton bước vào, chúng tôi không thảo luận gì thêm nữa. Hinton nói ông ấy sẽ về phòng nghỉ ngơi; phòng của chúng tôi cũng đã được chuẩn bị xong. Cả tôi và Karla đều bày tỏ sự cảm kích đối với tấm lòng mến khách của ông ấy. Sau đó, khi Hinton đi khỏi, Karla chột lên tiếng: “Chắc tôi cũng đi ngủ thôi. Chúng ta sẽ nói chuyện sau nhé”.

Tôi gật đầu và nhìn theo cho đến khi cô ấy đi khuất. Một lúc sau, tôi cảm thấy ai đó đang đặt tay lên vai mình. Đó chính là Julia.

“Tôi về phòng đây”, cô ấy nói. “Anh có biết phòng mình ở đâu không? Tôi có thể chỉ cho anh.”

“Vâng, chị chỉ giúp tôi nhé”, tôi khẽ đáp, rồi hỏi: “Phòng của Marjorie ở đâu vậy?”.

Chúng tôi cùng đi xuống hành lang. Sau đó, cô ấy dừng lại trước một căn phòng. “Ngay bên cạnh phòng anh”, cô ấy vừa cười vừa nói. “Ông Hinton là một người rất chu đáo.”

Tôi mỉm cười đáp lại và chúc cô ấy ngủ ngon, sau đó bước về phòng mình. Tôi leo lên giường ngay sau đó, trằn trọc mãi cho đến khi chìm

hắn vào giấc ngủ.

*

Hương cà phê nồng nàn đánh thức tôi dậy. Mùi hương lan tỏa khắp căn nhà. Sau khi ăn mặc chỉnh tề, tôi liền đi đến khu vực sinh hoạt. Người quản gia lớn tuổi đưa cho tôi một ly nước ép nho tươi thơm ngon. Tôi nhận lấy ly nước và cảm ơn.

“Chào buổi sáng”, Julia lên tiếng từ đằng sau tôi.

Tôi quay người lại. “Chào buổi sáng.”

Cô ấy chăm chú nhìn tôi, rồi hỏi: “Anh đã khám phá ra điều gì đưa đẩy chúng ta gặp lại nhau chưa?”.

“Chưa”, tôi đáp. “Tôi vẫn chưa có thời gian để suy nghĩ về chuyện này. Tôi vẫn đang mãi tìm hiểu về chứng nghiện cảm xúc.”

“Tôi hiểu”, cô ấy phản hồi. “Tôi nhận thấy được điều đó.”

“Ý chị là sao?”

“Tôi có thể nhận thấy những chuyện đang xảy ra bằng cách quan sát trường năng lượng của anh.”

“Trường năng lượng của tôi trông như thế nào?”, tôi hỏi.

“Trường năng lượng của anh được kết nối với trường năng lượng của Marjorie. Tuy anh đang ngồi tại đây còn cô ấy đang ở trong một căn phòng khác, trường năng lượng của anh vẫn vươn đến căn phòng đó và chạm vào trường năng lượng của cô ấy.”

Tôi lắc đầu, tỏ vẻ khó tin.

Cô ấy mỉm cười, rồi đặt tay lên vai tôi. “Anh đã đánh mất sự kết nối của mình với vũ trụ. Anh đã bị cuốn vào trường năng lượng của Marjorie như một nguồn thay thế. Mọi hình thức nghiện ngập đều theo cùng một

phương thức như vậy - khi một người không trực tiếp kết nối với vũ trụ mà thông qua một người hoặc sự vật trung gian khác. Để vượt thoát được sự vướng mắc này, anh hãy tập trung gia tăng năng lượng bên trong mình, sau đó hãy đặt trọn vẹn tâm trí vào những việc anh đang thật sự muốn làm tại đây, ngay lúc này.”

Tôi gật đầu, tỏ vẻ đồng tình, sau đó bước ra bên ngoài. Julia đợi ở trong nhà. Trong mười phút sau đó, tôi thực hành phương pháp gia tăng năng lượng mà Sanchez đã hướng dẫn tôi. Dần dần, tôi bắt đầu nhận ra những vẻ đẹp hiện hữu xung quanh và cảm thấy thư thái, nhẹ nhõm hơn rất nhiều. Tôi quay trở vào nhà. “Trông anh có vẻ tươi tỉnh hơn”, Julia nhận định.

“Tôi cảm thấy khoan khoái hơn”, tôi đáp.

“Vậy tại thời điểm này, anh đang tìm kiếm lời giải đáp cho những câu hỏi nào?”

Tôi dừng lại, suy nghĩ trong giây lát. Tôi đã tìm thấy Marjorie. Vấn đề này đã được giải đáp. Nhưng tôi vẫn muốn lên đường tìm Wil. Đồng thời, tôi còn muốn tìm hiểu liệu mọi người sẽ tương tác với nhau như thế nào nếu họ thật sự sống theo những chỉ dẫn trong Thủ bản. Nếu Thủ bản đem đến những tác động tích cực đến vậy, thì tại sao Sebastian và một số vị linh mục khác lại cảm thấy lo lắng về tài liệu này?

Tôi nhìn Julia, rồi trả lời: “Tôi cần lĩnh hội được phần nội dung còn lại của Sự Khai sáng Thứ Tám. Đồng thời, tôi vẫn muốn tìm kiếm Wil. Có thể ông ấy đang giữ Sự Khai sáng Thứ Chín”.

“Tôi sẽ khởi hành đi Iquitos vào ngày mai”, cô ấy thông báo. “Anh có muốn đi cùng không?”

Tôi ngập ngừng.

“Tôi cho rằng Wil đang ở đó”, cô ấy nói thêm.

“Làm sao chị biết được?”

“Những suy nghĩ của tôi về ông ấy trong tối qua đã chỉ dẫn như vậy.”

Tôi không nói gì.

“Tôi cũng suy nghĩ về anh”, Julia tiếp tục. “Suy nghĩ của tôi cho biết hai chúng ta sẽ cùng đi đến Iquitos. Tôi có linh cảm rằng bằng cách nào đó, anh sẽ tham gia vào hành trình này.”

“Hành trình gì vậy?”, tôi thắc mắc.

Cô ấy tươi cười. “Hành trình tìm ra sự khai sáng cuối cùng trước khi Sebastian làm được điều đó.”

Trong khi Julia đang chia sẻ, tôi nhìn thấy viễn cảnh cô ấy và tôi lên đường đi đến Iquitos, nhưng không hiểu vì lý do gì, cuối cùng, mỗi người lại đi theo một hướng khác nhau. Tôi cảm thấy mình có một mục đích tối hậu nào đó, nhưng không rõ đó là gì.

Tôi trở lại tập trung vào Julia. Cô ấy đang nhìn tôi mỉm cười.

“Tâm trí anh vừa lang thang ở đâu vậy?”, cô ấy hỏi.

“Xin lỗi”, tôi đáp. “Tôi đang suy nghĩ đến một việc.”

“Việc đó có quan trọng không?”

“Tôi cũng không rõ. Tôi đang nghĩ về điều chị nói, rằng khi chúng ta đến Iquitos, hai chúng ta sẽ đi hai hướng khác nhau.”

Rolando bước vào phòng.

“Đây là những nhu yếu phẩm chị cần”, anh ấy nói với Julia. Khi nhận ra tôi, anh ấy gật đầu chào lịch sự.

“Tốt lắm, cảm ơn anh”, Julia đáp. “Anh có thấy các binh sĩ đang tập trung quanh đây không?”

“Không, tôi chẳng thấy bình sĩ nào cả”, anh ấy đáp.

Ngay lúc đó, Marjorie bước vào, khiến tôi hơi mất tập trung, nhưng tôi vẫn nghe loáng thoáng cuộc nói chuyện giữa Julia và Rolando. Julia đang giải thích rằng cô ấy nghĩ Marjorie muốn đi theo Rolando đến Brazil, sau đó, cô ấy sẽ tìm cách để trở về Mỹ.

Tôi đi về phía Marjorie. “Em ngủ có ngon không?”, tôi ân cần hỏi.

Cô ấy ngược lên nhìn tôi như thể đang nghĩ xem có nên tiếp tục giận dỗi không. “Không ngon lắm”, cô ấy hờ hững trả lời.

Tôi hướng ánh nhìn về phía Rolando. “Anh ấy là bạn của Julia. Sáng nay, anh ấy sẽ lên đường đi Brazil. Từ Brazil, anh ấy có thể giúp em trở về Mỹ.”

Cô ấy có vẻ sợ hãi.

“Không sao đâu, em sẽ ổn mà”, tôi trấn an. “Họ đã giúp nhiều người Mỹ khác rồi. Họ quen biết những người đang làm việc tại Đại sứ quán Mỹ ở Brazil. Em sẽ sớm được trở về nhà thôi.”

Cô ấy khẽ gật đầu. “Em lo cho anh.”

“Anh sẽ ổn thôi. Em đừng lo lắng gì cả. Ngay khi trở về Mỹ, anh sẽ gọi cho em.”

Hinton lên tiếng từ đằng sau, thông báo bữa sáng đã sẵn sàng. Chúng tôi liền đi vào phòng ăn. Sau khi dùng bữa xong, Julia và Rolando vội đứng lên. Julia giải thích rằng Rolando và Marjorie cần phải đi qua biên giới trước khi trời tối và hành trình của họ có thể mất một ngày.

Marjorie thu xếp một số quần áo mà Hinton đã đưa cho cô ấy. Sau đó, trong lúc Julia và Rolando đang đứng bên cửa trao đổi vài việc, tôi liền kéo Marjorie sang một bên.

“Đừng lo lắng gì cả”, tôi nói. “Hãy luôn tỉnh táo quan sát, có thể em sẽ tìm thấy thêm những sự khai sáng khác.”

Cô ấy mỉm cười nhưng không nói gì. Sau đó, Rolando giúp Marjorie chuyển đồ đạc cá nhân vào chiếc xe nhỏ của anh ấy. Tôi và Julia đi theo hai người. Khi xe bắt đầu lăn bánh, Marjorie vội quay lại nhìn tôi. Trong khoảnh khắc đó, ánh mắt chúng tôi chạm vào nhau.

“Chị có nghĩ rằng chuyến đi của họ sẽ diễn ra thuận lợi và suôn sẻ không?”, tôi quay sang hỏi Julia.

Cô ấy nhìn tôi, nháy mắt tinh nghịch. “Tất nhiên rồi. Và bây giờ, chúng ta cũng nên lên đường thôi. Tôi đã chuẩn bị cho anh một số quần áo.” Cô ấy trao cho tôi một ba lô, bên trong có vài bộ quần áo, rồi chúng tôi nhanh chóng chất đồ đạc cá nhân cùng một vài thùng đồ ăn lên chiếc xe bán tải. Sau đó, chúng tôi chào tạm biệt Hinton, Karla và Mareta, rồi cho xe chạy về hướng đông bắc để đi Iquitos.

Càng đi, chúng tôi càng tiến sâu hơn vào khu vực rừng rậm. Quan sát xung quanh, chúng tôi thấy rất ít dấu vết của con người. Tôi bắt đầu nghĩ đến Sự Khai sáng Thứ Tám. Rõ ràng, sự khai sáng này mang đến một nhận thức mới về cách ứng xử giữa con người với nhau, tuy vậy, tôi vẫn chưa lĩnh hội được trọn vẹn nội dung này. Karla đã chia sẻ với tôi về cách chúng ta ứng xử với trẻ con và những nguy hại của một mối quan hệ nghiện ngập. Đồng thời, cả Pablo và Karla đều đề cập đến cách phóng chiếu năng lượng lên người khác trong sự tỉnh thức. Nhưng cụ thể, những cách thức này được thực hiện như thế nào?

Tôi bắt gặp ánh nhìn của Julia, sau đó lên tiếng: “Tôi vẫn chưa hoàn toàn lĩnh hội được Sự Khai sáng Thứ Tám”.

“Cách mỗi người chúng ta tương tác với những người khác quyết định quá trình tiến hóa của chúng ta diễn ra nhanh hay chậm và chúng ta sẽ sớm tìm thấy đáp án cho những câu hỏi của đời mình hay không”, cô ấy chia sẻ.

“Quá trình này được vận hành như thế nào?”, tôi hỏi.

“Hãy suy nghĩ về trường hợp của anh”, cô ấy tiếp tục. “Những câu hỏi của anh đã được giải đáp như thế nào?”

“Thông qua những người mà tôi gặp nhân một cơ duyên nào đó.”

“Anh có hoàn toàn mở lòng để tiếp nhận những thông điệp mà họ mang đến không?”

“Tôi đã không thật sự mở lòng. Tôi thường tỏ vẻ xa cách.”

“Và những người mang đến cho anh thông điệp đó cũng đáp lại bằng thái độ xa cách?”

“Không, họ đều cởi mở và tận tình. Họ...” Tôi ngập ngừng, không tìm ra được cách để diễn đạt suy nghĩ của mình sao cho đúng.

“Họ có giúp anh bằng cách gợi mở để anh chia sẻ về bản thân không?”, Julia tiếp tục. “Họ có mang lại cảm giác ấm áp và truyền năng lượng cho anh không?”

Những câu hỏi của cô ấy đã làm sống dậy những hồi ức ngọt ngào. Tôi nhớ lại phong thái ôn hòa của Wil khi ông ấy tìm cách trấn an, giúp tôi thoát khỏi cơn hoảng loạn sau cuộc trốn chạy ở Lima. Tôi nhớ đến lòng mến khách của Cha Sanchez cùng với sự hướng dẫn tận tình của Cha Carl, Pablo và Karla. Và ngay lúc này, tôi đang nhận được sự quan tâm từ Julia. Họ có một điểm chung là cái nhìn ấm áp, chân thành.

“Vâng”, tôi đáp, “tất cả các vị đều mang đến cho tôi cảm giác ấm áp và thật nhiều năng lượng.”

Julia bật bạch: “Thật ra chúng tôi đang thực hiện điều này bằng sự tỉnh thức, theo sự hướng dẫn của Sự Khai sáng Thứ Tám. Bằng cách giúp anh gia tăng năng lượng và nhận thức hành trình tiến hóa của đời mình, chúng tôi có thể tìm thấy sự thật. Đó là thông điệp mà anh có thể mang lại cho chúng tôi. Anh hiểu được khía cạnh này không? Giúp anh gia

tăng năng lượng là điều tốt đẹp nhất mà chúng tôi có thể đem đến cho chính mình”.

“Vậy chính xác Thủ bản nói gì về tất cả những chuyện này?”

“Thủ bản nói rằng bất kể người nào mà chúng ta gặp vào một thời điểm nào đó trong đời đều mang đến cho chúng ta một thông điệp nào đó. Không cuộc gặp gỡ nào chỉ đơn thuần là tình cờ cả. Tuy vậy, cách chúng ta hồi đáp lại những nhân duyên này sẽ quyết định liệu chúng ta có thể tiếp nhận được thông điệp hay không. Nếu sau khi nói chuyện với một người nào đó mà chúng ta vẫn không tìm thấy thông điệp liên quan đến những câu hỏi hiện tại của đời mình, không có nghĩa là người đó không mang đến thông điệp nào cả. Chẳng qua, chúng ta đã bỏ lỡ thông điệp vì một lý do nào đó.”

Cô ấy trầm tư suy nghĩ, sau đó tiếp tục chia sẻ: “Anh có từng tình cờ gặp lại một người bạn cũ hoặc một người quen nào đó, trò chuyện với nhau trong giây lát rồi đi, sau đó lại tình cờ gặp anh ấy hoặc cô ấy trong cùng một ngày hoặc trong cùng một tuần không?”.

“Vâng, tôi đã từng trải qua chuyện đó”, tôi đáp.

“Vậy trong tình huống đó, anh thường nói gì? Chắc hẳn anh sẽ thốt lên ‘Ồ, thật tuyệt khi chúng ta lại gặp nhau’, mỉm cười chào họ, rồi tiếp tục hành trình của đời mình.”

“Đại loại là vậy.”

“Thủ bản chia sẻ rằng nếu điều đó xảy ra, chúng ta nên tạm dừng những việc đang làm, bất kể đó là việc gì, rồi nghĩ xem chúng ta đang mang đến thông điệp gì cho người đó và người đó đang mang đến thông điệp gì cho chúng ta. Thủ bản tiên đoán một khi con người chúng ta lĩnh hội được thực tế này, sự tương tác của chúng ta sẽ diễn ra chậm rãi và có mục đích hơn.”

“Nhưng chẳng phải việc này trong thực tế chẳng dễ dàng gì hay sao, đặc biệt khi chúng ta tương tác với một người chưa hề biết đến những điều mà chúng ta đang chia sẻ?”

“Đúng vậy, nhưng Thủ bản đã đưa ra những chỉ dẫn cụ thể về các cách thức để thực hiện.”

“Có phải là cách thức mà chúng ta tương tác với nhau?”

“Đúng vậy.”

“Thủ bản đã hướng dẫn như thế nào?”

“Sự Khai sáng Thứ Ba nói rằng trong thế giới như một trường năng lượng rộng lớn này, mỗi con người là một cá thể độc đáo và họ có thể phóng chiếu năng lượng của mình một cách có ý thức. Anh còn nhớ nội dung này không?”

“Tôi vẫn còn nhớ.”

“Anh còn nhớ cách thức phóng chiếu năng lượng không?”

Tôi hồi tưởng lại những bài học mà John đã dạy mình. “Vâng, chúng ta phóng chiếu năng lượng bằng cách trân trọng thưởng thức vẻ đẹp của một sự vật nào đó cho đến khi bản thân tiếp nhận được đủ năng lượng cần thiết để đạt đến trạng thái yêu thương. Ở điểm đó, chúng ta có thể trao truyền lại năng lượng cho sự vật đó.”

“Chính xác là vậy. Chúng ta cũng có thể áp dụng nguyên lý này đối với con người. Khi chúng ta trân trọng đáng vẻ và phong thái của một người, tập trung trọn vẹn tâm ý vào người đó cho đến khi chúng ta nhìn thấy đáng vẻ và phong thái của họ trở nên nổi bật và hiện diện rõ nét, chúng ta có thể truyền đến họ năng lượng và những cảm xúc hân hoan.

“Tất nhiên, đầu tiên, chúng ta phải duy trì được mức năng lượng cao. Khi ấy, chúng ta mới có thể bắt đầu dịch chuyển dòng chảy năng lượng mà mình đã tiếp nhận được sang người khác. Chúng ta càng trân trọng sự

toàn vẹn, vẻ đẹp bên trong của đối phương, dòng năng lượng sẽ càng tuôn chảy vào họ, và một cách tự nhiên, dòng năng lượng sẽ càng tiếp tục tuôn chảy vào chúng ta.”

Julia cười thành tiếng. “Việc này thật sự mang lại cho chúng ta nhiều khoái cảm”, cô ấy hào hứng bộc lộ. “Chúng ta càng yêu thương và trân trọng người khác, dòng năng lượng càng tuôn chảy vào chúng ta. Đây là lý do tại sao khi yêu thương và giúp người khác gia tăng năng lượng, chúng ta cũng đang trao tặng món quà tuyệt vời nhất đó cho chính mình.”

“Tôi đã vài lần nghe Cha Sanchez đề cập đến điều này”, tôi chia sẻ.

Tôi chăm chú nhìn Julia, có cảm giác lần đầu tiên tôi nhìn sâu vào nội tâm của cô ấy. Julia quay sang đáp lại cái nhìn của tôi trong vài giây, rồi lại tập trung nhìn con đường phía trước. “Sự phóng chiếu năng lượng này mang lại những tác động lớn lao đến mỗi cá nhân”, cô ấy lên tiếng. “Chẳng hạn, ngay lúc này, anh đang truyền năng lượng cho tôi. Tôi có thể cảm nhận điều đó. Tôi cảm thấy thư thái và sáng suốt hơn rất nhiều. Điều này giúp tôi diễn đạt những suy nghĩ của mình tốt hơn.

“Nhờ có thêm nhiều năng lượng được truyền từ anh, tôi nhìn thấy rõ hơn bản thể của mình và tôi sẵn sàng chia sẻ nhiều hơn về con người đích thực của mình với anh. Khi tôi chia sẻ với anh theo cách đó, anh sẽ dễ dàng cảm nhận được những thông điệp qua những lời tôi nói. Điều này giúp anh nhìn thấy được bản thể của tôi một cách trọn vẹn hơn và như thế, anh sẽ trân trọng, tập trung thưởng thức những điều đó ở một mức độ sâu sắc hơn. Thái độ trân trọng và sự tập trung chú ý của anh giúp tôi hấp thụ thêm càng nhiều năng lượng vào bên trong mình và càng nhận thức sâu sắc hơn nữa về bản thể đích thực của mình. Sự tương tác qua lại này cứ thế tiếp diễn. Khi hai hoặc nhiều người cùng tham gia vào quá trình này, họ có thể cùng nhau đạt đến mức độ nhận thức cao không ngờ, tương ứng với mức năng lượng ngày càng cao khi họ không ngừng tiếp nhận và trao truyền năng lượng cho nhau. Tuy nhiên, anh phải hiểu rằng sự kết nối này không phải là một mối quan hệ đồng phụ thuộc. Một mối

quan hệ đồng phụ thuộc cũng bắt đầu theo cách tương tự, nhưng sau đó nhanh chóng trở thành một cuộc chiến giành quyền kiểm soát, bởi sự nghiền ngẫm cảm xúc sẽ khiến họ mất kết nối với nguồn năng lượng đích thực của mình và dần rơi vào tình trạng cạn kiệt năng lượng. Sự phóng chiếu năng lượng đích thực sẽ không bao hàm sự ràng buộc hay chủ ý nào. Sự mong đợi duy nhất của cả hai là nhận ra những thông điệp.”

Trong lúc Julia chia sẻ, tôi chợt nghĩ ngay đến một câu hỏi. Pablo nói rằng ngay trong lần đầu gặp gỡ, tôi đã kích hoạt vở kịch kiểm soát thời thơ ấu của Cha Costous nên tôi đã không nhận được thông điệp từ ông ấy.

Tôi hỏi Julia: “Chúng ta sẽ làm gì nếu người đối diện ngay từ đầu đã sử dụng vở kịch kiểm soát của mình và cố gắng kéo chúng ta vào vở kịch đó? Làm thế nào để chúng ta thoát ra được?”.

Julia lập tức trả lời. “Theo Thủ bản, nếu chúng ta không ứng phó lại bằng một vở kịch kiểm soát khác, thì ngay sau đó, vở kịch của họ sẽ không thể đơn phương tiếp diễn nữa.”

“Tôi vẫn chưa hiểu rõ lắm”, tôi bày tỏ.

Julia vẫn chăm chăm nhìn con đường phía trước. Rõ ràng, cô ấy đang chìm đắm trong những suy nghĩ riêng. “Chúng ta có thể ghé vào một cửa hàng gần đây để đổ xăng.”

Tôi nhìn xuống đồng hồ báo xăng. Kim chỉ xăng cho biết bình xăng vẫn còn một nửa.

“Xe chúng ta vẫn còn nhiều xăng mà”, tôi thắc mắc.

“Tôi biết”, cô ấy đáp. “Nhưng tôi có suy nghĩ rằng chúng ta nên dừng lại và đổ đầy bình xăng, vì vậy, chúng ta nên làm như thế.”

“Ồ, được.”

“Con đường đó”, cô ấy vừa nói vừa đưa tay chỉ về bên phải.

Chúng tôi rẽ vào con đường đó, rồi chạy thêm gần hai cây số băng qua một quãng rừng nữa trước khi đến một căn nhà trông giống như một cửa hàng bán dụng cụ thiết yếu cho ngư dân và thợ săn. Cửa hàng này được xây bên bờ sông, một số tàu thuyền đang neo đậu trên bến. Sau khi chúng tôi dừng lại trước một máy bơm xăng bị han gỉ, Julia liền xuống xe, bước vào bên trong để tìm chủ cửa hàng.

Tôi xuống xe, vươn vai, duỗi thẳng tay chân. Sau đó, tôi tản bộ quanh căn nhà, rồi đi đến bờ sông. Tiết trời nồm và ẩm ướt. Mặc dù những tán cây đã che khuất tầm nhìn, tôi vẫn nhìn thấy mặt trời đã đi qua thiên đỉnh. Một lát nữa thôi, chúng tôi sẽ cảm nhận được cái nắng như đổ lửa.

Đột nhiên, từ đằng sau tôi vang lên tiếng một người đàn ông. Ông ấy nói tiếng Tây Ban Nha với giọng vô cùng giận dữ. Tôi liền quay đầu lại và thấy một người đàn ông Peru thấp bé nhưng rắn chắc. Ông ấy nhìn tôi với vẻ đe dọa và lặp đi lặp lại một câu gì đó.

“Tôi không hiểu ông đang nói gì.”

Ông ấy chuyển sang nói tiếng Anh. “Anh là ai? Anh đang làm gì ở đây?”

Tôi cố lảng tránh câu hỏi của ông ấy. “Chúng tôi chỉ đến đây để đổ xăng. Chúng tôi sẽ sớm rời khỏi đây thôi.” Tôi vội quay mặt đi, nhìn ra phía bờ sông, hy vọng ông ấy sẽ đi chỗ khác.

Ông ấy lập tức tiến đến gần tôi. “Tôi nghĩ anh nên cho tôi biết anh là ai, anh bạn người Mỹ.”

Tôi lại nhìn ông ấy. Ông ấy tỏ ra nghiêm túc.

“Tôi là người Mỹ”, tôi lên tiếng. “Tôi không biết chắc mình đang đi đâu nữa. Tôi đang đi cùng một người bạn.”

“Một người Mỹ bị lạc đường”, ông ấy lớn tiếng, giọng đầy vẻ thù địch.

“Đúng vậy”, tôi đáp.

“Anh đang tìm kiếm cái gì ở đây, anh người Mỹ kia?”

“Tôi chẳng tìm gì cả”, tôi vừa trả lời vừa quay lưng đi để trở lại xe. “Và tôi cũng chẳng làm gì ông cả. Hãy để tôi yên!”

Tôi chợt nhìn thấy Julia đang đứng bên cạnh xe. Khi tôi nhìn về phía cô ấy, người đàn ông Peru cũng quay đầu nhìn theo.

“Chúng ta đi thôi”, Julia lên tiếng. “Họ không kinh doanh nữa.”

“Cô là ai?”, người đàn ông Peru lớn tiếng hỏi cô ấy.

“Tại sao ông lại tỏ ra giận dữ đến vậy?”, Julia hỏi ngược lại.

Ngay khi ấy, ông ấy đổi thái độ. “Vì tôi có nhiệm vụ trông nom nơi này.”

“Tôi tin chắc rằng ông là một người làm việc mẫn cán. Tuy vậy, mọi người sẽ khó lòng nói chuyện với ông nếu ông luôn đe dọa họ như vậy.”

Người đàn ông chăm chăm nhìn Julia, cố gắng hiểu liệu cô ấy đang muốn nói gì.

“Chúng tôi đang trên đường đi đến Iquitos”, Julia chia sẻ. “Chúng tôi đang làm việc với Cha Sanchez và Cha Carl. Ông có biết hai vị đó không?”

Người đàn ông lắc đầu. Khi nghe Julia nhắc đến hai vị linh mục, ông ấy tỏ thái độ ôn hòa hơn hẳn. Cuối cùng, ông ấy gật đầu, rồi lảng lạng bỏ đi.

“Đi thôi”, Julia giục.

Chúng tôi nhanh chóng leo lên xe, rời khỏi nơi đó. Thật sự, tôi đã cảm thấy vô cùng lo lắng và bất an. Tôi cố quên đi chuyện vừa rồi.

“Chuyện này có liên quan gì đến trực giác không?”, tôi hỏi.

Julia quay sang nhìn tôi. “Ý anh là sao?”

“Ý tôi là trực giác có cho chị biết lý do tại sao nên dừng lại không?”

Cô ấy phá lên cười, rồi trả lời: “Không, tất cả hành động đều xuất phát từ bên ngoài”.

Tôi chăm chú nhìn cô ấy.

“Anh đã hiểu ra chưa?”, cô ấy hỏi lại.

“Vẫn chưa”, tôi đáp.

“Trước khi chúng ta đến đó, anh đã nghĩ gì?”

“Tôi muốn đuổi thẳng chân một lát.”

“Không, trước đó nữa. Trong lúc chúng ta đang thảo luận, anh đã hỏi về vấn đề gì?”

Tôi cố gắng nhớ lại. Chúng tôi đang trao đổi với nhau về những vở kịch kiểm soát thời thơ ấu. “Tôi đã cảm thấy khó hiểu đối với một nội dung chị chia sẻ”, tôi bộc bạch. “Chị đã nói rằng rằng đối phương không thể tiếp tục vở kịch kiểm soát của mình nếu chúng ta kiên quyết không sử dụng một vở kịch khác để ứng phó với họ. Tôi đã không hiểu nội dung này.”

“Vậy bây giờ anh đã hiểu ra chưa?”

“Tôi vẫn chưa hiểu lắm. Chị có thể giải thích thêm không?”

“Tình huống bên ngoài lúc này rõ ràng đã minh họa chuyện gì sẽ xảy ra nếu anh chọn cách ứng phó bằng một vở kịch.”

“Minh họa như thế nào?”

Cô ấy liếc nhìn sang tôi trong giây lát. “Người đàn ông đó đã sử dụng vở kịch kiểm soát nào với anh?”

“Ông ấy rõ ràng là một kẻ đe dọa.”

“Đúng vậy, còn anh đã sử dụng võ kịch kiểm soát nào?”

“Tôi chỉ đang cố chấm dứt sự quấy rầy của ông ấy.”

“Tôi biết, nhưng anh đã sử dụng võ kịch kiểm soát nào?”

“À, ban đầu tôi sử dụng võ kịch xa lánh, nhưng ông ấy vẫn khăng khăng bám theo tôi.”

“Rồi sau đó?”

Câu chuyện đang theo chiều hướng khiến tôi hơi khó chịu, nhưng tôi vẫn cố gắng tập trung để thảo luận cho đến nơi đến chốn. Tôi nhìn sang cô ấy, rồi trả lời: “Tôi nghĩ mình đã dùng võ kịch nạn nhân”.

Cô ấy mỉm cười. “Đúng vậy.”

“Tôi thấy chị đã ứng phó với ông ấy một cách êm đẹp”, tôi nhận định.

“Đơn giản vì tôi đã không đáp lại bằng võ kịch kiểm soát mà ông ấy đang mong đợi. Hãy nhớ rằng võ kịch kiểm soát của mỗi người được hình thành từ thời thơ ấu trong mối liên hệ với một võ kịch khác. Vì vậy, mỗi võ kịch chỉ có thể diễn ra đến cùng khi có sự tương tác của một võ kịch khác. Kẻ đe dọa cần một nạn nhân hoặc một kẻ đe dọa khác cùng tham gia vào võ kịch của mình để được truyền năng lượng.”

“Vậy chị đã xử lý chuyện này như thế nào?”, tôi hỏi lại, trong tôi vẫn còn nhiều thắc mắc.

“Nếu đáp trả bằng một võ kịch, tôi sẽ đóng vai một kẻ đe dọa khác, tìm cách đe dọa lại ông ấy. Tất nhiên, sự phản kháng này có thể khiến một cuộc chiến bùng nổ. Tuy vậy, thay vào đó, tôi đã làm theo sự chỉ dẫn của Thủ bản. Tôi đã gọi tên võ kịch của ông ấy. Tất cả các võ kịch đều là những chiến thuật ngầm để tranh giành năng lượng. Ông ấy đe dọa anh để hấp thụ năng lượng từ anh. Khi ông ấy tìm cách làm điều đó, tôi đã gọi tên những gì ông ấy đang làm.”

“Đó là lý do khiến chị đã hỏi tại sao ông ấy lại tỏ ra tức giận như vậy?”

“Đúng vậy. Thủ bản chia sẻ rằng những chiêu trò thao túng năng lượng sẽ không thể tiếp diễn nếu anh nhận thức rõ và đưa chúng ra ngoài ánh sáng. Những chiêu trò đó sẽ không còn ẩn nấp trong bóng tối được nữa. Đây là một phương pháp vô cùng đơn giản. Trong một cuộc hội thoại, sự thật sẽ luôn giành chiến thắng. Kể từ đó, đối phương sẽ trở nên trung thực và chân thành hơn.”

“Bây giờ thì tôi đã hiểu”, tôi phản hồi. “Thật ra, từ trước đến nay, đôi khi tôi cũng có thể nhận ra và gọi tên những vở kịch kiểm soát, tuy tôi chưa nhận thức rõ việc này.”

“Đúng vậy. Tôi tin chắc rằng tất cả chúng ta đều đã từng gọi tên những vở kịch kiểm soát. Chúng ta chỉ đang học để nhận thức rõ hơn về vấn đề đáng lo ngại này. Chìa khóa để giải quyết vấn đề này: chúng ta hãy nhìn nhận một cách khách quan vở kịch kiểm soát mà đối phương đang sử dụng, đồng thời, hãy truyền năng lượng về phía người đó nhiều nhất có thể. Nếu đối phương cảm nhận rằng dù thế nào đi nữa, họ vẫn được trao truyền năng lượng, họ sẽ dễ dàng từ bỏ hành vi thao túng từ phía mình.”

“Ông ấy có điểm gì khiến chị có thể thông cảm được?”, tôi hỏi.

“Tôi có thể thông cảm vì ông ấy hành xử như một cậu bé bất an đang khẩn thiết cần năng lượng. Ngoài ra, ông ấy đã mang đến cho anh một thông điệp vào đúng thời điểm, không phải sao?”

Tôi quay sang nhìn Julia. Cô ấy dường như sắp cười thành tiếng.

“Chị cho rằng chúng ta dừng lại nơi đó chỉ để tôi học được cách thức đúng đắn để tương tác với những người sử dụng vở kịch kiểm soát à?”

“Đó chẳng phải là câu hỏi mà anh đã đặt ra sao?”

Tôi mỉm cười và cảm thấy thư thái, vui vẻ trở lại. “Đúng vậy.”

Một con muỗi vo ve, bay qua bay lại trên mặt tôi, khiến tôi phải tỉnh giấc. Tôi nhìn sang Julia. Cô ấy mỉm cười như thể đang nhớ lại chuyện gì đó khôi hài. Sau khi rời khỏi cửa hàng gần bờ sông, trong suốt vài giờ đồng hồ, chúng tôi chỉ im lặng, thỉnh thoảng nhấm nháp những món đồ ăn mà Julia đã chuẩn bị sẵn cho chuyến hành trình.

“Anh đã dậy rồi sao?”, Julia lên tiếng.

“Vâng”, tôi đáp. “Còn bao lâu nữa chúng ta mới đến Iquitos?”

“Hiện tại, Iquitos ở cách chúng ta khoảng năm mươi cây số, nhưng chúng ta có thể ghé nhà nghỉ Stewart trước, chỉ cách đây vài phút nữa thôi. Đó là một nhà nghỉ nhỏ và cũng là một trại săn bắn. Chủ nhà nghỉ là người Anh và ông ấy cũng ủng hộ Thủ bản.” Cô ấy lại mỉm cười.

“Chúng tôi đã có nhiều thời gian vui vẻ cùng nhau. Nếu mọi chuyện vẫn ổn, chắc hẳn ông ấy đang có mặt ở đó. Tôi hy vọng chúng ta có thể tìm thấy manh mối để biết Wil ở đâu.”

Julia tắt xe vào lề đường, rồi quay sang nhìn tôi. “Chúng ta nên nhìn nhận lại mình đang ở đâu trên hành trình này”, cô ấy lên tiếng. “Trước khi tình cờ gặp lại anh, tôi đang loay hoay với mong muốn tìm kiếm Sự Khai sáng Thứ Chín nhưng vẫn chưa biết mình nên đi đâu. Tôi để ý thấy bản thân thường xuyên nghĩ về Hinton. Tôi đã quyết định đi đến nhà anh ấy và không ngờ gặp lại anh ở đó. Và anh đã chia sẻ rằng anh đang tìm kiếm Wil và nghe nói ông ấy đang ở Iquitos nên quyết định đi đến đó. Trực giác mách bảo tôi rằng hai chúng ta sẽ cùng tham gia vào hành trình tìm kiếm Sự Khai sáng Thứ Chín, sau đó linh cảm của anh lại cho biết chúng ta sẽ tách ra, mỗi người đi một hướng. Mọi chuyện có vẻ đang tiến triển như thế nhỉ?”

“Đúng vậy”, tôi đáp.

“Tôi muốn anh biết rằng sau đó, tôi đã nghĩ đến Willie Stewart và nhà nghỉ của ông ấy. Tôi đoán rằng sắp có chuyện gì đó xảy ra ở đó.”

Tôi gật đầu.

Sau đó, cô ấy quay đầu xe, rồi lái vòng qua một khúc quanh. “Nhà nghỉ ở đó”, Julia lên tiếng.

Ở phía trước, cách chúng tôi khoảng hai trăm mét tại góc đường bên phải, là một căn nhà hai tầng được xây theo phong cách thời nữ hoàng Victoria.

Xe chúng tôi chạy vào một khu vực rải đầy sỏi, sau đó dừng lại. Một vài người đàn ông đang đứng trò chuyện dưới mái vòm. Khi tôi mở cửa xe chuẩn bị bước xuống, Julia vội đặt tay lên vai tôi.

“Hãy nhớ rằng không ai xuất hiện tại đây chỉ vì tình cờ cả. Hãy luôn tỉnh táo quan sát để đón nhận thông điệp”, cô ấy nhấn nhủ.

Tôi đi theo cô ấy bước lên các bậc thang trước mái vòm để vào trong nhà. Những người đàn ông Peru ăn mặc chỉnh tề lơ đãng gật đầu chào chúng tôi khi chúng tôi đi qua họ.

Sau khi chúng tôi bước vào tiền sảnh, Julia chỉ tay về phía phòng ăn, bảo tôi hãy chọn một chiếc bàn và ngồi chờ ở đó trong lúc cô ấy đi tìm chủ nhà.

Tôi đưa mắt nhìn quanh căn phòng. Ở đây có trên mười bàn, được xếp thành hai dãy. Tôi chọn một bàn ở khoảng giữa, rồi ngồi xuống một chiếc ghế, tựa lưng vào tường. Ba vị khách nam khác, đều là người Peru, bước vào sau tôi và ngồi xuống chiếc bàn đối diện với tôi. Một người đàn ông khác xuất hiện ngay sau đó và chọn một chiếc bàn ở bên phải tôi, cách tôi khoảng sáu mét. Ông ấy ngồi xuống một góc bàn, hơi quay lưng về phía tôi. Có vẻ ông ấy là người nước ngoài, hình như là châu Âu.

Julia bước vào phòng. Nhìn thấy tôi, cô ấy liền đi nhanh đến và ngồi xuống chiếc ghế đối diện.

“Chủ nhà nghỉ hiện không có ở đây”, cô ấy lên tiếng, “và trợ lý của ông ấy cũng không nghe tin tức gì về Wil cả.”

“Vậy bây giờ chúng ta nên làm gì?”, tôi hỏi.

Cô ấy nhìn tôi, rồi nhún vai. “Tôi cũng không biết nữa. Chúng ta phải tin rằng người nào đó mà chúng ta gặp ở đây sẽ mang đến thông điệp cho chúng ta.”

“Chị nghĩ ai sẽ là người mang thông điệp đến cho chúng ta?”

“Tôi không biết.”

“Làm sao chị có thể tiên đoán rằng chuyện này sẽ xảy ra?”, tôi hỏi và đột nhiên cảm thấy hoài nghi. Ngay cả sau tất cả những sự kiện trùng hợp đầy bí ẩn đã xảy đến với tôi kể từ khi tôi đặt chân đến đất nước Peru này, tôi vẫn cảm thấy nghi ngờ giả định rằng một sự kiện có thể xảy ra chỉ vì chúng ta có linh cảm về nó.

“Anh đừng quên nội dung của Sự Khai sáng Thứ Ba”, Julia trả lời. “Vũ trụ này là một trường năng lượng rộng lớn. Trường năng lượng này vận hành theo chiều hướng đáp lại những mong cầu của chúng ta. Con người cũng là một phần của vũ trụ năng lượng. Vì vậy, khi chúng ta tìm kiếm câu trả lời cho một câu hỏi nào đó, thì những người xuất hiện trong đời chúng ta vào thời điểm đó là những người nắm giữ đáp án.”

Cô ấy đột nhiên quay sang nhìn những người đang có mặt trong phòng. “Tôi không biết những người này là ai, nhưng nếu chúng ta có thể dành đủ thời gian để trò chuyện với họ, chúng ta sẽ tìm thấy ở mỗi người một thông điệp nào đó. Những thông điệp đó chứa đựng một phần đáp án cho những câu hỏi của chúng ta.”

Tôi bán tín bán nghi nhìn cô ấy. Cô ấy nghiêng người về phía tôi. “Anh hãy tự mình chiêm nghiệm. Bất kỳ người nào chúng ta gặp trên đường đời đều mang đến cho chúng ta một thông điệp. Nếu không phải vậy, chắc hẳn họ đã rời đi trước đó, hoặc sau đó. Trong thực tế, những người này đang có mặt ở đây, và họ ở đây vì một lý do nào đó.”

Tôi chăm chú nhìn cô ấy, vẫn còn cảm thấy nghi ngờ về điều đúc kết mới mẻ và nghe có phần đơn giản này.

“Cái khó ở đây là”, cô ấy nói thêm, “chúng ta nên chọn những người nào để bắt chuyện và trao đổi, vì chắc chắn là chúng ta không có đủ thời gian để trò chuyện với tất cả mọi người.”

“Vậy chị sẽ chọn những người như thế nào?”, tôi cảm thấy hiếu kỳ.

“Thủ bản nói rằng hãy chú ý đến những dấu hiệu.”

Tôi vẫn chăm chú lắng nghe Julia, nhưng không hiểu sao mắt tôi vẫn liếc nhìn xung quanh, rồi đột nhiên dừng lại ở người đàn ông bên phải. Ông ấy đang quan sát xung quanh, và ngay lúc đó cũng hướng mắt về phía tôi. Khi bắt gặp ánh nhìn của tôi, ông ấy nhìn xuống, tập trung vào đĩa đồ ăn của mình. Tôi cũng nhìn sang hướng khác.

“Những dấu hiệu gì vậy?”, tôi tiếp tục hỏi.

“Những dấu hiệu như thế”, cô ấy đáp.

“Như thế nào?”

“Như anh vừa thấy đó.” Cô ấy hất đầu về phía người đàn ông ở bên phải tôi.

“Ý chị là sao?”

Julia lại nghiêng người về phía tôi. “Theo Thủ bản, chúng ta sẽ học được rằng khi hai ánh mắt tình cờ chạm nhau, họ nên bắt đầu một cuộc trò chuyện vì đó chính là một dấu hiệu.”

“Nhưng chẳng phải tình cờ chạm mắt nhau là chuyện xảy ra hằng ngày hay sao?”, tôi thắc mắc.

“Đúng vậy”, cô ấy đáp. “Và khi nó xảy ra, phần lớn mọi người hầu như không để tâm đến, sau đó quên đi và quay lại với những mối bận tâm

thường ngày của họ.”

Tôi gật gù. “Thủ bản còn đề cập đến những dấu hiệu nào khác không?”, tôi hỏi.

“Cảm giác quen thuộc”, cô ấy nói tiếp. “Anh thấy một người nào đó trông rất quen, tuy anh biết chắc mình chưa từng gặp họ ở đâu đó trước đây.”

Khi Julia chia sẻ điều này, tôi đột nhiên nghĩ đến Dobson và Reneau. Vào lần đầu tiên chúng tôi gặp nhau, hai người đó đã mang đến cho tôi những cảm giác quen thuộc.

“Thủ bản có đề cập đến nguyên nhân tại sao một số người lại trông có vẻ quen thuộc với chúng ta không?”, tôi hỏi.

“Thủ bản không chia sẻ chi tiết về những điều này. Thủ bản chỉ nói rằng mỗi chúng ta đều thuộc một nhóm người nào đó có cùng suy nghĩ. Những người có cùng suy nghĩ thường gặp nhau ở những mối quan tâm chung trong từng thời điểm trên hành trình tiến hóa. Suy nghĩ của họ đa phần giống nhau nên những biểu hiện bên ngoài và sự trải nghiệm cũng tương tự nhau. Chúng ta sẽ có linh cảm để nhận ra một người nào đó thuộc cùng nhóm của mình và thông thường, họ là những người mang đến cho chúng ta những thông điệp.”

Tôi quay sang nhìn người đàn ông đó một lần nữa. Trông ông ấy có vẻ quen. Thật ngạc nhiên, khi tôi đang quan sát ông ấy, ông ấy cũng bất ngờ quay sang nhìn tôi lần nữa. Tôi vội hướng ánh nhìn về phía Julia.

“Anh nhất định *phải* nói chuyện với người này”, Julia lên tiếng.

Tôi không phản ứng gì cả. Tôi cảm thấy không dễ dàng bỗng dưng đi đến nói chuyện với ông ấy. Tôi muốn sớm rời khỏi đây để đi Iquitos. Tôi đang định đưa ra lời đề nghị đó thì Julia đã lên tiếng trước: “Đây là nơi chúng ta cần có mặt ngay lúc này, không phải ở Iquitos. Chúng ta phải tìm ra câu trả lời ở đây. Vấn đề anh đang gặp phải là: bên trong anh đang

kháng cự lại ý nghĩ đi đến chỗ người đó và bắt đầu một cuộc trò chuyện”.

“Tại sao chị lại có khả năng đó?”, tôi cảm thấy hiếu kỳ.

“Khả năng gì?”, cô ấy tỏ ra ngạc nhiên.

“Biết được điều tôi đang suy nghĩ.”

“Chẳng có gì thần bí ở đây cả. Tôi chỉ chú ý quan sát những biểu hiện của anh thôi.”

“Ý chị là sao?”

“Khi anh thật sự trân trọng sự hiện diện của một người nào đó, anh có thể nhìn sâu vào nội tâm và nhận ra con người chân thật nhất của họ bên dưới những biểu hiện bề mặt. Khi anh tập trung nhận biết đối phương ở mức độ sâu sắc đó, anh có thể đọc được những suy nghĩ bên trong thông qua một vài biểu cảm tinh tế trên khuôn mặt họ. Điều này diễn ra hoàn toàn tự nhiên.”

“Những gì chị vừa mô tả có vẻ rất giống với hiện tượng thần giao cách cảm”, tôi nhận định.

Cô ấy cười thật tự nhiên. “Thần giao cách cảm là một năng lực tự nhiên của con người.”

Tôi lại liếc sang nhìn người đàn ông đó nhưng lần này, ông ấy không quay lại nhìn tôi.

“Anh nên hấp thụ thêm năng lượng, sau đó đi đến nói chuyện với ông ấy”, Julia thúc giục, “trước khi anh bỏ lỡ cơ hội này.”

Tôi tập trung tăng cường năng lượng cho đến khi cảm thấy mạnh mẽ, khỏe khoắn hơn. “Tôi nên nói gì với ông ấy đây?”, tôi sốt sắng hỏi.

“Sự thật”, Julia đáp. “Hãy biểu đạt sự thật mà anh muốn chia sẻ dưới một hình thức mà ông ấy dễ dàng nhận ra.”

“Vâng. Tôi sẽ cố gắng.”

Tôi đẩy ghế ra, đứng dậy, rồi đi đến bàn của người đàn ông đó. Ông ấy trông có vẻ dè dặt và khá căng thẳng, khiến tôi nhớ lại bộ dạng của Pablo vào đêm đầu tiên chúng tôi gặp nhau. Tôi cố tập trung nhìn vào chiều sâu nội tâm của ông ấy thay vì nỗi bất an đang được biểu hiện ra trên khuôn mặt ông ấy. Khi làm như vậy, tôi nhận thấy một sắc diện khác của ông ấy, một sắc diện dồi dào năng lượng hơn.

“Xin chào”, tôi lên tiếng. “Hình như ông không phải là người Peru chính gốc. Tôi hy vọng ông có thể giúp tôi. Tôi đang tìm kiếm một người bạn, ông Wil James.”

“Mời anh ngồi”, ông ấy đáp lại bằng chất giọng êm ái của vùng Scandinavia. “Tôi là giáo sư Edmond Connor.”

Ông ấy bắt tay chào tôi, rồi nhẹ nhàng nói: “Tôi rất tiếc. Tôi chưa từng quen biết người nào tên Wil cả”.

Tôi giới thiệu bản thân, sau đó giải thích rằng ông Wil đang trên đường tìm kiếm Sự Khai sáng Thứ Chín. Tôi chỉ có linh cảm rằng điều mình chia sẻ có thể có ý nghĩa nào đó đối với ông ấy.

“Tôi biết Thủ bản”, ông ấy nói. “Tôi đến đây để tìm hiểu về tính xác thực của tài liệu này.”

“Ông nghiên cứu Thủ bản với tư cách cá nhân sao?”

“Tôi có hẹn với một giáo sư tên là Dobson ở đây. Tuy nhiên, tới giờ tôi vẫn chưa thấy ông ấy đến. Tôi không biết có chuyện gì xảy ra không. Dobson đã đảm bảo rằng khi tôi đến đây, tôi chắc chắn sẽ gặp ông ấy.”

“Ông quen biết giáo sư Dobson sao?!”

“Đúng vậy. Ông ấy đang tiến hành một cuộc điều tra về Thủ bản.”

“Vậy ông ấy vẫn ổn chứ? Ông ấy đang trên đường đến đây sao?”

Giáo sư Connor nhìn tôi dò hỏi. “Chúng tôi đã lên kế hoạch như vậy. Có chuyện gì không ổn sao?”

Mức năng lượng trong tôi đang sụt giảm. Tôi nhận ra Dobson và Connor đã lên lịch hẹn trước khi Dobson bị bắt. “Tôi đã gặp ông ấy trên máy bay khi tôi đang trên đường đi đến Peru. Ông ấy đã bị bắt giữ tại Lima. Sau đó, tôi cũng chẳng biết chuyện gì đã xảy đến với ông ấy nữa”, tôi giải thích.

“Ông ấy bị bắt giữ sao? Ôi Chúa ơi!”

“Cuộc nói chuyện cuối cùng của hai người đã diễn ra khi nào?”, tôi hỏi.

“Tôi có nói chuyện với ông ấy cách đây vài tuần, nhưng cuộc hẹn này đã được ấn định từ trước. Nếu có gì thay đổi, ông ấy sẽ gọi lại cho tôi.”

“Ông có nhớ lý do tại sao Dobson lại muốn gặp ông tại đây chứ không phải ở Lima không?”, tôi tiếp tục hỏi.

“Dobson nói rằng ông ấy muốn đến đây để tham quan một số tàn tích và gặp một nhà khoa học nào đó.”

“Dobson có nhắc đến địa điểm gặp gỡ giữa ông ấy và nhà khoa học đó không?”

“Theo tôi nhớ thì ông ấy nói sẽ đi đến San Luis. Tại sao anh lại hỏi vậy?”

“Tôi không biết nữa... Tôi chỉ muốn biết thôi.”

Ngay khi tôi nói câu trên, có hai việc xảy ra đồng thời. Đầu tiên, tôi nghĩ đến Dobson và khả năng gặp lại ông ấy. Chúng tôi sẽ gặp lại nhau trên một con đường rợp bóng cây xanh. Vào chính lúc đó, tôi cũng đang băng

quơ nhìn ra ngoài cửa sổ. Ngạc nhiên thay, tôi nhìn thấy Cha Sanchez đang bước lên các bậc thềm. Ông ấy trông có vẻ mệt mỏi, trên người mặc một bộ quần áo bẩn. Ở khu vực đỗ xe, một vị linh mục khác đang ngồi đợi bên trong một chiếc xe cũ.

“Ông ấy là ai vậy?”, giáo sư Connor lên tiếng hỏi.

“Đó là Cha Sanchez!”, tôi hào hứng kêu lên.

Tôi quay sang tìm Julia, nhưng cô ấy không còn ngồi ở đó nữa. Ngay khi thấy Sanchez bước vào phòng, tôi liền đứng bật dậy. Khi nhận ra tôi, ông ấy đứng khựng lại, tỏ ra vô cùng ngạc nhiên. Sau khi định thần lại, ông ấy đi nhanh đến, rồi vòng tay ôm tôi.

“Anh vẫn ổn chứ?”, ông ấy trù mến hỏi.

“Vâng, tôi ổn”, tôi ân cần đáp lại. “Cha đang làm gì ở đây vậy?”

Trong bộ dạng mệt mỏi, ông ấy gượng cười. “Tôi chẳng còn nơi nào khác để đi. Còn ở đây thì tôi hầu như chẳng thể làm được gì. Hàng trăm binh sĩ đang lũ lượt đến đây.”

“Tại sao họ lại kéo đến đây vậy?”, Connor lên tiếng từ phía sau, rồi tiến đến chỗ tôi và Sanchez đang đứng.

“Rất tiếc”, Sanchez trả lời, “tôi không biết họ đang mưu tính điều gì. Tôi chỉ biết hàng trăm binh sĩ đang kéo đến.”

Tôi giới thiệu hai người với nhau và kể cho Cha Sanchez về tình cảnh hiện tại của Connor. Connor tỏ ra vô cùng sợ hãi.

“Tôi phải rời khỏi nơi này”, ông ấy bộc bạch. “Nhưng tôi cần ai đó có xe.”

“Cha Paul đang đợi bên ngoài”, Sanchez nói. “Ông ấy sẽ quay về Lima ngay bây giờ. Nếu muốn, ông có thể đi cùng ông ấy.”

“Tất nhiên rồi”, Connor xác nhận.

“Khoan đã, nếu như họ bất ngờ gặp các binh sĩ trên đường thì sao?”, tôi tỏ ra lo lắng.

“Tôi cho rằng họ sẽ không chặn xe của Cha Paul đâu”, Sanchez đáp.

“Không nhiều người biết đến ông ấy.”

Ngay lúc đó, Julia trở lại và nhìn thấy Sanchez. Hai người ôm nhau thân thiết và tôi cũng giới thiệu Connor với Julia. Trong khi đang nói, tôi để ý thấy nỗi sợ hãi của Connor đang tăng dần. Sau đó vài phút, Sanchez nói với Connor rằng Cha Paul đang chuẩn bị lên đường. Connor lập tức đi về phòng thu xếp đồ đạc, rồi nhanh chóng quay trở lại. Tôi chào tạm biệt ông ấy ngay tại bàn, còn Sanchez và Julia đưa ông ấy ra xe. Tôi muốn ngồi lại để nghiền ngẫm vài điều. Tôi biết rằng hai sự việc vừa xảy ra, cuộc gặp gỡ ngẫu nhiên với Connor và sự tái ngộ tình cờ với Sanchez, đều chứa đựng một thông điệp nào đó, nhưng tôi chưa nhận ra được thông điệp đó là gì.

Một lúc sau, Julia quay trở vào và ngồi xuống bên cạnh tôi. “Tôi đã nói với anh rằng điều gì đó sẽ xảy đến tại đây mà”, cô ấy lên tiếng. “Nếu không ghé lại đây, chúng ta đã không gặp được Sanchez hoặc Connor. Nhân tiện, anh đã học được gì từ Connor vậy?”

“Tôi không biết”, tôi đáp. “Cha Sanchez đâu rồi?”

“Ông ấy nhận phòng và về phòng nghỉ ngơi rồi. Ông ấy đã không ngủ suốt hai ngày liền.”

Tôi nhìn sang hướng khác. Tôi hiểu Sanchez cần nghỉ ngơi, tuy vậy, tôi vẫn cảm thấy thất vọng khi không thể nói chuyện với ông ấy trong lúc này. Tôi thật sự rất muốn trải lòng cùng ông ấy, rất muốn nghe thêm góc nhìn của ông ấy về những chuyện đang xảy ra, đặc biệt là nhận định của ông ấy về ý đồ của các binh sĩ. Tôi cảm thấy bứt rứt không yên. Giá mà tôi đã có thể đi cùng Connor thì tốt biết mấy!

Julia đã nhận thấy tôi đang dần mất đi sự kiên nhẫn. “Bình tĩnh nào”, cô ấy lên tiếng trấn an. “Hãy thả lỏng và chia sẻ với tôi những suy nghĩ của anh về Sự Khai sáng Thứ Tám.”

Tôi nhìn cô ấy và cố gắng bình tâm trở lại. “Tôi không biết nên bắt đầu từ đâu.”

“Sự Khai sáng Thứ Tám đề cập đến những nội dung gì?”

Tôi nhớ lại. “Sự Khai sáng Thứ Tám nói về cách chúng ta tương tác với những người xung quanh, từ trẻ con cho đến người lớn. Sự khai sáng này còn hướng dẫn chúng ta nên gọi tên những vở kịch kiểm soát, nhận diện và phá vỡ những bức tường kiên cố đó, đồng thời, dành sự tập trung chú ý vào đối phương theo một cách thức có thể truyền năng lượng cho họ.”

“Còn gì nữa không?”, cô ấy hỏi.

Tôi chăm chú nhìn Julia và liền nhận ra cô ấy muốn hướng đến điều gì. “Và nếu đặt mình ở vị trí người quan sát trong cuộc trò chuyện, chúng ta có thể nhận được những câu trả lời mình đang tìm kiếm.”

Julia nở nụ cười rất tươi.

“Vậy tôi đã lĩnh hội được sự khai sáng này chưa?”, tôi hỏi.

“Cũng tương đối”, cô ấy đáp. “Nhưng sự khai sáng này còn đề cập đến một khía cạnh khác. Anh đã hiểu được cách thức một người nâng đỡ tinh thần người khác. Bây giờ, anh sắp lĩnh hội thêm một điều nữa: chuyện gì sẽ xảy ra trong một nhóm nếu tất cả các thành viên đều tương tác với nhau theo cách này.”

*

Tôi bước ra ngoài hành lang, rồi ngồi xuống một chiếc ghế sắt. Vài phút sau, Julia cũng đến ngồi cùng tôi. Chúng tôi yên lặng ngồi với nhau, thong thả thưởng thức bữa tối, sau đó quyết định nán lại để tận hưởng bầu không khí ban đêm. Đã ba giờ đồng hồ trôi qua kể từ lúc Sanchez đi

về phòng nghỉ ngơi và tôi lại bắt đầu trở lại trạng thái bồn chồn, không yên. Vừa ngay lúc đó, Sanchez bất ngờ xuất hiện và ngồi xuống với chúng tôi. Nhờ vậy, tôi cảm thấy bình tâm trở lại.

“Cha có nghe tin gì về Wil không?”

Trong lúc tôi hỏi, Sanchez đang tìm cách dịch chuyển chiếc ghế để có thể ngồi đối diện tôi và Julia. Tôi để ý thấy ông ấy cẩn thận nhích chiếc ghế sao cho có thể ngồi cách hai chúng tôi ở khoảng cách bằng nhau.

“Có”, cuối cùng ông ấy đáp. “Tôi có biết.”

Ông ấy bỗng dừng im bật, có vẻ đang suy nghĩ điều gì đó, nên tôi hỏi tiếp: “Cha đã nghe được những thông tin gì?”.

“Để tôi kể anh nghe tất cả những chuyện đã xảy ra”, ông ấy nói. “Khi Cha Paul và tôi trở về giáo xứ, chúng tôi cứ đinh ninh là Cha Sebastian có mặt ở đó cùng với các binh sĩ và sẽ có một cuộc thẩm tra. Nhưng khi về đến nơi, chúng tôi được biết Cha Sebastian và các binh sĩ đã nhanh chóng rời đi vài giờ trước sau khi nhận được thông tin gì đó.”

“Trong cả ngày hôm ấy, chúng tôi vẫn không biết chuyện gì đang xảy ra. Cho đến hôm qua, Cha Costous đã đến chỗ chúng tôi. Tôi được biết anh cũng đã gặp ông ấy. Wil James đã nhờ Cha Costous đến giáo xứ của tôi để báo tin. Rõ ràng, khi nói chuyện với Wil, Cha Carl có nhắc đến tên giáo xứ và Wil vẫn còn nhớ. Wil có linh cảm rằng chúng tôi đang cần những thông tin mà Cha Costous mang đến. Cha Costous đã quyết định đứng về phía những người ủng hộ Thủ bản.”

“Sao Sebastian lại đột ngột rời đi vậy?”, tôi thắc mắc.

“Vì ông ấy muốn đẩy nhanh tiến độ triển khai các kế hoạch của mình”, Sanchez đáp. “Ông ấy nhận ra được thông điệp rằng Cha Costous sẽ công khai ý định phá hủy Sự Khai sáng Thứ Chín của ông ấy.”

“Sebastian đã tìm thấy Sự Khai sáng Thứ Chín rồi sao?”

“Vẫn chưa, nhưng ông ấy đang gấp rút tìm kiếm. Bọn họ đã phát hiện ra thêm một tài liệu cho biết thông tin về nơi cất giấu Sự Khai sáng Thứ Chín.”

“Vậy Sự Khai sáng Thứ Chín được cho biết là đang ở đâu?”, Julia nôn nóng hỏi.

“Trong khu tàn tích Celestine”, Sanchez đáp.

“Khu tàn tích đó ở đâu vậy?”, tôi dò hỏi.

Julia nhìn tôi. “Cách đây khoảng một trăm cây số. Khu tàn tích Celestine đã được các nhà khoa học Peru độc quyền khai quật và khám phá ra rất nhiều bí mật được cất giấu. Khu tàn tích bao gồm nhiều tầng, mỗi tầng có nhiều ngôi đền: đầu tiên là các ngôi đền của người Maya, tiếp theo là các đền thờ của người Inca. Rõ ràng, cả hai nền văn minh này đều tin rằng vị trí đó chứa đựng những ý nghĩa đặc biệt.”

Tôi đột nhiên nhận thấy Sanchez đang rất tập trung lắng nghe cuộc hội thoại của chúng tôi. Khi tôi nói, ông ấy dành sự chú ý hoàn toàn cho tôi. Khi Julia chia sẻ, Cha Sanchez lại chuyển toàn bộ sự tập trung sang cô ấy. Ông ấy có vẻ rất thận trọng, cân nhắc điều gì nên chia sẻ. Tôi cảm thấy muốn biết về những việc ông ấy đang làm, và ngay vào thời điểm đó, cuộc hội thoại giữa chúng tôi bỗng nhiên dừng lại. Cả hai người đều hướng ánh nhìn về phía tôi với vẻ mong đợi.

“Sao vậy?”, tôi tỏ ra khó hiểu.

Sanchez mỉm cười. “Đến lượt anh chia sẻ.”

“Chúng ta đang luân phiên chia sẻ hay sao?”, tôi thắc mắc.

“Không”, Julia lên tiếng, “chúng ta đang trò chuyện trong tình thức. Mỗi người bắt đầu chia sẻ khi dòng năng lượng dịch chuyển đến mình. Chúng tôi đều nhận thấy dòng năng lượng đang dịch chuyển về phía anh.”

Tôi bất chợt không nghĩ ra điều gì để chia sẻ.

Sanchez nhìn tôi trùu mến: “Sự Khai sáng Thứ Tám còn đề cập đến cách tương tác giữa mọi người trong một nhóm dưới ánh sáng của sự tỉnh thức. Nhưng anh đừng lo! Chỉ cần hiểu quy trình là được. Khi các thành viên trong một nhóm cùng tham gia thảo luận, tại mỗi thời điểm nhất định, chỉ một người nào đó có một ý tưởng tuyệt vời nhất để chia sẻ. Nếu mỗi người đều tỉnh thức, các thành viên còn lại có thể cảm nhận được người nào đang có ý tưởng cần chia sẻ. Các thành viên sẽ tập trung năng lượng tỉnh thức của mình vào người đó, giúp người đó trình bày ý tưởng của mình một cách sáng tỏ nhất.

“Sau đó, khi cuộc hội thoại tiếp tục diễn ra, cho đến một thời điểm, một thành viên khác lại chia sẻ một ý tưởng tuyệt vời nhất. Các thành viên còn lại chuyển toàn bộ sự tập trung sang người này. Quy trình cứ thế tiếp diễn. Nếu anh luôn hoàn toàn tập trung lắng nghe, anh có thể cảm nhận được khi đến lượt mình. Một ý tưởng nảy sinh trong tâm trí khiến anh cảm thấy tâm đắc và muốn chia sẻ”.

Sanchez quay sang nhìn Julia khi cô ấy đột nhiên hỏi: “Cha đang có ý tưởng nào vậy?”.

Tôi trầm tư suy nghĩ. “Tôi đang thắc mắc một điều”, cuối cùng tôi lên tiếng, “khi bất kỳ người nào chia sẻ, Cha Sanchez đều chăm chú quan sát người đó. Tôi muốn biết ý nghĩa của sự tập trung chú ý này.”

“Chìa khóa của quy trình này là hãy trình bày những ý tưởng chợt nảy sinh khi anh linh cảm đến lượt mình chia sẻ và hãy phóng chiếu năng lượng vào người khác khi đến lượt họ chia sẻ”, Sanchez phản hồi.

“Mọi chuyện có thể đi chệch hướng”, Julia xen vào. “Một vài thành viên trong nhóm có xu hướng thích thể hiện. Họ cảm thấy quá hào hứng với ý tưởng của mình nên ra sức trình bày cặn kẽ, và vì sự bùng phát năng lượng đó khiến họ quá hưng phấn, những thành viên này cứ nói mãi không dứt những ý tưởng đang tuôn trào của mình, trong khi đã đến lúc dòng năng lượng nên được dịch chuyển sang một thành viên khác. Những thành viên đó chỉ tìm cách độc chiếm sự chú ý của nhóm.

“Kết quả là, những thành viên khác sẽ trở nên thụ động, thậm chí khi một ý tưởng có giá trị nảy sinh trong tâm trí, họ cũng không muốn mạo hiểm để chia sẻ ý tưởng đó. Khi vấn đề này xảy ra, sự chia rẽ nội bộ bắt đầu và đa số thành viên trong nhóm không nhận được lợi ích từ tất cả các thông điệp. Vấn đề tương tự xảy ra khi một số thành viên trong nhóm không được các thành viên khác ủng hộ. Những thành viên bị bỏ rơi này không được tập thể trao truyền năng lượng và kết quả là, các thành viên còn lại sẽ mất đi cơ hội nhận được lợi ích từ những ý tưởng của họ.”

Julia dừng lại, rồi cả hai chúng tôi đều chuyển sự tập trung về phía Sanchez. Ông ấy đang hít thở sâu để chuẩn bị chia sẻ. “Hãy tìm hiểu lý do khi một thành viên nào đó không được đón nhận trong nhóm”, ông ấy nói. “Điều này rất quan trọng. Khi cảm thấy thù ghét hoặc bị đe dọa bởi một đối tượng, chúng ta có xu hướng tập trung vào những điều khiến chúng ta không thích hoặc oán giận về người đó. Thật không may, khi chúng ta làm như vậy, thay vì nhìn thấy được vẻ đẹp ở chiều sâu tâm hồn người đó và trao truyền năng lượng cho họ, chúng ta lại lấy đi năng lượng và gây tổn hại cho họ. Khi đó, đối phương chỉ đột nhiên cảm thấy bản thân không còn xinh đẹp và tự tin như trước bởi chúng ta đã rút cạn năng lượng của họ.”

“Đó là lý do tại sao quy trình tương tác này lại quan trọng đến thế”, Julia thêm vào. “Trong xã hội ngoài kia, loài người vẫn đang tàn phá, hủy hoại lẫn nhau bằng những cuộc chiến tranh giành đầy bạo lực.”

“Nhưng hãy nhớ rằng trong một nhóm vận hành hiệu quả, tất cả các thành viên sẽ hành xử theo hướng ngược lại với chiều hướng trên”, Sanchez tiếp tục. “Vì tất cả mọi thành viên đều truyền đi năng lượng nên năng lượng và tần số rung động của tất cả mọi thành viên đều gia tăng. Khi điều này xảy đến, trường năng lượng cá nhân của tất cả thành viên sẽ hòa vào nhau và cùng tạo nên một nguồn năng lượng lớn. Chúng ta có thể hình dung rằng tập thể đó vận hành như một cơ thể có nhiều cái đầu, tức nhiều tâm trí. Trong lúc này, tâm trí này đại diện cho tiếng nói của cả cơ thể. Trong lúc khác, tâm trí khác lên tiếng phát biểu. Nếu một tập thể vận hành theo cách đó, mỗi thành viên đều nhận thức được thời điểm và

nội dung mình muốn chia sẻ. Đây chính là con người nhận thức bậc cao mà Sự Khai sáng Thứ Tám đề cập khi nói đến mối quan hệ tình cảm nam nữ. Tuy nhiên, các mối quan hệ khác trong xã hội, giữa hai hoặc nhiều người, cũng có thể được hình thành ở mức độ nhận thức cao tương tự.”

Những lời chia sẻ của Cha Sanchez làm tôi đột nhiên nhớ đến Cha Costous và Pablo. Phải chăng anh thanh niên người Ấn này đã làm thay đổi suy nghĩ của Cha Costous nên bây giờ ông ấy lại muốn bảo vệ Thủ bản? Phải chăng Pablo đã làm được điều đó nhờ vào sức mạnh của Sự Khai sáng Thứ Tám?

“Cha Costous hiện đang ở đâu?”, tôi thắc mắc.

Cha Sanchez và Julia đều có vẻ ngạc nhiên khi nghe câu hỏi của tôi, nhưng Cha Sanchez trả lời ngay: “Ông ấy và Cha Carl quyết định đi đến Lima để thông báo với các vị lãnh đạo giáo hội của chúng tôi về chuyện Hồng y giáo chủ Sebastian dường như đã lên kế hoạch hành động”.

“Tôi đoán đó là nguyên nhân khiến Cha Costous nhất định phải đi đến trụ sở giáo hội cùng với Cha. Ông ấy biết rằng mình cần phải hành động, phải làm điều gì đó.”

“Chính xác là vậy”, Sanchez tỏ ra đồng tình.

Cuộc hội thoại tạm lắng xuống. Chúng tôi chăm chú nhìn nhau, mỗi người đều chờ đợi sự xuất hiện của ý tưởng tiếp theo.

“Câu hỏi được đặt ra bây giờ là *chúng ta* nên làm gì trong thời gian tới?”, Cha Sanchez lên tiếng.

Julia lên tiếng đầu tiên. “Không hiểu sao tôi luôn suy nghĩ đến việc tham gia vào công cuộc tìm kiếm Sự Khai sáng Thứ Chín, thấy mình cần tiếp cận sự khai sáng đó một thời gian đủ lâu nhằm mục đích gì đó..., nhưng tôi chưa hình dung rõ sẽ làm như thế nào.”

Sanchez và tôi chăm chú nhìn cô ấy.

“Tôi mừng tượng ra một địa điểm cụ thể...”, cô ấy tiếp tục. “Đợi đã... địa điểm đó ở một khu tàn tích, chính là khu tàn tích Celestine. Cụ thể là địa điểm đó nằm ở giữa các ngôi đền. Suýt nữa thì tôi quên chi tiết này.” Cô ấy nhìn chúng tôi. “Đó là nơi tôi cần phải đến; tôi cần phải đến khu tàn tích Celestine.”

Khi Julia nói xong suy nghĩ của mình, cô ấy và Sanchez chuyển sự tập trung về phía tôi.

“Tôi cũng không biết nữa”, tôi nói. “Tôi vẫn luôn quan tâm, muốn biết lý do tại sao Sebastian và các cộng sự của mình lại ra sức đàn áp Thủ bản. Tôi nhận ra rằng vì những người đó cảm thấy bị đe dọa bởi hành trình tiến hóa tâm linh của loài người... nhưng bây giờ, tôi lại không biết nên đi đâu... các binh sĩ đang lũ lượt kéo đến... tôi linh cảm Sebastian sẽ là người đầu tiên tìm ra Sự Khai sáng Thứ Chín... tôi không biết nữa; tôi không ngừng nghĩ đến việc thuyết phục Sebastian đừng hủy hoại Sự Khai sáng Thứ Chín, đừng chống đối Thủ bản nữa.”

Tôi dừng ở đó. Suy nghĩ của tôi lại hướng về Dobson, rồi lại nhanh chóng chuyển sang Sự Khai sáng Thứ Chín. Tôi chợt nhận ra rằng Sự Khai sáng Thứ Chín sẽ hé lộ đích đến của hành trình tiến hóa này của nhân loại. Tôi đã luôn tự hỏi con người chúng ta sẽ đối xử với nhau ra sao sau khi lĩnh hội được Thủ bản và câu hỏi này đã được giải đáp trong Sự Khai sáng Thứ Tám. Vậy bây giờ, theo logic, câu hỏi tiếp theo sẽ là: hành trình tiến hóa sẽ đi về đâu, xã hội loài người sẽ thay đổi như thế nào? Điều đó hẳn sẽ được đề cập đến trong Sự Khai sáng Thứ Chín.

Không hiểu sao tôi lại có linh cảm rằng tri thức trong sự khai sáng cuối cùng này cũng có thể được sử dụng để loại bỏ đi những mối lo ngại của Sebastian về hành trình tỉnh thức... Nếu ông ấy thật sự muốn lắng nghe.

“Tôi vẫn cho rằng chúng ta có thể thuyết phục được Hồng y giáo chủ Sebastian và ông ấy sẽ đứng về phía Thủ bản!”, tôi tuyên bố một cách tin tưởng.

“Anh cảm thấy mình có thể thuyết phục được ông ấy sao?”, Sanchez hỏi lại.

“Không... không, không phải tôi. Tôi sẽ đi cùng người có thể đến gặp ông ấy, người đó quen biết ông ấy và có thể trao đổi với ông ấy vì họ có cùng tầm nhận thức.”

Khi tôi chia sẻ ý tưởng này, cả Julia và tôi đều quay sang nhìn Cha Sanchez.

Ông ấy gượng cười và nói với ý thoái thác. “Đã từ lâu, Hồng y giáo chủ Sebastian và tôi đều tránh trực tiếp đối đầu khi đưa ra quan điểm về Thủ bản. Ông ấy là bề trên của tôi, luôn quý mến, dìu dắt tôi và tôi cũng thừa nhận mình luôn tôn trọng ông ấy. Tuy vậy, trong thâm tâm, tôi cũng biết mọi chuyện rồi sẽ đi đến kết cục này. Ngay từ đầu, khi anh đề cập đến việc thuyết phục Cha Sebastian, tôi đã tự động hiểu rằng nhiệm vụ đó thuộc về tôi. Đó là sứ mệnh của cuộc đời tôi.”

Cha Sanchez nhìn thẳng vào mắt Julia và tôi, rồi tiếp tục chia sẻ: “Mẹ tôi là một nhà cải cách tôn giáo. Bà ấy luôn kịch liệt phản đối việc sử dụng các biện pháp ép buộc và khơi dậy mặc cảm tội lỗi trong quá trình truyền giáo. Bà ấy cảm thấy mọi người nên đến với tôn giáo vì tình yêu, không phải vì nỗi sợ. Ngược lại, cha tôi là một người tin tưởng vào kỷ luật. Sau này ông ấy đã trở thành một linh mục và giống như Sebastian, cha tôi đặt trọn niềm tin vào truyền thống và uy quyền. Chính vì vậy, khi đến tuổi trưởng thành, tôi đã muốn làm việc trong hệ thống giáo hội, nhưng đồng thời cũng luôn tìm cách cải thiện hệ thống để nâng cao trải nghiệm tôn giáo.

“Chặng tiếp theo trên hành trình tiến hóa của tôi sẽ là thuyết phục thành công Cha Sebastian. Tôi đã luôn né tránh nhiệm vụ này, nhưng giờ đây, tôi biết mình nhất định phải hành động. Tôi sẽ đi đến giáo phận của Sebastian tại Iquitos”.

“Tôi sẽ đồng hành cùng Cha”, tôi nói.

Nền văn hóa mới

Con đường đi về phía bắc xuyên qua khu rừng rậm và băng qua một vài con suối lớn thuộc lưu vực sông Amazon. Cha Sanchez chia sẻ trước với tôi về lộ trình. Sáng nay, tôi và Cha Sanchez thức dậy từ rất sớm. Sau khi chào tạm biệt Julia, chúng tôi lập tức lên đường trên chiếc xe tải bốn bánh với lốp xe quá khổ mà Cha Sanchez đã mượn được trước đó. Càng tiến sâu hơn vào khu vực rừng, địa hình càng dốc; những hàng cây càng ở cách xa nhau và càng cao lớn hơn.

“Khu vực này trông giống như vùng đất bao quanh VICENTE”, tôi chia sẻ với Sanchez.

Ông ấy nhìn tôi mỉm cười, đáp: “Chúng ta đang ở trong một khu vực với chiều dài khoảng tám mươi cây số và chiều rộng khoảng ba mươi cây số. Khu vực này có sự khác biệt và nguồn năng lượng dồi dào hơn những nơi khác. Con đường này đi thẳng đến khu tàn tích Celestine. Toàn bộ khu vực này được bao bọc bởi rừng nhiệt đới nguyên sinh”.

Nhìn về bên phải, ở phía cuối bìa rừng, tôi để ý thấy một khoảng đất trống. “Đó là gì vậy?”, tôi vừa chỉ tay về hướng đó vừa lên tiếng hỏi.

“Đó là ý tưởng phát triển nông nghiệp của chính phủ”, ông ấy đáp.

Rất nhiều cây bị ủi ngã được chất thành đống; một số cây bị cháy sém nhiều phần. Một đàn gia súc đang đi loanh quanh gặm cỏ giữa đồng cỏ hoang và đất bị xói mòn. Khi xe chúng tôi chạy qua, một vài con bò nghe thấy tiếng động cơ xe, liền ngược lên nhìn. Tôi để ý thấy một khoảng đất trống khác mới bị san ủi và nhận ra công cuộc phát triển nông nghiệp đó đang nhắm đến khu vực rừng rậm có nhiều cây cao lớn mà chúng tôi đang sắp chạy qua.

“Thật kinh khủng”, tôi thốt lên.

“Đúng vậy”, Sanchez đáp. “Ngay cả Hồng y giáo chủ cũng phản đối sự khai thác rừng theo cách này.”

Tôi nghĩ đến Phil. Có lẽ đây là vùng đất mà ông ấy đang tìm cách bảo vệ. Chuyện gì đã xảy đến với ông ấy? Đột nhiên, tâm trí tôi lại nghĩ đến Dobson một lần nữa. Connor đã nói rằng Dobson có ý định ghé qua nhà nghỉ Stewart. Tại sao Connor lại xuất hiện ở đó để nói với tôi điều này? Bây giờ, Dobson đang ở đâu? Đã bị trục xuất về nước? Đã bị tổng giam? Tôi nhận ra rằng mình đã liên tưởng đến Dobson khi nghĩ đến Phil.

“Chúng ta còn cách giáo phận của Sebastian bao xa?”, tôi hỏi.

“Đi khoảng một tiếng nữa”, Sanchez đáp. “Anh đang cảm thấy thế nào?”

“Ý Cha là sao?”

“Tôi muốn biết năng lượng của anh đang ở mức nào?”

“Tôi nghĩ mình đang ở mức năng lượng cao”, tôi nhận định. “Vạn vật ở nơi đây đẹp vậy mà.”

“Anh nghĩ thế nào về cuộc thảo luận của ba người chúng ta vào tối hôm qua?”, ông ấy tiếp tục hỏi.

“Cuộc thảo luận diễn ra thật tuyệt vời.”

“Anh có hiểu điều gì đang thật sự diễn ra vào lúc đó không?”

“Bằng cách nào mà các ý tưởng lại xuất hiện trong tâm trí của mỗi chúng ta tại mỗi thời điểm khác nhau, Cha đang muốn nói đến khía cạnh này phải không?”

“Đúng vậy, nhưng ở tầng ý nghĩa lớn lao hơn.”

“Tôi cũng không rõ lắm.”

“Tôi đã liên tục suy nghĩ về điều này. Cách thức con người kết nối với nhau dưới ánh sáng tỉnh thức như thế này là mức chuẩn mực mà nhân loại cuối cùng sẽ đạt đến. Đó là phong thái ứng xử mà trong đó mỗi người đều nỗ lực với mong muốn khơi dậy những giá trị tốt đẹp nhất bên trong người khác thay vì tìm cách thao túng, kiểm soát lẫn nhau. Hãy hình dung đến viễn cảnh: mức năng lượng và tốc độ tiến hóa của tất cả mọi người sẽ gia tăng thế nào tại thời điểm đó!”

“Đúng vậy, tôi đã luôn tự hỏi nền văn hóa của chúng ta sẽ thay đổi ra sao khi năng lượng chung của loài người ở một mức cao”, tôi hào hứng đáp lại.

Ông ấy quay sang nhìn tôi như thể tôi đã tiếp cận đến câu hỏi cốt lõi. “Đó cũng chính là điều tôi muốn biết”, ông ấy đồng tình.

Cả hai chúng tôi im lặng nhìn nhau. Tôi hiểu rằng chúng tôi đều đang chờ xem người nào sẽ đưa ra ý tưởng tiếp theo. Cuối cùng ông ấy lên tiếng: “Lời giải đáp cho câu hỏi đó chắc hẳn sẽ được tìm thấy trong Sự Khai sáng Thứ Chín. Sự khai sáng này sẽ giải thích được viễn cảnh tương lai của toàn nhân loại khi nền văn hóa tiến hóa ở mức độ nhận thức nói trên”.

“Tôi cũng đang nghĩ đến điều đó”, tôi thêm vào.

Sanchez cho xe chạy chậm lại. Chúng tôi đang tiến đến một giao lộ. Ông ấy có vẻ đang lưỡng lự không biết nên chọn con đường nào.

“Chúng ta có đi về hướng San Luis không?”, tôi hỏi.

Ông ấy quay sang nhìn vào mắt tôi. “Chỉ khi chúng ta rẽ trái tại giao lộ này. Tại sao anh lại hỏi vậy?”

“Connor từng bảo với tôi rằng Dobson có ý định ghé San Luis trước khi đi đến nhà nghỉ. Tôi nghĩ đó có thể là một thông điệp.”

Chúng tôi tiếp tục quay sang nhìn nhau.

“Rõ ràng, Cha đã giảm dần tốc độ khi sắp đến giao lộ này”, tôi nhận định. “Tại sao Cha lại làm vậy?”

Ông ấy nhún vai. “Tôi cũng không biết. Nếu tiếp tục đi thẳng, chúng ta sẽ đến Iquitos ngay. Không hiểu sao tôi lại cảm thấy do dự.”

Một cảm giác ớn lạnh chạy dọc sống lưng tôi.

Sanchez nhướn mày, rồi cười đầy ngụ ý. “Chúng ta nên chạy ngang qua San Luis, phải vậy không?”

Tôi gật đầu, đột nhiên cảm thấy tràn đầy năng lượng. Tôi nhận ra rằng việc tôi dừng chân tại nhà nghỉ và tương tác với Connor còn mang đến một thông điệp quan trọng hơn. Trong lúc Sanchez rẽ trái để đi về hướng San Luis, tôi liên tục quan sát hai bên đường để xem xét tình hình. Đã ba mươi, rồi bốn mươi phút trôi qua, nhưng chẳng có chuyện gì xảy ra cả. Khi đi ngang qua San Luis, chúng tôi cũng chẳng nhận thấy điều gì bất thường xảy ra. Đột nhiên, một tiếng còi xe rít lên, chúng tôi lập tức quay đầu nhìn lại. Một chiếc jeep màu bạc đang bóp còi inh ỏi đằng sau chúng tôi. Người lái xe đang vẫy tay điên cuồng. Trông ông ấy có vẻ rất quen.

“Đó là Phil!”, tôi kêu lên.

Chúng tôi nhanh chóng tấp xe vào lề đường. Phil liền nhảy ra khỏi xe, chạy về phía tôi. Ông ấy đưa tay lên bắt tay tôi, rồi gật đầu chào Sanchez.

“Tôi không biết các vị đang làm gì ở đây”, ông ấy vội vàng lên tiếng, “nhưng rất nhiều binh sĩ đang tập trung ở con đường phía trước. Các vị nên quay xe lại và cùng đợi với chúng tôi.”

“Làm sao ông biết được chúng tôi sẽ đi ngang qua đây?”, tôi thắc mắc.

“Tôi không biết”, ông ấy đáp. “Tôi chỉ ngược lên nhìn và bất ngờ thấy anh đi ngang qua. Chúng tôi đang ở cách đây khoảng gần một cây số.”

Ông ấy nhìn xung quanh, rồi nói thêm: “Chúng ta nên rời khỏi con đường này ngay lập tức!”.

“Chúng tôi sẽ đi theo ông”, Cha Sanchez lên tiếng.

Phil quay đầu xe, rồi chạy về hướng ban đầu chúng tôi đã đi đến. Xe chúng tôi liền chạy theo sau. Sau đó, ông ấy rẽ sang hướng đông để tiến vào một con đường khác, rồi nhanh chóng đỗ xe bên đường. Từ đằng sau những hàng cây, một người đàn ông xuất hiện, vẫy tay trước xe. Tôi thật sự không tin vào mắt mình. Người đàn ông đó chính là Dobson!

Tôi leo xuống xe, rồi đi về phía ông ấy. Ông ấy cũng tỏ vẻ vô cùng ngạc nhiên, vòng tay ôm tôi thăm thiết.

“Thật tuyệt khi được gặp lại anh!”, ông ấy tươi cười rạng rỡ.

“Tôi cũng vậy”, tôi hào hứng đáp lại. “Tôi cứ nghĩ ông đã bị bắn rồi!”

Dobson vỗ nhẹ vào lưng tôi và nói: “Không, tôi nghĩ mình đã quá hoảng loạn, những người đó chỉ tạm giữ tôi thôi. Những viên chức ủng hộ Thủ bản đã thả tôi đi ngay sau đó. Kể từ lúc ấy, tôi liên tục chạy trốn”.

Ông ấy ngừng nói và nhìn tôi mỉm cười. “Tôi rất mừng khi biết anh vẫn ổn. Phil kể tôi nghe ông ấy đã gặp anh ở Viciente, sau đó hai người cùng bị bắt giữ. Thật sự tôi chẳng nghĩ được gì cả. Tôi không ngờ chúng ta có thể gặp lại nhau. Anh đang đi đâu đây?”

“Chúng tôi đi gặp Hồng y giáo chủ Sebastian. Chúng tôi cho rằng ông ấy đang có ý định phá hủy sự khai sáng cuối cùng.”

Dobson gật đầu và định nói thêm điều gì đó, nhưng Cha Sanchez đang tiến đến chỗ chúng tôi.

Tôi nhanh chóng giới thiệu hai người với nhau.

“Tôi đã nghe tên Cha được nhắc đến ở Lima”, Dobson nói với Sanchez, “liên quan đến hai vị linh mục đang bị bắt giữ.”

“Cha Carl và Cha Costous sao?”, tôi nóng lòng hỏi lại.

“Vâng, tôi nghĩ vậy!”

Sanchez chỉ khẽ lắc đầu. Tôi nhìn ông ấy một lúc. Sau đó, Dobson và tôi kể cho nhau về những trải nghiệm của mỗi người kể từ khi chúng tôi thất lạc nhau. Dobson chia sẻ rằng mình đã lĩnh hội được tám sự khai sáng. Khi sắc mặt ông ấy trở nên lo lắng và chuẩn bị bộc bạch điều gì đó, tôi đã xen vào giữa chừng để nói cho ông ấy biết rằng chúng tôi đã tình cờ gặp Connor và sau đó ông ấy đã quay về Lima.

“Chắc hẳn Connor đã bị bắt giữ”, Dobson cay đắng thốt lên. “Tôi tiếc rằng mình đã không đến nhà nghỉ đó kịp lúc, nhưng vì tôi muốn ghé San Luis trước để gặp một nhà khoa học nữa. Nhưng rồi cuộc, tôi chẳng gặp được ông ấy mà lại tình cờ gặp Phil và...”

“Và sao?”, Sanchez hỏi.

“Có lẽ chúng ta nên thông thả ngồi xuống đã”, Dobson đề nghị. “Các vị sẽ không thể tin được chuyện này. Phil đã tìm thấy một phần nội dung của Sự Khai sáng Thứ Chín!”

Tất cả chúng tôi đều bất động khi nghe Dobson thông báo tin này.

“Ông ấy đã tìm thấy một bản dịch sao?”, Cha Sanchez sững sốt hỏi lại.

“Đúng vậy.”

Từ nãy đến giờ, Phil chăm chú làm gì đó trong xe, bây giờ ông ấy đang đi về phía chúng tôi.

“Ông đã tìm thấy một phần nội dung của Sự Khai sáng Thứ Chín sao?”, tôi lên tiếng hỏi.

“Thật ra không hẳn như vậy”, ông ấy bộc bạch. “Có người đã đưa tài liệu đó cho tôi. Sau khi anh và tôi bị bắt, tôi bị đưa đến một thị trấn khác. Tôi không biết đó là nơi nào. Sau đó, Hồng y giáo chủ Sebastian xuất hiện.

Ông ấy đã tra hỏi tôi về công trình nghiên cứu tại Viciente và về những nỗ lực của tôi trong việc cứu lấy những khu rừng. Sau đó, không hiểu sao một binh sĩ lại đưa cho tôi một phần nội dung của Sự Khai sáng Thứ Chín. Anh ấy đã lấy trộm tài liệu này từ đoàn tùy tùng của Sebastian. Rõ ràng, họ vừa dịch xong nội dung đó. Nội dung này đề cập đến nguồn năng lượng của những khu rừng già.”

“Cụ thể, nội dung đó nói gì vậy?”, tôi hỏi Phil.

Phil dừng lại, trầm tư suy nghĩ, nên Dobson nhắc lại rằng chúng tôi hãy ngồi xuống trước đã. Ông ấy dẫn chúng tôi đến giữa một khoảng đất trống và trải ra một tấm bạt. Quang cảnh nơi đây rất đẹp. Khoảng một chục cây cao lớn mọc xung quanh, tạo thành một vòng tròn với đường kính gần mười mét. Bên trong vòng tròn mọc rải rác những bụi cây nhiệt đới tỏa hương thơm ngào ngạt. Ngoài ra, lần đầu tiên tôi được ngắm nhìn những cây dương xỉ với những cuống lá dài có màu xanh tươi đến vậy. Chúng tôi ngồi đối diện nhau.

Phil nhìn Dobson. Dobson cũng nhìn Sanchez và tôi, rồi lên tiếng: “Sự Khai sáng Thứ Chín giải thích về sự thay đổi của nền văn hóa nhân loại trong thiên niên kỷ tới. Đó là kết quả của sự tỉnh thức trên hành trình tiến hóa. Sự khai sáng này mô tả về một lối sống hoàn toàn khác. Chẳng hạn, Thủ bản dự đoán rằng loài người chúng ta sẽ tự nguyện cắt giảm dân số để đảm bảo tất cả mọi người đều được sinh sống ở những nơi tuyệt đẹp và tràn đầy năng lượng nhất trên Trái đất này. Điều tuyệt vời là, ngày càng nhiều nơi sinh sống lý tưởng như vậy sẽ xuất hiện trong tương lai, bởi khi đã đạt đến mức độ tiến hóa nhất định, chúng ta đều có ý thức bảo vệ rừng, kiên quyết không chặt phá rừng để chúng ta có được những khu rừng phát triển khỏe mạnh và là nguồn năng lượng dồi dào”.

Ông ấy tiếp tục: “Theo Sự Khai sáng Thứ Chín, vào giữa thiên niên kỷ tới, loài người sẽ chủ yếu sống dưới những cây cổ thụ năm trăm tuổi và những khu vườn được chăm sóc cẩn thận. Nhờ những thành tựu phi thường của khoa học và công nghệ, loài người sẽ dễ dàng di chuyển đến nhiều nơi. Đến thời kỳ đó, những phương tiện sinh tồn thiết yếu như ăn,

mặc và đi lại sẽ hầu như được tự động hóa và mọi người đều có thể tùy nghi sử dụng các phương tiện. Những nhu cầu cơ bản của chúng ta sẽ được đáp ứng mà không cần bất kỳ loại hình trao đổi tiền tệ nào, đồng thời sự nghiện ngập hoặc lười biếng cũng không còn là vấn đề nữa.

“Khi mọi người đều nghe theo sự mách bảo của trực giác, chúng ta sẽ biết chính xác những việc cần làm và thời điểm thực hiện những việc đó. Điều này khiến cho mỗi người đều hành động hợp lý và hòa hợp với những người khác một cách tự nhiên. Không một người nào còn tiêu xài hoang phí bởi cả nhân loại đã từ bỏ nhu cầu sở hữu và nhu cầu kiểm soát để được an toàn. Trong thiên niên kỷ tới, xã hội loài người sẽ quan tâm đến những giá trị khác.

“Theo Thủ bản, mỗi người sẽ nhận thức rõ hạnh phúc đích thực hay mục đích sống của bản thân khi nhận ra những bước tiến trên hành trình tiến hóa của riêng mình. Đó là cảm giác hân hoan khi nghe được tiếng nói của trực giác và sau đó quan sát một cách tỉnh thức và nhận ra vận mệnh đời mình đang mở ra như thế nào. Sự Khai sáng Thứ Chín mô tả về một thế giới mà trong đó tất cả mọi người đều sống chậm lại và ngày càng tỉnh thức hơn, để tâm chú ý hơn xem những gì sắp xảy ra. Chúng ta sẽ nhận thức được rằng mỗi người hay sự việc đến trong đời mình đều có ý nghĩa và sự nhận thức đó có thể diễn ra ở bất kỳ nơi nào: chẳng hạn, trên một con đường ngoằn ngoèo giữa một khu rừng rậm hoặc trên một cây cầu bắc ngang qua một hẻm núi.

“Các vị có hình dung được rằng những cuộc gặp gỡ trong đời của chúng ta đều mang ý nghĩa và tầm quan trọng lớn lao? Hãy nghĩ về một cuộc gặp gỡ đầu tiên giữa hai người xa lạ. Trước hết, mỗi người sẽ quan sát trường năng lượng của đối phương, sau đó phơi bày tất cả các cách thức thao túng của mình. Sau khi mọi chuyện được rõ ràng, dưới ánh sáng của sự tỉnh thức, hai người sẽ lần lượt chia sẻ những câu chuyện của đời mình, cho đến khi mỗi người đều hân hoan, hạnh phúc khi nhận ra được những thông điệp cho chính mình. Sau đó, mỗi người sẽ tiếp tục hành trình tiến hóa của đời mình nhưng với một tâm thức đã được chuyển hóa sâu sắc. Hai người đều sẽ rung động ở một tần số năng lượng mới và từ

đó về sau, họ sẽ tác động đến những người khác theo một cách thức mà họ chưa từng nhận thức được trước cuộc gặp gỡ nói trên”.

Khi chúng tôi tập trung chú ý và truyền năng lượng cho Dobson, tâm trí ông ấy càng trở nên sáng tỏ hơn và càng hăng say mô tả nền văn hóa mới của loài người. Những lời lẽ của ông ấy đều đầy sức thuyết phục. Cá nhân tôi hoàn toàn không nghi ngờ viễn cảnh mà ông ấy đang mô tả và tin rằng đó là một tương lai hoàn toàn có thể đạt đến. Tôi biết rằng xuyên suốt lịch sử nhân loại, nhiều nhà tư tưởng lớn đã đưa ra những tiên đoán về thế giới trong tương lai, chẳng hạn như Karl Max, tuy vậy, loài người vẫn chưa tìm ra một phương thức nào khả dĩ để tạo lập ra một xã hội không tưởng như thế.

Mặc dù đã lĩnh hội được những tri thức trong tám sự khai sáng đầu tiên, tôi vẫn chưa thể hình dung ra cụ thể làm thế nào để nhân loại đạt đến mức độ tiến hóa được mô tả trong Sự Khai sáng Thứ Chín, từ việc xem xét hành vi của con người nói chung. Khi Dobson dừng lại, tôi lên tiếng bày tỏ mối bận tâm của mình.

“Thủ bản chia sẻ rằng chính thiên hướng tìm cầu chân lý sẵn có bên trong mỗi người sẽ đưa nhân loại đến mức độ tiến hóa đó”, Dobson vừa giải thích vừa nhìn tôi mỉm cười. “Tuy vậy, để lĩnh hội cụ thể hành trình tiến hóa này diễn ra như thế nào, có lẽ anh cần phải hình dung về thiên niên kỷ tiếp theo cùng cách thức mà anh đã cùng tôi chiêm nghiệm về thiên niên kỷ hiện tại khi chúng ta ở trên máy bay, anh còn nhớ không? Bằng cách giả định rằng anh đang sống qua cả thiên niên kỷ chỉ trong một cuộc đời.”

Dobson giải thích ngắn gọn cho những người còn lại về cách thức thực hiện việc này, sau đó tiếp tục chia sẻ: “Hãy suy nghĩ về những chuyện đã xảy ra trong thiên niên kỷ này. Xuyên suốt Thời Trung đại, chúng ta đã sống trong một thế giới đơn giản với hai thái cực thiện và ác được xác lập bởi các giáo sĩ. Tuy vậy, chúng ta đã phá vỡ hệ tư tưởng này trong Thời Phục hưng. Chúng ta đã nhận thức được rằng khả năng mọi việc xảy ra trong đời sống của con người trong vũ trụ là vô giới hạn, ngoài

phạm vi hiểu biết của các giáo sĩ, và chúng ta muốn biết toàn bộ câu chuyện.

“Sau đó, chúng ta đã gửi những nhà khoa học ra ngoài không gian để khám phá sự thật, nhưng khi nỗ lực này không mang lại những kết quả nhanh chóng như mong đợi, chúng ta quyết định bằng lòng với việc ‘an cư’, biến những trăn trở về triết lý nhân sinh thời đại thành cuộc chạy đua điên cuồng theo những giá trị vật chất đời thường và gạt bỏ mong muốn khám phá những bí ẩn tâm linh ra khỏi thế giới. Nhưng giờ đây, chúng ta đã có thể nhận thức được sự thật đằng sau cuộc chạy đua điên cuồng này. Chúng ta đã hiểu được nguyên nhân thật sự khiến nhân loại dành trọn năm thế kỷ mài miết tạo ra những tiện nghi vật chất để phục vụ cho đời sống con người: đó là thiết lập nền tảng cho một cuộc chuyển hóa, một cách thức sống mới đưa con người trở về với điều bí ẩn thiêng liêng - mục đích của sự tồn tại của con người và vạn vật.

“Đó cũng chính là những thông tin mà các nghiên cứu khoa học cuối cùng cũng đã chỉ ra: loài người xuất hiện trên hành tinh này để tiến hóa một cách có ý thức. Khi chúng ta học được phương thức tiến hóa và có thể tự mình theo đuổi hành trình tiến hóa của đời mình, khám phá từ sự thật này đến sự thật khác, chúng ta sẽ đến lúc nhận ra một sự thật được đề cập trong Sự Khai sáng Thứ Chín rằng toàn bộ nền văn hóa loài người sẽ chuyển hóa theo một cách thức có thể tiên liệu được”.

Dobson dừng lại, nhưng không ai trong chúng tôi lên tiếng. Rõ ràng, chúng tôi đều muốn nghe thêm.

Ông ấy tiếp tục chia sẻ: “Một khi chúng ta đạt đến số lượng tới hạn về số người tỉnh thức và các sự khai sáng xuất hiện trên phạm vi toàn cầu, lần đầu tiên trong lịch sử, chúng ta sẽ trải qua một thời kỳ mà phần đông loài người cùng tỉnh thức, soi rọi nội tâm. Chúng ta sẽ nhận ra, lĩnh hội được vẻ đẹp và chiều sâu tâm linh của thế giới tự nhiên xung quanh mình. Chúng ta trân trọng chiêm ngưỡng từng hàng cây, từng dòng sông, từng ngọn núi với niềm tôn kính và thán phục như chiêm ngưỡng những ngôi đền thiêng liêng năm giữ quyền năng tuyệt đối. Bằng mọi giá, chúng ta

sẽ chấm dứt bất kỳ hoạt động kinh tế nào đe dọa đến những báu vật vô giá đó. Những người lãnh hội được sự thật sẽ tìm thấy những giải pháp thay thế cho vấn nạn ô nhiễm này, vì khi một người thật sự theo đuổi hành trình tiến hóa của đời mình, trực giác sẽ mách bảo cho họ những giải pháp thay thế phù hợp.

“Đây sẽ là một phần của cuộc chuyển hóa lớn lao đầu tiên, trong đó, các cá nhân sẽ có sự dịch chuyển ngoạn mục từ mỗi bận tâm này sang mỗi bận tâm khác. Vì khi mọi người bắt đầu nhận được những linh cảm rõ ràng về bản thể đích thực của mình và sứ mệnh của cuộc đời mình, nhiều người sẽ phát hiện ra mình đang làm sai nghề và phải chuyển từ công việc này sang công việc khác để tiếp tục tiến hóa. Thủ bản nói rằng xuyên suốt thời kỳ này, nhiều người thỉnh thoảng lại thay đổi công việc hay ngành nghề, một vài lần trong đời.

“Cuộc chuyển hóa về văn hóa tiếp theo sẽ liên quan đến sự tự động hóa trong sản xuất hàng hóa. Đối với những người đang làm việc trong lĩnh vực tự động hóa, chẳng hạn những chuyên viên kỹ thuật, họ sẽ nảy sinh nhu cầu muốn toàn bộ nền kinh tế vận hành hiệu quả hơn. Dần dần, khi những linh cảm này của họ trở nên rõ ràng hơn, họ sẽ nhận thấy rằng cơ chế tự động hóa thật sự giúp mọi người giải phóng nhiều thời gian để có thể theo đuổi những mục đích thật sự của đời mình.

“Trong khi đó, những cá nhân khác trong xã hội cũng lắng nghe trực giác của mình trong nghề nghiệp mình lựa chọn và ước mình có thêm thời gian cho sự theo đuổi tự do này. Chúng ta sẽ nhận thấy rằng sự thật mà chúng ta tìm kiếm và những việc chúng ta cần làm trong đời quá đặc thù nên khó có thể gói gọn trong phạm vi công việc hay nghề nghiệp. Vì vậy, để có thể theo đuổi và tìm ra sự thật của riêng mình, chúng ta sẽ tìm thấy những phương cách để rút ngắn thời gian làm việc. Hai hoặc ba người sẽ cùng chia sẻ một công việc toàn thời gian nào đó. Xu hướng này sẽ giúp cho những nhân viên bị cắt giảm bởi cơ chế tự động hóa có thể dễ dàng tìm được những công việc bán thời gian”.

“Nhưng còn vấn đề thu nhập thì sao?”, tôi thắc mắc. “Tôi không tin rằng mọi người sẽ tự nguyện cắt giảm thu nhập của mình.”

“Ồ, chúng ta không nhất thiết phải cắt giảm thu nhập”, Dobson phản hồi. “Thủ bản nói rằng thu nhập của chúng ta sẽ được duy trì ổn định vì mọi người sẽ trả phí khi chúng ta cung cấp cho họ tri thức của những sự khai sáng.”

Tôi buột miệng cười. “Sao chứ?”

Dobson mỉm cười, rồi nhìn thẳng vào tôi. “Thủ bản cho biết khi khám phá nhiều hơn về nguyên lý vận hành của những nguồn năng lượng trong vũ trụ, chúng ta sẽ nhận thấy được điều gì thật sự diễn ra khi chúng ta trao truyền cho ai một giá trị nào đó. Trong thời điểm hiện tại, ý tưởng ‘cho đi’ về mặt tâm linh chỉ là một khái niệm hạn hẹp, kiểu như khoản thuế thập phân đóng góp cho giáo hội.”

Dobson nhìn sang Cha Sanchez. “Như Cha đã biết, khái niệm về thuế thập phân mà các kinh sách thường nhắc đến chủ yếu được hiểu như một yêu cầu bắt buộc: tất cả các tín đồ phải nộp cho giáo hội một phần mười thu nhập hằng năm. Tuy nhiên, ý nghĩa thật sự đằng sau khoản đóng góp này là: khi trao đi bất kỳ điều gì, chúng ta sẽ được đền đáp gấp trăm, ngàn lần. Tuy vậy, Sự Khai sáng Thứ Chín giải thích rằng ‘cho đi’ thật sự là một nguyên tắc tương trợ mà theo đó vũ trụ được vận hành, không chỉ trong các giáo hội mà trong cuộc sống của tất cả mọi người. Khi chúng ta cho đi, nhất định chúng ta sẽ nhận lại vì đó là phương cách mà các nguồn năng lượng trong vũ trụ tương tác với nhau. Hãy nhớ rằng khi chúng ta phóng chiếu năng lượng lên người khác, bên trong chúng ta sẽ tồn tại một khoảng trống, nếu chúng ta tiếp tục kết nối với vạn vật, khoảng trống đó lại được lấp đầy. Tiền tệ cũng hoạt động chính xác theo cách tương tự. Sự Khai sáng Thứ Chín chia sẻ rằng một khi chúng ta bắt đầu cho đi liên tục, chúng ta sẽ luôn nhận lại nhiều hơn.

“Chúng ta nên trao tặng những món quà cho những người đã chia sẻ với mình những chân lý tâm linh. Khi một người nào đó xuất hiện trong đời

ta vào đúng thời điểm để mang đến những câu trả lời quan trọng, chúng ta nên trả phí cho họ. Đây là phương thức giúp chúng ta gia tăng nguồn thu nhập của chính mình, đồng thời giảm tải thời lượng mà chúng ta tham gia vào những công việc làm hạn chế bản thân. Khi ngày càng nhiều người cùng đóng góp vào nền kinh tế tâm linh, đó là lúc chúng ta bắt đầu một cuộc chuyển hóa thật sự sang nền văn hóa của thiên niên kỷ tiếp theo. Khi ấy, chúng ta sẽ chuyển từ giai đoạn ‘chuyển hóa tâm linh’ sang giai đoạn ‘tìm thấy công việc tâm linh phù hợp’. Sau đó, chúng ta sẽ bước vào giai đoạn ‘nhận được thu nhập từ công việc chuyển hóa tâm linh và chia sẻ chân lý từ đời sống của bản thân cho tất cả mọi người’.”

Tôi nhìn sang Sanchez; ông ấy đang chăm chú lắng nghe, đôi khi khuôn mặt dường như bừng sáng lên.

“Đúng vậy”, Sanchez đáp lại những chia sẻ của Dobson. “Tôi có thể nhận thấy viễn cảnh đó một cách rõ ràng. Nếu tất cả mọi người cùng chuyển hóa, chúng ta sẽ liên tục cho đi và nhận lại. Dần dần, cách thức tương tác hay trao đổi thông tin này giữa con người với nhau sẽ trở thành một loại hình công việc mới, một định hướng kinh tế mới của loài người. Chúng ta sẽ được chi trả bởi chính những người mà mình ảnh hưởng đến. Khi viễn cảnh này xảy ra, những phương tiện hỗ trợ cuộc sống về mặt vật chất sẽ trở nên tự động, bởi khi ấy chúng ta sẽ ưu tiên cho việc vận hành hệ thống của chính mình. Chúng ta sẽ muốn các quy trình sản xuất được tự động hóa và hoạt động như một tiện ích đơn thuần. Mỗi cá nhân sẽ vẫn đóng góp vào hoạt động sản xuất, có lẽ thế, nhưng giai đoạn tiến hóa này sẽ giải phóng mọi người để có thể mở rộng phạm vi phát triển của cái mà khi ấy được gọi là kỷ nguyên thông tin.

“Điều quan trọng nhất trong thời điểm hiện tại là chúng ta đã thấy được đích đến của hành trình tiến hóa của mình. Trong một thời gian rất dài, vì chưa thể giải phóng được nỗi sợ thiếu thốn và nhu cầu kiểm soát của bản thân để có thể rộng lòng cho đi, chúng ta chưa sẵn sàng dành mọi tâm huyết để bảo vệ môi trường, dân chủ hóa hành tinh này và phát triển tinh thần tương thân tương ái đối với người nghèo. Chúng ta đã không thể buông bỏ nỗi sợ và nhu cầu kiểm soát của bản thân bởi vì chúng ta chưa

lĩnh hội được một thế giới quan thay thế tốt đẹp hơn. Nhưng đến thời điểm này, chúng ta đã và đang tiếp nhận thế giới quan mới đó!”

Ông ấy nhìn sang Phil. “Vậy chúng ta sẽ không cần đến nguồn năng lượng rẻ nào sao?”

“Năng lượng hợp hạch, năng lượng siêu dẫn, trí tuệ nhân tạo”, Phil đáp. “Công nghệ tự động hóa dường như đã ở trong tầm nhìn của chúng ta, vì bây giờ, chúng ta đã hiểu được tại sao nhân loại cần phải phát triển những lĩnh vực này.”

“Đúng vậy”, Dobson đáp lại. “Điều quan trọng nhất là chúng ta có thể nhận thấy ý nghĩa thật sự của lối sống này. Chúng ta xuất hiện trên Trái đất không phải để thiết lập những đế chế độc tài mà mục đích chúng ta hướng đến là sự tiến hóa. Khi chúng ta chi trả cho những sự khai sáng mình tiếp nhận được từ người khác, đó là khi công cuộc chuyển hóa bắt đầu, và khi ngày càng nhiều bộ phận của nền kinh tế được tự động hóa, tiền tệ sẽ dần biến mất. Chúng ta sẽ không cần đến tiền trong đời sống nữa. Nếu nghe theo sự hướng dẫn của trực giác một cách đúng đắn, chúng ta sẽ chỉ tiếp nhận những gì mình thật sự cần.”

“Và chúng ta sẽ hiểu được rằng”, Phil xen vào, “những khu vực tự nhiên trên Trái đất cần phải được nuôi dưỡng và bảo vệ để có thể duy trì và tái tạo những nguồn năng lượng tuyệt vời này.”

Khi Phil đang chia sẻ, chúng tôi chú tâm trọn vẹn vào ông ấy. Có lẽ ông ấy không hiểu tại sao bản thân lại cảm thấy tràn đầy năng lượng đến vậy.

“Tôi vẫn chưa nghiên cứu tất cả các sự khai sáng”, ông ấy nhìn tôi, bật bạch. “Thật ra, sau khi binh sĩ đó giúp tôi trốn thoát, chắc hẳn tôi đã không cố hết sức để giữ phần nội dung này của Sự Khai sáng Thứ Chín nếu như tôi không tình cờ gặp lại anh trước đó. Tôi nhớ anh đã khẳng định về việc bảo vệ Thủ bản, rằng Thủ bản có ý nghĩa vô cùng quan trọng. Mặc dù chưa đọc những sự khai sáng khác, tôi vẫn hiểu được tầm quan trọng của việc duy trì sự cân bằng giữa cơ chế tự động hóa và sự vận hành của nguồn năng lượng trên Trái đất.”

Ông ấy tiếp tục chia sẻ: “Tôi quan tâm đến các khu rừng và vai trò của chúng đối với bầu khí quyển. Bây giờ, tôi biết được rằng mỗi quan tâm này của tôi đã có từ khi tôi còn bé. Sự Khai sáng Thứ Chín còn cho biết rằng khi loài người tiến hóa về mặt tâm linh, chúng ta sẽ tự nguyện cắt giảm dân số đến một ngưỡng nhất định để bảo đảm Trái đất có thể phát triển bền vững. Chúng ta sẽ cam kết chỉ sống trong những hệ thống năng lượng tự nhiên trên hành tinh này. Ngành nông nghiệp sẽ được tự động hóa, ngoại trừ trường hợp một số cá nhân muốn tự trồng cây, rồi phóng chiếu năng lượng của mình lên cây và hấp thu năng lượng từ những cây đó. Những loại cây cần thiết cho các công trình xây dựng sẽ được trồng ở những khu vực quy hoạch riêng. Điều này sẽ tạo điều kiện cho những loại cây còn lại trên Trái đất phát triển trong môi trường tự nhiên và trưởng thành để trở thành những cây đại thụ, góp phần tạo ra những khu rừng tràn đầy năng lượng.

“Cuối cùng, các khu rừng này không còn là những yếu tố ngoại lệ mà sẽ đóng vai trò trọng tâm trong cuộc sống của chúng ta và khi đó, toàn nhân loại sẽ sinh sống kề bên các nguồn năng lượng vô tận này. Hãy hình dung đến viễn cảnh chúng ta được sống trong một thế giới tràn đầy năng lượng đến vậy”.

“Khi đó, mức năng lượng của tất cả mọi người sẽ được nâng lên”, tôi nhận định.

“Tất nhiên rồi”, Sanchez vội đáp lại, như thể ông ấy đã nảy sinh ý tưởng về những ý nghĩa xoay quanh sự gia tăng mức năng lượng.

Tất cả chúng tôi đều im lặng chờ đợi.

“Chính điều này sẽ đẩy mạnh tốc độ tiến hóa của chúng ta. Khi chúng ta càng sẵn sàng đón nhận nguồn năng lượng, chúng ta càng được vũ trụ bí mật hồi đáp thông qua việc đưa đẩy những người nào đó xuất hiện trong đời chúng ta để giúp chúng ta trả lời những câu hỏi.” Ông ấy lại trầm tư suy nghĩ. “Bất kỳ lúc nào lắng nghe và làm theo trực giác, chúng ta đều có cơ hội gặp được những con người hữu duyên và những cuộc gặp kỳ lạ

đó lại dẫn dắt chúng ta tiến về phía trước, giúp chúng ta nâng cao tần số rung động của cá nhân”, cuối cùng ông ấy lên tiếng.

“Tiến về phía trước và theo chiều hướng đi lên”, ông ấy tiếp tục, như nói với chính mình. “Nếu lịch sử cứ tiếp diễn theo cách đó, thì...”

“Chúng ta sẽ liên tục đạt đến những mức năng lượng và tần số rung động cao hơn”, Dobson thêm vào để hoàn thành câu nói của Sanchez.

“Đúng vậy”, Sanchez đồng tình. “Chính xác là thế. Tôi xin phép tạm dừng trong giây lát.” Ông ấy đứng dậy, tản bộ vào rừng và sau khi đi được vài mét, ông ấy dừng lại, rồi ngồi xuống một mình.

“Sự Khai sáng Thứ Chín còn đề cập đến khía cạnh nào nữa?”, tôi tiếp tục hỏi Dobson.

“Chúng tôi không biết”, ông ấy đáp. “Phần nội dung chúng tôi có trong tay chỉ đề cập đến đó thôi. Anh có muốn xem tập tài liệu không?”

Khi nghe tôi nói mình rất muốn xem nội dung đó, ông ấy liền đi về phía chiếc xe tải của mình, rồi quay lại với một bì hồ sơ. Khi mở ra, tôi thấy một tập tài liệu gồm hai mươi trang đánh máy ở bên trong. Tôi đọc nội dung của sự khai sáng này và cảm thấy vô cùng ấn tượng khi Dobson và Phil đã nắm bắt được những điểm cơ bản một cách thấu đáo. Khi đọc đến trang cuối cùng, tôi hiểu được tại sao hai người đó lại bảo rằng đây chỉ là một phần của Sự Khai sáng Thứ Chín. Nội dung trang cuối dừng đột ngột khi đang đề cập đến một khái niệm. Đoạn cuối trang chỉ mới giới thiệu ý tưởng rằng công cuộc chuyển hóa của hành tinh này sẽ tạo ra một nền văn hóa hoàn toàn tâm linh, đồng thời, sẽ giúp loài người nâng cao tần số rung động. Sau đó, khi mức năng lượng chung ngày càng gia tăng, thế giới sẽ trở nên như thế nào đó. Nhưng viễn cảnh đó như thế nào thì nội dung này chưa đề cập đến.

Sau một giờ đồng hồ, Sanchez đứng dậy, rồi đi về phía tôi. Tôi cảm thấy thật thoải mái khi ngồi giữa những cây xanh và quan sát những trường năng lượng tuyệt vời của những cây đó. Dobson và Phil đang đứng trò

chuyện ở đằng sau chiếc jeep. “Tôi nghĩ chúng ta nên tiếp tục lên đường đi đến Iquitos”, Sanchez đề nghị.

“Làm sao chúng ta có thể vượt qua các binh sĩ?”, tôi tỏ ra lo lắng.

“Tôi nghĩ chúng ta nên liều một phen. Trực giác cho tôi biết rằng nếu đi ngay bây giờ, chúng ta có thể vượt qua cửa ải đó.”

Tôi đồng ý nghe theo trực giác của Sanchez. Chúng tôi liền đi đến chỗ Dobson và Phil và trình bày kế hoạch sắp tới với họ.

Cả hai người đều ủng hộ kế hoạch của chúng tôi, sau đó Dobson nói: “Chúng tôi cũng đang thảo luận về những việc mình cần làm sắp tới. Tôi nghĩ chúng tôi nên đi thẳng đến khu tàn tích Celestine. Chúng tôi có thể sẽ hỗ trợ được phần nào trong việc cứu lấy Sự Khai sáng Thứ Chín”.

Chúng tôi chào tạm biệt họ, rồi lại thẳng tiến về hướng bắc.

*

“Cha đang nghĩ gì vậy?”, sau một hồi im lặng, tôi lên tiếng hỏi.

Cha Sanchez cho xe chạy chậm lại, rồi quay sang nhìn tôi. “Tôi đang nghĩ về Hồng y giáo chủ Sebastian, về những gì anh từng chia sẻ: nếu được giải thích tường tận, ông ấy sẽ không tiếp tục chống đối Thủ bản.”

Trong khi Cha Sanchez đề cập đến vấn đề này, tâm trí tôi chợt mừng rỡ tưởng đến viễn cảnh chúng tôi thật sự gặp mặt Sebastian. Ông ấy đứng trong một căn phòng trang nhã, đang nhìn chúng tôi với vẻ bề trên. Trong khoảnh khắc đó, Sebastian nắm trong tay quyền phá hủy Sự Khai sáng Thứ Chín và chúng tôi đang ra sức thuyết phục ông ấy hiểu đúng về Thủ bản trước khi mọi chuyện trở nên quá trễ.

Khi suy nghĩ đó chạy lướt qua, tôi để ý Sanchez đang nhìn tôi mỉm cười.

“Anh nhìn thấy viễn cảnh gì?”, ông ấy lên tiếng hỏi.

“Tôi chỉ đang nghĩ đến Sebastian.”

“Chuyện gì đang diễn ra trong suy nghĩ của anh?”

“Tôi nhìn thấy rõ viễn cảnh chúng ta giáp mặt với Sebastian. Ông ấy sắp phá hủy sự khai sáng cuối cùng. Chúng ta đang cố gắng thuyết phục ông ấy đừng làm điều đó.”

Sanchez hít một hơi thật sâu: “Có vẻ như việc giữ được phần còn lại của Sự Khai sáng Thứ Chín hay không sẽ phụ thuộc vào nỗ lực của chúng ta”.

Tôi chợt cảm thấy lo lắng khi nghe ông ấy nói vậy. “Chúng ta nên nói gì với Sebastian đây?”

“Tôi cũng không biết nữa. Chúng ta phải thuyết phục ông ấy nhìn thấy được mặt tích cực, để hiểu rằng nội dung tổng thể của Thủ bản không hề bác bỏ mà chỉ làm sáng tỏ những chân lý được đề cập đến trong Kinh Thánh. Tôi tin chắc rằng phần còn lại của Sự Khai sáng Thứ Chín chỉ ra điều đó.”

Chúng tôi im lặng lái xe trong suốt một giờ đồng hồ, không thấy bất kỳ người, xe nào qua lại cả. Tôi bất giác nhớ lại những sự kiện đã xảy ra kể từ khi tôi đặt chân đến Peru. Giờ đây, tôi có thể đúc kết lại tất cả các sự khai sáng của Thủ bản thành một nhận thức tổng thể. Kể từ khi tiếp nhận Sự Khai sáng Đầu Tiên, tôi bắt đầu để tâm đến hành trình tiến hóa đầy bí ẩn của cuộc đời mình. Tiếp đó, tôi nhận ra rằng toàn bộ nền văn hóa cũng đang đi đến giai đoạn dần khám phá hành trình bí ẩn này, và chúng ta đang bước vào quá trình thiết lập một thế giới quan mới, như được đề cập trong Sự Khai sáng Thứ Hai. Sự Khai sáng Thứ Ba và Thứ Tư giúp tôi nhận thức được rằng vũ trụ thật ra là một hệ thống năng lượng rộng lớn, và các cuộc xung đột cứ tiếp diễn vì con người đã luôn ở trong tình trạng thiếu hụt năng lượng và phải tìm cách thao túng lẫn nhau để tranh giành nguồn năng lượng đó.

Sự Khai sáng Thứ Năm tiết lộ rằng chúng ta có thể chấm dứt những xung đột trên toàn thế giới bằng cách tiếp nhận năng lượng từ cội nguồn thiêng liêng. Đối với tôi, khả năng hấp thụ năng lượng từ vũ trụ hầu như đã trở thành một thói quen. Tôi cũng nhớ rõ nội dung của Sự Khai sáng Thứ Sáu. Sự khai sáng này cho biết chúng ta có thể buông bỏ hoàn toàn những vở kịch kiểm soát xưa cũ lặp đi lặp lại trong tâm trí và dần dần tìm thấy bản thể đích thực của mình. Tiếp theo, Sự Khai sáng Thứ Bảy giúp chúng ta tìm ra bản thể đích thực của chính mình trên hành trình tiến hóa: bằng cách đặt câu hỏi, rồi lắng nghe trực giác mách bảo về những việc cần làm, và sau đó lên đường tìm kiếm câu trả lời. Liên tục đi theo dòng chảy tiến hóa kỳ diệu này chính là con đường để khám phá ra bí mật của hạnh phúc chân thật.

Và Sự Khai sáng Thứ Tám, chia sẻ về một cách thức ứng xử mới giữa con người với nhau, giúp khơi dậy những điều tốt đẹp nhất của họ, chính là chìa khóa để chúng ta không ngừng hé mở những bức màn bí mật và tìm thấy những câu trả lời trên hành trình tiến hóa.

Tất cả các sự khai sáng trên đã hợp thành một mức độ hiểu biết sáng suốt mà ở mức độ nhận thức đó, trực giác của chúng ta có thể nắm bắt hiện tại và dự báo tương lai. Phần còn lại của sự khai sáng cuối cùng, Sự Khai sáng Thứ Chín, sẽ tiết lộ cho chúng ta về đích đến của hành trình tiến hóa này. Chúng ta đã tìm thấy một phần của sự khai sáng đó. Vậy phần còn lại đang ở đâu?

Cha Sanchez tắt xe vào lề đường.

“Chạy thêm khoảng sáu cây số nữa, chúng ta sẽ đến trụ sở của Hồng y giáo chủ Sebastian”, ông ấy lên tiếng. “Tôi nghĩ chúng ta cần trao đổi vài chuyện.”

“Vâng.”

“Tôi không biết chuyện gì sẽ xảy ra nhưng tôi tin rằng tốt nhất là chúng ta cứ chạy xe thẳng vào bên trong trụ sở.”

“Trụ sở đó có lớn không?”

“Rất lớn. Ông ấy đã phát triển giáo phận của mình trong hai mươi năm. Ông ấy chọn nơi này để đặt trụ sở với mục đích ban đầu là hỗ trợ cho các thổ dân da đỏ đang sinh sống ở đây, những người mà ông ấy cảm thấy rằng đã không nhận được nhiều sự quan tâm. Tuy vậy, hiện nay, rất nhiều người từ khắp đất nước Peru đã tìm đến trụ sở này để học tập. Ông ấy đang đảm nhận vai trò chính là trông coi giáo hội ở Lima, còn đây là một dự án đặc biệt của ông ấy. Ông ấy dành trọn tâm huyết cho trụ sở này.”

Sanchez nhìn thẳng vào mắt tôi. “Hãy luôn tỉnh táo quan sát. Sẽ đến lúc chúng ta cần phải tương trợ lẫn nhau.”

Sau khi căn dặn điều đó, Sanchez tiếp tục lái xe thẳng tiến về phía trước. Trong vài cây số tiếp theo, chúng tôi không thấy có gì bất thường. Sau đó, xe chúng tôi chạy ngang qua hai chiếc jeep quân đội đang đỗ sát lề đường bên phải.

Khi chúng tôi chạy ngang qua, các binh sĩ ở trong xe chăm chăm nhìn chúng tôi.

“Vậy là họ đã biết về sự hiện diện của chúng ta”, Cha Sanchez lên tiếng.

Sau khi chạy thêm gần hai cây số nữa, chúng tôi đã đến trước lối vào của trụ sở. Hai cánh cổng sắt lớn kiên cố bảo vệ con đường rải nhựa bên trong. Mặc dù cổng đang mở, nhưng một chiếc jeep và bốn binh sĩ đã chắn ngang lối đi của chúng tôi, ra hiệu cho chúng tôi dừng lại. Một binh sĩ đang báo tin qua máy bộ đàm cá nhân.

Sanchez nở nụ cười khi một binh sĩ tiến đến. “Tôi là Cha Sanchez. Tôi đến đây để gặp Hồng y giáo chủ Sebastian.”

Binh sĩ đó đưa mắt rà soát từng người chúng tôi từ đầu đến chân. Sau đó, anh ta quay lưng, bước đến chỗ một binh sĩ khác đang mang theo bộ đàm. Hai người trao đổi với nhau nhưng mắt vẫn không rời chúng tôi. Vài phút sau, binh sĩ kia trở lại, bảo chúng tôi đi theo họ.

Chiếc jeep chở chúng tôi tiến vào một con đường rợp bóng cây. Sau khi đi được khoảng vài trăm mét, chúng tôi đến sân trong của trụ sở. Nhà thờ chính được xây bằng đá, trông uy nghiêm, sừng sững, có lẽ có sức chứa khoảng trên một ngàn người. Ở hai bên hông nhà thờ, tôi nhìn thấy hai tòa nhà khác trông giống như trường học. Cả hai tòa nhà đều có bốn tầng.

“Trụ sở này trông thật ấn tượng”, tôi thốt lên.

“Đúng vậy, nhưng không thấy bóng dáng người nào cả?”, Sanchez ngạc nhiên hỏi.

Tôi cũng nhìn ra mọi hướng và chẳng thấy ai.

“Đây là một ngôi trường danh tiếng do Sebastian điều hành”, ông ấy nói. “Nhưng sao lại chẳng thấy bóng dáng một học viên nào?”

Các binh sĩ dẫn chúng tôi đến trước nhà thờ, sau đó vừa lịch sự vừa nghiêm túc yêu cầu chúng tôi theo họ đi vào bên trong. Trong lúc chúng tôi bước lên các bậc thềm xi-măng, tôi để ý thấy nhiều chiếc xe tải đang đỗ ở phía sau tòa nhà ở một bên hông nhà thờ. Gần khu vực đó, khoảng ba mươi, bốn mươi binh sĩ đang đứng trang nghiêm. Khi đã ở trong nhà thờ, các binh sĩ dẫn chúng tôi đi qua điện thờ, rồi bước vào một căn phòng nhỏ. Tại đây, chúng tôi bị lục soát kỹ lưỡng và được yêu cầu ngồi yên, chờ ở đó. Sau đó, các binh sĩ ra khỏi phòng và khóa cửa lại.

“Văn phòng của Sebastian ở đâu?”, tôi lên tiếng hỏi.

“Ở phía sau nhà thờ này”, Sanchez đáp.

Đột nhiên, cánh cửa phòng mở ra. Sebastian đang đứng cạnh một vài binh sĩ với dáng vẻ trang nghiêm, đường bệ.

“Cha đang làm gì ở đây vậy?”, Sebastian ngạc nhiên hỏi Sanchez.

“Tôi muốn nói chuyện với Cha”, Sanchez đáp.

“Về chuyện gì?”

“Sự Khai sáng Thứ Chín của Thủ bản.”

“Chẳng có gì phải thảo luận ở đây cả. Sự khai sáng đó sẽ không bao giờ được tìm thấy.”

“Chúng tôi biết Cha đã tìm thấy sự khai sáng đó.”

Sebastian trừng mắt nhìn Sanchez. “Tôi sẽ không cho phép những tư tưởng này được gieo rắc khắp nơi”, ông ấy thẳng thừng tuyên bố. “Đó không phải là chân lý.”

“Làm sao Cha biết được sự khai sáng đó không phải là chân lý?”, Sanchez vặn hỏi. “Có thể Cha đã nhận định sai. Hãy để tôi đọc nội dung bên trong.”

Thái độ của Sebastian trở nên mềm mỏng hơn. Ông ấy nhìn Sanchez, rồi nhẹ nhàng nói: “Cha đã từng cho rằng tôi luôn đưa ra những quyết định đúng đắn trong những vấn đề liên quan đến khía cạnh này”.

“Đúng vậy”, Sanchez đáp. “Cha là người thầy thông thái, là người truyền cảm hứng cho tôi trên hành trình tâm linh này. Tôi đã xây dựng giáo xứ của mình theo kiểu mẫu mà tôi đã học được từ Cha.”

“Trước khi Thủ bản này được tìm thấy, Cha đã luôn tôn trọng tôi”, Sebastian cay đắng thốt lên. “Cha không nhận thấy Thủ bản này đang gây ra sự chia rẽ hay sao? Tôi đã cố gắng để Cha tự chọn hướng đi riêng. Thậm chí tôi cũng không can thiệp khi biết Cha đang tham gia giảng dạy các sự khai sáng. Nhưng tôi tuyệt đối không cho phép tài liệu này phá hủy mọi nền tảng mà giáo hội của chúng ta đã tạo dựng nên.”

Một binh sĩ khác xuất hiện ngay phía sau Sebastian và tỏ ý muốn trao đổi với ông ấy một vài điều. Sebastian liếc nhìn Sanchez, sau đó quay trở lại sảnh đường. Chúng tôi vẫn nhìn thấy hai người nhưng không còn nghe được nội dung của cuộc đối thoại. Thông tin mà binh sĩ đó mang lại rõ

ràng đã đánh động đến Sebastian. Trong lúc chuẩn bị rời đi, ông ấy ra hiệu cho tất cả binh sĩ đi theo mình, chỉ để lại một binh sĩ canh chừng chúng tôi.

Anh chàng binh sĩ bước vào phòng, rồi đứng tựa lưng vào tường, vẻ mặt lo lắng. Cậu ấy chỉ khoảng hai mươi tuổi.

“Có chuyện gì sao?”, Sanchez nôn nóng hỏi.

Cậu ta chỉ lắc đầu.

“Chuyện mới xảy ra có liên quan đến Thủ bản, Sự Khai sáng Thứ Chín, phải vậy không?”

Cậu ấy có vẻ ngạc nhiên. “Cha biết gì về Sự Khai sáng Thứ Chín?”, cậu ấy dè dặt hỏi.

“Chúng tôi đến đây để bảo vệ sự khai sáng này”, Sanchez chia sẻ.

“Tôi cũng muốn sự khai sáng này được giữ lại”, anh chàng binh sĩ nói.

“Anh đã đọc sự khai sáng này chưa?”, tôi hỏi.

“Thưa chưa”, cậu ấy đáp. “Nhưng tôi đã được nghe bàn luận về sự khai sáng này. Sự Khai sáng Thứ Chín sẽ mang lại sức sống mới cho tôn giáo của chúng ta.”

Đột nhiên, chúng tôi nghe thấy tiếng súng ở bên ngoài nhà thờ.

“Chuyện gì đang xảy ra vậy?!", Sanchez tỏ ra hốt hoảng.

Cậu binh sĩ kia vẫn đứng bất động.

Sanchez khẽ chạm vào cánh tay cậu ấy: “Làm ơn giúp chúng tôi”.

Cậu ta bước ra ngoài cửa, nghe ngóng về phía sảnh đường, rồi nói: “Có người đột nhập vào nhà thờ và đánh cắp một bản sao của Sự Khai sáng

Thứ Chín. Hình như họ vẫn còn ở trong khu vực nhà thờ và đang trốn đầu đó ở trong sân”.

Nhiều tiếng súng nữa vang lên.

“Chúng ta nhất định phải giúp những người này”, Sanchez thẳng thắn nói.

Cậu binh sĩ kia tỏ ra vô cùng sợ hãi.

“Chúng ta phải làm những việc đúng đắn”, Sanchez nhấn mạnh. “Vì lợi ích của toàn thế giới.”

Binh sĩ trẻ gật đầu và giải thích rằng chúng tôi sẽ di chuyển đến một khu vực khác của nhà thờ, nơi có ít người qua lại; ở đó, có lẽ cậu ấy sẽ tìm ra cách để giúp chúng tôi. Cậu ấy dẫn chúng tôi đi xuống sảnh đường, rồi đi lên hai dãy cầu thang để đến một hành lang rộng hơn và trải dài suốt chiều ngang của nhà thờ.

“Văn phòng của Sebastian nằm ngay bên dưới vị trí này, cách chúng ta hai tầng”, binh sĩ trẻ lên tiếng.

Đột nhiên, chúng tôi nghe thấy một nhóm người đang chạy xuống một hành lang kế bên, về hướng chúng tôi. Sanchez và cậu binh sĩ chạy trước tôi và nhanh chóng trốn vào một căn phòng ở bên phải. Tôi biết mình không có đủ thời gian để chạy vào căn phòng đó nên cố chạy thật nhanh đến căn phòng bên cạnh, bước vào trong và đóng cửa lại.

Tôi đang ở trong một phòng học. Liếc nhìn nhanh căn phòng, tôi thấy các dãy bàn học, một bụi giảng và một chiếc tủ. Tôi lập tức chạy đến chiếc tủ; may thay, chiếc tủ không bị khóa. Tôi vội chui vào trong, chen vào giữa những chiếc hộp và những chiếc áo khoác có mùi ẩm mốc. Mặc dù cố nấp thật kỹ, nhưng tôi biết rằng nếu người nào đó kiểm tra chiếc tủ, tôi sẽ bị phát hiện ngay. Tôi không dám cử động, thậm chí không dám thở. Tôi nghe thấy tiếng cánh cửa mở ra kêu cọt két và vài người đang bước vào, đi lòng vòng rà soát xung quanh căn phòng. Đột nhiên, một

người tiến về phía chiếc tủ, bất ngờ dừng lại, nhưng rồi lại di chuyển sang hướng khác. Những người này đang thảo luận ồn ào bằng tiếng Tây Ban Nha. Một lúc sau, bầu không khí trở nên im ắng hẳn. Tôi không còn nghe thấy tiếng người di chuyển.

Tôi cố đợi thêm khoảng mười phút nữa. Sau khi tình hình có vẻ lắng dịu, tôi nhẹ nhàng mở cánh cửa tủ và nhìn ra bên ngoài. Không có ai trong phòng. Tôi rón rén đi nhanh về phía cửa, hình như không có người nào ở bên ngoài. Tôi bước ra khỏi phòng học này, rồi lập tức đi đến căn phòng mà Sanchez và cậu binh sĩ trẻ đang ẩn náu. Thật ngạc nhiên, đó không phải là một căn phòng mà là một hành lang. Tôi cố nghe ngóng tình hình, nhưng chẳng có tín hiệu nào cả. Tôi tựa lưng vào tường, cảm thấy lo lắng đến cồn cào ruột gan. Tôi khẽ lên tiếng gọi Cha Sanchez, nhưng không có tiếng trả lời. Đứng một mình trong hoàn cảnh như thế thật đáng sợ. Cảm giác bất an khiến đầu óc tôi quay cuồng.

Tôi hít vào một hơi thật sâu và cố gắng tự nhủ với lòng: phải giữ cho mình thật sáng suốt và tìm mọi cách để gia tăng năng lượng. Trong một vài phút sau đó, tôi cố gắng tập trung ngắm nhìn mọi vật xung quanh trong khu vực hành lang này cho đến khi những sắc màu và hình dáng hiện lên thật sống động và đẹp đẽ. Tôi liên tục phóng chiếu tình yêu thương lên mọi sự vật. Kết quả là, tôi dần cảm thấy thư thái, dễ chịu hơn và suy nghĩ của tôi lại hướng về Sebastian. Nếu ông ấy đang ở trong văn phòng của mình, chắc hẳn Sanchez cũng đang ở đó.

Ở phía trước, ngay cuối hành lang, tôi nhìn thấy một cầu thang khác. Tôi liền nhanh chóng tiến về phía đó, rồi đi xuống hai dãy bậc thang để đến tầng trệt. Khi đi ngang cửa sổ ở phía trên cầu thang, tôi nhìn ra và nhìn xuống hành lang bên dưới nhưng không thấy ai cả. Tôi mở cánh cửa ở cuối cầu thang và bước ra. Ngay lúc ấy, tôi không thể nghĩ ra mình nên đi đâu.

Sau đó, tôi nghe thấy tiếng Sanchez từ căn phòng ở ngay trước mặt. Cửa phòng đang hé mở. Sebastian đang quát lớn tiếng. Khi tôi mon men tiến đến gần cánh cửa, một binh sĩ ở bên trong bất ngờ mở cửa ra. Nhìn thấy

tôi, anh ta lập tức chĩa súng vào ngực tôi, đẩy tôi bước vào phòng và đứng sát vào tường. Sanchez liếc sang, tỏ ý đã nhìn thấy tôi, rồi đặt một bàn tay lên bụng mình. Sebastian lắc đầu với vẻ đối nghịch. Binh sĩ trẻ đã giúp đỡ chúng tôi không có mặt ở đó.

Tôi biết việc Sanchez đặt một bàn tay lên bụng ngụ ý điều gì đó. Tôi chỉ có thể đoán được rằng ông ấy đang cần thêm năng lượng. Khi Sanchez lên tiếng, tôi chăm chú nhìn vào khuôn mặt ông ấy, cố gắng nhận ra bản thể nhận thức cao của người bạn đồng hành này. Trường năng lượng của ông ấy đang dần mở rộng hơn.

“Cha không thể nào ngăn chặn chân lý được hiển bày”, Sanchez nghiêm giọng. “Tất cả mọi người đều có quyền được tiếp cận chân lý.”

Sebastian nhìn thẳng vào Sanchez với thái độ trịch thượng. “Các sự khai sáng đó sẽ hủy hoại Kinh Thánh. Những lời vớ vẩn như vậy không thể nào là chân lý được.”

“Thủ bản có thật sự hủy hoại Kinh Thánh không? Hay các sự khai sáng được đề cập trong đó chỉ đang làm sáng tỏ ý nghĩa của các điều răn?”

“Chúng ta đã biết rõ ý nghĩa của các điều răn trong Kinh Thánh”, Sebastian nhấn mạnh. “Trong nhiều thế kỷ qua, chúng ta hầu như đã thấu suốt các điều răn đó. Cha đã quên mất những tri thức đã được hấp thụ, quên mất những năm tháng học hành sao?”

“Tôi chưa bao giờ quên tất cả những điều mình đã được truyền dạy”, Sanchez nói. “Nhưng đồng thời, tôi cũng nhận ra rằng Thủ bản chỉ đang góp phần mở mang nhận thức tâm linh của chúng ta thôi. Các sự khai sáng...”

“Ai có thể đứng ra chịu trách nhiệm về Thủ bản?”, Sebastian quát lên. “Ít nhất, chúng ta cần phải biết người viết Thủ bản này là ai. Một người Maya ngoại giáo nói được tiếng Aram sao? Những người này hiểu biết đến đâu? Họ tin vào những nơi chốn và nguồn năng lượng thần bí. Họ còn sơ khai. Khu tàn tích cất giữ Sự Khai sáng Thứ Chín được gọi là

Đền Celestine hay Đền *Thiên Đàng*. Nền văn minh như thế thì biết gì về Thiên đàng chứ?”

“Nền văn minh Maya tồn tại được bao lâu?”, ông ấy tiếp tục. “Nền văn minh đó hiện nay không còn nữa. Không ai biết chuyện gì đã xảy đến với người Maya. Họ tự dưng biến mất mà chẳng để lại dấu vết nào. Bây giờ, Cha lại muốn chúng tôi tin vào Thủ bản này? Tài liệu này cố thuyết phục chúng ta rằng loài người làm chủ cuộc sống của mình và có trách nhiệm về sự thay đổi trên toàn thế giới. Rõ ràng, đó không phải là nhiệm vụ của chúng ta, mà là việc của Chúa. Vấn đề duy nhất loài người phải đối mặt là làm sao để mở lòng đón nhận những lời răn dạy để có thể tự cứu rỗi linh hồn mình.”

“Nhưng Cha hãy nghĩ xem”, Sanchez đáp lại, “đón nhận những lời răn dạy để tự cứu rỗi linh hồn mình: điều này thật sự có nghĩa là gì? Cụ thể, chúng ta phải làm thế nào để thực hiện được điều này? Chẳng phải Thủ bản đã chỉ ra cho chúng ta một quy trình chính xác để ngày càng phát triển nhận thức tâm linh, ngày càng kết nối với vạn vật và tự cứu rỗi linh hồn sao, theo cách thức mà quy trình đó diễn ra trong thực tế? Và chẳng phải Sự Khai sáng Thứ Tám và Thứ Chín đã mô tả chi tiết viễn cảnh nếu mọi người đều hành xử theo cách thức này sao?”

Sebastian lắc đầu ngao ngán rồi quay người bước đi. Sau khi đi được vài bước, ông ấy liền quay trở lại, nhìn Sanchez bằng ánh mắt sắc lạnh.

“Thậm chí, Cha còn chưa nhìn thấy Sự Khai sáng Thứ Chín nữa.”

“Tôi đã đọc được một phần của sự khai sáng này.”

“Làm sao Cha biết được?”

“Trước khi đến đây, tôi đã được đọc một phần của nội dung đó. Tôi vừa đọc được một phần nữa cách đây ít phút.”

“Cái gì?! Bằng cách nào?”

Sanchez chậm rãi tiến về phía vị linh mục già. “Thưa Hồng y giáo chủ Sebastian, mọi người ở khắp nơi trên thế giới đều muốn sự khai sáng cuối cùng này được công bố. Sự khai sáng này sẽ đưa các sự khai sáng trước đó vào một bức tranh tổng thể. Bức tranh tổng thể đó sẽ dẫn dắt mỗi người chúng ta tìm thấy vận mệnh của cuộc đời mình. Quả thật, đây mới chính là sự tỉnh thức tâm linh!”

“Chúng ta biết sự tỉnh thức tâm linh có nghĩa là gì, Cha Sanchez.”

“Có đúng vậy không? Tôi không cho là vậy. Chúng ta đã bỏ ra nhiều thế kỷ để bàn luận về điều đó, hình dung về điều đó, tuyên xưng đức tin của chúng ta về điều đó. Nhưng chúng ta chỉ luôn mô tả trạng thái kết nối này như một viễn cảnh trừu tượng, một khái niệm tồn tại trong tâm trí. Đồng thời, chúng ta luôn giải mã sự tỉnh thức tâm linh theo chiều hướng mà một cá nhân phải làm gì đó để tránh những kết quả xấu xảy đến với mình, thay vì hướng đến một bản thể tốt đẹp và luôn tràn đầy năng lượng để đón nhận những điều tốt đẹp. Thủ bản mô tả rằng nguồn cảm hứng và năng lượng sống cho chúng ta đến từ tình yêu thương chân thành dành cho người khác và những bước tiến trong hành trình tiến hóa của mỗi chúng ta.”

“Tiến hóa! Tiến hóa! Nay Cha Sanchez, hãy tự hỏi lòng mình. Rõ ràng, từ trước đến nay, Cha luôn khẳng định chống lại tư tưởng tiến hóa vì cho rằng nó phủ nhận vai trò của Chúa. Chuyện gì đã xảy đến với Cha vậy?”

Sanchez trở nên trầm ngâm. “Đúng vậy, tôi đã từng phản đối ý tưởng về công cuộc tiến hóa, nếu nó thay thế cho niềm tin về Chúa, nếu người ta dùng khái niệm tiến hóa để giải thích cho sự vận hành vũ trụ mà không đề cập đến vai trò của Ngài. Nhưng đến thời điểm hiện tại, tôi nhận thấy rằng chân lý là một sự tổng hòa của hai thế giới quan: khoa học và tôn giáo. Chân lý nói rằng công cuộc tiến hóa là con đường mà Chúa đã tạo ra ban đầu, và con đường đó vẫn không ngừng đưa chúng ta về phía trước.”

“Không có công cuộc tiến hóa nào cả”, Sebastian quả quyết. “Chúa đã tạo ra thế giới này. Chấm hết!”

Sanchez liếc nhìn sang tôi nhưng tôi lại chẳng có ý tưởng nào để trình bày.

“Thưa Hồng y giáo chủ Sebastian”, ông ấy tiếp tục, “Thủ bản đã mô tả về mức độ tiến hóa ngày càng cao của loài người qua các thế hệ về mặt nhận thức, đồng nghĩa với đời sống tâm linh ngày càng phát triển và tần số rung động ngày càng cao. Mỗi thế hệ sẽ tiếp nhận thêm nhiều năng lượng, tích lũy thêm nhiều hiểu biết về chân lý, sau đó trao truyền lại mức năng lượng và nhận thức cao này cho thế hệ tiếp theo.”

“Thật hoang đường”, Sebastian cao giọng. “Chỉ có một cách duy nhất để phát triển hiểu biết tâm linh: làm theo những khuôn mẫu trong Kinh Thánh.”

“Đúng vậy!”, Sanchez đáp lại. “Nhưng rốt cuộc, những khuôn mẫu đó là gì? Chẳng phải Kinh Thánh gồm những câu chuyện về hành trình loài người học cách hấp thụ năng lượng và ý chí của Chúa sao? Chẳng phải đó là những dự đoán mà các nhà tiên tri cổ xưa đã đưa ra để hướng dẫn chúng ta trong Kinh Cựu Ước? Chẳng phải đó là cách thức mà nguồn năng lượng tối cao đã được tiếp nhận, và năng lượng này được tích lũy đến một ngưỡng nhất định mà chúng ta tin rằng Chúa, chính là Giêsu, con trai bác thợ mộc, đã giáng thế để cứu rỗi loài người?”

“Chẳng phải đó là câu chuyện trong Kinh Tân Ước”, ông ấy tiếp tục, “câu chuyện về một nhóm người đã hấp thụ đủ năng lượng để chuyển hóa bản thân sao? Chẳng phải Chúa Giêsu đã bảo rằng những gì Ngài làm được, chúng ta cũng có thể làm được, thậm chí còn làm được hơn thế nữa sao? Thật sự, chúng ta chưa bao giờ xem xét ý tưởng này một cách nghiêm túc cả. Chỉ đến thời điểm hiện tại, chúng ta mới dần lĩnh hội được những thông điệp mà Chúa Giêsu đã muốn nhắn gửi, đồng thời, có thể hình dung ra con đường mà Ngài đang dẫn chúng ta đi.”

Sebastian nhìn sang hướng khác, mặt ông ấy đỏ bừng lên đầy vẻ giận dữ. Ngay khi cuộc đối thoại tạm dừng, một viên sĩ quan cấp cao bất ngờ xông vào phòng và thông báo với Sebastian rằng các binh sĩ đã phát hiện ra những kẻ đột nhập.

“Nhìn kia!”, viên sĩ quan nói và chỉ tay ra ngoài cửa sổ. “Bọn chúng đó!”

Cách vị trí chúng tôi đang đứng khoảng ba, bốn trăm mét, hai bóng người đang chạy băng qua một khoảng sân trống về phía khu rừng. Nhiều binh sĩ mai phục hai bên, đang sẵn sàng xả súng vào hai kẻ đột nhập.

Viên sĩ quan rời mắt khỏi cửa sổ, rồi quay sang nhìn Sebastian. Bộ đàm của ông ấy cứ phát tín hiệu liên tục.

“Nếu bọn chúng chạy vào rừng, việc tìm kiếm sẽ trở nên khó khăn hơn. Tôi có được phép nổ súng khi cần thiết không?”, ông ấy nghiêm giọng.

Khi dõi theo hai bóng người đang chạy đó, tôi bất thần nhận ra họ là ai.

“Đó chính là Wil và Julia!”, tôi la lên.

Sanchez tiến lại gần Sebastian. “Nhân danh Chúa, Cha không thể ra tay sát hại người khác được!”

Viên sĩ quan vẫn khẳng khái: “Hồng y giáo chủ Sebastian, nếu ngài muốn ngăn chặn sự phân tán Thủ bản này, ngài phải ra lệnh ngay bây giờ”.

Tôi lặng người đi.

“Cha Sebastian, xin hãy tin tôi”, Sanchez dậm giọng xuống. “Thủ bản sẽ không bao giờ hủy hoại tất cả những nền tảng mà Cha đã thiết lập nên, tất cả những giá trị thiêng liêng mà Cha vẫn luôn gìn giữ. Cha không thể sát hại những người này được.”

Sebastian lắc đầu. “Tin anh sao...?” Sau đó, ông ấy ngồi xuống ghế, rồi ngược nhìn viên sĩ quan. “Chúng ta sẽ không bắn một người nào cả. Hãy ra lệnh cho các binh sĩ của anh bắt sống hai người đó.”

Viên sĩ quan gật đầu và lập tức rời khỏi phòng. Sanchez tỏ ra cảm kích: “Cảm ơn Cha. Cha đã đưa ra một quyết định đúng đắn”.

“Đúng vậy, tôi sẽ không sát hại bọn họ”, Sebastian khẳng định. “Tuy nhiên, tôi sẽ không thay đổi quan điểm của mình. Thủ bản này là một mối hiểm họa, sẽ hủy hoại cấu trúc nền tảng của hệ thống tổ chức của giáo hội. Thủ bản này cố tình cám dỗ mọi người, gieo rắc niềm tin rằng con người có toàn quyền quyết định vận mệnh tâm linh của đời mình. Các sự khai sáng sẽ phá hỏng những kỷ cương đưa con người trên toàn thế giới đến gần với Chúa, đồng thời, nhân loại sẽ bị mắc kẹt trong ham muốn khi những xúc cảm thăng hoa trỗi dậy.” Sebastian trừng mắt nhìn Sanchez. “Hàng ngàn binh sĩ đang tập trung cả về đây. Dù Cha hay bất kỳ ai có làm gì đi nữa, cục diện cũng chẳng thay đổi đâu. Sự Khai sáng Thứ Chín sẽ không bao giờ lọt ra khỏi đất nước Peru này. Bây giờ, hãy rời khỏi trụ sở của tôi ngay.”

Trong lúc nhanh chóng rời đi, chúng tôi nghe thấy tiếng hàng đoàn xe quân sự đang tiến lại gần.

“Tại sao ông ấy dễ dàng để chúng ta rời đi như vậy?”, tôi thắc mắc.

“Chắc vì ông ấy cho rằng dù ở lại, chúng ta cũng chẳng thể xoay chuyển cục diện”, Sanchez đáp. “Chúng ta chẳng thể làm được gì cả. Bây giờ, tôi thật sự không biết chúng ta nên làm gì nữa.” Ánh mắt chúng tôi chạm nhau. “Anh thấy đó, chúng ta đã thất bại trong việc thuyết phục ông ấy.”

Tôi cũng cảm thấy rối bời. Sự thất bại này có ý nghĩa gì? Có lẽ chúng tôi xuất hiện ở đây không phải để thuyết phục Sebastian. Có lẽ chúng tôi chỉ kịp thời có mặt để làm chậm lại tiến độ triển khai kế hoạch của ông ấy.

Tôi liếc nhìn Sanchez. Ông ấy đang tập trung lái xe, đồng thời, liên tục quan sát hai bên đường để tìm kiếm dấu vết của Wil và Julia. Chúng tôi

quyết định sẽ rà soát hai lần con đường mà họ đã chạy băng qua, nhưng chúng tôi chẳng hề tìm thấy một dấu vết nào cả. Tâm trí tôi lan man nghĩ đến khu tàn tích Celestine. Tôi mừng tượng ra địa điểm đó trông như thế nào: những hố khai quật nhiều tầng, những lều trại của các nhà khoa học, những công trình kiến trúc hình kim tự tháp lơ mờ ẩn hiện ở xa xa.

“Có vẻ như Wil và Julia không còn ở trong khu vực rừng này”, Sanchez nhận định. “Chắc hẳn hai người có xe riêng. Bây giờ, chúng ta phải quyết định nên làm gì tiếp theo.”

“Tôi nghĩ chúng ta nên đi đến khu tàn tích”, tôi đề nghị.

Ông ấy quay sang nhìn tôi. “Tất nhiên rồi. Chúng ta chẳng còn biết nơi nào khác để đi cả.”

Sanchez vòng xe lại, rồi thẳng tiến về hướng tây.

“Cha biết gì về khu tàn tích này?”, tôi lên tiếng hỏi.

“Julia từng chia sẻ rằng các khu tàn tích ở đây được xây dựng bởi hai nền văn minh khác nhau. Ban đầu, người Maya đã tạo dựng được một nền văn minh thịnh vượng tại khu vực này, mặc dù đa số các ngôi đền của họ được xây theo chiều hướng mở rộng về phía bắc ở bang Yucatan, Mexico. Bí ẩn thay, không rõ vì nguyên nhân gì, toàn bộ nền văn minh Maya đột nhiên biến mất không để lại dấu vết vào khoảng năm 600 trước Công nguyên. Sau đó, người Inca lại phát triển một nền văn minh khác tại chính vùng đất này.”

“Theo Cha thì chuyện gì đã xảy ra với người Maya?”

Sanchez nhìn sang tôi. “Tôi không biết.”

Chúng tôi im lặng trong vài phút. Sau đó, tôi chợt nhớ lại một chi tiết: Cha Sanchez đã nói với Sebastian rằng ông ấy đã đọc được thêm một phần của Sự Khai sáng Thứ Chín.

“Làm cách nào Cha đọc được nội dung tiếp theo của Sự Khai sáng Thứ Chín vậy?”, tôi thắc mắc.

“Anh chàng binh sĩ trẻ đã giúp đỡ chúng ta biết được nơi cất giấu phần tiếp theo của sự khai sáng này. Sau khi chúng ta bị tách khỏi nhau, cậu ấy đã dẫn tôi đến một căn phòng và đưa phần nội dung đó cho tôi. Tài liệu đó chỉ bổ sung thêm một vài khái niệm ngoài những điều mà Phil và Dobson đã chia sẻ với chúng ta, nhưng nhờ đó, tôi có thêm một số luận điểm để thuyết phục Sebastian.”

“Phần nội dung đó cụ thể nói gì?”

“Thủ bản sẽ giúp làm sáng tỏ hệ thống tư tưởng của nhiều tôn giáo. Đồng thời, các sự khai sáng sẽ giúp những tôn giáo này thực hiện những cam kết đã đặt ra. Thủ bản nói rằng tất cả các tôn giáo đều chia sẻ tri thức cốt lõi: làm thế nào để loài người có thể thiết lập mối quan hệ với Đấng Tối Cao. Tất cả tôn giáo đều đề cập đến sự hiểu biết về Chúa theo cách của mình, một sự hiểu biết khiến chúng ta trở nên toàn vẹn hơn, hoàn thiện hơn. Tuy vậy, các tôn giáo đã bị biến đổi theo chiều hướng xấu khi những nhà lãnh đạo tâm linh lại đảm nhiệm trọng trách giải thích ý hướng của Chúa cho mọi người, thay vì hướng dẫn mỗi cá nhân phương thức để tìm ra ý hướng đó bên trong chính mình.

“Thủ bản nói rằng đến một thời điểm nào đó trong lịch sử, một cá nhân nào đó sẽ lĩnh hội được phương thức chính xác để kết nối với nguồn năng lượng và ý hướng của Chúa, và trong một thời gian dài, cá nhân đó sẽ trở thành một tấm gương điển hình về khả năng tồn tại sự kết nối thiêng liêng này.” Sanchez lại nhìn sang tôi. “Chẳng phải Chúa Giêsu đã làm được điều đó sao? Chẳng phải Ngài đã gia tăng nguồn năng lượng và tần số rung động của mình cho đến khi Ngài đạt đến mức độ thông tuệ và sáng suốt đủ để...?” Sanchez đột nhiên dừng câu hỏi ở đó, có vẻ đang chiêm nghiệm điều gì.

“Cha đang nghĩ gì vậy?”, tôi thắc mắc.

Sanchez có vẻ hơi bối rối. “Tôi không biết. Bản dịch mà cậu binh sĩ đưa cho tôi dừng ngay ở chỗ đó, rằng cá nhân điển hình này sẽ thả sáng một con đường để toàn nhân loại lần bước theo sau, tuy vậy, nội dung đó chưa mô tả đích đến của con đường này.”

Trong mười lăm phút sau đó, cả hai chúng tôi cùng im lặng. Tôi cố gắng tập trung chú ý xem có tín hiệu gì cho biết những chuyện sắp xảy ra không, nhưng tâm trí tôi trống rỗng, không nghĩ được gì. Phải chăng tôi đang nỗ lực quá sức?

“Khu tàn tích ở đằng kia”, Sanchez lên tiếng.

Ở phía trước, nhìn xuyên qua khu rừng ở bên trái con đường, tôi thấy ba công trình kiến trúc hình kim tự tháp đồ sộ. Sau khi chúng tôi đỗ xe và tiến đến gần khu tàn tích, tôi có thể nhận ra rằng các kim tự tháp này được xây từ các tảng đá được gọt đẽo và cách nhau một khoảng đều đặn chừng ba mươi mét. Khu vực giữa hai tảng đá được lát bằng một loại đá khác hẳn hơn. Một vài địa điểm khảo cổ được khai quật ngay bên dưới các kim tự tháp.

“Nhìn chỗ đó kìa!”, Sanchez vừa nói vừa chỉ tay về phía kim tự tháp ở vị trí xa nhất.

Một người đang ngồi trước kim tự tháp đó. Khi chúng tôi càng đi đến gần kim tự tháp, tôi cảm nhận năng lượng bên trong mình càng gia tăng. Trước khi chúng tôi tiến đến giữa khu vực được lát đá, tôi đột nhiên cảm thấy sáng khoái không ngờ. Tôi nhìn sang Sanchez và thấy ông ấy nhướng mày lên. Khi chúng tôi tiến đến gần hơn nữa, tôi nhận ra người đang ở cạnh kim tự tháp chính là Julia. Cô ấy ngồi vắt chéo chân và đang giữ một tập tài liệu.

“Julia”, Sanchez lên tiếng gọi.

Julia quay người lại, rồi lập tức đứng dậy. Khuôn mặt cô ấy dường như sáng óng ánh.

“Wil đang ở đâu?”, tôi nôn nóng hỏi.

Julia chỉ tay sang bên phải của mình. Từ đằng xa, cách chúng tôi khoảng một trăm mét, Wil đang đứng ở đó. Dưới ánh hoàng hôn mờ ảo, ông ấy trông như một vầng sáng!

“Ông ấy đang làm gì vậy?”, tôi thắc mắc.

“Sự Khai sáng Thứ Chín”, Julia vừa đáp vừa giơ tập tài liệu về phía chúng tôi. Sanchez liền kể với Julia rằng chúng tôi đã đọc được một số nội dung của sự khai sáng này. Những nội dung đó đã đưa ra lời tiên đoán rằng trong thời kỳ sắp tới, nhân loại sẽ được chuyển hóa thông qua con đường tiến hóa bằng sự tỉnh thức tâm linh.

“Nhưng hành trình tiến hóa này sẽ dẫn chúng ta đi đâu?”, Sanchez hỏi.

Julia không trả lời, chỉ cầm tập tài liệu và đưa lên cao như thể đang mong đợi chúng tôi đọc được những suy nghĩ đang diễn ra bên trong cô ấy.

“Là gì vậy?”, tôi sốt ruột hỏi.

Sanchez đi đến gần và thúc khuỷu tay tôi. Ánh nhìn của ông ấy nhắc nhở tôi hãy tập trung chú ý và kiên nhẫn chờ đợi.

“Sự Khai sáng Thứ Chín tiết lộ về vận mệnh tối thượng của chúng ta”, Julia chia sẻ. “Sự khai sáng này giúp chúng ta nhận thức rõ về sứ mệnh của đời mình. Nội dung này nhắc lại rằng mỗi con người chúng ta là kết tinh của toàn bộ quá trình tiến hóa trước đó. Sự khai sáng này cũng mô tả quá trình tiến hóa của vật chất từ những dạng thức cơ bản đến những dạng thức ngày càng phức tạp, từ nguyên tố này đến nguyên tố khác, sau đó từ loài này đến loài khác. Mỗi mức độ tiến hóa tương ứng với một trạng thái rung động cao hơn.

“Khi loài người nguyên thủy xuất hiện, chúng ta tiếp tục tiến hóa một cách vô thức thông qua việc kiểm soát người khác để giành lấy năng

lượng và phát triển thêm một chút, sau đó lại bị người khác kiểm soát và suy giảm năng lượng. Sự xung đột thể chất này cứ tiếp diễn cho đến khi chúng ta tạo lập được cơ chế dân chủ. Hệ thống này không chấm dứt được xung đột nhưng chuyển đổi hình thức xung đột từ thể chất sang tinh thần.”

Julia tiếp tục: “Bây giờ, chúng ta đang xem xét toàn bộ quá trình này dưới ánh sáng của sự tỉnh thức. Chúng ta có thể nhận thấy rằng mọi phương diện của lịch sử loài người đã chuẩn bị nền tảng để chúng ta đạt đến giai đoạn tỉnh thức trong hành trình tiến hóa. Bây giờ, chúng ta có thể gia tăng năng lượng và trải nghiệm các sự kiện trùng hợp ngẫu nhiên trong sự tỉnh thức. Chính điều này sẽ thúc đẩy tốc độ của công cuộc tiến hóa, nâng tần số rung động năng lượng của chúng ta lên những mức cao hơn nữa”.

Julia ngập ngừng trong giây lát, lần lượt nhìn hai chúng tôi, rồi nhắc lại một lần nữa thông điệp mà cô ấy đã chia sẻ: “Vận mệnh của chúng ta là tiếp tục nâng cao mức năng lượng. Và khi mức năng lượng của chúng ta gia tăng, tần số rung động của các phân tử trong cơ thể chúng ta cũng gia tăng”.

Cô ấy lại ngập ngừng.

“Ý nghĩa của vận mệnh đó là gì?”, tôi thắc mắc.

“Có nghĩa là trong tương lai, chúng ta sẽ ngày càng trở nên thanh thoát hơn, thuần khiết hơn về mặt tâm linh”, Julia đáp.

Tôi nhìn sang Sanchez. Ông ấy đang chăm chú nhìn Julia.

“Sự Khai sáng Thứ Chín cho biết khi loài người chúng ta tiếp tục nâng cao tần số rung động, điều kỳ diệu sẽ bắt đầu xuất hiện. Sau khi đạt đến một tần số rung động nhất định, những nhóm người có cùng tần số rung động ở mức cao sẽ đột nhiên trở nên vô hình trước những người vẫn còn đang ở tần số rung động thấp hơn. Những người ở tần số rung động thấp hơn đơn giản không nhìn thấy những người ở tần số rung động cao hơn,

trong khi những người ở mức năng lượng cao hơn sẽ cảm thấy như thể họ vẫn ở đó - chỉ là, họ sẽ cảm thấy nhẹ nhàng hơn”, Julia nói tiếp.

Trong lúc Julia chia sẻ, tôi nhận thấy khuôn mặt và cơ thể cô ấy đang dần biến đổi. Cơ thể Julia như đang hợp nhất với trường năng lượng của cô ấy. Tuy tôi vẫn nhìn thấy cô ấy với những đường nét rõ ràng và nổi bật, nhưng tôi không còn cảm thấy cô ấy như một con người bằng xương bằng thịt nữa. Trong khoảnh khắc hiện tại, toàn thân cô ấy như đang phát ra một nguồn sáng thuần khiết, được chiếu rọi rực rỡ từ bên trong.

Tôi nhìn sang Sanchez. Toàn thân ông ấy cũng đang phát sáng lên. Trước sự kinh ngạc của tôi, vạn vật đều hiện lên sống động như thế: những công trình kiến trúc kim tự tháp, những hòn đá dưới chân tôi, khu rừng xung quanh, hai bàn tay tôi. Trong suốt cuộc đời mình, thậm chí cả trong khoảnh khắc ở trên đỉnh núi, tôi cũng chưa từng có trải nghiệm đặc biệt như thế này: vẻ đẹp của vạn vật xung quanh hiện lên rực rỡ và sống động biết bao!

Julia tiếp tục: “Khi phần đông loài người gia tăng tần số rung động đến một mức nhất định mà tại ngưỡng đó, họ trở nên vô hình trước những người khác, chúng ta đang nhận được tín hiệu cho biết loài người đang dần vượt qua ranh giới giữa đời sống hiện tại và một thế giới khác, nơi khởi nguồn của sự sống và cũng là nơi chúng ta đến sau khi lìa trần. Con đường vượt thoát thông qua nhận thức này chính là con đường mà Giêsu đã chỉ ra. Ngài đã liên tục khai mở và kết nối với nguồn năng lượng vô tận này cho đến khi Ngài trở nên nhẹ đến mức có thể đi trên mặt nước. Ngài đã vượt thoát khỏi cái chết trong khi vẫn còn tồn tại trên cõi trần gian này, và Ngài cũng là người tiên phong trên con đường giải thoát và mở rộng thế giới vật chất thành thế giới tâm linh. Cuộc đời của Ngài là một minh chứng về khả năng làm được điều đó. Nếu chúng ta cũng kết nối được với cùng nguồn năng lượng vô tận đó, chúng ta có thể từng bước tiến lên trên con đường Ngài đã đi. Đến một thời điểm, tất cả mọi người sẽ đều đạt đến tần số rung động đủ cao để chúng ta có thể đặt chân đến Thiên đường, tuy vẫn ở trong hình hài con người này”.

Tôi để ý thấy Wil đang thông thả bước về phía chúng tôi. Những chuyển động của ông ấy trở nên thanh thoát lạ thường, như thể ông ấy đang bay trên mặt đất vậy.

“Sự khai sáng nói rằng đa số mọi người sẽ đạt đến tần số rung động này trong suốt thiên niên kỷ thứ ba và loài người sẽ sinh sống theo những nhóm người có cùng tần số nên kết nối sâu sắc với nhau. Trong lịch sử, một số nền văn hóa đã thật sự đạt đến tần số rung động này. Theo Sự Khai sáng Thứ Chín, toàn bộ người Maya đã đạt đến ngưỡng rung động nói trên và cùng nhau vượt qua ranh giới”, Julia nói tiếp.

Đột nhiên Julia im bật. Từ phía sau, chúng tôi nghe thấy những tiếng xầm xì to nhỏ bằng tiếng Tây Ban Nha. Rất đông binh sĩ đang tiến vào khu tàn tích và đi về phía chúng tôi. Kỳ lạ thay, tôi chẳng hề cảm thấy sợ hãi. Các binh sĩ đó tiếp tục đi về hướng này, nhưng thật bất ngờ, họ lại không tiến đến gần chúng tôi.

“Họ không hề nhìn thấy chúng ta!”, Sanchez thốt lên kinh ngạc. “Chúng ta đang ở tần số rung động quá cao!”

Tôi lại nhìn về phía nhóm binh sĩ. Sanchez đã nói đúng. Họ đang tiến về phía bên trái chúng tôi, cách chúng tôi khoảng mười mét và chẳng hề để tâm đến chúng tôi.

Bất thành linh, chúng tôi nghe những tiếng la hét âm ỉ bằng tiếng Tây Ban Nha phát ra từ kim tự tháp ở phía bên trái. Các binh sĩ đang đi gần chúng tôi lập tức dừng lại, rồi chạy về hướng đó.

Tôi cố gắng nhìn kỹ xem chuyện gì đang diễn ra. Từ trong rừng, một nhóm binh sĩ khác đang tiến ra, dí vũ khí vào hai người đàn ông đi trước. Tôi há hốc kinh ngạc. Đó chính là Dobson và Phil. Cảnh tượng hai người bạn đồng hành bị bắt giữ khiến tôi sửng người. Năng lượng của tôi sụt giảm hẳn. Tôi nhìn sang Sanchez và Julia. Cả hai đều đang quan sát nhất cử nhất động của các binh sĩ và đều lộ rõ vẻ hoang mang, rối bời.

“Đợi đã!”, Wil dường như đang la lên từ hướng đối diện. “Đừng để năng lượng bị suy giảm!” Tôi vừa cảm nhận được vừa nghe được những lời ông ấy nói. Những lời nói ấy nghe như bị lạc đi.

Chúng tôi quay lại nhìn Wil khi ông ấy cố đi thật nhanh về phía chúng tôi. Chúng tôi chăm chú nhìn và thấy dường như ông ấy đang nói thêm điều gì khác nữa, nhưng lần này, chúng tôi không cảm nhận được ông ấy nói gì. Tôi chợt nhận ra bản thân không thể nào tập trung được nữa. Hình ảnh ông ấy dần dần bị méo mó, lu mờ đi. Cuối cùng, trước sự ngỡ ngàng của tôi, Wil đã hoàn toàn biến mất.

Julia quay sang nhìn tôi và Sanchez. Năng lượng của cô ấy dường như tiếp tục sụt giảm, nhưng cô ấy không tỏ ra nao núng, như thể sự việc vừa xảy ra đã làm sáng tỏ một thông điệp nào đó.

“Chúng ta chưa đủ khả năng duy trì ổn định được tần số rung động cao”, cô ấy chia sẻ. “Nỗi sợ hãi khiến chúng ta rơi xuống tần số rung động rất thấp.” Cô ấy nhìn về vị trí mà hình ảnh Wil đã phai nhạt dần và biến mất. “Sự Khai sáng Thứ Chín cho biết rằng trong khi thỉnh thoảng một số cá nhân có thể đạt đến trạng thái giải thoát, niềm an lạc tốt cùng vẫn chưa thể hiện hữu trên khắp thế gian nếu như chúng ta chưa thể buông bỏ được nỗi sợ của mình, chưa thể duy trì tần số rung động cao trong bất kỳ hoàn cảnh nào.”

Julia trở nên hứng khởi hơn. “Mọi người không thấy sao? Trong hiện tại, chúng ta vẫn chưa thể làm được điều này, tuy nhiên, Sự Khai sáng Thứ Chín đã xuất hiện để giúp chúng ta tạo lập sự tự tin cần thiết đó. Sự Khai sáng Thứ Chín là sự khai sáng giúp chúng ta hình dung được viễn cảnh để mọi người chúng ta cùng hướng về. Trong khi đó, các sự khai sáng còn lại hợp thành một bức tranh tổng thể về thế giới và nhân loại trong tương lai: một thế giới mà vạn vật hiện lên với vẻ đẹp tuyệt mỹ, là nơi chúng ta tìm thấy nguồn năng lượng vô hạn, và loài người sống trong thế giới đó không ngừng kết nối với vạn vật xung quanh và chính vì vậy, họ luôn nhìn thấy và trân trọng thưởng thức vẻ đẹp của tạo hóa.”

“Khi chúng ta càng nhận ra được nhiều vẻ đẹp từ vạn vật, chúng ta càng tiến hóa. Khi chúng ta càng tiến hóa, chúng ta càng đạt đến tần số rung động cao hơn. Sự Khai sáng Thứ Chín cho biết rằng cuối cùng thì, nhận thức và tần số rung động ở một mức độ cao nhất định sẽ giúp tâm thức của chúng ta được khai mở để nhìn thấy Thiên đường sẵn có ngay trước mắt. Thiên đường đó đã luôn tồn tại, chẳng qua chúng ta chưa đủ khả năng để nhìn thấy nó.

“Bất kỳ khi nào chúng ta cảm thấy hoài nghi về con đường đã chọn, hoặc mất phương hướng khi đang đi trên hành trình của đời mình, chúng ta phải tạm dừng để nhắc nhở bản thân về đích đến thật sự của hành trình tiến hóa của chúng ta và ý nghĩa của toàn bộ đời sống này. Lý do chúng ta xuất hiện trên cõi đời này là tìm thấy Thiên đường ngay trên Trái đất. Và giờ đây, chúng ta đã biết được làm thế nào để những điều này trở thành hiện thực.”

Julia tạm dừng trong giây lát. “Sự Khai sáng Thứ Chín cũng cho biết rằng Thủ bản còn có thêm Sự Khai sáng Thứ Mười nữa. Tôi nghĩ sự khai sáng đó cần phải được chia sẻ và lĩnh hội...”

Trước khi cô ấy trình bày xong quan điểm của mình, chúng tôi bất ngờ nghe thấy một tràng súng máy nổ liên hoàn, làm những phiến đá dưới chân tôi vỡ tan. Tất cả chúng tôi đều lao người nằm xuống đất, hai tay đặt lên trên đầu. Không người nào dám lên tiếng khi các binh sĩ tiến đến, tịch thu tài liệu và dẫn mỗi người chúng tôi đi về một hướng khác nhau.

*

Vào những tuần đầu sau khi bị bắt, tôi liên tục ở trong tình trạng kinh hồn bạt vía. Mức năng lượng của tôi sụt giảm trầm trọng khi các viên sĩ quan luân phiên tra khảo tôi về Thủ bản.

Tôi giả vờ là một du khách hơi lơ ngơ và luôn trả lời là không biết gì cả. Rốt cuộc, tôi thật sự cũng chẳng biết ai trong số các vị linh mục đang giữ các bản sao của Thủ bản hay mức độ tiếp cận và đồng tình của phần đông công chúng đối với tài liệu này đến đâu. Dần dần, chiến thuật của

tôi đã phát huy tác dụng. Sau năm lần bảy lượt không khai thác được thông tin gì mới từ tôi, các binh sĩ có vẻ bắt đầu ngán ngẫm và mệt mỏi với trường hợp của tôi, vì vậy, họ đã chuyển tôi sang một nhóm viên chức chính phủ để thử một cách tiếp cận khác.

Những viên chức này ra sức thuyết phục tôi rằng ngay từ đầu, quyết định đi đến Peru của tôi là một quyết định điên rồ vì đối với họ, Thủ bản thật sự chưa bao giờ tồn tại. Những người này biện luận rằng các sự khai sáng thực chất là sản phẩm của một nhóm nhỏ các vị linh mục với ý định nung nấu một kế hoạch nổi loạn trong tương lai. Họ đưa ra kết luận: các vị linh mục đã lừa gạt tôi, còn tôi cứ để họ thoải mái đưa ra quan điểm.

Sau nhiều cuộc trò chuyện, không khí dần trở nên thân mật hơn. Những viên chức đó dần xem tôi như một nạn nhân vô tội, một người Mỹ ngây thơ, vì đã đọc quá nhiều truyện phiêu lưu mạo hiểm mà bị lạc trong một đất nước xa lạ.

Và vì lúc ấy, năng lượng của tôi đang rơi xuống mức thấp, chắc hẳn tôi đã có thể không tránh được bị tẩy não nếu như một sự việc không bất ngờ xảy đến. Tôi đột nhiên bị chuyển đi khỏi trại giam thuộc căn cứ quân sự sang một khu phức hợp của chính phủ gần sân bay Lima. Khu phức hợp này là nơi Cha Carl cũng đang bị bắt giữ. Sự trùng hợp ngẫu nhiên này giúp tôi dần khôi phục lại sự tự tin của mình.

Tôi đang đi tản bộ trên khoảng sân bên trong thì nhìn thấy Cha Carl. Ông ấy đang ngồi đọc sách trên một chiếc ghế dài. Tôi đi đến chỗ ông ấy, cố gắng không bộc lộ ra những xúc cảm hân hoan trong lòng và thầm mong rằng các viên chức bên trong tòa nhà này sẽ không chú ý đến nhất cử nhất động của tôi. Khi tôi ngồi xuống ghế, Cha Carl liền ngược lên nhìn và cười rạng rỡ.

“Tôi đang mong anh đây”, ông ấy lên tiếng.

“Thật vậy sao?”

Cha Carl liền đặt quyển sách xuống, niềm vui hiện rõ trong ánh mắt ông ấy.

“Sau khi Cha Costous và tôi đi đến Lima, ngay lập tức, chúng tôi bị bắt giữ và tách ra khỏi nhau”, ông ấy giải thích. “Tôi đã bị giam ở nơi này kể từ lúc đó. Tôi không hiểu được tại sao mọi chuyện lại chuyển biến như vậy. Tôi cố nghe ngóng để tìm hiểu nhưng ở đây im ắng như không có chuyện gì xảy ra. Gần đây, tôi bắt đầu nghĩ đến anh thường xuyên.” Ông ấy nhìn tôi, tỏ vẻ hiểu biết: “Vậy nên, tôi đoán rằng anh sẽ đến đây”.

“Thật may khi được gặp Cha ở đây”, tôi bày tỏ. “Cha đã nghe về những chuyện xảy ra ở khu tàn tích Celestine chưa?”

“Tôi đã biết mọi chuyện”, Cha Carl đáp. “Tôi có trao đổi ngắn gọn với Cha Sanchez. Ông ấy đã ở đây một ngày trước khi bị đưa đi chỗ khác.”

“Cha Sanchez vẫn ổn chứ? Ông ấy có biết chuyện gì xảy đến với những người còn lại không? Còn ông ấy thì sao? Họ có bỏ tù ông ấy không?”

“Ông ấy không biết tin gì về những người còn lại cả; tôi cũng không biết họ sẽ làm gì với Cha Sanchez. Chính phủ đã đưa ra chiến lược: truy tìm và tiêu hủy triệt để tất cả bản sao của Thủ bản. Sau đó, chính phủ sẽ công bố rằng toàn bộ sự việc này là một phi vụ lừa đảo quy mô lớn. Viễn cảnh tối tăm mà tôi hình dung ra là uy tín của tất cả chúng ta sẽ bị ảnh hưởng nghiêm trọng, nhưng không ai có thể biết được cuối cùng họ sẽ làm gì với chúng ta.”

“Còn những tài liệu mà Dobson cất giữ thì sao”, tôi lên tiếng hỏi, “Sự Khai sáng Đầu Tiên và Sự Khai sáng Thứ Hai mà ông ấy đã để lại ở Mỹ?”

“Các tài liệu đó cũng đang ở trong tay bọn họ”, Cha Carl đáp. “Cha Sanchez kể rằng các điệp viên của chính phủ đã tìm thấy địa điểm cất giấu các tài liệu đó và đã đánh cắp chúng. Rõ ràng, các điệp viên Peru có mặt ở khắp mọi nơi. Ngay lúc đầu, những người này đã biết Dobson và cả cô bạn của anh, Charlene.”

“VẬY Cha cho rằng một khi chính phủ đã vào cuộc với quyết tâm cao nhất, tất cả bản sao của Thủ bản sẽ bị tiêu hủy sao?”

“Tôi nghĩ nếu bản sao nào còn tồn tại, đó hẳn là một kỳ tích.”

Tôi quay đi, có cảm giác như nguồn năng lượng mới tìm lại được đã bị suy giảm một vài phần.

“Anh hiểu ý nghĩa của điều này, đúng không?”, Cha Carl nghiêm túc hỏi.

Tôi nhìn ông ấy nhưng không thể thốt lên lời nào.

“Điều này có nghĩa là mỗi người chúng ta phải ghi nhớ chính xác nội dung của Thủ bản. Anh và Cha Sanchez đã không thuyết phục được Cha Sebastian chấm dứt việc chống đối Thủ bản, nhưng ít ra hai người đã kịp thời trì hoãn kế hoạch của ông ấy để Sự Khai sáng Thứ Chín được hiểu cặn kẽ hơn. Bây giờ, sự khai sáng này cần được chia sẻ rộng rãi. Anh phải tham gia vào công cuộc chia sẻ đó”, ông ấy tiếp tục.

Sứ mệnh mà Cha Carl vừa nói đến khiến tôi cảm thấy vô cùng áp lực, vì vậy, vở kịch “xa cách” lại được kích hoạt trong tâm trí tôi. Tôi ngả người ra sau, dựa lưng vào thành ghế, rồi đưa mắt nhìn sang hướng khác. Cha Carl bật cười khi nhìn thấy phản ứng của tôi. Ngay lúc đó, cả hai chúng tôi đều phát hiện ra rằng một vài viên chức trong Đại sứ quán đang quan sát chúng tôi từ cửa sổ của một văn phòng.

“Nghe này”, Cha Carl vội nói thêm. “Từ giờ trở đi, các sự khai sáng phải được chia sẻ rộng rãi cho càng nhiều người càng tốt. Sau khi được nghe và nhận ra thông điệp của sự thật từ các sự khai sáng, mỗi người có nhiệm vụ trao truyền thông điệp đó cho người khác, những người đã sẵn sàng tiếp nhận sự khai sáng. Khả năng kết nối với nguồn năng lượng đòi hỏi con người chúng ta phải cởi mở đón nhận, quan tâm, bàn luận và mong muốn đạt được sự kết nối đó, nếu không thì, toàn nhân loại có thể quay trở lại sự ngộ nhận cũ, xem mục đích của cuộc đời này là sự tranh giành quyền lực và khai thác hết mọi tài nguyên trên Trái đất. Nếu quay trở lại lối sống cũ, loài người cuối cùng sẽ bị diệt vong. Mỗi người trong

chúng ta cần phải làm mọi việc trong khả năng để chia sẻ thông điệp này.”

Tôi để ý thấy hai viên chức đó đã ra khỏi tòa nhà và đang đi về phía chúng tôi.

“Thêm một việc nữa”, Cha Carl hạ giọng.

“Tôi nghe đây”, tôi chăm chú lắng nghe.

“Cha Sanchez bảo rằng Julia đã nhắc đến Sự Khai sáng Thứ Mười. Sự khai sáng này vẫn chưa được tìm thấy và không ai biết được nơi cất giấu của tài liệu đó.”

Hai viên chức đang tiến đến chỗ chúng tôi.

“Tôi đang có suy nghĩ rằng những người này sẽ trả tự do cho anh. Anh có thể sẽ là người duy nhất có cơ hội tìm thấy Sự Khai sáng Thứ Mười”, Cha Carl tiếp tục.

Hai viên chức đột ngột cắt ngang cuộc nói chuyện giữa hai chúng tôi, sau đó dẫn tôi đi về phía tòa nhà. Cha Carl mỉm cười, vẫy tay chào tôi và nói thêm điều gì đó, nhưng vào lúc ấy, tôi không thể nào tập trung hoàn toàn để lắng nghe. Ngay sau khi Cha Carl đề cập đến Sự Khai sáng Thứ Mười, tôi đã liên tục suy nghĩ về Charlene. Tại sao tôi lại nghĩ đến cô ấy? Liệu cô ấy có liên quan gì đến Sự Khai sáng Thứ Mười?

Hai viên chức yêu cầu tôi thu xếp một số đồ đạc cá nhân, sau đó đi theo họ đến trước tòa nhà Đại sứ quán, rồi vào trong một chiếc xe của chính phủ. Tôi được đưa thẳng đến sân bay và khi đến sân bay, tôi được dẫn lên thẳng phòng chờ. Một trong hai viên chức đưa mắt nhìn tôi từ sau cặp kính dày cộm, thoáng mỉm cười.

Ông ta nghiêm mặt lại khi trao cho tôi tấm hộ chiếu và một chiếc vé để đáp chuyến bay về Mỹ... Bằng chất giọng Peru đặc sệt, ông ta nhấn mạnh rằng tôi đừng bao giờ, đừng bao giờ quay trở lại đất nước này nữa.

Lời bạt

Sống theo các sự khai sáng

Vậy là, bạn đã đọc xong *Lời tiên tri Celestine*. Chuyện gì sẽ xảy ra tiếp theo?

Sau khi khép lại trang cuối cùng của quyển sách này, nhiều độc giả đã chia sẻ rằng họ cảm thấy bản thân đã được truyền cảm hứng để bắt đầu nhìn nhận cuộc sống và hành trình của chính mình theo một hướng mới. Nhiều người đã nhận thấy rằng *Lời tiên tri Celestine* đã mang đến một tầm nhìn về xã hội loài người trong tương lai, như chính tên của quyển sách - *Lời tiên tri Celestine*. Tuy vậy, nhiều độc giả vẫn còn một số câu hỏi cần được giải đáp.

Viễn cảnh tương lai được đề cập trong quyển sách này có khả năng trở thành hiện thực không, xét trên bình diện thế giới hiện đại vẫn đang đầy sự tham đắm quyền lực? Và viễn cảnh cho thấy tất cả chúng ta đều có thể tiếp cận những trải nghiệm tâm linh được mô tả trong quyển sách này có khả dĩ không?

Câu trả lời cho cả hai câu hỏi này là có.

Trong khi tôi đang viết *Lời tiên tri Celestine*, Sự đồng nhịp¹ đã bắt đầu xảy đến trong cuộc sống của tôi, *một cách thường xuyên*, và tôi liên tục nhận được tin vui khi rất nhiều độc giả gửi thư chia sẻ về những sự kiện trùng hợp ngẫu nhiên mang đến cho họ nhiều thông điệp.

¹ Sự đồng nhịp hay đồng hiện là một thuật ngữ tâm lý học của nhà tâm thần học người Thụy Sĩ Carl Gustav Jung. Hiện tượng đồng nhịp có phần giống với hiện tượng “đồng thanh tương ứng, đồng khí tương cầu”, là sự xuất hiện ngẫu nhiên theo thời gian của các sự kiện có ý nghĩa. Ví dụ: Bạn băn khoăn về một vấn đề và dần tìm thấy những câu trả lời trong những việc xảy đến với mình và những người khác dường như cũng đang đồng thời mang đến câu trả lời cho vấn đề đó. (BT)

Có thể bạn cũng đã bắt đầu có những trải nghiệm này.

Có thể một người bạn đã gọi cho bạn để chia sẻ rằng cô ấy đang đọc quyển sách này, và thật trùng hợp, bạn cũng đang có ý định gửi tặng cô ấy quyển sách. Hoặc có thể bạn tình cờ ngồi cạnh một người cũng quan tâm đến chủ đề liên quan đến Sự đồng nhịp, và sau đó bạn nhận ra hai người là hàng xóm của nhau.

Hoặc thậm chí thú vị hơn, bạn tìm đến quyển sách này theo sự mách bảo của trực giác và đọc quyển sách trong suốt một chuyến đi nghỉ, và cứ mỗi khi bạn đọc đến một sự khai sáng mới, một sự kiện nào đó xảy ra bên ngoài trong chuyến đi của bạn trùng hợp một cách kỳ lạ với bước ngoặt mà bạn đang đọc đến trong sách.

Khi nhận thức của chúng ta về Sự đồng nhịp trở nên sâu sắc hơn, những sự kiện bí ẩn sẽ thường xuyên đến gõ cửa nhà khiến chúng ta không thể nào “nhắm mắt làm ngơ”. Đồng thời, trong cuộc sống hằng ngày, ngày càng nhiều người thật sự nhận ra những điều kỳ diệu nhỏ bé.

Tuy nhiên, để hiểu được trọn vẹn và thấu đáo quyển sách này, tôi cho rằng bạn nên biết thêm một số thông tin về khung thời gian mà *Lời tiên tri Celestine* ra đời. Quyển sách này được viết trước sự kiện ngày 11 tháng Chín, trước cuộc suy thoái toàn cầu, trước khi nhân loại trở nên quá hoài nghi và lo lắng chạy theo những mục tiêu thể tục.

Tại thời điểm đó, một cuộc biến chuyển văn hóa đã diễn ra trong lĩnh vực tâm lý học mà các bạn có thể đã từng nghe qua. Cuộc biến chuyển này được gọi là Phong trào Khai phá Tiềm năng con người, xuất phát từ sự quan tâm sâu sắc hơn của số đông đến việc kéo dài tuổi thọ, việc tối đa hóa các tiềm năng của con người và việc làm thế nào để tận dụng mọi cơ hội phát triển bản thân.

Khi bắt đầu viết quyển sách này, tôi đang làm việc ở hai vai trò - chuyên gia trị liệu và nhà quản lý trong lĩnh vực công tác xã hội và bản thân tôi cũng cảm nhận được những biến chuyển đó diễn ra trong chính lĩnh vực nghề nghiệp của mình.

Hàng loạt sách mới liên quan đến chủ đề này ra đời, và lần đầu tiên trong lịch sử, ngành “khoa học trợ giúp” này cuối cùng đã thừa nhận sự thật mà đa số chúng ta đều đã biết từ trước: khi mọi người gặp phải những vấn đề khó khăn khiến bản thân bị kìm hãm trên hành trình Khai phá Tiềm năng bên trong - những vấn đề như tổn thương trong quá khứ, phản ứng thái quá hay rối loạn lo âu gây ra tình trạng căng thẳng - thì những lời khuyên hay sự chỉ dẫn thông thường thật sự hầu như không có tác dụng.

Chúng ta đã hiểu được rằng những tổn thương về cảm xúc và những vết thương lòng trong quá khứ dường như rất khó để vượt qua, dù chúng ta có dành ra bao nhiêu thời gian để chia sẻ về những nỗi khổ đau đó.

Chúng ta dần nhận ra giải pháp đúng đắn cho vấn đề này chính là con người đau khổ với những vết thương lòng xưa cũ cần phải được thay thế bằng một “phiên bản mới” siêu việt và đầy cảm hứng hơn. Phiên bản mới này sẽ giúp chúng ta rời bỏ những thói quen phòng vệ “thâm căn cố đế” và bước tiếp trên hành trình tiến hóa của mình.

Để thực hiện thành công nhiệm vụ này, mỗi người phải thật sự thâm nhập vào phần bản thể thiêng liêng của chính mình, phải khai mở được Tri giác Tâm linh Sáng suốt luôn sẵn có của chính mình, không phải là một niềm tin tôn giáo đơn thuần.

Công cuộc chuyển hóa này phải là một hành trình thức tỉnh mang tính cá nhân, được dựa trên những Trải nghiệm Tâm linh thực tế mà mỗi người có thể tự mình lĩnh hội. Gần đây, tôi đã bắt đầu có những trải nghiệm như vậy, mà tôi gọi là “Thực nghiệm Tâm linh”, và đó chính xác là những trải nghiệm tỉnh thức kỳ diệu được mô tả trong quyển sách *Lời tiên tri Celestine*.

Những “Thực nghiệm Tâm linh” của chính mình là nguồn cảm hứng bất tận cho tôi trong suốt quá trình viết quyển sách này.

Từ vô vàn trải nghiệm trong chính cuộc đời mình, tôi hoàn toàn tin tưởng rằng Tri giác Tâm linh Sáng suốt không nhất thiết là một khả năng thần bí và phức tạp, và mỗi người đều cảm nhận được tri giác mẫu nhiệm đó bên trong chính mình. Trong thực tế, tâm hồn và trí tuệ của chúng ta được thiết kế để dễ dàng tiếp cận tâm thức bậc cao này, như tiến sĩ tâm thần học Carl Jung đã khẳng định trong học thuyết của mình.

Hành trình tiến hóa của cá nhân tôi và những trải nghiệm của những người xung quanh đã cho tôi thấy rằng toàn nhân loại đang bắt đầu thức tỉnh thông qua một loạt sự khai sáng giúp chúng ta khai mở nhãn quan để ngày càng đến gần hơn với Tâm thức Bậc cao mà mình đang tìm kiếm. Và trong thực tế, ngày càng nhiều người trên khắp thế giới tiếp nhận và lĩnh hội các sự khai sáng.

Tôi đã nhận thức được vai trò của mình là tìm ra một cách thức để truyền đạt và chia sẻ các sự khai sáng.

Tôi thậm chí đã từng đọc được những tài liệu cổ xưa với những nội dung khai sáng tương tự. Vì vậy, những điều được đề cập đến trong Thủ bản không phải là những tri thức hoàn toàn mới, chỉ đơn giản là đã đến lúc con người thời hiện đại đã sẵn sàng đón nhận sự thông thái này.

Vì vậy, *Lời tiên tri Celestine* được viết ra với mục đích tiết lộ các sự khai sáng theo một hướng tiếp cận giúp người đọc lĩnh hội được trọn vẹn Sự Tỉnh thức Tâm linh của mỗi cá nhân là như thế nào và làm thế nào để

Sự Tỉnh thức Tâm linh có thể giúp khai mở tiềm năng con người để loài người trong tương lai sống một cuộc đời kỳ diệu hơn.

Khi tôi viết xong quyển sách này, tôi và các cộng sự của mình cho rằng không cần nóng vội để xuất bản quyển sách. Vì vậy, ban đầu, chúng tôi thành lập một nhà xuất bản nhỏ và độc lập để chia sẻ *Lời tiên tri Celestine* với cộng đồng.

Phép màu đã xảy đến sau đó: các độc giả đầu tiên đã nhận ra sự thức tỉnh này từ trong chính họ và bắt đầu giới thiệu quyển sách cho bạn bè của họ ở khắp nơi. Sau đó, *Lời tiên tri Celestine* đã đến được với mọi người thuộc mọi tôn giáo, nền văn hóa và trường phái triết học khác nhau cho đến khi quyển sách xuất hiện ở khắp mọi nơi.

Trong một khoảng thời gian, *Lời tiên tri Celestine* đã trở thành một quyển sách mới được đọc nhiều nhất trên thế giới, điều này dường như là một lời xác nhận cho tính đúng đắn của những điều được đề cập đến trong sách.

Nhưng đó là câu chuyện của quá khứ. Còn đây là câu chuyện của hiện tại.

*

Kể từ thời điểm đó đến nay, *Lời tiên tri Celestine* vẫn tiếp tục được chia sẻ và luôn có chỗ đứng của nó, trở thành một nguồn sáng trong bóng tối giữa một thế giới trần tục, thậm chí vô thần và đề cao những giá trị vật chất. Phong trào thức tỉnh tâm linh đã được đẩy lên trong những năm gần đây khi tình trạng suy thoái về đạo đức và tham nhũng trong các xã hội ngày càng trở nên đáng lo ngại. Nhiều người đã nhận thức rõ về những ảnh hưởng trực tiếp của sự suy thoái này đối với cuộc sống của mình, vì vậy, đây chính là thời điểm nhân loại thật sự cần đến sự thức tỉnh tâm linh.

Gần đây, tôi liên tục nghĩ đến một viễn cảnh: quyển sách sẽ tiếp tục được chia sẻ trên toàn cầu trong hai thế hệ nữa, và tôi tin hai thế hệ này sẽ

luôn tìm thấy nguồn năng lượng trong chính mình và mang tầm nhìn tỉnh thức vào thế giới tương lai.

Tôi đang nói đến thế hệ Thiên niên kỷ và con cháu đã đến tuổi trưởng thành của họ - những người vẫn tiếp tục trao truyền cho nhau quyển sách này và đồng thời đã nhận thức được tình trạng đáng lo ngại của sự suy đồi đạo đức.

Hãy gọi hai thế hệ này là Những người thực thi.

Bạn có phải là một thành viên thuộc một trong hai thế hệ này?

Bạn có yêu mến người nào thuộc hai nhóm này không?

Nếu câu trả lời là có, bạn có thể hiểu những gì tôi đang muốn chia sẻ.

Hai thế hệ này đang cho thấy họ có khả năng thực thi nhiệm vụ mà mỗi cá nhân sau khi đọc xong *Lời tiên tri Celestine* đều nhận ra là nhiệm vụ quan trọng nhất: duy trì sự tỉnh thức.

Một khi đã thức tỉnh, bạn phải tránh để mình chìm đắm trở lại trong đời sống thế tục thiếu tỉnh thức và u mê với tất cả những đồ chơi và trăm ngàn thứ gây xao lãng, đồng thời, đừng để bản thân bị mất kết nối với trạng thái tràn đầy cảm hứng và không giới hạn mà bạn đã lĩnh hội được từ quyển sách này.

Và tôi tin rằng bạn chắc chắn sẽ duy trì được sự tỉnh thức vì tri giác bên trong bạn vốn dĩ đã nhận ra sự thiếu hụt trong thế giới này. Nếu đã từng xem bộ phim *Ma Trận*, bạn sẽ hiểu rằng lựa chọn con đường tiến hóa để đạt đến Sự Tỉnh thức Hoàn toàn (hay Tri giác Thiêng liêng Sáng suốt) chính là chọn viên thuốc đỏ, tức là lựa chọn tìm kiếm sự thật cho dù sự thật đó như thế nào².

² Trong một cảnh quay trong phim *Ma trận (The Matrix)*, nhân vật chính được yêu cầu phải chọn một trong hai viên thuốc, đỏ hoặc xanh. Chọn viên thuốc đỏ là lựa chọn nhìn thấy những sự thật có thể cay đắng, còn chọn viên thuốc xanh là lựa chọn tin vào những điều tốt đẹp nhưng giả dối. (BT)

Bây giờ, sau khi đọc quyển sách, bạn đang chiêm nghiệm từ các sự khai sáng. Các sự khai sáng đang lay động tâm thức bạn, và tôi hy vọng rằng cũng như tôi, bạn đang nghe thấy lời kêu gọi bạn đi theo con đường tiến hóa để hướng đến một đời sống có mức rung động cao hơn, nơi bạn tìm thấy nguồn cảm hứng và sáng tạo vô tận.

Mặc dù tình trạng suy đồi và những nhiễu loạn trong thế giới xung quanh bạn có thể khiến bạn mệt mỏi và chán nản, tâm trí bạn vẫn miên man với câu hỏi tại sao mọi chuyện lại diễn ra như thế. Bạn vẫn muốn biết làm thế nào thế giới loài người vốn dĩ toàn vẹn lại trở nên méo mó như thế; Tại sao cuộc sống lại trở nên quá phức tạp với đầy dẫy sự lọc lừa và thao túng quyền lực; Làm sao mọi chuyện lại chỉ đi theo chiều hướng tiêu cực; Ai đã tạo ra hiện thực rối ren này.

Bây giờ, bạn có thể xác nhận rằng giải pháp cho thế giới hiện nay không phải là lánh xa mọi sự, mà là thâm nhập vào với tần số rung động cao hơn và sẵn sàng lan truyền một nền văn hóa mới, nền văn hóa của sự thật và sự tỉnh thức.

Tất cả chúng ta dường như cảm thấy rằng Số lượng Tới hạn đang được hình thành, và hai thế hệ của Những người thực thi nói trên đang chiếm hơn hai phần ba dân số trên hành tinh này. Họ đã sẵn sàng đóng góp những ảnh hưởng tích cực cho bước ngoặt quan trọng này trên hành trình tiến hóa; và mỗi ngày, số người thức tỉnh sẽ ngày càng gia tăng. Bây giờ, tất cả chúng ta đã có thể cùng nhau hợp thành một trường năng lượng mạnh mẽ.

Trong những trang dưới đây, tôi muốn chia sẻ một cách thức đã được thử nghiệm, để bạn tiếp tục lĩnh hội các sự khai sáng và nuôi dưỡng nguồn cảm hứng vô tận mà bạn đã tìm thấy. Những gợi ý này có thể giúp bạn đạt đến đỉnh cao trên hành trình tiến hóa, bằng cách hợp nhất và sống trọn vẹn với tất cả các Trải nghiệm Then chốt. Chính những Trải nghiệm Then chốt này từng bước đưa bạn đạt đến Sự Tỉnh thức Tâm linh.

Sự hợp nhất một cách có chủ ý các trải nghiệm này cho phép bạn trở thành thành phần chủ lực trong chiến lược “Làn sóng Yêu thương” đang sẵn sàng lan tỏa khắp Trái đất, mang ánh sáng vào những chỗ u tối và thay thế sự lũng đoạn bằng sự tỉnh thức.

Chúng ta sẽ thảo luận về cách thức để gia tăng Sự đồng nhịp, để tìm thấy Sự kết nối với Tâm thức Bậc cao, khơi dậy Khả năng Sáng tạo Bậc cao, khám phá Thông điệp từ Trực giác, tiếp nhận những món quà tốt đẹp từ những Hành động Tốt đẹp, chữa lành những mối quan hệ cá nhân, khám phá sứ mệnh cuộc đời, và hợp nhất tất cả những trải nghiệm này thành một lối sống tràn đầy cảm hứng.

Khi Sự thức tỉnh của bạn ngày càng gia tăng, bạn sẽ nhận thấy rằng tất cả những khả năng trên bắt đầu xảy ra khi bạn biết mình là một thực thể tâm linh được dẫn dắt bởi các phép màu nhỏ của Sự đồng nhịp trong cuộc sống.

1

Khả năng thiết lập một cuộc sống “đồng nhịp”

Nếu Sự đồng nhịp tồn tại, những ảo tưởng về thế giới trần tục sẽ dần tan biến.

Mọi chuyện chỉ đơn giản vậy thôi.

Đây là lý do tại sao Sự đồng nhịp lại đóng vai trò quan trọng.

Một khi bạn luôn sáng suốt để có thể nhận ra những sự kiện trùng hợp ngẫu nhiên “đầy bí ẩn” trong cuộc sống, bản thân bạn đã thật sự tin rằng tất cả chúng ta đều được nhận sự trợ giúp từ một nguồn lực lớn mạnh hơn chính mình, và một khi chúng ta thật sự kết nối và hòa nhịp với nguồn yêu thương đó, mọi sự đều có thể biến chuyển - bất kể bạn đang ở độ tuổi nào, chỉ cần bạn chọn chiều hướng như vậy.

Thông qua Sự đồng nhịp, chúng ta mở lòng đón nhận tất cả các trải nghiệm then chốt đưa đến Sự Tỉnh thức Tâm linh. Và điều này có nghĩa là nhận thức của bạn có thể được nâng lên thành sự hiểu biết của Trực giác. Kể từ lúc này, hành trình tiến hóa của bạn sẽ lập tức trở nên dễ dàng và có thể có những bước tiến vượt bậc.

Cuối cùng, Sự đồng nhịp sẽ giúp bạn nhận diện và tiến bộ trên hành trình thực hiện sứ mệnh cá nhân trong đời mình, đồng thời, mở ra những cánh cửa để bạn thực hiện sứ mệnh đó. Những câu chuyện trùng hợp ngẫu nhiên hầu như luôn xuất hiện trong tiểu sử của tất cả các danh nhân, tuy vậy, khái niệm hay hiện tượng Sự đồng nhịp chỉ được biết đến rộng rãi và ghi nhận trong vài thập niên gần đây.

Câu chuyện về Sự đồng nhịp yêu thích của tôi là câu chuyện đã xảy đến trong cuộc đời của Abraham Lincoln.

Sinh sống ở vùng nông thôn thuộc tiểu bang Illinois, Hoa Kỳ, gia đình của Abe thường xuyên rơi vào tình cảnh túng thiếu, và tương lai của chàng trai trẻ dường như đã được định sẵn: trở thành một nông dân hoặc một chủ cửa hiệu. Tuy vậy, vị tổng thống tương lai của nước Mỹ đã có linh cảm về một viễn cảnh tương lai khác, mặc dù tại thời điểm đó, Abe vẫn chưa hình dung được mọi chuyện sẽ diễn ra như thế nào.

Sau đó, một sự kiện đã thay đổi cuộc đời của chàng trai trẻ ấy.

Abe Lincoln đã tình cờ gặp một người bán hàng rong túng quẫn; ông này đang muốn bán thùng hàng cuối cùng của mình nên chỉ lấy nửa đô-la cho cả thùng hàng với đủ thứ món ngẫu nhiên bên trong. Cảm thương cho tình cảnh khốn khổ của người này, Abe đã đưa tiền cho ông ấy. Sau đó,

khi lấy hết những món hàng trong thùng ra, Lincoln nhìn thấy một chồng sách luật ở đáy thùng. Kể từ đó, Lincoln đã miệt mài tự học những kiến thức luật cơ bản. Sau đó, ông đã chính thức nhận được giấy phép hành nghề luật ở các tòa án tại bang Illinois và đi những bước tiếp theo để hoàn thành sứ mệnh đặc biệt của đời mình.

Phải chăng Sự đồng nhịp chỉ xảy đến với những người nổi tiếng, đã được vũ trụ lựa chọn? Không phải vậy. Thực tế đã cho thấy rằng có thể những sứ mệnh quan trọng nhất lại được trao truyền cho những người bình dân. Phần đông mọi người nhận được linh cảm về sứ mệnh của đời mình là tạo ra những thay đổi quan trọng trong gia đình của mình, trong cộng đồng của mình, doanh nghiệp của mình, hay lĩnh vực nghề nghiệp của mình, và họ thường rất ít khi phô trương.

Điểm quan trọng cần nhớ là: Sự đồng nhịp là một nguồn lực có thật, một “bàn tay thần thánh” vận hành trên khắp thế giới này. Sự đồng nhịp xuất hiện để mang đến cho chúng ta những cơ hội phù hợp chính xác với mỗi cá nhân vào đúng thời điểm, để mỗi cá nhân có thể theo đuổi vận mệnh quan trọng của riêng mình.

Bạn nên biết rằng dòng chảy của Sự đồng nhịp không ngừng luân chuyển trong cuộc đời bạn.

Tăng cường dòng chảy của Sự đồng nhịp

Có nhiều phương thức để bạn gia tăng tần số xuất hiện của Sự đồng nhịp.

Đầu tiên, bạn có thể thiết lập một Ý muốn để tiếp nhận thêm nhiều sự kiện trùng hợp đầy ý nghĩa vào mỗi buổi sáng khi bạn đón chào ngày mới. Chúng ta sẽ bàn đến cách thức thực hiện điều này sau.

Và đừng quên rằng trên hành trình tìm kiếm những câu trả lời, bạn phải bắt đầu bằng việc xác định rõ những câu hỏi quan trọng của cuộc đời mình để biết được chính xác những thông tin mình đang cần - điều này đã được đề cập trong quyển sách.

Tất nhiên, những câu hỏi bạn đặt ra mỗi ngày sẽ khác nhau, và đây chính là điểm mấu chốt. Trong một số ngày, những câu hỏi sẽ được điều chỉnh đôi chút cho phù hợp với những tình huống thực tế xảy ra trong ngày hôm đó, và trong một số ngày khác, những câu hỏi của bạn tập trung vào một bức tranh rộng lớn hơn, khuyến khích bạn đi vào chiều sâu để hiểu về hành trình tiến hóa của mình trong thế giới này.

Bất kể bạn hướng sự tập trung của mình vào đâu, hãy bảo đảm rằng bạn thường xuyên xem xét những câu hỏi của mình để có sự điều chỉnh kịp thời, và nhờ đó, những mục tiêu của bạn sẽ trở nên rõ ràng và cụ thể.

Một lần nữa, tôi khẳng định rằng Sự đồng nhịp là một hiện tượng có thật và luôn xuất hiện để giúp đỡ bạn, nhưng các thế lực văn hóa luôn tìm cách để lôi kéo bạn quay trở lại với ý niệm rằng bạn đang sống trong một “vũ trụ chết”, một thế giới trần tục đơn thuần.

Chúng ta nhất định phải duy trì sự tỉnh thức để không bỏ lỡ bất kỳ cơ hội quý giá nào trên hành trình tiến hóa của đời mình. Trong khi những Sự đồng nhịp lớn thường tác động mạnh đến chúng ta, những Sự đồng nhịp nhỏ hơn thường không tạo ra sự chú ý đáng kể. Tất cả chúng ta đều có thể nhìn lại quá khứ và xem xét các sự kiện trùng hợp ngẫu nhiên quan trọng trong cuộc đời mình: một cơ hội may mắn bất ngờ đưa đẩy chúng ta đến với một công việc mới để bắt đầu phát triển một sự nghiệp, hoặc một ngày định mệnh dẫn dắt chúng ta gặp gỡ một người đặc biệt để bắt đầu một mối quan hệ trọn đời quan trọng nhất đối với chúng ta.

Tuy vậy, xen kẽ giữa những Sự đồng nhịp lớn, một chuỗi những sự kiện trùng hợp nhỏ hơn vẫn luôn chờ đợi chúng ta đón nhận.

Sự tỉnh thức và tinh thần mạnh mẽ là chìa khóa then chốt.

Hãy bắt đầu bằng việc chú ý đến những người xuất hiện trong trường năng lượng của bạn. Đa số những Sự đồng nhịp trong cuộc đời bạn đều được mang đến cho bạn từ những người khác; hãy để tâm đến những người bước vào một tòa nhà cùng thời điểm với bạn hoặc những người vội bước vào thang máy cùng với bạn và liếc nhìn bạn.

Hãy luôn tỉnh táo quan sát những người tình cờ ngồi ở một bàn gần bạn trong một nhà hàng, hoặc những người ngồi bên cạnh bạn trên một chuyến bay.

Một số thông tin chứa đựng Sự đồng nhịp cũng sẽ đến với bạn thông qua một cuộc trao đổi trên một kênh truyền hình khi bạn tình cờ đi ngang qua. Những thông điệp hữu ích khác có thể đến từ máy tính của bạn khi bạn đang lướt web một cách không chủ ý.

Đặc biệt, Sự đồng nhịp thường xuyên xảy ra trong các hiệu sách. Những người đến các hiệu sách để tìm kiếm thông tin thường chia sẻ rằng họ tìm thấy những cơ hội mang đến Sự đồng nhịp chỉ vì họ tình cờ nhìn lướt qua và dừng lại ở một quyển sách khiến họ chú ý. Đôi khi, một quyển sách nào đó sẽ đột nhiên rơi khỏi kệ và nằm ngay dưới chân bạn và điều này đã xảy đến với cá nhân tôi không ít lần.

Với mỗi sự kiện xảy đến, bạn hãy luôn đặt ra những câu hỏi như sau:
Tại sao tôi lại tình cờ trông thấy người này / tiếp nhận thông tin này vào đúng thời điểm này? Gần đây tôi luôn suy nghĩ đến chuyện gì? Sự việc đó có liên hệ gì đến hành trình tiến hóa của đời tôi?

Thỉnh thoảng, khi bạn chỉ vô tình bắt gặp một người, một Sự đồng nhịp cũng có thể xảy ra. Người hữu duyên đó lập tức khiến bạn chú ý, hoặc bạn có một linh cảm nào đó về họ.

Đặc biệt, việc bạn liên tục chạm trán với cùng một người lạ trong một ngày hoặc chỉ sau một khoảng thời gian ngắn mang ý nghĩa quan trọng. Tôi thích gọi hiện tượng này là quỹ đạo bí ẩn.

Chẳng hạn, bạn có thể bắt gặp một người khi bước vào một trung tâm mua sắm, sau đó lại nhìn thấy người đó ở một cửa hàng quần áo. Cuối cùng, bạn lại chạm mặt họ tại một khu ẩm thực. Tất nhiên, bạn không nên trở về nhà và chia sẻ với người bạn đời của mình rằng bạn cảm thấy

thú vị khi tình cờ gặp một người lạ ba lần trong ngày. Bạn phải tự mình khám phá Sự đồng nhịp để tìm thấy tầng ý nghĩa sâu sắc hơn.

Đến thời điểm này, bạn cần phải kích hoạt tinh thần mạnh dạn. Bạn phải tìm ra phương thức để tương tác với người có cùng quỹ đạo với mình. Rõ ràng, thử thách bạn phải vượt qua chính là làm thế nào để bắt chuyện với một người lạ. Một số người nào đó cảm thấy bắt chuyện với người lạ là việc đơn giản, trong khi một số người khác có vẻ dè dặt hơn; dù thuộc tuýp người nào, bạn vẫn phải tìm ra một cách phù hợp để bắt đầu một cuộc trò chuyện với người đó. Bạn phải trở nên mạnh dạn.

Bạn cần có sự kiên trì, bền chí trên hành trình khám phá những thông điệp của Sự đồng nhịp, vì vậy, bạn hãy bắt đầu trò chuyện về bất kỳ điều gì với người mà bạn nghĩ rằng họ có Sự đồng nhịp với bạn - chẳng hạn, bạn có thể nói về thời tiết. Sau đó, hãy quan sát xem cuộc trò chuyện sẽ đi đến đâu.

Tại sao lại không thử chứ?

Chuyện tồi tệ nhất có thể xảy đến là gì? Người lạ đó có thể tỏ ra kinh ngạc, nhìn bạn ái ngại và quay lưng đi? Vậy thì đã sao?

Ông tôi từng nói rằng bí mật của một cuộc sống trọn vẹn là học cách hành xử ngốc nghếch đầy duyên dáng, và tôi chưa bao giờ quên điều đó. Nếu người đó không sẵn sàng đáp lại, bạn chỉ cần nở nụ cười và truyền năng lượng cho họ. Trong thực tế, đa số mọi người đều có xu hướng thân thiện và thích trò chuyện, vì vậy, hãy thử bắt chuyện với họ thêm một lần nữa.

Một điều quan trọng bạn cần ghi nhớ là bạn phải khám phá tình huống đó một cách tường tận để gia tăng dòng chảy của Sự đồng nhịp. Bạn không bao giờ biết được cuộc hội thoại nào sẽ mang đến sự thay đổi lớn lao trong cuộc đời mình hay trao truyền sức mạnh để bạn đạt đến một nhận thức mới về bản thể đích thực của mình và điểm đến của mình trên hành trình tiến hóa cá nhân.

Khi bạn bị trôi ra khỏi dòng chảy của Sự đồng nhịp, bạn nên làm gì?

Đến thời điểm này, khi bạn đang ở chặng hành trình tìm kiếm dòng chảy của Sự đồng nhịp, một số câu hỏi sẽ thường nảy sinh: *Tại sao sau một khoảng thời gian liên tục bắt gặp những sự kiện trùng hợp đầy ý nghĩa và cảm thấy bản thân đang xuôi theo dòng chảy của Sự đồng nhịp, không hiểu vì lý do gì tôi lại bị trôi ra khỏi dòng chảy tiến hóa đó? Điều gì ngăn trở tôi tiếp tục sống theo dòng chảy mà tôi đã bắt nhịp được trước đó?*

Việc tìm ra lời giải đáp cho những câu hỏi này có ý nghĩa quan trọng đối với tất cả chúng ta. Khi chúng ta đột ngột gặp một trở ngại, tuy chúng ta vẫn có ý thức về hành trình mình đang đi, nhưng niềm cảm hứng bên trong bị suy giảm, khiến chúng ta không đủ sáng suốt để biết mình nên bước tiếp như thế nào.

May mắn thay, tại thời điểm này trong lịch sử, nhiều công trình nghiên cứu và các cuộc thảo luận đã được thực hiện để giúp giải quyết vấn đề này một cách triệt để.

Việc chúng ta đột nhiên mất kết nối với dòng chảy của Sự đồng nhịp là chuyện thường tình, và điều này xảy ra khi chúng ta gặp phải một biến cố trong đời, khiến chúng ta rơi vào trạng thái lo lắng, bất an.

Chúng ta luôn có một giải pháp tối ưu cho tình cảnh này: khi ấy, bạn hãy hồi tưởng những khoảnh khắc của trải nghiệm trên đỉnh núi được mô tả trong quyển sách. Bạn phải tìm thấy được Sự Kết nối Tâm linh Sâu sắc, luôn giữ cho bạn ở trong trạng thái an bình nội tâm ngay trong những thời khắc đen tối và đưa bạn trở lại dòng chảy tiến hóa.

2

Khả năng tìm thấy sự kết nối tâm linh sâu sắc

Câu hỏi đặt ra là *làm thế nào* để thiết lập được Sự kết nối sâu sắc này.

Tin tốt lành là câu hỏi này đã được khám phá và tìm ra lời giải đáp trong những nghiên cứu về Tiềm năng Con người.

Tuy vậy, chúng ta phải thật sự tìm kiếm để bản thân chúng ta tìm thấy Sự kết nối đó.

Những chiều hướng lựa chọn ở khía cạnh tâm linh là những quyết định mang tính cá nhân, và một lần nữa, chúng ta phải phớt lờ đi những lời mời gọi của thế giới trần tục đang tìm cách lôi kéo chúng ta trở lại với đời sống thiếu tỉnh thức trước đây. Một lần nữa, những ảo tưởng thế gian lại cố rót vào tai chúng ta những lời biện luận rằng những khoảnh khắc tràn đầy hứng khởi chẳng qua chỉ là những phút giây chúng ta tự huyễn hoặc chính mình và sống trong mộng ảo; rằng chẳng có Nguồn lực Thiêng liêng nào cả; rằng Vũ trụ chẳng hề đoái hoài đến sự hiện hữu của chúng ta.

May mắn thay, bây giờ chúng ta đã hiểu biết hơn. Nhiều người đã thật sự thiết lập được Sự kết nối sâu sắc này, vì vậy, thế giới đang dần đón nhận Sự kết nối này như một sự thật hiển nhiên và trải nghiệm kỳ diệu đó đã được mô tả chi tiết trong rất nhiều quyển sách khác.

Khi bản thân chúng ta trải nghiệm trạng thái kết nối thiêng liêng đó, chúng ta sẽ nhận thấy mọi thứ diễn ra chính xác như mô tả của tất cả các nhà hiền triết và các bậc thánh. Trạng thái này mang lại cho chúng ta “Sự bình an vượt trên mọi hiểu biết”. Tâm thức chúng ta được khai mở để đạt đến “Khả năng tiếp nhận Nguồn yêu thương Thiêng liêng và Sự bình an nội tại”.

Tâm thức của chúng ta không ngừng rộng mở, hướng đến khả năng kết nối với Trí thông minh Trực giác; nhận thức bậc cao này hướng dẫn và giúp chúng ta thiết lập và duy trì một dòng chảy Sự đồng nhịp ổn định hơn.

Những chuyển biến vượt bậc như thế có thể xảy ra trong một khoảnh khắc, nhưng sự kết nối đó cần diễn ra thường xuyên và kéo dài hơn để thiết lập được Sự kết nối toàn vẹn và ổn định với nhận thức bậc cao. Chỉ cần biết rằng khi chúng ta thật sự tìm kiếm, chúng ta sẽ luôn nhận được kết quả tương xứng. Tuy vậy, trong vài lần hoặc nhiều lần, chúng ta sẽ không thể dễ dàng thiết lập ngay được Sự kết nối đó.

Nếu chúng ta có đủ lòng kiên trì, Sự kết nối Thiên liêng sẽ xảy ra trong mọi thời điểm.

Và đó chính là trạng thái tự nhiên vốn sẵn có của bạn.

Làm thế nào sự chuyển biến tâm linh vượt bậc có thể xảy ra?

Đây là những điều bạn cần biết.

Nếu bạn không thường xuyên trải nghiệm được Sự đồng nhịp, hoặc những trải nghiệm đó chỉ chợt đến và đi, bạn phải nhận thức được rằng một thực tế đang xảy ra với bạn: bạn đang đối mặt với một tác nhân gây căng thẳng khiến bạn cảm thấy bất an và tổn thương, và cơ chế phòng vệ theo thói quen đã được kích hoạt để giúp bạn cân bằng và cảm thấy ổn hơn trong một khoảng thời gian ngắn.

Tác nhân gây căng thẳng có thể là bất kỳ vấn đề nào đang xảy ra trong cuộc sống của bạn. Những phản ứng phòng vệ - là lối suy nghĩ hoặc cách hành xử thông thường - được chúng ta sử dụng để xoa dịu nỗi đau, hoặc có thể là bất kỳ hoạt động nào giúp chúng ta tạm quên đi thực tại.

Chúng ta có thể liệt kê một vài ví dụ liên quan đến cơ chế phòng vệ: chứng cuồng ăn, sự tìm quên trong những cuộc vui, sự bùng nổ cơn giận, sự tiêu xài hoang phí, chứng nghiện công việc và các hành vi ám ảnh cưỡng chế.

Theo lý thuyết, bất kỳ hành vi nào cũng có thể vận hành như một cách thức phòng vệ, nếu như bạn cứ mãi miết thực hiện hành vi đó cho đến

khi nó giúp bạn lãng quên thực tại trong một khoảng thời gian và cảm thấy tốt hơn.

Trong thực tế, một số người lại học được những cách thức phòng vệ nguy hiểm hơn, chẳng hạn như sử dụng ma túy hoặc vi phạm pháp luật, dễ dàng đưa cuộc sống của bạn đến bi kịch.

Ý thức được những thói quen phòng vệ của mình là điều kiện tiên quyết để bạn có thể thiết lập Sự kết nối tâm linh lâu dài, cho bạn sự bình an nội tại. Điều này là vô cùng thiết yếu với cuộc sống của bạn, để bạn không lãng phí thời gian sống quý giá của mình khi lặp lại những hành vi tự huỷ hoại hoặc chính mình hoặc xa rời thực tại, khiến bạn không thể hoàn toàn tỉnh thức. Chỉ khi thấu hiểu được chính mình, bạn mới có thể thật sự tiến về phía trước trên chặng hành trình xuôi theo dòng chảy của Sự đồng nhịp này.

May mắn thay, phương pháp để phá vỡ những thói quen phòng vệ của bạn và thiết lập sự bình an nội tại đã được tìm thấy và có thể dễ dàng thực hiện.

Đó là một hình thức thiền: bạn chỉ cần ngồi xuống với chính mình, duy trì sự chú tâm để thiết lập Sự kết nối Thiên liêng; bạn sẽ đạt đến trạng thái tràn đầy tình yêu thương và bình an nội tại, đồng thời, bạn sẽ cảm nhận tâm thức mình dường như mở ra vô tận.

Thông thường, khi bạn ngồi một mình trong tư thế thiền, cơ chế phòng vệ tâm lý sẽ bắt đầu trở dậy. Những thói quen phòng vệ thôi thúc bạn quay trở lại các hành vi gây nghiện quen thuộc để xoa dịu sự căng thẳng.

Trong quá trình thực hành thiền, bạn phải luôn tỉnh táo để phát hiện những thôi thúc khắc khoải bên trong khiến bạn chỉ muốn trốn chạy, trở về với những dự án, kế hoạch, hay chạy theo những cuộc vui. Bạn hãy quay trở lại với chủ ý của bạn khi ngồi thiền, là để kết nối sâu sắc với Trạng thái Yêu thương, hoặc nếu cần, bạn hãy hồi tưởng lại những khoảng thời gian trong quá khứ mà bạn đã nếm trải tình yêu thương để khơi dậy nguồn yêu thương đó thêm lần nữa. Tuy vậy, bạn hãy nhớ rằng

tình yêu thương mà bạn đang tìm kiếm là một trạng thái cảm xúc liên tục ở bên trong, không liên quan đến một đối tượng bên ngoài nào.

Hãy luôn tỉnh táo để nhận diện những trạng thái cảm xúc khác ngay khi những cảm xúc đó khởi lên; đơn giản, bạn chỉ cần để những cảm xúc đó trôi qua. Mục đích của hình thức thiền này là hình thành thói quen luôn sáng suốt nhìn rõ nội tâm để nhanh chóng phát hiện ra những suy nghĩ hay cảm xúc kéo bạn ra khỏi Sự kết nối Thiêng liêng. Nguyên tắc thực hành là phát hiện kịp thời bất cứ khi nào bạn mất kết nối với Trạng thái Yêu thương, và nhanh chóng quay trở lại với chủ ý ban đầu của bạn khi ngồi thiền, đó là thiết lập Sự kết nối Thiêng liêng để thay thế cho trạng thái căng thẳng hiện tại.

Bạn hãy kiên trì thực hành phương pháp này cho đến khi bạn có thể trải nghiệm liên tục Trạng thái Yêu thương; trong trạng thái đó, bạn cảm nhận được sự bình an nội tại hoàn toàn, cảm nhận được chân phúc hay niềm an lạc thật sự. Ở trạng thái kết nối thiêng liêng đó, bạn luôn duy trì được dòng chảy tiến hóa của mình bất kể những áp lực nào đang xảy đến trong cuộc sống của bạn. Dần dần, trạng thái cảm xúc ổn định này sẽ trở thành một thói quen mà bạn có thể duy trì thường xuyên trong cuộc sống hằng ngày kể cả khi bạn không hành thiền; đến thời điểm đó, bạn thật sự tự do.

Cùng với sự bình an nội tâm này, bạn sáng suốt nhận ra tất cả những Khả năng khác cho phép bạn trở nên “vô nhiễm” với mọi tác nhân gây căng thẳng ngay từ ban đầu.

Chính là như vậy! Đây chính là con đường để bạn đạt đến Sự kết nối Thiêng liêng.

Thử thách khó nhất là duy trì Sự kết nối Thiêng liêng. Để làm được điều này, bạn cần phải kiên trì thực hành phương pháp này cho đến khi bản thân bạn thấy được những kết quả tích cực.

Khởi động

Khởi động là một công đoạn dễ dàng. Bạn chỉ cần tìm một nơi yên tĩnh để ngồi xuống với chính mình, sau đó điều hướng sự chú ý vào bên trong theo cách mà chúng ta đã thảo luận ở trên - hãy hoàn toàn tập trung vào giây phút hiện tại, tìm kiếm Sự Kết nối với Trạng thái Yêu thương. Còn tất cả những suy nghĩ hoặc cảm xúc khác, mặc chúng đến rồi đi.

Thỉnh thoảng, bạn sẽ bị những tiếng nói nội tâm cuốn đi, nhưng đơn giản hãy để những tiếng nói đó lướt qua trong tâm trí, sau đó, lập tức quay trở lại với chủ ý ban đầu - đạt đến Sự kết nối Thiêng liêng trong giây phút hiện tại.

Quan trọng là, hãy đảm bảo rằng bạn đang ngồi ở một nơi yên tĩnh để bạn không bị xao lãng bởi thế giới bên ngoài. Nếu ngay từ đầu, bạn đã gặp trở ngại trong việc ngồi tĩnh tâm một mình, như tôi từng trải qua, thì hãy thử một lần kiên trì đối diện với khó khăn đến cùng xem sao.

Đây là một khía cạnh quan trọng. Sau tất cả, phần nhiều những cơ chế phòng vệ của chúng ta đều đẩy chúng ta đến chỗ đánh mất bản thân trong nhịp sống xô bồ, trong những tương tác xã hội và trong hàng loạt những sự kiện, khi chúng ta xem đó là lối thoát để không phải đối diện với những nỗi bất an luôn đeo đẳng.

Tôi luôn thích ngồi trong một khu rừng để cảm nhận được nguồn năng lượng của khu rừng đó, tuy vậy, bạn hoàn toàn có thể chọn một nơi phù hợp để Kết nối. Bạn chỉ cần ngồi một mình tĩnh tâm trong một khoảng thời gian nhất định.

Thậm chí, trong lần đầu, bạn chỉ cần ngồi trong vài phút, sau đó mỗi ngày tăng dần cho đến ba mươi phút.

Tôi bảo đảm rằng cuộc đời bạn sẽ thay đổi theo chiều hướng tích cực.

Phải chăng bạn sẽ không bao giờ rơi ra ngoài dòng chảy tiến hóa dù bất kỳ biến cố nào xảy đến trong đời mình? Không hẳn vậy, thỉnh thoảng, sự khủng hoảng vẫn sẽ diễn ra.

Nhưng giờ đây, bạn đã lĩnh hội và chứng nghiệm được một phương cách để luôn có thể tái lập Sự kết nối Tâm linh, đi cùng với sự bình an nội tại. Điều này có nghĩa là tâm trí bạn có mặt trong hiện tại và bạn có thể áp dụng một kỹ thuật quan trọng khác để gia tăng Sự đồng nhịp, đó là tìm thấy yếu tố tích cực luôn có trong tất cả những sự kiện tiêu cực - nói cách khác, nhìn thấy mặt tích cực trong mọi hoàn cảnh.

Bạn thấy đó, trong thực tế, đa số những bức tường thành trở ngại mà chúng ta va phải trên dòng chảy tiến hóa là những sự kiện quan trọng; những sự kiện này xuất hiện để giúp chúng ta điều chỉnh tối ưu sự chuẩn bị của mình trên con đường đi đến sứ mệnh tốt cùng.

Tôi biết rằng đôi lúc bạn sẽ cảm thấy quá khó khăn, nhưng một số sự kiện “rõ ràng là” tiêu cực lại đang giúp chúng ta tôi luyện, gia tăng nội lực hoặc hướng dẫn chúng ta có những điều chỉnh kịp thời. Những sự kiện này cũng có khi là những Sự đồng nhịp quan trọng, đưa đẩy chúng ta rẽ sang một lối đi khác phù hợp hơn.

Khả năng tìm thấy những khía cạnh tích cực trong những biến cố được xem như những sự kiện mà chúng ta xem là tiêu cực có thể giúp chúng ta tạo đà cho những Sự đồng nhịp và thắm nhuần niềm tin rằng mình đang thật sự đi trên con đường mà vận mệnh dẫn dắt.

Đến thời điểm này, khi chúng ta có thể nhìn nhận tích cực phần lớn các sự kiện xảy ra, chúng ta có thể phát huy khả năng sáng tạo cao nhất của mình, đó là Nguồn sáng tạo Thiêng liêng.

3

Khơi dậy khả năng sáng tạo cao hơn

Sức mạnh của Ý muốn và Lời cầu nguyện sẽ tự nhiên được khơi nguồn từ Sự kết nối Tâm linh của bạn. Điều này chỉ được đề cập ngắn gọn trong *Lời tiên tri Celestine* nhưng được mô tả chi tiết hơn trong một quyển

sách tiếp theo, *The Secret of Shambhala* (tạm dịch: Bí mật Shambhala). Đây là khả năng kích hoạt và gia tăng động lực cho bất kỳ lĩnh vực nào mà bạn đang cần tìm giải pháp hoặc mong muốn hoàn thành mục tiêu trong cuộc đời mình. Đây là khả năng sáng tạo của cá nhân bạn.

Nếu đây là lần đầu tiên bạn khám phá sức mạnh của ý muốn, hãy nhớ rằng cả thế giới nhìn chung đều không tin tưởng vào sức mạnh của ý muốn hay lời cầu nguyện, mặc dù công trình nghiên cứu của tiến sĩ Larry Dossey đã chỉ ra rằng sức mạnh này hoàn toàn khả dĩ.

Tuy vậy, hàng triệu người trên thế giới đã lớn lên và trưởng thành mà không hề hay biết về một Nguồn lực Thiêng liêng đang vận hành đằng sau tất cả mọi việc xảy ra trong cuộc đời, vì vậy, phản ứng đầu tiên của mọi người sẽ là lập tức phản bác khái niệm sức mạnh của ý muốn. Vì lẽ đó, họ chỉ sống với niềm hy vọng đơn thuần rằng mình sẽ gặp nhiều may mắn trong cuộc sống mà không biết đến nguồn sức mạnh tâm linh này.

Đừng để bạn nằm trong số họ.

Hãy trở thành Nhà khoa học Tâm linh. Hãy chứng minh rằng Vũ trụ được thiết kế để bạn có thể đạt đến khả năng sáng tạo cao hơn trong cuộc đời mình.

Sau đây là phương pháp giúp bạn hiện thực hóa Khả năng Sáng tạo này.

Bạn cần lưu ý rằng, thông qua phương pháp này, bạn có thể tìm thấy cách thức phù hợp để đạt đến một mục tiêu trong đời hoặc giải quyết một vấn đề nào đó. Phương pháp này sẽ hoạt động bằng cách mang đến nhiều sự kiện trùng hợp ngẫu nhiên để giúp bạn sáng suốt nhận ra cách giải quyết vấn đề.

Đầu tiên, hãy dành thời gian để thiết lập Sự kết nối với Tình yêu thương Thiêng liêng. Khi đó, bạn sẽ trở nên sáng suốt và bình an trong tình huống hiện tại. Đồng thời, bạn cũng nên dành chút thời gian để kiểm tra bản ngã của mình, vì như người đời thường hay nói, bạn phải cần

thận với những mong ước của mình vì bạn có thể nhận được kết quả từ đó.

Hãy bảo đảm rằng bạn đang tìm kiếm con đường để tạo ra những hoa trái tốt lành, tích cực cho tất cả những sinh mệnh liên quan, và bảo đảm ý định của bạn xuất phát từ Nhận thức Bậc cao của bản thể đích thực.

Một khi bạn cảm thấy mình đang thực hiện một điều đúng đắn, hãy hình dung Ý muốn của bạn trọn vẹn nhất có thể. Hãy lớn tiếng bày tỏ ý muốn của mình, nhưng đừng chỉ đơn thuần cầu xin những thành quả. Hãy diễn đạt bằng những lời lẽ khẳng định.

Hãy tuyên bố ý muốn đó như thể những thành quả đã hiển bày trước mắt.

Nếu bạn băn khoăn rằng liệu có nên tuyên bố ý muốn của mình bằng những lời lẽ khẳng định không, hãy tìm đọc Kinh Lạy Cha của Kitô giáo. Những lời cầu nguyện trong bài kinh đó đều mang tính khẳng định: “Nước Cha trị đến”, “Ý Cha thể hiện dưới đất cũng như trên trời”, “Xin Cha cho chúng con hôm nay lương thực hằng ngày”.

Kinh Thánh không đề nghị bạn cầu nguyện rằng “Lạy Cha, nếu Ngài không phiền lòng, và nếu con đủ xứng đáng, Ngài hãy ban tặng những điều này cho con”. Kinh Thánh khuyên rằng chúng ta bày tỏ những điều mình muốn thông qua những lời lẽ khẳng định chân thành, bắt nguồn từ Sự kết nối Thiên thiêng.

Những gì bạn thực hiện tiếp theo đây rất quan trọng.

Hãy trao truyền cho ý muốn của bạn thật nhiều “sức mạnh niềm tin”, bằng cách ngay từ ban đầu đã cảm nhận Lòng biết ơn vì lời cầu nguyện của bạn được lắng nghe. Hay nói cách khác, hãy cảm thấy thật sự tự tin về ước nguyện chính đáng của bạn, vì vậy mà bạn cảm thấy biết ơn.

Và hãy thật sự mời gọi cảm xúc đó đến bên trong bạn. Hãy cảm nhận chính xác cảm xúc thiêng liêng đó trong tim mình: cảm giác ngập tràn

lòng biết ơn. Đây là một phương pháp đã được kiểm chứng từ lâu, giúp bạn kích hoạt sức mạnh niềm tin bên trong chính mình.

Nhiều người, sau khi đã quen thuộc với những nguyên lý của phương pháp này, thỉnh thoảng, họ sử dụng con đường tắt để thiết lập ý muốn. Họ khẳng định Sự kết nối với Trí tuệ Trực giác của mình bằng cách mời gọi Đấng Tối Cao hay Đấng Thánh Linh, sau đó thiết lập ý muốn của mình cho một mục tiêu cụ thể hoặc để hành trình cuộc đời mình trở nên “thuận buồm xuôi gió” bằng cách bày tỏ Lòng biết ơn: “Đấng Thánh Linh, hãy mang món quà đó đến cho chúng con”.

Hoặc khi một vấn đề nảy sinh, họ sẽ cầu nguyện: “Hỡi Đấng Thánh Linh, hãy giúp chúng con giải quyết vấn đề này” hoặc “Hãy bảo vệ sự an toàn cho chúng con”.

Bạn nên làm gì khi một lời cầu nguyện / một ý muốn không thành?

Nếu ý muốn của bạn trước mắt chưa thể trở thành hiện thực, đừng vội đi đến kết luận. Tôi tin rằng chúng ta luôn phải để mở những lựa chọn của mình, và hãy suy nghĩ theo hướng: *“Tôi muốn mục tiêu này, hoặc một kết quả nào đó tốt đẹp hơn”*.

Trên hành trình tiến hóa, nhiều lúc bạn sẽ cảm thấy dường như bạn đang đi chệch một chút so với thành quả mà bạn đang cố gắng tạo ra. Một Sự đồng nhịp nào đó vẫn sẽ xuất hiện để dẫn dắt bạn đi theo hướng mà bạn cần đi, nhưng bạn có thể phải mất một khoảng thời gian để nhận ra thông điệp từ Trí tuệ Bậc cao rằng vận mệnh của đời bạn đang chuyển hướng một chút.

Sự chuyển hướng này sẽ đem đến cho chúng ta một Trải nghiệm Tâm linh và một Khả năng Tâm linh khác. Khi bạn gia tăng Sự kết nối của mình, Trải nghiệm và Khả năng Tâm linh mới sẽ xuất hiện, giúp bạn nhận được càng nhiều Sự đồng nhịp hơn và nhìn thấy rõ ràng hơn hành trình tiến hóa của đời bạn, từng chặng đường cụ thể.

Lắng nghe trực giác mách bảo

Khi bạn thật sự tìm kiếm Sự kết nối Thiên liêng (nhất là khi bạn kết hợp cả sức mạnh ý muốn của mình), bạn sẽ có ý thức hơn để nhận biết những suy nghĩ và mong muốn thôi thúc bên trong mình. Bạn bắt đầu tiếp nhận thêm một Khả năng mới trên hành trình tiến hóa của đời mình: lắng nghe Sự mách bảo của Trực giác.

Trực giác là một bằng chứng trực tiếp cho thấy rằng Sự tỉnh thức Tâm linh là có thật và Vũ trụ được thiết kế để giúp chúng ta.

Những câu chuyện và tiểu sử cá nhân tường thuật lại vô vàn những khoảnh khắc may mắn khi trực giác của một người đã dẫn dắt hành động của họ, giúp họ vượt qua một thảm họa, cứu sống một người, hoặc mang đến một Sự đồng nhịp quan trọng thúc đẩy và truyền cảm hứng cho hành trình tiến hóa của họ.

Tôi muốn kể với các bạn một câu chuyện yêu thích của mình về phép màu của trực giác. Câu chuyện này được chia sẻ từ một nguồn đáng tin cậy và được mọi người lan truyền rộng rãi. Đây là câu chuyện về trực giác của một người cha.

Hằng ngày, sau khi tan làm, người đàn ông nọ luôn đi về nhà với những người bạn cùng chỗ làm trên cùng một con đường quen thuộc. Ông ấy thích những cuộc trò chuyện, tán gẫu trên đường đi như thế.

Nhưng vào một ngày, ông ấy đột nhiên nghĩ đến việc đi về nhà trên một con đường khác. Ý tưởng này thôi thúc ông ấy mạnh mẽ đến mức ông ấy không thể cưỡng lại. Vì vậy, ông ấy viện một lý do thuyết phục và rẽ sang một con đường khác, chỉ để xem chuyện gì có thể xảy ra.

Không có chuyện gì xảy ra cho đến khi ông ấy còn cách nhà khoảng gần một cây số. Trời tối đen như mực và ông ấy không thấy ai trên đường.

Đột nhiên, ông ấy nghe như có một vụ ẩu đả ở đằng trước và sau đó có tiếng hét thất thanh.

Khi chạy đến nơi, ông ấy thấy một người đàn ông đang hăm hiếp một cô gái, mặc dù ông ấy không nhìn rõ mặt cô ấy.

Ngay lập tức, ông ấy quát lên, và người đàn ông hốt hoảng bỏ chạy. Ông ấy đuổi theo một quãng, nhưng rồi chợt nghĩ nên quay trở lại để xem tình trạng của cô gái.

Cô gái đó chính là con gái ông.

Những câu chuyện tương tự về trực giác rất phổ biến, nhưng điều mấu chốt là chúng ta có thể nuôi dưỡng Khả năng Trực giác và sử dụng khả năng này để tạo ra một Dòng chảy của Sự đồng nhịp ngày càng mạnh mẽ hơn trong cuộc sống của mình.

Những trực giác thường thôi thúc bạn làm một việc gì đó hoặc đi đến một nơi nào đó và ở đó, một Sự đồng nhịp có thể xảy ra, hướng dẫn bạn trên hành trình tiến hóa của đời mình. Và thông thường, nếu bạn không chú ý để nhận ra và nghe theo sự mách bảo của trực giác, bạn sẽ bỏ lỡ một khoảnh khắc định mệnh đưa bạn đến một bước ngoặt quan trọng trong đời.

Vì vậy, điều quan trọng là chúng ta luôn duy trì mạnh mẽ Sự kết nối Tâm linh và học cách lắng nghe Sự mách bảo của Trực giác.

Trực giác thường nhắn gửi thông điệp đến bạn dưới nhiều dạng thức khác nhau. Đôi khi, đó là những ý tưởng tổng thể, thôi thúc bạn thực hiện hoặc tạo ra một điều gì đó. Trong một số trường hợp, đó là những hình ảnh lướt qua tâm trí bạn, hướng dẫn cho bạn cách thực hiện một hành động cụ thể. Trong những lần khác, một sự thôi thúc mãnh liệt bên trong sẽ khiến bạn hành xử theo một cách thức nào đó.

Để có thể nhận ra những thông điệp của Trực giác, đầu tiên, bạn phải học cách phân biệt trực giác với những suy nghĩ thông thường bằng cách nhận biết sự khác nhau khi hai dạng thức này diễn ra trong tâm trí bạn.

Một suy nghĩ thông thường xuất hiện khi bạn để tâm suy nghĩ về một tình huống hay một quyết định nào đó bằng cách dùng lý lẽ để nói chuyện với chính mình (tương tự như khi bạn đối thoại với một người khác). Qua đó, bạn xem xét các sự lựa chọn hoặc các phương án để giải quyết vấn đề hoặc để hoàn thành một dự án. Dạng thức suy nghĩ mang tính bản ngã này cũng có thể là tiếng nói của bản ngã để trấn an bạn khi bạn cảm thấy bất an. Và đó là khi cơ chế phòng vệ theo thói quen của bạn được kích hoạt, thúc đẩy bạn vô thức đi tìm cơ chế này như một điểm tựa nhằm giúp bạn cảm thấy tốt hơn.

Ngược lại, một ý tưởng từ Trực giác sẽ đơn thuần xuất hiện ở đằng sau tâm trí mà không có sự tác động hay chủ ý nào từ phía bạn (mặc dù ý tưởng đó có thể lộ diện như một giải pháp mà bạn đang tìm kiếm).

Quan trọng là, Sự mách bảo của Trực giác luôn được trao cho bạn như một món quà mà bạn mong chờ, mang đến cho bạn những chỉ dẫn từ trí tuệ sâu thẳm bên trong bạn.

Để bạn cảm nhận Trực giác tốt hơn, hãy thường xuyên tự hỏi: *Tại sao tôi lại nghĩ đến điều đó ngay lúc này? Tại sao tôi lại cảm thấy thôi thúc phải hành động trong thời điểm hiện tại? Tại sao tôi lại hình dung ra cảnh chính mình đang tiến về phía trước theo cách đó?*

Sự thôi thúc của Trực giác cũng là một dấu hiệu chỉ dẫn. Trực giác luôn xuất hiện cùng với một nguồn năng lượng khiến cho bạn tràn đầy cảm hứng. Bạn cảm thấy mình cần phải hành động ngay. Bạn cảm thấy hình như đây là một bước ngoặt để bạn tiến lên một chặng mới trên hành trình của đời mình.

Nếu trực giác xuất hiện nhưng bạn vẫn chưa hình dung rõ mình cần phải làm gì, hãy nhớ rằng một số chỉ dẫn của Trực giác hướng đến những hoạt động ở xa hơn trong tương lai.

Có một lần, tôi đã nhìn thấy toàn bộ viễn cảnh về sự ra đời của *Lời tiên tri Celestine* trong khi đang ngồi thiền trong một khu rừng nguyên sinh. Tôi đã nhìn thấy hành trình mình viết ra và hoàn thành quyển sách, và cách thức quyển sách được truyền đi khắp thế giới.

Tất nhiên, tôi cũng chẳng nghĩ rằng chuyện đó sẽ trở thành hiện thực. Thậm chí, tôi còn không biết gì về chủ đề mình sẽ triển khai. Viễn cảnh đó lướt qua như một ảo ảnh... cho đến khi một dòng chảy của Sự đồng nhịp bắt đầu, cho phép viễn cảnh đó trở thành sự thật.

*

Vì vậy, hãy viết ra những viễn cảnh của cuộc đời bạn, và thường xuyên xem lại những dòng đó. Một số thông điệp của trực giác sẽ không lộ diện rõ ràng với bạn cho đến khi những sự kiện khác diễn ra, tiết lộ ý nghĩa đằng sau đó.

Sau khi bạn nhận được thông điệp từ trực giác, bước tiếp theo cũng rất quan trọng.

Đừng bắt tay vào thực hiện ngay lập tức. Hãy kiểm tra tính hợp lý của phương án hành động mà trực giác mách bảo. Hãy tự hỏi: *Viễn cảnh đó có thực tế không? Tôi nên tiến hành việc đó như thế nào để tạo cơ hội tốt nhất cho viễn cảnh đó trở thành hiện thực?*

Tuy vậy, đừng để nỗi băn khoăn mơ hồ rằng viễn cảnh đó có vẻ phi thực tế ngăn bạn hành động để tiến lên trên hành trình của mình.

Khi tôi từ bỏ công việc của mình để dành toàn thời gian viết *Lời tiên tri Celestine*, đó quả thật là một quyết định liều lĩnh. Tuy vậy, nguồn cảm hứng bên trong tôi dồi dào quá mãnh liệt đến mức tôi nghĩ mình nên ra

quyết định mà không cân nhắc gì thêm nữa. Tôi liền nộp đơn từ chức, đăng ký nhận lương hưu và thử liều một phen.

Tuy vậy, hãy đầu tư một cách khôn ngoan: đừng bao giờ đánh cược tất cả vào bất kỳ một dự án nào. Song song với việc viết quyển sách, tôi cũng tìm kiếm một công việc bán thời gian với vai trò một cố vấn tâm linh tại trụ sở của Giáo hội Thống nhất địa phương để trang trải cuộc sống.

Tất nhiên, một số linh cảm trực giác không cho phép bạn có nhiều thời gian để suy xét kỹ lưỡng - chẳng hạn những linh cảm trực giác xuất hiện giữa một cuộc hội thoại, khi bạn đột nhiên cảm thấy thôi thúc muốn thảo luận về một chủ đề mới hoặc chia sẻ một điều rất riêng tư với một người nào đó.

Trong trường hợp trên, tôi đề nghị bạn hãy kiểm tra xem có phải bạn đang cảm thấy thôi thúc muốn làm điều này đơn thuần chỉ để thỏa mãn nhu cầu của bản ngã không. Nếu bạn cảm thấy thông tin đó sẽ mang lại giá trị tích cực cho người khác, hãy tự tin làm theo ý muốn của mình.

Sau tất cả, động cơ của bạn là giúp đỡ, và trên thực tế, bạn đang chứng minh với bản thân rằng Thiết kế vô cùng hài hòa của Vũ trụ xoay quanh sự tương trợ lẫn nhau. Thành thạo, bạn nhận được sự giúp đỡ, và trong những thời điểm khác, bạn có cơ hội giúp đỡ những người khác. Nếu bạn tâm niệm sống theo nguyên tắc này, dòng chảy cuộc sống của bạn thậm chí càng thêm suôn sẻ.

5

Khả năng sống theo luật nhân quả

Bạn sẽ phản ứng thế nào nếu như tôi bảo với bạn rằng bất kỳ khi nào bạn lắng nghe trực giác và giúp đỡ người khác - bằng cách sử dụng Trí thông minh Trực giác để đem đến cho người đó một Sự đồng nhịp có ý nghĩa

đối với cuộc đời họ, thì ngay lập tức một khoản tiền nhất định sẽ chạy vào tài khoản của bạn?

Bạn có tin được điều này không?

Tất nhiên, cách nói của tôi mang ý nghĩa biểu trưng, tuy vậy, tôi tin bạn có thể tự mình kiểm nghiệm rằng Vũ trụ được thiết lập để vận hành chính xác theo cách đó.

Trong nhiều năm, những chủ doanh nghiệp nhỏ đã trải nghiệm và tin vào nguyên lý đó và bạn có thể xác nhận điều này chỉ bằng việc quan sát trải nghiệm của họ. Tất cả những doanh nghiệp nhỏ đều biết rằng việc quan trọng họ phải làm là chăm sóc khách hàng của mình; điều này có nghĩa là họ phải luôn suy nghĩ và hành động vì lợi ích tốt nhất cho khách hàng.

Họ phải luôn mang đến những giá trị tốt cho khách hàng và không được bán bất kỳ sản phẩm nào mà khách hàng không cần. Nếu họ không thể giúp ích được cho khách hàng, họ phải thành thật trao đổi về thực tế đó. Tóm lại, họ phải là những người trao tặng.

Khi họ làm được như vậy, mọi người sẽ lan truyền thông tin rằng những doanh nghiệp đó đáng tin cậy và thật sự mong muốn trao đi những giá trị cho xã hội. Như vậy, chuyện gì sẽ xảy đến? Những doanh nghiệp đó sẽ phát triển thịnh vượng.

Vậy thì, nếu những doanh nghiệp đó không hoạt động theo cách thức tích cực này, chuyện gì sẽ xảy đến với họ? Tiếng xấu nhanh chóng đồn xa, doanh nghiệp đó sẽ mất dần uy tín và không thể phát triển lâu dài. Mọi người có thể biết được khi chúng ta thao túng hoặc lừa dối họ. Chúng ta đều nhận thấy vấn đề này thường xuyên xảy ra.

Nhưng nguyên lý này có thể được vận dụng ở chiều sâu hơn không? Bạn có thể tự mình chứng nghiệm điều này với chính mình. Chẳng hạn, những doanh nghiệp chân thành đặt lợi ích khách hàng lên trước cũng có khả năng thu hút được cả những khách hàng ở ngoài khu vực mình hoạt động hoặc qua mạng internet. Những doanh nghiệp này sẽ chia sẻ với

bạn rằng nhiều khách hàng tìm đến họ thông qua những phương thức bí ẩn nào đó, rằng “có lẽ năng lượng tích cực từ những hình ảnh” trên trang web hoặc “hình như là sự lựa chọn màu sắc” của trang web đã giúp họ có thêm khách hàng.

Rõ ràng, đối với những doanh nghiệp chỉ biết nhận thay vì trao đi, điều này sẽ không xảy ra. Những doanh nghiệp đó sẽ thu hút những người thao túng và kiểm soát khác, những người luôn cố đòi hỏi về mình thật nhiều lợi ích một cách không công bằng.

Tại sao nhiều người vẫn hành xử theo cách thức tiêu cực như vậy?

Một lần nữa, nguyên nhân xuất phát từ những nhà khoa học theo trường phái triết lý “vũ trụ chết” đã khiến họ tin rằng lối hành xử tiêu cực đó sẽ không gây ra hậu quả gì, rằng Vũ trụ sẽ chẳng bận tâm. Những nhà khoa học đó ngụ ý rằng: “Nhân sinh quan này có thể nghe như trái đạo đức, nhưng *tại sao không* thao túng người khác để mang lại lợi ích cho chính mình? Không ai khác làm điều đó cho ta”.

Và tất nhiên, đối với những người như thế thì quả đúng như vậy.

Vậy Luật Nhân Quả ứng nghiệm như thế nào chính xác trong trường hợp này?

Rõ ràng rằng, theo một cách thức bí ẩn nào đó, những “người cho đi” trên thế giới này sẽ thu hút thêm nhiều “người cho đi” khác, những người mang đến nguồn năng lượng, sự hỗ trợ hoặc những thông điệp bí ẩn vào đúng thời điểm, để giúp cho cuộc sống của chúng ta tiến triển một cách suôn sẻ hơn, và giúp chúng ta luôn tràn đầy cảm hứng và năng lượng trên hành trình tiến hóa của mình.

Nguyên lý này vô cùng đơn giản và mẫu nhiệm như thế!

Khi chúng ta hòa điệu với Chương trình Vận hành này, ngay lập tức, cuộc sống của chúng ta biến chuyển một cách kỳ diệu. Phép màu này

xảy ra bất kể chúng ta bắt đầu sống theo quy luật này khi đang ở độ tuổi nào hay vào lúc nào. Việc này không bao giờ là quá trễ.

Vì vậy, ngay bây giờ, hãy thiết lập mục tiêu đem đến lợi ích cho mọi người xung quanh nhiều nhất có thể, và bắt đầu tập trung vào những thông điệp mà trực giác mách bảo bạn cho đi.

Sự hướng dẫn giúp ích cho người khác mà bạn nhận được có thể liên quan đến mọi khía cạnh: một khám phá gần đây của bạn, hoặc điều gì đó bạn cảm thấy người khác đang cần, có thể chỉ là một hình ảnh thoáng qua trong trí bạn về một dòng chảy năng lượng được truyền từ Sự kết nối Thiêng liêng của bạn đến người đó.

Bất kỳ khi nào trực giác mách bảo bạn nói hoặc làm một điều gì, hãy tập trung thực hiện điều đó. Thông thường, bạn xuất hiện trong cuộc đời của những người hữu duyên nào đó để trao cho họ một Sự đồng nhịp. Bạn càng giúp đỡ mọi người theo cách này, càng nhiều người xuất hiện trong đời bạn để trao cho bạn Sự đồng nhịp.

*

Đến thời điểm này, bạn hãy tự hỏi chính mình: *Thế giới sẽ thay đổi như thế nào nếu tất cả mọi người đều bắt đầu sống theo Luật Nhân Quả ngay từ bây giờ?*

Dòng chảy sáng tạo của tất cả mọi người sẽ được khơi thông và mỗi người chúng ta sẽ nhanh chóng tìm thấy sứ mệnh thật sự của cuộc đời mình; khi đó, ánh sáng sẽ được thắp lên thay cho bóng tối vị kỷ đang bao phủ thế giới này.

Đồng thời, đừng quên rằng bạn còn một phương cách khác nữa để tăng gấp bội những hoa trái tốt lành trong đời mình: trả thuế thập phân; phương pháp này đã được đề cập trong quyển sách.

Hành động trả thuế thập phân không chỉ là một khái niệm tôn giáo; đây còn là một Kỹ thuật Tâm linh quyền năng - điều này có thể chứng minh

được - vô cùng thú vị và rất hiệu quả.

Tôi đề nghị bạn hãy thực hành việc trả thuế thập phân theo cách thức dưới đây.

Hãy quyết định trao một tỷ lệ phần trăm nhất định thu nhập hằng tháng của bạn cho người khác, đặc biệt là những người đã giúp đỡ bạn. Hãy bắt đầu bằng một số tiền nhỏ, nhưng đồng thời cũng áp dụng ý định sẽ tăng dần số tiền cho đến ngưỡng “mười phần trăm” kỳ diệu.

Và hãy nhớ rằng tiền chỉ là một dạng năng lượng; dòng năng lượng đó sẽ quay trở lại cuộc sống của bạn như thế nào tùy thuộc vào cách bạn sử dụng loại năng lượng này.

Hãy để trực giác của bạn dẫn dắt bạn đến nơi bạn cần trao đi khoản tiền này. Còn gì thú vị hơn việc bạn đang giữ trong túi một khoản tiền, rồi tinh táo chờ đợi trực giác mách bảo mình nên sử dụng khoản tiền đó như thế nào. Khi ấy, bạn biết rằng một điều gì đó bí ẩn sắp xảy ra để đưa đường dẫn lối cho bạn, và nếu bạn thật sự để tâm quan sát và sẵn sàng, bạn sẽ luôn nhận được sự hướng dẫn kỳ diệu đó.

Mười phần trăm dường như là một tỷ lệ hoàn hảo, có thể kích hoạt tối đa dòng năng lượng tiền quay trở về với bạn như là hoa trái của hành động trả thuế thập phân. Nếu bạn đang thử nghiệm điều này, bạn sẽ sớm thấy được kết quả. Một số điều răn trong Kinh Thánh đã chỉ dạy rằng hành động trả thuế thập phân là phương cách duy nhất để bạn thật sự kiểm tra được nguyên lý vận hành này của hệ thống; bạn cho đi và hoàn toàn tin tưởng rằng những gì bạn cho đi sẽ trở lại và nhiều lên gấp bội.

Như được đề cập trong *Lời tiên tri Celestine*, tôi cho rằng cuối cùng, sự chi trả thuế thập phân sẽ trở thành một phương thức vận hành chính thức của nền kinh tế trên Trái đất.

Tuy vậy, trong thời điểm hiện tại, bạn chỉ cần chứng nghiệm với bản thân rằng nguyên lý này thật sự đúng trong thực tế, và nhận ra rằng việc sống thuận theo Luật Nhân Quả mang lại cho chúng ta nhiều may mắn hơn,

nhều hứng khởi hơn và cho chúng ta đủ sự tỉnh thức để cải thiện đáng kể những tài sản đáng trân quý nhất của chúng ta trong đời: những mối quan hệ của chúng ta.

6

Hàn gắn những mối quan hệ của bạn

Khả năng phát triển những Mối quan hệ Tỉnh thức ở mức cao là một yếu tố cốt lõi khác cho thấy Sự kết nối Tâm linh cải thiện và truyền cảm hứng cho cuộc sống của chúng ta như thế nào.

Hãy nhớ rằng, việc sử dụng Ý muốn để Kết nối Tâm linh một cách có hệ thống giữ cho chúng ta luôn ở trạng thái bình an nội tại. Điều này quan trọng vì nhiều nguyên nhân dẫn đến sự trục trặc trong những mối quan hệ của chúng ta đều liên quan đến sự bình an nội tại.

Mỗi khi cảm thấy bất an, chúng ta có xu hướng xem một người nào đó như một lẽ sống và nương tựa vào họ trong những thời điểm khó khăn. Đây là một xu hướng tự nhiên và chúng ta hoàn toàn có thể hỗ trợ và quan tâm lẫn nhau, nhưng chúng ta cần làm điều này với sự tỉnh thức và mỗi quan hệ hỗ tương chỉ tốt khi có sự cân bằng quyền lực giữa các bên. Quy tắc này đặc biệt quan trọng trong những mối quan hệ tình cảm.

Khi sự cân bằng trong một mối quan hệ bị phá vỡ, những vấn đề lần lượt phát sinh.

Nhưng, tất nhiên, bạn biết rõ điều đó.

*

Hãy yên tâm rằng tất cả những khả năng mà chúng ta bàn đến trong quyển sách đều có thể góp phần điều chỉnh đa số những mối quan hệ.

Tuy nhiên, trong số đó, Sự bình an Nội tại là quan trọng nhất, vì chỉ khi tâm hồn bạn bình an, bạn mới có thể đặt bản thân vào trọng tâm của bộ phim cuộc đời mình và không trở thành vai phụ trong câu chuyện cuộc đời của người khác.

Khi bạn chỉ đóng vai phụ, sự cân bằng quyền lực trong một mối quan hệ sẽ bị phá vỡ, đồng thời, những Vở kịch Kiểm soát vô thức sẽ được kích hoạt, như bạn đã đọc trong quyển sách này.

Để thiết lập một Mối quan hệ Tỉnh thức, mỗi người phải luôn cảm nhận được sự bình an nội tại và như thế, chúng ta sẽ không bị phụ thuộc vào nguồn năng lượng của đối phương. Điều này sẽ tự nhiên dẫn đến sự cân bằng quyền lực trong mối quan hệ.

Hãy nhớ rằng khi bạn luôn bình an trong Sự kết nối Tâm linh của mình, bạn sẽ luôn nhận được nguồn năng lượng vô hạn.

Vì vậy, trong một Mối quan hệ Tỉnh thức, khi cả hai đều trao truyền năng lượng cho nhau, nguồn năng lượng thậm chí sẽ còn được gia tăng hơn nữa, luôn dồi dào để họ có thể hỗ trợ nhau trong quá trình thiết lập mục tiêu, lĩnh hội những thông điệp từ các Sự đồng nhịp, và chia sẻ những trách nhiệm trong việc nuôi nấng con cái.

Tuy nhiên, nếu về phần mình, bạn thật sự mong muốn mọi chuyện sẽ diễn ra như vậy, nhưng đối phương trong mối quan hệ với bạn không quan tâm đến việc tạo ra bước chuyển tâm linh như bạn mong muốn hoặc vẫn tiếp tục ứng xử với bạn bằng những vở kịch kiểm soát cố hữu thì sao?

Vậy trong trường hợp đó, bạn sẽ làm gì, đặc biệt, nếu bạn muốn giữ lấy mối quan hệ đó?

Đầu tiên, hãy nhớ đến cách thức mà những Vở kịch Kiểm soát được kích hoạt. Khi mọi người cảm thấy bất an, họ thường có những cách thức hành xử khác nhau để tâm trạng được tốt hơn. Chúng ta không chỉ cần phải bảo vệ bản thân khỏi những tổn thương và nỗi bất an, chúng ta còn

phải bảo vệ mình khỏi những người đang cố gắng phản pháo hoặc thao túng chúng ta để chiếm đoạt năng lượng.

Khi bị một người chỉ trích, chúng ta cảm thấy bản thân bị tấn công và sẽ hướng sự chú ý vào họ. Vì “sự chú ý ở đâu, năng lượng ở đó”, người đó sẽ nhận được năng lượng của chúng ta, còn chúng ta sẽ cảm thấy mình yếu kém đi.

Vì vậy, chúng ta sẽ có xu hướng chống trả bằng cách phản công hoặc thao túng họ để giành lấy năng lượng trở lại.

Như bạn đã đọc được trong *Lời tiên tri Celestine*, đây là cách thức mà phần đông người tham gia trò chơi này áp dụng, khiến cho quá nhiều xung đột và hành động lũng đoạn không ngừng diễn ra trên thế giới.

Nhưng tất nhiên, tất cả những chuyện này đều xuất phát từ bản ngã và ban đầu, bản ngã được phát triển trong những gia đình bất hòa. Bạn đã biết được giải pháp cho vấn đề này là luôn duy trì Sự kết nối Tâm linh để bạn luôn có được sự bình an nội tại. Nhờ vậy, chúng ta sẽ luôn tiếp nhận được một nguồn năng lượng vô tận, bất kể người khác đang cố giành lấy năng lượng từ chúng ta. Chúng ta không còn phải dùng đến những trò chơi thao túng và kiểm soát lẫn nhau như trước nữa.

Việc chúng ta cần phải làm là đơn giản duy trì sự kết nối với người đó, trao cho họ năng lượng, và sau đó “gọi tên vở kịch kiểm soát của họ”.

Chẳng hạn, nếu bạn đang đối mặt với vở kịch “nạn nhân”, trong đó, đối phương muốn khiến cho bạn cảm thấy tội lỗi về một việc mà bản thân bạn cũng không mong muốn việc đó xảy ra, hãy đơn giản nói với họ: “Tôi cảm thấy mình đang bị đẩy vào cảm giác tội lỗi”.

Và hãy giữ vững quan điểm đó của mình. Đừng tìm cách tự vệ. Chỉ cần nói ra cảm nhận của mình về tình huống trước mắt. Hãy tiếp tục trao truyền tình yêu thương, người đó có thể cần được chữa lành. Nhưng bạn sẽ không bị ảnh hưởng, bạn cứ tiếp tục là một người cho đi, và luôn duy trì sự bình an trong tâm hồn.

Bạn loại bỏ đi một trò chơi phù phiếm bằng cách luôn bày tỏ sự chân thành. Bạn chia sẻ trải nghiệm chân thật của bản thân về sự việc. Dù đối phương có muốn hay không, họ vẫn đáp lại sự thành thật của bạn và dần trở nên chân thật hơn. Và vì bạn không kết nối với vở kịch kiểm soát đó, bạn đang tạo điều kiện để cả hai đều chia sẻ những cảm xúc thật của mình trong mối quan hệ.

Thỉnh thoảng, bạn sẽ đối mặt với Vở kịch Kiểm soát “xa cách”, và người đó sẽ sử dụng chiêu thức giữ khoảng cách hoặc tỏ ra bí ẩn để khiến bạn muốn tiếp cận, tìm hiểu họ và sẽ giành lấy năng lượng từ bạn. Hãy phá đổ trò chơi thao túng đó bằng cách vẫn tiếp tục truyền năng lượng cho họ và nói một cách chân thành: “Tôi cảm thấy mình không thể nào hiểu được bạn vì bạn không hề chia sẻ suy nghĩ của mình”.

Tương tự, nếu bạn đang đối mặt với một “Người chất vấn” luôn muốn chiếm giữ thêm năng lượng bằng việc tìm cách chỉ trích bạn, hãy đơn giản bày tỏ rằng khi ở cùng với họ, bạn cảm thấy bị buộc tội và trở nên thấp kém. Họ sẽ cảm nhận được nguồn năng lượng và sự chân thành của bạn, và họ sẽ dần trở nên thành thật hơn. Sự thay đổi này diễn ra ngay trước mắt bạn.

Cách tiếp cận “gọi tên trò chơi” cũng phát huy tác dụng với Vở kịch Kiểm soát mang tính công kích nhiều nhất, vở kịch của “Kẻ đe dọa”. Người này cũng luôn cố gắng giành lấy năng lượng từ bạn bằng cách đe dọa rằng họ sắp nổi trận lôi đình và sẽ làm chuyện gì đó điên rồ; rõ ràng, họ đang cố tình khiến bạn sợ hãi và phải trao năng lượng cho họ.

Hãy nhẹ nhàng gọi tên trò chơi, nhưng đồng thời, hãy đề cao cảnh giác; trong nhiều trường hợp, giải pháp thông minh là hãy thoát khỏi tình huống đó.

Như bạn có thể thấy, bí mật của những Mối quan hệ Tỉnh thức là ưu tiên duy trì sự bình an nội tại, chia sẻ cảm nhận chân thật, và trao truyền năng lượng ở mức cao - vì khi bạn giúp chữa lành và truyền năng lượng cho những người ở gần mình, bạn bắt đầu tập hợp xung quanh mình tất cả

những sự hỗ trợ cần thiết để gia tăng dòng chảy của Sự đồng nhịp và những thông điệp từ trực giác của mình.

Và khi mọi việc luôn diễn ra theo phương thức đó, bằng việc quan sát và nhận diện khuôn thức trao đi tự nhiên của mình, bạn bắt đầu nhớ ra sứ mệnh thiêng liêng của đời mình.

7

Nhớ ra sứ mệnh thiêng liêng của bạn

Khi bạn bắt đầu sống một cách tỉnh thức hơn, luôn tìm kiếm để mang đến những giá trị tốt nhất cho người khác cũng như cho bản thân và luôn lắng nghe trực giác để tìm ra phương cách hỗ trợ tốt nhất, bạn sẽ dần nhận thức rõ về mục đích của cuộc đời mình.

Bạn bắt đầu nhận ra một phương thức cho việc bạn chia sẻ chân lý với những người khác. Chân lý mà bạn khám phá ra có thể liên quan đến bất kỳ khía cạnh nào trong cuộc sống: sức khỏe thể chất và tinh thần, giáo dục, chính trị, huấn luyện hay khai vận, kinh doanh, hay vô số những lĩnh vực khác. Hoặc đó có thể là một sự thay đổi chưa từng có mà thế giới cần thực hiện.

Tất nhiên, mỗi chúng ta có thể giúp ích cho người khác theo nhiều cách khác nhau, nhưng thông thường, chúng ta sẽ nhận ra (ở bất kỳ độ tuổi nào) rằng tất cả những trải nghiệm trong đời đều chuẩn bị cho mình để hỗ trợ thế giới theo một phương thức rất riêng. Chúng ta có thể nhận ra điều này thông qua quá trình tiếp nhận những chỉ dẫn của trực giác và những cơ hội đến với chúng ta từ Sự đồng nhịp. Chúng ta cảm nhận được mình đang đi trên một hành trình tiến hóa và chúng ta sẽ được dẫn đến một nơi chốn hoặc một hoàn cảnh nhất định mà tại đó, bản thân có thể góp phần hỗ trợ cho hành trình tiến hóa chung của thế giới.

Sau đây là những gì tôi nghĩ chúng ta đã khám phá được về hành trình này.

Hành trình này không dẫn đến một sự công nhận hoặc danh tiếng. Trong nhiều trường hợp, danh tiếng có thể gây cản trở cho hành trình tiến hóa. Hành trình này đưa bạn đến sự nhận thức về bản thân và tiến lên phía trước bằng thái độ chân thành và kiên định.

Sau đây là một phương pháp để bạn khám phá sứ mệnh thiêng liêng của đời mình. Hãy ngồi xuống tĩnh tâm trong giây lát, và với lòng biết ơn, bạn tập trung tâm ý để hình dung ra một bức tranh rõ ràng nhất về sứ mệnh cuộc đời mình. Hãy nhớ rằng tất cả những bước ngoặt trong đời bạn đều có thể được nhìn nhận lại trong dòng hồi tưởng về những Sự đồng nhịp.

Vì vậy, hãy bắt đầu nhớ đến cha mẹ và những người thân của bạn.

Tại sao bạn lại chọn, hoặc được định mệnh sắp đặt để sinh ra trong gia đình này? Bạn có bất chợt nghĩ đến lý do nào không? Đây là những người đã dạy (hoặc đã không dạy) cho bạn về thế giới xung quanh, những giá trị quan trọng và cách sống hòa hợp với cộng đồng.

Hãy tự hỏi bản thân rằng bạn cảm thấy thế nào về những ảnh hưởng đầu tiên này. Trong thế giới quan của họ có những quan điểm nào mà bạn cho là đúng đắn? Những quan điểm nào có vẻ không hợp lý? Sứ mệnh nào của cha, mẹ, hoặc một người thân nào đó của bạn chưa được hoàn thành?

Hành trình của cuộc đời bạn có phải đang đưa đường dẫn lối để bạn hoàn thành cùng sứ mệnh đó không?

Hãy suy nghĩ nghiêm túc về câu hỏi này.

Cách bạn phản ứng với hoàn cảnh sống trong thời thơ ấu của mình là chỉ dẫn đầu tiên để bạn nhận thức về sứ mệnh của cuộc đời mình. Nếu có

thế, bạn sẽ thay đổi những khía cạnh nào trong những việc đã xảy ra trong thời thơ ấu?

Bây giờ, hãy tiếp tục nhớ đến những người quan trọng khác trong thời thơ ấu của bạn. Bạn luôn nhớ đến những giáo viên nào? Những thầy, cô giáo đó đã truyền dạy những tri thức quan trọng nào để hình thành thế giới quan bên trong bạn?

Những người bạn thân thiết thuở thiếu thời của bạn là những người như thế nào? Họ đã đem đến cho bạn những Sự đồng nhịp nào? Những mối quan tâm đầu đời ở trường của bạn là gì? Tại sao bạn yêu thích những môn học đặc thù nào đó?

Nhìn lại, Sự đồng nhịp nào đã đưa bạn đến với công việc đầu tiên của mình?

Bây giờ, hãy tiếp tục hồi tưởng và đánh giá những Sự đồng nhịp quan trọng khác đã dẫn dắt những người quan trọng khác bước vào cuộc sống bạn, thậm chí cả người bạn đời. Những Sự đồng nhịp đó có ý nghĩa như thế nào đối với học vấn và công việc của bạn cho đến thời điểm hiện tại? Con cái của bạn hoặc những đứa trẻ khác đã dạy cho bạn những gì?

Quan trọng nhất, trong dòng hồi tưởng về tất cả Sự đồng nhịp trong cuộc đời bạn đến thời điểm này, hãy tự trả lời một câu hỏi mang tính quyết định: Tất cả những bài học và sự ảnh hưởng trong đời đã chuẩn bị cho bạn hành trang gì cho đến thời điểm hiện tại, để bạn bước ra chia sẻ với thế giới về việc làm thế nào để sống và trải nghiệm một cuộc đời trọn vẹn hơn?

Đây chính là nhận thức của bạn về sứ mệnh của đời mình trong thời điểm hiện tại và sự nhận thức đó không bao giờ dừng lại. Trong suốt hành trình, mỗi ngày, bạn sẽ càng trở nên sáng tỏ hơn về sứ mệnh cá nhân của mình trong thế giới này. Bạn sẽ không ngừng tiến hóa và sẽ đạt đến bản thể đích thực tuyệt vời của mình khi Sự kết nối Tâm linh nhân loại ngày càng lan rộng trên thế giới.

Hợp nhất các khả năng của bạn thành một thể giới quan tâm linh

Việc chúng ta cùng nhau nhìn nhận lại tất cả các thông tin đến thời điểm này khởi đầu cho cuộc thảo luận tiếp theo về việc làm thế nào để Duy trì Sự tỉnh thức và tìm thấy con đường tiến hóa xa hơn trong cuộc đời mình.

Chúng ta đã bàn về Khả năng giúp bạn gia tăng dòng chảy của Sự đồng nhịp trong cuộc sống và lý do tại sao bạn phải nuôi dưỡng thêm một Khả năng mới - Kết nối Tâm linh ở mức rung động cao hơn - để có thể làm được điều này.

Sau đó, chúng ta đã cùng chia sẻ về những Khả năng như Sức mạnh của Ý muốn, Trực giác, Luật Nhân Quả, Những mối quan hệ Tốt hơn, và nhận thức về Vận mệnh và Số mệnh, và chỉ ra rằng tất cả các Khả năng này đều bắt nguồn từ Sự kết nối Thiên nhiên nói trên.

Bây giờ, đã đến lúc chúng ta khám phá tất cả các Khả năng này trong sự hợp nhất thành một chỉnh thể gọi là thể giới quan *Celestine*. Tất nhiên, thể giới quan này dựa trên khả năng đóng góp của chúng ta vào hành trình tiến hóa của nhân loại để thay thế tình trạng lũng đoạn đến mức báo động bằng một nền văn hóa mới với khả năng Kết nối Tâm linh sâu sắc hơn.

Quan trọng nhất, chúng ta hãy nhắc nhở bản thân về việc chúng ta cần ưu tiên thực hiện: thật sự sống với tâm thức bậc cao này để xây dựng một thể giới tốt đẹp hơn và lan rộng tinh thần này trong toàn nhân loại.

Đây không phải là một cuộc chiến. Nếu chúng ta gieo rắc thái độ căm ghét đối với những điều xấu xa tội lỗi trong cuộc đời này thay vì chỉ tỉnh táo và sáng suốt, chúng ta đang đứng về phía bóng tối.

Sự kết nối Yêu thương mới là chìa khóa cho những sứ mệnh được hoàn thành, vì khi chúng ta sống và chia sẻ về Sự tỉnh thức này, chúng ta lan truyền những giá trị tích cực đến cộng đồng.

Hãy nhớ rằng, mọi tâm hồn đều được thiết kế để đạt đến cuộc sống đầy hứng khởi này.

Hãy tưởng tượng một Nền văn hóa Tâm linh sẽ trông như thế nào

Bạn tỉnh giấc vào mỗi sớm mai, và vì bạn đã thường xuyên thực hành Sự kết nối Tâm linh - đã thuần phục Những thói quen Phòng vệ cố hữu bằng cách tiếp nhận sự bình an nội tại dựa trên Tình yêu thương, bạn có thể nhanh chóng hòa nhập vào và tăng cường Sự kết nối đó.

Cảm xúc của bạn sẽ là Tình yêu thương.

Sự kết nối này sẽ mang đến cho bạn nguồn cảm hứng tuyệt vời để khởi đầu ngày mới khi bạn xem xét những câu hỏi quan trọng nhất của mình và tự hỏi khi nào Sự đồng nhịp đầu tiên trong ngày xuất hiện để mang đến cho bạn những câu trả lời.

Bạn nhanh chóng xác nhận với chính mình rằng những câu trả lời sẽ sớm lộ diện. Bạn cũng thiết lập ý muốn rằng ngày hôm nay sẽ trôi qua một cách điềm nhiên và an ổn, và những linh cảm cụ thể sẽ đưa đường dẫn lối cho bạn đến với “những sự kiện trùng hợp ngẫu nhiên” mà bạn dự đoán được.

Khi bạn đến chỗ làm, có lẽ bạn sẽ có cơ hội tham gia vào một dự án hoặc thực hiện một mục tiêu nào đó.

Chẳng hạn, bạn phải phát triển một kế hoạch marketing cho một thành phần chất dinh dưỡng có nguồn gốc thảo mộc có khả năng thay thế một loại thuốc có nhiều tác dụng phụ gây hại.

Việc đầu tiên bạn cần làm cũng là trao cho dự án một sự xác nhận ý muốn mạnh mẽ rằng kế hoạch marketing này sẽ được triển khai suôn sẻ và gặt hái thành công trong việc đưa sản phẩm ra ngoài thị trường.

Đồng thời, vì bạn có ý thức sống theo Luật Nhân Quả, bạn còn thực hiện thêm một bước nữa: tiến hành một nghiên cứu riêng về đường chất bổ sung đó để bạn có thể biết chắc rằng dự án bạn tham gia thật sự vì sức khỏe cộng đồng.

Sau đó, bạn có suy nghĩ rằng mình nên sử dụng tư duy logic để thực hiện bước tiếp theo.

Bạn quyết định sẽ tiếp cận công việc này trên cơ sở tư duy logic và có kiểm chứng với thực tế. Bạn nghiên cứu những cách thức hiện đại, tiên tiến nhất trong lĩnh vực marketing ở thời điểm hiện tại, nhưng cuối cùng, bạn nhận ra rằng những hướng tiếp cận này không phù hợp với dự án của mình. Bạn để mở câu hỏi đó trong tâm trí, đồng thời, thiết lập một ý muốn cụ thể hơn, đó là tìm ra một phương thức marketing tốt hơn.

Có lẽ bạn cần dành thời gian ngồi tĩnh tâm một mình, tăng cường Sự kết nối Tâm linh và tập trung lắng nghe những chỉ dẫn của trực giác. Vì một lý do nào đó, bạn chợt nảy ra ý tưởng đi đến công viên để tản bộ vào giờ ăn trưa và ý tưởng này khiến bạn trở nên hứng khởi.

Bạn biết rằng đó có thể là một sự mách bảo của trực giác, vì vậy bạn đứng lên và đi đến công viên.

Vô số thứ xuất hiện trong tâm trí khi bạn đi tản bộ: những công việc đang chờ bạn ở nhà, kỳ nghỉ sắp đến, cảm giác lo lắng thoáng qua về áp lực hoàn thành dự án. Điều này làm kích hoạt một trong những thói quen phòng vệ của bạn: dành trọn tâm sức cho công việc. Bạn thậm chí nghĩ đến việc nhanh chóng quay trở lại văn phòng để làm việc.

Tuy vậy, bạn vẫn tỉnh táo để tự nhắc mình rằng bạn *đang* làm việc, và luôn trở về Trạng thái Yêu thương và bình tâm như là trạng thái cảm xúc nền tảng của bạn.

Đột nhiên, bạn nhìn thấy một chiếc ghế dài ở gần một cây xanh cao lớn. Bạn lập tức đi đến đó và ngồi xuống ghế. Bạn chợt nhận ra một nhóm người đang ngồi dưới tán cây, vừa ăn trưa vừa nói chuyện âm ỉ. Bạn định đứng lên và đi vì không chịu được tiếng ồn.

Nhưng vì một lý do nào đó, bạn vẫn ngồi lại và bạn nghe cuộc hội thoại của họ. Khi bạn lắng nghe, bạn cảm thấy nguồn năng lượng của mình được gia tăng nhanh chóng. Những người đó đang thảo luận về cuộc sống, các giá trị văn hóa, và mức độ thao túng đáng lo ngại trong hoạt động quảng cáo thương mại.

“Tại sao các doanh nghiệp không thể chỉ nói sự thật về những sản phẩm mình bán ra thị trường mà không dùng những chiêu trò cường điệu hóa và những mảnh khoe đánh lừa người mua?”, một người phụ nữ trong nhóm lên tiếng.

Một ý tưởng bất ngờ lóe lên trong tâm trí bạn.

Bạn chợt nghĩ: *Đúng vậy! Tại sao các doanh nghiệp không thể chỉ nói sự thật?*

Trong giây phút đó, bạn biết mình đã có câu trả lời về phương án để triển khai bước tiếp theo cho kế hoạch marketing của mình. Bạn sẽ chỉ nói sự thật bằng một phương thức rõ ràng và khả dụng nhất: dưỡng chất bổ sung này thật sự mang đến những lợi ích nhất định và là một sự thay thế tuyệt vời cho việc dùng thuốc, miễn sao bạn giảm lượng đường trong khẩu phần ăn của mình và bổ sung một số dưỡng chất quan trọng khác với những hàm lượng phù hợp.

Bạn quay trở lại văn phòng với phương án bạn vừa tìm thấy, sau đó giải thích với các đồng nghiệp về quá trình bạn đi đến chỗ tìm ra phương án trên. Các đồng nghiệp của bạn chăm chú lắng nghe và dần dần lĩnh hội được Sự tỉnh thức Tâm linh theo một hướng tiếp cận mới.

Viễn cảnh về một Nền văn hóa Tâm linh chúng ta vừa hình dung mang đến những thông điệp gì? Chúng ta nhận ra rằng khi nhiều người trên thế giới thực hành lối sống tâm linh này, những người khác sẽ chú ý và bản thân họ bắt đầu khám phá cuộc đời mình theo một cách thức mới, vì họ cảm thấy rằng đây là một lối sống thú vị, hiệu quả và tạo ra những bước chuyển hóa quan trọng.

Để thế giới tiến hóa đến viễn cảnh đó, tất cả những gì chúng ta cần phải làm là sống chậm lại và có lối sống phù hợp để kích hoạt những khả năng tâm linh của mình. Vũ trụ được thiết kế để tất cả những điều tuyệt vời này xảy ra. Chúng ta chỉ cần sống theo viễn cảnh này một cách chân thật, thể hiện ra một cách chân thật và dành thời gian để giải thích, truyền đạt về viễn cảnh này cho những người khác.

Tôi hy vọng bạn có thể cảm nhận rằng Số lượng Tới hạn đang được xây dựng để viễn cảnh này trở thành hiện thực; nhiều người trong chúng ta đã được truyền cảm hứng để tham gia vào nền văn hóa nhân loại với một tâm thức mới và nguồn năng lượng tích cực, và họ sẽ trở thành những người nâng đỡ và chuyển hóa thế giới không mệt mỏi.

Tất cả chúng ta đều có thể hòa vào Làn sóng Yêu thương này và cho phép bản thân được dẫn dắt đến nơi cần đến vào đúng thời điểm để tạo ra những chuyển biến tích cực.

Chúng tôi hy vọng rằng bạn sẽ tham gia vào dòng chảy tiến hóa này, vì lối sống với Tâm thức Bạc cao này sẽ đem đến cho chúng ta một cuộc đời tốt đẹp nhất có thể... và Sự tỉnh thức mà nó mang lại có khả năng cứu rỗi thế giới.

James Redfield

Tại bờ biển Florida

Tháng Sáu năm 2018